

QUỶ CỔ NỮ
TÁC GIẢ CỦA KỶ ÁN ÁNH TRĂNG

HỒ TUYỆT MỆNH

HỒ SƠ
TỘI ÁC

daotienvu.blogspot.com

LỜI NGUYÊN "ÁO TỐI TRONG MƯA GIÓ"

Án mạng khủng khiếp trong khu nhà, hải hùng chạy trốn khắp bắc nam, quất mô dưới trăng mờ gió rít, mất mạng nơi hồ nước âm u...

Trò chơi ngày càng nguy hiểm, cũng ngày càng kích thích.

Ái ó ngoài sáng ai lẩn trong tối? Muốn giành chiến thắng ư?

Tiếc thay định mệnh đã sắp xếp. Người buộc phải tiêu đời!



vh

Hồ Nguyệt Minh

[Hồ Sơ Tội Ác 1]

Tác Giả: Quỷ Cổ Nữ

Bộ Sách: Hồ Sơ Tội Ác

Thể Loại: Trinh Thám, Kinh Dị, Ma Quái

Dịch Giả: Trần Hữu Nùng

Nguồn: vnthuquan.net

Ebook: daotieuvu.blogspot.com

*Ebook được blog **Đào Tiểu Vũ** hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.*

Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.

Giới thiệu:

Chuyện là, có một cái hồ chứa hai truyền thuyết. Truyền thuyết một là dưới đảo giữa hồ có chôn kho báu. Truyền thuyết hai là hễ trên hồ xuất hiện người trùm áo toại buông câu mà cần câu không dây, thì sẽ có người chết.

Một năm Gia Tĩnh triều Minh, bốn phương phảng lạng hai kinh vững vàng, có một tên đạo chích quyền rũ được con gái thái sư đương triều bỏ trốn theo mình. Vì muốn nàng được sống sung sướng, hẳn mang nàng đến hồ này, chuẩn bị tìm kho báu. Trên đường đi, một đạo sĩ dặn họ nên tránh xa cái hồ đó ra, nếu để gặp người áo toại đi câu thì tức là sẽ gặp đại nạn. Tên đạo chích cho rằng mê tín, vẫn mang tiểu thư đến bên hồ, đợi hôm sau sẽ xuống thám thính kho báu. Đêm hôm đó mưa to gió lớn, tiểu thư không ngủ được, nhìn ra hồ thì thấy có người trùm áo toại buông câu. Hôm sau đạo chích xuống hồ lặn tìm, tiểu thư đợi trên bờ, đợi mãi, đợi mãi, cuối cùng

chỉ thấy xác chồng nổi lên.

Mấy trăm năm sau, vào thời hiện đại, trong một căn nhà bên hồ, giữa đêm mất điện mưa to gió lớn, có hai cô gái ngồi đọc câu chuyện về tên đạo chích và tiểu thư vợ hắn. Lòng đầy tò mò, nhìn ra hồ nghĩ phải chính là cái hồ và hòn đảo kia không, rồi cho rằng toàn chuyện bịa đặt của tác giả cả. Đúng lúc họ nhìn ra thì một ánh chớp lóe sáng mặt hồ, soi rõ một con thuyền nhỏ. Và người mặc áo toại trên thuyền. Tim hai cô như bị tử thần bóp chặt, mỗi nhịp đập đều dữ dội kinh khủng làm sao. Một, hai, ba, bốn, năm. Trên thuyền có cả thầy năm người mặc áo toại! Chưa kịp hoàn hồn thì trong nhà xuất hiện thêm một người, vươn đôi tay khẳng khiu bóp nghiêng lấy cổ một cô.

Mấy năm sau, có một người ngồi đọc câu chuyện về hai cô gái này, và về năm cái xác trắng nhễ nhại lần lượt nổi lên mặt hồ sau đêm đó. Người này bị ma xui quỷ khiến, thấy những kẻ xung quanh thật đáng nghi, và bắt đầu để mình cuốn vào đủ việc vốn chẳng liên quan đến mình, đồng nghĩa với việc đặt bản thân trước những hung hiểm đa dạng: lúc bị săn đuổi, lúc bị xe cán, lúc sắp bị đâm, lúc gần chết đuối, lúc suýt trúng đạn...

Và tới năm nay, đến lượt chúng ta ngồi giờ Hồ tuyệt mệnh, theo dõi những cuộc dấn thân ngoan cố và ngoan cường của người ấy... AAA! - Ta làm ebook thôi không đọc đâu (Ad Đào Tiểu Vũ) :d

Đôi nét về tác giả

Quý Cổ Nữ là bút danh chung của một cặp vợ chồng người Trung Quốc đang sống ở Mỹ. Vợ là Du Dương kỹ sư thâm niên về phần mềm máy tính. Chồng là Dị Minh chuyên gia y học nổi danh. Mùa xuân năm 2004, hai người dùng tên thật, cùng xuất bản cuốn tiểu thuyết dài *Mùa xuân trên dòng sông băng*, được giới chuyên môn đánh giá cao. Giữa năm 2004, bằng bút danh Quý Cổ Nữ, hai vợ chồng tung lên mạng một tiểu thuyết kinh dị nhan đề *Kỳ án ánh trắng*. Tác phẩm gây chấn động không ngờ, lôi cuốn hàng triệu độc giả chỉ trong vòng vài ba tháng, đăng tải nửa chừng thì nhận được lời đề nghị xuất bản từ Nhà xuất bản Nhân Dân Thượng Hải. Mùng 1 Tết âm lịch năm 2005, cuốn sách *Kỳ án ánh trắng* ra mắt bạn đọc, và Quý

Cô Nữ lập tức bật lên thành ngôi sao sáng trên văn đàn, thành tác giả tiêu biểu nhất của dòng tiểu thuyết kinh dị Trung Quốc.

Hồ tuyệt mệnh là phần 1 trong series *Hồ sơ tội ác* gồm bảy phần, tập trung khai thác yếu tố ác quỷ tâm linh. Bằng bút pháp ma mị làm khuyh đảo người đọc, *Hồ tuyệt mệnh* tuy mới xuất hiện nhưng đã trở thành hiện tượng của văn hóa đọc, kế tục Kỳ án ánh trăng vững vàng củng cố địa vị Stephen King Trung Quốc của Quý Cổ Nữ

Phần dẫn I

Xế chiều một ngày thu, mặt trời vàng nhạt đang ngập ngừng trở về chân trời. Một cỗ xe ngựa nhẹ lướt trên cỏ đạo Chiêu Dương, để lại phía sau một làn bụi. Từ xa đã trông thấy bờ hồ và cả những ngọn sóng thấp thoáng sắc vàng dưới ánh tà dương. Vì vướng những đám lau lách vàng khô, tư trên đường cái không thể nhìn thấy hòn đảo Hồ Tâm lừng danh trong truyền thuyết. Dầu vậy, cảnh hồ êm ả này vẫn đủ sức níu bước người lữ khách chuyên rong ruổi nơi chân trời.

Cỗ xe đi chậm lại, bức rèm gấm vén lên, giai nhân khẽ nhíu mày, khuôn mặt không trang điểm nhưng vẫn diễm lệ như tiên nữ trong tranh, hành trình đầy gió bụi cũng không thể làm nhạt nhòa dung nhan của trang quốc sắc thiên hương ấy. Tuy nhiên, nếu nhìn kỹ sẽ thấy vẻ mặt nàng có chút ưu tư. Dõi theo ánh mắt xa xăm mơ màng về phía hồ nước, nàng khẽ hỏi: “Đã đến nơi rồi phải không Long lang?”

Cầm cương đánh xe là một người trẻ tuổi, nghe hỏi thì buông thõng dây cương cho xe đi chậm lại như sắp dừng, rồi ngoái đầu nói: “Đúng thế! Từ nay vận mệnh của hai ta gắn chặt với nơi này.” Chàng bất giác sờ ngực áo, cái túi gấm bên trong có tấm da dê vẫn còn đây.

Nói đúng ra là, vận số của chàng, Phượng Trung Long, từ nay gắn liền với tấm da dê này.

Trên tấm da dê có vẽ một bản đồ, ghi rõ nơi cất giấu kho báu huyền thoại của Bán Nhan - đệ nhất khanh tướng triều Nguyên. Bá Nhan từng thâm tóm quyền bính triều Nguyên, “đứng dưới một người đứng trên muôn người.”

Thời đó đế quốc Đại Nguyên uy danh lẫy lừng u Á, bao quốc gia phải triều cống. Dân gian đồn rằng vô số châu ngọc báu vật trên đời đã rơi vào phủ Thái sư Bá Nhan, ngay hoàng đế Đãi Hãn cũng không có dịp nhìn thấy.

Phượng Trung Long là “đạo chính du hiệp” số một thời Gia Tĩnh triều Minh, theo lời những người chuyên kể chuyện trong ở kinh thành. Còn trong các công văn giấy tờ của Cẩm Y vệ và Đông Xưởng thì chàng là tên tội phạm sùng sỏ dám gây đủ thứ tội ác. Lòng bất trộm cướp vốn là việc của các bộ đầu địa phương, thế mà triều đình phải huy động cả đàn ung khuyến Cẩm Y vệ và Đông Xưởng bố trí thiên la địa võng, bởi lẽ Phượng Trung Long đã phạm vào “đại kỵ”: vào cung trộm cắp đã là đại kỵ rồi, lại dám ăn trộm bản đồ kho báu của Bá Nhan thì đúng là đại đại kỵ.

Hình như Phượng Trung Long cho rằng tội lỗi của mình chưa đủ nhiều, nên còn “tiện thể” nâng luôn cả Văn Oanh là ái nữ duy nhất của quan thái sư Văn Bính! Cứ như thể không hề biết Văn Bính từng là Chỉ huy sứ của đội quân Cẩm Y vệ.

Tên sao người vậy, Phượng Trung Long có lạ gì những chôn tường hoa ngõ liễu, nhưng khi giáp mặt Văn Oanh vào dịp tết hoa đang năm ngoái, chàng bỗng bị hút hồn ngay lập tức, rồi lên theo vào phủ thái sư tỏ tình. Ngờ đâu lại khiến Văn Oanh xiêu lòng, thề câu chung thủy, chàng bèn đưa nàng đi trốn, và hứa sẽ dành cho nàng cuộc sống còn đầy đủ hơn cả ở phủ thái sư. Lời hứa ấy đương nhiên cũng gắn liền với tấm da dê này.

Rèm thả xuống, roi ngựa lại vung lên, họ tiếp tục đi chậm chậm. Lát sau xe đi lên đường cái quan. Lóc cóc đo một hồi nữa. Lúc trời bắt đầu tối, họ nhìn thấy mấy gian nhà lá mặt tiền hướng ra phía hồ.

Phượng Trung Long đỡ Văn Oanh xuống xe, áy áy nói: “Nàng phải chịu vất vả rồi.”

Văn Oanh nhìn những căn nhà lụp xụp trước mặt, lại ngoảnh ra hồ nước âm u xám xịt, bình thản nói: “Chàng mới vất vả chứ! Chúng ta nên đi nghỉ sớm đi!”

Phượng Trung Long nhận ra Văn Oanh đang có điều nghĩ ngợi, bèn nói:

“Ta biết nàng từ nhỏ sống trong nhung lụa, nay để nàng phải ở túp lều này, lại chẳng có a hoàn nào hầu hạ, thực khổ quá! Chỉ cần nàng chịu khó vài hôm chờ ta...”

Văn Oanh nói: “Không phải vì thế...”

Phượng Trung Long bỗng hiểu ra: “Nàng vẫn băn khoăn về mấy câu lão thấy tướng nói đấy ư? Nàng không nhớ rằng mọi người trong ngoài phủ Giang Kinh đều gọi lão là gì à?”

“Là đạo trưởng hảo huyền.”

“Cho nên, lão toàn nói những câu vu vơ mà thôi.”

Có phải là vu vơ hảo huyền không, Văn Oanh chẳng rõ, nhưng nàng không muốn tranh luận một cách vô nghĩa. Lời đạo trưởng nói với nàng qua bức rèm cách đây ít hôm, vẫn còn vang bên tai: “Chớ đến gần hồ Chiêu Dương. Nếu nhìn thấy một người khoác áo toi đội nón lá đang buông cần nhưng không có dây câu, thì phải tránh càng xa càng tốt.”

“Câu cá không mắc dây câu, thì câu cái gì?”

“Không câu cá, mà là câu người.”

“Xin đạo trưởng nói rõ hơn?”

“Nếu thấy người khoác áo toi đội nón lá buông cần câu, thì sẽ có người đột tử.”

“Sao? Ông vừa nói là chồng tôi sẽ...”

“Ít ngày nữa e sẽ có tai nạn đổ máu.”

Phượng Trung Long nghe xong khịt mũi khinh thường. Làm nghề như gã, ngày nào chẳng có “tai nạn đổ máu”? Chàng đã vô số lần quyết đấu với đủ loại cao thủ võ lâm hắc đạo bạch đạo, thương tích đầy mình, nhiều chẳng kém gì trâm cài tóc và các vòng vàng vòng ngọc mà Văn Oanh đã dùng từ bé đến giờ.

Gió mưa lúc nửa đêm khiến Văn Oanh tỉnh giấc.

Phượng Trung Long vẫn ngủ li bì sau mấy ngày đánh xe suốt chặng đường dài mệt nhọc. Gió lùa qua khe cửa sổ khiến Văn Oanh thấy lành lạnh, nàng khoác áo đứng dậy bước đến bên cửa sổ.

Ma xui quỷ khiến hay sao, nàng mở rộng hai cánh cửa.

Bên ngoài là hồ Chiêu Dương dưới màn đêm đang mưa gió. Mưa xối xả, gió gào thét, chớp lóe ngoằn nghèo như rắn lao nhanh.

Dưới ánh chớp giật nàng nhìn thấy ngoài hồ có một con thuyền, trên thuyền có một người mặc áo toi đang ngồi câu cá, trông hệt như pho tượng đá.

Tim Văn Oanh đập thành thịch, ngỡ mình hoa mắt. Lại nhìn kỹ hơn, thấy đúng là một người mặc áo toi, không thể nhầm được, thậm chí còn nhìn rõ cần câu không hề mặc dây câu.

“Nếu thấy người khoác áo toi đội nón lá buông cần câu, thì sẽ có người đột tử.”

Một bàn tay đặt nhẹ lên vai Văn Oanh khiến nàng giật mình.

Thì ra là Phượng Trung Long.

“Đang mưa gió thế này, sao nàng ra đứng cửa sổ? Lỡ bị cảm lạnh thì ta biết ăn nói với thái sư ra sao?” Phượng Trung Long dịu dàng nói đùa.

“Long lang có nhìn thấy con thuyền nhỏ... và người mặc áo toi kia không?”

Phượng Trung Long nheo mắt nhìn kỹ, chỉ thấy một màn tối đen mưa gió mịt mù chứ không có gì khác. “Ta xưa nay chuyên hành sự ban đêm, cũng thường hoạt động dưới nước tối om, mắt ta nhìn đêm còn tinh hơn mắt miêu, nhìn mãi vẫn chẳng thấy trên hồ có thuyền hay người nào hết!”

“Nhưng rõ ràng là thiếp nhìn thấy...”

“Cái trò bịp bợm của lão đạo sĩ khiến người ta nghi hoặc, rối loạn tâm trí, tất nhiên sẽ nhìn thấy các ảo ảnh.”

Phượng Trung Long kéo nàng quay lại, đóng cửa sổ. “Nàng cứ chịu khó nghỉ ngơi, ta cũng muốn ngủ thêm một giấc. Mai, nếu trời quang đãng ra

còn phải xuống nước để dò tìm kho báu.”

Đêm nay Văn Oanh không tài nào ngủ được nữa.

Tờ mờ sáng gió mưa ngớt dần, Văn Oanh mới chợp mắt được. Lúc tỉnh dậy, không thấy Phụng Trung Long nằm bên nàng nữa.

Một linh cảm chẳng lànhập đến, nàng gọi to “Long lang” nhưng không ai đáp lời.

Nàng chạy vụt ra khỏi buồng ngủ. Trên bếp có nồi cháo còn ấm, thanh trường đao vẫn nằm trong vỏ, phi hồ chảo vẫn đặt trên bàn nhưng không thấy bóng người đâu; linh cảm của nàng càng tệ hơn nữa, vì xưa nay Long lang chưa từng ra ngoài mà không mang theo vũ khí.

Nàng vội mở cửa, làn không khí mát rượi của hồ Chiêu Dương ùa vào. Hồ nước trong trẻo phẳng lặng, dường như đêm qua chưa từng thổi gió mưa gì hết.

Nhưng không thấy Phụng Trung Long.

Lòng trĩu nặng, nàng ngẩng nhìn mặt hồ. Lẽ nào lời của vị đạo nhân ấy đã ứng nghiệm?

“Nàng ơi...”

Văn Oanh kinh ngạc xoay người, hình như cảnh tượng đêm qua đã trở lại. Phụng Trung Long đang lặng lẽ đứng phía sau nàng.

“Thiếp tìm chàng mãi...”

“Ta ngồi ở cửa phía sau, nghiền ngẫm tám bản đồ kho báu của Bá Nhan.” Rồi vỗ vỗ vào ngực.

Ừ nhỉ, cửa sau. Thế mà mình quên mất căn nhà lá này còn có cái cửa sau nho nhỏ. Văn Oanh cũng áp tay lên ngực rồi ngả người vào Phụng Trung Long: “Vừa nãy thiếp sợ quá!”

Phụng Trung Long cười: “Cũng tốt. Lấy được kho báu của Bá Nhan rồi ta sẽ rửa tay gác kiếm. Nếu cứ tiếp tục làm cái nghề này, suốt đời grom đao

dính máu, thì nàng sẽ phải ngày đêm sống trong sợ hãi.”

Văn Oanh nhìn mặt hồ, nghĩ ngợi: “Thiếp cho rằng chàng nên quên hẳn cái kho báu của Bá Nhan, đi khỏi hồ Chiêu Dương thì hơn, tránh càng xa càng tốt, như ông thầy tướng nói.”

Sao? Chỉ vì một câu nói của lão ta ư?

Trở vào nhà, Phượng Trung Long giở tấm bản đồ kho báu ra: “Nàng xem này, đây là đảo Hồ Tâm, kho báu nằm trong hang bên dưới đảo. Ta đã bỏ nhiều tiền bạc thuê con thuyền nhỏ của ngư dân hàng xóm, bây giờ ta xuất phát; sau nửa canh giờ có thể ra đến đảo. Nếu tất cả thuận lợi thì trước lúc hoàng hôn ta sẽ trở lại. Dầu tạm thời chưa tìm thấy hang giấu của thì ta cũng trở về trước khi trời tối, mai lại đi tìm.”

Văn Oanh gật đầu, im lặng.

Phượng Trung Long nhanh chóng thay bộ giáp lặn bó sát người.

Chàng hôn lên má Văn Oanh. Nàng bỗng nắm chặt cánh tay Phượng Trung Long nói: “Long lang, chúng ta hãy đi khỏi chốn này! Chúng ta không có kho báu Bá Nhan cũng được. Thiếp không cần ăn ngon mặc đẹp, không cần a hoàn hầu hạ, thiếp có thể tập làm nhiều việc. Ta đem bán đồ nữ trang mà thiếp mang theo cũng đủ để chúng ta mở một tiệm buôn hoặc mua vài khoảnh ruộng tốt... Thiếp không muốn...”

“Nàng không muốn ta mạo hiểm chứ gì?” Phượng Trung Long nhẹ nhàng vuốt mái tóc Văn Oanh. “Đây chỉ là lần mạo hiểm quá nhỏ. Các bạn hữu trên giang hồ đặt cho ta biệt hiệu Phượng Trung Long là vì ta có biệt tài sông nước vô địch thiên hạ. Dưới nước, ta là con giao long. Năm xưa đi cướp một thuyền chở bạc, ta từng suốt ba ngày ba đêm vật lộn với gió to sóng cả ngoài biển Đông. Bây giờ nàng nhìn xem, hồ nước phẳng lặng như gương không một gợn sóng thì có thể xảy ra chuyện gì được?”

“Liệu dưới nước có yêu quái không?”

Phượng Trung Long cười: “Tại nàng hay xem kịch và đọc quá nhiều sách dã sử đó thôi! Ta từng bơi lặn ở vũng sông hồ, chưa từng thấy dưới nước

có yêu quái nào. Ta đi đêm suốt, cũng chưa bao giờ gặp ma quỷ gì hết.”

“Nhưng...”

“Nàng đừng lo. Lấy được kho báu rồi, ta sẽ bỏ nghề đạo chích thì mới thật sự là hết mạo hiểm. Nàng biết không, có vô số bỏ đầu rất mong tấm bia mộ của mình được khắc rõ ràng rằng ‘...là người đã bắt được tên đại cường đạo sông nước Phượng Trung Long’. Và, dù nàng chỉ muốn làm người vợ nhà quê cấy cày dệt vải thì ta vẫn không nở nào để nàng phải như vậy.”

Không thuyết phục được, Văn Oanh đành đưa ra chiêu cuối cùng: “Thiếp biết không thể ngăn chàng, nhưng còn chuyện này thiếp chưa kịp nói cho chàng biết, hôm nay nói ra, mong chàng sẽ suy nghĩ thêm. Thiếp... thiếp đã có thai.”

Mắt bỗng tròn xoe lên, Phượng Trung Long nở nụ cười rạng rỡ sung sướng và ôm chặt Văn Oanh: “Thật ư? Ta sắp được làm cha rồi!” Vốn là đứa trẻ mồ côi, lớn lên trong lênh đênh chìm nổi, chàng từng thề sẽ gom mọi thứ tốt đẹp nhất trên đời về cho con mình.

“Vì đứa con, mong chàng hãy thận trọng hành sự.”

“Nhưng mà, nuôi con thực không dễ dàng gì, ta càng không thể làm cường đạo nữa. Đám châu báu của Bá Nhan vừa khéo để con không phải sống khổ như ta.”

Văn Oanh hết sức hối hận vì điều nàng vừa nói lại phản tác dụng, nó càng khiến Phượng Trung Long thêm quyết tâm đi tìm kho báu ở đảo Hồ Tâm.

Phượng Trung Long chèo thuyền như bay. Nhìn quanh chẳng thấy con thuyền nào khác. Lúc này chàng cảm thấy mình là người may mắn nhất trên đời, có hồng nhan tri kỷ, có con cái, có vàng bạc đầy nhà... à, mình chưa có vàng bạc đầy nhà, nhưng kể từ nay mình sẽ không thiếu thốn gì nữa.

Lòng lâng lâng niềm vui không sao kể xiết, dường như chỉ mất tích tắc đã chèo đến đảo Hồ Tâm. Xem kỹ lại một lượt tấm bản đồ da dê, chàng neo thuyền bên ghềnh đá thon dài rồi ngẩng lên quan sát, nhận rõ phương hướng. Xác định đây chính là “Long tu nham” được ghi trong bản đồ.

Phượng Trung Long buộc thuyền đi tìm kho báu vào “tảng đá râu rồng”, thật là xác đáng hết nhẽ rồi!

Chàng hít sâu một hơi xuống tận đan điền rồi lặn xuống hồ Chiêu Dương.

Hắn là tại mưa gió đêm qua nên hồ nước hơi đục, nhưng chàng đã từng lặn xuống Hoàng Hải, Hoàng Hà, nước đục gấp bội mà chẳng thấy khó nhìn nữa là! Lặn xuôi chừng hơn chục trượng, chàng bỗng nhếch mép cười: phía trước là một tảng đá màu da cam, hình thù tựa con gà. Khởi cần nghi ngờ gì nữa, đó là “Phượng Nghi thạch” được ghi trên tấm bản đồ kia.

“Phượng Nghi thạch?” Ta là Phượng Trung Long. Chẳng phải ông trời có ý trao cho ta kho báu của Bá Nhan đây ư? Ta khó mà chê không nhận.

Phượng Trung Long vòng qua Phượng Nghi thạch rồi lặn xuống sâu khoảng ba trượng. Có thể tìm thấy cửa hang đá cất giấu châu báu ở đây. Chàng mở to mắt, nghĩ bụng cửa hang không thể to như mồm sư tử, ta phải nhìn cho kĩ. À, đây rồi!

Chợt cảm thấy bên mắt cá chân phải hơi nhói, rồi bắp chân bị rút một cái. Chắc là chân vướng phải cỏ nước. Phượng Trung Long cúi nhìn, không phải cỏ, nhưng có một bóng đen lờ mờ đang tiến tới gần. Chàng rút thanh Đoạn Nguyệt đao răng cưa, món binh khí lừng danh chuyên dành quyết chiến dưới nước, sẵn sàng ra tay.

Trên cạn, Phượng Trung Long không dám xưng mình là thiên hạ đệ nhất võ công, chứ ở dưới nước thì chàng thật sự là một huyền thoại.

Nhưng cái bóng đen kia dường như hiện diện khắp mọi nơi. Áp lực kinh khủng như đứng trước mũi tên sắp bật dây, mà mắt sao không nhìn rõ kẻ địch. Lần đầu tiên trong đời chàng thấy sợ hãi khi ở dưới nước.

Đã chạng vạng tối. Lòng Văn Oanh trĩu nặng, sốt ruột, nặng nề hơn cả mặt trời đang lặn. Nàng nhìn mãi đảo Hồ Tâm xa xa nhưng không thấy bóng con thuyền đâu.

Nàng đứng bên hồ cho đến khi phía tây trăng mọc.

Đứng cho đến khi xác Phượng Trung Long nổi lên mặt hồ.

Phủ thái sư đón tiểu thư bị bắt cóc trở về. Vẫn kiêu diễm như trước nhưng con người nàng đã khác. Kể từ đó tiểu thư Văn Oanh chỉ lảm bảm đọc một câu gần như y hệt câu thơ nổi tiếng của Tô Đông Pha: “Áo toi, mưa gió câu nót chuỗi ngày tàn.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Phần dẫn II

Oàng...” một tiếng sấm rền vang khiến hai cô gái đang ngồi trên ghế trong nhà gần như đứng bật dậy. Họ vừa đọc xong bản thảo về câu chuyện Phượng Trung Long và Văn Oanh, về người khoác áo tơ buông cần câu sông, về xác chết nổi trên mặt nước... cả hai chưa kịp hoàn hồn thì ngoài kia gió mưa dồn dập kéo đến.

Cô gái để tóc dài là Thẩm Dung Dung, vừa tốt nghiệp trung cấp y, khoảng một tháng nữa mới đi làm. Được người quen giới thiệu, cô đến nhà này chăm sóc một bệnh nhân quanh năm nằm liệt giường. Hôm nay nhà chủ đi vắng, Dung Dung thuyết phục cô bạn thân Tiền Tinh đến chơi cho vui. Bệnh nhân đã ngủ, hai cô bạn rồi quá đăm chán, lại nhìn thấy tập bản thảo này trên bàn sách của chủ nhân.

Tiền Tinh nhìn ra ngoài cửa sổ vừa đúng lúc có tia chớp lóe sáng, cô nói: “Kia là đảo Hồ Tâm phải không?”

Thẩm Dung Dung bước đến bên giường, bệnh nhân đang ngủ say. Cô quay lại nói: “Phải! Có nhìn thấy à? Ban ngày nếu không mưa thì bầu trời xanh lơ, nước hồ xanh lục, cảnh rất đẹp. Tuy đây chỉ là nhà ở thôn quê nhưng mai kia sẽ được mở mang như khu đông của hồ, sẽ xây biệt thự hoặc khu nghỉ dưỡng.”

Tiền Tinh nhìn các bức tường gạch quét xi-măng lở lói dường như có thể bị sập bất cứ lúc nào, rồi ngồi xuống lảm bảm: “Nhà quê...” Chợt nảy ra một ý, cô mở trang đầu tập bản thảo, đọc lướt đến câu “thấy mấy gian nhà

lá mặt tiên hướng ra phía hồ”, bèn đứng bật dậy nhìn ra ngoài cửa sổ rồi quay lại nói với Thẩm Dung Dung: “Tớ chợt nghĩ... Trời ạ, liệu có phải...”

Thẩm Dung Dung lấy làm lạ, cũng nhìn ra cửa sổ rồi chợt hiểu: “Ý cậu nói là ngôi nhà chúng ta đang ở đây... chính là căn nhà lá mà tiểu thuyết đã viết?”

“Là căn nhà lá mà Phượng Trung Long và Văn Oanh đã ở!”

Thẩm Dung Dung hoảng hồn nhưng rồi trấn tĩnh lại ngay: “Thôi nao, đừng nên tự hù dọa mình. Đó chỉ là tiểu thuyết mà thôi. Khi biết sách, họ miêu tả khung cảnh nơi mình ở đưa vào cho đỡ phải mất công nghĩ ngợi, cứ nhìn ra ngoài mà tả cảnh là xong. Tớ cho rằng tác giả hơi lười. Chẳng trách đến giờ vẫn chưa thành danh.” Dung Dung hiểu rõ điều kiện kinh tế của nhà chủ.

“Ý cậu là, truyền thuyết về người mặc áo toi ấy, chỉ là do tác giả này bịa ra?”

“Truyền thuyết đều là bịa đặt cả, nên mới gọi là truyền thuyết. Chứ không bịa thì đã gọi là lịch sử.” Dung Dung đáp. “Tớ quả có nghe bà nội kể về câu chuyện này. Chắc những ai ở gần hồ Chiêu Dương đều nghe nói đến. Nhưng từ bé tớ đã bơi lội, đi thuyền trên hồ Chiêu Dương mà chưa từng nhìn thấy ai mặc áo toi ngồi câu cá bao giờ.”

Bất giác cả hai đều đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ như muốn khẳng định rằng truyền thuyết về người mặc áo toi chỉ là chuyện vớ vẩn. Nào ngờ hành động ấy lại trở thành mối ân hận lớn nhất đời họ.

Vì đúng lúc họ nhìn ra thì một ánh chớp lóe sáng mặt hồ, soi rõ một con thuyền nhỏ.

Cùng người mặc áo toi trên thuyền.

Tim hai cô như bị tử thần bóp chặt, mỗi nhịp đập đều dữ dội kinh khủng làm sao. Một, hai, ba, bốn, năm.

Trên thuyền có cả thầy năm người mặc áo toi!

Mưa rơi trên mái nhà lợp bằng giấy dầu, kêu rào rào như rắc đá sỏi. Gió

rú rít từng hồi qua khe cửa cánh vênh. Nhưng bên trong căn nhà lại im ắng lạ thường.

Lặng đi đến vài phút, Tiên Tinh mới nói: “Cậu cũng nhìn thấy ư?”

Câu nói của cô dường như trùng với khoe miệng của Thẩm Dung Dung bật ra: “Cậu có nhìn thấy gì không?”

Rồi cả hai gần như đồng thanh: “Cậu nhìn thấy mấy người?”

Cả hai lại cùng giơ bàn tay đang run rung xòe đủ năm ngón.

“Chẳng lẽ... sẽ có năm người phải chết?”

Trong nhà chỉ có ánh đèn lù mù, không còn chớp lóe nữa, không gian ngoài kia trở về tối đen. Hai cô gái không dám mở cửa sổ, chỉ tiến lại áp sát ô kính nhìn ra. Mặt hồ mịt mù, hệt như thế giới hỗn độn trước thời Bàn Cổ.

Thẩm Dung Dung nói: “Chắc là tại bọn mình vừa đọc câu chuyện kia nên bị ám ảnh, sinh ra ảo giác mà thôi.” Cô tự tin vào chút kiến thức cơ bản về bệnh lý thần kinh mới học được ở trường y tá nên tìm ra cách giải thích này.

“Nhưng cả hai ta đồng thời có ảo giác và đồng thời nhìn thấy năm người trên thuyền à?” Tiên Tinh lắc đầu rồi bước tới định mở cửa ra vào để nhìn thêm xem thực chất là gì.

Nhưng mới đi được vào bước thì một tiếng sấm vang rền, đèn trong nhà vụt tắt.

“Khu này toàn thiết bị cũ rích, hễ gió mưa là cắt điện.” Thẩm Dung Dung nói trong bóng tối. “Cho nên nhà họ hay dự trữ nến. Cậu chờ một lát nhé...”

Tiếng bật diêm xẹt xẹt, rồi ánh sáng lóe lên. Thẩm Dung Dung giả vờ trịnh trọng nói: “Tôi mang ánh sáng đến cho thế giới, khi phát minh của Ê-đi-son không được việc nữa...”

Tiên Tinh bật cười nhìn ánh lửa nến đang sáng lên.

Nhưng tiếng cười bỗng ngừng bật, lập tức biến thành tiếng kêu hãi hùng.

Ánh lửa nên bập bùng soi lên một bóng người không rõ mặt đang lặng lẽ đứng sau lưng Thẩm Dung Dung.

Mái tóc dài che kín mặt người ấy.

Thẩm Dung Dung ngó ra trước tiếng kêu của Tiền Tinh, giác quan thứ sáu khiến cô từ từ quay đầu lại, đối diện với khuôn mặt khuất trong mái tóc đen dài. Cô há miệng định kêu lên thì một đôi tay khẳng khiu đã bóp nghiêng lấy cổ cô.

Bãi lau sậy rậm rạp duy nhất ở hồ Chiêu Dương nằm ở góc Tây Nam của hồ, ba mùa xuân hạ thu đều cho chim, cò bay đậu, đó cũng là những ngày vui sướng nhất của các tay đánh cá nghiệp dư.

Sớm tinh mơ, Hà Đại Huy đã chèo thuyền ra hồ, cậu con trai mắt còn ngái ngủ là Hà Hoan ngồi ở đuôi thuyền. Cậu mới 12 tuổi, học lớp sáu, trông tiu nghỉu ra mặt. Cậu nghĩ bụng, ngồi thuyền con đi câu cá là việc của Khương thái công thời viễn cổ, là cách thư giãn của những cán bộ về hưu tầm tuổi na ná Khương thái công. Nếu phải đi câu thật, thì cậu thà câu trên máy tính hoặc trên PS2 còn hơn. Nhưng đây là bố mình, ông ấy mê câu cá đến nỗi mua cả thuyền để đi câu. Không có tiền mua thuyền máy sang trọng, ông ấy mua con thuyền bé tẹo ày, “không số”, dài chưa đến 3 mét, vật liệu thì chấp vá. Giờ chỉ thêm cái máy cát-sét của thế kỉ trước (mà cậu thấy ông nội vẫn “tàng trữ”) treo ở mũi thuyền, bật băng “chúng ta khua mái chèo, thuyền nhỏ xíu tan sóng nước...” là đủ bộ!

“Sao con cứ ngồi nghệt ra? Chèo thuyền giúp bố đi, để bố mắc giun vào lưỡi câu.” Hà Đại Duy biết cậu con trai không hào hứng gì nhưng vẫn cố gượng cùng đi. Thằng bé ngồi nhà nhiều quá, nên để nó gần gũi thường xuyên hơn với thiên nhiên.

Hà Hoan chèo thuyền, đành vậy. Bố đang xử lý đám giun dính nhớt, cậu nghĩ mà ghê cổ. Cậu quyết nhìn sang chỗ khác, chứ không xem cái khoa biểu diễn dân gian rất nguyên thủy của bố.

Cậu vừa quay nhìn, thì nhận ra đó là một quyết định sai lầm.

Cậu hét lên kinh hãi: “Bố ơi nhìn xem cái đám trắng trắng kia là cái gì?”

Hà Đại Duy ngẩn cổ nhìn. Trên mặt hồ phía xa có một đám trắng xóa đứng yên gần đám lau sậy.

“Lạ nhỉ? Ta chèo đến xem sao.”

“Xem làm gì?”

“Cứ đến xem sao.” Hà Đại Duy vẫn khăng khăng.

Quyết định quá sai lầm của ông bố. Thuyền áp lại gần.

Cậu hét lên kinh hãi, rồi sợ quá khóc thét lên. Chẳng phải cậu ta non nớt hoặc chưa nhìn thấy máu me chết chóc bao giờ; cậu từng lén chơi nhiều game chém giết sa trường hoặc tiêu diệt yêu quái, nhưng vẫn không giúp cậu có đủ can đảm đối mặt với cảnh tượng trước mắt.

Xác một phụ nữ lỏa thể, đã bị ngấm nước trương phình trắng nhợt lẫn xám ngoét.

Chục hôm sau, cái xác thứ hai bị nước xô vào bờ hồ, là xác một nam giới.

Vài ngày sau đó, lần lượt có thêm ba xác nam giới được phát hiện ở lòng hồ và ven hồ Chiêu Dương. Đây trở thành một trong các vụ thảm án lớn nhất năm đó tại thành phố Giang Kinh và vùng phụ cận.

Đến nay vụ án vẫn còn bỏ ngỏ.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 1

Tóc dài, váy ngắn, mắt oán hờn

Na Lan chưa từng trễ giờ, chuyến tàu thủy sang sông tiếp theo xuất phát lúc 9h25, trước đó 10 phút cô đã đến bến phà mua vé xong xuôi.

Nhưng vấn đề là tàu lại đến trễ giờ.

Điều này Na Lan cũng đã quen, nên đối với bất cứ cuộc hẹn nào cô cũng

luôn là người đến sớm hoặc đến đúng giờ. Thói quen này đã có từ nhỏ. Đối với tôi hoặc bạn, sau khi bị chung hững chờ suông, thì thói quen đúng giờ của chúng ta chắc sẽ biến dạng, ta sẽ “không thật thà như thế nữa”. Nhưng Na Lan là cô gái rất khó bị “biến dạng” như vậy. Khoa tâm lý trường đại học Giang Kinh vốn nổi tiếng là lắm người đẹp, một cô gái tầm cỡ như Na Lan – nói theo kiểu của các chàng trai hay chót nhá – cô sẽ sớm bị xã hội “biến dạng” để mà sớm làm vợ, hoặc chí ít cũng là “bò nhí” của ai đó. Nhưng cô vẫn độc thân, mãi miết thi cử, nghiên cứu, khảo sát (tư vấn tâm lý).

Na Lan nhìn về phía đảo Hồ Tâm. Một vùng canh mơn mớn dưới ánh nắng rực rỡ, chắc là đảo đã được phủ kín cây xanh. Cô ước lượng khoảng cách từ đến đảo chỉ khoảng 3km là cũng, nếu đeo chân nhái thì có thể bơi sang đó ngon ơ. Từ năm lên bay tuổi, Na Lan đã được người cha sát sao hướng dẫn tập bơi bất kể mùa hè hay mùa đông. Sau đó, cô trở thành thành viên đội bơi trường thể dục thể thao thiếu niên, hiện tại cô đang là đội trưởng đội bơi của đại học Giang Kinh.

Sắp đến ngày giỗ cha lần thứ năm mà hung thủ vẫn đứng ngoài vòng pháp luật. Hương hồn của cha giờ đang ở đâu?

Nghĩ đến người cha, cô gắng hít thở thật sâu. Giờ không phải lúc bùi ngùi thương cảm.

Con tàu đã bắt đầu rời đảo Hồ Tâm chạy sang bên này. Nó chạy vội vã, hình như biết lỗi vì sáng trễ giờ và muốn bù lại thời gian đã phí phạm.

Trong lúc chờ đợi, Na Lan điểm lại một lượt nhiệm vụ ngày hôm nay: gặp rồi sẽ nói gì, nếu không kết quả thì sao, thế nào được coi là có hiệu quả, nếu không có thu hoạch gì thì trở về sẽ báo cáo ra sao...

Nhưng dù sao đối tượng hôm nay cô trò chuyện cũng không phải là một tội phạm hình sự nguy hiểm.

Ba tháng vừa qua ngày nào Na Lan cũng đi xe buýt đến trại giam phường Giang Thành để phỏng vấn tội phạm hình sự, thực hiện khóa luận tốt nghiệp theo chỉ bảo của thầy giáo hướng dẫn. Cô cho rằng đó là một đề tài

bình thường và có ý nghĩa vừa phải, nhưng lại “được” tập san nội bộ nhà trường thổi phồng thành “một luận văn tốt nghiệp đầy tham vọng của khoa Tâm lý”. Thông qua thống kê phân tích môi trường trưởng thành, tình trạng tâm lý và động cơ gây án, cô muốn tìm ra quy luật tâm lý của các tội phạm hình sự. Khi nói chuyện với họ, dẫu có cảnh sát đứng bên hỗ trợ, Na Lan cũng chưa bao giờ thấy thân thiện thoải mái. Cô đã phải chịu đựng rất nhiều công kích ác độc, lạnh nhạt khinh thường và chót nhả trắng trợn của họ.

Cho nên, khi kỳ nghỉ hè vừa đến, cô bèn tạm biệt cuộc sống “tự hủy diệt” ấy, lựa cơ hội tìm kiếm một công việc nhàn nhã lành mạnh hơn một chút.

Những điều này đều là tổng kết của Đào Tử.

Đào Tử và Na Lan là hai nữ hoàng sắc đẹp của khoa Tâm lý đại học Giang Kinh. Các giáo sư cao tuổi nhớ lại rằng, hồi xưa khoa Tâm lý đã từng cùng lúc xuất hiện hai cô bạn thân tài sắc vẹn toàn, ấy là 25 năm trước. Hai nữ nhân vật trong thế kỷ trước, giờ đây một người đang là Thứ trưởng Bộ ngoại giao, người kia là Tổng giám đốc chuỗi trung tâm phục hồi sức khỏe bên Mỹ, “đẳng cấp” triệu đô.

Tàu đã cập bờ, cửa mở toang. Khách xuống tàu vội vàng, khách lên tàu cũng vội chẳng kém. Không kể Na Lan, xem chừng những người kia đều là nội trợ hoặc người giúp việc, họ đi chợ sớm mua sắm, tay xách làn to túi nhỏ, muốn trở về đảo Hồ Tâm mát mẻ trước giờ “cao điểm” mặt trời ra oai nắng gắt.

Ông chủ tàu trạc ngoài 40 tuổi, đầu nhẵn thín, chẳng rõ do hói đầu hay cắt trọc, mắt đeo kính râm to đùng che gần hết nửa khuôn mặt. Kể cũng phải. Suốt ngày lái tàu dưới ánh nắng chói chan mà không đeo kính thì mới là lạ! Ông ta thấp người nhưng rất vạm vỡ, đui to tướng như hai cây cột, lái tàu rất êm, hành khách không hề thấy tròng trành. Ông ta hầu như quen khắp lượt hành khách, trò chuyện rất cởi mở tự nhiên. Nhìn thấy Na Lan, ông ta cười nói: “Tôi đánh liều thử đoán nhé, cô sáng gặp Tần Hoài, đúng không?”

Na Lan tươi cười đáp lại: “Tàu của ông có gương không?”

Ông ta ngó ra. Cô nói tiếp: “Lúc sớm ra khỏi nhà tôi đã soi gương, chẳng thấy mẩu giấy nào dán vào tôi viết rằng tôi đi gặp ai, sao ông lại đoán thế?”

Vài hành khách dỏng tai lắng nghe, rồi bật cười. Ông chủ tàu nói: “Đoán thì khó gì? Một cô gái xinh đẹp, đóng bộ nghiêm chỉnh, đi lại một mình... Tôi dám chắc là sang tìm Tần Hoài.”

“Chắc cô hâm mộ nên mới sang gặp?”

“Hoặc là bạn gái, ai mà biết được? Đó là chuyện riêng tư của người ta.”

Ông ta lại nhìn Na Lan một lượt: “À, chắc cô là...”

Na Lan nghĩ bụng, đây là chuyện riêng của tôi, nhưng ngoài miệng lại cười: “Tôi có việc công.”

“Việc công à?”

“Về chuyện viết sách.” Là việc công hay tư, Na Lan chẳng muốn nói thêm nữa.

Ông ta vỗ lên cái đầu nhăn thín của mình: “Ôi, tôi rõ thật là... Anh ta chuyên viết văn, thì việc công chính là nói về bản thảo. Cô là nhà xuất bản nào thế?”

“Tôi chỉ là nhân viên nhà xuất bản. Họ cử tôi sáng đề... làm trợ lý cho anh ta.” Nhưng cô biết ngay mình đã nói hớ, không thể rút lại lời đã buột miệng, chỉ mong tiếng còi tàu thủy đủ làm nhiều “ra-đa” của mấy người khách đi tàu.

Nhưng “máy bắt sóng vệ tinh” của họ chống nhiễu rất tốt, ai cũng tùm tùm tỏ ra mình đã thừa hiểu cả, các tờ báo lá cải hay loan tin nên đều biết “trợ lý” nghĩa là gì.

Có lẽ đẹp thêm chân nhái mà bơi sáng đảo Hồ Tâm cũng là một ý không tồi.

Rốt cuộc cũng đã sang đến nơi. Con tàu chậm chậm chạy nửa vòng quanh đảo Hồ Tâm, mé bên kia không có đá ghềnh thì mới có thể cập bờ.

Trong số vài người lèo tèo đang chờ tàu, có một cô gái tóc dài, mặc váy ngắn là trông bắt mắt hơn cả.

Ông chủ tàu cố ý nói cho Na Lan nghe thì phải: “Kìa, có một người.” Là ai? Là người sang đây có “chuyện riêng tư” với Tần Hoài!

Cô gái ấy đeo kính râm. Không hiểu tại sao Na Lan có cảm giác sau cặp kính râm ấy đôi mắt cô ta đã “tia” vào mình từ rất xa. Cô thậm chí cảm thấy đôi mắt ấy đỏ đòng đọc, đuôi mắt ướt ướt, ánh mắt oán hờn.

Nhưng chỉ là cảm giác, rất vô căn cứ.

Hành khách lần lượt xuống tàu, Na Lan đi sau cùng. Ánh mắt cô gái kia bám sát khi cô cảm ơn ông chủ tàu, khi cô bước lên bậc thềm, khi cô khẽ vuốt tóc mai, khi cô và cô ta đi ngược chiều nhau trong giây lát, dõi theo khi cô bước ra cửa rào chắn bến tàu.

Vào cái giây lát ấy, Na Lan ngửi thấy mùi nước hoa oải hương.

Mọi cử chỉ của Na Lan đều lọt vào tầm mắt một người.

Xem ra, Na Lan xinh đẹp vừa xuống tàu kia đúng là một “người mới” đáng để bao kẻ khao khát. Tuy đã sớm đoán biết “người mới” này rất lộng lẫy, nhưng người ấy vẫn phải kinh ngạc trước vẻ diễm lệ sáng ngời của Na Lan với làn da trắng ngần, trang phục đẹp mà không lòe loẹt, điềm đạm nhưng toát ra nét đoan trang “đầy sức sống”. Chỉ lên trời mới có mỹ nhân như thế này.

Nghĩ đến đây, người ấy thấy tiếc cho Na Lan. Một người đẹp nhường này mà lại sắp trở thành vật hy sinh.

Ánh mắt người ấy có nét xót thương, ham muốn, hứng khởi và cả thất vọng nữa. Nhưng một bóng người đã chắn mất tầm nhìn.

“Cô là Na Lan phải không?” Bên ngoài bến tàu, một giọng nói vang lên, một bàn tay to đầy nhiệt tình chia ra. Đó là một thanh niên rất điển trai,

manh mẽ.

“Vâng, anh là...” Thoạt nhìn Na Lan ngỡ là chính Tần Hoài ra đón cô, nhưng cô lập tức nhận ra anh chàng này không giống như ảnh Tần Hoài vẫn đăng trên các báo. Chẳng khác gì ảnh các nhà văn mà báo chí vẫn đăng. Tần Hoài trong ảnh cũng cố tỏ ra thâm trầm, tự lự. Còn anh chàng này thì khác hẳn, đôi mắt to, cặp lông mày rậm, hàm răng trắng bóng, trông rất sáng sủa.

“Tôi là Phương Văn Đông, anh Tần Hoài nhờ tôi ra đón cô.”

Na Lan nhớ ra các bước cô đã chuẩn bị cho công việc này, biết rằng Phương Văn Đông cũng là văn sĩ hay viết tiểu thuyết kinh dị, bắt đầu hành nghề gần như cùng lúc với Tần Hoài nhưng thành công của anh còn thua xa. Hai người là bạn chí thân, thường cùng xuất hiện trong các buổi tọa đàm, các dịp bán sách ký tặng độc giả và các diễn đàn ở trường học.

Na Lan gật đầu mỉm cười: “Ngưỡng mộ anh đã lâu.”

“Không dám. Tôi không phải chịu nhiều áp lực vì luôn có nhà xuất bản đặt viết như Tần Hoài, nên thường làm chân sai vặt cho anh ấy. Tôi sắp thành lái xe riêng của Tần Hoài cũng nên. Nhưng chúng tôi là bạn thân, anh ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều.” Phương Văn Đông dẫn Na Lan đến chỗ chiếc xe BMW đang đỗ ngoài bến tàu.

Tiếng còi tàu bỗng rền vang, dường như nhắc nhở Na Lan: ánh mắt sắc như dao cạo vẫn bám theo cô đến chỗ oto đỗ.

Cô từ từ quay người lại, vì thấy sau gáy đau nhói như bị mũi dao chích.

Con tàu đã rời bến nhưng ánh mắt ấy vẫn còn. Cô gái tóc dài váy ngắn đang đứng nơi đuôi con tàu, mặt hướng về đảo Hồ Tâm. Cô ta vẫn nhìn xoáy vào Na Lan.

Cô không thấy đôi mắt sau cặp kính râm nhưng cô cảm nhận được hình như ánh mắt ấy chất đầy oán hờn.

Cô ta là ai?

Na Lan quay người, về ngấp ngừng. Phương Văn Đông hiểu ra ngay, anh định nói gì đó nhưng rồi lại thôi. Na Lan cũng không hỏi anh nữa lời.

Phương Văn Đông mở cửa mời cô lên xe, tỏ ra rất đàn ông, rất chuyên nghiệp. Na Lan cảm ơn. Rồi đóng cửa xe. Từng làn hương thơm ngát phả vào cô, mùi nước hoa của phụ nữ, mùi thơm của hoa oải hương.

Chiếc xe hơi này đã chở cô gái kia đến bến tàu, bây giờ lại đón Na Lan.

Tần Hoài vốn nổi tiếng trong làng văn là “nhà văn suu tập tem”, tiếng đông không ngoa!

“Tôi biết cô đang nghĩ gì.” Phương Văn Đông khởi động xe, nhưng anh chưa vội quay xe. “Cô ấy là Ninh Vũ Hân, tôi vừa chở cô ấy đến bến tàu để quay về thành phố Giang Kinh. Chắc lúc này cô đang nghĩ rằng cô ấy là một trong số đông các bố nhí của Tần Hoài mà dư luận vẫn đàm tiếu.”

Lúc này là ông lái tàu thủy, bây giờ là anh lái xe, hôm nay Na Lan hoàn gặp siêu thầy bói Gia Cát Lượng thì phải? Cô có nghe nói Ninh Vũ Hân là nữ văn sĩ cũng có chút tiếng tăm, hay viết tiểu thuyết tình cảm u buồn.

“Đàm tiếu hay không chẳng liên quan gì đến tôi.”

“Có chứ! Rất liên quan đây!” Phương Văn Đông mở chiếc cặp da, lục tìm. “Rồi cô sẽ biết ngay.” Cuối cùng anh lấy ra một tờ báo đưa cho Na Lan: “Cô có nhận ra người này không?”

Na Lan nhìn tấm ảnh cô gái trên trang báo, chính là Ninh Vũ Hân đang trên tàu thủy trở lại Giang Kinh kia. Báo lá cải hôm qua giật tít đỏ rất bắt mắt: “Nhà văn xinh đẹp thổ lộ lịch sử tình yêu trên mạng”, ở một góc khác là bức ảnh Tần Hoài - chủ nhân của thuộc hạ Phương Văn Đông.

“Tôi không hiểu tại sao anh lại đưa tôi xem cái này? Tôi sang làm trợ lý sáng tác, đâu có làm trợ lý quan hệ công chúng cho anh ấy?” Na Lan cau mày, cô thấy rất phản cảm.

Phương Văn Đông vội nói: “Tôi hoàn toàn không có ý đó.” Rồi anh lái xe ra khỏi bến tàu. “Chẳng cần tôi nói, chắc cô cũng biết Tần Hoài bị dư luận

chê nhạo về cái chuyện kia. Nhưng tôi rất muốn làm cho mọi người rằng anh ấy không phải hạng người đó. Chẳng qua là một vài cô gái nghĩ lệch lạc cực đoan và một số trong giới truyền thông rách việc đã tô vẽ Tần Hoài thành một gã ăn chơi đàng điếm...”

Đường ven núi ngoằn ngoèo, hai bên đường cây cối um tùm, thấp thoáng bóng những tường gạch mái ngói. Họ đã đi qua vài chục ngôi biệt thự hoặc nhưng khu biệt thự liền kề.

“Ninh Vũ Hân có quen Tần Hoài, học cùng là văn sĩ ở Giang Kinh, nhưng xưa nay họ chưa từng đi quá giới hạn của tình bạn bình thường.” Phương Văn Đông điều khiển xe rất êm. “Nhưng chẳng hiểu tại sao cô ấy cứ nghĩ hai người đã là một cặp rồi. Tồi qua cô ấy lại sang đây, nói là Tần Hoài không nên chung chạ rồi ruồng rẫy. Oan cho anh ấy! Phải có cả hai phía thì mới nên chuyện chứ? Chỉ là đơn phương, thì chung chạ hay ruồng rẫy cái gì? Cái tật lớn nhất của Tần Hoài là dễ mềm lòng. Đêm qua anh ấy vẫn để cô ta ngủ phòng khách, sáng nay mới bảo tôi đưa ra bến tàu.”

Bất chấp nhiệt độ bên ngoài trên 35 độ, Na Lan hạ cửa kính xe, vì hình như Phương Văn Đông càng giải thích càng khiến không khí trong xe thêm ngột ngạt.

“Những điều này thì ảnh hưởng gì đến công việc của tôi?” Cô nhã nhặn hỏi, và không mong được nghe câu trả lời có logic nào hết.

Phương Văn Đông ngó ra, nghĩ ngợi một lát rồi nói: “Cô sẽ phải hàng ngày tiếp xúc với Tần Hoài, nếu hiểu được bản chất của anh ấy thì tốt. Anh ấy không phải “nhà văn chơi tem” tệ hại như báo chí đã biết, anh ấy rất chất phác, chính trực. Tôi biết anh ấy đã mấy năm, tôi phát ngôn rất chuẩn.”

Xem ra Phương Văn Đông đúng là trợ lý quan hệ xã hội của Tần Hoài.

“Cảm ơn. Tôi sẽ chú ý, sẽ không tùy tiện hạ thấp nhân cách của người ta... và sẽ gắng quan hệ hài hòa với anh ấy.”

“Tôi không nói anh ấy là người hoàn hảo, vào việc rồi cô sẽ biết... anh ấy... anh ấy hơi kỳ dị, tính cách có chút khiếm khuyết. Ai mà chẳng thế,

ngọc có tỳ vết nhưng vẫn lung linh.”

Na Lan nhớ đến những lần vào trại giam điều tra tâm lý. “Trước đây tôi tiếp xúc với nhiều người, họ cũng đều có chút khuyết điểm..”

Phương Văn Đông không nhận ra tâm trạng gượng gạo của cô, anh đáp: “Thế thì tốt.” Rồi anh lẩm bẩm như nói với chính mình: “Mong sao Ninh Vũ Hân sẽ không làm phiền cô như đã bám riết Tần Hoài. Hiện giờ tâm trạng cô ấy hết sức cực đoan, tôi cảm thấy cô ấy tạm chí nghĩ bừa cô là...”

“Tình địch?” Lúc này Na Lan đã hiểu tại sao lúc ở bến tàu, Phương Văn Đông do dự muốn nói gì đó. Cô có thể hình dung Ninh Vũ Hân lúc ngồi trên xe đã căn vặn Phương Văn Đông sắp đi đón một người “quý khách” lai lịch ra sao.

“Nhưng chẳng đến mức ấy đâu. Có lẽ tại tôi đã cả nghĩ đó thôi.” Anh ta thở dài.

Na Lan bỗng cảm thấy có lẽ công việc này của mình chẳng dễ chịu hơn vào trại giam điều tra tâm lý là mấy.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 2

Gặp Tần Hoài, lỡ một đời người

N hưng ít ra công việc mới này vẫn tốt hơn trăm lần so với cái “công trường” trước đây cô làm việc. Ngôi biệt thự ba tầng trắng sáng của Tần Hoài, nóc lợp ngói đỏ, xây dựng theo phong cách kiến trúc Địa Trung Hải. Hàng cây hoa hồng trồng bao quanh tường, lúc này không phải mùa đơm hoa nhưng đó đây vẫn còn sót mấy bông hồng.

Đường đường một nam nhi mà lại trồng cả đám hoa hồng bên ngoài cửa sổ thì đừng trách ai nói mình là kẻ chơi bời.

Tiếng dương cầm du dương từ trên gác vọng xuống, đó là khúc nhạc “Thư gửi Elise” quen thuộc. Na Lan thầm than thở: chẳng phải kiệt tác của

Beethoven bị coi thường, khúc nhạc này đã bị dán nhãn “nhạc dương cầm thịnh hành”, nhưng dù sao cũng nói lên cái gu của chủ nhân.

Vào sân, bước lên thêm lát đá bạch ngọc rồi đi đến trước cửa. Phương Văn Đông rút chùm chìa khóa mở cửa. Tiếng chuông lạnh lót như mình châu gieo xuống khay ngọc, thánh thót ngân nga, hiển nhiên là hệ thống cảnh báo an ninh. Phương Văn Đông nhập mật mã vào thiết bị đặt bên cửa, tiếng chuông tinh tang im bật.

Tần Hoài tin nhiệm Phương Văn Đông hết mức. Na Lan nghĩ bụng, giữa mình và Đào Tử đã thân đến thế này chưa?

Trên tường gắn đèn tròn màu trắng sữa, chắc để ban đêm chiếu sáng cửa ra vào. Ở một góc tường còn gắn hai cái đèn nhỏ, không có gì nổi bật. Na Lan nhìn kỹ, có cảm giác không phải đèn mà là đôi mắt. Thì ra đó là hệ thống camera giám sát.

Vào trong rồi, Phương Văn Đông nhanh nhẹn bước vào gian bếp, treo chùm chìa khóa lên một cái giá nho nhỏ, anh nói: “Mời cô ngồi, ngồi đi vắng hay ghé thì tùy. Tôi lấy đồ uống. Cà phê, cô-ca, nước cam, nước khoáng, hay hồng trà... cô cứ cho biết?” Anh rất tự nhiên chẳng khác gì chủ nhà. Rõ ràng anh là khách thường xuyên ở đây, anh là người thân tín của Tần Hoài. Nghe anh gọi “cô” lúc này đã có nét thân mật và thoải mái hơn.

Na Lan ngồi đi vắng. Phòng khách này cửa sổ dài chạm sàn, bên ngoài là hồ nước biếc xanh như ngọc mã não. Cây đàn dương cầm ba chân kê sát tường, vải phủ kín, tiếng dương cầm vừa này là do dàn âm thanh trên gác vọng xuống chứ không có ai ngồi đây chơi đàn cả.

“Cho tôi một cốc nước trắng là được.”

“Đơn giản thế thôi à?” Phương Văn Đông nhanh nhẹn mở tủ lạnh cầm ra một chai nước khoáng.

“Trời nóng, uống nước trắng giải nhiệt rất tốt. Chứ cô-ca, trà hay cà phê thì làm ta mất thêm nước, và...” Phương Văn Đông chờ cô đáp lời.

“Anh nói đúng, khẩu vị của tôi đơn giản thôi.” Na Lan nói chứ “anh” một

cách trình trọng.

“Quân tử chỉ giao đạ̣m nhượ̣c thuỵ, ngày xưa thì thể nhưng nay xã hội luôn tiến bước nên không hợp nữa rồi. Nhất là giao lưu với các người đẹp thì xưa cũng như nay không thể cứ đơn giản mà đượ̣c.” Một giọng nam giới, khác với giọng của Phương Văn Đông. Giọng của Phương Văn Đông đầy đặn, giọng người này thì như có nam châm. “Người đẹp thường quen với đồ trang sức, xe hơi đẹp, 999 bông hồng và nhanh chóng thành danh trên mạng; chứ người có khẩu vị đơn giản thì không nhiều.”

Tân Hoài.

Nói năng bỗ bã và cũng bóng láng hết như bút danh của anh ta.

Na Lan định đứng lên bye-bye luôn.

Nhưng cô không lùi bước, cô không có thói quen ấy. Và lại, thầy Tân Hoài bước đến, cô cũng hơi rung động. Trước đây nhìn ảnh anh ta trên báo, ngoại trừ vấn đề danh lợi, cô thấy anh ta cũng đáng mặt một nhà văn ưa chơi tem, vẻ đẹp trai có thể khiến phụ nữ ở nhiều độ tuổi phải xiêu lòng. Lúc này mới biết những tấm ảnh nhỏ ấy chỉ giới hạn ở mức miêu tả “mặt phẳng” một con người. Còn đây là Tân Hoài “không gian ba bốn chiều”, là tác phẩm sinh động rất đặc sắc. Nhất là đôi mắt đầy ấn tượng, có vẻ hững hờ lại pha nét ngạo đời, nhưng nhiều hơn là cả nét u buồn vô cùng sâu lắng. Trước kia nhìn ảnh, thấy hình như anh ta cố ra vẻ u buồn tư lự, lúc này mới nhận ra nét u buồn này còn da diết hơn cả tiếng ve sầu ngoài cửa sổ kia. Phần lớn các cô gái bẩm sinh đều có thiên chức làm mẹ, nhìn thấy chàng trai khôi ngô tuấn tú đang sầu muộn, họ đều tự nguyện và sẵn lòng bước đến an ủi xoa dịu nỗi sầu.

Để rồi chính mình phải khổ đau.

Na Lan bỗng thấu hiểu tại sao cô gái tóc dài váy ngắn Ninh Vũ Hân lại vướng vào lưới tình sâu đến như vậy.

Tân Hoài tạm che giấu nét ưu tư, vẻ mặt tươi roi rói, chìa tay ra: “Cô là Na Lan thật à?”

Na Lan đứng lên bắt tay Tần Hoài. Cô thấy bất ngờ. Vốn nghĩ Tần Hoài thu mình ở đảo Hồ Tâm để viết văn, hẳn là một anh chàng yếu mềm, ẻo lả, sức trói gà không chặt, nhưng lúc này bắt tay mới thấy bàn tay chắc nịch cứng cáp chẳng khác bàn tay của một người lao động cơ bắp quanh năm vất vả. Như một phản xạ có điều kiện, cô chăm chú nhìn khuôn mặt anh. Da mặt không hề trắng mịn như cậu học trò non nớt, mà là nước da đỏ sẫm của một người từng trải phong sương mưa nắng.

Cô là Na Lan thật à... Hỏi thế là ý gì?

“Tôi chính là Na Lan, là dân sinh viên, hình như đến giờ còn chưa có lý do gì để ai khác phải mạo danh tôi.”

“Xin lỗi, tôi không có ý đó.” Tần Hoài cười, không chút áy náy.

“Tôi muốn nói là, tôi hơi ngạc nhiên, không ngờ anh Hải Mãn Thiên lại đến cho tôi một thắng cảnh, tươi đẹp hết nhẽ thế này.”

Dùng “thắng cảnh” để tả mỹ nhân? Na Lan mới chỉ đọc thoáng qua tác phẩm của anh ta, chẳng qua chỉ là khoác cái áo “truyện kinh dị” để viết tiểu thuyết tình ái mà thôi. Thế là moi được tiền của vô khối thiếu nữ. Hôm nay mắt thấy tai nghe, anh ta nói năng tùy tiện như không, đúng thế. Cô thậm chí nghĩ rằng, đã nói “thắng cảnh” rồi, lại còn thêm “tươi đẹp hết nhẽ” thì quá rườm rà, có thể lược bớt đi.

Chẳng rõ lần đầu gặp mặt Ninh Vũ Hân, anh ta có so sánh vô lối kiểu này không?

Hải Mãn Thiên mà Tần Hoài nhắc đến, là ông chủ thật sự của Na Lan, là nhà xuất bản tầm cỡ nhất nhì cả nước, đôi tác đều là các tác giả rất hot. Qua nói chuyện với Hải Mãn Thiên, cô hiểu rằng hai người rất thân nhau, và cũng biết được thái độ viết lách của Tần Hoài.

Thái độ viết lách của anh ta, có thể tóm gọn trong một từ “lần lữa”.

Na Lan mỉm cười, vào việc luôn, cô mở xác lấy ra cuốn sổ tay: “Đã nhắc đến ông Thiên thì... đây là kế hoạch xuất bản vừa mới điều chỉnh tháng trước, ông ấy mong tiên sinh bớt chút thời gian điếm lại với tôi một

lượt...”

“Gọi tiên sinh khiến tôi ớn quá đấy!” Tần Hoài ngồi xuống bên Na Lan, lần đầu tiếp xúc mà ngồi thế này thì hơi gằn. “Đương nhiên rồi, học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ, cũng cô gái xinh điếm lại công việc thì thích vô cùng.”

Na Lan ngán ngẩm, chỉ muốn tát vào cái mặt vênh vào ấy. “Trước khi ký bản thỏa thuận với anh về tiểu thuyết kinh dị ‘Lời nguyện áo toì trong mưa gió’, hai bên đã dự tính tiến độ rõ ràng: tháng Giêng bắt đầu sáng tác, tháng Mười nộp bản thảo sơ bộ, sang năm sẽ xuất bản, vừa kịp triển lãm sách ở Bắc Kinh trong tháng Ba và hội chợ sách toàn quốc tháng Tư...”

“Hội chợ sách Hải Nam tháng Năm, triển lãm sách Trùng Khánh tháng Năm, vân vân...” Xét từ góc độ tâm lý học thì Tần Hoài có thói quen ngắt lời người khác, có thể là biểu hiện của tâm trạng không ổn định, nhất là do cái tính cách tự cho mình là trung tâm.

Hoặc có lẽ anh ta chỉ muốn mau kết thúc bàn bạc công việc để có thể tiếp tục chót nhả tán gái.

Anh ta chòng chọc nhìn Na Lan, mắt sáng rực, rõ ràng không hiểu là mình rất bất lịch sự: “Thực ra là ông Thiên đang giở ngón với tôi. Ai chẳng biết xưa nay ông ta phát hành sách dễ như chơi và cũng không cần các trình tự chính thức, nói là hội chợ sách, triển lãm sách này nọ chỉ toàn là viện cớ. Ông ta chỉ muốn tôi viết cho thật nhanh để ông ta mau kiếm tiền... à, để bọn tôi mau kiếm được tiền, sau đó nhanh chóng bước vào đợt kiếm tiền tiếp theo. Cho nên, ông ta bảo cô sáng làm trợ lý sáng tác cho tôi, thực ra là để giục bản thảo.”

Na Lan lại thấy ngán ngẩm nhưng vẫn mỉm cười: “Ta cứ nên thẳng thắn thì hơn. Liệu tôi có thể giúp anh điều gì thì anh cứ nói? Tra cứu tư liệu, nhập văn bản vào máy tính... tôi xin anh bắt tay vào ngay.”

“Cô có mang theo quần áo bơi không?”

“Gì cơ?” Na Lan ngỡ mình bị ảo thính, giống như khá nhiều nhân vật trong

tiểu thuyết của Tần Hoài.

“Quần áo bơi! Ngày nào cô cũng cần mẫn sang đảo Hồ Tâm, sao cô không tận dụng tài nguyên trời ban cho nơi này? Tôi biết một điểm rất tuyệt để bơi, cho đến giờ vẫn chưa ai biết...” Nếu sửa lại một câu của ngài Mạnh tử, thì nên nói Tần Hoài thuộc hạng “vô liêm sỉ và cũng can đảm nữa”.

“Ông Thiên bàn về công tác với tôi, không nêu cái điều kiện về phúc lợi này, cho nên chuyện bơi lội này xin miễn cho! Anh nghĩ đi, có việc gì liên quan đến cuốn ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’ mà tôi có thể làm giúp không?” Na Lan tầm cảm ơn những bài học kinh nghiệm dạn dày có được trong những lần vào trại giam phỏng vấn, cô vẫn trấn tĩnh như thường.

“Có, đương nhiên là có. Bữa trưa chúng ta sẽ nói chuyện.” Tần Hoài có vẻ hài lòng ngồi dựa vào đi văng, hai mắt lim dim, công khai thể hiện “hứng thú” đối với công việc. “Bữa trưa nói không hết thì bữa tối tiếp tục nói.”

“Chắc ông Thiên đã cho anh biết, thời gian làm việc của tôi là từ 10 giờ sáng đến 3 giờ rưỡi chiều?”

“Tôi sẽ chi tiền làm thêm giờ, thì sao?”

“Nếu anh tin rằng tiền có thể mua được tất cả.”

Phòng khách trở nên im ắng, chỉ còn tiếng điều hòa chạy chậm chậm. Phương Văn Đông nói là có việc phải đi Giang Kinh, rồi bước ra ngoài chẳng nói một câu gì đó cho dịu tình thế.

Na Lan biết, riêng câu nói vừa rồi của cô cũng đủ khiến mình bị sa thải. Cô đã được rèn luyện trong khoa tâm lý học, cũng chẳng phải cô không hiểu sự đời, nhưng vào lúc này cô không ngán làm phật ý “ông chủ”. Nén mình và nhẫn nhịn có thể khiến xung quanh ta luôn tươi vui như mùa xuân, nhưng nó không bao giờ là cách tốt nhất để giải quyết mâu thuẫn. Nhất là đang đối mặt với gã “nhà văn hàng đầu” ngông nghênh và tự phụ là tài hoa này, về lý thuyết mà nói, tốt nhất là mau tránh cho xa.

Tần Hoài bỗng cầm cái điều khiển trên bàn rồi bật ti-vi, kênh kinh tế của đài trung ương. “Đây gần như là kênh duy nhất mà tôi xem. Xem đi xem

lại, hình như đúng là tiền có thể mua được tất cả.” Giọng anh ta đều đều, dù có bực tức thì cũng đã nén được.

Di động của anh ta reo chuông, nhạc cũng là tiếng dương cầm, ‘khúc nhạc buồn’ của Chopin. Học làm sang, ra vẻ ta đây đa sầu đa cảm, càng đúng với đặc điểm của Tần Hoài.

Anh ta vẫn ngồi đấy nghe điện thoại của ông Hải Mãn Thiên, luôn miệng nói: “Tôi sẽ đối xử tốt với cô ấy”, khiến Na Lan thấy quá ngứa tai, cô lại phải so sánh với những ngày vào trại giam phỏng vấn tù nhân.

“Thế đấy, ông ấy còn lo tôi ngược đãi cô. Thực ra tôi bị cô ra đòn thì có!” Tần Hoài đặt di động xuống rồi nói.

“Về chuyện bản thảo, ông Thiên dặn dò tôi phải được biết tiến độ cụ thể...”

“Tôi ngỡ vừa này cô chỉ nói đùa, nhưng xem ra đúng là cô đến để...” Vẫn là cái tật ngắt lời người khác của anh ta.

“Đề giục bản thảo.” Na Lan quyết ý truy hỏi, nói toạc ra. “Qua điện thoại và qua e-mail anh đều nói rất mơ hồ, đã biết được mười vạn chữ hay là chưa hề bắt tay vào, chẳng ai biết.”

Tần Hoài đứng lên thở dài: “Ông Thiên không muốn chính mình phải bám riết không tha, nên mới cử người đẹp làm tay chân sang ép tôi khuất phục. Nào, vào thư phòng với tôi, tôi sẽ cho cô xem tiến độ. Có điều, tôi đã no đòn rồi, cô cũng phải no cơm chứ? Cô quá đẹp, cứ như là chẳng thiết cơm nước chôn trần gian. Nhưng lẽ nào cô lại bỏ bữa trưa thật?”

Na Lan cau mày, cô ngẩng nhìn đồng hồ trên tường: “Nhưng lúc này mới 10 giờ rưỡi?”

Dù đã khai thác quỹ đất tối đa, chung cư và biệt thự mọc lên như nấm, đảo Hồ Tâm cũng chỉ có hơn 1000 hộ dân, còn nhà hàng thì khá nhiều. Loa cư là hiệu hải sản nhỏ nhưng Tần Hoài rất ưng ý. Anh ta nhất quyết mời Na Lan ăn “bữa cơm văn phòng” chỉ “lèo tèo” bốn đĩa, một bát canh, tôm hùm và sò tươi đương nhiên có.

“Lúc này cô không phản đối hải sản kia mà, sao vẫn cau mày? Hay là cô không hề biết cười?” Tần Hoài chế nhạo.

Na Lan vẫn nhíu mày, nghĩ bụng “đồ vô duyên”. Cô chọi lại: “Khi gặp nhau, trước khi anh mở miệng, tôi đã cười rồi.”

“Mím cười chiếu lệ khi bàn công việc, không tính!”

“Đã nói đến công việc thì...”

“Lúc này là giờ ăn, không bàn công việc.”

Na Lan cau mày nói tiếp: “Suốt nửa năm trời, anh tuyên truyền trên báo chí là mình ‘dồn tâm huyết’ cho cuốn tiểu thuyết ‘tâm cỡ thế kỷ’, thế mà mới chỉ viết được lời dẫn với 5000 chữ...” Trước khi đến hiệu ăn, cô đã đọc xong phần bản thảo đã viết của Tần Hoài: câu chuyện về một người thời nhà Minh đi tìm kho báu, phát hiện ra vài cái xác. Chỉ có vậy. Cô nghĩ anh ta đang đùa hay sao?

“Hai phần dẫn, 5753 chữ.” Anh ta lại còn dám “chỉnh lại” cô nữa!

“Nửa năm trời anh viết được 5753 chữ, trung bình mỗi ngày biết chưa đến 30 chữ; xem ra ‘giai phẩm’ ra đời còn khó hơn cả điêu khắc nham thạch!”

“Tiểu thuyết kinh dị, tổn hao rất nhiều sức lực để nghiên ngẫm cấu tứ, na ná như các cô viết luận văn.”

“Viết chậm cũng chẳng sao, tôi cũng đồng ý rằng phải nghiên ngẫm công phu thì mới biết được sách hay, nhưng tôi chỉ lo với tốc độ này thì đừng nói là ba tháng, du cho anh thêm nửa năm nữa e cũng không kịp tiến độ như dự kiến.” Na Lan còn chưa nói ra câu này; nếu anh vẫn đập diu với con bé Ninh Vũ Hân thì lại càng vô vọng.

Sắc mặt Tần Hoài vẫn thân nhiên như trước, chỉ khác là anh ta cứ nhìn chằm chằm vào cô: “Cô cứ về mà hỏi ông Thiên, có phải lời nói của tôi luôn chứa sức nặng ngàn cân, đã hẹn ngày nộp bản thảo thì chưa từng sai hẹn, đúng thế không?”

Đúng là ông Hải Mãn Thiên cũng từng nói Tần Hoài tuy có lần lừa thật

nhưng chưa bao giờ nộp bản thảo sai hẹn, dù chỉ là hẹn bằng mồm. Có điều, lần này thì lại khác, ông Thiên nhận ra rằng có lẽ Tần Hoài đang gặp trục trặc trong khi biết nên mới trì trệ, vì thế ông phải cử Na Lan sang làm “trợ lý” cho anh ta.

“Ông Thiên cũng biết anh xưa này rất giữ lời hứa... anh nói là ba tháng sẽ giao bản thảo, nhưng nếu giãn thêm một hai tháng cũng không vấn đề gì lớn.”

“Đầu tháng Mười nộp bản thảo. Bản thỏa thuận đã ghi rõ rồi.”

“Ông Thiên không định ép anh...”

“Cô không tin tôi sẽ nộp bản thảo đúng hẹn à?”

“Không phải thế. Tiếng tăm của anh và chất lượng bảo đảm, tin rằng anh sẽ không làm việc quá quấy quá cho xong chuyện.” Vì tiến độ nên bỏ qua chất lượng tác phẩm là căn bệnh phổ biến hiện thời, chẳng ai không mắc phải.

“Cô vẫn không tin à?”

“Tôi cảm thấy thời gian có vẻ gấp gáp quá.”

Dường như Tần Hoài mỉm cười rất chân thành, nụ cười khiến mấy cô gái ngồi trong quán cà phê phải đưa mắt nhìn sang. Na Lan bỗng thấy thông cảm với Ninh Vũ Hân. Anh ta hơi dướn người về phía trước, gần Na Lan hơn: “Thế này vậy, chúng ta cá, nếu tôi nuốt lời, dù tôi đưa ra trăm ngàn lý do gì nhưng vẫn không nộp bản thảo đúng hẹn thì tôi thua cuộc. Nhưng nếu tôi vẫn nộp bản thảo đúng hẹn, chất lượng đảm bảo, sách được thị trường đón nhận, phát hành suôn sẻ, ông Thiên mát mắt, thì coi như tôi thắng.”

“Tôi không thích cá cược, không biết ra điều kiện.” Na Lan cảm thấy anh ta đang có ý đồ gì đó.

“Ra điều kiện mà cũng không biết? Nếu cô thán, ví dụ, cô có thể lấy chiếc xe BMW mà xài cho sang. Tôi nói thật chứ không đùa đâu.”

“Không! Vì một là tôi chê BMW chưa đủ đẳng cấp, chưa phải xe Porsche. Hai là cuộc sống của tôi gắn với trường đại học Giang Kinh, giới sinh

viên, không cần thiết đi xe hơi và cũng không nuôi nổi nó. Điều thứ nhất, nói đùa, điều thứ hai là nói thật.”

Tần Hoài lại ngả người trở lại: “Tôi đã nói hai ta cá cược, lẽ nào cô không muốn nghe nếu tôi thắng thì điều kiện của tôi là gì?”

“Tôi chỉ muốn nghe sau đây tiến độ của anh viết ra sao?”

“Nếu tôi thắng...” Hình như anh ta chỉ mãi sống trong cái khuôn của mình. “...nếu cô thua, thì đơn giản thôi: chỉ cần cô cùng tôi ăn một bữa tối là được.”

Na Lan định nói “Anh cứ tiếp tục mà hoang tưởng” nhưng cô lại nói là: “Tôi rất ưng, tiếc rằng tôi vẫn không hứng thú với trò cá cược.”

Rõ ràng anh ta không dễ gì bỏ cuộc, nhất là đối với một cô gái: “Thực ra cũng chẳng phải là cá cược, chỉ là cách để thúc đẩy tôi viết cho thật tốt...”

Di động bỗng reo chuông. Lại tiếng dương cầm nhưng là một giai điệu khác với lúc sáng. Na Lan từng nghe nét nhạc này nhưng không nhớ ra tên bản nhạc. Nếu được chút gợi ý thì...

Tần Hoài đã nhanh tay bật máy nên cô đành chịu, chỉ thấy anh ta hỏi liên tục: “Ai đấy ạ?” nhưng hình như đối phương im lặng.

Anh ta lâu bầu: “Vớ vẩn”, và định tắt máy thì mặt biến sắc.

Na Lan nhận ra rất rõ ràng Tần Hoài biến sắc vì sợ hãi.

Anh ta đứng bật dậy, nhìn khắp quán ăn rồi chạy ra ngoài cửa, nhìn khắp bốn phía.

Na Lan lặng lẽ bước ra theo, thấy Tần Hoài đang lạnh lùng nói và di động: “Nếu cứ tiếp tục đeo bám, thì sớm muộn gì một trong hai ta sẽ phải đổ máu để trả giá!”

Lúc này Na Lan chỉ muốn tin rằng anh ta đang đối thoại về chuyện viết tiểu thuyết. Bởi lẽ câu nói ấy không phải là lời của một người bình thường, nó rất nghiệt ngã, sắc mùi tiểu thuyết, không sao tưởng tượng nổi. Nó thật

đáng sợ.

Cô lặng lẽ trở về chỗ ngồi, và bỗng cảm thấy không khí của máy điều hòa trong quán Loa Cư hơi lạnh quá mức.

Khi Na Lan rời đảo lên tàu thủy, thì có một người không nén nổi nhìn theo cô, quan sát từng cử động của cô.

Người ấy chợt nảy sinh ý nghĩ muốn cứu vãn mạng sống của cô gái trẻ đẹp này, vì nếu người ấy lạnh lòng thờ ơ thì con thuyền sinh mệnh của Na Lan sẽ nhanh chóng mắc cạn.

Thật sự không thể trách gì tôi. Người ấy nghĩ vậy. Ai bảo cô tự nguyện trở thành quả đạn pháo? Cô chưa nghe nói: “Gặp Tần Hoài, lỡ một đời người hay sao”

Ngày đầu tiên làm việc, cảm thấy thế nào? Có gặp tình yêu sét đánh không? Có khiến anh ta quỳ xuống sát gấu váy cô không?

Và có ngửi thấy hơi thở của thần chết không?

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 3

Đào Tử

Trước giờ đi ngủ, thư viện có điều hòa là nơi chốn dễ chịu nhất. Sau khi mặt trời lặn, Na Lan ăn cơm tối ở nhà ăn rồi trở về ký túc xá.

Cách đây một tháng cô được khoa đặc biệt cho phép chuyển vào khu ký túc xá 11 tầng của nghiên cứu sinh đại học Giang Kinh. Cô và Đào Tử ở chung một phòng tầng 7, kê hai giường cá nhân, hai cái bàn, một tủ bếp xong là gần như hết không gian. Mấy hôm nay Đào Tử về Thiên Tân thăm cha mẹ, tuần sau mới trở lại. Chỉ còn Na Lan, khung cảnh yên tĩnh, bình dị, cô sửa lại luận văn tốt nghiệp thành bài viết để đăng tập san, chỉ còn chờ thầy giáo hướng dẫn duyệt xong gập đầu là sẽ gửi đi.

Bước vào phòng, trước hết cô ngó xem chú chuột cảnh Hamster nằm trong

lồng đặt dưới gầm bàn. Cốc Y Dương đã mừng món quà này vào dịp sinh nhật Na Lan, khi đó nó còn bé xíu. Nửa năm sau, Đào Tử đã tổng kết rằng Na Lan và con vật cưng Hamster hết sức thân thiết, còn anh bạn hết sức thân thiết Cốc Y Dương thì đã ở tận chân trời rồi.

Nói là chân trời, thực ra không xa, chỉ là thủ đô Bắc Kinh, nếu ngồi tàu cao tốc thì chỉ ngủ gật một lát là đến nơi. Xa ở đây là cõi lòng xa cách. Đến giờ nhìn thấy chú chuột Hamster cô vẫn thường nhớ đến Cốc Y Dương. Tình đến như bão tố, tình đi rồi tơ lòng vẫn còn vương.

Vừa nghĩ đến Đào Tử thì nhận được điện thoại của cô.

“Tớ đã đọc tin nhắn của cậu, cậu đã tìm được việc làm sạch sẽ, tình hình như sau.” Giọng Đào Tử hơi khàn, chắc là hay đi uống rượu với đám bạn học cấp 3. “Tình hình như sau” là cách nói riêng của cô, tức “nói cụ thể đi?”

Na Lan: “Đừng sốt ruột. Hẵng trả lời tớ một câu. Cậu đã nghe giai điệu này chưa, dương cầm... tớ thấy quen quen mà không nhớ ra.” Cô “là lá la” cái nét nhạc chuông di động của Tần Hoài.

Hình như cho rằng “xú danh” nữ hoàng sắc đẹp vẫn chưa đủ tiếng vang, từ khi học năm thứ hai, Na Lan và Đào Tử còn cùng mê nhạc cổ điển, khiến đám nam sinh trong lớp càng thêm choáng ngợp.

Tất nhiên là ngoại trừ Cốc Y Dương.

Cốc Y Dương đáng ghét, người cứ việc ngâm mình ở hồ Côn Minh đi, đừng bao giờ gặp lại tôi nữa.

Na Lan “là lá la” một lượt. Đào Tử nói: “Đúng là đã từng nghe nhưng tớ chưa thể nhớ ra... À, chờ dẫn, nhớ ra rồi, hình như là của Satie...”

Na Lan chỉ chờ một gợi ý nho nhỏ, cô lập tức nhớ ra: “Bản Người đẹp kỳ quái!”

“Chương Một!” Đào Tử cũng nhớ ra.

“Thật đáng ghét!” Na Lan hậm hực.

“Sao thế?”

Na Lan đáp: “Chuyện dài lắm.”

“Chuyện dài thì nói dài. Đang nghỉ hè, tớ rất sẵn thì giờ.”

Na Lan nói: “Đoạn nhạc này là nhạc chuông di động của Tần Hoài.”

“Thế thì sao? À, cậu nói Tần Hoài, là Tần Hoài sao?”

“Tớ không rõ cậu có nghe về Tần Hoài chưa, nhưng người này là văn sĩ tương đối hot, hay viết tiểu thuyết tình cảm lai kinh dị. Tớ mới nhận việc là trợ lý cho gã.”

Đào Tử kêu lên: “Trời ơi, thế là cậu đã đi tàu cao tốc rồi. Chúc mừng! Cậu có biết trợ lý nghĩa là gì không?” Na Lan có thể hình dung Đào Tử đang nằm phải ngồi bật dậy.

“Đương nhiên là biết. Đã có không ít nụ cười tủm tỉm, những cái nháy mắt dạy cho tớ hiểu rồi. Thực ra tớ bị oan, tớ chỉ làm chân đầu sai giục bản thảo, chủ nhà xuất bản thuê tớ. Quảng cáo họ dán tận ký túc xá, văn phòng khoa, và cả hòm thư điện tử, chỉ chưa gửi đến mạng chat của tớ mà thôi.

“Nhà xuất bản chọn cậu vào đảng Bàn tay đen mỹ nhân à? Chắc cậu chưa nghe thiên hạ nói Tần Hoài ra sao?”

“Không cần là dân Hysteria (bệnh lý của nữ giới = cuồng tình) cũng biết: đó là nhà văn suu tầm tem, mọi người mến mộ.”

“Thế vẫn còn dễ nghe. Hấn là ‘Trần Quán Hy trên văn đàn’! Cậu thấy thế nào? Tập hợp các trò mèo của hấn lại cũng đủ để viết một cuốn truyện kinh dị diễm tình. Cậu đoán xem các fan của hấn tự nhận mình là gì trên mạng?”

“Chắc là Càn Phấn, Hoài Phấn?”

“Là Tơ Tình.”

Na Lan chép miệng: “Ngu tầm ngu mã tầm mã, kẻ bát nháo thì có các fan bát nháo.”

Đào Tử cười nói: “Có bẻ như cậu không dám lấy lòng Tần công tử? Tớ

thử đoán nhé: hấn khác xa với cái danh văn sĩ, hình thức và nói năng đều là hạng giẻ rách, các ảnh từng đăng báo đều đã qua photoshop mỏng má, đúng không?”

Na Lan: “Cậu ít khi nhầm, nhưng lần này thì cậu đã nhầm: anh ta trông rất được, nói năng bóng bẩy, có thực chất, háu gái là bệnh mãn tính, suốt ngày tở phải đối phó với ngôn từ quấy rối tình dục của anh ta, cho nên lúc này tở thấy quá mệt mỏi.”

“Nghe cứ như là cậu đang tiếp tục vào trại giam phỏng vấn tù nhân?”

“Vào trại giam còn có cảnh sát bảo vệ tở.” Na Lan thở dài. “Anh ta liên tục liếc mắt, tở thì luôn phải lờ mắt. Thế là anh ra bày trò thay đổi nhạc chuông di động, lúc sáng là Nhạc buồn Chopin, trưa là Người đẹp kỳ quái. Anh ta đang ngầm chế nhạo tở.”

Đào Tử im lặng hồi lâu.

“Kìa, nghĩ gì thế?”

“Có thể là cậu sắp trúng kế.”

“Trúng kế ai, Tần Hoài à? Anh ta là thế rồi, tở không thể trúng kế nhưng chắc sẽ trúng độc.”

“Cậu nghĩ thêm đi, hấn là thợ săn thú thiết đấy! Cậu học khoa tâm lý chứ gì?” Khi Đào Tử hỏi một câu đương nhiên, thì đó là khúc dạo đầu cho một bài thuyết giảng. “Chàng thợ săn họ Tần đang dùng vài chiêu tâm lý học, hấn biết cậu đã mang sẵn ấn tượng, đã nghe đồn đại về tình sử nặng mùi của hấn, cố che đậy cũng vô ích, cho nên hấn liền nói trắng ra cái ngưỡng sần tùi tệ của mình, để rồi sau đây cả hai quen nhau hơn, hấn sẽ tỏ ra cái tà quy chính, dần nâng mình lên, cậu sẽ dần có cảm tình với hấn sau mỗi lần hấn ‘tiến bộ’. Một người luôn muốn vươn lên thì ai chẳng mến? Rất có thể hấn sẽ nói ‘vì Na Lan xuất hiện, được tiếp xúc với em nên anh mới tiến bộ thế này’...”

“Tở xin cậu đừng nói cái chữ tiếp xúc nữa, trời thì nóng, nghe mà phát ồm.” Na Lan cảm thấy Đào Tử phân tích có phần quá “thấu triệt”, không

thể đồng tình nhưng cũng không phải là vô lý.

Đào Tử nói tiếp: “Ít hôm nay tớ ngồi nhà rồi quá đâm chán, nên hay lướt web lá cải, cậu có viết scandal mới nhất của Tần Hoài không?”

“Tớ đang định gọi điện cho bọn paparazzi đây. Cậu đoán xem tớ đã gặp ai?” Chỉ khi ở bên Đào tử, Na Lan mới có thể trút hết lớp vỏ để được thật sự vui vẻ.

Đào Tử kêu lên: “Trời ạ, chắc không phải... lẽ nào là Ninh Vũ Hân?”

“Tóc dài, váy ngắn, dáng tuyệt đẹp, trông rất buồn.”

“Cô ta công bố trên blog rằng mình và Tần Hoài đã yêu nhau ba tháng, kèm theo cả ảnh và video hân hoan, nhưng gần đây Tần Hoài bỗng ruồng rẫy nên cô ta mới phải dùng hạ sách là phơi bày trên blog. Đó là một kiểu dồn ép đối phương...”

“Cảm ơn cậu đã thông báo, tớ rất may mắn, vì không tốn thì giờ đọc blog của cô ta.”

Đào Tử lại im lặng. Na Lan lại phải nhắc thì cô mới nói: “Cậu không cảm thấy vào lúc này cậu biến thành trợ lý thì hơi nguy hiểm à?”

“Cậu càng nói càng xa vời... cùng lắm là tớ lại trở về trại giam.” Na Lan nhớ đến đôi mắt sau cặp kính râm ở bên tàu thủy. Có lẽ Đào Tử lo lắng không phải là thừa.

Cô vô thức bước đến bên cửa sổ, trước mặt là bầu trời xanh đen của đêm hè. Dưới sân chỉ lác đác vài bóng người, đang kỳ nghỉ nên còn rất ít sinh viên ở lại trường.

Trong số vài bóng người ấy, cô nhìn thấy cô ta. Tóc dài, váy ngắn, toàn thân toát ra một vẻ khổ đau, đứng ở chỗ ánh sáng đèn đường không hắt đến nhưng cô ta vẫn đeo kính râm, ánh mắt oán hận xuyên thấu màn đêm, hướng lên cửa sổ tầng 7 của Na Lan.

Toàn thân Na Lan đông cứng lại, một bức tượng băng giữa tháng Bảy mùa hè.

“Na Lan, Na Lan, cậu đang trí hay sao?” Lần này đến lượt Đào Tử đánh thức cô.

Na Lan nhắm mắt, dụi mắt, rồi lại mở mắt ra. Dưới sân tối om làm gì có Ninh Vũ Hân? Chắc ấn tượng quá sâu về tóc dài váy ngắn mắt oán hơn, khiến cô có ảo giác?

Những ngày đau buồn sau cái chết đột ngột của cha, cô đã rất nhiều lần có cảm giác thế này: buổi tối yên tĩnh ngồi trên lớp tự học, đôi khi cô thấy cha ngồi bên, rồi ông tan biến vào làn nước mắt ướt nhoe.

“Tớ... không sao, tớ đang nghĩ, chắc Ninh Vũ Hân rất hận các cô gái có quan hệ với Tần Hoài, nhưng tớ đâu có vinh dự đó mà cô ta lại nhắm vào tớ?” Na Lan cũng không rõ mình đang kể khổ với Đào Tử hay đang tự an ủi mình.

Có người đứng trong bóng tối nhìn lên cửa sổ tầng 7. Bóng Na Lan ở ngay cửa sổ, mặc chiếc áo phong bình thường mà sao duyên dáng. Cô ta đang gọi điện. Gọi cho ai? Tần Hoài, hay mẹ cô ta, hay cô bạn thân Đào Tử?

Rồi cô ta biến sắc mặt. Cô ta đã nhìn thấy gì nhỉ?

Nhưng có thể khẳng định rằng cô ta sợ, nhanh chóng quay vào thậm chí đóng luôn cửa sổ.

Chắc chắn cô ta đã sợ hãi, nhữn cánh cửa sổ mở rộng luôn cảm dỗ bi kịch xảy ra. Ví dụ, vừa này nếu có người đứng sau khe đây thì cô ta sẽ rớt xuống sân, không kịp giãy giụa.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 4

Nước đục sông Tần Hoài, có thể hại ta

Đúng 8 giờ, theo thói quen, Na Lan thay trang phục rồi xuống lầu. Áo ngắn quần soóc, vai đeo túi nhỏ, đeo tai nghe MP3, cô chạy về phía sân vận động của đại học Giang Kinh. Cái túi đựng quần áo bơi, kính bơi và quần

áo để thay. Ngày nào cũng vậy, cô chạy 2000m quanh sân vận động rồi vào bể bơi. Bể bơi mở cửa sau 8:30 tối dành cho đội viên và huấn luyện viên của đội bơi. Ít người, nên có thể bơi khứ hồi nhiều lượt để đạt được mục tiêu luyện tập.

Cô vừa chạy vừa nghĩ đến phần đầu ‘Lời nguyên áo toi trong mưa gió’ chỉ đọc mười phút là xong, hai phần dẫn vốn ben 5000 chữ mà Tần Hoài đã “dồn tâm huyết và tình cảm” viết suốt nửa năm!

Câu chuyện mở đầu cũng hơi hấp dẫn: hể nhìn thấy người mặc áo toi ôm cần câu thì tất có người chết thảm. Đạo tặc sông nước Phượng Trung Long đưa con gái thái sư bỏ nhà đi theo gã, cô ta nhìn thấy người mặc áo toi buông cần câu. Hôm sau Phượng Trung Long lặn xuống nước tìm kho báu, rồi chết. Sang Phần dẫn 2 thì giống như chuyện có thật, liệu Giang Kinh có vụ án lớn như thế không? Xác phụ nữ mà hai cha con nhà nọ phát hiện ra, có phải là một trong hai cô gái khiếp hãi đó không?

Tại sao suốt nửa năm trời mà Tần Hoài chỉ viết được mười trang sách? Có phải anh ta đã cạn nguồn cảm hứng nên không thể viết tiếp phần trước đã khéo léo dàn dựng?

Sau một ngày có cả ngàn người vẫy vùng quây phá, bể bơi lúc này chẳng khác gì một nồi canh hồ lớn. Nhưng Na Lan đã quen rồi, bơi xong chỉ cần xối lại nước cho kỹ là được. Cái hay của người bơi sau cùng là không phải dùng chung vòi hoa sen với ai. Lúc này cả khu bể bơi chỉ có lèo tèo vài người.

Na Lan vừa xối nước vừa nghĩ đến ‘Lời nguyên áo toi trong mưa gió’, có lẽ khi nào gặp đội trưởng đội trọng án Ba Du Sinh, cô sẽ nhân thể hỏi xem có vụ án năm xác chết hay không. Cô và Ba Du Sinh quen nhau trong quá trình cô làm luận văn tốt nghiệp. Một thầy giáo ở đại học Công An – thành viên nhóm đề tài - giới thiệu cô gặp Ba Du Sinh, anh ta cung cấp cho cô một số tư liệu về bối cảnh các vụ trọng án, anh ta cũng là cố vấn của nhóm đề tài của cô.

Na Lan kiên nhẫn xối cho sạch đám bọt dầu gội đầu, xoa đôi mắt đang

nhắm tịt, giờ có thể mở mắt ra được rồi.

Nhưng đúng lúc mở mắt ra, cô có cảm giác mình đang bị nhìn trộm, ánh mắt ấy quen quen, đầy oán hờn.

Cô quay đầu lại thật nhanh, và nhìn thấy một bóng người cao cao, tóc dài, váy ngắn ở chỗ góc ngoặt của tường.

Cái bóng ấy biến mất rất nhanh.

Na Lan lấy khăn bông quấn quanh mình thật nhanh, bước vòng qua góc ngoặt, đó là gian thay quần áo, các tủ đựng áo xếp hàng vây lại thành nơi thay quần áo. Không một bóng người.

Lau khô người rồi thay quần áo, cô bước nhanh ra ngoài. Người phụ nữ trông cửa đã ra về, chỉ thấy hai nam nhân viên đang kéo một bao tải phèn chua đi về phía cửa bên của bể bơi. Cô vội chạy đến hỏi họ có nhìn thấy một cô gái tóc dài mặc váy ngắn không, hai anh đều nhìn Na Lan từ đầu đến chân, nói: “Chẳng phải chính là cô hay sao?”

Giờ đây Na Lan có thể khẳng định mình không hề rối loạn thị giác và ý thức, Ninh Vũ Hân đang theo dõi cô thật.

Đúng vào lúc mình xuất hiện thì cô ta bị Tần Hoài cắt đứt cuộc tình, ngờ rằng mình là niềm hoan lạc mới của Tần Hoài nên theo dõi nhằm có được chứng cứ chắc chắn. Nhưng sau đó thì sao?

Cô còn phải ngày ngày đến nhà Tần Hoài ở đảo Hồ Tâm để “đi làm”, Ninh Vũ Hân có cả ngàn lý do đáng buồn cho rằng Na Lan sang đó chẳng qua là để gặp gỡ, đàn dúm và ăn trưa với anh ta.

Cú phen mà Tần Hoài nhận được khi đang ngồi trong Loa Cư khiến anh ta rất sợ, không thể tiếp tục giả vờ đang hoang, chỉ có thể là di Ninh Vũ Hân gọi đến gây rắc rối. Ngày trước đã bao lần được Tần Hoài đưa tới đó ăn hải sản, đương nhiên cô ta biết thừa cái mẹo ấy của anh. Và rất có thể là cô ta không hề lên tàu, mà trở lại đảo để quan sát Tần Hoài và Na Lan nâng cốc, nói nói cười cười trong quan Loa Cư.

Đầu Na Lan như muốn vỡ tung. Tai cô lại văng vẳng những lời độc đại của Tần Hoài nói vào máy di động: “Nếu cứ tiếp tục đeo bám, thì sớm muộn gì một trong hai ta sẽ phải đổ máy để trả giá!” Anh ta nói câu ấy với ai? Chỉ có thể là Ninh Vũ Hân.

Nếu Phương Văn Đông nói đúng, Tần Hoài và Ninh Vũ Hân không có quan hệ gì, thì hay là Ninh Vũ Hân mắc hội chứng thần kinh “ảo tưởng được yêu”? Đó là những người chỉ yêu đơn phương rất cực đoan, nghĩ rằng mình yêu say đắm đối phương, muốn chiếm hữu đối phương vô tội kia bằng mọi thủ đoạn: bám theo, gây rắc rối, bạo lực, thậm chí là giết chóc.

Vấn đề là Tần Hoài có “vô tội” không, có sạch sẽ không? Anh ta chẳng khác gì nước bể bơi khi chưa đánh phèn.

Đáng buồn là Na Lan vẫn phải bơi trong đám nước đục ấy.

Ninh Vũ Hân, nếu cô cứ tiếp tục đeo bám thế này thì hoặc cô hoặc tôi hoặc mỹ nhân ngư Na Lan bé nhỏ sẽ phải trả giá bằng máu.

Na Lan thấy lạnh buốt, lạnh thấu tim.

Na Lan đi một vòng quanh sân dưới nhà, không hề thấy bóng Ninh Vũ Hân. Hoặc là Ninh Vũ Hân không để cho cô nhìn thấy.

Cô lên gác, lòng đầy băn khoăn, không muốn gọi điện làm phiền Đào Tử, cô gọi điện cho mẹ đang ở quê, nghe bà nói đủ thứ chuyện nhà, chuyện ở địa phương. Cô cảm thấy bà vui, nhẽ nhõm. Kể từ sau khi cha cô bị hại, bà mắc chứng trầm cảm, gần đây đã dần bình phục.

Cô đặt điện thoại xuống bàn, mở laptop, định tiếp tục chỉnh lý luận văn.

Nhưng ngón tay như đụng phải bàn là nóng bỏng, cô rụt tay ngay lại.

Laptop của Na Lan luôn đặt mật mã bảo vệ, chỉ cần sau 20 phút không đụng đến, nó sẽ tự động tắt - chờ, phải nhập lại mật mã thì mới mở lại được. Nó vẫn ở ngay giao diện đang đọc, nhưng hình như nó biến thành con vật cứng ngoan ngoãn nhận ra chủ nhân, nó không đòi cô phải nhập mật mã.

Điều ngắn nhất là giao diện ấy sau khi “tĩnh lại” thì rối loạn khác hẳn.

Trước khi đi bơi, Na Lan đang đọc bản thảo 5000 chữ của Tần Hoài, rồi bỏ đó để về sẽ đọc lại. Lúc này 5000 chữ đáng thương ấy đã biến mất khỏi màn hình. Và, cả cái ổ cứng di động cũng biến mất khỏi công USB của laptop.

Tức là, khi Na Lan đi bơi thì có người đột nhập căn phòng ký túc xá, gỡ hàng rào bảo vệ sơ đẳng, đánh cắp nửa năm “tâm huyết” của Tần Hoài.

Có lẽ Tần Hoài nên lấy làm mừng vì nửa năm chỉ viết 5000 chữ chứ không phải là 500 nghìn chữ.

Gió đưa vào cửa sổ vẫn mang theo khí nóng mùa hè nhưng Na Lan bất giác so vai co rõ, như muốn chống lại cái lạnh của đêm đông. Cô bước đến cửa nhìn kỹ ổ khóa. Không hề suy suyển.

Vậy đây là “kiệt tác” của một tay chuyên nghiệp.

Có nên loại trừ khả năng Ninh Vũ Hân đã đột nhập? Na Lan không thể nhìn nhận một nhà văn nữ xinh đẹp là một cao thủ đạo chích trèo tường phi thân. Nhân vật như thế có thể xuất hiện trong tiểu thuyết của Tần Hoài chứ không thể có trong đời thật. Huống chi Ninh Vũ Hân hình như chỉ mãi theo dõi cô chứ không rỗi hơi để làm cái chuyện “khéo tay” này.

Nếu không phải cô ta thì có thể là ai? Ai tò mò đối với cái “tiểu phẩm” đáng buồn ấy của Tần Hoài?

Càng nghi hoặc Na Lan càng cảm thấy nỗi sợ hãi đang gợn tay về phía cô.

Cô bỗng thấy căn phòng yên tĩnh khác thường. Mọi ngày khi đọc sách hay nghỉ ngơi cô thường gắng ít gây tiếng động, nhưng sự yên tĩnh lúc này khiến tim cô đập quá nhanh.

“Đáng ghét!” Cô kêu lên vì chợt hiểu ra tại sao lại yên tĩnh.

Chú chuột Hamster bất động.

Chú chuột cưng vốn không bao giờ chịu ngồi yên, giờ nó nằm im, khiến ta

đau xót biết chừng nào.

Nó nằm trên đám xơ vò bào êm ái, bốn chân chống ngược, ngay những sợi râu của nó cũng bất động. Na Lan ngồi thụp xuống mở cửa lồng, bàn tay run run đụng vào cái chân bé xíu của con chuột Hamster. Không phản ứng gì.

Hai mắt nhòa lệ, lúc này cô mới hiểu câu nói “tình cảm sâu nặng với chuột cưng” không phải là nói đùa.

Tại sao kẻ trộm cái ổ cứng lại giết con chuột? Là để cảnh cáo cô? Cô đã bị cuốn vào chuyện rắc rối gì mà bị theo dõi, bị phá phách?

Na Lan cố kìm nước mắt tuôn trào, ngón tay cô ấn nhẹ vào bụng chú chuột.

Cảm ơn trời đất, tim nó vẫn còn đập nhẹ nhẹ, nó chưa chết. Hung thủ chỉ bắt nó ngủ li bì, chắc y đã dùng thuốc mê. Đúng là y cảnh cáo cô.

Mình đã làm gì sai trái?

Cô đổ nước trong cái lọ nhỏ xíu vào chai rỗng, dốc chút thức ăn còn lại của nó vào túi ni-lon. Đã đến lúc cô phải báo cảnh sát.

À, trước hết phải gọi điện cho Tần Hoài đã.

“Na Lan cô đã nghĩ lại à? Bây giờ ăn bữa tối vẫn còn kịp.” Đào Tử sẽ thất vọng về Tần Hoài, vì anh ta không “tiến bộ” chút nào cả.

“Có kẻ đột nhập vào phòng tôi, lấy mất ổ cứng di động của anh, đầu độc con chuột Hamster của tôi, anh có thể cho tôi chút manh mối gì không?”
Mấy câu này của Na Lan có thể khiến cả thành Giang Kinh choáng váng.

“Chỉ thế thôi à?” Tần Hoài suýt nữa phì cười.

“Chắc anh cho rằng vẫn chưa đủ?”

“Đã nghe cái tên Ninh Vũ Hân chưa? Chắc là xa lạ đối với cô, nhưng tôi đã gắn bó với cô ấy.”

“Hiện nay cô ta thường trực ở cửa nhà tôi 24/24, đủ tư cách để làm paparazzi rồi. Ngay tôi đi bơi, cô ta cũng vào tận gian thay đồ để viếng

thăm...”

“Chắc cô ấy mê thân thể của cô.” Đúng là cách nói theo tiêu chuẩn Tần Hoài.

“Tối nay tôi sẽ gặp ông Hải Mãn Thiên để xin nghỉ. Loại công việc này chẳng phải là việc dành cho con người làm. Nếu sáng mai tôi không sang nhà anh thì anh đừng ngạc nhiên.”

“Đương nhiên chẳng phải việc để cho người làm, mà là dành cho người đẹp làm.” Tần Hoài cho rằng ngôn từ của mình quá hay, đâu biết rằng đã phản tác dụng, chỉ khiến Na Lan nhớ đến khúc nhạc ‘Người đẹp kỳ quái’.

“Tôi hiểu cô, cô không phải người dễ dàng bỏ cuộc.”

“Anh không hiểu tôi. Chẳng qua mới chỉ gặp nhau một lần...” Na Lan rất bức. Tần Hoài tán tỉnh bất kể lúc nào.

“Có những người sống với nhau cả đời nhưng vẫn như xa lạ, có những người chỉ gặp một lần đã gắn bó ba kiếp.”

Na Lan định nói có lẽ anh chuyển sang viết tiểu thuyết tình ái thì không đến nổi nửa năm trời chỉ viết được 5000 chữ “táo bón”, nhưng cô chỉ hỏi:

“Tôi mong anh nói thật cho tôi biết, tôi hoặc anh đã gây ra rắc rối gì? Đây là cái trò kỳ quái gì vậy?”

Tần Hoài im lặng một lát rồi nói: “Tôi chỉ có thể bảo đảm với cô rằng, Ninh Vũ Hân tuy cố chấp nhưng bản chất rất tốt.”

Na Lan nghĩ bụng: dạo trước Ninh Vũ Hân đã hủy diệt “tiếng thơm” của anh ta, lúc này anh ta vẫn bênh vực cô ấy, thảo nào bọn con gái xiêu lòng vì anh ta.

“Tôi không biết kẻ lấy trộm ổ cứng của tôi là ai, nếu biết tôi sẽ báo cảnh sát. Tôi có thể khẳng định họ chỉ là những kẻ tiểu nhân đáng khinh, cô đừng sợ.”

Na Lan thầm cười nhạt, nếu có kẻ lên vào phòng ngủ của anh, mở máy tính rồi cuỗm đi các tài liệu, đánh thuốc mê con thú cưng của anh mà không để

lại dấu vết gì, dù không biết hẳn là ai thì anh vẫn cứ báo cảnh sát.

Na Lan biết Tần Hoài chẳng thể giúp gì cho mình, bèn lạnh nhạt nói good night. Tần Hoài nói: “Cô nuôi chuột làm vật cưng à?”

“Chuột Hamster.”

“Chắc hẳn cô rất cô đơn nên mới nuôi chuột làm bạn.”

“Tai anh có sao không thế? Tôi nói là chuột Hamster. Nuôi vật cưng thú vị ở chỗ nó không luôn miệng nói những chuyện bát nháo.”

“Mai cô không đến chỗ tôi thật à?”

Na Lan đáp: “Anh thử nói lý do tôi nên tiếp tục đi làm được không?”

“Chúng ta sẽ cùng khám phá các bí mật: ai đang bám theo cô, đe dọa cô. Tôi viết tiểu thuyết ly kỳ kinh dị, cô biết rồi, tìm đáp án là nguồn vui vô tận. Một người vui sao bằng nhiều người cùng vui, cô đừng trông mong cảnh sát sẽ miệt mài điều tra một vụ vặt vãnh...”

Na Lan kiên quyết nói xin chào, và kết thúc cuộc gọi.

Cô biết Tần Hoài nói cũng đúng, cô không ngại thơ cho rằng cảnh sát sẽ chú ý cái vụ án nhỏ, rất bình thường này nhưng cô vẫn báo với phòng Bảo vệ của nhà trường. Anh công an trực ban đến độ mười phút, ghi biên bản, không hứa hẹn hay động viên. Cô cũng chẳng thể trách gì họ.

Anh ta ra về, tiếng bước chân nhỏ dần, Na Lan lại tính xem có nên gọi điện cho Ba Du Sinh ở đội cảnh sát hình sự công an thành phố không. Nhưng lại nghĩ mình hơi thộn, hơi lo sợ quá mức. Ba Du Sinh chuyên làm các vụ trọng án, ở thành phố lớn như Giang Kinh này mỗi ngày xảy ra vài vụ, không nên làm phiền anh ấy vì một chuyện quá nhỏ. Nếu gọi vụ này “trọng án đổ máu” thì chẳng qua chỉ là tình tiết con chuột Hamster bị đánh thuốc mê, có cần phải làm to chuyện hay không?

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 5

Người chết không để lại dấu vết

Tạ ơn trời, thế là tôi nay đã có mưa.” Ông chủ tàu thủy tươi cười bắt chuyện với Na Lan.

Tần Hoài đã đoán trúng nhược điểm lớn nhất của cô: cô sẽ không dễ dàng bỏ cuộc, cho nên tối qua cô nói sẽ thôi việc chỉ là dọa vạ thôi. Nhưng nếu Tần Hoài vẫn ba que như cũ, vẫn hời hợt với vấn đề của cô, cô vẫn bị sa lầy thì sang đảo lần này sẽ là lần cuối cùng.

Na Lan nhìn bầu trời xanh thẫm, mây trắng như bông: “Thời tiết dự báo là không mưa thì phải.”

Ông chủ tàu chỉ tay vào cái đầu trơn bóng của mình: “Lái tàu hơn 20 năm, nghe gió, ngắm mây, ngửi mùi không khí, tôi nói chuẩn hơn cả máy Doppler, nếu cá cược với Nha Khí tượng xem ai dự báo thời tiết đúng hơn, chắc tôi sẽ thắng to.”

“Ông tinh mắt, tai thính, tiếp xúc nhiều, nhận xét người rất chuẩn. Hôm qua tôi đã được chứng kiến rồi. Kinh nghiệm của ông thật đáng nể.” Muốn khích ai nói, mình phải tán dương người ấy đã.

Ông chủ tàu cười híp mắt: “Nói ngọt quá! Tôi không dám nói mình nhìn thấy tim gan con người nhưng một ai đó đứng trước mặt, tôi có thể hiểu rõ bảy tám phần.”

“Ông thử đoán về tôi xem?”

Ông ta hạ thấp giọng: “Thế thì không công bằng với cô, vì cô đã cho tôi biết mình là trợ lý của Tần Hoài. Qua cách nói năng, cô phải có trình độ đại học trở lên. Ăn bận lại trang nhã, ít sơn phấn, không sơn móng tay, ngày hè vẫn đi bít tất lụa, chứng tỏ cô là người rất nghiêm túc chứ không phải như đàn ong bướm thường sang với Tần Hoài. Cô hay nhíu mày, chứng tỏ luôn có điều băn khoăn, không vì chột, tôi đoán rằng cô thương xuyên như thế...” Na Lan nhớ đến người cha luôn rất thương yêu cô đã qua đời năm năm, đó là nỗi buồn thường trực của cô. “Ngoài tôi ra, cô không

bắt chuyện với các hành khách khác, không hẳn là vì tính cách nội tâm nhưng ít nhất chứng tỏ cô là người có chủ kiến, luôn có suy nghĩ và hiểu rằng nói nhiều thì dễ lỡ lời. Cô nói chuyện với tôi không vì quá rỗi rãi mà là vì muốn tìm hiểu về Tần Hoài, anh ta khiến cô khó lường, nên cô muốn hỏi xem tôi biết được đến đâu.”

Na Lan thấy rất nể ông ta.

“Nếu tôi hỏi thẳng...” Cô khẽ nói.

“Thì tôi sẽ ngậm miệng. Đôi khi có những chuyện chỉ có thể nói với người thông minh. Cô đã cho tôi thấy cô rất tinh khôn, cô khác với đám con gái hay sang gặp Tần Hoài... tức là... cô không phải là nước trong cùng một cái hồ.”

“Ông nói thế, không hiểu là khen hay chê tôi nhưng tôi vẫn xin cảm ơn ông. Ông quá khen rồi.” Na Lan nhìn thẳng vào mắt ông ta.

“Trong đám con gái dập dìu với Tần Hoài cũng có một ngoại lệ, người đó rất giống cô... cô khiến tôi nhớ đến cô ta.”

Câu này bất ngờ đối với Na Lan. “Thế ư? Đó là ai? Tôi thật may mắn...”

“Vợ anh ta!”

“Anh ta?”

“Tần Hoài.”

“Vợ Tần Hoài?” Na Lan nhìn chăm chăm vào ông chủ tàu, có phải ông ta đang khôì hài không?

“Là vợ Tần Hoài.” Ông ta nhắc lại. “Tôi vừa nói là hai người rất giống nhau: đều xinh đẹp tuy mỗi người mỗi vẻ, nhưng về phong độ, tính cách, sự thông minh đều rất giống.”

Na Lan cố nhớ lại, ở phòng khách, thư phòng của Tần Hoài đều không thấy treo ảnh cưới hay bức ảnh nào chứng tỏ nhà ấy có phụ nữ. Hình ảnh Tần Hoài vốn không thật cao trong mắt cô, lúc này đã bị lúc hướng tâm của trái

đất hút xương sụn. Đào Tử nói các biểu hiện của Tần Hoài hôm qua là tung ra một cái ngưỡng thật thấp, nào ngờ nó lại thấp một cách khó lường.

“Chẳng rõ liệu tôi có dịp gặp cô ta để xem xem ông nói có đúng không?”
Na Lan tò mò nhưng không thật sự có ý muốn gặp.

“Không thể có dịp đó... cô gặp sao được.”

“Tại sao?”

“Cô ta chết rồi.”

Tay Na Lan nắm chặt vào ghế ngồi, như thể con tàu bỗng tròng trính.

“Chết rồi?”

“Một ai đó mất tích tròn ba năm không có tin tức gì, thì khó mà gọi là vẫn đang sống.”

“Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Cô có nghe truyền thuyết về người mặc áo tơ câu tính mạng không?

Lời nguyện áo tơ trong mưa gió. Na Lan gật đầu rồi lại lắc đầu: “Có nghe nghe nói nhưng tôi biết không nhiều, và cũng khó tin. Chỉ là truyền thuyết, chắc là chuyện mê tín.”

“Ba năm trước, ban đêm, hai tên khốn đi đánh trộm cá ở hồ đã nhìn thấy một con thuyền nhỏ có người mặc áo tơ ngồi câu cá, nhớ đến truyền thuyết Người mặc áo tơ đi câu tính mạng, chúng sợ hãi, vứt bỏ lưới đánh cá rồi chuồn. Hôm sau Tần Hoài báo cảnh sát rằng vợ anh ta mất tích. Cô nói xem có phải mê tín hay không?”

“Người mất hút, nhưng chẳng thấy xác, nên một năm sau tòa đoán rằng coi như đã chết.”

Na Lan cảm nhận cái ý này trong lời của ông chủ thuyền: tòa phán đoán rằng...

“Tôi biết cô đang thắc mắc. Tôi gợi ý vậy: trước khi vợ Tần Hoài mất tích, hai vợ chồng rất nghèo khó, chỉ thuê căn nhà dân xập xệ dột nát ở ven

hồ, chẳng dám xa xỉ đi tàu thủy sang đảo Hồ Tâm ngắm phong cảnh. Nhưng sau khi tòa tuyên bố người mất tích đã chết thì Tần Hoài thường xuyên đi tàu của tôi, thậm chí mua hẳn biệt thự ở trên đảo.”

“Chắc là được Bảo hiểm bồi thường. Có lẽ vợ anh ta khi còn sống đã mua bảo hiểm rất lớn, anh ta dùng tiền bảo hiểm đó mua được biệt thự trên đảo Hồ Tâm.” Na Lan đoán thế. Trong phần lớn các trường hợp, công ty bảo hiểm sẽ từ chối bồi thường cho người mất tích, nhưng sau khi tòa án chính thức tuyên bố người ấy đã chết thì công ty bảo hiểm phải thực hiện hợp đồng và chi trả 100%.

“Nhưng cô đừng tin là thật, tôi là anh lái tàu chỉ hay nghe thông tấn xã via hè thôi.” Đã tiến sát đảo Hồ Tâm, ông ta chăm chú điều khiển còn tàu cập bến.

“Liệu có khả năng vợ Tần Hoài chết... mất tích... là do bị sát hại? Có ai bị nghi ngờ không?”

“Bị tính nghi? Có, đương nhiên là có.” Ông chủ tàu lái chạy thẳng, sang số, máy tàu đỡ ồn hơn. Ông ta ngẩng đầu mỉm cười tinh quái: “Chính là anh ta.”

Na Lan giật mình, ngược mắt nhìn: phía trước là Tần Hoài đang đứng, trông rất phong độ.

“Anh đang chờ ai à?” Na Lan lịch sự mỉm cười.

“Tôi rất muốn biết mình đoán có đúng không, nên không bảo Văn Đông mà tự mình ra đón.” Tần Hoài cười đắc ý khiến Na Lan thấy ngán ngẩm. “Nói thẳng nhé: chờ cô mãi, tôi đã hơi thấp thỏm, tôi rất lo cô nghĩ nhầm và không sang đây nữa.”

Na Lan nói: “Tiếc rằng tôi đã nghĩ nhầm, nên lại sang đây.”

“Tôi biết cô sang đây không vì né nhìn cầu toàn mà là vì muốn tìm câu trả lời. Có những lời nói hay sự việc tôi không thể hiện rõ ràng được, sẽ khiến cô không thiết sang đây nữa, nhưng hôm nay tôi nhất định sẽ đáp ứng cô.” Khi Tần Hoài không có tà ý trong đầu, anh ta giao lưu khá dễ nhõm. Có

thể nói, đoán đúng ý nghĩ của Na Lan là một trong những tiên bộ của anh ta.

“Được, anh cứ bắt đầu nói từ Ninh Vũ Hân.”

“Ninh Vũ Hân... chẳng giấu gì cô, giữa hai chúng tôi thật sự chỉ là quan hệ bạn bè trong sách. Cô ấy là... một cô gái rất tốt, đã giúp tôi rất nhiều, tôi mắc nợ cô ấy.” Tần Hoài mở cửa xe cho Na Lan.

Tần Hoài tài thật, dù đã bị Ninh Vũ Hân đẩy vào chân tường, anh ta vẫn nói tốt cho cô ta, không nửa lời oán trách, không tỏ ra có mối nợ cũ, ứng xử rất chuẩn, có thể coi đây cũng là một tiên bộ.

“Đó là chuyện riêng giữa hai người, nhưng tại sao cô ấy cứ bám riết tôi như một âm hồn? Liệu anh có thể bảo cô ấy...”

“Tôi xin đảm bảo với cô một lần nữa, cô ấy không hề có ác ý, và sẽ không bám theo cô như một âm hồn nữa.” Tần Hoài lái xe ra khỏi bến tàu.

Na Lan hơi kinh ngạc vì cách giải quyết vấn đề lại đơn giản đến thế, và hôm nay anh ta tỏ ra rất dứt khoát, tiên bộ quá nhanh. Lập luận “nâng dần ngưỡng sàn” của Đào Tử là đúng hay sao?

Đào Tử rất ít khi sai.

“Anh không biết ai đã lén vào phòng tôi thật à?” Na Lan hỏi.

“Nếu biết, tôi sẽ quyết không để cho nó nhón như ngoài vòng pháp luật.” Tần Hoài thật giống một cảnh sát trong các phim phá án.

“Tôi cho rằng ít raanh cũng có vài phán đoán.”

“Cô thật tinh tường. Ông Hải Mãn Thiên nói sao?”

Thì ra anh ta đã biết cô đã liên lạc với ông Hải Mãn Thiên. “Nói luôn rằng, hiện nay các bậc thầy đánh cắp ổ cứng tay nghề rất siêu, đột nhập, phá khóa, giải mật mã... còn cao tay hơn cả bọn trộm chuyên nghiệp.”

Tần Hoài nghĩ ngợi rồi nói: “Cũng không loại trừ khả năng này. Nhưng còn một khả năng nữa, tuy hiếm hoi, đó là bọn phóng viên báo lá cải.”

“Ý anh là...”

“Chắc cô đã biết Ninh Vũ Hân tung tin trên blog. Cảnh phóng viên kia ngấm vào tôi thì sẽ phát hiện ra sự tồn tại của cô, cho nên, nếu cô chẳng may lộ mặt trên báo lá cải thì cô đừng quên thầy bói là tôi đây.”

Na Lan càng nghe càng tuyệt vọng: “Không ngờ còn có cái mối nguy thường trực này, thế mà ông Thiên chẳng cho tôi biết, tệ thật.”

Tần Hoài có vẻ khoái trá: “Chủ yếu vẫn là tại cô, lẽ ra cô không nên nhận lời... nưng nếu thế thì hai ta lại không có dịp gặp gỡ, sẽ phí hoài một câu chuyện vui. Nhưng lúc này nói vậy cũng bằng thừa. Nếu cảnh phóng viên ngành giải trí nhìn thấy các thư tín tán tỉnh trong máy tính của cô thì họ sẽ thổi phồng lên ngay.”

“Anh cho rằng kẻ đột nhập là cảnh phóng viên? Nhưng họ không cần thiết phải đánh thuốc mê con chuột Hamster của tôi.”

“Bệnh nghề nghiệp của các văn sĩ tiểu thuyết kinh dị là phải tính đến vài khả năng. Tôi nghĩ đến khả năng rất lớn là những người ngày trước tôi đã làm phật ý, họ luôn để mắt đến mọi động tĩnh của tôi và sẵn sàng xử lý tôi.”

“Là những người như thế nào?” Na Lan nghĩ bụng đúng là Tần Hoài chẳng sạch sẽ gì, “đã từng làm phật ý”, là bọn cho vay nặng lãi, con bạc, bọn xã hội đen? Máy từ này nhảy nhót trong óc cô.

“Nếu không muốn sự việc tương tự tái diễn, tốt nhất là cô nên tiếp tục tỏ ra không hề hay biết gì cả thì bọn họ sẽ không làm phiền cô.” Thái độ Tần Hoài rất nghiêm túc khiến Na Lan gần như tin tưởng.

Xe đã chạy đến trước cửa nhà. Bước vào rồi, Na Lan nhìn kỹ khắp phòng khách.

Không có chút dấu hiệu nhớ thương người vợ mất tích ba năm trời, hình như cô ta chưa từng có mặt trong đời Tần Hoài. Thất đức như vậy thì khác gì loài cầm thú?

Nhớ đến cung cách tán gái chót nhả tơ trên như không của Tần Hoài, Na Lan lại cảm thấy hôm nay lên đảo là một sai lầm lớn.

Điều gì đã khiến cô đổi ý, không bỏ việc nữa?

Có lẽ đó chính là cái tình “gan lì không bỏ cuộc” của cô, nói khó nghe một chút là “chưa húc đầu vào tường vẫn chưa chịu thôi.”

Và cũng có thể chỉ vì Tần Hoài giống một câu đố.

“Tôi vẫn muốn hỏi về bản thảo.” Na Lan tạm không tính đến những câu ông chủ tàu thủy nghe từ “thông tấn xã vỉa hè”. Cô muốn điều tra nghiên cứu một vấn đề nghiêm túc đã.

“Hoan nghênh cô lại đi làm.” Tần Hoài cười, đôi môi như vàng trắng non, cặp mắt long lanh, nòng ấm như ánh dương.

“Anh đừng kết luận vội, tôi chỉ muốn hỏi vài điều về bản thảo.”

“Tôi xin trả lời tất.”

“Nội dung Phần dẫn 2 có nguyên mẫu ngoài đời không?”

Đôi mắt Tần Hoài sáng lên: “Không chỉ là có, mà còn là sự kiện rất thật đã xảy ra.”

“Còn năm cái xác ấy..”

“Xuất hiện ở gần hồ Chiêu Dương.”

“Thế là sao? Lẽ nào dấu hiệu người mặc áo toi câu cá đều là sự thật?” Na Lan biết mình nêu câu hỏi này thật ngớ ngẩn, thực ra cô không hề tin. “Đâu có chuyện ngẫu nhiên kỳ lạ, hai cô gái nhìn thấy năm người mặc áo toi, sau đó có năm người chết thật?”

Tần Hoài lại cười, nhìn vào mắt Na Lan: “Cô hỏi tôi ư? Cô có còn là trợ lý sáng tác của tôi nữa không? Cô giúp tôi tra cứu tài liệu và nghiên cứu kia mà?”

Dù sao vẫn là một công việc nghiêm chỉnh chứ không hề bát nháo.

Tần Hoài nói: “Cô còn nhớ hôm qua chúng ta cá cược không: nếu tôi nộp bản thảo Lời nguyện áo toi trong mưa gió đúng hẹn...”

“Anh đã tự nguyện nói thế rồi thì đừng tùy tiện làm sai lệch.” Na Lan nói ngay, rất chặt chẽ.

“Cô đương nhiên vẫn chưa thua, trước mắt tạm thời chưa thua, nhưng sớm muộn gì cũng...”

“Ý anh là gì cứ nói rõ ra đi?”

“Tôi sẽ bắt cô phải thực hiện thỏa thuận trước thời hạn.”

“Gì cơ?” Na Lan ngỡ mình nghe nhầm. Cô đâu có chấp nhận cá cược, và dù đã cá cược thật thì cô vẫn chưa thua, sao lại phải thực hiện lời hứa?”

“Ý tôi là có lẽ cô phải ăn bữa tối trước thời hạn.”

“Tôi nghĩ trên tường phòng khách của anh còn thiếu bức tranh chữ.”

“Sao?”

“Tôi có thể mời một nhà thư pháp nửa mùa viết cho anh mấy chữ để phô phang, ví dụ như ‘nan đặc hồ đồ’ (Hồ đồ hiếm thấy, dở hơi hiếm thấy...) gì đó mà nhiều nhà vẫn treo. Nhưng nên viết cho anh bốn chữ ‘Thật quá vô lý’ thì mới là hợp.”

Tần Hoài cười không chút ngượng ngùng, nói: “Đúng là tôi yêu cầu hơi không bình thường...”

“Hơi không bình thường? Nói cho dễ hiểu tức là ‘rất quá đáng’!”

“Cô đã nghe nói đến cái tên Tư Không Trúc chưa?”

Na Lan ngạc nhiên gật đầu: “Ngay tôi là người ngoài giới cũng biết, ông ta là khách mời thường xuyên của kênh Kinh tế tài chính, là blogger có hạng, chuyên viết và nói chuyện về lĩnh vực nhà đất, là Phan Thạch Ngật (Sinh năm 1963, đại gia ngành địa ốc Trung Quốc) của Giang Kinh.”

“Cũng có người nói Phan Thạch Ngật là Tư Không Trúc của Bắc Kinh.”

“Nói phép không bị đánh thuế! Mẹ tôi rất thích ông ta, con người rất tài ba, rất đáng nể, ăn nói lịch sự. Nghe nói ông ta xuất thân nghèo khó, gian khổ lập nghiệp. Anh họ tôi cũng làm về nhà đất, rất kính phục ông ta chứ không vì đồ kị mà coi thường.”

“Vì ông ta chưa từng nhầm lẫn bao giờ.”

“Điều này liên quan gì đến việc cá cược hã của anh và bữa ăn tối nay?”

“Tur Không Trúc còn là một nghệ sĩ, một nhà từ thiện. Chắc cô ở ngoài giới cũng biết chứ?”

Na Lan gật đầu. Trước kia có một sinh viên khoa ngữ văn từng theo đuổi cô, luôn miệng ngợi ca ông ta là một trong số rất ít thương nhân “có văn hóa” ở thành phố Giang Kinh rộng lớn này.

“Nếu ông ấy mời cô đi ăn, cô có đi không?”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 6

Đêm nghe sóng vỗ, gặp ngay ma quỷ

Tôi nay Tur Không Trúc tổ chức một tiệc rượu bán đấu giá, gồm vài bức tranh của các danh họa, hơn chục bức tranh do ông ta vẽ, cũng tám tác phẩm nghệ thuật, cổ vật ông ta đã dày công sưu tầm được. Tiền bán được sẽ dành tặng cho công tác tái thiết Ngọc Thụ (thuộc tỉnh Thanh Hải – Trung quốc, động đất xảy ra tháng 4 năm 2010) sau động đất. Tần Hoài nói bí thư thành ủy và lãnh đạo chủ chốt của thành phố sẽ có mặt.

“Tại sao tôi phải đi?”

“Vì tôi đã được mời.” Hình như anh ta cho rằng nêu ra cái lý do ấy là lẽ đương nhiên.

“Anh chê rắc rối vẫn còn ít nên muốn gây chuyện lớn nữa hay sao? Vừa nãy anh kêu là cánh phóng viên giải trí đang tia vào anh.”

“Nếu cô sợ bị phơi bày thì không cần phải đi sát tôi.”

Na Lan kêu lên: “Tôi có gì khuất tất mà sợ phơi bày? Tôi không hiểu tại sao anh cứ muốn tôi đi?”

“Có lẽ cô không biết: tuy Tư Không Trúc đã làm từ thiện rất nhiều nhưng bán đấu giá các thứ đã sưu tầm thì đây là lần đầu trong đời. Ông ta đam mê sưu tầm, tôi từng trêu rằng ông bị tẩu hỏa nhập ma rồi, ông ta cũng chỉ cười khi.” Có cảm giác Tần Hoài đang bóng gió nói về chính mình.

“Anh vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Anh Thích đi xem cho vui thì tùy, sao cứ muốn...”

“Ai là trợ lý sáng tác của tôi nhỉ?”

“Tôi chỉ giúp anh các việc liên quan đến sáng tác mà thôi.”

“Tiệc rượu tối nay liên quan đến sáng tác.”

Na Lan biết Tần Hoài đang nguy biên, bèn thoái thác rằng mình chỉ là dân đọc sách, ngay trang phục, trang sức phù hợp với khung cảnh cũng không có, anh ta nói để thôi, có thể mượn của vợ Phương Văn Đông.

Lúc trên tàu thủy, cô không thấy vợ chồng Phương Văn Đông, nhưng Tần Hoài nói: “Tư Không Trúc hơi kén khách mới.” Na Lan hiểu ngay ý anh ta là Phương Văn Đông chưa đủ tầm để được mời. “Cô đừng hiểu nhầm. Chính tôi cũng chẳng hợp gu với những người sẽ đến dự tiệc rượu, nhưng giữa tôi và Tư Không Trúc... là quan hệ hoạn nạn có nhau.”

Na Lan không hỏi gì nữa, cô cảm thấy mình nhận lời đi với anh ta là sai lầm. Cô nhận ra điều này qua ánh mắt và nét mặt khác thường của ông chủ tàu thủy.

Tiệc rượu bán đấu giá tổ chức tại tửu lâu Thính Ba Tạ nằm ở ven hồ. Tần Hoài nói nó cũng là của tập đoàn Tư Không Trúc, được coi là có các món đặc sản Triết Giang ngon nhất. Điều đáng quý là ở đây không bố trí phòng VIP, phòng hát karaoke, không gái gú, sạch sẽ, không có tệ nạn. Na Lan nói: “E nơi này làm ngược với lẽ thói kinh doanh?” Tần Hoài đáp: “Để

hiếu thối, vì Tư Không Trúc không muốn mình bị ô danh. Từ lâu này chỉ là cái bếp riêng của ông ta, không nhằm kiếm tiền, cho nên ông ta có thể ‘thích gì làm nấy’ ở đây.”

Khi đến cửa Thính Ba Tạ, cô mới hiểu ra tại sao Tần Hoài “dám” đưa cô đến dự tiệc. Vì lãnh đạo thành phố đến nên xe cảnh sát đỗ kín hai bên đường, cứ như là giáp mặt quân địch. Bất cứ ai ra vào đều bị kiểm tra kỹ thiếp mời. Trên thiếp mời in bức tranh “Người khiêu vũ” - họa phẩm của Tư Không Trúc, có thiết kế thẻ từ, bảo vệ quét xong mới được cho vào.

Có điều, tuy khắp trong ngoài từ lâu được canh gác nghiêm ngặt nhưng lại không ngăn cản được một người.

Đứng ở góc này, người ấy có thể nhìn rõ mọi nhân vật ra vào tiệc rượu: bí thư thành ủy, hai phó thị trưởng, năm trưởng khu – bí thư khu ủy, chủ tịch Chính hiệp tỉnh, phó giám đốc công an thành phố, vài “đại gia phú hào”, và còn một số ngôi sao điện ảnh hạng nhất nhì. Người dẫn chương trình tiệc rượu là MC hàng đầu của đài truyền hình Giang Kinh.

Ở đây có bao nhiêu người thật sự sạch sẽ?

Tần Hoài và Na Lan sánh vài bước vào. Ôn trời, họ không khoác tay nhau, kéo người kia sẽ không nén nổi, và ngay lập tức sẽ có hành động rất dở cũng nên.

Chẳng vội gì, nếu đúng là họ có dan díu, phô phang điều tệ hại, thì sớm muộn gì cũng phải chấm dứt. Nếu chính họ không chấm dứt thì sẽ có người đứng ra xử lý triệt để.

Điều bí mật kia chỉ có người này biết.

Đáng thương cho Na Lan một cô gái chưa hiểu sự đời bị cuốn vào dòng nước đục, trước sau gì cũng bị nó nhấn chìm cuốn đi.

Vào lúc này một nhân vật nổi bật xuất hiện trong tầm mắt của người ấy, cũng thu hút sự chú ý của tất cả mọi người. Người ấy nghĩ thầm: ai mà biết được, tối nay sẽ có chuyện lạ cũng nên.

Tần Hoài chỉ mặc bộ âu phục bình thường, có vẻ quá đơn giản, không thích hợp với khung cảnh này, khiến Na Lan mặc bộ váy dài xanh sẫm hở vai (mượn của vợ Phương Văn Đông) tỏ ra chuẩn hơn anh ta. Khi họ bước vào đại sảnh thì mới thấy hôm nay dù mặc gì thì cũng không thật chuẩn. Nam giới toàn mặc comple đen và áo đuôi tôm, nữ giới thì váy hở vai, hở lưng, trễ ngực, họ đều rất “hoành tráng”.

Na Lan không phải người nhút nhát mà lúc này cũng cảm thấy hơi choáng ngợp, nên cô định “lui về chỗ khuất”. Nhưng Tần Hoài lập tức nhận ra, bèn vòng tay đỡ lấy eo của cô, níu lại. Na Lan bực mình cau mặt. Tần Hoài hạ thấp giọng: “Tôi không cố ý thô bạo, cô cố chịu đựng độ hai phút, gặp ông ta, coi như kết thúc.”

Một ông trung niên trông khá đường bệ bước đến, Na Lan hiểu ngay mình nên “biến diện kiểu Tứ Xuyên”, cô tươi cười đối diện với Tư Không Trúc.

Nhìn gần, thấy Tư Không Trúc hồng hào hơn là trên tivi, mái tóc đen nhánh, nghe nói ông ta không nhuộm tóc, trán và đuôi con mắt không hề có nếp nhăn, không rõ ông ta vốn trẻ hơn so với tuổi hay là do tác dụng của phẫu thuật thẩm mỹ, của thuốc novain. Ông ta mặc comple đen, sơ mi trắng tinh, thắt nơ, mạnh mẽ sải bước, từ xa đã chìa tay ra.

Na Lan còn đang ngó ra thì Tư Không Trúc đã nắm lấy bàn tay cô, hỏi: “Đây là...”

“Na Lan, trợ lý sáng tác của tôi.” Tần Hoài nói.

Ông ta tươi cười: “Hoan nghênh cô, rất hân hạnh!” Na Lan đang nghĩ xem có nên giúp mẹ cô xin chữ ký không, ông ta lại bắt tay Tần Hoài: “Tôi đang lo cậu không đến.”

“Tại sao?”

“Tôi tưởng miệng lưỡi của báo giới đã cầm tù cậu.” Ông ta nhìn sang Na Lan, như có ngụ ý gì đó.

“Cũng vừa khéo để tôi rèn luyện khả năng vượt ngục.” Tần Hoài cười.
“Tiên sinh đem bán đấu giá đồ quý đã sưu tầm để làm việc thiện, tôi rất

kính phục.”

Tư Không Trúc nói với Na Lan: “Chắc cô không biết, cậu ấy thường bảo tôi nghiện sưu tầm, tẩu hỏa nhập ma rồi.” Ông ta lại quay sang Tần Hoài: “Cho nên hôm nay tôi muốn vừa hạ hỏa cho mình vừa giúp đỡ người khác, nhất cử lưỡng tiện.”

Tần Hoài trò chuyện với ông ta. “Chị ấy đâu?”

“Nhà tôi đang kiểm tra lần cuối các tác phẩm, và bàn bạc với chuyên gia về chương trình bán đấu giá. Cậu biết rồi, bà xã tôi chu đáo hơn tôi gấp trăm lần.”

Na Lan tò mò muốn biết vợ Tư Không Trúc là người như thế nào. Bây giờ ông ta sang bên kia để tiếp một nhân vật quan trọng trong chính quyền địa phương, Na Lan nhìn lên trên bàn làm việc của Ban tổ chức đấu giá, chưa nhận ra ai là vợ Tư Không Trúc thì lại gặp luồng ánh mắt giá lạnh.

Cô ngỡ mình bị ám ảnh bởi ánh mắt của Ninh Vũ Hân bèn dụi mắt nhìn lại, càng nhìn càng thấy khó hiểu. Chủ nhân của ánh mắt ấy có khuôn mặt hoàn mỹ với đôi mắt đen láy, làn da trắng mịn, cổ thon thanh thoát với búi tóc vươn cao, mặc bộ váy trắng sáng, khiến người ta lập tức liên tưởng đến thiên nga không sắc sỡ mà cao quý, đồng thời khiến cho mọi người đẹp kiêu kỳ đều cảm thấy mình chỉ là một con vịt xấu xí. Dường như người ấy từ trong tranh của danh họa bước ra. Đúng thế, người ấy từ trong tranh bước ra, Na Lan có thể khẳng định người ấy là nguyên mẫu “Người khiêu vũ” của Tư Không Trúc in trên tờ thiệp mời.

Chắc lúc này đã nhìn nhầm, bây giờ cô thấy ánh mắt này rất dịu dàng, thân thiện, nếu nói là có liên quan đến “giá lạnh” thì chỉ là nét căn trọng vốn có mà thôi.

Có phải đó là vợ Tư Không Trúc? Chồng già vợ trẻ măng, với “tiềm lực” của ông ta thì điều nay chẳng nên lấy làm lạ. Na Lan định hỏi gã “từng trải đàn bà” Tần Hoài về mỹ nhân cổ điển kia, nhưng anh ta đã biến mất.

Cô bỗng cảm thấy tuy xung quanh là những khuôn mặt và những trang phục

lộng lẫy, nhưng cô lại như bị mây mù bủa vây, như một đứa trẻ lạ, thấy sợ hãi trước nơi xa lạ. Khác với già Lưu vừa bước vào Đại Quan viên, vào hai phủ Ninh, Vinh là hòa nhập ngay và trở thành một bà cụ hài hước, cô thấy mình giống thằng Bản đứa cháu ló ngó của già Lưu hơn, nó rất lúng túng khi bước vào Đại Quan viên.

Cách tốt nhất lúc này đương nhiên là lánh đi, tránh mắt tất cả mọi người.

Cho đến giờ cô vẫn không hiểu Tần Hoài đưa cô đến đây làm gì, lẽ nào là liệu pháp “sốc” để cho một cô gái bình dân được “hiểu đời”? Cô giữ nét cười trên mặt, lách qua đám người ăn mặc sang trọng, ra khỏi đại sảnh, bước đến vườn hoa phía sau, rồi thở phào, có cảm giác mình như Triệu Tử Long vừa xông pha lần cuối trong cuộc chiến dốc Trường Bản.

Vườn hoa đẹp trang nhã mà không cứng nhắc, làn gió đêm hè từ mặt hồ đưa lại luồn quanh cây cầu nhỏ, dòng nước và khóm trúc vươn cao. Na Lan mỉm cười thầm nghĩ, chắc đây là căn cứ địa của mình tối nay.

Chặn đứng cảm giác khoan khoái của cô lại là luồng ánh mắt rất quen thuộc. Ánh mắt oán hờn, u ám xuyên qua bụi trúc, tựa như một con rắn lặng lẽ nhắm đến cô.

Cô nghĩ mình đã nhìn nhầm, Ninh Vũ Hân không thể được mời đến cái nơi “quan trọng” canh phòng cẩn mật như thành quách thế này... nhưng đâu phải mình phát thiệp mời, mình sao biết chắc?

Cô không nhìn nhầm, bóng đen dong dong cao ấy đứng bên một cây hoa, đã vụt biến mất. Na Lan đuổi theo, nó chạy vòng qua chín khúc quanh của lối nhỏ trong vườn hoa, như đang chạy trốn lại như đang dẫn dụ cô. Cô quyết phải đuổi kịp Ninh Vũ Hân để căn vặn về kiểu nhìn ấy.

“Cô bị lạc đường à?” Một giọng nói bỗng vang lên phía sau khiến Na Lan giật bắn suýt nữa kêu lên. Ngoảnh lại, cô nhìn thấy một bộ váy trắng. Đó là “người khiêu vũ” trắng tinh khôi, là người đẹp cổ điển trông thấy hồi nãy trong đại sảnh đấu giá. Dưới ánh trăng dạt dào lúc này, người đẹp càng giống một tiên nữ. Na Lan nói: “Không, tôi chỉ ra đây cho thoáng khí.” Người ấy hơi xoay người, ngụyt một cái, bóng đen của Ninh Vũ Hân đã tan

biến vào bóng tối.

“Xem ra tôi không phải người duy nhất cảm thấy trong kia rất ngọt ngào.”
Cô gái mỉm cười mà Na Lan thấy tim đập mạnh, không biết nên nói gì cho phải. Cô gái không để khoảng trống ấy kéo dài, nói giọng đều đều: “Chắc Tần Hoài rất thích cô.”

Na Lan thì mong khoảng trống ấy tiếp tục: “Cô nói gì lạ thế?”

“Cô đừng hiểu lầm, tôi chỉ bình luận khách quan mà thôi. Ninh Vũ Hân quen thân anh ta rất lâu, mà chưa bao giờ anh ta dẫn cô ấy đến những nơi như thế này...” Cô ta nói với vẻ rất chân thật.

“Cô... cũng biết Ninh Vũ Hân à?” Nghe đến cái tên Ninh Vũ Hân, Na Lan quên cả thanh minh cho mình.

“Có lẽ già nửa dân thành phố Giang Kinh đã biết Ninh Vũ Hân rồi.” Cô gái cười cười, ngụ ý về các mẩu tin tản mạn trên báo chí.

Na Lan lại quay người nhìn lần nữa, hình như Ninh Vũ Hân vẫn đang chờ cô trong bóng tối. “Kê cũng khéo thật, tôi vừa nhìn thấy cô ấy ngay ở đây.”

Cô gái nhú mày, lắc đầu: “Không đời nào. Cô ấy đâu thể được mời? Và dù có đến thì cũng không thể vào nổi.”

“Sao cô biết cô ấy không...” Na Lan ân hận vì mình lỡ lời.

“Tôi biết chứ! Vì tôi liệt kê danh sách khách mời.”

“Thì ra cô là... của ông Tư Không Trúc.”

“Ông ấy là cha tôi. Tôi là Tư Không Tình.”

Na Lan hiểu thêm một chút, nhưng điều không hiểu lại càng nhiều hơn. Một mình cô ấy phải lo liệu ứng xử với cả đám người đánh giá dự tiệc rượu trong kia, tại sao cô ấy lại đây bắt chuyện với mình?

Na Lan tự giới thiệu mình, rồi hỏi: “Cô thật tháo vát, cha cô hẳn rất tự hào; bức ảnh “Người khiêu vũ” in trên thiệp mời, chắc là cô?”

“Vâng. Cô có thích không? Tôi thường giúp cha tôi vài việc ở tập đoàn, tôi

không thích và cũng không muốn làm kẻ ăn bám, nên gắng tự giác để làm thứ việc mà tôi không muốn. Cũng may, như cô vừa nói, cha tôi xưa nay rất chiều tôi vì tôi là con một, và tôi cũng không muốn ông ấy phải thất vọng.”

“Tôi rất ngưỡng mộ cô thì có!”

Na Lan bỗng cảm thấy mỗi thiện cảm của hai bên vừa đứt đoạn, cô lờ mờ cảm nhận được ngụ ý của Tư Không Tình là gì, nên đành hỏi: “Cô nói thật hay đùa!”

“Đúng là tôi may mắn sinh ra trong gia đình như thế này, cha mẹ tôi đều rất tháo vát và rất yêu thương tôi.” Tư Không Tình bước lại gần Na Lan hơn, ánh mắt mượt như nhung: “Nhưng chắc cô không thể rằng, cha mẹ cho tôi cuộc sống, còn Tần Hoài lại cho tôi cuộc sống thứ hai.”

Nói xong Tư Không Tình bước đi, để lại Na Lan lặng lẽ đứng đó. Hình như chưa xảy ra chuyện gì cả, hình như thời gian trôi người về khoảnh khắc cô đang đuổi theo bóng ma Ninh Vũ Hân.

Bóng ma Ninh Vũ Hân!

Na Lan chớp chớp mắt. Ninh Vũ Hân mặc bộ váy đen sang trọng đang đứng trước mặt cô. Cô định chát vắn nhưng lại quá sợ hãi không thể mở miệng. Ninh Vũ Hân nói: “Tôi không hề ngưỡng mộ cô... cô gặp rắc rối to rồi.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 7

Cuộc hẹn kinh hoàng

Hôm sau, Na Lan đến làm rất đúng giờ, Tần Hoài bảo cô tra cứu một số tư liệu về hồ Chiêu Dương và triều vua Gia Tĩnh để dùng, thời gian trôi nhanh. Tần Hoài suốt ngày không hề viết lách gì, chỉ đọc sách, hình như là cuốn hồi ký văn học đời nhà Thanh.

Sách viết cách đây vài trăm năm, kiểu như blog.

Đến trưa, Phương Văn Đông đem cơm vào, là cơm hộp khá cao cấp, cả ba cùng ngồi ăn. Hai người kia tào lao vào chuyện trên văn đàn, Na Lan cảm thấy vô vị, may mà cô không chuộng văn học.

Phương Văn Đông đi rồi, cô hỏi Tần Hoài: “Tối qua anh ép tôi đến chỗ bán đấu giá, coi tôi như tấm lá chắn đúng không?”

Anh ta làm như mình vô tội: “Tôi đường đường một nam nhi, sao phải...”

“Mong anh lần sau đừng coi tôi như cái lọ hoa trang trí của mình, khiến người khác hiểu lầm...” Na Lan nghiêm giọng.

“Tôi chưa từng thấy lọ hoa đau tay như thế này, chắc cắm toàn hoa hồng.”

“Tại sao Tư Không Tình nói là...”

“Tôi cho cô ấy cuộc sống thứ hai chứ gì?”

Có lẽ không phải lần đầu tiên Tư Không Tình nói kiểu này. Na Lan nhìn thẳng vào Tần Hoài, chờ anh ta trả lời. Tần Hoài hỏi:

“Cô có tin không?”

“Cho nên tôi mới hỏi anh.” Cô nói.

“Cô đã nghe nói đến hai chữ ‘khoa trương’ chưa?”

Na Lan ngán ngẩm: “Tôi còn nghe nói hai chữ ‘lập liếm’ nữa kia.”

Trên tàu thủy trở về Giang Kinh, ông chủ tàu lại chuyện trò với Na Lan, cô định hỏi xem ông ta có biết chuyện tình cảm giữa công chúa Tư Không Tình con gái ông Tư Không Trúc với Tần Hoài không, may sao cô chưa vô duyên đến mức ấy. Ông chủ tàu nói: “Cô thấy lạ không: hôm qua tôi và cô vừa nói đến câu chuyện người mặc áo toi, thì hôm nay lập tức có người cho tôi viết mình nhìn thấy.”

Na Lan sợ hãi hỏi: “Nhìn thấy gì? Người mặc áo toi câu cá à? Ai mà mất tinh thể?”

Ông ta lại nghĩ khác: “Không vì mất tinh. Mà là bà già họ Đàm, 78 tuổi, tôi quen gọi là bác Đàm, đã nhìn thấy. Cô cũng biết rồi, người già thì thức hay

ngủ rất không đúng lúc. Bà ấy đem qua mắt ngủ bên ngoài nhìn ra cửa sổ thì thấy một ông lão mặc áo toai đang câu cá trên hồ. Tôi nói chắc bà nhìn nhầm, đúng là nửa đêm vẫn có kẻ câu cá trộm, nhưng đem qua không mưa gió, sao họ phải khoác áo toai làm gì? Tôi nói vậy chẳng khác gì trêu tức người ta, bà lão rất sợ bị nói là “mắt kém” nên mới xả giận luôn thế: “Tôi không chỉ nhìn thấy người ấy khoác áo toai, mà còn nhìn rõ cần câu không mắc dây câu nữa kia!”

“Câu tính mạng!”

“Chính thế đấy. Càng nói lại càng ly kỳ.”

“Nhưng có vẻ khó tin, vì ở Giang Kinh này mỗi ngày đều có người chết, lẽ nào đều là ứng nghiệm của truyền thuyết kia?” Na Lan mỗi lúc càng thêm cảm thấy cánh nhà văn rất vô lý.

Sau đó hình như cả hai ngẫm hiểu ý nhau và đều tránh nhắc đến Tần Hoài.

Na Lan thấy ngoài Tần Hoài ra, nói chuyện với ông chủ tàu này chỉ xoay quanh những chuyện đời tư mà cô không muốn đi sâu. Kể ra thì cũng thỏa trí tò mò một chút, nhưng tại sao một người lạ cứ phải biết những tin này? Có lẽ là để nói với cô gái tiếp theo đến tìm Tần Hoài chẳng?

Cho nên, khi chuông điện thoại reo đúng lúc, Na Lan thở phào, cô cười xin lỗi ông ta để nghe điện của Đào Tử buồn tẻ mà cô đang mong.

Nhưng không phải Đào Tử gọi.

Cũng chẳng phải của ai.

Cô cầm nghe hồi lâu, hỏi: “Alô, ai đấy ạ?”, nhưng chỉ có tiếng máy tàu gầm gừ và tiếng gió thổi vi vu. Na Lan chợt dạ, nhớ đến sắc mặt của Tần Hoài khi nghe cú phôn trong hiệu ăn Loa Cư. Chắc lúc này sắc mặt cô cũng thế. Cô nhìn máy di động, là một số lạ.

“Xin lỗi, tôi tắt máy.” Cô nghĩ mình chưa độc địa như Tần Hoài rít lên đe dọa “trả giá bằng máu”.

“Tôi là Ninh Vũ Hân.” Giọng nói êm ái hơi khàn.

Na Lan bất giác nắm chặt di động, cô nên nói gì đây? Hãy tránh xa tôi ra, đừng đeo kính râm quan sát từng bước đi của tôi. Nhưng cô lại hỏi: “Có việc gì à?”

“Cô đang trên tàu thủy phải không?”

Chết thật, lẽ nào cô ta vẫn đang theo sát mình? Cô nhìn bốn phía, và cũng hoảng sợ như Tần Hoài trong hiệu Loa Cư.

Nhìn bờ hồ, và cả con tàu không lớn gì, nhưng không thấy Ninh Vũ Hân đâu. Giọng nói ấy lại vang bên tai cô: “Cô đừng sợ, tôi không đi theo cô, tôi chỉ nghe thấy tiếng máy tàu và tiếng gió thổi.”

“Cám ơn, cô đừng bám theo tôi nữa.” Na Lan không thích châm biếm nhưng lúc này cô không thể nén nổi.

“Cô đang sang đó hay trở về?” Ninh Vũ Hân nói rất chậm, cứ như là uống thuốc an thần, bây giờ sắp ngủ.

Na Lan định nói “không phiền cô phải quan tâm” nhưng cảm thấy nói thế sẽ làm sự việc thêm phức tạp, bèn đáp: “Về Giang Kinh.”

“Thế thì tốt.” Có điều Ninh Vũ Hân nói quá hời hợt, Na Lan không nhận ra cái ý “tốt” ấy. “Thế là đúng, cô nên rời bỏ anh ta.”

Tốt cái gì, đúng cái gì? Cho rằng tôi sẽ không qua đêm ở đảo Hồ Tâm chứ gì? Thật quá đáng!

“Ninh Vũ Hân, tôi không quan tâm cô và Tần Hoài xảy ra chuyện gì, tôi chỉ là người được ông Hải Mãn Thiên thuê làm trợ lý cho anh ta. Bây giờ tôi về, mai tôi lại sang làm việc.”

“Đừng, đừng sang, hãy tránh xa anh ta, càng xa càng tốt.” Cứ như là cô ta không nghe thấy Na Lan nói gì.

“Tôi chỉ là cô gái làm thuê, hàng ngày sáng đi chiều về, mà về rất xa.”

“Cô chưa hiểu ý tôi.” Giọng Ninh Vũ Hân ấm hơn, như kiêu đã “sống” lại rồi. “Ý tôi là, Tần Hoài... là kẻ cực kỳ nguy hiểm.”

Na Lan nghĩ bụng: Phải, Tần Hoài rất nguy hiểm đối với những người như các cô luôn sẵn sàng ngã vào cuộc tình ái lãng mạn với thần tượng. Cô thở dài: “Tôi xin nói thẳng, có lẽ cô và rất nhiều tư tình thật sự cảm thấy Tần Hoài rất có sức hút, nhưng...”

“Cô vẫn chưa hiểu ý tôi. Tần Hoài cực nguy hiểm... thật sự nguy hiểm.” Giọng nói của Ninh Vũ Hân có lẫn nét hời hợt thì phải?

“Xin cô nói rõ hơn.” Na Lan đã nhận ra cú phôn này không có ý đe dọa hay giao tranh với một “tình địch” tưởng tượng.

Ninh Vũ Hân ngừng trong giây lát, như để lựa chọn từ ngữ.

“Những ai... những người yêu hắn... đều phải chết.”

Na Lan rùng mình, tay cô cũng run run: “Tôi không hiểu cô nói...”

“Cha mẹ anh ta rất thương yêu con, nhưng đã qua đời từ khi anh ta còn nhỏ, bị trúng độc khí gas. Người chị gái đã nuôi nấng anh ta, tựa như người mẹ hiền, người ấy đã hy sinh cả tuổi thanh xuân. Ít lâu sau khi anh ta học xong đại học, chị ấy đã chết, không được hưởng phúc, chị ấy nhảy lầu tự sát. Người vợ rất mực yêu chồng của anh ta thì mất tích đã ba năm nay, chính quyền và mọi người đều hco rằng chị ta đã chết. Cho nên tôi nghĩ rằng nếu tiếp tục ở bên anh ta, thì tôi cũng sẽ có kết cục như thế.”

Na Lan cảm thấy mình hơi bị say sóng: “Ý cô là cô đã chủ động rời bỏ Tần Hoài?”

“Trái hẳn với tin tức trên các tờ báo lá cải, đúng không?”

“Cũng ngược lại với Phương Văn Đông nói.”

“Phương Văn Đông là cái loa của Tần Hoài, anh ta đứng ra phát ngôn những điều mà Tần Hoài khó nói hoặc nói ra sẽ có hại.

Nhưng tôi biết Phương Văn Đông là con người đầy can đảm và nghĩa khí, những người như thế trên đời này có lẽ sắp tuyệt chủng rồi. Tuy nhiên, dù họ nói gì thì vẫn có khía cạnh đúng... quả thật tôi có phần cố chấp, cố chấp để yêu Tần Hoài, nên tôi mới bị động và rơi vào cảnh ngộ như thế này.”

“Tại sao cô lại chủ động công bố trên blog? Các nội dung ướm át ấy...” Cô vừa nêu ra câu hỏi thì chính cô đã có đáp án ngay.

“Cô thông minh nên chắc đã hiểu, tôi làm thế cũng chỉ vì bất đắc dĩ, tôi muốn khích cho Tần Hoài nổi giận và hận tôi, có thế tôi mới hết đường quay lại, nhưng thật ra tôi cũng không dễ gì làm được... Đương nhiên đây chỉ là lời nói từ một phía là tôi, chắc chắn cô không tin.” Thực ra, Ninh Vũ Hân trả lời trùng với cách nghĩ của Na Lan. Nhưng chắc cô ta không biết rằng công bố trên blog để khích Tần Hoài, hiệu quả rất thấp. Cho đến giờ hể nhắc đến Ninh Vũ Hân, Tần Hoài chưa từng bôi bác nửa lời.

“Mặc kệ ai nói gì gì, tôi chỉ muốn tin ở sự thật. Tại sao cô vào được nơi tổ chức bán đấu giá tôi qua?”

“Nếu cô đọc nhiều báo lá cải, cô sẽ nhận ra rằng người nổi tiếng có ‘dính’ đến tôi không chỉ là một hai người...”

Na Lan hiểu rằng đã có nhân vật cỡ bự theo đuổi cô ta và đưa cô ta vào tiệc rượu bán đấu giá. “Tại sao cô nói tôi sắp gặp rắc rối?”

“Tur Không Tình nói gì, cô không nghe thấy ư?” Giọng Ninh Vũ Hân hơi run run. Na Lan không ngờ nhắc đến cô gái đẹp như tiên nữ Tur Không Tình, Ninh Vũ Hân lại có phản ứng mạnh như thế.

“Có nghe thấy. Nói là Tần Hoài đã cho cô ấy cuộc sống thứ hai. Tôi đoán rằng cô ấy rất yêu Tần Hoài. Nhưng tôi vẫn chưa hiểu mình sẽ gặp rắc rối gì.” Tối qua nên hỏi, nhưng lúc đó Ninh Vũ Hân xuất hiện rồi lại biến mất nên hai người không thể nói nhiều hơn.

“Không nhận ra à? Đơn giản thôi: đến dự tiệc rượu tôi qua đều là chồng đem theo vợ, hoặc đại gia đem theo người tình. Tần Hoài đem cô đến, chứng tỏ cô là niềm vui mới của anh ta.”

Na Lan choáng váng suýt ngất, nếu sớm biết thế này thì cô quyết không đến dự tiệc Hồng Môn tối qua.

“Còn... Tur Không Tình, sẽ thế nào?”

Ninh Vũ Hân cười khẩy: “Tu Không Trúc nổi tiếng là ông ba phải, Tu Không Tình nổi tiếng độc địa, nghe nói hiện nay cô ta nắm giữ và điều hành phần lớn tập đoàn của cha. Cô ta đã có thành tích thâm tóm, cho nên nếu cô ta ưng mắt cái gì, thích cái gì, cô ta sẽ đoạt được bằng mọi giá.”

“Kể cả... tình yêu à?” Na Lan nhận ra mình quá khờ dại ngây thơ, đã bị Tần Hoài đưa vào tròng, cô tức quá muốn ném luôn máy di động. “Tại sao cô có số máy của tôi?”

“Từ chỗ ông Hải Mãn Thiên.”

“Thật đáng ghét, ông ấy có quyền gì mà...”

“Đừng trách ông ấy. Tôi đã lấy trộm được. Hôm nọ tôi đến văn phòng của ông ấy để báo cáo công tác, nhìn thấy tờ hợp đồng của cô đặt trên bàn...”

Na Lan ngỡ mình nghe nhầm: “Báo cáo công tác? Cô cũng làm cho ông Thiên à?”

“Tôi là trợ lý sáng tác của Tần Hoài.”

“Vị trí này nghe rất quen.” Na Lan day day huyết thái dương.

“Đúng. Ba tháng trước, tôi chính là cô bây giờ.”

Người cũ khóc, người mới cũng chưa cười. Chắc hẳn vị trí “trợ lý” đã bị nguyên rửa, chỉ cần không phải “Lời nguyện áo toì trong mưa gió” là được.

Ninh Vũ Hân nói tiếp: “Tu Không Tình chỉ là một trong những rắc rối đối với cô... Cô đã đọc tác phẩm mới của Tần Hoài chưa?”

“Bài tản văn 5000 chữ?”

“5753 chữ!” Ninh Vũ Hân nói rất nghiêm chỉnh, còn Na Lan thì ngất đến nơi: cô ta và Tần Hoài chính là một cặp. Cô ta lại nói rõ hơn: “Đó mới là rắc rối lớn nhất của cô.”

Na Lan dần hiểu thêm Ninh Vũ Hân: “Cô thôi việc, rời bỏ Tần Hoài, vì sợ cũng sẽ chung kết cục bi thảm nếu gần gũi anh ta. Lẽ nào có liên quan đến tác phẩm mới của anh ta? Cô đã nhìn thấy dấu hiệu gì?”

Ninh Vũ Hân nói gần như cùng lúc: “Tôi biết cô sẽ hỏi câu này.”

“Cho nên...”

“Cho nên tôi chờ gặp cô... để trò chuyện. Ba tháng trước đây có rất nhiều chuyện lộn xộn kỳ quái, tôi không biết nói cho ai nghe.”

“Cô tin tôi à?” Na Lan định hỏi thêm: Lẽ nào tôi là người cần nghe nhất?

“Tôi đã... nghiên cứu về cô, tôi đến khoa của các cô, đọc luận văn tốt nghiệp của cô, nên đã khá hiểu về cô, cô là người có đầu óc. Mong cô đừng trách!”

Rốt cuộc đã có thể giải thích tại sao Ninh Vũ Hân cứ bám riết cô như một u linh.

“Cô muốn gặp mặt ở đâu? Khi nào?” Na Lan nhìn đồng hồ: 4 giờ 6 phút.

“Có thể phiền cô đến nhà tôi được không? Tiểu khu thông Dương Liễu Thanh. Sau khi xuống tàu thủy thì lên xe buýt số 157 là đến nơi... Cô cũng biết rồi: hiện nay có vô số người đang chê cười tôi, tôi ra ngoài không tiện.”

Thế mà cô có thì giờ bám riết tôi? Na Lan đành nói: “Được, trước 5 giờ tôi sẽ đến nhà cô.”

Trước khi kết thúc, Ninh Vũ Hân ngập ngừng, rồi nói: “Nhưng cô phải hứa với tôi rằng...”

“Cứ nói đi?”

“Hứa rằng sẽ không yêu Tần Hoài.”

Na Lan cười ngán ngẩm, điều này thì dễ ợt.

Có một người nhìn theo Na Lan lên bờ, và cảm thấy mình bị hấp dẫn bởi dáng người mềm mại và nét trong sáng quyết đoán của cô; rồi tưởng tượng rằng Na Lan sẽ trở thành một cái cái xác thì thật đáng tiếc. Nhưng ai có thể ngăn cản bước đi của số phận, đúng không?

Sao thế? Cô ta lên xe số 157 ghi rõ là “tuyến Văn Hồ”? Sao không lên xe

buýt về thẳng Giang Kinh? Cô ta đi đâu?

Người ấy đọc tên các bến mà xe 157 sẽ dừng, và lập tức hiểu ra Na Lan định đi đâu.

Căn hộ chung cư mà Ninh Vũ Hân thuê nằm trong tiểu khu có tên là Thôn Dương Liễu Thanh, cách Giang Kinh không xa. Nơi này có vài tòa nhà cao ốc 15-20 tầng, bên dưới đều là cửa lưới thép lắp khóa tự động, khách muốn vào đều phải nhập số phòng vào phím, chủ nhà nhận được điện thoại sẽ ấn nút để mở cửa.

Na Lan bấm số phòng 1043, đã xong, rồi thấy “tách” một tiếng, khóa cửa đã mở. Cô bước vào, thấy thang máy bị hỏng, có mảnh giấy cài ở đó viết “Đã báo sửa chữa, xin chờ hoặc đi cầu thang bộ.”

Na Lan đi cầu thang bộ, cô luyện tập bơi lội đã nhiều, hít thở và sức bền rất khá.

Lên đến tầng 10, mồ hôi thấm ướt áo. Chưa bước vào phòng 1043 cô đã cảm nhận được luồng khí mát của điều hòa lan ra.

Sao cửa lại đang mở? Cô cảm thấy mình cảnh giác thừa, Ninh Vũ Hân biết cô đã đến nên mở sẵn cửa để đón, có gì lạ đâu?

Cô gọi “Vũ Hân”. Không thấy trả lời. Trong nhà chỉ có tiếng điều hòa vo vo trong không gian im ắng như cõi chết. Chẳng hiểu sao cô bỗng nhớ ra rằng lúc nãy Ninh Vũ Hân không lên tiếng qua điện thoại trước khi mở cửa cho cô.

Na Lan gọi to hơn, vẫn không thấy trả lời, bèn đẩy cửa bước vào. Ở phòng khách không một bóng người. Cô hơi thót tim nhưng vẫn chậm chậm bước vào phòng ngủ, và đã thấm thía thế nào là “im lặng như cõi chết”.

Đó là lặng ngắt như tờ sau khi chết.

Một sợi dây xích buông từ trần nhà xuống, vốn đề treo đèn chùm, bây giờ đang treo Ninh Vũ Hân.

Mái tóc dài phủ kín mặt. Na Lan không dám chắc đó chính là Ninh Vũ Hân.

Phía dưới chiếc váy dài, mỏng, vải cotton là đôi bàn chân trắng như ngọc, mùi nước hoa oải hương nhòa trong bầu không khí chêt chóc nặng nề. Na Lan đưa tay che miệng đang định thét lên kinh hãi.

Cô chợt nghĩ rằng tất cả chỉ mới đột ngột xảy ra trong khoảnh khắc, trước đó chưa đầy một giờ cô còn nói điện thoại với Ninh Vũ Hân, nếu cô ấy vừa mới tự vẫn thì thì cứu vẫn kịp.

Cô đứng lên thành giường để cởi sợi dây thừng ở cổ Vũ Hân đang nói với sợi xích kim loại, nhưng lóng ngóng nên không cởi được. Cô chạy vào bếp lấy con dao thái thức ăn rồi cắt sợi thừng.

Đặt Vũ Hân nằm xuống sàn, Na Lan làm hô hấp nhân tạo, khá thành thạo vì đã được huấn luyện trong đội bơi lội. Thổi hơi qua miệng, rồi ấn ngực. Nhưng tất thấy đều vô ích.

Linh hồn của Ninh Vũ Hân đã bay đi rất xa. Lại thêm một người yêu Tần Hoài từ giã cõi đời.

Lại một sinh mệnh nữa tan theo gió mưa và chiếc áo toi.

Kết cục là như nhau.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 8

Định nghĩa về cái chết

N hà ăn đóng cửa từ lâu, chuột cung hamster cũng đã được ăn, nhưng Na Lan vẫn không thấy đói. Căn phòng nhỏ dù đã mở rộng cửa sổ nhưng vẫn gây cho cô cảm giác sợ hãi sự khép kín đến ngột thở. Cô run cầm cập chỉ muốn chạy bỏ ra ngoài. Cô bất giác bước đến bên cửa sổ và nhìn xuống lùm cây dưới sân, nơi Ninh Vũ Hân từng đứng đó như một u linh để theo dõi cô. Bây giờ chắc cô ta đã thành u linh thật rồi. CÔ có muốn nói gì với tôi không? Ai đã cướp đi sinh mệnh của cô, quyền sống của cô?

Lần đầu tiên trong năm năm kể từ khi cha mất, Na Lan cảm thấy thì ra cái

chết ở rất gần mình. Và cũng là lần đầu tiên cô cảm thấy cái chết đang tiến về phía cô.

Ninh Vũ Hân đã nói gì nhỉ? “Ba tháng trước, tôi chính là cô bây giờ.”

Sau ba tháng nữa, liệu mình có trở thành Ninh Vũ Hân, hương hồn sẽ bay vào cõi thăm sâu?

Công an khu vực Văn Viên xem xét gần 3 tiếng đồng hồ, lấy lời khai, ghi biên bản đầy đủ cả, Na Lan mệt rũ người. Đủ thấy họ rất chú ý đến vụ án này, nhưng hiện giờ vẫn chưa thể khẳng định Ninh Vũ Hân tự sát hay là bị giết. Na Lan cảm thấy họ nghiêng về giả thiết nạn nhân tự sát. Báo chí đua nhau đưa tin về Tần Hoài lạm dụng tình dục rồi ruồng bỏ các cô gái. Các trình sát phát hiện trong phòng Ninh Vũ Hân có các loại thuốc chống trầm cảm, hàng xóm đối diện “hình như” nghe thấy nạn nhân khóc thút thít... chứng tỏ nạn nhân đã chán chường, dường như có rất ít niềm vui và chờ đợi ở cuộc đời.

Nhưng Na Lan không tin rằng Ninh Vũ Hân tự sát. Cô ấy đã mở cửa cho mình, và treo cổ tự sát trong vài phút sau đó khi mình đang lên cầu thang hay sao? Nói là bị sát hại thì có lý hơn nhiều: hung thủ đã mở cửa cho Na Lan, sau đó hấn đi thang máy xuống tầng trệt. Cảnh sát cũng xác nhận thang máy không hề hỏng hóc. Có lẽ mình nên gọi điện cho Ba Du Sinh ở Sở Công an.

Các vụ án kiểu này do chi nhánh Sở Công an phụ trách, Ba Du Sinh ở tổ Trọng án của Sở, nếu mình gọi điện thì có bị coi là can thiệp vào công tác của họ không?

Na Lan ngậy nhìn máy di động, cho đến khi máy bỗng reo chuông khiến cô bừng tỉnh.

Ba Di Sinh ở tổ Trọng án - Đội cảnh sát Hình sự thành phố, gửi tin nhắn cho cô. Hình như anh ta cảm nhận được từ xa rằng Na Lan đang do dự.

“Trên sông Tần Hoài lảm chuyện thị phi. Muốn nói kỹ, hẹn gặp ở quán sủi cải Cao Hứng.”

Na Lan nhìn đồng hồ trên máy di động: 10 giờ 28 phút.

Sủi cao Cao Húng rất nổi tiếng trong khu chợ đêm ở phía nam Đại học Giang Kinh, nghe nói ông cụ bốn đời của chủ quán từng là đầu bếp điểm tâm trong cung hoàng đế, e có phần thổi phồng, nhưng sủi cao từ nhân đến vỏ đúng là ngon vô địch.

Na Lan ra khỏi cửa ký túc xá, nhìn bốn phía, không một bóng người. Đi từ đây đến cổng phía nam Đại học Giang Kinh chỉ mất năm phút. Cô cất bước, nhưng biết ngay là mình sai lầm.

Ánh đèn ven đường nhựa kéo cái bóng cô trải rất dài, và một cái bóng nữa cũng rất dài đang ở sau cô không xa. Tay cô nắm chặt cái lọ xị hạt tiêu để trong túi khoác vai.

“Na Lan phải không?” Giọng một nam giới cao lớn, cô không quen.

“Anh là...”

“Đội trưởng Sinh cử tôi đến đón cô, lên xe đi!” Mọi chiếc xe Volkswagen đang đỗ dưới bóng cây.

Na Lan lưỡng lự: “Phiền anh xuất trình...”

Người ấy đập mạnh tay phải, nói: “Tôi thua! Đen đui quá!”

Na Lan càng đứng yên, chuẩn bị kêu cứu.

“Cô đừng sợ, anh Sinh cá với tôi rằng cô nhất định đòi xuất trình giấy tờ. Tôi không tin, nói là tôi từng nhiều lần đi dẫn người, tôi nói mình là cảnh sát thì ai cũng nghe luôn, cho nên tôi cá với anh ấy rằng nếu tôi thua, tôi xin chi một châu sủi cao.” Anh ta vừa nói vừa chìa thẻ ra, cả di động đang lưu số máy của Ba Di Sinh nữa. “Anh Sinh nói... cô rất thận trọng, và còn nói cô tàu ba ra sao, tôi không tiện kể ra, sợ cô ngượng.”

Na Lan thầm khen anh cảnh sát trẻ tinh ý, khỏi cần nói thêm gì nữa, rồi họ lên xe.

Một cái bàn dài kê trước sạp Sủi cao Cao Húng, Ba Du Sinh đã lót dạ một

bát rồi, anh nói: “Xin lỗi, tôi bận suốt từ trưa đến giờ chưa ăn gì, đói meo, không thể đi đón cô. Cũng hơi muộn rồi... chắc cô cũng là cú mèo như tôi. Luận văn đã viết xong mà cô vẫn không thay đổi thói quen sinh hoạt à?”

Lần gặp Ba Du Sinh gần nhất là cách đây hơn một tháng, khi cô thuyết trình báo cáo tốt nghiệp. Dưới ánh đèn của chợ đêm, anh ta vẫn thế, đeo cặp kính gọng đen vừa lỗi một vừa cũ xin, đầu tóc rối bù, khá giống đám nghiên cứu sinh tiến sỹ trong ký túc xá nhà trường, khác xa đáng vẻ mà anh tổ trưởng tổ trọng án hình sự nên có.

“Em có thay đổi chút ít... Em đang nghĩ xem có nên gọi điện cho anh không.” Na Lan nói. “Sao anh biết em gặp Tàn Hoài?” Cô không cho rằng mình đáng để các anh cảnh sát cừ nhất Giang Kinh giám sát.

Ba Du Sinh nói: “Cô đừng sợ, chúng tôi không giám sát gì cô, vì đã suy luận một cách logic, cô phát hiện ra xác Ninh Vũ Hân, Ninh Vũ Hân và Tàn Hoài, vân vân... Chúng tôi luôn rất chú ý mọi chuyện của Tàn Hoài.”

“Các anh đang theo dõi anh ta à?”

“Không hẳn là thế, chúng tôi đâu có đủ nhân lực và phương tiện. Chỉ là tương đối quan tâm. Quần chúng tốt bụng trên đảo sẽ cung cấp thông tin cho chúng tôi.” Ba Du Sinh cố mỉm cười.”Thử nói xem cô đã gặp những rắc rối gì?”

Na Lan gượng cười, hình như chuyện nhìn thấy xác Ninh Vũ Hân vẫn chưa phải là rắc rối. “Sao anh biết em gặp rắc rối?” Cô làm ra vẻ ngạc nhiên, cô lại nhớ đến Ninh Vũ Hân “lập luận về rắc rối” để cảnh báo cô.

Ba Du Sinh đưa mắt nhìn anh cảnh sát vừa đón Na Lan, Na Lan hiểu ý Du Sinh là “Cậu đã chấp nhận thua tôi chưa?”, rồi anh nói: “Cô gặp phải Tàn Hoài, tức là gặp rắc rối. Nói thế đã đủ tầm khái quát chưa?”

Na Lan gật đầu, rồi kể với anh mọi chuyện trong mấy ngày qua. Ba Du Sinh ăn chậm dần, rồi buông đũa: “Đề nghị đầu tiên của tôi là cô gặp Hải Mãn Thiên xin thôi việc luôn. Nếu cô cần việc làm tạm thời, thì đến cơ quan tôi làm công tác văn thư, tôi đang cần người làm giúp, tiền lương thì

hơi thấp...”

“Rắc rối của Tần Hoài là ở chỗ nào?” Na Lan đã bắt đầu mệt mỏi, cô muốn được nghe câu trả lời thẳng luôn, mặc dù cô hiểu rằng đây là câu hỏi rất khó trả lời.

“Cô biết được đến đâu rồi?”

“Kể cả các tin thu lượm đó đây, thì vẫn là rất ít, ví dụ, những ai ở gần anh ta thì đều chết...”

“Vợ anh ta mất tích.” Ba Du Sinh sửa lại.

“Nhưng cô ta đã mất hút ba năm, tòa án tuyên bố là đã chết...”

“Khi chưa tìm thấy xác, thì cảnh sát hình sự chỉ coi như mất tích!” Từ ngày quen Ba Du Sinh, ấn tượng của cô về anh luôn là một người rất điềm tĩnh, chưa bao giờ tỏ vẻ một bậc thầy. Hôm nay, lần đầu tiên cô thấy cách nói sắc mặt của anh có lần nét kích động.

Cô bình thản nói: “Anh cần chỉnh lại từ ngữ của em cho thật chuẩn à?”

Ba Du Sinh cũng nhận ra mình hơi không bình thường, anh đáp có ý xin lỗi: “Tòa tuyên bố đã chết, thì ít ra phải chờ sau bốn năm vẫn không rõ tung tích mới đúng.”

Na Lan buồn bã gật đầu: “Đúng là em rất ngố, soa lại tin nhưng lời đồn đại là thật? Dù họ kể rành mạch đến mấy thì vẫn chỉ là thông tấn xã vỉa hè. Vậy thì chuyện Tần Hoài giàu lên cũng không thể là nhờ vào tiền bảo hiểm bồi thường như người ta vẫn kháo nhau.”

Ba Du Sinh nói: “Không cứ gì cô, ngay cảnh sát điều tra cũng có nghe đồn đại là thế. Quảng Diệc Tuệ có mua bảo hiểm nhân thọ, nhưng không đời nào công ty bảo hiểm chi tiền cho người không đúng với định nghĩa của cái chết. Tuy nhiên, định nghĩa cái chết quả là một việc khó khăn, nhất là Quảng Diệc Tuệ vợ Tần Hoài... bản thân cô ta đã là một câu hỏi hóc búa.”

Tần Hoài, rồi Quảng Diệc Tuệ, rắc rối chồng lên rắc rối. Không thể nói Ba Du Sinh là một diễn giả tầm cỡ, nhưng anh khiến cô nghe rất say sưa.

“Cha cô ấy, ông Quảng Cảnh Huy, là người đầu tiên ở Lĩnh Nam bứt ra khỏi huyện Mai ở Quảng Đông. Nói ‘người đầu tiên’, không chỉ vì ông ấy là một cự phú: nghe nói trước khi luật Lao động ra đời, ông ấy đầu tư một nửa nhà máy sản xuất đồ chơi ở Quảng Đông, năm năm trước ông ta đã bắt đầu chuyển vốn sang ngành địa ốc. Quảng Cảnh Huy đúng là một cự phú, tuy chưa phải người giàu số 1 nhưng ít ra cũng ở trong top ba người đứng đầu Quảng Đông. Ông ta đồng thời là bậc kỳ cựu của Chính hiệp, nhà từ thiện, nhà thư họa, nhà sưu tầm đồ cổ, nhà bảo hộ cho Việt kịch (kịch hát vùng Lưỡng Quảng), nhà sưu tầm sơn ca Khách gia (chỉ những người Hán miền bắc Trung Quốc di cư xuống miền nam từ nhiều thế kỷ trước), là cổ đông lớn của một đội bóng đẳng cấp. Điều duy nhất ông Quảng Cảnh Huy thiếu hụt là hương hỏa không vượng, 45 tuổi mới có được một cô con gái chính là Quảng Diệc Tuệ. Cho nên cô có thể tưởng tượng ra, vợ chồng ông thương yêu cô con gái độc nhất này vô bờ bến, nói thế này e vẫn còn chưa đủ.”

Na La đương nhiên có thể tưởng tượng được tình cảm ấy, cha cô không phải là người “số 1” gì cả mà đã thương yêu cô biết chừng nào.

“Có lại có thể tưởng tượng ra, vợ chồng ông Cảnh Huy sẽ coi trọng việc hôn nhân của Diệc Tuệ đến đâu. Thoạt đầu, Diệc Tuệ và anh chàng tên là Đặng Tiêu rất nặng tình với nhau. Đặng Tiêu cũng xuất thân tầm cỡ. Nhà họ Đặng chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng, cuối thập kỷ 90 vươn lên quy mô một ‘vương quốc’ vật liệu xây dựng, cho nên có thể coi hai nhà là môn đăng hộ đối. Hai vị chương môn - Quảng Cảnh Huy và cha Đặng Tiêu là ông Đặng Kỳ Xương - đều là ủy viên chính hiệp kỳ cựu, là đại thương gia, giao du rất thân thiết, cho nên có thể nói Quảng Diệc Tuệ và Đặng Tiêu là đôi uyên ương điển hình trai tài gái sắc, việc cưới xin đã được cha mẹ hai bên lập chương trình, chỉ chờ hai cô cậu tốt nghiệp đại học là tổ chức. Nhưng, khi Quảng Diệc Tuệ học năm cuối đại học thì gặp Tần Hoài.”

Gặp Tần Hoài, lỡ một đời người.

“Gặp Tần Hoài, lỡ một đời người,” Na Lan lẩm bẩm.

“Cô cũng nghe nói về cái khẩu hiệu của các fan “tơ tình”? Hình như họ cóp của Kim Dung?

Na Lan gật đầu.

Hồi đó Tần Hoài chỉ là gã “lang thang” nghèo kiết xác, viết văn kiếm sống, nhưng không rõ anh ta có gì đặc sắc hấp dẫn Quảng Diệc Tuệ, có lẽ là tài hoa hoặc ngoại hình, rốt cuộc cô ta đốt cả “thanh mai trúc mã” với Đặng Tiêu, rồi tuyên bố với cha mẹ rằng chỉ lấy Tần Hoài. Ông Quảng Cảnh Huy ba chục năm kinh doanh vượt bao sóng gió, thế mà bị mắc cạn trong vụ việc này. Ông đã dùng mọi cách thậm chí dùng tiền bạc để dụ dỗ Tần Hoài từ bỏ con gái ông, cứ thế cho đến khi cha con công khai cắt đứt quan hệ mà vẫn không thể chia rẽ cặp uyên ương đã nặng lời thề này.”

Na Lan bỗng nhớ đến nhân vật lãng tử Phượng Trung Long và tiểu thư Văn Oanh trong bản thảo tiểu thuyết của Tần Hoài, và hiểu ra rằng nhà văn không bao giờ có thể thoát ly cuộc sống, dù là bịa ra một câu chuyện cách đây năm trăm năm thì vẫn chịu ảnh hưởng từ sự trải nghiệm của chính mình.

Ba Du Sinh không nói tiếp nữa, chỉ nhắc Na Lan hãy ăn sủi cảo. Cô cười, từ chối bằng buổi tối ăn sủi cảo thì khó tiêu hóa, cô gọi món cháo, rồi hỏi: “Sau đó thì sao?”, cô thấy mình giống như hồi nhỏ hay đòi cha kể nốt chuyện.

“Sau đó thì cô biết rồi. Những chuyện cô đã lượm lặt chấp vá không phải đều là quá sai lệch.” Ba Du Sinh là anh chàng rất kén chọn ngôn từ, hiếm khi nói thừa lời, vừa rồi thao thao bất tuyệt là lần đầu tiên.

Xem ra, ông chủ tà y thủy không nói vông lên, Tần Hoài và Quảng Diệc Tuệ lấy nhau rồi vẫn sống chật vật, sau khi Diệc Tuệ mất tích thì Tần Hoài bắt đầu cất bước, phát lên. Khoản tiền bảo hiểm không phải là con đường tắt để Tần Hoài đổi đời thì liệu có phải sự phát tai của anh ta vẫ liên quan đến vụ việc Diệc Tuệ mất tích?

“Diệc Tuệ mất tích, Tần Hoài là nghi phạm chủ yếu phải không?”

“Thực ra cũng chưa thể gọi là nghi phạm. Là chồng của người mất tích, anh ta bị nghi ngờ trước tiên, nhưng lại không có một dấu hiệu nào – dù là dấu hiệu gián tiếp - khiến anh ta trở thành nghi phạm. Không có vật chứng, không có dấu vết bạo lực, không có tiền sử tội phạm. Ngay tối hôm báo công an, anh ta nói mình uống rượu say nên không biết vợ đi đâu, chỉ nhớ là trước khi say đã cùng cụng ly với vợ. Lúc đó anh ta buồn rầu lo lắng đều rất thật... ít ra là riêng tôi cho là thế. Cô là nhà tâm lý học tương lai, cô có ý kiến gì khác không?” Ba Du Sinh thấy Na Lan bỗng nhướn mày lên.

“Có lẽ lúc đó anh ta thật sự buồn rầu lo lắng, nhưng sau ba năm, anh ta đã quên sạch, cuộc sống của anh ta không gợn chút buồn bã lo lắng nhớ nhung, không có ảnh cũ, không lời viếng, không hồi tưởng bằng ngôn từ, hay nhắc đến vợ cũng chẳng thiết. Trái lại, đây rầy những tin như bản về anh ta với những món nợ ái tình, theo đuổi người đẹp...” Na Lan nghĩ thế, ngoại trừ ánh mắt cổ làm ra vẻ u buồn.

Và biết đâu nỗi u buồn ấy là thật?

Ba Du Sinh nói: “Dù sao vẫn có một số người khá thạo cách nhanh chóng bút ra khỏi nỗi khổ đau.”

Na Lan nghĩ, có lẽ đó là sự khác biệt giữa mình và Tần Hoài. Đã năm năm trời, mình sẵn sàng làm bất cứ việc gì, miễn là được gặp cha.

“Nhắc đến nợ ái tình...” Cô ngẫm nghĩ rồi nói: “Cái chết của Ninh Vũ Hân...”

“Cũng vậy, Tần Hoài bị nghi ngờ trước tiên nhưng anh ta không phải là nghi phạm. Lúc Ninh Vũ Hân xảy ra chuyện thì anh ta vẫn đang bơi ở đảo Hồ Tâm, có không ít người chứng kiến.”

“Chắc là đám con gái và các thiếu phụ.” Na Lan lẩm bẫm.

Ba Du Sinh nói: “Tôi nghĩ, cô nhắc đến Tần Hoài thì lẩm cẩm mất rồi.”

“Chắc anh không ngờ đệ tử của anh có cái năng lực này?”

“Đây là bệnh nghề nghiệp khi làm trợ lý cho Tần Hoài, thêm một lý do để thôi việc.”

“Còn Phương Văn Đông, anh ta là tâm phúc, là đệ tử ruột của Tần Hoài?”

“Không trong diện tình nghi, vì anh ta liên tục ở nhà.”

“Cũng có người làm chứng?”

“Ông chủ tàu xác nhận rằng cả ngày hôm đó anh ta không qua hồ. Vợ anh ta cũng nói chồng mình ngồi nhà viết lách.” Ba Du Sinh nhận ra cô đang chờ nghe. “Chắc cô đã nghe nói về vợ Phương Văn Đông?”

Na Lan gật đầu: “Chỉ tiếc là chưa gặp mặt. Em từng mượn chị ta bộ váy dạ hội, hôm đó em mặc lùa đi theo Tần Hoài đến hội bán đấu giá làm từ thiện do Tư Không Trúc tổ chức, còn nhìn thấy cả giám đốc của anh.”

“Không ngờ cô lại sống thăng hoa đến thế.” Ba Du Sinh cười. “Phương Văn Đông và Tần Hoài tuy có vẻ như hình với bóng, nhưng anh ta không có điều tiếng gì, lấy vợ đã lâu, là anh chồng tốt tính, vẫn miệt mài viết văn. Tác phẩm không có hồn nhưng viết rất chắc tay, công phu, từng câu chữ đều là vắt óc ra mà có được.”

“Anh mà lại xem tiểu thuyết kinh dị của bọn họ à?” Cô tỏ ra rất ngạc nhiên.

“Để biết họ đã hiểu sai về quá trình trinh sát, về hệ thống công an ra sao, cũng là một cách giải trí.” Ba Du Sinh và anh cảnh sát trẻ nhìn nhau cười.

“Em biết một nghi phạm, em nói ra mong các anh đừng cười, vì các tình tiết đều rất bất nháo.”

“Chúng tôi sao có thể cười cô.”

“Đã nghe nói đến Tư Không Tình chưa?”

Ba Du Sinh ngẩn người: “Là con gái rợ của ông Tư Không Trúc?”

“Cô ta cũng yêu Tần Hoài, cho nên đương nhiên là tình địch của Ninh Vũ Hân. Ninh Vũ Hân từng nói Tư Không Tình rất hung dữ, dám làm đủ thứ chuyện để đạt được mục đích.” Na Lan kể lại những lời lẽ đầy ngụ ý cứng

răn của Tư Không Tình tôi ở buổi tiệc rượu hôm nọ.

Ba Du Sinh không cười nữa, gật đầu nói: “Đây là tình tiết rất hay, cảm ơn cô. Chúng tôi cũng biết Tư Không Tình có quan hệ với Tần Hoài, câu nói của Ninh Vũ Hân rất đáng quan tâm. Tư Không Tình đã ngộ nhận cô là bạn gái của Tần Hoài thì cô phải cẩn thận mới được.”

Na Lan gật đầu, rồi lại hỏi: “Em tưởng rằng, ngoại trừ các vụ án có ảnh hưởng sâu rộng, nói chung các anh không can thiệp vào công tác phá án của chi nhất Sở Công an, nhưng tại sao lại quan tâm đến cái chết của Ninh Vũ Hân nhiều như vậy, một cái chết chưa rõ là tự sát hay bị sát hại?”

“Chúng tôi vẫn có thể linh hoạt, huống chi cô là người trong cuộc lại là học trò của tôi.”

“Nói thế không ổn, em là người trong cuộc, là học trò của anh thì anh càng nên cách ly mới đúng chứ?”

“Cô là người trong cuộc, chứ không phải nghi phạm. Tôi không muốn cô biến thành người bị hại nên mới khuyên cô hãy thôi việc đi!”

“Cứ như anh nói, thì Tần Hoài chưa phải là một kẻ đáng sợ, vậy tại sao em phải thôi việc?” Thực ra, chưa cần Ba Du Sinh khuyên nhủ, cô đã quyết định không gặp Tần Hoài nữa.

“Chính cô vừa nói có lẽ Tư Không Tình đang hậm hực với cô. Mặt khác, có rất nhiều người xót thương Quảng Diệc Tuệ mất tích, nhất là sau đó Tần Hoài giàu lên nhanh chóng thì đương nhiên có một số người cho rằng chuyện này có liên quan đến vụ mất tích. Cho nên bất cứ cô nào có quan hệ với Tần Hoài đều bị nhìn nhận là kẻ đáng khinh đối với Quảng Diệc Tuệ...”

“Anh ám chỉ ông Quảng Cảnh Huy à?”

Ba Du Sinh không trả lời thẳng, chỉ nói: “Đã đủ sức thuyết phục chưa?”

Na Lan bỗng nói: “Nếu còn tiếp tục đeo bám, thì sớm muộn gì một trong hai ra sẽ phải đổ máu để trả giá!”

“Sao thế?” Hai anh cảnh sát đều biến sắc mặt.

“Tần Hoài đã nói câu này khi trả lời di động.”

Na Lan tạm biệt Ba Du Sinh. Trên đường về, cô cảm thấy mình được giải đáp thì ít, thắc mắc thì lại nhiều lên. Cứ thế ngồi im không nói một lời, cho đến khi anh cảnh sát nhắc cô rằng xe đã về đến ký túc xá. Na Lan xuống xe, đang định nói cảm ơn thì anh cảnh sát trẻ bỗng nói: “Vừa này hai người nói về chuyện mất tích và chết chóc... Đội trưởng Sinh cũng có chuyện riêng... lúc đầu tôi ngỡ là cô đã biết rồi.”

“Biết về gì?”

“Đội trưởng Sinh từng rất yêu một người bạn gái... cô ấy mất tích đã mười năm. Và tôi dám khẳng định... anh Sinh vẫn đang tìm cô ấy.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 9

Không thể không đi

Na Lan đi vào thôn Dương Liễu Thanh, cảm thấy không phải chân mình bước đi mà dường như có một sức mạnh vô hình đang dẫn dắt. Mình đang làm gì thế này? Nhìn hướng đi, rõ ràng là đến nhà Ninh Vũ Hân, tại sao? Cô cảm thấy rất có thể sau đây mình hỏi thì đã muộn nhưng cô vẫn đi, rồi dừng lại ở sân khu chung cư.

Cái chết của Vũ Hân có liên quan đến mình, mình phải có trách nhiệm. Ý nghĩ này thật vớ vẩn đến cùng cực, bởi vậy cô không nói với Ba Du Sinh, cũng không cho Đào Tử biết. Cô cho rằng nếu mình không xuất hiện thì có lẽ Ninh Vũ Hân vẫn giữ nguyên bí mật kia và tiếp tục cuộc sống “sao xẹt” rồi bời của cô ta. Vũ Hân nói muốn trò chuyện với cô về các sự việc ba tháng trước đây, là những chuyện gì? Lại chỉ muốn gặp mình ở nhà. Hay là cô ấy đã linh cảm thấy mối nguy hiểm gì? Có lẽ, sau khi rời xa Tần Hoài thì cô ấy cảm thấy mối nguy hiểm đang tồn tại? Ba Du Sinh nói rằng cảnh sát ở khu vực Văn Viên đã đem nhiều tư liệu và hiện vật ở nhà Vũ Hân về

phân tích, liệu có kết quả không?

Vì thế mà Na Lan phải đến cái tòa nhà khiến cô đêm nào cũng gặp ác mộng này.

Cô bỗng nhận ra mình đang bước vào chốn cực nguy hiểm. Cô muốn biết tại sao Vũ Hân chết, ai đã ra tay?

Kể từ sau khi vụ án về cha cô chìm xuống, cô chưa từng được thanh toán: kẻ tội phạm vẫn sống rất hả hê, người bị hại để lại một gia đình tan nát, đau thương, mẹ cô mắc chứng trầm cảm, còn cô sống với nỗi ám ảnh nặng nề. Bây giờ cô lại vướng vào một vụ án mưu sát, một cô gái trẻ măng phải bỏ mạng. Lương tâm mách bảo rằng cô có phần trách nhiệm về cái chết của Vũ Hân.

Vũ Hân, hãy cho tôi tìm ra hung thủ đã sát hại cô! Ai đó sẽ nói tôi ảo tưởng, điên rồ, nhưng tôi đã chủ động thì vào khoa tâm lý, lựa chọn tâm lý tội phạm, chẳng phải nhằm bù đắp cho sự bất lực của tôi đối với vụ án sát hại cha tôi hay sao?

Cô cảm thấy đường hướng tư duy của mình dần sáng tỏ và bình tĩnh hơn, nhưng vẫn không hiểu việc mình đến nhà cũ của Ninh Vũ Hân có ý nghĩa ra sao.

Trước căn hộ vẫn còn chằng sợi dây màu vàng cảnh báo, cô đẩy cửa, cửa khóa chặt. Ngẫm nghĩ một hồi, cô ngừng lại, cúi đầu thềm gọi “Ninh Vũ Hân, hãy lên đường bình an!”

Giọt nước mắt rơi xuống vạt áo.

Na Lan muốn nói: Vũ Hân, tôi sẽ tìm ra kẻ đã hại cô. Nhưng cô hiểu rằng đó chỉ là một lời hứa suông. Cô từng nói câu như thế trước mộ cha, cô vẫn luôn ghi nhớ nhưng lại bất lực.

Hai hàng lệ chảy dài trên má.

Hoa thơm?

Trên thềm cửa ra vào tầng trệt có một lang hoa, toàn là hoa bách hợp, hoa

cúc trắng và hoa hồng bạch, trắng đến nỗi khiến người ta tan nát cõi lòng, nhưng giữa đám trắng muốt ấy lại có một bông hồng đỏ thắm đang chớm nở, khiến người ra phải rùng mình.

Có lẽ ngoài nỗi buồn thương ra, vẫn còn niềm khát vọng tốt đẹp.

Na Lan dường như có thể khẳng định rằng, lúc này tuy cô xúc động nhưng vẫn nhớ rất rõ lúc bước vào khu nhà thì không thấy lẵng hoa này. Tức là trong vài phút cô lên gác rồi đi xuống thì có người đặt lẵng hoa ở đây. Cô cúi xuống nhìn, không thấy cái một mẫu giấy nào. Tức là người ấy giấu tên. Cô ngẩng lên nhìn bốn phía, ở góc ngoặt của khu nhà đối diện có một thiếu niên đang nhìn cô. Cậu ta cao và gầy, mặc áo phông và quần ngắn rộng thùng thình. Cậu ta né tránh ánh mắt Na Lan nhìn sang. Na Lan bước về phía ấy thì cậu ta quay người bỏ đi. Lén nhìn người đẹp, bị người đẹp nhận ra thì nhìn đi chỗ khác là chuyện bình thường, nhưng người đẹp tiến lại thì cậu ta bỏ đi? Lạ thật!

Cậu ta bước đi càng nhanh hơn, Na Lan đuổi theo gọi to: “Chị là bạn của cô gái bị chết trên gác, chị muốn hỏi em một việc.”

Cậu ta lập tức dừng bước, quay lại quan sát Na Lan từ đầu đến chân không chút e dè. Na Lan định hỏi cậu ta nhìn thấy ai vừa đặt lẵng hoa ở đó không, nhưng lại hỏi: “Em đã đặt lẵng hoa ở đó, đúng không?”

Cậu ta vẫn có ý cảnh giác, và tỏ ra rất cứng cỏi: “Chị là phóng viên à?”

“Lẽ nào phóng viên lại đi tay không, không máy ảnh, không sổ tay, không micro? Chị chỉ muốn hỏi... các em... những người đưa hoa đến... có quan hệ gì với Ninh Vũ Hân? Ý chị là... hình như nó là tập hợp nhiều cành hoa, do nhiều người mua hoặc hái, rồi cùng đặt vào, trông hơi lộn xộn, họ chỉ muốn thể hiện tình cảm. Và còn có một cành hoa hồng đỏ thắm, chị đoán là của em?”

“Sao chị biết? Thì ra chị là cảnh sát!” Tuy nói thế nhưng cậu ta lại nghiêng đầu nhìn Na Lan, tỏ ra hào hứng với cô.

“Chị là sinh viên đại học Giang Kinh, có cần xem thẻ sinh viên của chị

không?”

“Chị nói mình là bạn của chị ấy, sao chị không đoán ra chúng em là ai?” Cậu ra nhún vai. “Thực ra em có thể cho chị biết, chẳng có gì phải giấu, chúng em là học sinh của cô giáo Ninh Vũ Hân.”

“Học sinh?”

“Chắc chị chỉ biết Ninh Vũ Hân là nhà văn có nhan sắc, nhưng còn là cô giáo dạy chúng em môn Ngữ văn ở trường cấp III trực thuộc Đại học Giang Kinh. Năm ngoái chúng em học lớp Mười, cô Hân là giáo viên chủ nhiệm lớp. Học sinh chúng em đã hai năm liền ‘bầu chọn’ cô ấy là ‘cô giáo hoa hậu’, cô Hân rất tốt bụng. Lãng hoa kia là do đám học trò chúng em cùng góp vào.”

“Chị chỉ mới quen cô ấy, nên chưa biết về các thông tin khác. Cô ấy cũng chưa kể với chị rằng mình là giáo viên. Tin tức lan đi nhanh thật, cô ấy mới mất có ba hôm... chắc các em đều rất buồn.”

“Em đi được chưa?”

“Sao em lại tặng cô ấy hoa hồng?”

“Việc gì đến chị?” Cậu nói lạnh lùng của cậu ta không hoàn toàn là cố ý.

“Chính chị là người đầu tiên phát hiện ra cô ấy chết.”

Vẻ lạnh lùng đã giảm bớt, cậu ta hơi kinh ngạc: “Thế thì... rồi sao nữa?”

“Chị muốn biết ai đã sát hại cô ấy.”

Cổ họng của chàng trai mới lớn động đậy một cách khó khăn: “Có phải cô Hân bị giết thật không? Chị không phải cảnh sát thật à?”

“Đời nào cảnh sát lại nói với những điều này? Sao cảnh sát lại không biết cô Hân từng là giáo viên? Chị tin rằng cô ấy bị sát hại, nhưng đây chỉ là riêng chị suy đoán mà thôi.”

“Thế thì em có thể cho chị biết ai là hung thủ... Tất nhiên, hần là tên nhà văn chó má Tần Hoài. Chắc chị đã biết chuyện giữa hai người, cô giáo

Hân hoàn toàn không phải hạng người như giới truyền thông hoặc các blog nói. Chính gã Tần Hoài bất nhân bất nghĩa đã dồn ép...”

Na Lan gật đầu: “Em chưa trả lời câu hỏi của chị: tại sao em lại tặng cô ấy hoa hồng?”

Cậu ta cúi đầu: “Em thích cô giáo Hân, không phải là thích bình thường... nhưng cũng không giống như mến mộ hay yêu đương... Tính em hơi kỳ cục, xưa nay em chỉ thích các môn khoa học xã hội, coi nhẹ các môn tự nhiên, em thích viết, và muốn sau này trở thành người như Hàn Hàn, hoặc Quách Tiểu Tứ. Chị cũng biết rồi: viết văn sẽ nổi danh, toán lý hóa ra sao cũng không quan trọng. Nhưng rất nhiều người đều bảo em đang ảo tưởng, dân Trung Quốc có một tỷ rưỡi nhưng chỉ có một Hàn Hàn và một Quách Kính Minh... Bố mẹ em cũng thế, suốt ngày chế nhạo em. Riêng cô giáo Hân thì khác, cô ấy đã nói chuyện với em rất nhiều, nói rằng ngày trước cô ấy cũng ‘gàn dở’ như em, vì thế đã phải chịu đựng bao đau khổ...”

Na Lan hơi ngẩn người, liệu mình có gàn dở không nhỉ?

“Cho nên cô Hân khuyên em hãy kiên định với lý tưởng của mình, nhưng vẫn cần hoàn thành nhiệm vụ học tập, em đều nghe lời cô ấy. Cách đây ít lâu cô ấy xin thôi việc, em thấy choáng vàng đến giờ vẫn chưa hết. May mà mấy hôm trước gặp cô Hân ở trường, được tâm sự với cô ấy khá lâu. Nào ngờ cô ấy bất ngờ ra đi... Em tặng hoa hồng vì mong cô ấy ở thế giới bên kia hoặc kiếp sau sẽ có cuộc sống tươi đẹp, và cả tình yêu nữa...” Cậu ra đưa tay quệt nước mắt. Na Lan cố tỏ ra không biết không ta đang khóc.

Chờ cậu ta bớt xúc động, Na Lan nói: “Chị không hiểu lắm: em nói là cách đây ba tháng Vũ Hân xin thôi việc, sao mấy hôm trước lại gặp cô ấy ở trường? Bây giờ đang nghỉ hè kia mà?”

“Em sắp lên lớp mười hai, nên vẫn đến trường để học thêm. Gần hết học kì thì cô ấy thôi dạy nhưng hình như vẫn còn vài việc cần làm nốt, ví dụ như vào điểm thi học kì trước. Ở phòng của tổ giáo viên Ngữ văn vẫn kê chiếc bàn làm việc, thỉnh thoảng cô ấy vẫn đến đó.”

“Hôm em gặp cô Hân là hôm nào?”

Cậu ta cố nhớ lại... rồi đáp: “Cô ấy mất cách đây ba hôm, thế thì đó là hai ngày trước khi cô ấy mất.”

“Hôm đó em có thấy cô Hân có điều gì khác thường không?”

“Có chứ! Chắc chị cũng biết, đó là ngày các tờ báo lá cải đua nhau xào xáo scandal giữa cô Hân và Tần Hoài. Cô ấy đeo cặp kính râm rất to, cũng may là đang nghỉ hè nên ở trường rất vắng giáo viên và học sinh, nhưng vì cô ấy rất xinh nên bị người ta chú ý rồi không ngớt xì xào bàn tán. Lúc nói chuyện, cô Hân bỏ kính ra, thấy sắc mặt cô rất nhợt nhạt.”

Tại sao vào những ngày thiên hạ đang xôn xao bát nháo như thế, Vũ Hân lại đến trường? Giá là mình, mình sẽ ngồi chết dí trong nhà. Nhưng biết đâu, đây lại là một manh mối quan trọng?

“Em nói là phòng của tổ Ngữ văn vẫn vẫn kê chiếc bàn làm việc?”

Cậu ta gật đầu, nhìn Na Lan: “Chị định làm gì à?”

“Không. Chỉ hỏi thế thôi. Cảm ơn em. Chị chỉ muốn tên khốn kiếp đã sát hại cô giáo Hân của các em sớm sa lưới.” Na Lan chẳng thể nói gì thêm hay hứa hẹn điều gì để cho cậu học sinh này được nhẹ nhõm một chút, cô đành quay người đi.

“Dịp nghỉ hè, vì có các buổi dạy thêm nên ban ngày luôn có người đi qua đi lại...” Cậu ta nói với theo. “Có hai giáo viên Văn tham gia dạy thêm, đôi khi họ cũng vào văn phòng, nếu ban ngày chị đến đó thì sẽ bị người ta nhìn thấy.”

Cậu ta khá thông minh, đã đoán ra Na Lan đang nghĩ gì. Cô ngoảnh lại nghe cậu ta nói tiếp: “7 giờ tối, trường cấp III đóng cổng, muốn vào thì phải thông qua ban Bảo vệ. Nhưng phía sau trường là bãi đỗ xe, họ đang thi công sửa chữa, vì trời nắng nên công nhân sẽ làm từ chập tối trở đi, công sau luôn luôn mở. Khu lớp học thì thường xuyên khóa cửa, nhưng ở nhà vệ sinh nam tầng trệt có một ô kính bị vỡ từ lâu, vì đang kì nghỉ hè nên họ chưa sửa lại. Phòng của tổ Ngữ văn ở tầng ba, có gắn biển, cũng hay bị khóa nhưng khóa ấy rất thô sơ, dùng vật cứng như thẻ ngân hàng đưa vào

khé cửa là mở được. Nếu chị không muốn lòi thối thì chị có thể dùng cái này.” Cậu ta lục trong túi bùng bùng của chiếc quần ngố lấy ra chiếc chìa khóa đưa cho Na Lan. “Em thường xuyên là cán sự môn Văn nên đã nhiều lần được cầm chìa khóa phòng ấy, đây là chìa sơ-cua. Các ngăn kéo bàn thường khóa bằng khóa có ngạnh đơn giản, cũng dung thẻ cứng hoặc miếng sắt dẹt là mở ngon lành.”

Na Lan ngạc nhiên về cậu ta, chực hỏi “Em đến trường để học hay để nghịch ngợm?” Dường như cậu ta hiểu ánh mắt của Na Lan: “Em quên chưa nói: chí hướng của em là viết được cuốn tiểu thuyết kinh dị thật hay, cho nên em vẫn đang thực nghiệm... Và, chủ yếu là vì em chưa bao giờ là học sinh ‘ba tốt’ cả. À, phòng giáo viên Ngữ văn có cửa thông sang các phòng khác...”

“Chị không cần biết quá cụ thể. Em cứ giữ lại làm vốn viết tiểu thuyết của mình. Cho chị biết số di động, mai chị sẽ mời em ăn cơm.” Na Lan cầm chìa khóa của cậu ta. Ba hôm nay, đây là lần đầu tiên cô có động lực để mỉm cười.

Có một người quan sát thấy Na Lan đã tìm ra “đột phá khẩu”, và rất tò mò muốn biết cô định làm gì. Lẽ nào cái chết của Ninh Vũ Hân vẫn chưa đủ mạnh để đánh động cô ta? Ta như dao sắc, người như cá nằm trên thớt, lúc này người muốn thoát thân còn khó nữa là lại tự nhảy vào lửa? Lẽ nào người muốn biết sự thật?

Người ấy cười khẩy. Vụ án này, ngay trình sát hàng đầu của Sở công An cũng không phá nổi, sao người phải khổ sở lao đầu vào?

À, lại còn thằng bé học trò của Ninh Vũ Hân, tặng hoa, cảm động thật. Cả hai đang nói chuyện gì?

Người ấy chợt nhận ra sự hứng thú của mình đối với Na Lan đã rất khác thường.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 10

Nhân đêm tối

Sau ngày Na Lan phát hiện ra cái chết của Ninh Vũ Hân, nếp sinh hoạt của cô bị xáo trộn mất hai hôm, nhưng rồi mọi sinh hoạt lại trở về bình thường. 8 giờ xuất phát, chạy bộ, rồi bơi.

Bơi xong, cô không trở về ký túc xá mà ra khỏi cổng trường, đi thẳng đến trường cấp III trực thuộc Đại học Giang Kinh. Cổng trường đóng im ỉm, cổng sắt nhỏ bên cạnh cổng chính cũng đóng. Theo chỉ dẫn của cậu học sinh kia, Na Lan đi qua con đường nhỏ vòng đến cổng sau của trường. Quả nhiên thấy đèn thấp sáng trưng, bên chiếc xe tải chở bê-tông có vài công nhân đang làm việc. Cổng sau để mở.

Cô bước vào cổng sau rồi đi dưới bóng các hàng cây bên cạnh công trường, bước vào khu vườn trường yên tĩnh.

Nó quá yên tĩnh. Tại sao? Na Lan cảm thấy không chỉ có mình cô đang rảo bước trong bóng tối. Cô thậm chí nghe thấy những tiếng lạo xạo vọng ra từ các khóm cây.

Chợt thấy một bóng đen. Nhưng đó là một chú mèo hoang đi kiếm thức ăn.

Linh tính bỗng mách bảo một sự chẳng lành.

Khu văn phòng của trường cấp III là một tòa nhà năm tầng đồ sộ.

Na Lan bước đến cửa tầng trệt, đẩy cửa, cửa khóa chặt. Cô nhìn xung quanh, phát hiện ra một ô cửa sổ bị vỡ kính, mỗi cạnh chừng nửa mét, vẫn đang lờm chờm các mảnh kính nhọn sắc. người không thể chui lọt. Cô thò tay vào phía trong, sờ thấy cái chốt sắt của cánh cửa, cô vặn sang một bên thì mở được.

Cho đến lúc này, cô nhận thấy các chi tiết mà cậu học sinh kia miêu tả đều rất chuẩn. Sau này cậu ta viết truyện kinh dị chắc chắn sẽ áp đảo Tần Hoài của trường phái uyên ương hồ điệp.

Na Lan trèo qua cửa sổ, mùi xú uế bên trong xộc vào mũi, cô cố nín thở.

Lần đầu tiên cô trèo cửa sổ vào nhà vệ sinh nam, mong sao đây cũng là lần cuối cùng. Ra khỏi nhà vệ sinh, cô mới dám thở, rồi bước lên tầng 3.

Hành lang, cầu thang đều tối om và yên tĩnh. Chân đi giày thể thao coi như không gây tiếng động, nhưng bước trong này lại nghe quá rõ. Cô tự nhủ ở đây không có người, mình chẳng phải lo ngại gì, vừa đi vừa hát cho đỡ sợ cũng không sao.

Cô bỗng nhận ra rằng có lẽ mình cần phải “lên gân” thật! Bóng tối có sức mạnh như muốn nuốt chửng ta, gây cho ta áp lực rất khó lường và không thể chuẩn bị trước về mặt tâm lý.

Thực ra bóng tối không đáng sợ, một mình đi trong bóng tối cũng không sợ, chỉ sợ ở đây còn một người nữa.

Cô không bật đèn vì ngại tổ bảo vệ chú ý. Cô mở ba lô lấy ra chiếc đèn pin, luồng ánh sáng rọi lên phía trên các cửa phòng ở hai bên: Tổ Toán, tổ Lý, phòng Chính trị, phòng Khảo thí... Phòng ngữ văn đây rồi.

Xoay núm cửa. Thấy không nhúc nhích, Na Lan bèn lục lấy chiếc chìa khóa mà cậu học sinh đưa cho, tra vào ổ và mở được ngay. Đúng là ổ khóa rất đơn giản.

Đứng trong căn phòng cũng tối om, Na Lan không nhận ra bàn nào là của Ninh Vũ Hân. Cô ta đã thôi việc thì hai chiếc bàn kê giữa phòng chắc là của hai giáo viên khác. Cô lia đèn sang các bàn kê sát tường, nhìn thấy một chiếc bàn có bức ảnh Ninh Vũ Hân và hai người lớn tuổi, chắc là cha và mẹ cô. Nụ cười của ba người như phát sáng trong đêm.

Người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh, một thảm kịch không soa tưởng nổi!

Chiếc bàn sạch sẽ ngăn nắp, chứng tỏ mấy hôm nay không ai đụng đến. Bên công an nắm được quá trình công tác của Ninh Vũ Hân nhưng chắc không ngờ cô ấy đã nghỉ mà bàn làm việc vẫn còn ở đây.

Ngăn kéo hai bên bàn không khóa, Na Lan léo ngán bên trái ra, soi đèn phim, có vài cuốn vở soạn bài trống trơn, một số vật dụng văn phòng, một lọ nước hoa, không cần mở ra cũng biết đó là mùi oải hương. Ngăn kéo

bên phải là vài thứ quần áo: một quần bò, một áo phông dài tay, một mũ vải. Ngăn kéo bị khóa chính là ngăn ở chính giữa sát mặt bàn.

Na Lan lấy chiếc thẻ bơi nhà trường phát cho, lách vào khe phía trên rồi ấn xuống “tách” một cái, lôi được ngăn kéo ra. Bên trong chỉ có một thứ: sổ tay thời gian biểu các chuyến tàu hỏa Quảng Châu, in mùa hè năm nay. Có lẽ ở đây chẳng có bí mật gì. Nhưng tại sao thứ này phải khóa lại? Cô mở ra xem thì một mảnh giấy rơi xuống.

Một tấm vé tàu hỏa từ Giang Kinh đi Quảng Châu.

Soi đèn nhìn kỹ, đó là vé hôm kia, tức hôm sau ngày Ninh Vũ Hân chết.

Trước khi chết, Vũ Hân định đi thành phố hoa lệ ấy. Nếu thực hiện được, đương nhiên là tốt, né tránh những phiền hà của báo chí lá cải với bao chuyện thị phi.

Nhưng tại sao phải khóa tấm vé ở đây?

Na Lan lại giở cuốn sổ thời gian biểu tìm xem có gì lạ nữa không, thì nghe thấy tiếng xoay núm cửa văn phòng, rất khẽ. Tim cô đập dồn dập. Đúng thế, trong đêm tối không chỉ có một mình cô.

Cửa đang khóa, người ấy vặn núm nhưng không mở được. Nếu xô cửa thì chỉ cần hai giây, nhưng tổ Bảo vệ sẽ biết ngay nếu họ chưa ngủ say. Nếu dùng cách chuyên nghiệp hơn để mở thứ khóa đơn giản này thì chỉ mất mười giây là cùng. Cửa đã mở, một bóng đen xuất hiện. Vì người ấy mặc đồ đen, hoàn toàn nhòa vào bóng tối nên thực ra cũng chẳng phải “bóng đen” nữa.

“Gã” ấy bước vào phòng, bước chân êm ru không một tiếng động. Đến lúc gà lên tiếng thì chắc cô gái Na Lan sẽ phải hối hận, lẽ ra không nên đến đây tìm các di vật, và hơn nữa là có thể “soi thấy” Ninh Vũ Hân.

Nhưng Na Lan không còn ở trong phòng nữa.

Gã soi đèn pin, nhìn thấy ngăn kéo của cái bàn kê sát tường đang mở. Gã bước lại, nhìn thấy tấm ảnh gia đình Vũ Hân. Khốn kiếp, ngăn kéo trống

không!

Gã lia đèn pin khắp phòng, không thấy Na Lan nhưng nhìn thấy cái cái cửa!

Thì ta phòng này thông sang các phòng khác! Một bên phải, một bên trái. Có lẽ con bé kia chạy sang phòng liền kề rồi trốn mất. Gã bước vào cửa gần bàn làm việc của Vũ Hân, ngay sau đó nghe thấy tiếng mở cửa ở một nơi không xa.

Đúng là Na Lan đã sang phòng bên cạnh, đang chạy ra ngoài.

Gã rảo bước đuổi theo, tin rằng Na Lan không thể chạy thoát khỏi bàn tay gã, đúng ra là bàn tay bọn họ. Đồng bọn của gã đang chờ ở cửa sổ nhà vệ sinh để đón lõng Na Lan.

Na Lan hồng hộc thở gấp, mãi miết chạy trong bóng tối. Thoạt đầu đã sợ, bây giờ còn sợ gấp bội. Đây là lần đầu tiên trong đời cô biết đến cảm giác bị săn đuổi truy sát.

Cái gã đến “tìm Na Lan rất chuyên nghiệp, chân bước hay mở khóa đều nhanh và không tiếng động. Bây giờ đã đã chạy hết hành lang, ra đến cửa khu nhà.

Gã không lên tiếng, nhưng không hiểu vì sao Na Lan cảm thấy sự tự tin và uy lực trong từng bước chân: “Người không thể thoát.” Lẽ và chỉ vì một tấm vé tàu hỏa?

Nhưng khát vọng sinh tồn đã thay thế cho nỗi sợ hãi. Cô bình tĩnh, nhanh nhẹn quay lại theo lối cũ, chấp nhận ngửi mùi xú uế. Chắc cửa sổ kia vẫn mở.

Gã nghe thấy tiếng bước chân của Na Lan, thật nhanh nhẹn, thật xứng với một cô gái ham tập luyện. Khi đuổi theo đến cầu thang của khi nhà thì nghe thấy tiếng sập cửa “sầm” một tiếng, đúng là ở phía nhà vệ sinh. Con bé ấy đang quay lại lối cũ.

Gã chạy nhanh mấy bước, đến nhà vệ sinh nam. Cánh cửa còn đang khẽ rung, chứng tỏ con bé đã vào, có lẽ đã chạy đến cửa sổ.

Đẩy cửa, vào nhà vệ sinh. Không có ai. Chắc nó đã trèo qua cửa sổ, sa lưới đồng bọn của gã. Thật đáng tiếc, hai người đẹp Ninh Vũ Hân và Na Lan đều chóng vánh chung kết cục.

Gã đến trước cửa sổ thì thấy đồng bọn đang đứng tro khác, hình như không xảy ra chuyện gì.

Đúng là không xảy ra chuyện gì thật.

Na Lan không trở ra theo đường cũ.

Đồ khốn! Gã lâu bầu, quay người bước ra, rồi sang nhà vệ sinh nữ.

Cửa sổ mở toang, gã nhác thấy bóng Na Lan biến mất đằng cổng sau của trường.

Na Lan chạy ra khỏi cổng, nhìn thấy công trường bãi đỗ xe và nhìn thấy ánh sáng. Cô định thần, đã hơi yên tâm nhưng không giảm tốc độ. Cô lao vào khoảng tối, vòng qua công trường rồi vào con đường nhỏ. Ngoái lại nhìn không thấy ai bám theo, cô thở phào.

Nhưng cô không thể thở hít bình thường.

Vì đầu đường trước mặt có chiếc ô tô đang mở hết tốc lực phóng đến, nhằm thẳng vào cô. Đường hẹp chỉ đủ cho một chiếc ô tô chạy, một bên là tường bao của trường cấp III, bên kia là tường bao của tiểu khu, Na Lan hết cách lựa chọn.

Điều duy nhất cô làm được là quay đầu bỏ chạy, nhưng chiếc xe phóng quá nhanh, có lẽ cô chưa kịp chạy đến công trường thì đã biến thành oan hồn. Nhưng đâu còn thì giờ cân nhắc gì nữa, cô đành chạy như bay, thậm chí không kịp kêu cứu, mắt quan sát thật nhanh hai bên đường.

Chiếc xe ấy phóng nhanh hơn cô tưởng tượng, đèn pha chói mắt soi sáng con đường dẫn tới địa ngục. Chỉ trong chớp mắt Na Lan trở thành người bị hại của vụ đâm xe.

Nhưng đúng lúc nó tông vào cô thì cô biến mất.

Vào giây phút nguy cấp, Na Lan áp người vào bức tường của tiểu khu, nhân đà đang chạy cô tung mình lên bám lấy đầu tường.

Chiếc xe du lịch chạy xẹt qua người cô, tiếng bánh xe rít lên, phanh kít lại.

Xe dừng hẳn được thì Na Lan đã chạy về phía đầu đường. Chiếc xe chạy tiếp rồi quay đầu, nhưng đã muộn. Khi chiếc xe không biển số ấy quay trở lại đầu đường thì Na Lan đã biến vào đám đông người đi chơi tối trở về dưới ánh đèn nê-ông.

Suýt nữa thì mất mạng.

Đó là ý nghĩ đầu tiên của Na Lan sau khi nhịp tim chậm lại và tâm trạng đã bình tĩnh.

Mình đã làm gì? Kẻ nào muốn mình đi theo Ninh Vũ Hân? Vậy là cái chết đang rất nhanh tìm đến cô.

Kẻ nào đã tấn công mình? Hấn, hoặc bọn chúng, tại sao lại biết chuyển đi của mình tối nay? Chúng đã theo dõi, từng hành động của mình đều lọt vào tầm ngắm của chúng. Trước đây Ninh Vũ Hân theo dõi mình, bây giờ là bọn người hung ác đang bám theo mình.

Nghĩ đến cảnh có kẻ theo dõi mình trong bóng đêm, Na Lan thấy sớn gai ốc.

Cô lấy di động ra định kể với Ba Du Sinh về sự việc tối nay, nhưng lại do dự: mình nên nói thế nào? Cô hình dung anh sẽ căn vặn “Tại sao đêm hôm dám một mình đi vào văn phòng của họ, cô đã tìm thấy cái gì, sao dám mạo hiểm như vậy...”

Đúng, tại sao mình phải mạo hiểm như vậy?

Na Lan, người hãy trở về ký túc xá làm xong bản luận văn tốt nghiệp, hãy quên gã Tần Hoài, đừng làm cái việc gọi là trợ lý ấy nữa.

Và ngồi mà chờ chết?

Lòng trĩu nặng, cô chưa thể bình tĩnh sau chuyện kinh hoàng vừa rồi, và

hoàn toàn không còn cảm giác an toàn nữa. Đã có kẻ lẻ vào ký túc xá của cô, đã có kẻ giết hại Ninh Vũ Hân trước khi cô đến nơi, đã có kẻ đêm tối bám theo cô để “đánh cắp” và suýt sát hại cô.

Kết luận chỉ có một: cô phải biến mất.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 11

Môi sơn tóc ngắn, xuống Lĩnh Nam

O Giang Kinh, Na Lan có duy nhất một người bà con là ông anh họ Thành Tuyền - một nhà kinh doanh địa ốc thường thường bậc trung, nhận được điện thoại của Na Lan, anh nằng nặc bảo cô đến nhà anh mà ở. Na Lan ngẫm nghĩ, chưa rõ kẻ theo dõi đã biết những gì về cô, nhưng chắc gã biết cô có người anh họ Thành Tuyền. Nếu cô đến đó sẽ gây phiền hà cho anh. Bởi vậy cô nói mình muốn ở một nơi “thanh tĩnh”. Thành Tuyền rà soát sổ sách, rồi bố trí cô đến ở một căn nhà “làm mẫu” mới xây dựng.

Na Lan đến trung tâm thương mại trước giờ đóng cửa, dùng thẻ ngân hàng rút một ít tiền, mua một lô quần áo để tiện thay đổi giặt giũ, sau đó đi taxi đến khu nhà mới của công ty Thành Tuyền. Các phòng ban, tổ bảo vệ đều đã được thông báo, họ trao chìa khóa căn nhà mẫu cho Na Lan rồi đưa cô lên tầng, hết sức chu đáo.

Anh bảo vệ đi rồi, Na Lan chốt chặt cửa ra vào và cửa sổ lại. Cô thấy tim mình vẫn đập nhanh khác thường.

Gắng trấn tĩnh, cô ngồi vào bàn, bật đèn rồi mở cuốn sổ nhỏ ghi thời gian biểu tàu hỏa mà Ninh Vũ Hân để lại.

Lúc này cô mới nhận ra có một trang gấp góc để đánh dấu.

Bút đỏ khoanh tròn: 8 giờ 46 phút, chuyến tàu N621, từ ga phía đông Quảng Châu đi Sán Đầu. Ở hàng chữ ghi tên các ga, bút đỏ lại khoanh “ga Mai Châu”, 14 giờ 11 phút đến.

Cô nhìn tấm vé kẹp trong cuốn sổ thời gian biểu, rồi tra cứu giờ. Tàu cao tốc Giang Kinh - Quảng Châu, 20 giờ 30 phút đến Quảng Châu. Cô nhắm mắt tưởng tượng hành trình chưa thực hiện của Ninh Vũ Hân: từ Giang Kinh đi Quảng Châu, xuống tàu, ngủ khách sạn một đêm, rồi đi taxi đến ga phía đông Quảng Châu, hai giờ chiều hôm sau đó sẽ đến Mai Châu thuộc Quảng Đông.

Tại sao Vũ Hân lại đi Mai Châu?

Cô nhớ đến mấy thứ quần áo mà Vũ Hân để trong ngăn kéo làm việc, liên hệ với tấm vé này. Có lẽ, Vũ Hân định xuất phát từ trường học... ở trường, cô thay quần áo khác lạ, đội mũ che nắng, ra khỏi trường bằng cổng sau rồi ra ga tàu... Có thể là cô đã cảm thấy mình bị theo dõi nên mới làm thế để tiện lên đường.

Rõ ràng là Vũ Hân không muốn ai biết mình đi Mai Châu.

Tại sao đi Mai Châu?

Na Lan bỗng nhớ đến cuộc nói chuyện với Ba Du Sinh. Cô nhắc máy gọi điện cho bảo vệ: “Xin hỏi, quanh đây có chỗ nào có mạng?”

“Lên mạng?” Muốn thế này cô còn muốn chat, hay muốn chơi game Warcraft?” Anh bảo vệ hơi ngạc nhiên.

“Muốn tra cứu thư tín.”

“Phòng trực ban của tôi có băng thông rộng, miễn là cô không chat hoặc chơi game...”

“Vâng, tôi xuống ngay.”

Sau khi trở lại phòng, Na Lan quyết định ngày mai sẽ đi Quảng Châu.

Vì cô đã tra mạng, biết rằng huyện Mai của thành phố Mai Châu - Quảng Đông gần trăm năm qua xuất hiện hai nhân vật lẫy lừng, đó là khai quốc công thần nguyên soái Diệp Kiếm Anh và vị phú thương hàng đầu Khách gia là ông Quảng Cảnh Huy.

Tuy đã đi khỏi huyện Mai rồi phát lên, ông Quảng Cảnh Huy vẫn làm nhiều việc từ thiện dành cho cố hương, giới truyền thông địa phương luôn ca ngợi ông hết lời. Na Lan rất chú ý đến một bài báo miêu tả ông không bao giờ quên gốc tích, hàng năm vào dịp Thanh Minh và tiết Trùng Dương ông đều ăn mặc giản dị trở về quê trồng liễu, tảo mộ thắp hương lễ tổ. Phần mộ nhà họ Quảng đặt ở huyện Mai.

Tại sao Ninh Vũ Hân lại muốn về quê ông Cảnh Huy – cũng thức là quê của Quảng Diệc Tuệ vợ Tần Hoài?

Lẽ nào cô đang điều tra nguyên nhân cái chết của Diệc Tuệ?

Phải chăng Ninh Vũ Hân định nói với mình những chuyện liên quan đến cái chết của Diệc Tuệ?

Dù sao Na Lan cũng tin rằng cô gái thông minh Ninh Vũ Hân không thể đi một cách mù quáng. Có lẽ mình phải đến tận huyện Mai thì mới mong tìm ra đầu mối.

Trời chưa sáng, anh bảo vệ tiểu khu đang ngái ngủ nhìn thấy chiếc taxi chờ ngoài cổng chính, nhưng anh không mấy chú ý. Anh đang nhớ đến cô gái chân dài mà anh đón tiếp tối qua. Anh đang suy đoán về cô ta. Nghe nói chính ông chủ khu nhà này đã bố trí cô ta đến ở. Tối khuya, ông chủ tuổi trung niên bệ vệ ấy “sắp xếp” người đẹp bò nhí mà không thấy mò đèn để cùng qua đêm? Không hiểu sao anh cảm thấy cô nàng không giống như các bò nhí, có lẽ là do khí chất... cô ấy giống như một sinh viên. Nhưng, đâu phải không có sinh viên là bò nhí? Có thừa ấy!

Một cô gái dong dỏng bước lên taxi, anh bảo vệ thấy tỉnh táo hơn. Ai thế nhỉ? Mình chưa thấy bao giờ. Tiểu khu này mới đưa vào sử dụng, tuy đã có người ở nhưng rất lèo tèo, anh hiếm khi bỏ qua bóng em nào có chút nhan sắc. Anh chỉ nhìn thấy lưng cô này, dáng người hơi giống cô sinh viên bò nhí tối qua, nhưng vẫn khác hẳn. Người đẹp tối qua mặc sooc, tóc đen dài buộc đuôi ngựa, không son phấn, không đeo trang sức, không ỡng ẹo cảm dỗ. Con cô này mặc quần bò trễ lưng bó sát, nổi bật đôi chân thon dài, tóc nhuộm nâu nhạt, tai đeo vòng vàng to đùng, không nhìn thấy mặt

nhưng anh có thể tưởng tượng ra phần son trang điểm đều là hàng nhập khẩu.

Qua cửa kính, anh cũng nhìn thấy căn phòng tối qua cô gái kia ở: hai cửa sổ vẫn buông kín rèm, chắc chủ nhân còn đang say giấc nồng. Anh lại tiếp tục ngủ gà ngủ gật. Mãi nửa giờ sau đó, anh mới bị tiếng chuông điện thoại đánh thức.

“Chào anh, tôi đây.” Giọng cô gái tối qua.

“À, chào cô.” Anh bắt giắc chỉnh lại cái mũ cho ngay ngắn, mỉm cười với ống nghe.

“Tôi đã ra ngoài...”

“Vâng, vâng, tôi ra ngay.”

“Không cần. Tôi đã ở trên đường rồi. Vừa nãy thấy anh đang ngủ gật nên không tiện quấy rầy. Chìa khóa nhà, tôi bỏ vào thùng thư trước cửa căn hộ.”

Anh bảo vệ hơi thất vọng, chờ người ra, quên cả đặt điện thoại xuống. Anh bỗng có cảm giác, biết đâu cô gái tóc ngắn mặc sooc kia chính là cô gái tóc dài đến tối qua?

Mắt đeo kính râm, Na Lan mỉm cười với kẻ xa lạ trong gương của nhà ga. Đêm qua cô bận luôn tay để cắt tóc, nhuộm tóc. Sớm tinh mơ đây, tiếp tục hóa trang thành “phi Na Lan”, tô son cho miệng “rộng ra”, đánh phấn sáp nâng cao gò má, đeo hoa tai to, xóa bỏ ranh giới giữa con gái nhà lành và thiếu nữ thời thượng.

Cô lên tàu xuất phát từ Quảng Châu, rúc còi chạy xuống miền nam, nhưng lòng cô vẫn thấp thỏm, không phải vì sợ bị bám đuôi, bị nhận mặt, mà thấp thỏm về chuyến đi này. Nó không hợp với thói quen của cô, cô quen với cũng cách chắc chắn hơn, chứ bôn ba ngàn dặm mà không đầu dây mối nhợ thế này thì đây là lần đầu tiên. Kế đó lại nghĩ, đến huyện Mai, có khi mình sẽ tìm hiểu được kỹ càng hơn về Quảng Diệc Tuệ. Chí ít cũng có thể tạm thời bút khỏi Giang Kinh đầy rắc rối.

Nhưng cô sẽ nhanh chóng nhận ra rằng đây chỉ là ý nghĩ một chiều mà thôi.

Xuống ga Quảng Châu, Na Lan ngủ khách sạn, sáng sớm hôm sau đi taxi đến ga phía đông, khoảng 3h chiều cô đã vào khách sạn Đào Nguyên ở huyện Mai, chải tóc qua loa rồi đi xuống, lại gọi taxi.

“Cô đi đâu?”

“Thị trấn Quảng Trợ.” Là nơi sinh của ông Quảng Cảnh Huy, là địa danh chuẩn xác nhất mà có thể nói ra.

“Chỗ nào của Quảng Trợ?”

Na Lan không biết nên trả lời ra sao. Lái xe lại hỏi: “Cô định đến đâu? Thị trấn Quảng Trợ trải đến một nửa huyện lỵ, rất rộng.”

“Quảng Cảnh Huy.”

“Là gì?” Anh lái xe ngoảnh nhìn cô, không hiểu ý.

“Quê của ông Quảng Cảnh Huy ở đâu, anh có biết không?” Na Lan thấy mình hết cách rồi, đành phải nói thế.

“Cục Lý.” Anh ta nhún ga, lên đường.

“Cục Lý là cục gì?”

“Thôn Cục Lý.” Chắc anh ta thấy Na Lan quá lớ ngớ. “Quê ông Cảnh Huy ở thôn Cục Lý, ở đây ai cũng biết.”

Đúng là ông Quảng Cảnh Huy rất nổi tiếng. Xưa nay Na Lan chưa thấy Ba Du Sinh nói vống lên bao giờ, nhưng hôm nay đích thân trải nghiệm sức ảnh hưởng của ông ta, cô vẫn thấy giật mình.

“Cô biết không, dân ở đây có thể không biết tỉnh trưởng Quảng Đông là ai nhưng đều biết ông Quảng Cảnh Huy.”

“Thế thì anh đưa tôi đến thôn Cục Lý. Tôi nghe nói ông ấy rất tài ba nên mới đến thăm quê ông ấy.” Cô cũng biết mình nói thế này không mấy thuyết phục nhưng đành vậy.

“Thế này vậy: tôi chở cô đến Tam Thánh Cung là nơi dân Cục Lý rất hay đến. Từ đó cô bắt đầu đi dạo xem ngắm Cục Lý.”

“Tam Thánh Cung là nơi nào?”

“Là một tòa miếu, cô có thể vào thắp hương xin bùa tạt phù hộ cho cô được thành đạt như ông Cảnh Huy.”

Cô đáp thật lòng mình: “Xin bùa tạt phù hộ cho tôi gặp may mắn như ông ấy là đủ.”

“Ông Cảnh Huy mà gặp may? Không đúng.” Giọng anh lái xe trầm xuống. “Chắc cô chưa nghe nói đến chuyện đen đui của gia đình ông ấy.”

Câu này như nhắc Na Lan rằng dân ở đây đều biết chuyện nhà ông Cảnh Huy.

“Chuyện đen đui ư? Tôi chưa từng nghe nói.”

“Chuyện không công khai, chỉ đồn đại thôi.” Anh ta nhìn quanh cứ như là sợ tai vách mạch rừng. “Con gái ông ấy mất tích cách đây ba năm, người ta đoán là bị sát hại. Bà vợ ông ấy là Đồng Nguyệt Khanh, hồi trẻ là nữ hoàng hát sơn ca Khách gia của chúng tôi. Mấy năm trước bà ấy đang yêu đau, con gái mất tích, bà ấy khóc thương vật vã, rồi một hôm bà ấy chết đi không sống lại nữa. Ông ấy chỉ có độc mụn con gái, của cải chất cao như núi, nhưng thực tế là gia đình tan nát...”

Lòng Na Lan như thất lại, mấy hôm nay cô mệt mỏi vì di chuyển, quên không gọi điện cho mẹ, chẳng rõ bà có khỏe không.

“Ôi, thật là đáng thương.” Cô rất thật lòng. Đây là lần đầu tiên cô nghe nói về bà vợ ông Quảng Cảnh Huy. Cô hình dung cảnh ngộ ngày ngày đối mặt với cô đơn hiu quạnh của con người “đệ nhất Lĩnh Nam”, thật là bi đát!

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 12

Nắm mô của người đi xa

T am Thánh Cung là ngôi miếu nhỏ ở ven huyện lỵ mới, tường đỏ ngói lưu ly, bên trên viết sáu chữ đại tự “Nam mô a di đà Phật”, cách nhau bởi ba cánh cửa nhỏ. NA Lan chào anh lái xe rồi bước vào cửa chính giữa. Cô không hiểu mình đang tìm cái gì nhưng chắc chắn không vì lễ Phật.

Hôm nay không phải ngày gì đặc biệt, cũng chẳng phải dịp cuối tuần nên thiện nam tín nữ không đông, chỉ khoảng chục người. Na Lan đi từ chính điện thờ Phật Thích ca bước sang bên thờ Quan Thế m bồ tát, cô nghĩ đây chẳng phải nơi mình nên nán lại lâu.

Đương nhiên không thể chỉ vào sông, cô nhìn thấy mấy vị khách dâng hương, chọn một người để hỏi chuyện về ông Quảng Cảnh Huy. Ví dụ, họ biết đến đâu về vụ Quảng Diệc Tuệ mất tích? Nếu Ninh Vũ Hân đến đây, chắc cũng lạ nước lạ cái, liệu có thể tìm hiểu được điều gì?

“Cô có cần dẫn đường không, có mua hương không?” Một người khách dâng hương cao tuổi, mặc áo tơ tằm, quần đùi, đội mũ rộng vành, khuôn mặt gầy gầy đeo kính râm trông rất phong độ, nhưng hai tay không cầm thứ gì. Na Lan lấy làm lạ, nếu mình mua hương thật, thì ông ta lấy gì mà bán?

Cô lắc đầu: “Cảm ơn, không cần ạ. Tôi chỉ vào xem thôi.”

“Cô chắc không phải người ở đây.” Đôi mắt sau cặp kính râm hằm là rất tinh tường. “Nhưng, người nơi khác đến du lịch cũng không vào miếu này.”

Na Lan chợt nhận ra đây là đối tượng rất tốt để hỏi thăm.

“Ông nói đúng, tôi đến... vì nghe nói huyện Mai có hai danh nhân tâm cỡ là Diệp Kiếm Anh và Quảng Cảnh Huy. Huyện đã có nhà lưu niệm và vườn lưu niệm Diệp soái, còn ông Quảng Cảnh Huy vẫn đang mạnh khỏe nên huyện nhà chưa lập công trình nào tôn vinh. Tôi muốn biết thêm các sự kiện về ông ấy.” Cô băn khoăn, mình hỏi thế này liệu có sồng sượng không?

“Tại sao cô lại quan tâm đến ông Quảng Cảnh Huy?” Đúng là câu hỏi của cô chưa khéo.

“Tôi... là phóng viên báo Đại học Trung Sơn, muốn giới thiệu về ông Quảng Cảnh Huy... Gần đây ông ấy tài trợ cho nhà trường nên chúng tôi muốn đưa tin toàn diện hơn.” Na Lan mở túi lấy cuốn vở và bút bi. Cô cũng cảm thấy mình khá giống phóng viên. “Tôi xin phỏng vấn ông được không?” Chuyện tài trợ đại học Trung Sơn, tối hôm kia cô vừa lên mạng đọc thấy, không ngờ bây giờ lại được việc.

Ông ta tò mò nhìn cô một lượt, hình như đang nghĩ xem có nên tin cô gái này không.

Na Lan biết ông ta đang lưỡng lự, bèn hỏi tiếp: “Ông có bằng lòng cho biết họ tên không, hoặc ít ra xin ông cho biết tuổi, và, ông đã cư trú ở Quảng Trị hoặc Cục Lý bao lâu rồi?”

“Không dám. Tôi 63 tuổi, là người thị trấn Quảng Trị chính gốc.” Vậy là ông già nhận lời phỏng vấn, và không muốn cho biết họ tên.

“Thôn và thị trấn các cụ có nghe nói về Quảng Cảnh Huy tiên sinh không?”

“Nghe nói ư?” Ông già bật cười, có nét chế nhạo. “Tôi cho cô biết vậy: không phải mọi người vùng này đều biết họ tên tỉnh trưởng Quảng Đông, nhưng ai cũng biết vô số câu chuyện về ông Quảng Cảnh Huy.”

Na Lan thầm nghĩ, hễ nhắc đến Quảng Cảnh Huy thì dân ở đây đều nhất trí ví von hết như nhau.

“Ông có thể kể một vài câu chuyện hoặc nói về lịch sử gia đình ông ấy không?”

“Một vài câu chuyện, thì hơi khó. Tôi nói về lịch sử gia đình họ vậy. Họ Quảng là dòng họ lớn trong Khách gia chúng tôi, hình như tổ tiên ông Cảnh Huy định cư ở huyện Mai từ thời nhà Đường. Nếu hứng thú, cô có thể đến thư viện Mai Chau Diệp Kiếm Anh - trước đây gọi là thư viện huyện Mai, mà đọc. Phòng Văn hiến địa phương ở đó có nhiều tư liệu liên quan.” Cặp kính râm của ông ta ngược lên tượng Tam Thánh, Na Lan bỗng có cảm giác ông ta hoàn toàn không phải một người khách dâng hương rất nhàn nhã.

Ông già chậm chậm đi đi lại lại: “Còn về tổ tiên ông Cảnh Huy đến thôn

Cục Lý ở từ khi nào, thì phải xem gia phả của họ. Ông Cảnh Huy danh lớn, sản nghiệp đồ sộ như thế, tôi dám chắc phải có người chuyên nghiệp viết tộc phả giúp ông ta, nhưng cần có người đưa đường chỉ lối cho thì mới xem được. Họ Quảng trong thôn Cục Lý hiện nay không được đông đúc nữa, năm xưa con cháu họ Quảng đi Nam Dương, đi Đài Loan rất nhiều, đi tham gia cách mạng cũng lắm, số còn lại phần nhiều dựa vào ông Quảng Cảnh Huy để kinh doanh, ở thôn này chỉ còn sót lại vài mống. Tuy nhiên vết tích nhà họ Quảng vẫn không mờ nhạt, nhà thờ của họ cứ vài năm lại tu sửa khang trang như mới, cô có thể đến mà xem... À, còn khu mộ rất rộng của họ Quảng nữa. Nghe nói các cụ tổ trực hệ của ông Cảnh Huy đều chôn ở đó. Ông ấy sau khi phát đạt bèn mua thêm rất nhiều đất, đủ để chôn cất nhiều đời sau. Hai mua xuân thu hàng năm, dịp Thanh Minh, tiết Trùng Dương, ông ấy đều về tế tổ rất linh đình...”

Na Lan năm bắt luôn: “Ông có thể cho biết nhà thờ và khu mộ nhà họ Quảng ở đâu không?”

Ông ta dừng bước, bỏ kính ra nhìn Na Lan, hình như đến lúc này ông mới nhận ra cô có khuôn mặt rất ưa nhìn. Ông nói: “Cũng gần thôi, đi chừng mười lăm phút là đến.”

Theo chỉ dẫn của ông ta, Na Lan đi đến nhà thờ họ Quảng. Cửa khóa, cũng không thấy ai quanh đó để hỏi “phỏng vấn”, cô đành đi về phía khu mộ nhà họ Quảng. Ra khỏi đường cái rồi đi theo một lối nhỏ quanh co khá xa, địa thế cao dần, rồi đến một khoảng trũng giữa các quả đồi nhấp nhô, nhìn thấy một cổng chào xây rất cao, biết bốn chữ: “Quảng thị âm thổ.”

Tổ tiên họ Quảng để lại phúc âm cho thế hệ sau. Ông Quảng Cảnh Huy là nhân vật hàng đầu Lĩnh Nam mà vợ chết, con gái mất tích!

Na Lan thấy một nỗi bi ai lạ lùng đang dâng lên, hình như bị âm hồn ở đây cảm ứng. Cô tưởng tượng cảnh ông Cảnh Huy đứng trước mộ bà vợ, cảnh cha mẹ của Ninh Vũ Hân sẽ đứng trước mộ con gái, cảnh chính cô đứng trước mộ cha mình. Thôi đừng tự giày vò nữa, trời vẫn còn sáng. Na Lan tự nhắc mình.

Tuy trời đang sáng sủa, bốn bề là cây xanh bao bọc, nhưng ở đây yên tĩnh khác thường, không tiếng gió đưa lá cây xào xạc, không tiếng ve dẫu ní non.

Cô bước vào khu đất, nhìn từng ngôi mộ cùng những tấm bia. Cô không có mục đích rõ ràng, nhiều nhất là chỉ muốn xem lịch sử và quy mô của gia tộc họ Quảng. Có lẽ nên xem ngôi mộ của Quảng phu nhân. Kích cỡ của mộ và bia ở đây không giống nhau, nó phản ánh sự hưng vong của các gia đình nhỏ trong họ Quảng. Nhìn cách xây mộ và các tấm bia có thể nhận ra niên đại chôn cất. Rồi cô nhận ra một quy luật: những ngôi mộ chôn cất gần đây nhất, đều nằm ở phía đông nam. Cô nhanh chóng tìm thấy mộ của Quảng phu nhân. “Quảng Đồng thị Nguyệt Khanh chi mộ”, cùng mấy chữ miêu tả thêm: “Hiền thê từ mẫu, dân ca lưu hình”, khiến cô thấy hồi hộp. Cô tiếp tục xem các tấm bia dựng trong vài chục năm gần đây.

Cho đến khi phát hiện ra bia mộ của Quảng Diệc Tuệ.

Nếu Na Lan không đọc được hết chữ thì chắc chắn không thể nhận ra đây là mộ của Quảng Diệc Tuệ. Vì tấm bia được thiết kế rất kì lạ, không đề chữ “mộ của...” cũng không ghi là người thân của ai. Chỉ có mấy hàng chữ như sau:

Quảng đồng chương châu

Diệc minh diệc xán

Tuệ chất lan tâm

Mộ thân nhân viễn

Nếu Na Lan không để ý, nếu cô không có ý định phát hiện bí mật gì đó, chắc cô sẽ nhún vai bỏ qua. Nhưng cô đã đứng trước tấm bia rất lâu, đọc từ trên xuống, từ trái sang phải... bốn câu thơ này. Quảng, tức Quảng Cảnh Huy? Đồng, là bà Đồng Nguyệt Khanh vợ ông ta? Chương châu, nghĩ là ngọc châu trong lòng bàn tay, tức Quảng Diệc Tuệ.

Nếu đọc liền bỏ chữ đầu mỗi câu. Đó là “Quảng Diệc Tuệ mộ”. Làm theo lối thơ tàng đầu.

Riêng chữ Huệ được biết thay bằng chữ Tuệ, song ý nghĩ vẫn rất thiết tha. Đây chính là mộ của Quảng Diệc Tuệ.

Nhìn tấm bia, Na Lan thấy miệng khô đắng, trán lấm tấm mồ hôi. Quảng Diệc Tuệ đã từ giã cõi đời ư? Cô ấy mất tích ba năm. Chỉ cần hỏi Ba Du Sinh thì biết, bạn gái của anh mất tích mười năm, anh vẫn không nguôi tìm kiếm. Tình thương yêu của cha mẹ dành cho con chẳng kém gì tình yêu nam nữ. Quảng Cảnh Huy có tiềm lực vô biên, chắc ông phải dốc toàn lực để tìm cô con gái độc nhất, tìm đến cùng trời cuối đất. Nhưng tại sao mới chỉ ba năm chưa thấy xác con gái, ông đã từ bỏ hy vọng rồi đắp mộ dựng bia kỷ niệm? Rất có khả năng Quảng Diệc Tuệ vẫn còn sống trên đời. Từng có chuyện một cô gái bị bắt cóc về làm vợ, mất tích hai mươi năm rồi lại trở về “cõi đời” kia mà? Diệc Tuệ mất tích mới ba năm, vậy chuyện này không hợp tình hợp lý!

“Bốn chữ ‘Mộ thân nhân viễn’ rất đáng để ta ngẫm nghĩ.” Một giọng nói từ phía sau rất xa, bay đến, không vang dội nhưng đủ để Na Lan kinh hãi.

Giọng ấy nghe quen quen.

Cô ngoảnh lại, càng khiếp sợ hơn. Ở phía xa xa là ông già đeo kính râm gập ở Tam Thánh Cung, và hai người nữa. Đứng trước nhất là một người trạc tuổi ông già đeo kính râm, người gầy ngẳng, mặc sơ mi cộc tay không cổ áo, tay chống gậy. Người kia tuổi ngoài 30, cao ráo, vai rộng, lưng thẳng, cũng đeo kính râm, tay cầm ô che nắng cho ông già.

Nhìn biết ngay là một chủ nhân và hai thuộc hạ. Chủ nhân là người không đeo kính râm, tay chống gậy.

Ông ta bắt đầu nhấc gậy, cất bước, chân có tật nên bước đi tập tễnh. Ông ta vừa đi vừa chăm chú nhìn Na Lan, không phải quan sát mà là nhìn chăm chăm như muốn nhìn thấy cả kiếp trước kiếp sau của người ta.

Na Lan đã trải nghiệm cảm giác đứng trước bọn tội phạm hình sự mà lúc này cô vẫn thấy bất an.

Cô đang ở bãi tha ma hoang vu, đối diện với ba bóng người tựa như oan

hôn và một ánh mắt cứng nhắc.

“Có phải Ninh tiểu thư không? Thế là đã gặp rồi đây.” Ông già tập tễnh tay chống gậy nhưng loáng một cái đã bước đến chỗ Na Lan, ông chìa bàn tay khô đét ra. Hai người đeo kính râm cũng kịp bước đến nơi.

Na Lan hơi hiểu ra vấn đề, cô chìa tay, nói: “Ông đang chờ Ninh Vũ Hân à?”

Ánh mắt ông già có nét nghi hoặc.

Na Lan nói tiếp: “Cô ấy không còn nữa.”

Hai người kia bắt tay khá chặt, rồi chững lại mấy giây. Ông già hỏi: “Cô nói không con nghĩ là... cái ý kia?”

Na Lan gật đầu, chỉ vào ngôi mộ, nói: “Đúng thế, không còn nghĩa là thế này. Cô ấy vừa mất mấy hôm trước.” Lúc này cô nhìn thẳng vào ông già. Sắc mặt ông ta càng hiện rõ nét nghi hoặc và kinh ngạc, rất thật chứ không phải giả tạo, vì cô thấy tay ông run run, chứng tỏ đang hoang mang. Na Lan hỏi: “Các vụ đang chờ cô ấy à? Tin tức cô ấy qua đời, tuy không phải đại sự quốc gia hoặc các tin sốc trong làng giải trí, nhưng cũng gần như chấn động thành phố Giang Kinh.”

Ông già mà cô gặp ở Tam Thánh Cung đỡ lời: “Chúng tôi rồi rồi, cuộc sống thanh đạm, tin tức có phần lạc hậu... có lẽ nên học cách lên mạng mới phải.” Na Lan đoán ra mục đích của Ninh Vũ Hân, cô định về đây để gặp các vị này. Hai bên không ấn định thời gian cụ thể nên họ vẫn nán lại Cục Lý để chờ Vũ Hân. Ông già đeo kính tiếp tục quan sát cô gái trẻ từ xa đến, có ý tìm hiểu thêm.

Na Lan nói: “Tôi là bạn của Vũ Hân. Cô ấy đột ngột ra đi nên không cho tôi biết các vị đang chờ cô ấy.”

“Cô cũng đang điều tra chuyện Quảng Diệc Tuệ mất tích à?” Ông già chống gậy hỏi, ánh mắt ông vẫn không thôi nhìn Na Lan.

“Cả chuyện về Vũ Hân nữa. Cô ấy bị sát hại ngay trước khi định lên đường

về đây gặp các vị. Tôi là người phát hiện ra xác của cô ấy.”

Sắc mặt cả ba đều hiện rõ vẻ kinh hoàng. Ông già chống gậy nói: “Có lẽ chúng ta nên tìm một nơi khác để nói chuyện thì hơn. Chúng tôi đã đợi cô ấy ba ngày trời.”

Na Lan cũng rất muốn trò chuyện với họ, nhưng cô không quên hỏi: “Xin hỏi các vị là...”

Ông già chống gậy nói: “Tôi họ Đặng.”

Na Lan giật mình. Ông già đeo kính râm nói: “Đây là Đặng Kỳ Xương tiên sinh, nếu năm xưa cô Diệc Tuệ không gặp Tần Hoài thì cô ấy đã là con dâu của Đặng tiên sinh, chúng ta cũng sẽ không có lý do để gặp mặt ở cái chốn nặng nề này... và có lẽ Ninh Vũ Hân tiểu thư cũng không bị chết.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 13

Tình si

Gặp Tần Hoài, lỡ một đời người. Đã có bao nhiêu người nát tan hạnh phúc cuộc đời?

Na Lan nghĩ thế khi cô và nhóm ông Đặng Kỳ Xương đi ra khỏi khu mộ nhà họ Quảng

Cô còn nhớ rất rõ những lời của Ba Du Sinh. Nhà họ Đặng và nhà họ Quảng kết giao đã lâu, con trai ông Đặng là Đặng Tiêu và cô Quảng Diệc Tuệ rất đẹp đôi, ai cũng mong họ nên duyên vợ chồng, đó là một sự kết hợp tuyệt vời của hai nhà cùng giàu có hai đời. Nào ngờ Diệc Tuệ bỗng bội ước, "hạ mình" để lấy Tần Hoài. Khỏi cần nói nhiều, đó là cú sốc cực lớn của hai nhà.

"Đặng Tiêu từ nhỏ tới lớn chỉ quen có một cô gái là Diệc Tuệ". Ngồi trong quán trà, ông Đặng Kỳ Xương bắt đầu bằng câu này. Na Lan theo họ lên chiếc xe hơi Lincoln, nếu người ngoài nhìn vào có lẽ tưởng rằng cô bị bắt

cóc, nhưng cô không hề có cảm giác đó. Người đeo kính râm là viên thư ký của ông Đặng, nếu gọi là sư gia thì cũng đúng, tên ông là Phàn Uyên. Ông Phàn Uyên nói ở thôn Cục Lý này chẳng có chỗ nào dễ chịu để ngồi trò chuyện, bèn bảo anh lái xe đi lên huyện lỵ, tìm quán trà Đặng Vân Các ở tầng 4 khách sạn Bách Lệ trong khu Hoa kiều bên sông Mai Giang. Có lẽ ông Đặng gặp Na Lan bèn nhớ đến cuộc hôn nhân chẳng đâu vào đâu của con trai mình, nên dọc đường ông có nét như người mất hồn, thư ký Phàn Uyên lo liệu mọi việc thay chủ nhân.

Na Lan nói: "Tôi rất buồn cho anh ấy.... tôi có cảm giác anh ấy là người rất nặng tình."

Ông Đặng thôi không nhìn ra cửa sổ nữa, ông lại nhìn sang Na Lan. Cô thật lòng muốn ông cứ như "mất hồn" còn hơn. Ông Đặng nói "Trông đáng vẻ, biết cô có tư chất thông minh... đương nhiên cả về nhan sắc nữa, cô hơi giống Diệc Tuệ."

Na Lan nhớ rằng không phải lần đầu cô nghe nói thế, xem ra ông chủ tàu thủy không thuận miệng nói cho đẹp lòng. Cô định trả lời "Rất hân hạnh" nhưng lại nghĩ nói thế là khách sáo xã giao, nên cô chỉ cười cười.

"Cho nên cô đừng trách Đặng Tiêu nó quá si mê Diệc Tuệ." Ông Đặng thở dài. "Không riêng gì nhà họ Đặng chúng tôi, mọi gia đình Khách gia xưa nay đều rất coi trọng sự chung thủy. Tôi và nhà tôi chung sống 38 năm mà tình cảm vẫn rất sâu nặng. Ông Quảng - phụ thân cô Diệc Tuệ - và bà ấy cũng suốt đời gắn bó, cho đến khi bà ấy quá đau lòng về Diệc Tuệ nên qua đời. Hiện giờ hễ nhắc đến, ông ấy lại buồn bã rơi lệ. Nói hơi khó nghe một chút, thời nay, nếu như người khác ở địa vị như hai chúng tôi thì đã làm bừa từ lâu. Nhưng chúng tôi vẫn giữ nếp nhà, một bà vợ và hai con. Đặng Tiêu từ nhỏ luôn là người hết lòng. Cho nên khi sắp thi đại học nó đăng ký nguyện vọng vào các trường giống hệt như Diệc Tuệ, hoặc ít ra là trường ở cùng một thành phố. Nó chỉ lo bốn năm đại học thì hai đứa phải xa cách thì sẽ nhạt phai tình cảm. Nó đã được toại nguyện, hai đứa đều thi đỗ đại học Giang Kinh, không cùng khoa nhưng cùng trường, thật là hoàn mỹ. Nào ngờ..."

Nhân viên bung trà đến, ông Đặng Kỳ Xương đang xúc động, nên lúc cầm chén lên, nước trà sánh ra làm bỏng tay và rót vào cả vạc áo. Phan Uyên vội lấy khăn giấy thấm cho ông.

"Lâu nay người ta hay chế nhạo những ai vẫn tin vào thần thánh ma quỷ, còn tôi thì cho rằng Quảng Diệc Tuệ lúc đầu đã bị ma xui quỷ khiến mới thích cái gã Tần Hoài không xu dính túi ấy!" Nước trà đã sánh ra, chẳng khác gì thêm dầu vào lửa, giọng ông Đặng pha nét phẫn uất. Na Lan nhận ra cách gọi Quảng Diệc Tuệ của ông có nét xa cách, đủ thấy việc cô ta thay lòng đổi dạ đã gây tổn thương cho ông.

Na Lan định nói không xu dính túi đâu phải là tội lỗi, nhưng thấy các nếp nhăn trên mặt ông Đặng gập gập đầy phẫn nộ, thì cô nín lại.

"Đặng Tiêu không tỏ ra yêu đuôi, khi Quảng Diệc Tuệ tuyên bố chia tay, nó nhỏ nhẹ xin cô ta hãy nghĩ lại. Nhưng ngay lời cha mình cô ta còn không thèm nghe nữa là, anh chàng này nài nỉ sao được?" Hai năm sau khi tốt nghiệp đại học, Đặng Tiêu trông thật tội nghiệp, nó suy sụp chán chường, không thiết làm việc gì hết, thậm chí bác sĩ nói nó bị chứng trầm cảm."

Na Lan bùi ngùi cúi đầu. Tình cảm là thứ đáng yêu mà lại vừa đáng ghét. Cô nghĩ đến Cốc Y Dương, anh ta biến đi sao mà "hồn nhiên", không để lại chút tốt đẹp cũng không gửi về một mẫu tin nhắn. Anh yên tâm, không đòi nào tôi giống như Đặng Tiêu nài nỉ anh nghĩ lại đâu!

Nhưng cô chợt nghĩ khác, anh chàng Đặng Tiêu si tình, thất tình đến nỗi mắc bệnh trầm cảm, điều này biết đâu lại là động cơ khiến anh ta gây án? Diệc Tuệ mất tích liệu có liên quan gì đến anh ta không? Nhiều khi khó mà xác định được ranh giới giữa si tình và ham muốn chiếm hữu. Liệu Đặng Tiêu có bắt cóc Diệc Tuệ đưa đi không? "Ta không có được trái tim nàng thì ta phải chiếm được thân thể nàng". Thậm chí sẽ sát hại, vì "không được ăn thì đập đổ", đã có không ít vụ giết người vì tình bắt nguồn từ điều này.

Ông Đặng Kỳ Xương nhấp ngụm trà rồi nói: "Khi đó tôi, nhà tôi và chị gái đều khuyên nhủ nó hãy từ bỏ cái vòng kim cô của Quảng Diệc Tuệ. Chỉ ít cũng có thể nghĩ như thế này: cánh văn sĩ, có mấy ai đáng tin? Tần Hoài là

gã trắng hoa, Quảng Diệt Tuệ nhất thời mù quáng. Nó thông minh và cao ngạo, sẽ có ngày nó tỉnh ngộ ra, lúc đó con hãy quyết định có nên cứu vãn và chấp nhận nó nữa không. Như thế xem ra có vẻ ổn, nhưng ai ngờ ba năm trước con bé ấy bỗng dung mất tích, chuyện đó chả khác gì giọt nước làm tràn ly đối với Đặng Tiêu con trai tôi."

Na Lan hơi hoảng: "Anh ấy làm sao ạ?"

"Có một thời gian nó hóa điên, tính khí thất thường, tôi có cảm giác là thế. Nó khóc nó cười không ra một quy luật nào, nó mê mẩn xem ngắm các món quá, đồng hồ đeo tay, mũ đánh bóng chày..... mà Quảng Diệt Tuệ tặng hồi trước, nó ngồi nghệt ra vài giờ liền. Chị gái nó dẫn nó đi Quảng Châu, Thâm Quyển, Giang Kinh khám bệnh đều không có kết luận. Nó lúc thì bình thường lúc thì giở chứng suốt một năm rồi mới dần bình phục, đương nhiên cũng chỉ là tương đối bình phục mà thôi."

Ông Đặng lại thở dài rồi im lặng hồi lâu, ông rơm rớm nước mắt, Na Lan cũng im lặng, cô rất thông cảm với Đặng Tiêu nhưng vẫn nghĩ đến hàng trăm chữ "nếu". Nếu Diệt Tuệ mất tích là do Đặng Tiêu, thì tại sao anh ta có những biểu hiện kia? Diễn kịch cho mọi người xem để không bị nghi ngờ hay sao? Nếu anh ta ra tay sát hại Diệt Tuệ thật, thì đó là do lo sợ hay hối hận nhưng không dám thể hiện ra, và muốn hành xác mình để sám hối tội lỗi, phải thế không? Xét về mặt tâm lý học thì có vẻ hợp lý.

Nhưng, dù là chuyên gia tâm lý học tầm cỡ thì phải tiếp xúc với nạn nhân rồi mới phán đoán chính xác được, miêu tả của người thứ ba e là sẽ lệch lạc và thành kiến. "Anh ấy đang ở đâu?" Na Lan đột nhiên hỏi

"..." Ông Đặng Kỳ Xương không hiểu Na Lan nói gì

"Đặng Tiêu con trai ông... hiện đang ở đâu ạ?"

Na Lan bỗng cảm thấy độ tin cậy của những lời ông ta vừa nói tụt xuống số 0. "Ông không biết hay sao?"

"Đúng là tôi không biết... tôi không biết chính xác. Hai năm nay tính khí nó không ổn định, tôi cho rằng cách tốt nhất để thoát khỏi nỗi ám ảnh kia là

dồn tâm huyết cho sự nghiệp. Cho nên tôi rất hy vọng dần dà nó sẽ giúp tôi điều hành công ty. Mấy năm qua thị trường địa ốc bùng nổ, vật liệu xây dựng cũng bùng nổ, nhưng cạnh tranh cũng càng ngày càng khốc liệt, nếu không có người tài đặc lực thì có thể phá sản bất cứ lúc nào."

Nhưng, một anh chàng tinh thần không mấy ổn định thì có được gọi là người tài đặc lực được không?

Có vẻ như ông Phan Uyên đoán ra mối nghi ngờ của Na Lan, bèn nói: "Cậu Tiêu học ngành quản lý công thương nghiệp, học giỏi đã đành, sau khi tốt nghiệp thì đi làm hai năm, thành tích rất nổi trội. Tôi không nói quá lời: Năng lực cậu ấy thừa sức để thúc đẩy tập đoàn Đặng Thị vươn xa hơn nữa."

Na Lan hỏi: "Chắc anh ấy không muốn làm?"

"Nó nói nó cần thời gian, sống một cuộc sống phẳng lặng, nó không có tâm trạng nào để làm." Ông Đặng nói: "Cho nên cô có thể hình dung, vì thế mà chúng tôi trở nên xa cách, hoặc nói căng thẳng cũng đúng. Tôi chiều chuộng nó đâm quen, nó không nghe lời thì tôi cũng không tính đến chuyện đoạn tuyệt quan hệ cha con, đành mặc kệ nó vậy. Nó nói mình đang thư giãn cho nhẹ nhõm, đi vân du bốn phương, cứ mười mười lăm hôm nó lại gọi điện về cho mẹ, lần vừa rồi là từ Điện Trì - Vân Nam, lần trước nữa là Hàng Châu - Chiết Giang. Cho nên lúc này nó đang ở đâu thì tôi chịu. Tất nhiên là ngày mai có lẽ nó lại gọi điện về, thì chúng tôi ít ra cũng đang biết nó đang ở đâu."

Điều Na Lan muốn biết là Đặng Tiêu đang làm gì?

Tại sao ông Đặng lại kể với mình những điều này?

"Cảm ơn ông đã cho tôi biết chuyện riêng tư của nhà ta, chứng tỏ ông tin cậy tôi. Tôi xin hứa sẽ giữ kín."

"Lúc đầu chú Phan Uyên nói vừa gặp cô đã biết cô là con người thành thực đáng tin. Chú Uyên chỉ là thư ký của tôi, nhưng là một trong những người tôi tôn trọng nhất." Ông Đặng nhìn sang Phan Uyên gật đầu ra hiệu.

"Dạ! Bác Uyên là người hiểu biết, giao tiếp khôn khéo, tôi rất khâm phục."

"Gần đây, chúng tôi cũng mới biết về ngôi mộ của Quảng Diệc Tuệ. Đúng ra có một người hiểu sự khám phá ra tấm bia mộ kì lạ, rồi nói với chúng tôi. Tôi cho rằng cô cũng giống như chúng tôi, cũng có nhiều nghi vấn." Phàn Uyên nói.

Na Lan nói: "Đúng, có nhiều sự thật không rõ ràng. Cảnh sát chưa khép lại, chưa nhận định là đã chết, sao lại lập bia kỉ niệm? Chỉ có một khả năng là nhà họ Quảng đã biết đích xác con gái mình đã chết"

"Cảnh sát còn không biết thì họ biết thế nào được? Và nếu họ đã biết, thì lẽ nào họ không cho chúng tôi biết, vì xưa nay hai nhà rất thân nhau." Phàn Uyên nói.

"Nhưng, chưa biết con gái mình sống chết thế nào mà cứ lập bia, họ không cảm thấy là gở ư?" Na Lan không mê tín, nhưng cô cho rằng bậc cha mẹ coi người con mất tích như đã chết rồi, thì về tình về lý hay mê tín đều không đúng.

"Chúng tôi không thể hỏi nhà họ Quảng, chỉ biết là họ âm thầm lập bia này, rõ ràng họ cố ý giấu mọi người."

"Tôi thấy khó hiểu cứ cho là ông gần đây mới biết về tấm bia, tại sao ông lại hẹn Ninh Vũ Hân đến?"

Phàn Uyên nói: "Chúng tôi không hẹn, mà là cô ấy chủ động tìm đến."

Na Lan từ biệt ông Đặng Kỳ Xương, trở về khách sạn, cứ để nguyên quần áo rồi lặn ra ngủ; đêm qua cô thiếu ngủ. Lúc tỉnh dậy thì mới là 8 giờ 30 tối, chân trời xa xa vẫn còn vệt sáng nhờ nhờ. Đồng hồ sinh học của cô khiến cô thức giấc, khi ở Giang Kinh, giờ này cô bắt đầu đi bơi.

Lúc này mà đi bơi thì xa xỉ, nhưng ít ra cũng phải rửa mặt. Cô thấy mình đã tỉnh táo hơn. Nhưng khi tay sờ vào núm cửa thì mới thấy mình chưa thật tỉnh. Cô không hiểu tại sao mình muốn ra ngoài. Trời tối thật rồi, mình định đi đâu?

Trong đầu cô hiện lên hình ảnh tấm bia mộ của Quảng Diệc Tuệ.

Đây là vấn đề cô vẫn băn khoăn: tình cảm của ông Quảng Cảnh Huy đối với con gái thì khỏi phải nghi ngờ, nhưng tại sao sự việc chưa ngã ngũ đã vội lập bia? Cách giải thích đáng tin nhất là ông ta đã có xác con gái. Có lẽ ông ta đủ tiềm lực để biết rõ những điều này mà ngay cảnh sát cũng không biết.

Đoán già đón non cũng vô ích. phải nhìn thấy tận mắt mới tin là thật. Liệu có phải Quảng Diệc Tuệ được mai táng ở đó không?

Lúc chiều nói chuyện với Phan Uyên, biết rằng Quảng Cảnh Huy đã mua thêm đất làm khu mộ gia đình, thì đương nhiên đã mai táng cô con gái, chỉ cần đào mộ, mở quan tài ra thì sẽ biết ngay sự thật.

Na Lan lại thấy nực cười cho ý nghĩ ấu trĩ và cực đoan của mình: đào mộ là phạm pháp đã đành, mà còn là hành vi trái với đạo lý, bất kính với người đã chết.

Nhưng cô vẫn mở cửa phòng. Lúc chiều ở quán trà cô chỉ ăn chút bánh trái, muốn đêm nay được yên ổn thì phải ăn cơm. Và tiện thể tiếp tục cân nhắc, chuyến đi Mai Châu này mình có thu hoạch gì, bước tiếp theo nên như thế nào? Tuy đã nắm được không ít chuyện riêng của nhà họ Quảng và nhà họ Đặng nhưng những thông tin đó chưa giúp ích gì trong việc làm rõ vụ sát hại Ninh Vũ Hân. "Thu hoạch" lớn nhất cũng chỉ là phát hiện ra mộ của Quảng Diệc Tuệ. Nhưng điều này chỉ như một khúc dạo đầu mà thôi. Ninh Vũ Hân trước khi lên đường chẳng có mục tiêu rõ ràng. Lẽ nào hung thủ đã biết chương trình của cô ấy, rồi ra tay ngăn chặn? Những tin tức hôm nay thu lượm được, chưa có gì là "sốc" cảm, nếu cho là giết người diệt khẩu thì quá hấp tấp.

Bước đến đại sảnh của khách sạn, Na Lan bỗng dừng lại. Một người đang quay lưng về phía cô, trông rất quen. Vai rộng, lưng thẳng, âu phục màu đen, đeo kính râm. Đó là người tùy tùng của ông Đặng Kỳ Xương. Người đó đang nói gì đó với máy di động, gật đầu, rồi chột quay người lại.

Na Lan đã đứng khuất vào góc giữa hành lang và đại sảnh, nhìn ra. Gã vốn cao lênh khênh, lúc này đeo kính râm thì lại càng gây chú ý. Gã hơi xoay người nhìn khắp đại sảnh, không rõ đang nhìn gì, rồi quay người đi ra cửa chính.

Huyện Mai rất sẵn khách sạn, tại sao thuộc hạ của ông Đặng lại xuất hiện ở khách sạn cô đang trọ? Chỉ có một khả năng là ông ta đang theo dõi mình. Chắc ông ta không ngờ mình chỉ ngủ một giấc cho đã, chẳng đi đây đi đó để họ thu lượm được thêm thông tin. Cô vốn tưởng mình đi khỏi Giang Kinh tức là đã cắt đuôi bóng đen bám theo, nào ngờ vẫn gặp chuyện phiền toái ở nơi xa lạ này. Khi nói chuyện với ông Đặng ở quán trà, cô cảm thấy rất thông cảm với gia đình họ, nhưng bây giờ bị vệ sĩ của ông ta bám theo, cô thấy mình bị lừa dối và đầy nghi ngờ: họ định làm gì đây?

Cô ráng bước ra ngoài cửa chính, vừa kịp nhìn thấy gã vệ sĩ ấy bước lên chiếc xe hơi màu đen đỗ bên đường - chiếc Lincoln của ông Đặng.

Trước cửa khách sạn đang đỗ một vài chiếc tắc-xi, Na Lan lên một chiếc: "Đi theo xe Lincoln kia!"

Chiếc Lincoln đi trên đại lộ Hiến Tử xuôi về hướng nam. Xe chạy một hồi, Na Lan nhận ra nó vẫn đi về Cục Lý.

Ông Đặng Kỳ Xương "đăng cấp" như thế, ông ta không thể ngủ nghe ở thôn Cục Lý mà phải ngủ khách sạn lớn ở Mai Châu; nhưng tại sao tùy tùng của ông ta lại chạy về Cục Lý lúc đêm hôm thế này? Cục Lý có liên quan gì đến ông Đặng? Chỉ có thể là phần mộ của Quảng Diệc Tuệ. Nghĩ đến ngôi mộ ấy, Na Lan thất kinh.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 14

Ngôi mộ

Xe chạy đến thôn Cục Lý, trên đường xe cộ thưa thớt, Na Lan dặn anh lái xe giữ khoảng cách vừa phải với chiếc xe phía trước.

Quả nhiên chiếc Lincoln dừng lại bên đường, gần như đúng vào vị trí mà chiều nay nó đỗ. Na Lan cũng bảo anh lái xe dừng lại từ xa, tắt đèn. Anh ta lấy làm lạ, Na Lan hứa sẽ bồi dưỡng thêm, anh ta bèn vui vẻ chiều khách.

Có ba người bước ra khỏi chiếc Lincoln rồi đi về phía khu mộ nhà họ Quảng. Chờ họ đi khuất hẳn, Na Lan mới trả tiền rồi xuống taxi.

Dưới ánh trăng, cô dễ dàng nhận ra ba bóng người kia. Họ đi không nhanh mấy nhưng cũng không chậm. Một trong số đó rất dễ nhận biết, người vai rộng tùy tùng của ông Đặng Kỳ Xương, vai đang vác thứ gì đó, nên trông người càng thêm to đạm như con mãnh thú ở chốn hoang dã. Hai người kia thì khó biết nhưng quan sát cách đi thì có thể khẳng định không có ai là ông Đặng Kỳ Xương chân tập tễnh.

Cả ba lầm lũi đi, hình như họ không muốn phá vỡ cảnh tĩnh mịch xung quanh. Na Lan nhận ra rằng lúc vừa xuống xe thì còn nghe thấy tiếng côn trùng kêu, lúc này gần đến khu mộ thì lại im ắng, hình như chúng không muốn đánh thức những người đang nằm dưới mộ. Na Lan gắng bước đi trùng với nhịp chân của đám người kia, không gây ra tiếng động lạ. May sao, suốt quãng đường cho đến cái cổng chào "Quảng thị âm thổ", họ không một lần ngoái lại nhìn.

Tại sao họ vào khu mộ lúc khuya khoắt này?

Tại sao họ dừng lại trước ngôi mộ kia?

Nhát xẻng phật xuống đã chứng thực điều Na Lan suy đoán. Họ đang đào mộ của Quảng Diệc Tuệ.

Tuy cô đoán một cách vô căn cứ, thậm chí chính cô cũng từng có ý nghĩ rồ dại ấy, nhưng lúc này nhìn cái xẻng hoạt động cô vẫn thấy rùng mình.

Không hiểu sao cô chợt nghĩ đến ông Quảng Cảnh Huy, nếu nhân vật đệ nhất Lĩnh Nam này biết mộ con gái mình bị ông bạn thân đào bới, chẳng rõ ông sẽ nghĩ gì?

Dưới ánh trăng, Na Lan nấp sau một cây đa, cô quan sát ba người kia. Gã tùy tùng đang ra sức đào đất, và vẫn im lặng như trước. Hai người còn lại

một béo một gầy, người gầy là người mà Na Lan trông hơi quen quen, người ấy lên tiếng, cô nhận ngay ra đó là Phan Uyên.

"Về việc này, ông chủ của chúng ta không biết hết chuyện, cũng không ủng hộ, cho nên cấm anh hé răng với bất kì ai, kể cả người nhà nhà anh."

Gã béo nói: "Ông cũng biết rồi, vợ tôi mất năm ngoái. Tôi chỉ còn một thân một mình, chẳng có ai mà kể chuyện. Mặt khác, đâu phải tôi lần đầu làm cái việc này? Chắc các vị cũng nghe nói về tôi rồi." Nghe giọng nói, hình như gã cũng đã có tuổi, Na Lan đứng xa mà vẫn nghe thấy tiếng gã thở khá mạnh trong khi nói.

"Nhưng, rất có thể, bật nắp quan tài rồi mà vẫn chẳng có xác..."

"Điều đó đâu phải chưa từng xảy ra? Ngày trước bọn tôi cũng thường gặp phải khi đi làm các vụ án."

Nói câu ấy, chứng tỏ gã có kinh nghiệm chấp cháp, tại sao lại dính vào chuyện này nhỉ?

"Sếp Cù làm công an bao nhiêu năm rồi?"

"Tròn 35 năm. Ông Phan chưa đọc blog và trang web của tôi à?" Có vẻ như sếp Cù viết luôn địa chỉ trên mạng đưa cho Phan Uyên.

Na Lan nhớ đến câu nói của Phan Uyên: "... nên học cách lên mạng". Đúng thế, Phan Uyên nói: "Xấu hổ quá, tôi chưa đọc, tôi quá lác hậu, nên học cách lên mạng mới phải. Tuy nhiên sếp Cù đã nổi tiếng khắp nơi. Nghe nói vài bộ phim về đề tài công an đều lấy ông làm nguyên mẫu."

"Và không trả cát-xê!" Giọng sếp Cù không có ý hài hước, mà là rất thật.

"Nếu không, sếp Cù đã chẳng phải lặn độn ở Ma Cao!" Phan Uyên cười. "Lần sau trước khi đi casino, sếp cứ báo cho tôi biết, tôi sẽ dặn bọn 'đàn em' ít nhất chúng nó không dám đóng băng tài khoản của ông."

Chắc "sếp Cù" là một trinh sát hình sự kì cựu nhưng về già thì đồ đốn, mắt nét, mắc nợ cờ bạc rất nhiều tiền nên đêm hôm mới phải đi làm thuê như thế này.

"Vây thì xin nhờ ông! Tôi cũng hiểu, nếu để ông Quảng Cảnh Huy biết chuyện này thì chúng ta sẽ ê chề, khổn đốn hơn cả không có tiền mà đánh bạc." Lời sếp Cù ngụ ý bóng gió rằng "hai ta là một", giúp đỡ lẫn nhau là thượng sách.

Na Lan chột dạ: mình có nên lạng lẽ rút khỏi đây không?

Quay về Giang Kinh để bị tiếp tục theo dõi, truy sát sao?

Phàn Uyên cười khặc khặc, nói lảng sang chuyện khác: "Ông đã thấy nhiều bia mộ không đề ngày tháng chưa?"

"Thấy chưa nhiều. Ngôi mộ này tuy bia không ghi ngày tháng nhưng có thể nhận ra không phải là mới dựng ít hôm." sếp Cù rọi đèn pin lên tấm bia.

Phàn Uyên nói: "Thế à?" và nhìn sếp Cù, tỏ ra rất muốn nghe giải thích.

"Mấy năm nay bia mộ thường dùng mẫu chữ và hoa văn lấy từ máy tính, rồi khắc bằng tia la-de, nhanh chóng và đỡ tốn tiền. Nhưng Quảng Cảnh Huy không ưng cái thứ kỹ thuật mới ấy. Người kỹ tính và sành sỏi như ông ta thì phải thuê thợ khắc thủ công như xưa. Ông Phàn là người có kiến thức, chắc ông nhận ra thể chữ ở bia này chứ?"

Phàn Uyên chẳng thiết nhìn, nói luôn: "Là thể chữ Ngu, Ngu thể nam, thể chữ rất ít dùng."

"Cho nên tôi mới nói là người sành sỏi..."

"Ông chủ Quảng, con người cao nhã, chẳng phải là điều gì bí mật." Giọng Phàn Uyên có vẻ bất đắc dĩ.

"Đúng thế. Cả miền Lĩnh Nam chỉ có một người vừa viết vừa khắc được thể chữ Ngu, là Lý Tử Ôn. Chữ khắc trên bia này rất có hồn, tài chạm khắc mượt mà số một. Tôi dám chắc 100% là kiệt tác của Lý Tử Ôn."

Phàn Uyên hỏi: "Chẳng lẽ Lý Tử Ôn có để lại ký hiệu gì đó ám chỉ ngày tháng? Liệu có gì liên quan đến ngày tháng không?"

"Hai năm trước ông ta đã chết rồi."

Khu mộ lại im lìm như trước, chỉ còn tiếng xéng xúc đất. Gã vai rộng là người máy, chiến binh ngoài hành tinh hay sao, gã vẫn đào đất không ngơi nghỉ.

Rồi Phan Uyên lại mở miệng: "Ý ông nói là mộ này đắp ít nhất là hai năm rồi?"

Vừa như câu hỏi vừa như kết luận.

Na Lan cảm thấy khó bề tưởng tượng. Hai năm trước, Quảng Diệc Tuệ mất tích mới một năm, mà cha mẹ vốn rất dỗi yêu con gái đã vội lập bia kỷ niệm?

Phan Uyên nói: "Sếp Cù thực là danh bất hư truyền, rất khâm phục sếp!".

Sếp Cù muốn khiêm tốn nhưng không làm được, ông ta nói: "Chuyện bé bằng con muỗi! Tôi đã bao năm hành nghề, nhận ra dễ ợt. Dù không đọc bia thì cũng có thể xem cây cỏ trước mộ mà đoán ra, nhưng sẽ mất thì giờ để phân tích."

Phan Uyên nói: "Đã đến lúc cần phân tích rồi!".

Cả hai đều bước lên phía trước một bước, Na Lan đoán rằng gã vai rộng đã đào thấy vật gì đó quan trọng. Phan Uyên nói: "Mở ra đi!"

Lẽ nào là quan tài?

Tất cả im lặng.

Sếp Cù ngồi xồm xuống, nhô đầu, rọi đèn pin LED, ánh sáng trắng lóa hắt xuống huyệt mộ.

Phan Uyên lặng người, tay không ngớt day day huyệt thái dương rồi nói: "Xem ra, chúng ta đoán không sai, Quảng Diệc Tuệ đã chết thật rồi. Hoặc ít ra là ông Quảng đã rất khăng định nên mới... mới cho đắp ngôi mộ chôn áo mũ thế này. Rốt cuộc đã hiểu được mấy chữ 'mộ thân nhân viễn' là gì."

Sếp Cù nói: "Có một búp bê vải, một tệp giấy khen sinh viên ba tốt, một mũ bơi nữ. Ngôi mộ chôn vài vật kỷ niệm, gọi là y quan chùng. Người cho

đắp mộ đương nhiên là ông Quảng Cảnh Huy, chắc ông ấy có đủ lý do để tin rằng Quảng Diệc Tuệ đã chết nên mới làm thế này."

Phàn Uyên lâm bâm: "Nhưng thi thể cô ta ở đâu? Tại sao ở đây chỉ đắp y quan chùng?"

Sếp Cù cười nhạt: "Đơn giản thôi: ông Quảng không muốn cho ai biết con gái mình đã chết, nên mới khắc bia kiểu bí ẩn và đắp y quan chùng."

Phàn Uyên bỗng quay đầu lại, nói ta: "Tiểu thư Na Lan đã nghe rõ chưa?"

Na Lan bị đưa lên xe Lincoln chở về khách sạn, dọc đường cô không nói một câu.

"Hình như cô không muốn biết tại sao chúng tôi phải thực hiện hạ sách là đào mộ kiểm tra này, tuy chỉ được một việc là xác nhận đó là y quan chùng?" Phàn Uyên gợi chuyện, vì muốn phá tan sự im lặng.

Na Lan nói: "Vốn dĩ chẳng liên quan gì đến tôi cả. Nhưng tôi cũng suy đoán được lý do."

"Thế ư?"

"Các vị muốn xác nhận Quảng Diệc Tuệ đã chết, như thế, công tử Đặng Tiêu sẽ thật sự tắt lửa lòng. Tuy ông và ông Đặng không nói nhưng tôi nghĩ, hai năm nay Đặng Tiêu phiêu bạt đó đây, chỉ yếu là đi tìm Diệc Tuệ. Nếu biết chắc Diệc Tuệ đã chết thì anh ta sẽ nghĩ lại, từ bỏ ý định, rồi trở về Quảng Đôn để kế tục nghiệp nhà cũng nên."

Phàn Uyên nói: "Cô Na Lan đúng là người trời!"

Na Lan nói: "Ông quá khen, Tôi chỉ là người bình thường, thậm chí khờ dại, nếu không tôi đã chẳng đi sâu vào cái chuyện thị phi này."

"Điều đáng sợ nhất là ta không biết rõ đâu là đúng đâu là sai."

"Mọi người đều có dự định của mình, kể cả tôi."

"Cô chẳng qua chỉ muốn thoát khỏi mọi nguy hiểm bỗng dưng chuốc lấy, chúng tôi không nhâm đâu. Hiện cô làm việc ở đâu?"

Na Lan hiểu rằng, một buổi chiều là quá đủ để Phan Uyên điều tra rõ về cô vốn chẳng có gì phức tạp, chắc lúc này ông ta giả vờ ngu ngơ, nên cô chiều ý luôn: "Tôi vừa tốt nghiệp đại học, chuẩn bị làm nghiên cứu sinh."

"Nếu cô có hứng thú với miền nam, thì tập đoàn Đặng Thị vốn chuộng nhân tài, sẽ dành cho cô một vị trí thích hợp. Cô muốn làm nghiên cứu sinh thì sau này vẫn có thể tiếp tục. Cô là người tài hiếm có. Tôi chưa bao giờ gặp một cô gái xuất sắc như thế này đến dự 'phỏng vấn'."

Các người giữ được tôi tức là giữ được mọi bí mật. Na Lan cười: "Cảm ơn ông trọng thị, tôi không dám để cho thầy giáo để cho thầy giáo hướng dẫn tôi phải bực mình. Nhưng tôi xin hứa sẽ quên sạch những gì hôm nay mắt thấy tai nghe."

Phan Uyên thở dài, có ý tiếc nuối, và chìa ra tấm danh thiếp: "Thật đáng tiếc, nhưng nếu cô thay đổi ý kiến thì cứ liên hệ với tôi bất cứ lúc nào."

Cô nói cảm ơn, rồi im lặng. Cô có cảm giác chuyên đi Lĩnh Nam này là một sai lầm.

"Na Lan, tôi vừa là thầy vừa là bạn cô, tôi khuyên cô hãy ngừng điều tra chuyện đó!" Ba Du Sinh khẩn khoản trả lời điện thoại của Na Lan.

"Nhưng nếu em không điều tra rõ thì em sẽ vẫn bị người ta theo dõi, thậm chí muốn lấy mạng em."

"Tôi sẽ cử người bảo vệ, vì cô là người phát hiện ra thi thể Ninh Vũ Hân, đương nhiên sẽ được cảnh sát bảo vệ đặc biệt."

"Nhưng sẽ tiếp diễn như thế trong bao lâu? Và, dù em được bảo vệ nhưng kẻ kia vẫn giữ thế chủ động và bí mật, coi chừng cảnh sát sẽ bỏ mạng cũng nên." Na Lan nhớ đến cú chạm trán trong khu nhà ở vườn trường cấp III, kẻ truy sát cô là một tay chuyên nghiệp.

"Nếu cô còn làm thế nữa thì sẽ rơi vào tình thế nguy hiểm hơn. Cô phải tỏ ra có trách nhiệm với chúng tôi mới đúng."

Na Lan định nói: "Đọc báo, đủ thấy các anh rất bận rộn, hết xóa sổ xã hội

đen lại đến giết người, cướp ngân hàng, rồi còn đồ cầm hung khí xông vào trường tiểu học... Các anh quá mệt mỏi để xử lý các vụ án mạn liên tiếp xảy ra, dù anh không ngủ suốt ngày đến thì cũng chưa chắc đã có sức xem xét vụ án Ninh Vũ Hân, anh còn thì giờ nào để đi tìm cô bạn gái đã mất tích chục năm nay?".

Nhưng cô chỉ nói: "Gần đây, với tư cách không chuyên, em phát hiện ra một vài chi tiết đặc biệt." Rồi cô kể về ngôi y quan chủng của Quảng Diệc Tuệ.

Ba Du Sinh trầm ngâm một lát, nói: "Đó là một đầu mối không thể bỏ qua. Nó chứng tỏ ông Quảng Cảnh Huy ít nhiều cũng biết về vụ mất tích của con gái, và đó không thể là tin tốt lành gì. Nhưng cô kể chuyện này với tôi, cô không sợ ông Đặng Kỳ Xương trách cô bép xép à? Thậm chí ông Quảng Cảnh Huy sẽ..."

"Em có sợ. Ngay từ khi ở Giang Kinh em đã sợ, trước khi Ninh Vũ Hân bị sát hại em đã sợ, nên em phải hóa trang khuôn mặt, đến nỗi hiện giờ hễ soi gương thì lại choáng váng."

Ba Du Sinh thờ dãi: "Cô thật là..."

"Nếu chưa làm rõ vụ án Ninh Vũ Hân thì em không thể sống tự do thoải mái như bình thường."

"Nếu tôi buộc cô phải chấp nhận được bảo vệ thì sao?"

"Thì anh sẽ hồi không kịp! Em bắt đầu có cảm giác rằng bên trong mình còn quá nhiều điều phức tạp không sao tưởng tượng nổi. Em nghĩ mình cứ ở thế bị động và bí mật thì lại càng có ưu thế hơn."

Ba Du Sinh lại trầm ngâm một hồi rồi nói: "Tôi vẫn nghĩ mình là người cố chấp nhất trên đời...."

"Em mới là người như thế!" Na Lan cúi nhìn mảnh giấy trên bàn "Nay mới biết mình chỉ là ếch ngồi đáy giếng."

Những chữ trên mảnh giấy khiến cô cảm thấy mình là ếch ngồi đáy giếng,

gồm: Quảng Cảnh huy, Đặng Kỳ Xương, Đặng Tiều, Phan Uyên, Ninh Vũ Hân, Quảng Diệc Tuệ.

Cách ra một quăng, cuối cùng là hai chữ Tần Hoài.

Tần Hoài, không ngừng hại người, đương nhiên cũng là một kiểu cổ chấp

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 15

Nếu chỉ như lúc mới gặp

C huyện tàu đi suốt từ Quảng Đông đến Giang Kinh, đến nơi lúc 6 giờ 30 tối. Mùa hè ngày dài, gọi là sẩm tối thực ra mặt trời vẫn xiên chênh chéch ngó nhìn thế gian với bao nổi thăng trầm, Na Lan xuống tàu, lại đeo kính râm lên tuy cô không cho rằng có ai đó bám theo từ huyện Mai, mà dù có thì cũng chỉ là người do ông Đặng Kỳ Xương hoặc Phan Uyên sai bảo. Ở Quảng Đông họ là ma bản địa, nếu định gây rắc rối cho cô thì đã ra tay rồi, khỏi cần chờ đến Giang Kinh mới làm.

Bên ngoài lối ra phía nam nhà ga, người đông nghịt như mọi ngày, họ ra đón người nhà. Phía xa một chút cũng là biển người. Có nhiều tấm biển giờ cao, viết tên người, hoặc viết tên công ty lễ hành, họ muốn lôi kéo khách. Trước đám người như thế, lẽ ra Na Lan cảm thấy rất an toàn, nhưng cô vẫn cúi đầu bước đi, chỉ mong mình càng ít gây chú ý càng tốt.

Vào lúc soát vé để ra nhà ga, có một tấm biển đứng đưa trước mặt cô, giấy trắng viết ba chữ đỏ, tên người thì phải. Cô không cần ai đón, nên không để ý nhìn các tấm bảng, cô chỉ rảo bước. Lại một người khác giờ tấm bảng, cũng giấy trắng chữ đỏ.

Cô vẫn không để ý, chỉ vừa đi vừa lấy máy di động ra định gọi cho người anh họ Thành Tuyền. Và cô ngẩng nhìn, thì ra là một người khác cầm tấm bảng cũng khác, giấy trắng viết ba chữ đỏ, đón người có tên là "Quảng Vũ Lan".

Na Lan chứng lại, cảm thấy đó là một tập hợp đáng cười, đáng ghét và đáng buồn. "Quảng Vũ Lan", gói trọn cả Quảng Diệc Tuệ, Ninh Vũ Hân và Na Lan! Quảng Diệc Tuệ mất tích đã ba năm, biến thành nấm mồ ở Lĩnh Nam. Ninh Vũ Hân bị hại năm ngày trước, hương hồn đã đi qua cầu Nại Hà, còn Na Lan thì sao? Lân đầu gặp xác chết ở chung cư, lân sau liều mạng đi xa, lần ba thì nửa đêm gió rít đi đào mộ. Liệu có còn trò gì hay ho nữa không? Liệu có bỏ mạng như hai cô gái kia không? Nỗi ám ức biến thành phần nộ, cô bước đến trước mặt người cầm tấm biển: "Ai bảo anh ra đón người? Hẳn cứ việc ra đây, hoặc các người cứ việc bám theo tắc-xi tôi ngồi. Cái trò mèo vờn chuột này lý thú lắm à?".

Người cầm tấm biển là một thanh niên để râu, hấn nhún vai, lấy di động ra nói vài câu rồi bảo: "Cô chờ một lát." Ít ra hấn cũng lễ độ.

Kinh nghiệm của Na Lan cho thấy "chờ một lát" thường nghĩ sẽ lãng phí cuộc đời một cách vô ích, nhưng không ngờ "một lát" này chỉ không đến hai mươi giây. Một chiếc xe Audi Q7 màu ghi sáng dừng ngay bên đường, bất chấp anh dân phòng la hét phản đối. Tên để râu cầm biển nói:

"Nào, lên xe!"

"Tôi nói là hấn có thể tự ra đây, chứ không bảo xe hấn lại đây." Na Lan bấm di động nhắn tin cho Ba Du Sinh biết số xe này.

"Xe đã đến, người cũng ra rồi." Cửa xe mở ra, một thanh niên bước xuống, từ xa đã chìa tay định bắt tay Na Lan.

Cứ tra biển số xe thì biết là người tử tế. Cây ngay không sợ chết đứng."

Na Lan bất giác cũng đưa tay ra bắt tay anh ta. Đó là một thanh niên rất gân guốc, sống mũi cao, hốc mắt trũng sâu, trông tựa hai vùng tối dưới cặp lông mày, đậm vẻ ưu tư bẩm sinh, mái tóc đen bù xù do thợ cắt tóc cố ý làm rối tung như thế, sơ mi trắng, quần trắng. Phong độ rất khác thường.

Lúc này Na Lan còn chưa thôi nghĩ về mấy phen mạo hiểm, anh ta không có ý chột nhả chòng ghẹo nhưng cô vẫn hơi sừng sốt.

Cho đến khi anh ta mở miệng thì Na Lan hoàn toàn rối trí.

"Tôi là Đặng Tiêu."

"Bây giờ chúng ta đi đâu?" Na Lan hỏi. Cô ngồi hàng ghế giữa phía sau là hai thanh niên, chắc là tùy tùng. Cô không hề vùng vằng kháng cự, thậm chí lên xe rất tự nhiên. Có lẽ là vì cô căn bản không có ý định phải đi đâu lẩn tránh. Cuộc gặp gỡ với Đặng Kỳ Xương và Phàn Uyên cũng khiến cô bớt cảnh giác với người lạ của nhà họ Đặng cử ra.

Xe từ từ chạy, lách qua đám đông người và xe cộ đang rất lộn xộn bên ngoài nhà ga.

"Đi đến chỗ nào tiện nói chuyện." Đặng Tiêu ngồi bên cạnh anh lái xe, ngoảnh lại nói. Nhìn nghiêng, thấy khuôn mặt anh ta cũng vuông vức sắc sảo chứ không có vẻ một anh chàng đa cảm, ủy mị như ông Đặng Kỳ Xương nói.

"Sẽ là nơi nào?"

"Trong xe." Đặng Tiêu chăm chú nhìn Na Lan. Anh ta có ánh mắt sắc lẹm như của ông Đặng Kỳ Xương, có thể nhìn thấu tim gan người khác. Thế mà ngày trước anh ta không nhìn ra sự thay đổi của Quảng Diệc Tuệ.

Vì đã trải nghiệm ánh mắt của Đặng Kỳ Xương nên Na Lan không mấy lo lắng, vẫn cười thản nhiên: "Có vẻ như anh rất hiểu tình thế của tôi?"

"Không. Chỉ hiểu sơ sơ."

"Cha anh nói không thể liên lạc với anh, không rõ anh đang thế nào, nhưng nói thế không thật đúng." Na Lan biết, Đặng Tiêu "đón" cô được cô là nhờ nhận tin từ Quảng Đông.

Anh ta hơi sa sầm nét mặt, hốc mắt càng sâu hơn: "Cô cho rằng cha tôi nói dối à? Tuy ông ấy là thương nhân nhưng không nói dối."

Na Lan không xin lỗi: "Đó là cách nghĩ của anh, anh cũng hiểu ý tôi: tôi chỉ nhìn vào sự việc."

Đặng Tiêu hơi kinh ngạc nhìn Na Lan một hồi, hình như là "nhận thức lại" về cô. "Đúng là cha tôi không thể liên lạc với tôi, vì tôi không bao giờ bắt

chuyện, nhưng ông ấy có thể nhận tin vào di động. Nói đúng hơn là thư ký của ông ấy thường liên lạc với tôi."

"Phàn Uyên?"

"Chắc chắn cô đã gặp ông ta." Đặng Tiêu nói, dù có nét châm biếm, người khác cũng không dễ nhận ra.

"Ít ra tôi cũng hiểu được học vấn và bản lĩnh của ông." Na Lan cố không tỏ rõ thái độ.

Đặng Tiêu lại nhìn cô, chỉ thoáng nhìn, rồi nói: "Họ tưởng cô là Ninh Vũ Hân, là lỗi ở tôi, tôi chưa nói để họ biết các biến cố đã xảy ra."

Một ý nghĩa lướt nhanh, Na Lan hỏi: "Anh đã từng tiếp xúc với Ninh Vũ Hân... Cô ấy chủ động hẹn gặp cha anh chắc là vì anh đã nói vài chuyện gì đó?"

Đặng Tiêu không trả lời, chỉ nói: "Thảo nào Tần Hoài tìm đến cô..."

Na Lan lạnh lùng nói: "Không có ai tìm đến tôi cả, tôi chỉ làm thuê cho anh ta vài hôm, thông qua quy tắc phỏng vấn tuyển dụng."

Đặng Tiêu cười nhạt: "Tôi trả lời câu hỏi vừa nãy của cô: cô đoán đúng, tôi đã tiếp xúc với Ninh Vũ Hân. Tôi cho cô ấy biết tôi là ai, cũng như quá khứ giữa tôi và Diệc Tuệ. Tại sao cô ấy đi huyện Mai, thì đến giờ tôi vẫn không hiểu." Na Lan định nói anh không thấy ngẫu nhiên rất khéo à, cha anh phát hiện ra ngôi mộ Diệc Tuệ ở đó. Nhưng cô lại nghĩ có lẽ Đặng Tiêu chưa biết cái tin quái dị ấy, vả lại cô cũng không có trách nhiệm thông tin cho anh ta. Huống chi, những lời của ông Đặng và Phàn Uyên đáng tin đến đâu? Họ nói Ninh Vũ Hân chủ động hẹn gặp họ, nay cô ấy đã chết, không thể kiểm chứng.

Xe dừng ở bãi đỗ xe dưới tầng hầm quảng trường Đăng Long. Ngay từ bên ngoài bãi đỗ xe, Na Lan đã nhìn thấy đám đông tràn vào trung tâm mua sắm: trẻ em nghỉ học, điều hòa mát rượi, lại là ngày cuối tuần. Na Lan xuống xe, đủ thứ âm thanh từ bốn phía ập đến.

"Tôi nhớ anh nói là tìm chỗ nào tiện lợi để nói chuyện kia mà?" Cô dường như phải cất cao giọng mới nghe thấy tiếng mình nói.

"Cô có nghe nói đại ầu, ầu ư thì không?" Đặng Tiêu hỏi.

Lúc này Na Lan mới biết chỗ anh ta đỗ xe là vị trí chuyên biệt, xuống xe là có thể vào ngay một cánh cửa nhỏ không mấy ai để ý. Cả bốn người xuống xe bước vào, Na Lan lập tức cảm thấy nhẹ nhõm. Họ đi qua một hành lang trống trải rồi đến cửa cầu thang máy cũng vắng tay. Đặng Tiêu ấn nút mở cửa thang máy, nói: "Đây là lối đi dành cho các ngôi sao và người nổi tiếng muốn tránh không bị ai 'đánh hơi'. Phải có thẻ VIP mới lên xuống được. Hiện nay có nhiều nơi 'thấu hiểu dân tình' nên đã thiết kế lối đi bí mật như kiểu này. Một kẻ tầm tầm như tôi may sao cũng được dự phần." Lần này anh ta nói năng thể hiện rõ nét châm biếm.

Thang máy dừng ở tầng 17. Đứng trong thang máy Na Lan đã đọc thấy mấy chữ "Long Phong trà thất".

Ít ra, anh con trai cũng kế nghiệp cha ở chỗ cùng uống trà.

Phòng trà cũng có cửa nhỏ thông ra hành lang, họ vào thẳng một không gian mà không cần đi qua đại sảnh. Nói đúng ra là chỉ có Đặng Tiêu và Na Lan vào, hai tùy tùng kia chờ bên ngoài.

Phòng xinh xắn, có cửa sổ để ngắm nhìn toàn cảnh đêm của Giang Kinh. Đồ đạc rất ít, ở giữa kê một bàn trà chữ nhật, ở cửa đặt một chiếc kệ gỗ, Đặng Tiêu và Na Lan ngồi xuống chiếu trải hai bên bàn trà. Trên tường treo hai bức trang "Trà cụ thập vịnh đồ" của Văn Chính Minh và "Đình cầm phẩm danh đồ" của Trần Hồng Thụ.

Lúc này đến lượt Đặng Tiêu "dốc bầu tâm sự".

"Chắc cha tôi đã kể với cô không ít. hai chúng tôi thanh mai trúc mã... cùng lớn lên bên nhau, cùng vào đại học Giang Kinh?"

Na Lan gật đầu: "Đã nói cả."

"Nhưng có một điểm ông ấy không biết... tôi và Diệc Tuệ... đã sớm yêu

nhau... không phải từ khi trung học... mà là từ hồi học mẫu giáo."

Na Lan nói: "Tôi chỉ biết gọi ngày đó là rất hồn nhiên trong sáng."

"Hồi sáu tuổi tôi đã nói mình chỉ lấy cô ấy mà thôi."

"Phần lớn mọi người khi lên sáu đi ngủ vẫn tè dầm... Tôi hiểu ý anh: tình cảm đã vun trồng từ nhỏ rồi đơm hoa kết trái, cả hai gắn bó rất sâu nặng, bọn phạm phu tục tử chúng tôi không thể hình dung được."

"Ai bảo cô là phạm phu tục tử?" Đặng Tiêu nhìn Na Lan, khẽ lẩm bẩm
"Giống thật!"

Rất giống Quảng Diệc Tuệ. Câu nhận xét nghe trăm lần không chán.

Na Lan nói: "Tôi ít nhiều cũng hiểu được nỗi buồn của anh khi mất Diệc Tuệ, nhưng tôi lấy làm lạ tại sao anh không gắng để cho chuyện quá khứ trôi đi..."

"Cô biết họ quen nhau thế nào không?"

"Họ, là ai?"

"Diệc Tuệ và Tần Hoài." Giọng Đặng Tiêu trầm hẳn xuống đến nỗi Na Lan cảm thấy bị ức chế. Kể từ lúc gặp, cô chỉ anh ta có nét u uẩn, cô không nghĩ anh chàng mạnh mẽ này đã từng hóa điên, nhưng lúc này cô bỗng thấy chứng trầm cảm của anh ta đã ngấm vào máu rồi thì phải.

"Khi nhắc đến hai cái tên này, anh rất đau khổ. Anh đã từng đi tư vấn tâm lý chưa?"

"Thì tôi đang làm đây! Con người cô, tuy cô mới vào nghề nhưng về năng khiếu thì không ai sánh kịp."

Na Lan ngẩn người, nhớ ra mình vừa mới được nhận Chứng chỉ cấp 3 Nhà tư vấn tâm lý, rất gần với chuyên gia nhà nghề. Cô nói: "Anh quá khen, tôi chỉ là một sinh viên chăm học mà thôi, không đáng được gọi là có năng khiếu gì cả. Anh nói đi, Tần Hoài và Diệc Tuệ gặp nhau như thế nào?"

"Vào năm cuối đại học, thực tập, làm đồ án tốt nghiệp túi bụi đủ bề nhưng

không cảm thấy bị áp lực gì. Diệc Tuệ thực tập ở hai ngân hàng Trung Tín và Công Thương, rất có thu hoạch và cả thu nhập nữa. Nhưng rồi ma xui quỷ khiến, cô ấy nhìn thấy một quảng cáo tuyển người rất không chuyên nghiệp và thấy hay hay. Sau đó đến phỏng vấn và trở thành trợ lý sáng tác cho Tần Hoài." Đặng Tiêu dừng lại, nhìn Na Lan.

Cô hơi chột dạ, gượng cười: "Xem ra, nhân vật 'Quảng Vũ Lan' chẳng phải chuyện hảo huyền." Ba đời trợ lý sáng tác thì hai đời đã tiêu ma, đời thứ ba đang ngắc ngoải. Cô cười trừ: "Xin lỗi, anh nói tiếp đi!".

"Xong rồi. Đó là điều tôi định nói hôm nay, mọi chuyện cũ giữa tôi và Diệc Tuệ."

Na Lan thấy khó hiểu, cô nhẹ nhàng nói: "Anh đừng hiểu lầm mấy câu tôi nói lúc trước, thật ra, nếu có điều gì vướng mắc gì anh cứ nói ra thì sẽ tốt hơn. Tôi không ngại nghe thêm..."

"Các vấn đề khác, cha tôi đã nói tỉ mỉ cả rồi, tôi không muốn làm phí thì giờ của cô. Dù có tình tiết ông ấy chưa nói, thì chắc cô cũng thừa trí tuệ để đoán ra. Ví dụ ba năm trước thì tôi làm gì..."

Na Lan nói: "Đi tìm tung tích Diệc Tuệ."

Đặng Tiêu gật đầu: "Chủ yếu là xung quanh Giang Kinh, nơi cô ấy mất tích, nhất là những nơi liền kề với Tần Hoài. Cho nên khi tôi biết Ninh Vũ hân trở thành niềm vui mới của hắn..."

"Nói thế không sát lắm. Theo tôi biết, thì Vũ Hân có yêu Tần Hoài nhưng thái độ của anh ta lại ỡm ờ lấp lửng, cho nên hai người không mấy gắn bó."

Đặng Tiêu nói: "Tôi đã nghiêm túc tìm hiểu Vũ Hân, biết cô ấy cũng rất có bản lĩnh, định đề nghị cô ấy giúp tôi một việc."

Na Lan dần hiểu ra: "Anh luôn luôn nghi ngờ Tần Hoài. Vũ Hân thì đang thân với Tần Hoài nên anh định bụng nhờ cô ấy khai thác bí mật xem anh ta có phả tên đầu sỏ trong vụ Diệc Tuệ mất tích không."

"Chắc cô đã nghe đồn về vụ bồi thường bảo hiểm? Tôi đã nghiên cứu, thấy

rằng chuyện đó về tình về lý đều không xuôi. Nhưng vẫn tồn tại vấn đề này: tại sao sau khi Diệc Tuệ mất tích không lâu, Tần Hoài lại trong chớp mắt lắc mình biến thành phú ông? Và chính trong giao đoạn ấy hẳn giao du với Tư Không Tình. Cô đã nghe nói đến Tư Không Tình chưa?"

Na Lan gật đầu. Đầu chỉ nghe nói mà thôi.

"Cô đoán xem ai là môi giới giúp Tần Hoài mua nhà ở đảo Hồ Tâm?"

"Tư Không Tình à?"

Đặng Tiêu thở dài: "Trò hề! Trò bần! Thủ đoạn!".

Na Lan nói: "Cảnh sát cũng đã nghiên cứu kỹ nhưng không tìm ra chứng cứ gì."

"Cho nên, tôi trông chờ ở Vũ Hân, chỉ những ai ra sớm hôm cặp kè với Tần Hoài thì mới có cơ phát hiện các dấu vết. Một ai đó có thể nguy trang, nhưng không thể nguy trang từng phút từng giây. Ví dụ, trong tòa nhà sang trọng của Tần Hoài, cô có thấy một vật gì hoặc một tấm ảnh nào của Diệc Tuệ không? Nói chung, nếu thương tiếc một người đã khuất thì ít ra trong nhà cũng treo tấm ảnh người ấy, nhất là Diệc Tuệ... mới chỉ là mất tích 3 năm ngắn ngủi, nhưng cô ấy tuyệt đối bị loại ra khỏi cuộc đời của Tần Hoài!" Đặng Tiêu càng nói càng gay gắt, mấy tiếng cuối cùng gần như gầm lên, khuôn mặt vuông vức của anh ta biến dạng thành hình quả trám rất dữ tợn. Na Lan chợt thấy tim mình đập nhanh.

Ít ra cũng chứng tỏ Đặng Tiêu thật sự đau khổ chứ không cố ý làm ra vẻ như thế.

"Xem chừng Ninh Vũ Hân cũng đã giúp anh lưu ý một vài điều." Na Lan gấn giữ bình tĩnh.

Đặng Tiêu thở dài, anh cũng đang cố tự kiểm soát để bình tĩnh trở lại: "Tôi thật lẽ quá. Rất xin lỗi cô... Nhưng khi tôi tìm đến Ninh Vũ Hân thì đã muộn, cô ấy đã yêu Tần Hoài, yêu như bị ma ám, như bị bỏ bùa. Cô ấy thậm chí cho rằng hẳn vẫn nhớ nhung Diệc Tuệ. Còn cái lỗi ra vẻ ta đây cao nhả của hẳn đều là nguy trang giả dối cả..."

Na Lan bỗng nhớ đến cú phen của Vũ Hân khi còn sống gọi cho cô, cô nói: "Như anh vừa nói, Vũ Hân là cô gái rất cự, trước khi mất cô ấy đã gọi điện nhắc tôi rằng Tần Hoài là người rất nguy hiểm." Có lẽ cô ấy đã phát hiện ra tình tiết rất xấu xa của Tần Hoài, cho nên cô ấy đã hẹn gặp ông Đặng Kỳ xương và bắt đầu điều tra vụ mất tích của Quảng Diệc Tuệ.

"Thế ư?" Cặp lông mày rậm của Đặng Tiêu giật giật. "Chúng tôi cô ấy đã phát hiện ra manh mối gì đó, tiếc rằng chưa kịp nói ra. Rất có thể bàn tay của Tần Hoài đã vấy máu Ninh Vũ Hân."

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 16

Quảng Vũ, Lan

Na Lan nói: "Hình như cảnh sát cơ bản đã loại trừ khả năng anh ta gây án."

Đặng Tiêu cười nhạt: "Thời nay cái gì cũng chuyên nghiệp hóa rồi, kể cả giết người. Tần Hoài thừa tiền để thuê sát thủ."

Na Lan chợt hỏi: "Hôm đầu tiên tôi sang nhà Tần Hoài đi làm, bữa trưa ăn hải sản ở quán Loa Cư, thấy có người gọi điện cho anh ta..

"Chính là tôi." Đặng Tiêu thẳng thắn một cách đáng kinh ngạc.

"Anh đang giám sát, theo dõi anh ta hay theo dõi tôi?"

"Tôi chưa vô duyên đến mức ấy đâu. Muốn biết hắn đang ăn ở đâu quá dễ. Đảo Hồ Tâm có ngàn ấy nhà hàng, ai cũng biết hắn hay ăn ở quán nào, tôi chỉ gọi điện hỏi chủ quán là biết ngay hắn đã đến chưa."

"Vậy thì, anh là địch thủ công khai của Tần Hoài?"

"Nhưng tôi chưa bao giờ phạm pháp, trái lại, tôi đang đi tìm chính nghĩa, thu thập chứng cứ để bắt những tên tội phạm nham hiểm bất nhân như Tần Hoài hiện nguyên hình."

“Tôi không biết bao năm qua anh đã thu thập được bao nhiêu chứng cứ, nhưng anh dốc sức vào Tần Hoài như thế, liệu có bỏ qua những khả năng khác không?” CỐ vẽ như Na Lan đang “nói đỡ” cho Tần Hoài.

Đặng Tiêu gật đầu: “Đương nhiên là có thể. Cô thử nêu ví dụ xem?”.

“Ví dụ Tư Không Tình. Tôi có thể chứng minh cô ta rất ngưỡng mộ Tần Hoài, hậm hực với Ninh Vũ Hân.”

“Và cả cô nữa.”

“Thậm chí cả Quảng Diệc Tuệ.” Na Lan không muốn giải thích thêm, thực ra Tư Không Tình không cần thiết coi cô là tình địch. Nhưng vì Tư Không Tình đã “soi” đến tình cảm của Tần Hoài ba bốn năm về trước, thì cô ta cũng có thể liên quan đến vụ mất tích của Diệc Tuệ. Nhất là vì cô ta có cái mác “bất chấp thủ đoạn”.

Đặng Tiêu gật đầu: “Đây cũng là một cách nhìn mới, tuy nhiên, yêu và ghen đến nỗi giết người thì e quá ư kịch tính.”

Na Lan thầm nghĩ: mọi tình tiết vẫn chưa đủ kịch tính hay sao?

Đặng Tiêu nói: “ Cô cứ nghe tôi nói thêm, rồi sẽ biết kẻ đáng để cô nghi ngờ nhất chính là Tần Hoài.”

Lúc này Na Lan mới chú ý đến một cái phong bì đặt bên Đặng Tiêu. Anh ta mở phong bì lấy ra một tấm ảnh rồi đặt lên bàn. Na Lan nhận ra cô gái xinh đẹp duyên dáng mặc áo bơi này là Ninh Vũ Hân. Bên lề tấm ảnh là bài báo cắt ra, nhìn biết ngay tờ báo đã cũ, có tiêu đề là “Kết thúc cuộc thi bơi mùa xuân, Ninh Vũ Hân đoạt ba huy chương vàng độ tuổi thiếu niên”. Kề với nó là tấm ảnh Vũ Hân trẻ trung đang tươi cười, kính bơi đeo lật lên trán dưới mũ bơi.

Đặng Tiêu nhìn phản ứng của Na Lan, cô vẫn thản nhiên.

Anh lại lấy ở phong bì ra một tấm ảnh người đẹp mặc áo bơi khác, vẽ tươi tắn làm sáng cả phòng trà hơi âm u. Na Lan thấy tay anh run run khi cầm tấm ảnh, đôi mắt sâu róm lệ. Cô hỏi: “Chắc là Quảng Diệc Tuệ?”.

Đặng Tiêu lại lấy ra một mẫu báo cũng đã rất cũ, đầu đề là “Ngôi sao mới của đường đua xanh”, tiêu đề phụ là “Cúp Đường đua Dương Thành, nhóm học sinh cấp III có năm đóa hoa vàng mới nở”. Một tấm ảnh chụp chung năm thiếu nữ tốp đầu, chú thích “Năm đóa hoa vàng đã giành toàn bộ giải Nhất nhóm vận động viên học sinh cấp III. Từ trái sang phải: Tuân Mỹ Tĩnh, Đồng Khiết, Quảng Diệc Tuệ, Lý Hải Cầm, Dương Nhạc”.

Đặng Tiêu lại cảm phong bì lên nhưng hơi dừng lại và chú ý nhìn Na Lan. Cô lắc đầu, nói: “Thôi. Tôi không muốn ôn lại quá khứ huy hoàng của tôi làm gì.” Cha cô cũng từng thu thập những mẫu báo như thế về cô, tiếc rằng ông không có cơ hội xem lại nữa.

“Những cái này có ích gì để thuyết phục cô không?”

Đặng Tiêu hỏi. “Và, cô thử nhớ lại quá trình cô tìm được việc làm trợ lý sáng tác ấy, ví dụ quảng cáo tuyển dụng, có ý nhắm vào cô hay không?”

Thì ra Tần Hoài tìm người làm trợ lý sáng tác đều đã có thành tích tốt về bơi lội, tại sao? Na Lan nghĩ không ra. Ngoại trừ lần đầu sang gặp, anh ta đã hỏi cô có mang theo quần áo bơi không. Lúc đó cô chỉ có cảm thấy anh ta rất chót nhả. “Đúng, khi đó quảng cáo đã dán tận cửa phòng ký túc xá của chúng tôi, cả hộp thư của tôi nữa.”

“Cô thấy là rất đáng nghi? Hay là rất nghiêm túc? Thực ra Tần Hoài đang làm gì? Tại sao các cô gái giỏi bơi lội lại phải chịu nỗi bất hạnh?”

“Anh định thuyết phục tôi quay lại chỗ Tần Hoài để làm cái việc mà Ninh Vũ Hân chưa hoàn thành, chứng minh Tần Hoài đã đạo diễn vụ mất tích của Quảng Diệc Tuệ, thậm chí sát hại cả Ninh Vũ Hân, phải không?”

“Nếu cô chưa yêu hẳn!”

Na Lan cố gượng cười, rồi nhẹ nhàng nói: “Tôi hiểu anh luôn rất khổ tâm, nhưng anh có nghĩ rằng tại sao anh cứ phải tự làm khổ mình? Anh có thể gác lại, dù chỉ là tạm thời, trở về Quảng Đông với cha mẹ, chị gái và những người yêu thương anh, và cảm nhận sự đầm ấm của gia đình.”

Đặng Tiêu nói: “Nếu cô bỗng nhiên mất đi người mà cô rất yêu, mất đi

người mà cô từ bé đã cảm nhận đời mình không thể thiếu người ấy, thì cô có dễ dàng gác sang một bên không?”

Đặng Tiêu nói rất bình thản nhưng chẳng khác gì có sức nặng ngàn cân đè nặng cõi lòng Na Lan.

“Bài tập anh làm rất trọn vẹn.” Na Lan nhìn anh mắt Đặng Tiêu đang hạ nhiệt rất rõ rệt. Cha cô đột ngột qua đời đã làm thay đổi cuộc đời cô, cô nhớ đến ời hứa của mình trước mộ cha, rồi nghĩ đến lúc này mình đang thu mình trong quán trà và chơi vui trong xoáy nước đầy rắc rối của người khác, thật đáng buồn, rất đáng buồn.

Đặng Tiêu nói: “Cho nên tôi mới nói cô rất có năng khiếu làm chuyên gia tư vấn tâm lý, cô đã trải qua đau khổ, cô có sự cảm thông, cô có tình yêu thương.”

Na Lan môi mấp máy, định khuyên Đặng Tiêu hãy chuyên tâm mà làm chàng công tử, đừng cố đánh giá nhà tư vấn tâm lý nữa, nhưng cô lại nín lại vì anh ta nói không phải không có lý.

Đặng Tiêu không có ý dừng lại: “Chưa thật thân với Ninh Vũ Hân, nhưng cô đã đi nghiên cứu nguyên nhân cái chết của cô ấy, chứng tỏ cô rất thông cảm với người đã mất, hơn hẳn những người chỉ biết than thở mấy câu.”

“Cảm ơn anh quá khen, nhưng cụ thể nên làm những gì thì tôi cần suy nghĩ kỹ và tự quyết định.” Na Lan thấy Đặng Tiêu là người thật sự có năng khiếu về tiêu thụ và thị trường, anh ta diễn đạt say sưa, có sức thuyết phục, thảo nào ông Đặng Kỳ Xương luôn rất muốn con trai mình kế nghiệp nhà, mở mang tập đoàn Đặng Thị.

“Tại sao cô đột nhiên cắt tóc ngắn?” Đặng Tiêu hỏi thật bất ngờ, ánh mắt anh nhìn thẳng vào đôi vòng đeo tai khá to mà cô đang đeo.

Na Lan trầm ngâm nhìn về phía chiếc phong bì, chắc hẳn mọi tâm về cô mà Đặng Tiêu đang có trong tay, cô đều để tóc dài, không son phấn. Nghĩ ngợi một lát, cô nói: “Chắc anh có thể đoán ra... tôi nói thật vậy: có người đang theo dõi tôi. Kể từ ngày tôi làm trợ lý cho Tần Hoài, nhất là sau khi tôi

phát hiện ra Ninh Vũ Hân chết, hầu như mỗi bước đi của tôi đều có người để ý.”

Đặng Tiêu hơi sùng sốt: “Thật là quá quất! Thế này vậy: mấy năm qua sống ở Giang Kinh, tôi ít nhiều cũng thạo đường đi nước bước, nếu cô bằng lòng giúp tôi, tôi có thể giúp cô mai danh ẩn tích thậm chí thay đổi hẳn danh phận, cô sẽ có chứng minh mới, thẻ ngân hàng mới, có chỗ ở thoải mái ra vào mà không phải nơm nớp lo sợ... cho đến khi cô... cùng chúng tôi làm rõ mọi sự thật. Ít ra cô cũng tán thành phân tích này của tôi: Diệc Tuệ mất tích, Vũ Hân chết, cô bị theo dõi, đều liên quan chặt chẽ với nhau. Chỉ khi nào làm rõ những sự kiện liên quan này, xóa bỏ mọi hiểm họa, thì cô mới có thể trở về cuộc sống như trước, mới được tự do thật sự.”

“Và tôi... cũng mới được tự do thật sự.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 17

Bí mật sang đảo

Mấy hôm nay cô cứ như bốc hơi mất rồi?” Nói chuyện điện thoại với Na Lan, Tần Hoài tỏ ra không mấy ngạc nhiên.

“Anh đang tìm tôi à? Tôi đã biết đơn xin thôi việc gửi cho ông Hải Mãn Thiên. Cũng tức là giữa chúng ta không còn quan hệ ông chủ và người lao động nữa.”

“Nhưng vẫn có thể là bạn bè. Nếu không, cô đã chẳng gọi điện cho tôi.”

Na Lan thở dài, chắc Tần Hoài có nghe thấy. “Tôi muốn hợp tác với anh.”

“Hợp tác? Hoan nghênh cô đã trở về với chính nghĩa, công việc trợ lý sáng tác vẫn thuộc về cô.”

Na Lan quá ngán, vì mặt Tần Hoài còn dày và trơ hơn cả đá ngầm ở đảo Hồ Tâm. “Tôi tin rằng bất cứ lúc nào anh cũng có thể nhờ ông Thiên cung

cấp cho một người đẹp làm trợ lý, chứ tôi thì kiên quyết về hưu! Tôi hợp tác với anh, mục đích là tìm ra kẻ phải chịu trách nhiệm về cái chết của Ninh Vũ Hân.”

“Tôi nghĩ cô cứ hợp tác với Ba Du Sinh thì sẽ hiệu quả hơn.”

“Anh nghĩ thế thật à?”

“Không. Ba Du Sinh là sư phụ của cô, là một cảnh sát giỏi nhưng anh ta sẽ không hợp tác, vì trách nhiệm sẽ rất lớn.”

“Anh là một trong những người quan trọng đối với Vũ Hân ngày trước, nếu anh muốn thể hiện tình nghĩa với người đã mất thì chúng ta sẽ cùng bàn bạc.”

Lần này thì Tần Hoài thở dài. Anh ta nhìn vào tấm bia mới dựng, im lặng hồi lâu. Anh ta đang đứng trong nghĩa trang Vạn Quốc, hôm qua là ngày hỏa thiêu và chôn bình tro của Ninh Vũ Hân. Người ấy đang nằm đây, người ấy đã bao phen rơi nước mắt vì anh ta, hôm nay thành tro bụi, liệu nước mắt nàng đã cạn chưa?

Na Lan chờ một lúc, rồi nói: “Coi như anh đã đồng ý, đúng không? Anh vẫn còn chút tình với cô ấy, hoặc ít ra cũng hơi cần rút.”

Tần Hoài lại im lặng một hồi. “Thế này vậy, tôi đòi chức vụ cho cô, cô đến làm bác sĩ tâm lý cho tôi.”

“Không cần là bác sĩ tâm lý cũng nhận ra, nếu anh thật sự bạc tình thì anh sẽ không đến đứng trước mộ Vũ Hân hai tiếng đồng hồ.”

Tần Hoài kinh ngạc ngó nhìn bốn phía, nhưng không thấy bóng Na Lan.

“Cô đang ở đâu?”

“Xin lỗi, tôi không thể xuất hiện. Nhưng ở chỗ tôi đang đứng ít nhất có hai ống nhòm cự ly cực xa ngắm vào anh. Anh hãy chờ mà đọc tin trang nhất tờ Giải Trí ‘Tần Hoài thăm mộ bạn gái đầy tai tiếng, tin cũng vẫn còn đây’. Nếu tôi xuất hiện thì tin đó lập tức biến thành ‘Hẹn gặp niềm vui mới trước mộ bạn gái cũ đầy tai tiếng’, lúc ấy mùi vị sẽ khác hẳn. Theo tôi, vẫn nên

giữ cho anh hình ảnh tương đối thuận lòng người thì hơn.” Na Lan không hề khoa trương, ngoài phóng viên Giải Trí ra, cô cảm thấy còn có những cặp mắt khác đang chăm chú theo dõi gã đàn ông đang gây rất nhiều tranh cãi ở Giang Kinh này.

Tần Hoài nói: “Vậy sẽ gặp nhau như thế nào?”

“Sao anh biết tôi muốn gặp anh?”

“Cô vốn chỉ muốn tránh xa tôi cho thật nhanh, mà cô lại chủ động gọi điện cho tôi, chắc phải có việc.”

“Tôi đang cần chỗ ẩn nấp... tôi bị theo dõi... Sau khi phát hiện ra thì thể Vũ hân, tôi có ý muốn biết tại sao cô ấy bị hại. Tôi đi hỏi khắp, nhưng có người không muốn tôi biết quá nhiều.”

“Nhưng cô lại không muốn từ bỏ ý định... Đúng, tôi vẫn là người rất hiểu cô.”

“Cho nên tôi muốn trốn sang đảo Hồ Tâm.”

Giọng Tần Hoài có phần kinh ngạc: “Chôn đầy thị phi, cái từ này cô có nghe nói chứ? Đó là biệt hiệu của căn nhà tôi ở.”

“Chôn nguy hiểm nhất lại là nơi an toàn nhất. Anh có bằng lòng giúp tôi không?”

“Tôi đâu thể từ chối cô?”

“Tôi không muốn ai biết tôi sang đảo. Có cách gì không?”

Tần Hoài trầm ngâm hồi lâu, rồi nói: “Điều này... hơi khó. Nhưng, ‘Đời không việc gì khó, chỉ sợ riêng mỹ nhân’, tôi sẽ sang đón. Cứ cho tôi biết cô ở đâu?”

“Anh biết quảng trường Đằng Long không?”

“Ngay tôi là người ngoài mới đến cũng thừa biết.” Tần Hoài mượn ý câu nói hồi nọ của Na Lan.

“Đối diện quảng trường Đằng Long có một khách sạn.”

“Khách sạn Cao Đăng.”

“Đúng. Quảng trường ấy tiếp nối khách sạn Cao Đăng bởi tầng hầm để xe. Anh đến quảng trường, đi thang máy lên tầng 18, rẽ sang nhà ăn xoay tròn, vòng quanh nhà ăn nửa vòng, sẽ nhìn thấy một thang máy khác ở một góc khuất chỉ dành cho khách VIP. Anh đến gặp trực ban nhà ăn, bảo họ đưa thẻ VIP của cô Đàm cho anh, cô Đàm là ai, anh không cần biết. Cầm thẻ rồi, anh xuống thang máy, đi vào tầng hầm để xe, xuyên qua nó thì đến khách sạn Cao Đăng, đừng vào cửa. Anh vòng qua bên phải đi chừng ba mươi mét sẽ thấy một cửa nhỏ, quét thẻ là mở được; thẻ VIP có hai tác dụng. Cứ vào cửa, sẽ thấy một thang máy, anh lại dùng thẻ. Tôi ở trên tầng 15 phòng 1510.”

Tần Hoài nói: “Cô không phải người đẹp đặc công nằm vùng ở nước ta đấy chứ?”

Na Lan cười nhạt: “Dù là thế thì tôi cũng không thể công khai danh phận.”

“Anh đến bằng gì?” Đó là câu đầu tiên Na Lan hỏi lúc gặp mặt, chặn đứng ánh mắt quan sát cô từ đầu đến chân của Tần Hoài. Cô tự trách mình đã không dặn kỹ anh ta.

“Đương nhiên là đi xe của tôi.” Đúng là khả năng xấu nhất đã xảy ra.

Na Lan bước ra cửa sổ nhìn xuống, hình như trong đám đông kia có thể nhận ra người đang theo dõi. Cô ngán ngẩm nói: “Anh không đáng trách, tại tôi quên chưa nói với anh rằng nên đi tắc-xi đến. Tắc-xi trông na ná nhau khiến kẻ bám đuôi phải đuổi sức.”

“Cô làm gián điệp chưa đạt đến trình độ chuyên nghiệp.” Hình như Tần Hoài không mấy khó chịu.

“Anh có biết tại sao tôi phải học nghiên cứu sinh không?”

Tần Hoài nói: “Cô quên rằng tôi là gã bọm già đời.”

Na Lan nhìn Tần Hoài cười rất tinh quái, cô biết mình đã mắc lừa. “Tôi thất lễ quá! Thì ra anh đã nghĩ đến điều ấy. Anh có cảm giác có ai bám

theo không?”.

“Tôi thật sự không biết. Tôi đi tắc-xi từ bến tàu thủy đến khách sạn Hilton, ra cửa phụ đổi tắc-xi khác, chắc không có ai bám theo. Và dù có kẻ bám theo thì hẳn cũng không thể nhanh chóng kiếm được thẻ VIP.” Tần Hoài nhìn quanh một lượt, đây chỉ là một phòng nhỏ, dưới sàn có chiếc va-ly du lịch cỡ vừa phải.

“Chúng ta đi thôi.” Na Lan xách va-ly lên.

“Đi? Đi đâu?” Tần Hoài giả bộ kinh ngạc. “Tôi tưởng chúng ta sẽ...”

“Nói thẳng đi, anh tưởng chúng ta sẽ làm gì?” Na Lan lạnh lùng nhìn anh ta.

“Tôi chưa từng gặp ai ghê gớm như cô.”

“Thế mà dám tự xưng là bọm già?”

Tần Hoài lại nhìn Na Lan đã hóa trang khác hẳn, nói: “Tôi hơi tiếc mớ tóc dài, sẽ khiến cô dịu dàng hơn. Nhưng đã cải trang mới toanh rồi, nếu cần, tôi có thể giới thiệu một nhà chuyên thiết kế hình ảnh...”

“Tôi cần sang đảo Hồ Tâm mà không ai biết. Anh có cách, thật không?”

“Chỉ có một loại phương tiện giao thông công cộng, là tàu thủy. Muốn không ai nhìn thấy, chỉ còn cách trùm khăn che mặt như phụ nữ Ả Rập. Nhưng tôi đoán rằng ông chủ tàu chỉ thoáng nhìn dáng người cô, sẽ biết ngay cô là ai.”

“Nếu không đi bằng nó thì sao?”

“Trên đảo Hồ Tâm có vài nhà giàu có ca-nô riêng, nhưng tôi không phải nhà giàu. Tuy nhiên, ở ven hồ có một nhà nổi bán hàng bách hóa, ta có thể thuê thuyền gỗ rồi chèo sang. Nhưng nếu có kẻ bám theo cô, thì con thuyền bơi chậm như rùa ấy rất dễ trở thành mục tiêu quan sát.”

“Thế thì hết cách để ‘tàng hình’ sang đảo thật à?”

Tần Hoài bỗng mở cửa bước ra đi thẳng, không thèm ngoái đầu nhìn lại.

Na Lan ngăn người vội chạy ra theo, tiện tay đóng cửa lại.

“Cô định điều tra bí mật của tôi, sao cô lại mong tôi sẽ giúp?” Anh ta hạ thấp giọng, bực bội ra mặt.

Na Lan im lặng, biết mình đã đánh giá thấp Tần Hoài. “Cô đã bố trí nào là phòng VIP, nào là gã trực ban ở nhà ăn vùng tròn... các chuyện đó không phải một sinh viên bình thường có thể làm được – kể cả Thành Tuyền anh họ cô là hạng khá ở Giang Kinh – cũng không bố trí nổi. Người có thể làm được, người mà tôi biết, chỉ đếm trên đầu ngón tay.”

Na Lan nói: “Anh đã biết là ai. Và cũng biết người ấy bố trí phòng cho tôi, anh có tai mắt chứ gì?”

“Máy ghi âm, ca-mê-ra... là quá dễ đối với người ấy.”

“Ít ra chúng ta đã có sự nhất trí, đây không phải là thuê phòng ‘theo nghĩa truyền thống’.”

“Cô bằng lòng làm gián điệp cho người đó à?” Tần Hoài phẫn nộ, phản ứng này là có thể hiểu được.

“Không phải tôi muốn điều tra anh, khai thác chuyện riêng tư của anh. Tôi muốn lần tránh, tôi cần thoát khỏi sự giám sát, cần một chỗ ở. Tôi không thể tin anh chàng Đặng Tiêu mới quen có một ngày nhưng tôi ít ra cũng đã tương đối hiểu về anh.”

“Cô cho rằng mình đã hiểu tôi ư?” Tần Hoài cười khẩy. “Cô muốn khai thác đời tư của tôi, sao tôi phải tiếp nhận cô nhỉ?”

“Vì tôi tin rằng anh vô tội.”

“Đúng là tin giật gân! Ngoài Phương Văn Đông ra, không có ai tin tôi vô tội.”

“Tôi muốn có đáp án, đáp án mà chính tôi cần. Dù Đặng Tiêu không tìm ra tôi thì đảo Hồ Tâm vẫn cứ là một mục tiêu, Đến giờ tôi vẫn chưa biết ai đã đột nhập ký túc xá của tôi, đánh thuốc mê con chuột Hamster; chưa biết ai đã sát hại Vũ Hân, ai không ngừng bám theo tôi, ai đã buộc tôi sống bí mật

không dám gặp mọi người. Anh biết không, lần trước tôi bị truy sát, suýt nữa không còn cơ hội tiếp tục làm phiến anh.” Na Lan hạ thấp giọng, nhưng vẫn không thể nén nổi phần nộ.

“Không phải tôi!”

“Nhưng có liên quan đến anh. Tất cả bắt đầu từ khi tôi quen anh. Đúng chưa?”

“Cái logic của cô hơi thô bạo!” Tần Hoài than thở. “Cứ như là tôi phải cắn rứt, hình như tôi có nghĩa vụ phải chấp nhận cô... Nhưng, cô cũng biết đấy, nếu cô sang ở thì tôi quá mong.”

Đã lộ nguyên hình. Na Lan nghĩ vậy/

“Nếu anh trong sáng đàng hoàng thì anh sẽ không sợ gì kẻ gián điệp rất nghiệp dư như tôi đây. Vậy thì, anh là gã đầy âm mưu đen tối.” Na Lan cười nhạt. “Còn tôi, hôm nay đã tự dẫn xác đến!”

“Tại sao cô cho rằng tôi sẽ có cách để cô tàng hình mà sang đảo?” Rất ga lăng, Tần Hoài kéo va-ly hành lý giúp Na Lan.

“Anh rất coi trọng những bí mật đời tư của mình, lại là người tình của công chúng, chắc chắn có cả đám người muốn được anh yêu, và cả đám người ấy muốn lấy mạng anh suốt mấy năm nay, nên tôi nghĩ rằng anh sẽ có phương án để tàng hình.” Cả hai đi thang máy. Đến chỗ cửa nhỏ dành cho VIP ở tầng hầm để xe, một chiếc tắc-xi chạy đến. Na Lan đã hẹn tài xế đến đây đón cô.

Anh tài xế hơi ngỡ vì lần đầu tiên xuống tầng hầm để xe, nhưng khi nhìn thấy cô gái diêm dúa và chàng trai hào hoa, anh ta biết ngay là một cặp đôi vụng trộm vừa thuê phòng vui thú với nhau. Riêng anh chàng thì trong hơi quen, có lẽ là một người chưa mấy nổi tiếng. Nhưng thôi, tốt nhất là mình ngậm miệng, biết vậy, để giành làm vốn mà giao lưu.

Nhưng kể cũng lạ, họ lên xe rồi thì cứ như hai người xa lạ, không âu yếm không vuốt ve, thậm chí không nói một câu, nhưng cũng không giống như đang giận dữ vì mới cãi nhau. Cả hai rất lịch sự, từng cử chỉ đều rất ăn ý.

Cứ thế, họ im lặng suốt dọc đường. Chắc anh tài xế chẳng có cơ hội mà buồn chuyện.

Chàng trai chỉ dẫn anh tài xế lái đến khu biệt thự cao cấp Lục Ô Thế Gia bên bờ hồ Chiêu Dương. Không có gì lạ, vì chàng trai có vẻ khá giả. Kỳ lạ ở chỗ cả hai xuống xe ở ngay cổng sắt của khu vực, không bảo anh tài xế lái xe vào trong kia, chắc họ sợ anh tài xế nhận biết nhà họ. Lúc này đã hơn 10 giờ đêm, lối đi hơi âm u, lẽ nào họ cứ thế kéo hành lý mà vào hay sao?

Xe tắc-xi đã lái đi, Na Lan hỏi: “Thì ra anh còn có nhà ở khu này?”.

Tần Hoài nói: “Tôi sống một mình, đâu cần lắm nhà làm gì? Đây chỉ là trạm trung chuyển trước khi chúng ta sang đảo.”

“Tôi vẫn chưa hiểu... ở đây gần bờ hồ thật, nhưng sẽ sang đảo bằng cách nào?”

Tần Hoài dẫn Na Lan đi sâu mãi vào bên trong, chỉ vào bãi đỗ xe phía trước, nói: “Ở đây tôi không có nhà, nhưng có xe.”

Anh ta giải thích rằng, vì khéo quan hệ nên thuê được chỗ để xe, như thế rất tiện, sau khi đi tàu thủy lên bờ, khỏi phải cuốc bộ quá xa đã lấy được xe để đi. Đó là chiếc xe bán tải Honda Odyssey Quảng Châu, Tần Hoài bấm điều khiển từ xa mở cửa hậu của xe. Na Lan lắc đầu nói: “Minh anh, cần chiếc xe to thế này làm gì?”.

Tần Hoài không đáp, nâng cửa sau lên. Na Lan “À...” một tiếng. Cô đã hiểu ra.

Trên trần ở hàng ghế sau đang treo một bộ áo lặn. “Chúng ta sẽ bơi sang à?”

“Trừ phi cô không biết bơi.”

Na Lan rất bực vì Tần Hoài giả bộ ngô nghê, nhưng thôi, cho qua. Cô nhìn bộ áo lặn dành cho nam giới, cỡ rộng, chắc là vừa người anh ta. Cô nói: “Tiếc rằng tôi không nghe lời anh dặn hôm đó, tôi không mang quần áo

boi. Mấy hôm nay trời rất nóng, mặc đồ bơi để bơi thì vừa khéo, sao lại mặc đồ lặn để bơi? Sẽ rất lúng túng.”

Tần Hoài nói: “Cô không hiểu hồ Chiêu Dương rồi. Nếu thỉnh thoảng ra khu bơi lội bên hồ để nghịch nước, thì đúng là không cần bộ đồ lặn, nhưng nếu thường xuyên bơi sang đảo Hồ Tâm, khứ hồi ít ra là năm cây số thì sẽ rất hại da, mấy năm nay nước hồ biến chất rất tệ. Và lại đây chỉ là bộ đồ lặn bóng, chỉ dài 2mm, sẽ không quá tốn sức.” Anh ta mở một túi giấy to, lấy ra một bộ đồ lặn khác, nói: “Của cô đây.” Và thuận tay gỡ nhãn mác ra.

Chắc chắn là vừa mua hôm nay. Tần Hoài đã lường trước rằng Na Lan sẽ theo anh ta “tàng hình” để sang đảo. “Anh biết số đo của tôi chắc?”

“Đồ lặn chỉ có vài cỡ, hướng chi... tôi là Trần Quán Hy trên văn đàn, kỹ năng cơ bản để phán đoán số đo quần áo của các cô gái, tôi có!”

Na Lan nhìn chiếc va-ly đang cầm. Tần Hoài nói: “Đừng lo. Mai tôi sẽ đi tàu thủy sang đây cầm về cho cô. Các đồ dùng mà cô cần, ở siêu thị mi-ni đều có cả. Quần áo tối nay, Quân Quân sẽ chuẩn bị cho cô.”

“Quân Quân?”

“À tôi quên chưa cho cô biết, Quân Quân là vợ Phương Văn Đông. Anh ấy rất tử tế, đúng không? Quân Quân còn tử tế hơn anh ấy.”

“Xem ra, anh đã chuẩn bị rất chu đáo.”

“Tôi luôn sẵn sàng chờ đợi cô chiều cô.” Tần Hoài lấy bộ đồ lặn đang treo xuống, nói: “Cô vào xe mà thay đồ lặn, tôi ở ngoài thay... đừng lo tôi ‘bị lộ’ vì ở đây rất vắng vẻ đêm tối lại càng không có ai đi lại.”

Na Lan hơi do dự, rồi cũng vào xe, đóng cửa lại. Lúc bắt đầu cởi áo, cô bất giác nhìn ra bên ngoài tối đen. Có thể coi Tần Hoài là từ phản nghĩa của Liễu Hạ Huệ, liệu cô có yên tâm được không?

May sao Tần Hoài không hề lộ mặt ra.

Quý Cổ Nữ

Chương 18

Hôm nay sao giống những ngày đã qua

Na Lan mở cửa xe bước xuống, Tần Hoài cũng đã thay đồ lặn, tay cầm quần áo cũ, từ trong bụi cây gần đó bước ra. Nhìn thấy Na Lan trong bộ đồ lặn nilon, anh ta bỗng dừng bước, người hơi rung rung, hình như cô đã vạch một phòng tuyến ma thuật trên mặt đất khiến anh ta không thể bước thêm.

Tiếp theo anh ta sẽ làm gì? Lấy lòng hay trêu chọc... “em như đóa hoa phù dung mới nở, em như nàng tiên cá...” hay là gì gì nữa? Mình đã chuẩn bị đầy đủ cả rồi.

Nhưng anh ta chỉ im lặng, hình như muốn tập trung lòng can đảm, lặng lẽ bước đến, gấp áo quần cho gọn rồi nhét vào va-ly du lịch, đồng thời lấy ra hai đôi chân nhái, hai đôi tay nhái, hai đôi giày đế gai chống trơn trượt, đưa cho Na Lan mỗi thứ một đôi.

“Anh sao thế?” Na Lan thấy mình nên lên tiếng.

“Không sao.”

“Sẽ phải bơi xa thế kia, nếu thấy không khỏe thì đừng...”

Tần Hoài bình thản nói: “Cô thật tốt bụng, biết quan tâm đến người khác, nhưng cứ yên tâm, tôi rất ổn.”

Na Lan nhớ đến lần đầu tiên sang đảo, Phương Văn Đông ra đón cô và nói rằng Tần Hoài không phải kẻ tệ hại như giới truyền thông bôi bác, có điều giao thiệp lâu ngày sẽ thấy anh ta hơi kỳ quái. Lúc này cô cũng đã nhận ra. Cô nhìn sang Tần Hoài thì anh ta cúi đầu, Na Lan ngờ ngợ, hình như mắt anh ta rơm rớm.

Cô lập tức nhớ đến cảnh Tần Hoài đứng trước mộ Ninh Vũ Hân. Buồn bã đờ đẫn như nhập thiền quên cả không gian thời gian.

Liệu có phải anh ta đã nhìn thấy kết cục bi thảm của cô?

Cô bỗng cảm thấy mình đã bước nhầm một bước, rồi càng đi càng nhầm to.

Hai người làm lữ xách bộ chân nhái đi vào rừng cây phía sau bãi đỗ xe, đi thêm một quãng ngắn thì đến bờ hồ.

Lúc này sóng lặng, bờ cát chỉ rộng chừng 2 mét. Na Lan đeo chân nhái vào, nhìn sang đảo lúc này trông như con rùa khổng lồ nổi trên mặt hồ. Trong màn đêm không trăng, dáng vẻ nó có phần dữ tợn, hình như đang khoái trá nhìn đôi nam nữ sắp bí mật sang đảo.

Gió nhẹ đưa qua hồ, Na Lan hơi rùng mình. Từ lúc này, chính thức “đóng quân” ở thế giới của Tần Hoài, liệu mình có thể phát hiện ra bao nhiêu điều đáng buồn nữa? Hãy tránh xa hắn, càng xa càng tốt. Hắn là kẻ cực kỳ nguy hiểm.

Người nói mấy câu này đã đi xa. Nếu nói những trải nghiệm của Ninh Vũ Hân là bài học xương máu thì tuyệt đối không quá lời. Mình làm gì thế này? Tại sao mình phải oanh liệt dán thân vào hoang sơn dã thú? Có phải mình nặng tình với Đặng Tiêu và Quảng Diệc Tuê? Phần nộ trước cái chết của Ninh Vũ hân? Hay vì tâm trạng muốn bù đắp, tìm hiểu cái về cái chết của Ninh Vũ hân để bù đắp cho sự bất lực của mình trước cái chết của cha?

“Cô cứ theo sát tôi. Sang đảo Hồ Tâm, lên bờ chỗ nào, tôi biết rất rõ.” Tần Hoài bình thản nói, anh ta đặt giày chống trơn trượt, di động, chìa khóa... của cả hai vào túi nilon kín, rồi đeo kính bơi.

Na Lan gật đầu, cô khởi động co duỗi đôi chân. Cự ly không phải là gần, vấn đề là giữa chừng không có chỗ nghỉ chân, khởi động cho nóng người là rất quan trọng.

Tần Hoài nhào xuống, vung đôi tay quạt nước, xé tan sự im lặng của mặt hồ. Na Lan nổi bước, bám theo đám bọt nước tung tóe phía sau đôi chân nhái của anh ta.

Cô tập bơi từ nhỏ, không có thói quen theo sau người khác. Bơi được một quãng, như một bản năng, cô tăng tốc rồi bơi ngang Tần Hoài. Thấy cô

đuôi kip, anh ta cũng bắt đầu tăng tốc. Dần dần, hai người tạo thành một nhịp rất khớp nhau chẳng khác gì hai con cá heo cùng nhào lộn trong công viên nước.

Lánh xa chốn phồn hoa sặc sỡ huyền ảo, rẽ sóng lao lên, tâm trạng như nhập thiền, quên bản thân, quên cả cõi đời. Lòng mỗi người đã có sẵn một thế giới đào nguyên, nhưng người ta lại suốt ngày xoay như đèn cù, cố tìm kiếm nó mà không thấy. Na Lan lúc này chính là con người đã tìm thấy đào nguyên của riêng mình, bao nỗi buồn rầu, trạng thái mát thẳng bằng, kiểu giao tiếp ngọt ngào giả tạo, những ngã ba giữa lòng người với nhau, tất cả đều tan trong nước, trở thành những vệt sóng sau đôi chân nhái, lan xa dần rồi tan biến.

Nước là cội nguồn của sự sống. Từng phút từng giây trong chín tháng đầu tiên của sinh mệnh chúng ta đều nằm trong nước. Cõi lòng ấm áp của người mẹ là không gian an toàn để chịu nhát trên đời.

Mỗi lần xuống nước, kể cả trong các cuộc đua gay cấn, Na Lan đều có cảm giác an toàn để chịu như thế. Lúc này cô có thể cảm nhận mỗi động tác của mình đều có họa ảnh đồng điệu ở ngay bên cạnh, hết sức trọn vẹn, hài hòa vô tư lự. Tri âm vốn dĩ rất hiếm, nhưng nó lại ở rất gần ta.

Na Lan lại là con người như thế này: khi cảm giác an toàn và thỏa mãn khiến tứ chi của cô hết sức dễ chịu, thì cô lại thấy đó là lúc mình rất yếu mềm. Giống như một người đang lúc đặc chí nhất, thì thứ đang chờ anh ta ở phía trước lại là một con död. Cô cảnh giác không phải vô cớ, vì cô nhận ra nhịp bơi hài hòa với cô ở bên cạnh đã biến mất, người tri âm cộng hưởng với cô đã im bật.

Na Lan giảm tốc độ, vì biết đột ngột dừng lại rất dễ bị chuột rút. Cô bắt đầu đập nước, nâng kính lên nhìn khắp mặt hồ tối đen. Đúng thế, không thấy Tần Hoài bơi tiếp, anh ta cũng đang đập nước, đang nhấp nhô ở chỗ không xa nhìn về phía cô.

“Sao thế?” Na Lan không nhìn rõ mặt anh ta, cô chỉ thấy kỳ lạ.

Tần Hoài nói: “Tôi đã nói là cô theo sau tôi.”

“Tôi vẫn theo sau anh...” Nhưng cô chợt hiểu ra ý của anh ta, thật hết sức khó tin. “Ý anh là tôi ‘chỉ được’ theo sau anh, không được bơi song song à?”

“Cô hiểu đúng rồi.” Anh ta không giải thích nữa, lại bắt đầu quạt nước.

Sai lầm, tất cả đều là sai lầm! Na Lan cũng im lặng, quay lưng về phía đảo Hồ Tâm, bơi về phía bờ hồ. Phải tránh xa anh ta, càng xa càng tốt. Anh ta tưởng mình là nhân vật gì?

Cô bơi khoảng hơn hai chục mét, tiếng sóng nước cực mạnh ở bên, rồi một bóng đen chắn ngay trước mặt cô. Tần Hoài.

Na Lan từ từ dừng lại, đương nhiên phải đập nước, cô lật kính lên: “Yêu cầu anh đừng chặn đường tôi!”.

Tần Hoài than thở: “Lúc này tôi nói thế không đúng...”

“Cách hiểu của anh cũng không tồi.”

“Xin lỗi, tâm trạng tôi có vấn đề... về đến nhà tôi sẽ tạ lỗi với cô.” Tần Hoài bỗng nắm cổ tay Na Lan, chẳng rõ anh ta đã cởi tay nhái từ lúc nào. “Nếu cô cứ khăng khăng quay về thì tôi cũng đành về theo cô.”

Na Lan mềm lòng trước câu nói ấy, cô nâng cổ tay: “Đụng chạm thế này là sự chèn ép của anh chứ gì?”

Tần Hoài vội buông tay ra, cười cười: “Tôi chỉ sợ mất cô.” Na Lan nhìn kỹ nụ cười của anh ta, không thấy cái nét gian tan như cô tưởng tượng, mà là nụ cười ngượng nghịu chân thật tụt đáy lòng.

“Có phải anh có vấn đề về thần kinh không?” Na Lan lẩm bẩm, rồi nói to: “Nếu không muốn tôi vượt lên thì anh phải bơi nhanh một chút.”

Tần Hoài ngạc nhiên, nụ cười bỗng ngưng lại, không nói gì nữa, chỉ cúi mặt vào làn nước rồi bơi về phía đảo Hồ Tâm.

Khi đảo Hồ Tâm đã ở ngay trước mặt, Tần Hoài bơi chậm lại, quay người nói: “Cẩn thận kéo chân nhái bị kẹt trong đá ngầm.” Giọng anh ta rất bình

tĩnh.

Na Lan theo sau Tần Hoài, họ bơi ven bờ đảo chừng hơn chục mét. Tần Hoài nói: “Đây rồi. Dấu hiệu là tảng đá vuông vuông nhô lên mặt nước, ngoảnh về hướng đông. Tôi gọi nó là ‘Phương Văn Đông’. Đây là chỗ tốt nhất để lên bờ.” Anh ta chống tay vào tảng đá, nhảy lên bờ, chưa tháo chân nhái vội, anh ta chìa tay ra kéo Na Lan.

Đã rất lâu không bơi một mạch xa thế này, nên Na Lan thấy toàn thân mỏi nhừ, hít thở rõ mạnh. Với tính tình vốn có, cô chẳng thiết Tần Hoài kéo lên, nhưng lúc này khỏi cần nghĩ nhiều, tay trái cô cầm tay nhái của tay phải, rồi chìa bàn tay phải ra.

Lại là một quyết định sai lầm.

Chẳng phải cô chưa từng bắt tay Tần Hoài. Hôm thứ nhất làm trợ lý sáng tác cho anh ta, họ từng bắt tay nhau. Cô còn nhớ cảm giác bàn tay lúc đó, lòng bàn tay Tần Hoài thô nháp, bắt chặt, và không nắm quá lâu.

Nhưng lúc này anh ta nắm tay cô thật lâu.

Có lẽ vì đứng quá gần, Na Lan nhận ra đúng vào lúc bắt tay thì ánh mắt Tần Hoài vừa dịu dàng vừa mê hoặc. Na Lan đã từng yêu, cũng từng được yêu, nên cô hiểu được nét mặt và ánh mắt, đó không phải sự dịu dàng của gã công tử đa tình ở chốn chơi bời đàng điếm, mà là nét dịu dàng bông bênh lan tỏa xuất phát từ đáy lòng.

Có điều, cái nét dịu dàng đó không phải là dành cho cô.

Na Lan bỗng hiểu ra tại sao suốt chặng đường dài bơi sang đây thân sắc anh ta thay đổi thật thường.

Cho đến khi bước lên bờ rồi, hai người vẫn bắt tay nhau. Cô gỡ tay nhái ở bàn tay trái ra, rồi úp tay lên bàn tay Tần Hoài, hỏi: “Anh nhớ Quảng Diệc Tuệ phải không?”.

Tần Hoài như người đang mộng du bị ai đó vô tình gọi to, toàn thân run bắn, vội rút tay về. Lần đầu tiên Na Lan nhìn thấy nét bàng hoàng và kinh

ngạc trên mặt anh ta. Cô nói: “Kể từ lúc tôi mặc đồ lặn, anh đã rơi vào trạng thái tự mâu thuẫn. Dáng người tôi na ná Diệc Tuệ, và cũng cắt tóc ngắn, nhất là trong đêm tối, đồ lặn sẽ làm nhòa những sự khác biệt nhỏ nhất, khiến anh có cảm giác Diệc Tuệ phục sinh. Chắc năm xưa hai người hay cùng bơi lội, bơi song song với nhau, cho nên lúc tôi và anh cùng bơi, thoát đầu anh có cảm giác trở về quá khứ - những người vui vẻ nhất của mình. Nhưng sau khi nhận ta tôi không phải Diệc Tuệ, đó chỉ là ảo ảnh, là mơ màng, thì anh bừng tỉnh, rồi thô bạo bắt tôi phải theo sau anh. Cho đến khi lên bờ... ngày trước hai người cũng thông thường lên bờ ở chỗ này, anh cũng thường đưa tay ra kéo cô ấy lên bờ, đúng không? Tức là lại xuất hiện một cảnh tượng quen thuộc nữa, anh lại rơi vào trạng thái nửa thực nửa hư.”

Tần Hoài lặng thinh, ánh mắt có phần lơ đãng, hình như vẫn chưa ra khỏi trạng thái thực hư lẫn lộn. Sau một hồi lâu, anh ta mới nói thật khẽ, dường như chìm trong tiếng sóng nước rất nhẹ: “Nếu không muốn em vượt lên, thì anh phải bơi nhanh hơn một chút.”

Na Lan kinh ngạc: “Cô ấy cũng nói câu này à?”

Tần Hoài nhắm mắt, coi như thừa nhận. Hình như làm thế thì lại có thể trở về quá khứ.

Dường như chuyến bơi sang đây đã làm đảo lộn mọi ấn tượng của Na Lan về Tần Hoài; anh ta không giống như một gã chỉ lăm le lạm dụng tình cảm, trái lại anh ta là con người rất nặng tình. Có lẽ giới truyền thông và người ngoài tỏ vẻ Tần Hoài thành Đông Gioăng (Ý nói “Sở Khanh”) của Trung Quốc chỉ là bịa đặt hoặc như một thứ mặt nạ. Nhưng tại sao lại là như thế?

Tại sao phải dẫm đạp lên danh dự và hình ảnh của mình, tại sao anh ta xóa bỏ mọi dấu vết về Diệc Tuệ trong nhà mình, tạo sao anh ta không để cho người đời biết mình vẫn nhớ về người vợ đã mất tích?

Có lẽ làm thế nhằm giảm bớt nỗi nhớ nhung và đau khổ?

Na Lan trấn tĩnh, bình thần nhìn khắp xung quanh. Ở đây có rất nhiều đá ghềnh, tiếp đó là một bờ dốc dựng đứng, rất khó tùy ý lên xuống. Đứng đây

cũng không nhìn thấy bất cứ nhà nào, ban đêm vắng vẻ yên tĩnh, cho nên Tần Hoài mới nói là “chỗ tốt nhất để lên bờ”.

Hai người đi giày đế gai chống trơn trượt, Tần Hoài dẫn đường, dùng cả tay lẫn chân bò lên cái dốc dựng đứng. Bò đến nửa chừng thì có thể bước đi được rồi.

Chỗ lên bờ tuy hoang vắng nhưng rất gần nhà Tần Hoài. Họ sẽ vào nhà bằng cổng sau, dọc đường không một bóng người. Tần Hoài mở cổng sau biệt thự, chuông cảnh báo reo lên, anh ta nhập mật mã, tiếng chuông im bặt.

Cổng sau kê với nhà để xe. Lúc đi qua nhà để xe, Na Lan nhìn thấy hai bộ thiết bị lặn, bình ô-xy và mặt nạ, bộ điều chỉnh sức nâng. Khi ở đội bơi cô đã từng lặn hai lần, không thành nhà nghề nhưng cũng được coi là nhập môn. Không ngờ Tần Hoài còn có sở thích này. Tại sao có hai bộ thiết bị? Của Quảng Diệc Tuệ chẳng?

Bên ngạch nhà để xe có hai ô cửa, một cửa đi thẳng vào cửa bên căn phòng sang trọng, sau cửa kia chắc là phòng để sách vở. Bước vào, thấy bên cạnh cửa là gian toa-lét. Tần Hoài nói: “Cô vào đây mà xối nước. Chắc Quân Quân đã chặn bị quần áo để cô thay.”

Na Lan gật đầu, bước vào phòng tắm.

Khi trở ra, cô đã mặc bộ váy ngủ vải bông mềm mại chân đi dép lê vải, cảm thấy hết sức dễ chịu. Cô chẳng biết nên cảm ơn Quân Quân chưa từng gặp mặt như thế nào, chỉ biết trầm trồ Tần Hoài thật có phúc nên mới được gặp vợ chồng Phương Văn Đông, Quân Quân hết lòng vì bạn như vậy.

Tần Hoài cũng đã thay áo phông và quần ka-ki, dẫn Na Lan lên phòng khách ở trên gác. Phòng này rộng hơn căn phòng ký túc xá của cô. Nghĩ đến ký túc xá, cô lại nhớ đến Đào Tử và định gọi điện cho bạn. Cô nhìn thấy trên bàn trang điểm có chiếc di động, trên tủ đầu giường có chiếc đồng hồ báo thức. 12 giờ kém 2 phút. Lúc này mà gọi cho Đào Tử thì thật quá đáng. Trong phòng còn có máy tính, tủ quần áo, ti-vi, một chiếc giường thấp, tất cả sắp đặt trông cũng vừa mắt.

“Hoan nghênh quý khách!” Tần Hoài nói. “Chúc ngủ ngon giấc, tiếc rằng không có tấm biển ‘Miễn làm phiền’ để treo cho cô, nhưng nếu muốn đề phòng yêu râu xanh thì nên khóa cửa lại.”

Na Lan cười: “Cừu đội lột yêu tinh thì có gì đáng sợ?”

“Nếu lơ là mất cảnh giác, thì phải tự chịu trách nhiệm đấy!” Không nói thêm gì nữa, anh ta bước xuống dưới nhà.

Na Lan hơi ngây người, rồi đóng cửa lại.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 19

Địa ngục nhốt u hồn

T hường ngày Na Lan ngủ một mạch, rất dễ ngủ và ít khi nằm mơ. Nhưng những khi cần cảnh giác thì cô lại dễ dàng không ngủ sâu. Lúc nửa đêm tỉnh giấc, cô không thấy gì khác thường. Đây là lần đầu tiên cô ngủ ở nhà một người “quen sơ sơ”, và khỏi phải nhắc lại “danh thơm” của chủ nhà nữa.

Huống chi, tiếng mưa đang tạt vào cửa sổ che rèm và tiếng sấm ì ầm nơi xa. Nhà khí tượng dự báo đêm nay có mưa có sấm sét, lần này thì dự báo đúng. Nhưng cô lập tức nhận ra không chỉ có tiếng gió mưa, tiếng sấm đánh thức mình dậy mà còn có tiếng gọi khe khẽ. Nghe kỹ, thấy không chỉ là tiếng gọi mà còn là tiếng kêu. Tiếng kêu rít kiêu như cuồng dại.

Cô hoàn toàn không tin đó là tiếng kêu, chứ đừng nói là tiếng rít như bị tâm thần. Trong đêm vắng, hầu như mỗi tiếng động cực nhỏ luôn được khuếch âm một cách vô cơ. Huống chi, nhà Tần Hoài đâu có khuất nẻo tách biệt, xung quanh đều có hàng xóm, người ta đâu có thể vô tâm trước những tiếng kêu than thảm sâu như thế?

Nhưng cô không thể không tin ở tai mình.

Chính xác là có tiếng kêu, rất thê thảm, như bị hành hạ, kinh hãi đến tột

cùng. Không phải cô lần đầu tiên nghe thấy tiếng kêu kiêu này. Trong những ngày vào trại giam Giang Kinh phỏng vấn các nạn nhân hình sự nghiêm trọng, cô có đi tham quan khu giám sát đặc biệt, ở đó nhất các tội phạm hình sự bị bệnh tâm thần, có người đã kêu hét như thế này.

Cô ngồi trong bóng tối hồi lâu, tiếng kêu hình như đã ngớt nhưng lại tiếp tục, lần này còn thêm tiếng khóc nữa, khóc như xé phổi. Có lúc tiếng khóc lại trầm xuống, như nài nỉ số phận hãy xót thương.

Na Lan xuống giường, ra đứng bên cửa sổ, cô có cảm giác muốn nhảy ra ngoài để chạy thoát thân.

Lúc này cô mới nhận ra cửa sổ có lớp rào sắt tựa lồng giam tù nhân.

Minh là con chim nhỏ bị nhốt.

Tim cô bắt đầu đập nhanh, cô bước ra cửa vặn tay nắm cửa.

Cửa đã bị khóa.

Cô bỗng cảm thấy câu mình nói trước khi “tự dẫn xác đến” sao mà chuẩn xác một cách đáng buồn. Sao mình không nghe lời vàng ý ngọc của Ninh Vũ Hân đã phải trả giá bằng mạng sống để có được kết luận “hãy tránh xa hắn, càng xa càng tốt?” Tại sao mình lại coi như gió thổi ngoài tai?

Cô trấn tĩnh, nhìn lại tay nắm cửa. Chốt cửa khóa trái phía trên đang dựng đứng. Và nhớ ra chính mình trước khi đi ngủ đã khóa lại. Sao lại trách gì ai? Cô bèn gạt nó quay ngang, cửa liền mở được luôn. Thì ra là thần hồn nát thần tính.

Nhưng không hẳn là sợ hãi vô cớ. Phía tầng trệt, tiếng kêu tiếng khóc nghe rõ mồn một. Là giọng nữ, tuy không vang nhưng hết sức thật.

Cô đóng cửa lại như một phản xạ có điều kiện rồi tựa vào cửa, hít thở thật sâu.

Là người hiểu tình thế thì nên gọi điện báo cảnh sát; nhưng cô lại muốn sớm biết sự thật là gì. Mục đích của cô đến đây chẳng phải là muốn xem xem Tần Hoài cực nguy hiểm đến đâu hay sao?

Mặt khác, sẽ báo cảnh sát ra sao? Cô đã nhìn thấy tội ác như thế nào?
Chưa hề!

Cô lại mở cửa, và lập tức nhận ra rằng không phải là không có chuyện gì.
Vì tiếng kêu lại vọng lên.

Cô nhẹ chân bước xuống tầng trệt, đi về phía có tiếng kêu.

Tiếng kêu phát ra từ phòng khách, mỗi lúc một rõ. Có người đang bị hành hạ, đang đơtí mặt với cái chết.

Na Lan thấy chân như nhão ra nhưng vẫn bước lên từ từ. Chân bước về phía phòng khách nhưng cô vẫn căng mắt tìm cửa chính, nếu nhìn thấy cảnh lẽ ra không nên nhìn thì cô sẽ chạy thẳng ra ngoài.

m thanh nghe mỗi lúc một rõ, là tiếng kêu thảm thiết, tiếng khóc, tiếng chửi rửa.

Chửi rửa bằng tiếng Anh.

Cô vào phòng khách, rốt cuộc đã hiểu rõ đó là các âm thanh phát ra từ ti-vi.

Một bộ phim kinh dị của nước ngoài. Cô nhìn thấy gian mật thất có máu me, xác chết nhưng không lối ra.

Một hộp đĩa DVD đặt trên bàn uống nước kê trước đi-văng, nhờ ánh sáng lúc mờ lúc tỏ từ màn hình tỏa ra, có thể nhìn thấy vỏ hộp viết “Cửa máy kinh hồn II” (Saw II) và một khuôn mặt như ác quỷ.

Nhưng kỳ lạ là phim đang chiếu nhưng chẳng thấy ai ngồi xem.

Na Lan đứng trước đi-văng một lát, cũng không thấy Tần Hoài xuất hiện. Chắc anh ta xem nửa chừng rồi đi ngủ mà quên không tắt máy. Tùy tiện lãng phí. Cô cầm chiếc điều khiển trên bàn, cố nhận diện các nút rồi tắt được đầu DVD, cũng tắt cả ti-vi.

Nhưng không thể tắt các âm thanh thét gào.

Thoạt đầu cô ngỡ là các tiếng khóc tiếng kêu ở ti-vi vẫn còn âm vang chưa

dứt, tức là hiệu ứng tiếng vọng, nhưng cô đứng lại đó một lúc, di chuyển vài bước, mà tiếng khóc vẫn văng vẳng lúc gần lúc xa vọng lại, âm lượng nhỏ nhưng vẫn rất thật.

Cứ như là từ dưới đất truyền lên. Như tiếng quỷ khóc than.

Na Lan hít thở thật sâu để nhịp tim đập chậm lại. Cô cần bình tĩnh, tâm trí không rối loạn, để đưa ra quyết định chính xác. Khi hơi thở trở lại bình thường, nhịp tim khoảng dưới 70 lần/phút, cô ngồi xỏm chống tay xuống sàn, ghé tay sát mặt đất.

Cô không nhầm, đúng là có tiếng khóc từ dưới đất truyền lên.

Kỳ lạ thật. Hay là dưới này có hầm ngầm?

Cô thử gõ gõ xuống sàn, xem dưới đó có vẻ có khoảng trống hay không. Nói đúng ra là cô chưa có đủ kinh nghiệm để phán đoán.

Cô đánh liều bật đèn ở khoảng giữa cửa phòng khách kề với hành lang có cửa to, rồi tỉ mỉ quan sát mặt sàn. Mặt sàn ở khu vực cửa lớn bước vào được lát đá hoa cương, tiếp đó là hành lang thông với phòng khách, được lát ván gỗ ghét; toàn bộ sàn phòng khách cũng lát gỗ vân rất mảnh và đẹp, các vết ghép đều rất khít, rất cầu kỳ công phu, không mảnh ván nào có màu sắc khác lạ hay thiếu đồng bộ đủ chứng tỏ nó thường xuyên bị lật lên cả.

Tiếng khóc tiếp tục vọng tới từ dưới đất. Nhỏ, nhưng rất rõ.

Na Lan bỗng nghĩ rằng cứ ở đây dò xét chẳng đi đến đâu thì chi bằng gặp thẳng Tần Hoài, bảo anh ta trả lời thẳng thắn: ai đang khóc than ở nhà anh?

Có điều, làm thế liệu có tự đẩy mình vào chỗ nguy hiểm không?

Nhưng mình vốn dĩ tự nguyện đến ở nhà Tần Hoài, rõ ràng người ta ở thế chủ động, mình bị động, nếu anh ta muốn hại mình thì đã có vô số cơ hội, đâu vì mình hỏi một cách đàng hoàng mà anh ta hại mình?

Na Lan bèn lên gác, bước đến trước cửa phòng ngủ của Tần Hoài, chỉ hơi ngáp ngừng, rồi cô gõ cửa.

Không phản ứng gì. Cô lại gõ cửa, vẫn thế. Cô bèn đẩy cửa bước vào.

Giường của Tần Hoài trống không.

Cô liêu gọi to “Tần Hoài”. Không đáp. Thì ra, trong khu nhà thênh thang này chỉ có mình cô và tiếng khóc ở dưới đất.

Đêm khuya thế này anh ta đi đâu?

Tiếng khóc dưới đất vọng lên.

Cô đành xuống lại cầu thang, vào phòng khách tiếp tục tìm lối đi bí mật thông xuống đất. Cô chú ý đến chiếc đi-văng dài dài kê giữa phòng. Lúc này quan sát sàn nhà, cô đã thấy ngại, không chỉ vì nó kê trên tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ, mà dù lật tấm thảm đó lên thì chiếc đi-văng vẫn chặng lên một diện tích đáng kể. Chiếc đi-văng phải nặng đến ba tạ, không dễ gì đẩy được nó đi. Cũng tức là chỗ ấy không thể là một lối đi lên xuống thường xuyên. Na Lan thử đẩy xem sao, nó chỉ hơi rung rung chứ không nhúc nhích.

Cô thấy bé tắc không thể tìm ra điều gì mới mẻ, đành ngồi xuống đi-văng, hết nhìn vào màn hình ti-vi lại rời mắt khỏi màn hình vô cảm nhìn ra hành lang thông đến cửa ngách của nhà để xe.

Cô bỗng đứng dậy. Vì chợt nhớ ra hình như bên ngoài cánh cửa đó còn có một cửa khác, lúc đầu cô nghĩ rằng bên đó là gian nhà kho.

Cô ra khỏi cửa ngách, vào nhà để xe, bước đến cái cửa nhỏ kia và thử mở ra. Cửa đã khóa. Cô áp tay vào cửa, văng vẳng nghe thấy tiếng khóc.

Na Lan chợt nhớ từng nhìn thấy một chùm chìa khóa treo trên tường kê với tủ kệ trong gian bếp, bèn quay lại bước vào gian bếp. Trên tường gắn những chiếc móc, đang treo ba chùm chìa khóa, trong đó là hai chùm chìa khóa xe BMW và xe Honda Odysseia, chùm còn lại gồm bảy tám chiếc chìa khóa lớn nhỏ.

Cô lấy nó xuống rồi quay ra, đi vào nhà để xe. Thử đến chiếc chìa khóa thứ ba thì mở được ổ cửa khóa của cánh cửa nhỏ.

Phía sau nó là một vùng tối om, cảm dỗ những ánh mắt muốn khám phá.

Lúc này tiếng khóc nỉ non nghe rất rõ.

Nhờ ánh đèn trong nhà để xe hắt vào, có thể thấy một cầu thang ở phía trong cánh cửa.

Lúc này cô bình tĩnh vì háo hức tìm hiểu, nhưng bây giờ thì tim cô đập thình thịch. Đứng ở cửa lối đi thông xuống tầng hầm, cô không biết mình nên co chân bỏ chạy hay là cứ bước vào bóng tối rồi lần lượt bóc từng lớp mặt nạ bí hiểm của Tần Hoài.

Thực ra cô chưa kịp cân nhắc thì đôi chân đã tự động lần từng bước xuống cầu thang.

Sau mỗi bước, tiếng khóc kia lại càng rõ hơn. Tiếng thút thít của phụ nữ.

Mình đang ở trong một câu chuyện như thế nào? Tần Hoài là ai? Người phụ nữ đang khóc ở sâu dưới đất chực mét, là ai?

Có phải Quảng Diệc Tuệ?

Nghĩ đến đây cô có cảm giác bị một bàn tay vô hình chặn ngang yết hầu khiến cô nghẹt thở.

Na Lan chân trần bước trên bậc cầu thang gỗ, những tiếng cọt két đầy ứ chế chẳng khác gì hơi thở của bóng tối. Cô cảm thấy mình giống như cô vợ của Râu Xanh* sắp tận mắt nhìn thấy những sự thật kinh hoàng như ác mộng. Có tiếng nói từ chốn sâu thẳm trong đầu lặng lẽ nhắc nhở cô: hãy quay lên là an toàn là ổn nhất. Ta sẽ trở về căn phòng trên gác giả vờ đang ngủ ngon, hoặc sẽ lấy di động đặt ở tủ con đầu giường gọi cho Ba Du Sinh lúc này vẫn đang thức đêm.

Nhưng “lý trí” ấy không thắng nổi tính hiếu kỳ mãnh liệt. Na Lan bước xuống chừng hai mươi bậc cầu thang thì đến nền, bên trái là một hành lang, cuối hành lang là một căn phòng kín mít.

Cửa đóng kín nhưng tiếng kêu khóc đau khổ vẫn vọng ra.

Tiếng nói của lý trí lại lớn tiếng nhắc nhở cô: hãy đi khỏi đây lúc này vẫn chưa muộn.

Nhưng cô vẫn xoay núm cửa.

Một bên tường gắn chiếc đèn điện rất yếu, chẳng khá hơn chiếc đèn ngủ lò mờ. Ánh sáng hắt vào một bóng trắng trắng đang quay lưng về phía Na Lan. Người ấy ngồi trên chiếc ghế tựa ở góc tường, hình như không nghe thấy tiếng mở cửa nên vẫn cứ đắm chìm trong u buồn sâu thẳm, mái tóc dài đổ xuống như thác nước.

Cô ta là ai?

“Chào cô. Xin hỏi cô có cần tôi giúp gì không?” Na Lan gõ gõ cánh cửa, đánh tiếng rằng một người lạ đang đứng đây.

Tiếng khóc ngừng bật. Cô gái ngậy ra giây lát rồi từ từ xoay người lại.

Ánh sáng rất yếu nhưng Na Lan vẫn nhìn rõ khuôn mặt cô ta. Hình như cô ta định quay người chạy ra khỏi căn phòng nhỏ, trốn khỏi ngôi nhà này.

Na Lan không di chuyển, có lẽ vì quá kinh ngạc nên cô không thể nhúc nhích.

Cô rất kinh hãi. Không phải vì cô gái có khuôn mặt đáng sợ, trái lại, đó là khuôn mặt tuyệt mỹ dù đang có những vệt nước mắt đan nhau. Và cũng là một khuôn mặt trông hơi quen quen nhưng cô không dám khẳng định.

Cô đã thấy trong tấm ảnh trên tay Đặng Tiêu đang run run.

Na Lan ngẩng đầu nhìn lên tấm ảnh đang treo trên tường, chụp cô gái này và Tần Hoài, cả hai cùng mặc đồ bơi. Cô là người đang ngồi góc tường khóc lóc.

Chính là Quảng Diệc Tuệ!

“Cô là... Quảng Diệc Tuệ à?”

Thảo nào trong nhà Tần Hoài không hề có dấu vết “nhớ nhưng người vợ đã khuất”. Quảng Diệc Tuệ mất tích ba năm, có mộ ở khu mộ nhà họ Quảng,

nhưng chính cô ta bị nhốt dưới tầng hầm.

Cô gái không đáp, chỉ nhìn Na Lan bằng ánh mắt đầy nghi hoặc.

Na Lan bỗng hiểu ra, cô ta thần kinh không bình thường.

Tần Hoài đã làm những chuyện gì?

Na Lan bước lại gần nhìn khuôn mặt buồn bã của cô gái. Khuôn mặt đã từng diễm lệ vô song, nay ủ dột, lạnh lùng, đầy nét khổ đau, in dấu những cơn vật vã suốt nhiều đêm không ngủ. Cô ta đã mất hết sức sống, đã héo hon trong không gian vô tình, khuôn mặt võ vàng và đôi vai gầy guộc. Trong chiếc áo ngủ thùng thình màu trắng, trong cô như một bộ xương được bọc trong cái túi da với đôi tay xương xẩu trắng nhợt.

Đôi tay xương xẩu ấy bỗng đưa lên bóp chặt cổ Na Lan.

Na Lan không đề phòng nên tức thì nghẹt thở, đầu óc như loãng ra, không kịp làm một động tác nào. Cô cố trấn tĩnh rồi đưa tay lên gỡ hai bàn tay đang bóp cổ mình. Đôi tay ấy khô gầy nhưng lại bóp rất chặt, Na Lan không sao gỡ nổi.

Na Lan không thể kêu thành tiếng, cô đành nắm tay lại đấm túi bụi nhưng vẫn không ăn thua.

Bất chợt có một bàn tay khác nắm lấy tay Na Lan. Đôi tay đang bóp cổ cô cũng lỏng ra. Chẳng rõ từ khi nào Tần Hoài đã đứng giữa hai cô gái.

“Cô có sao không, có bị thương không?” Ánh mắt anh đầy vẻ quan tâm nhìn Na Lan, thấy cô không vấn đề gì thì lại nhìn sang cô gái kia, nắm bàn tay vừa nãy bóp cổ Na Lan và kéo cô gái vào lòng mình, miệng khẽ thì thào gì đó như thể đang thôi miên cô. Cuối cùng anh xoay người lại nói: “Đúng là có nhiều điều cần giải thích với cô.”

*: “Những người vợ của Râu Xanh, tiểu thuyết tình cảm, rùng rợn; tác giả Tả Tình Văn (Trung Quốc)

Quý Cổ Nữ

Chương 20

Anh còn bao nhiêu bí mật nữa?

Cô ấy là em gái tôi.” Tần Hoài rót nước cho Na Lan và cho mình. Lúc này cô mới nhận ra áo phông của anh ta hơi ướt, mái tóc cũng vậy.

“Em gái anh?” Cô trầm nghĩ: khó mà tin được.

“Tôi biết cô chưa từng nghe nói tôi có một cô em gái.”

Na Lan lắc đầu. “Hôm qua Đặng Tiêu cho tôi xem ảnh của Quảng Diệc Tuệ.”

Tần Hoài hơi sững người, im lặng một lát rồi gật đầu: “Đúng là... họ hơi giống nhau.”

“Không phải chỉ là hơi giống.”

“Nếu đặt ảnh cô, ảnh Ninh Vũ Hân và ảnh của họ cạnh nhau, người ta cũng có cảm giác này.”

Na Lan biết anh ta nói cũng có lý. Cốc Y Dương từng nói anh ấy tuy mê mẩn các người đẹp nhưng không bao giờ phân biệt được các nữ ngôi sao Phạm Băng Băng, Lý Băng Băng, Trần Hảo, Lý Tiểu Lộ, trong mắt Y Dương đều là những bông hoa tươi thắm thuộc tốp đỉnh cao. Nói thế hơi khoa trương nhưng vẫn có lý.

“Sao anh không cho người ta biết mình có cô em gái?”

“Ý cô là tôi cố ý giấu nó à?”

“Không phải thế thì anh giải thích ra sao về căn hầm này?”

“Cổ cô đỡ đau chưa?” Hỏi lạ thật! Nhưng cô hiểu ra, hỏi có vẻ quan tâm, thực ra cũng là câu trả lời “nếu để cô em tự do ra ngoài thì sẽ có bao người bị ngạt thở”. Cách giải thích này nghe được.

“Nhưng tại sao phải nhốt cô ấy dưới đất?” Na Lan vẫn hy vọng Tần Hoài sẽ đưa ra lý do đầy đủ.

“Rất ít người có thể hiểu cho, khi có người nhà mắc bệnh thần kinh...”

“Tôi thì hiểu.” Na Lan lạnh lùng ngắt lời.

“Tôi biết... mẹ cô mắc chứng trầm cảm rất nặng, từ khi cha cô bất ngờ ra đi.” Xem ra Tần Hoài cũng đã nghiên cứu về cô. “Cô luôn không yên tâm về bà, khi học đại học năm thứ 4 cô đón bà đến Giang Kinh, thuê căn hộ gần Đại học Giang Kinh. Hầu như ngày nào cũng đến thăm mẹ. Thậm chí có một dạo người ta đồn rằng cô đi ngồi ‘ghế găm’.”

“Ghế găm” tức người đẹp tiếp rượu của hộp đêm, các nàng tiên của Giang Kinh.

Na Lan hỏi: “Anh nghe đâu ra những chuyện này?” Nhưng cô cũng biết việc cô đi làm tiếp viên chẳng phải là điều gì bí mật, chỉ cần kéo một nữ sinh của khoa ra quán Starbucks (tên một hệ thống nhà hàng Mỹ) ngoài cổng trường, mời uống ly cà phê rồi tám gẫu về các người đẹp thì sẽ biết ngay một lô “chuyện về Na Lan”, thậm chí có những chuyện chính cô còn không biết.

Tần Hoài đáp: “Cô cũng biết là chẳng khó gì.”

“Nhưng tôi không giấu mẹ mình dưới lòng đất!” Cô nhận ra đề tài nói chuyện đang đi chệch hướng.

“Vừa rồi tôi chỉ muốn đưa mẹ cô ra làm ví dụ. Mỗi bệnh nhân đều có yêu cầu riêng, về điểm này, nếu ai không trực tiếp trải qua thì rất khó thông cảm. Ví dụ, cô em tôi cảm thấy cách xa người lạ thì an toàn hơn, nên nó thích ở một mình. Những đêm mưa gió sấm chớp nó hay lên cơn rồi khóc than, cho nên tôi phải mở đĩa để át đi tiếng khóc. Nào ngờ cô lại tắt ti-vi.”

“Ý anh là, cô ấy chủ động nhốt mình? Họ chuẩn đoán bệnh cô ấy là gì?” Na Lan được biết đa số bệnh nhân, nhất là nữ, thường sợ mình bị nhốt lại chứ không chủ động nhốt mình cách biệt.

“Các bác sĩ chỉ kết luận chung chung là tâm thần phân liệt, dạng bạo lực. Thực ra thì không đơn giản như thế.”

“Chưa biết chừng tôi có thể giúp được.”

“Cảm ơn nhã ý của cô. Nhưng đây không phải mục đích của cô lên đảo này.” Chắc Tần Hoài cũng cảm thấy mình nói quá khô khan lạnh lùng, anh ta muốn làm dịu đi, nên lại ôn tồn hỏi: “Tại sao bà mẹ cô lại rời Giang Kinh?”

Na Lan đang bực mình vì Tần Hoài nói ngọt nói xăng thát thường, định phớt lờ, nhưng nhìn ánh mắt anh ta thì cô lại mềm lòng, bèn đáp: “Vì bà cảm thấy tình trạng của mình đã tốt lên nhiều nên muốn thử sống một mình. Tuy mắc chứng trầm cảm nhưng bà vẫn rất kiên định. Ở quê còn nhiều họ hàng và bằng hữu, trở về thì cũng là sự thay đổi rất có lợi cho mình.”

“Tôi nhận ra cô không tán thành và cũng không yên tâm.”

Na Lan cắn môi hồi lâu mới gật đầu: “Tôi chỉ có mình bà là người thân. Chắc anh có thể hiểu được.” Cô ngẩng nhìn Tần Hoài.

Dường như có một màn sương mỏng che phủ đôi mắt Tần Hoài, anh ta khẽ nói: “Tôi hiểu, tôi có thể hiểu, thật thế.”

“Liệu anh còn bao nhiêu điều bí mật nữa?” Na Lan từ từ cắn từng mẩu bánh mì nướng vàng rộm, nghe nói Quân Quân đã tự tay phết mứt đào lên.

“Còn rất nhiều.” Tần Hoài không nghĩ ngợi trả lời luôn.

Cũng coi như đã có được một nửa đêm “yên ả”, cả hai tuy đã tỉnh ngủ nhưng mắt ai cũng có dấu vết của một đêm bất ổn.

“Tối qua anh đi đâu, trước khi tôi xuống đó thăm em gái anh?”

“Cô định xin làm thư ký riêng của tôi à? Có biết mức độ nguy hiểm của nghiệp vụ ấy không? Sẽ tàn khốc hơn làm trợ lý đấy!”

Rành rành là anh ta không muốn trả lời, cô đành hỏi: “Có một đề tài, tôi biết anh cũng không muốn nói nhiều nhưng tôi cứ mạnh dạn hỏi anh.”

“Về Diệc Tuệ?”

“Đúng, về Quảng Diệc Tuệ.”

“Tôi cho rằng Ba Du Sinh và Đặng Tiêu đều đã kể tỉ mỉ với cô rồi.”

“Nhưng có một số vấn đề chỉ anh mới trả lời được.”

“Ví dụ?”

“Tại sao trong nhà anh không hề có một vật gì kỷ niệm về cô ấy?”

Tần Hoài bỗng xoay người đi, đủ thấy anh ta đang gấn gò nén một cảm xúc bùng phát: “Nếu đây là điều cô muốn biết, thì cô đã tìm nhầm chỗ rồi.”

“Tôi muốn được anh giúp đỡ, để tìm hiểu tại sao Ninh Vũ Hân bị sát hại, và kẻ bám theo tôi là ai.”

“Cho nên cô đã hỏi sai rồi. Câu hỏi của cô chẳng liên quan gì đến việc điều tra của cô cả.”

“Tôi muốn được anh giúp, cho nên tôi phải tìm hiểu về anh đã. Vũ Hân khi còn sống đã từng làm thư ký sáng tác của anh, lại có quan hệ tình cảm nữa. Dù là một trinh sát ít kinh nghiệm nhất trên đời thì tôi cũng phải nghĩ anh có liên quan trước tiên.”

Tần Hoài cười nhạt: “Cô là một trinh sát vụng nhất trên đời. Nếu tôi định hại cô ấy, lẽ nào tôi lại ra tay vào dịp mà báo chí lá cải đang đua nhau bôi bác tôi?”

“Tôi đã nói rồi, tôi tin rằng anh vô tội.” Thực ra có đúng thế không, Na Lan đã nhiều lần tự hỏi mình.

“Thế thì cô cứ chuyên tâm vào Ninh Vũ Hân đi!”

Na Lan hiểu rằng không thể khai thác được suy nghĩ thật trong đầu Tần Hoài. Anh ta có cả trăm ngàn điều bí mật. Cô đành nói: “Thế thì chắc anh có thể cho tôi biết, thời còn là trợ lý sáng tác cho anh, Ninh Vũ Hân đã làm những việc gì, có những ghi chép hay báo cáo gì. Được chứ?” Cô đã dần hiểu về con người Ninh Vũ Hân, thời gian ấy chắc chắn cô có làm việc, chứ không thể suốt ngày chỉ đan dúi với Tần Hoài.

Tần Hoài bước ra khỏi gian bếp, hồi lâu lại quay vào, cầm một chiếc phong bì to đặt xuống trước cái đĩa của Na Lan: “Đây là bản sao toàn bộ những ghi chép của Vũ hân khi làm trợ lý sáng tác cho tôi. Bản chính tôi đã đưa cho bên công an. Cô xem đi.”

Na Lan mở phong bì lấy ra tất cả các giấy tờ, có cả viết tay lẫn đánh máy vi tính, phần lớn là tư liệu về cuối đời Thanh thời Dân quốc, gồm các sự kiện lịch sử, phong tục dân gian, các chính phủ cứ như đèn cù thay nhau lên cầm quyền, các danh nhân chí sĩ, các hoa khôn ở chốn tình trường. Nhìn thấy Na Lan hơi nhú mày, Tần Hoài bèn giải thích: “Đây là các nghiên cứu dành cho một cuốn tiểu thuyết khác, bối cảnh là cuối Thanh đầu Dân quốc. Mấy tháng nay tôi đang viết nó.”

“Nhưng anh còn nợ ông Hải Mãn Thiên bản thảo cuốn ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’?” Na Lan thấy khó hiểu,

Tần Hoài nói: “Dịp đó tôi đang bí không biết nên tiếp tục phát triển ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’ ra sao, và không ai giúp tôi được.” Vậy là lần đầu tiên anh ta thừa nhận cuốn sách tiến triển không thuận lợi.

Vũ Hân không làm trợ lý cho cuốn ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’, vậy điều gì đã khiến cô này sinh hứng thú với vụ Quảng Diệc Tuệ mất tích? Lẽ nào chỉ vì chuyện viếng thăm của Đặng Tiêu? Hay là, Quảng Diệc Tuệ mất tích là trở ngại duy nhất đối với việc Vũ Hân hết lòng yêu Tần Hoài?

Na Lan hỏi: “Tôi nhớ anh từng nói rằng các tình tiết trong ‘Phần dẫn 2’ của cuốn ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’ đều là chuyện có thật. Cô gái áo trắng bóp cổ cô y tá chính là em gái anh phải không?”

Tần Hoài thở dài gật đầu: “Cô tài thật, đã nén suốt một đêm, bây giờ mới hỏi tôi.”

Na Lan nói: “Không! Chỉ là một nửa đêm. Tôi nén được vì tôi đã biết đáp án rồi. Khi trước, ông chủ tàu thủy hay chuyện đã cho tôi biết ngày trước anh có một căn nhà đơn sơ bên hồ Chiêu Dương. Câu chuyện trong ‘Phần dẫn 2’ xảy ra trong căn nhà đó. Các cô gái từ chuyện cũng nói chủ nhà là

một văn sĩ nghèo. Anh xem, cô gái kia có thể là ai khác?”

Tần Hoài nói: “Em gái tôi cần người chăm sóc. Hồi ấy bệnh tâm thần phân liệt dạng bạo lực của nó chưa rõ rệt. Những khi phải ra khỏi nhà, tôi thuê người trông nom nó. Sau lần nó tấn công cô y tá, tôi không dám để nó tiếp xúc với người ngoài nữa. Về mặt này, Quân Quân đã giúp tôi rất nhiều.”

“Nhu thế tức là cô y tá tuy bị em gái anh bóp cổ nhưng không chết?”

“May mà cô ta có bạn ở bên, nếu không cũng có mà biết được. Cô bạn ấy đã lôi cô em tôi ra, cô y tá kia chỉ bị đau nhẹ.”

“Cũng tức là cái xác phụ nữ ở hồ Chiêu Dương, cái xác thứ nhất trong năm cái xác, không phải là xác cô y tá Thẩm Dung Dung?” Na Lan hơi kinh ngạc.

Nhưng Tần Hoài còn kinh ngạc hơn cô: “Đương nhiên không phải Ba Du Sinh không cho cô biết à?”

Nghe nhắc đến Ba Du Sinh, Na Lan ngao ngán: “Đừng nhắc đến làm gì, tôi gọi anh ấy là thầy cũng cô ích, anh ấy toàn né tránh không kể về các tình tiết thật sự liên quan đến vụ án. Chắc anh ấy là cảnh sát, lại là sếp nữa, nên không tiện nói ra sợ tôi bị lôi cuốn vào vòng nguy hiểm, rồi anh ấy sẽ khó nói với Đảng và nhân dân.”

Tần Hoài mỉm cười: “Anh ta là đội trưởng đôi trọng án, không phải là một sếp bình thường. Muốn thu hoạch nhiều thông tin nhất thì không thể trực tiếp khai thác các nhân vật đứng đầu. Giống như phóng viên ngành giải trí, muốn nắm được các tin tức quái dị thì phải lấy lòng các trợ lý, các phóng viên nhiếp ảnh, chuyên gia hóa trang hoặc lái xe.”

Na Lan hiểu ra ngay: “Vậy là anh có không ít thông tin về vụ án năm xác chết... nếu không anh đã không đưa vào tiểu thuyết. Rõ ràng là cuốn ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’ nói về vụ án năm xác chết.”

“Tiếc rằng cô không làm trợ lý sáng tác cho tôi nữa, cho nên câu chuyện về vụ án năm xác chết đành để lại cho một nữ trợ lý khác làm vậy. Trọng tâm của cô sinh viên Na Lan là... chúng ta hãy ôn lại xem ai đã hại Ninh Vũ

Hân?”

Vẫn có khả năng kẻ đó là anh. Na Lan nghĩ thầm. Khi Vũ Hân ở kề bên Tần Hoài, chưa chừng đã vô tình phát hiện ra đôi chút đầu mối liên quan đến Quảng Diệc Tuệ mất tích, rồi bắt đầu điều tra. Cho nên Vũ Hân mới cảnh báo mình về sự nguy hiểm của Tần Hoài, trước khi chết còn cho mình biết, rất có thể cô ta đã nắm được chứng cứ. Vậy thì Vũ Hân bị Tần Hoài giết. Lúc đó anh ta vẫn đang phơi mình bơi lội ở ven đảo, nhưng hoàn toàn có thể thuê sát thủ trừ bỏ Vũ Hân, đoạt lại chứng cứ.

Nhưng nếu đúng là có chứng cứ thì tại sao Vũ Hân không giao cho cảnh sát mà lại muốn giao cho mình?

Chúng tôi “chứng cứ” ấy không chắc chắn. Có thể chỉ là một số thông tin gián tiếp.

Na Lan bỗng cảm thấy câu nói “tôi tin rằng anh vô tội” của mình vô duyên đến mức giống như một câu dối trá. Cô tự hỏi tại sao mình lại nói ra câu ấy? Tại sao mình lại tin rằng anh ta vô tội?

“Hay là Vũ Hân cũng đang điều tra vụ án năm xác chết?” Na Lan sợ ngồi trầm ngâm quá lâu, Tần Hoài sẽ đoán ra ý nghĩ của cô, bèn vội hưởng ứng đề tài.

“Cô ấy chưa từng nhắc đến, tôi cũng chưa từng nói chuyện với cô ấy.”

“Nhưng giờ cô ấy đã đọc ‘Phần dẫn 2’ của ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’, đúng không?”

Nghĩ ngợi một lát Tần Hoài nói tiếp: “Nó không liên quan gì đến công việc của cô ấy, tôi cũng không chủ động đưa cô ấy đọc, nhưng không loại trừ khả năng cô ấy đã đọc trộm.”

“Anh đừng có nói khó nghe như vậy.” Chẳng rõ tại sao cô rất không muốn nghe bất cứ điều gì bôi nhọ Ninh Vũ Hân.

“Nhưng cô cũng không nên nhìn con người một cách quá đơn giản.”

Na Lan hiểu rằng giữa Vũ Hân và hai chữ “đơn giản” là một khoảng cách

cực xa, nhưng cô không muốn đi sâu tranh luận. Cô hỏi Tần Hoài: “Cái đêm trước khi Vũ Hân bị hại, một bà họ Đàm, là người trên đảo, đã nhìn thấy có người mặc áo toi câu cá bên hồ. Điều này có thể chứng minh cho truyền thuyết kia...”

“Cô có nghe nói là ‘nhà văn sáng tạo’? Nói thế là lịch sự, nói cho dễ hiểu thì là bịa đặt bốc phét. Ai tin truyện chúng tôi viết là có thật thì chẳng khác gì tin có ma quỷ, tà thần tà giáo và tin vào các hội mê tín giẻ rách! Huống chi, ‘người mặc áo toi đi câu tính mạng’ mà dân quanh hồ này vẫn nói, vốn là một truyền thuyết mê tín thời xưa. Rõ ràng bà Đàm ấy là nạn nhân của sự ám ảnh tâm lý.”

“Anh vừa nói các miêu tả trong ‘Phần dẫn 2’ đều là chuyện có thật. Vậy lẽ nào hai cô gái nhìn thấy năm người ngồi trên thuyền câu cá lại là không thật à?” Na Lan đá xoáy vào chỗ phi logic của Tần Hoài.

Anh ta nói: “Cô cũng ghê gớm đấy! Tình tiết ấy là có thật. Cô ý là và cô bạn có nhìn thấy năm người mặc áo toi ngồi trên con thuyền nhỏ.”

“Anh có thể cho tôi biết tên của họ không?”

“Trong tiểu thuyết đã viết rồi.” Anh ta cười không mấy thiện cảm.

“Anh đừng đánh giá đầu óc tôi quá ngây thơ. Đời nào anh lại đưa tên thật của người ta vào tiểu thuyết? Huống như đó lại là tình huống hết sức đáng sợ.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 21

Ác mộng trở về

H hiệu ảnh Stephane là ảnh viện hạng nhất nhì Giang Kinh, lúc nào cũng đắt hàng. Trừ ngày cuối tuần, còn thì luôn luôn có cảm giác chật chội, Sầm San San xin đổi ngày nghỉ sang ngay thứ Ba, hy vọng quá trình chụp ảnh sẽ nhẹ nhõm chứ không căng thẳng như đánh trận.

Nhưng khác với hình dung, khách vẫn rất đông, cô nhìn một lượt khắp phòng nghỉ, thấy vô số cô dâu chú rể đã trang điểm xong, mày sáng xen màu đen, hoặc nên nói là giống như từng cặp thiên nga trắng và quạ đen. Lâu nay người ta kết hôn hay ly hôn không bận tâm chất lượng, chỉ cần số lượng, cho nên các hiệu chụp ảnh cưới mới đắt hàng thế này. Cô y tá cùng công tác với San San, tuổi ngoài ba mươi mà đã ba lần đi chụp ảnh cưới!

Nghĩ đến đây San San bất giác liếc sang vị hôn phu. Anh đang dỗi mắt vào màn hình treo trong phòng chờ, ti-vi phát lại một trận bóng đá tranh cúp thế giới. Cô như thấy trước cuộc sống nay mai: ti-vi cũng phát một trận bóng đá, chồng cô cũng chăm chú xem, chỉ khác là anh không ngồi trên ghế giả da của ảnh viện mà ngồi trên đi-văng ở nhà. Hơi ngao ngán, cô thôi quan sát anh nhìn sang các cô dâu xung quanh. Cũng như cô, họ đang hết lòng cho việc kết hôn, lớp phấn thoa khá dày mà không che lấp nổi vẻ mệt mỏi. Nhìn vào, sau khi đã trang điểm, làm đầu (hoặc đội tóc giả) đương nhiên ai cũng gần như tuyệt mỹ, nhưng với khả năng quan sát nhạy bén của người...

“Là Ninh Vũ Hân?”

Na Lan ngó ra, gật đầu, ngạc nhiên. Tại sao San San lại biết cô định hỏi về Ninh Vũ Hân?

Vẻ mặt San San như vừa trút được một gánh nặng: “Cô cảm thấy cái chết của cô ấy có liên quan đến những điều chúng tôi nhìn thấy tối hôm đó, liên quan đến vụ án năm xác chết phải không?”

“Năm xác chết?”

“Đúng, năm xác chết.” San San hít một hơi thật sâu, chớp chớp mắt thật mạnh như muốn xua đuổi các u linh ở ngay trước mặt. “Cô đến thật là đúng lúc, tôi đang rất sợ... Khaongr hai tuần, à, ba tuần, cách đây ba tuần Vũ Hân tìm gặp tôi, hỏi tôi vài vấn đề.”

“Vấn đề gì?” Đúng là Vũ Hân đang điều tra vụ năm xác chết. Na Lan nghĩ bụng.

“Cô định hỏi tôi về việc gì?”

Na Lan nói: “Tôi muốn biết cảnh tượng các chị nhìn thấy tối hôm đó, có phải là năm người ngồi trên chiếc thuyền câu nhỏ không?”

“Cô ấy cũng hỏi tôi y hệt.” San San thấy kinh ngạc. “Tôi đã kể tỉ mỉ cho cô ấy nghe, nhưng chỉ hai tuần sau tôi thấy báo đăng Ninh Vũ Hân đã gặp nạn... Trước đó, các tờ báo lẻ tẻ đăng nhiều chuyện bê bối giữa cô ấy và Tần Hoài, tôi đã chỉ vào ảnh hai người, nói với các chị em rằng tôi biết họ.”

“Cho nên bây giờ chị cảm thấy bất an, nghĩ rằng cái chết của Vũ Hân có liên quan đến việc cô ấy gặp chị hỏi chuyện chứ gì?”

San San cựa quậy, không rõ do khó chịu bởi bộ váy cưới bó chặt hay là do trong lòng cảm thấy bất an. Cô gật đầu, nói: “Nhưng tôi không nghĩ ra mối liên hệ giữa hai việc đó. Chắc tại tôi hay suy diễn lan man.”

Na Lan nói: “Tôi mong chị kể lại cho tôi biết chuyện xảy ra tối hôm đó. Rất có thể tôi sẽ tìm ra một vài manh mối.”

“Nhưng, tôi kể với cô rồi, liệu cô có gặp nguy hiểm gì không?”

Suy đoán rất logic. Na Lan lắc đầu: “Chỉ biết sự việc thôi thì có gì là nguy hiểm? Chính chị và... bạn chị, mấy năm nay vẫn an toàn đấy thôi!”

San San gật đầu: “Đúng thế... nhưng chúng tôi bị sốc rất mạnh. Cho đến giờ tôi vẫn thường xuyên gặp ác mộng. Mọi người khó mà hiểu được cái cảm giác tối hôm đó bị một đôi tay trắng nhợt bóp cổ kinh khủng rã rời.”

Na Lan thầm nghĩ tôi cũng đã nếm trải thế nào là rã rời, nhưng cô không nói gì, chỉ nhìn San San bằng ánh mắt chờ đợi. San San nói: “Tôi trả lời thẳng nhé: đúng là chúng tôi nhìn thấy con thuyền nhỏ trên hồ, có năm người ngồi.”

“Họ mặc áo tơi?”

“Ít ra là áo mưa. Tối hôm đó mưa to gió lớn, sấm chớp... tôi nhớ rất rõ.”

Na Lan đoán chắc Vũ Hân cũng thường xuyên gặp ác mộng. Cô lại hỏi: “Nhưng đêm ấy mưa gió sấm chớp, trời lại tối, sao các chị có thể nhìn rõ trên thuyền có mấy người, nhìn rõ họ mặc thứ gì?” Khi đọc ‘Phần dẫn 2’ cô đã thấy điếm này có vấn đề.

San San mỉm cười tinh quái: “Cô thông minh đấy! Bằng mắt thường, chúng tôi đương nhiên không thể nhìn rõ.”

Na Lan nói: “Tôi không hiểu.” Xem ra mình chưa đủ thông minh.

“Chúng tôi nhìn qua ống nhòm đặc biệt và ống nhòm nhìn ban đêm.” Thấy Na Lan có vẻ ngạc nhiên, cô bèn giải thích thêm, “Săn có ở trong nhà Tần Hoài. Hồi đó căn nhà ấy xập xệ lem nhem, có lẽ chỉ có hai cái ống nhòm ấy là thứ đáng tiền. Ống nhòm hệ số phóng đại cao, nhãn hiệu Leica, ống nhòm nhìn đêm tôi không nhớ nhãn hiệu nhưng có thể nhìn rất rõ người trong bóng tối. Tôi dùng ống nhòm nhìn đêm, Trương Na bạn tôi dùng ống nhòm kia. Tôi nhìn rõ năm người, khẳng định là thế, còn Trương Na khi ánh chớp lóe sáng cũng nhìn thấy năm người mặc áo mưa.”

“Họ đang câu cá à?”

San San lắc đầu: “Không nhìn rõ. Trên thuyền còn có một khối gì đó khá to, tôi có thể nhận ra qua các động tác của họ, hình như họ đang kéo một vật gì đó.”

“Có nghĩa là họ không câu cá.”

“Tôi không nhìn rõ. Nếu có cần câu thì ống nhòm nhìn đêm cũng chịu không nhận ra, vì cự ly quá xa.”

Na Lan nghĩ ngợi rồi nói: “Về sau dần dần có năm cái xác nổi lên, chị có cho rằng chuyện đó có liên quan đến lời nguyện áo toi trong mưa gió không?”

“Có chứ! Dịp đó tôi sợ muốn chết.” Nhịp thở của San San có phần gấp gáp, “Tôi đêm nào cũng tán gẫu với Trương Na đến lúc mệt nhoài, đầu còn chút tinh thần nào thì cũng đã tiêu tan hết vì quá sợ hãi.”

“Các chị có báo với cảnh sát không?”

“Có! Hồi đó cứ cách vài hôm lại có một xác chết nổi lên, khiến cả thành phố Giang Kinh xôn xao. Tôi bèn chủ động gọi điện cho cảnh sát. Họ cử một anh cảnh sát trẻ đến ghi biên bản. Nhưng chẳng rõ họ có cho rằng tình tiết ấy có lợi gì không.”

“Chắc chị cũng kể cho Tần Hoài biết?”

“Đương nhiên rồi. Ngay tối hôm đó, tức là sau khi em gái anh ta bóp cổ tôi sắp chết ngất, Tần Hoài đưa tôi đi viện. Trên đường đi tôi bèn kể với anh ta. Tôi còn nói, tôi trúng tà hay sao, vừa đọc xong mẫu chuyện anh ta viết về Phượng Trung Long, về truyện thuyết lời nguyên áo toại thì tôi nhìn thấy luôn năm người mặc áo mưa.”

“Anh ta nói gì không?” Na Lan thật sự tò mò muốn biết.

“Nói rằng đó là câu chuyện anh ta bịa ra, sao tôi lại cho là thật?”

Na Lan nghĩ bụng, ít ra cũng nên thấy Tần Hoài hiện nay và Tần Hoài ba năm trước, là một. Mặt khác, ‘Phần dẫn 1’ được viết từ vài năm trước, xem ra tác phẩm mới “đồ sộ gây chấn động” của anh ta là một trong những cuốn sách khó ra đời nhất thế giới!

“Bị em gái Tần Hoài tấn công mà hình như chị cũng không trách móc gì, chị thật độ lượng.”

San San cười: “Vẫn là may, vì chưa bị cô ta làm gãy xương hay tổn thương nội tạng. Huống chi cô ta là bệnh nhân tâm thần. Tôi học về hộ lý nên cũng có chút kiến thức về chuyện này. Còn Tần Hoài... chắc cô gặp rồi, anh ta đẹp trai, lại hiền hòa, tình cảm, đối xử với em gái rất tốt, khó mà giận anh ta được.” San San bất giác nhìn sang người chồng tương lai đang ngồi ở một bàn khác. Tinh thần đang dần vào màn hình ti-vi, trông anh rất hiền lành. “Chắc chị đã nhìn thấy vợ anh ta?”

“Quảng Diệc Tuệ chứ gì? Chẳng rõ nên gọi là vợ cũ hay vợ đã chết? Vì cô ấy mất tích đã bao năm, lạnh ít dữ nhiều. Thật đáng tiếc, họ là một cặp trai tài gái sắc, hoặc gái tài trai sắc cũng đúng, đẹp đôi ai cũng phải trầm trồ.”

Na Lan nhận ra ánh mắt của San San, hình như còn định nói thêm gì nữa, cô bèn nói: “Đúng thế, họ rất khác với mọi người.”

“Họ có vài điểm rất là kì quặc.” San San bước vào guồng gợn mở khéo léo của Na Lan.

“Thế à?”

“Ví dụ, hai vợ chồng tôi nào cũng ra khỏi nhà, có vẻ bí hiểm. Vì thế mới cần tôi đến làm hộ lý cho cô em Tần Hoài. Nhưng lúc trở về thì người cả hai đều ướt cứ như vừa mới tắm xong.”

Na Lan biết họ đi đâu. Trong óc cô hiện lên cảnh hồ nước, đôi cánh tay đồng thời đưa lên khua hai đường cung song song, nhào xuống nước, chân nhái đập nước bắn tung những bọt nước, cùng nhau vui vẻ... nhưng cô không hình dung nổi tại sao họ lại đi bơi vào ban đêm, thậm chí phải tìm hộ lý chuyên chăm sóc cho cô em gái chỉ nhằm cả hai được cùng nhau bơi lội hay sao? Giải thích thế nào đây?

Một nhân viên ảnh viện bước đến gọi Sầm San San và chú rể vào chụp ảnh mặt váy cưới. Na Lan thấy San San đã giúp mình khá nhiều rồi, cô nói cảm ơn và không làm phiền nữa. Lúc này chú rể mới nhận ra vị hôn thê của mình vừa nói chuyện với một người đẹp đẳng cấp, anh ngờ ngợ nhìn Na Lan rồi đi theo người nhân viên. San San chào Na Lan rồi rảo bước theo chồng chưa cưới. Chợt nhớ ra một điều nên cô quay lại nói với Na Lan: “Lời nguyện áo tơ trong mưa gió và mẩu chuyện trong tiểu thuyết của Tần Hoài, tuy là chuyện bịa, không thể tin tất cả nhưng cũng không thể không tin.”

Na Lan ngạc nhiên: “Tại sao?”

“Tại vì... gia đình tôi đã mấy đời sống ở bên hồ Chiêu Dương nên tôi biết, truyền thuyết nói về kho báu, về câu cá... từ rất lâu, chẳng qua là anh ta viết sinh động hơn, chúng tôi lúc đó đọc quá say sưa nên mới có phản ứng mạnh như thế. Nhà Tần Hoài có một cuốn sách cổ văn, hình như là cuốn truyện ký thời Minh hoặc Thanh gì đó, cũng viết về lời nguyện áo tơ trong

mưa gió. Không rõ anh ta hay cô vợ đã đánh dấu vào những trang nhắc đến câu chuyện ấy.”

Na Lan cảm thấy San San vẫn chưa có ý định bước đi, nên cô hỏi: “Hình như chị còn định kể với tôi một chuyện quan trọng nào đó?”

”Chuyện ấy chắc co đã biết rồi. Khoảng một tuần sau khi năm cái xác xuất hiện, thì Quảng Diệc Tuệ mất tích.” Đáng sợ thật, Na Lan bị sốc mạnh. Rõ ràng cô không có tài làm thám tử vì chưa dò hỏi thời gian Diệc Tuệ mất tích.

Đủ thấy có thể việc Diệc Tuệ mất tích và vụ án năm xác chết có dính dáng đến nhau.

Cô cảm ơn San San. San San bước đi vài bước rồi lại ngoảnh lại nói: “Và tôi không thể không nói với cô câu này.” Hay thật, lại có thêm thông tin.

“Cô và Diệc Tuệ rất giống nhau.”

Có một người nhìn theo Na Lan bước ra khỏi ảnh viện, người ấy ngẫm thờ dài. Có phải vì Na Lan sau khi để tóc ngắn đã kém phần hấp dẫn? Không! Thực ra nhìn quen mắt rồi lại thấy cô ưa nhìn khác thường. Cô ta vào ảnh viện làm gì? Sắp cưới chẳng? Không. Cô ta vẫn đang trong cuộc “chạy trốn” nên không thể có nổi một bạn trai ra hồn.

Có thể là tình hình có đột biến, và có chuyện ù té hôn nhân cũng nên, ai mà biết được?

Nhưng dám khẳng định cô ta vào ảnh viện nhằm tìm ai đó dò hỏi tin tức. Xem ra cô ta vẫn rất ham khám phá. Dùng câu nói “mèo chết vì tò mò” để ví cô ta thì hơi quá, nhưng rất chính xác. Cô ta đang làm những việc không nên làm, sẽ là tự đưa mình đến chỗ chết.

Vấn đề lớn nhất của cô ta là ngộ nhận rằng mình rất an toàn. Cải trang vào nam ra bắc này nọ, chắc cô ta tin tưởng không còn ai theo dõi mình nữa.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 22

Câu chuyện thời nhà Minh

DD ổi diện với ảnh viện là một nhà hàng Tị Phong Đường (1), Na Lan bước vào ăn bữa trưa. Lúc chờ đồ ăn, cô mở ví lấy di động ra xem mới biết có cuộc gọi nhỡ. Cửa Đào Tử.

“Cậu đang ở đâu?” Đào Tử phủ đầu luôn.

“Đang ngồi trong hiệu Tị Phong Đường.”

“Để làm gì?”

“Làm gì à? Tớ tránh gió.”

“Nói vớ vẩn! Tớ về Giang Kinh tối qua, vốn định xuất hiện bất ngờ khiến cậu phải giật mình, nào ngờ ký túc xá vắng tanh vắng ngắt. Tớ định chờ cậu về sau khi đi chơi chán chê, đẩy cửa vào sẽ dọa cậu chết ngắt, nào ngờ đợi suốt đêm cũng chẳng thấy cậu đâu. Tớ mới hiểu ra, tớ về quê thăm gia đình mấy hôm, cậu đã lấy chồng danh giá rồi!” Đào Tử lúc nào cũng thích nói năng khoa trương.

Na Lan cười gượng, đáp: “Cậu không biết à: tớ có nhà mà không thể về. Cậu biết không, Ninh Vũ Hân chết rồi!”

Đào Tử “ôi” một tiếng, rồi nói: “Vẫn nổi là cô ta đang thất tình. Chắc là tự sát? Chuyện này và chuyện cậu lấy chồng danh giá có liên quan gì không?”

“Tớ phát hiện ra thi thể của cô ấy trước tiên. Hôm đó cô ấy hẹn tớ đến nhà.”

Đào Tử càng kinh ngạc, hồi lâu mới nói: “Lâu nay tớ cứ tưởng cậu và cô ấy là tình địch.”

“Cô ấy vốn định tâm sự cởi mở, có ý khuyên tớ đừng làm việc cho Tần Hoài. Lúc tớ đến nhà Vũ Hân thì thấy cô ấy đã treo cổ, tắt thở. Anh Ba Du Sinh không cho tớ biết về các tình tiết nhưng tớ có cảm giác họ đã loại trừ khả năng tự sát và khẳng định rằng Ninh Vũ Hân bị giết hại. Sau sự kiện đó, có kẻ bám theo thậm chí định trừ khử tớ.” Giọng Na Lan trầm hẳn

xuông.

“Thế thì cậu...”

“Tớ đành đi trốn. Có lúc ở nhà ông anh họ, có lúc ra ở khách sạn, rồi lại sang ở chỗ Tần Hoài.”

“Trời đất ạ, thì ra lời tiên tri đáng sợ kia đã ứng nghiệm, cậu đã về làm dâu nhà danh giá rồi.”

“Danh giá? Là nhà đá thì có!” Na Lan cảm thấy bất an, cô không muốn Đào Tử biết quá nhiều bí mật. Biết càng nhiều sẽ càng nguy hiểm. “Cậu trở lại thì tốt rồi. Con chuột hamster đã có người chăm nuôi. Mấy ngày vừa rồi tớ toàn nhờ đứa cháu họ Thành Viên Viên đến ký túc xá cho nó ăn.”

Đào Tử nói: “Tớ gặp Thành Viên Viên rồi, con bé cũng có trách nhiệm đấy.”

Na Lan nói: “Tớ không thể liên lạc nhiều với cậu vì sợ cậu bị rắc rối lây.”

“Rắc rối gì? Cậu giữ kẽ quá!” Đào Tử hơi bực mình.

Nhưng Na Lan vẫn giữ nguyên tắc: “Thật thế! Cậu nên tin tớ. Lần sau gặp nhau cậu sẽ biết. Hiện giờ tớ đang rất phiền hà.”

Quá nửa đêm hôm qua Na Lan từ đảo Hồ Tâm bơi sang bờ hồ, vào trong xe Odysseia của Tần Hoài thay đồ, sau đó vào ở một khách sạn tầm tầm. Lúc này còn mười tiếng đồng hồ nữa trời mới tối, ăn cơm xong cô đến thẳng thư viện thành phố Giang Kinh.

Cô muốn xem ngay cuốn “truyện ký” mà Sầm San San nói đến.

Tuy Na Lan đã chính thức được “nằm vùng” trong nhà Tần Hoài nhưng anh ta không dễ dãi cho phép cô tùy ý bước vào thư phòng.

Bên trong thư viện có đặt hai máy tính để cho độc giả tra cứu. Na Lan nhập vào máy chữ “truyện ký, Giang Kinh”, chỉ thấy một lô kết quả là các tiểu thuyết kinh dị lấy Giang Kinh làm bối cảnh, tác giả Tần Hoài. Na Lan hậm hực nhìn tên anh ta. Cô bỗng nảy ra một ý: dù là sách thời Minh hay Thanh,

truyện ký về Giang Kinh lưu truyền đến này xuất bản thành sách chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay. Vấn đề là mình không biết tên sách, nếu hỏi về chuyên gia về lĩnh vực này thì biết ngay.

Lẽ nào trong thư viện lại không có chuyên gia như thế?

Người thủ thư ở quầy phục vụ là một thư sinh có bộ ria thưa, mặt cắm vào màn hình máy tính chẳng khác nào nhập thiền nhưng đôi mắt thì chuyển dịch theo Na Lan. Thấy cô bước đến trước mặt, anh ta cố ra vẻ đang nhìn vào màn hình nhằm chứng tỏ “anh đây không màng gái đẹp”. Na Lan mỉm cười, hỏi: “Chào anh. Em muốn hỏi một câu hơi thộn về cách tra cứu.”

“Câu hỏi về tra cứu thì không bao giờ thộn cả. Nếu không, tôi học bốn năm đại học, tôi là gã thộn chắc?” Anh thủ thư cười, lộ ra hàm răng đã bắt đầu xộc xệch. “Nói đùa vậy thôi, em cứ hỏi thoải mái đi.”

Na Lan nói: “Em muốn tìm một cuốn sách không hẳn là viết về Giang Kinh nhưng chắc chắn có liên quan đến Giang Kinh. Tác giả là người thời Minh hoặc Thanh, thuộc loại truyện ký... liệu có thể tìm thấy nó ở khu vực nào?”

Vẻ mặt với bộ ria thưa đang rất đặc chí bỗng tiu nghỉu. Anh ta gãi gãi mái tóc cũng thauw như thế, nói: “Điều này thì... không những không thộn mà còn rất chuyên nghiệp, Cho nên cần người có tay nghề để giải đáp. Tôi...”

Na Lan đang chờ anh ta nói “tôi chính là nhà nghề đây”, nào ngờ anh ta lại nhắc điện thoại, nói: “Tôi phải mò xem sao.” Rồi nói vào ống nghe: “Giáo sư Diêu phải không? Tôi là Trịnh, tôi dất mối hàng giúp sư phụ đây. Vâng, người thật việc thật. Tôi dẫn đến gặp sư phụ nhé!” Anh ta đặt máy xuống, nói: “Đi theo anh!”

Na Lan cau mày: “Dất mối? Người thật việc thật? Các người coi tôi là món đồ béo bở chắc?”

“Người đẹp lại thích hài hước, không nhiều!” Anh chàng “Trịnh ria” bước ra khỏi quầy phục vụ, dẫn Na Lan xuống tầng hầm, vừa đi vừa nói: “Cô giáo Diêu là chuyên gia về sách cổ và địa phương chí của chúng tôi. Nếu

bà ấy bó tay thì chúng ta chỉ còn cách thấp hương mời thần linh vậy.”

Cô giáo Diêu tự giới thiệu mình là Diêu Tố Vân. Được gọi là sư phụ nhưng cô chưa hề già, tuổi ngoài ba chục, khuôn mặt ưa nhìn, đặc biệt là cô son phấn hơi sặc sỡ không thật hợp với hình ảnh của nhân viên thư viện. Trên bàn làm việc đặt tấm biển ghi “Phó phòng tra cứu”. Nghe Na Lan nói xong, cô nghĩ ngợi rồi đáp: “Loại sách như thế không nhiều đâu. Tôi lấy ra vài cuốn cô thử xem có đúng cuốn cô cần không nhé!”

Tố Vân bước đi, anh Trịnh cũng cáo từ Na Lan, nói: “Nếu em còn câu hỏi nào hơi thộn thì cứ lên gác tìm anh thộn này.” Na Lan bật cười, nói cảm ơn.

Chưa đầy năm phút sau Tố Vân đã cầm ra ba cuốn sách, cô chỉ vào một cuốn khá dày, nói: “Cuốn này rất đáng để ý. Tập hợp các truyện ký thời Minh, gồm các bài ký của hơn chục văn nhân của phủ Giang Kinh, đều viết về Giang Kinh và các vùng xung quanh.”

Na Lan cảm ơn rồi rít, cầm cuốn đó lên, bìa đề bốn chữ “Chiêu Dương ký sự”. Đúng là rất có hy vọng. Cô vội mở xem phần mục lục, tìm những chữ như “gió mưa, áo tơ...”

Không thấy.

Cô nhớ lại các nhân vật và tình tiết trong ‘Phần dẫn 1’ hồ Chiêu Dương, Bá Nhan giấu châu báu, Phượng Trung Long, Văn Oanh. Rồi lướt nhìn các tiêu đề, quả nhiên thấy bài Văn Bính tạp lục. Văn Bính là Văn thái sư quyền cao chức trọng – cha của tiểu thư Văn Oanh trong tác phẩm của Tản Hoài.

Bài này không viết về câu chuyện lời nguyện áo tơ trong mưa gió nhưng rất có thể có liên quan nào đó.

Na Lan lần theo số trang, giờ đến bài “Văn Bính tạp lục”.

Văn Bính tự Hoàng Tích hiệu Sa Ông. Vốn quê Tô Liêu thuộc Giang Kinh. Cha tên là Sung, được kế thừa tước của tổ phụ, làm Thiên hộ Lê Cẩm Y. Bính từ nhỏ được cha chú dạy võ nghệ, người cao lớn, mắt chim ưng, dững

mãnh quả cảm. Lớn lên lại ham văn chương, nổi bật là tài thơ phú, thường viết về cảnh sắc biên thùy, với những câu như “Trăng ta nhỏ trại cầm kích xuất chinh. Sáng phá ải cờ bay trong gió mạnh”. Năm Gia Tĩnh thứ 7 dự kỳ thi võ, ông được nhận tước Cẩm Y thụ phó Thiên hộ. Năm thứ 9 dự thi văn, được nhận chức Hàn lâm tu soạn. Sau khi cha mất, ông được kế thừa chức Cẩm Y thụ Chỉ huy sứ, song từ chối chức Hàn lâm. Vài năm sau được thăng chức Đô chỉ hay đồng tri, toàn quyền điều hành mọi việc của Cẩm Y.

Bính và Nghiêm Tung là bạn rượu bạn thơ, kết thành bè đảng trong triều, dùng Cẩm Y và hào lại làm nanh vuốt, hễ ai trái ý thì bỏ tù đến chết hoặc tru diệt phan thân. Mỗi lần bắt giết một quan to, Bính đều hậu thưởng thăng chức cho bọn tay chân. Năm thứ 26 Bính được thăng làm Thái tử Thái bảo, năm sau được thăng chức Thái phó, năm thứ 30 được giữ chức Thái bảo, tiếp tục cai quản Cẩm Y, thâm tóm mọi quyền lực.

Bính thăng tiến lên hàng quyền quý bởi y chơi thân với Nghiêm Tung, vợ y là Nghiêm thị, cháu gái của Tung. Vợ chồng Bính chỉ sinh một gái tên Oanh. Oanh lớn lên dung nhan tuyệt mỹ, nước da sáng hồng; ngày nguyên tiêu đi chơi hội họ đang ở kinh thành, gặp một sĩ tử tuổi chừng hai mươi, đẹp như ngọc ngà, phong độ khác thường, hai bên cùng phải lòng nhau. Thực ra sĩ tử ấy là tên cường đạo, hiệu là Phượng Trung Long, có biệt tài trèo tường phi thân lại rất thạo sông nước. Nửa đêm hôm sau Long đột nhập phủ họ Văn cùng cô gái giao hoan đầm thắm, cứ thế kéo dài. Mùa thu năm sau Long đột nhập cung điện lấy trộm tấm bản đồ chỉ dẫn nơi tể tướng Bá Nhan cất giấu của cải bất nghĩa, là đảo giữa hồ Chiêu Dương phủ Giang Kinh. Long lại đột nhập phủ họ Văn đưa tiểu thu trốn khỏi kinh thành.

Đến phủ Giang Kinh thì gặp một đạo nhân thọt cản đường, ông ta tự xưng là thầy tướng, nói rằng: “Tiên sinh sắp gặp họa huyết quan, chỉ cần tránh xa hồ Chiêu Dương thì sẽ an lành.” Long cười nhạt. Cô gái hỏi: “Là thế nào?” Đạo nhân nói: “Hễ nhìn thấy người mặc áo tơ câu cá ở hồ Chiêu Dương thì ắt có người bỏ mạng.” Long bỏ ngoài tai, tiếp tục cùng cô gái

đến bên hồ dựng lều tranh mà ở. Một đêm mưa gió cô gái chột tỉnh giấc, ra mở cửa sổ thì nhìn thấy người mặc áo toại ngồi thuyền nhỏ câu cá, cô cho là điềm gỡ

Sáng ra, Long muốn sang đảo tìm kho báu, cô gái ra sức khuyên can nhưng Long không nghe, nói là hễ được kho báu sẽ bỏ nghề trộm cắp. Long xem chỉ dẫn của bản đồ, đi ngựa tìm đến nơi giấu của, lặn xuống nước. Cô gái mỗi mắt chờ đợi cả ngày vẫn biệt tăm, đêm ấy cô mất ngủ. Hôm sau, xác Long nổi lên giạt về, y đã chết đuối.

Bính mất con gái, chỉ sau một đêm tóc đã bạc trắng, sai Cầm Y Vệ sứ và Đông Xưởng phiêu kỵ đi tìm khắp nơi. Long chết, cô gái mất chỗ dựa, được quan quân tìm thấy. Bính đích thân đến Giang Kinh đón con gái về, từ đón nhotts con trong thâm khuê. Lâu ngày, cô như bị ma ám, đêm đêm khóc than thảm thiết, ai nghe cũng thấy xót thương. Bính mời danh y chạy chữa, ai không chữa được đều bị đánh đòn đến chết. Cô gái dần bình phục, kết duyên với Trọng Mãn con trai Hứa Thường Thuật là quan Thị lang bộ Lại. Trọng Mãn có tài thơ văn hơn đời, rất được vua trọng dụng. Năm thứ 36 Bính mắc tội phạm thượng bị tru di cả họ, riêng cô con gái được miễn tội (2).

Na Lan đọc cổ văn không mấy khó khăn, gần như có thể khẳng định ghi chép này là nguyên gốc cho ‘Phần dẫn 1 “Lời nguyện áo toại trong mưa gió” của Tàn Hoài. Cô đọc kỹ một lần nữa, phiên dịch lại từng câu chữ. Câu chuyện thật thú vị.

Lúc này cô mới chú ý đến tác giả: Du Bạch Liên. Có mấy câu giới thiệu, Du Bạch Liên là một học trò sống vào những năm Càn Long đời Thanh, là “thổ dân” của phủ Giang Kinh, công danh trắc trở nên viết sách làm thú vui. Bài “Văn Bính tạp lục” này và các tác phẩm khác của Du Bạch Liên đều nằm trong tập “Văn Đình tùy thức” của ông.

Na Lan làm thủ tục mượn cuốn “Chiêu Dương kỷ sự” này, rồi lên gác tìm anh Trịnh ở quầy phục vụ. Trịnh cố ý giữ vẻ mặt “bình thản trước mọi nỗi buồn vui”, gượng cười: “Hoan nghênh cô em lại đến.”

“Anh giúp em một việc được không?”

“Phục vụ độc giả là nhiệm vụ của anh.”

Na Lan tủm tủm: “Phiền anh photo cho em mấy trang trong sách này, sau đó... ở chỗ anh có máy scan không? Em muốn scan thành ảnh hoặc định dạng PDF, rồi nhờ máy tính của anh để...”

“Tức là giúp ba việc.”

“Việc cuối cùng em có thể tự làm trên mạng. Nếu phiền quá thì thôi cũng được. Em xin gửi phí photo và scan.”

Trịnh lại cười, nói: “Anh nói đùa thôi. Ba việc vặt, dễ ợt!” Anh cảm thấy hôm nay là ngày tương đối khởi sắc trong công việc của một thủ thư mới mẻ.

Na Lan truyền các tờ PDF “Văn Bính tạp lục” và vài tác phẩm khác của Du Bạch Liên cho Cung Tấn là nghiên cứu sinh bộ môn Văn học cổ điển khoa Ngữ văn đại học Giang Kinh. Cung Tấn học trên Na Lan hai lớp, anh từng theo đuổi cô. Theo cách nói của Đào Tử thì Cung Tấn theo đuổi Na Lan theo lối lý lợm, không phải táo tợn, mà nên nói là trợ trên cực kỳ. Viết thư tình, Cung Tấn dùng lời lẽ bóng bẩy theo kiểu văn biên ngẫu, anh ta còn vẽ bức trang “Ý lan sĩ nữ đồ” dán ở cửa phòng cô, vẽ cô gái có khuôn mặt rất giống Na Lan, sinh động hơn cả những thiếu nữ Thập nhị nhạc phường trong tranh của Trần Dật Phi (3). Nếu hỏi đó Na Lan chưa yêu Cốc Y Dương thì cô đã xiêu lòng rồi cũng nên.

Khi xưa Cốc Y Dương theo đuổi Na Lan, anh chỉ nói một câu “chúng ta đi xem phim nhé.”

Cho nên Đào Tử phê bình Na Lan rằng hỏi đó cô OK “chú nhóc họ Cốc” quá dễ dãi, cho nên anh ta mới cạn tình như thế, đi Bắc Kinh rồi không thèm liên lạc gì nữa. Nhưng Đào Tử không biết nổi riêng tư giữa Na Lan và Cốc Y Dương, Na Lan cũng không muốn nhắc đến, cô thừa nhận rằng tuổi trẻ sao tránh khỏi mắc sai lầm, biết lỗi rồi sửa thì vẫn là tốt.

Na Lan ra khỏi thư viện, tay cầm cuốn sách, ngồi trên bậc thềm ở vườn hoa

phía sau thư viện hít thở không khí trong lành hiem hơi giữa nội thành. Cô định gọi điện cho Đào Tử, giải thích rằng cô không e ngại gì bạn, chỉ vì cô đã trót thâm nhập vào nơi đầy rắc rối. Lẽ ra cô nên nghe Ninh Vũ hân tránh đi thật xa, nhưng đã muộn.

Cô còn đang do dự thì chuông điện thoại reo. Cung Tấn gọi.

“Em định chuyển nghề thì cứ sang khoa Ngữ văn, làm em gái anh đi! Cung Tấn có ưu điểm là rất nhẹ nhõm với thất bại. Không chinh phục được Na Lan, anh quay sang cura hoa khôi khoa Hóa, cũng thất bại, anh lại cura một nàng khoa Thương mại thì cura đổ. Nay anh đã có bạn gái, cô sinh viên năm thứ nhất.

Na Lan nói: “Anh đã có em út rồi kia mà? Anh có thể cho em biết Du Bạch Liên có đáng tin không? Chuyện Bá Nhan giấu của, người mặc áo toi câu cá, có thật không?”

“Anh là dân gốc Giang Kinh, cho nên rất biết về Du Bạch Liên, ông là một trong những bậc kỳ tài thời đó, được gọi là đỉnh cai thi-thư-họa, riêng anh hơi khắt khe, anh cho rằng tài nghệ siêu quần của ông ta là lĩnh vực điêu khắc...”

Na Lan nhắc anh: “Đại huynh nói lan man rồi đây!”

Cung Tấn nói: “OK! Anh nói vậy: đời vua Gia Tĩnh triều Minh không hề có ai là Văn Bính tài ba dị thường đã đứng trong hàng tam công lại cai quản Cẩm Y Vệ. Chỉ là Du Bạch Liên viết truyện, bịa ra mà thôi. Còn chuyện Bá Nhan giấu của, người mặc áo toi câu cá, là những câu chuyện cũ rích mà ông nội và bố anh đều hay kể lại. Họ tránh không nhồi sọ đứa trẻ ngây thơ là anh những điều nhảm nhí ấy, nhưng hễ nhấp vài chén rượu thì hai vị lại kể về truyền thuyết đó, hết sức ly kỳ cứ như là chuyện về UFO, có người nói mình nhìn thấy nhưng lại không có chứng cứ gì. Nhưng anh đã phát hiện ra một chuyện cực kỳ thú vị. Cung Tấn ngừng lại, cứ như là người mặc áo toi vô hình đang nhử mồi câu Na Lan.

“Em đang nghe đây.” Cô âm ức nhưng đành giả vờ đã “cắn câu”.

“Anh đã lục tìm ba cuốn “Văn Đình tùy thức” mà ông nội và bố anh sưu tầm, thấy rằng chỉ có bản in năm thứ nhất Dân quốc có in bài “Văn Bính tạp lục”. Chứng tỏ người chỉnh lý biên tập cuốn “Chiêu Dương kỷ sự” rất chuyên nghiệp. Nói cách khác, người này đã thật sự tìm ra bản gốc chính xác của “Văn Đình tùy thức”.”

Na Lan mở cuốn “Chiêu Dương kỷ sự” ra, thấy ghi họ tên chủ biên và một loạt tên những người hiệu đính chú thích chỉnh lý.

Trong đó có Tàn Hoài.

Cô nói rất khẽ, rất khẽ, chỉ đủ cho mình nghe: “Mình biết người biên tập sách cổ xuất sắc ấy là ai rồi

Chú thích:

(1): Hiệu ă kiểu Hồng Kông. “Tị Phong Đường” có nghĩa là “Nhà tránh gió”.

(2): Nguyên văn đoạn văn trên viết bằng thể văn ngôn (cổ văn). Không phải người Trung Quốc nào cũng đọc hiểu.

(3): Trần Dật Phi (1946 – 2005), họa sĩ Trung Quốc nổi tiếng chuyên vẽ tranh sơn dầu

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 23

Quân Quân

Hồi nọ khi làm luận văn tốt nghiệp, Na Lan đã hiểu Ba Du Sinh bận rộn đến mức nào. Cho nên, 30 phút mới nhận được điện thoại trả lời của anh, cô thấy đã là thần tốc rồi.

“Cô phải lập tức đi khỏi nhà Tàn Hoài!” Ba Du Sinh nói.

Na Lan ngạc nhiên: “Tàn Hoài... anh ta có chuyện gì à?”

“Không. Nhưng cô biết rồi, tôi luôn không tán thành cô sang nhà anh ta. Cô

gọi cho tôi, chắc phải có thông tin gì mới. Tốt nhất là không nên ngồi nhà anh ta gọi điện.”

“Tai vách mạch rừng.”

“Phải! Tai vách mạch rừng. Đó là nhà anh ta,, liệu anh ta có nghe trộm không? Có lắp máy nghe trộm không là ở anh ta.”

“Em đang ở... một quán Net ở Giang Kinh.”

“Tốt quá. Cô đừng trở về nữa, tôi đã bố trí người bảo vệ đặc biệt cho cô.”

“Nhưng em đâu phải cổ vật quý mà cần bảo vệ đặc biệt? Hiện giờ em chỉ muốn trừ bỏ hiểm họa.” Na Lan cảm ơn nhã ý của Ba Du Sinh nhưng cô nghĩ rằng sự che chở của anh dành cho cô rất có thể sẽ khiến anh giảm sút sắc bén. “Anh và em đều nghi ngờ Tần Hoài, nhưng các anh là cảnh sát, là công khai, những kẻ ẩn nấp trong bóng tối đều đề phòng các anh. Em cho rằng em đã tiếp cận được Tần Hoài về mặt tâm lý, sẽ càng có khả năng khám phá các bí mật của anh ta.”

“Việc cô về Giang Kinh, lẽ nào không bị ai nhìn thấy?”

Cô bèn kể cho Du Sinh các phương thức giao thông đặc biệt do Tần Hoài sáng tạo ra. Anh trầm ngâm một hồi rồi nói:

“Tần Hoài quả là một anh chàng thú vị đấy!”

“Anh ta đã từng là nghi phạm của các anh, đúng không? Chắc anh đã nghiên cứu về anh ta.”

Ba Du Sinh nói: “Lý lịch anh ta rất sạch sẽ, chưa từng có tiền sự đánh nhau hoặc bị nhà trường kỷ luật.”

“Anh ta có cô em gái... bị bệnh tâm thần. Đúng không?”

Ba Du Sinh lại trầm ngâm một lát, rồi đáp: “Đúng. Tôi có biết điều này.”

“Tên cô ta là gì?”

“Là Tần Mạt, chữ Mạt có chấm thủy. Tần Hoài không kể với cô à?”

“Anh ta con không cho em biết mình có cô em gái nữa là!”

Ba Du Sinh có vẻ không bận tâm: “Cô và anh ta đâu có tìm hiểu nhau, sao anh ta phải cho cô biết gia phả?”

Na Lan thấy hơi băn khoăn, tại sao cánh đàn ông đều rất kín miệng thế này? Cô hỏi: “Tại sao Tần Mạt... cô ấy bị tâm thần bẩm sinh hay là tại nguyên nhân gì đó?”

“Điều này cô phải hỏi Tần Hoài. Hai người đã tiếp cận tâm lý rồi mà?” Ba Du Sinh nói khô khan.

“Nhưng anh ta không chịu nói, nên em đành phải hỏi anh.”

Ba Du Sinh: “Tôi có biết, nhưng không thể nói ra. Cô cũng hiểu rằng có những việc bọn tôi phải giữ đúng quy tắc.”

Na Lan dường như định kêu lên: em nhiệt tình xông pha thâm nhập vùng địch hậu, còn anh thì không thềm hé lộ một chút xíu tin nội bộ! Đây là vấn đề có liên quan đến vụ án kia mà? Nhưng cô lại nhớ ra rằng chính mình tình nguyện đi “nằm vùng”, tự nguyện ăn đòn để được việc như kiểu Hoàng Cái trong Tam quốc; mặt khác, càng là những thông tin liên quan đến vụ án thì Ba Du Sinh càng không thể hé lộ với cô gái không phải là cảnh sát, kéo anh sẽ mắc lỗi về nghiệp vụ. Trách móc anh ta cũng vô ích. Cô đành chào tạm biệt.

Tần Hoài trước khi phát lên, đã từng tham gia biên tập bộ sách “Chiêu Dương kỷ sự” tập hợp các bài ký thời Minh – Thanh. Trong quá trình này anh ta đã phát hiện ra “Văn Bính tạp lục”, truyền thuyết về kho báu Bá Nhan và câu chuyện “Lời nguyện áo toại trong mưa gió”.

Đúng giờ hẹn, Tần Hoài đã có mặt trong bãi đỗ xe của khu biệt thự Lục Ô chờ Na Lan, và cũng đã mặc sẵn bộ áo lặn. Nét mặt anh ta hiện rõ vẻ yên tâm khi nhận ra Na Lan đang bước lại.

“Thế nào? Tất cả thuận lợi chứ?”

Thuận lợi phát hiện ra anh còn có nhiều bí mật hay sao? Cô gật đầu nói:

“Đúng, thuận lợi tìm thấy Sâm San San, cô ấy kể lại sự việc tối hôm đó, đúng là có nhìn thấy con thuyền nhỏ và năm người mặc áo mưa.”

“Cô ta đang ở bệnh viện à?”

“Ồ hiệu chụp ảnh cưới. Cô ta sắp lấy chồng.”

Tần Hoài có vẻ nghĩ ngợi, bước xuống xe, nói: “Về phải hỏi Quân Quân xem nên mừng cô ấy quà như thế nào thì tốt.”

“Thực ra anh hoàn toàn không cần đến đây. Tôi có thể tìm ra chỗ để lên bờ. Là tảng đá đặt tên là Phương Văn Đông chứ gì?”

“Tôi sợ cô bị lạc... tôi không thể lại để xảy ra sơ suất.” Hình như Tần Hoài chợt hiểu ra. “Cô hoàn toàn không cần lo tôi bị theo dõi. Tôi đi tàu thủy qua hồ thật nhưng lên bờ rồi tôi có vài điểm để thay đổi chỗ; có người theo dõi nổi tôi mới là lạ!”

Cả hai lại cùng bơi về đảo Hồ Tâm, suốt chặng đường không hề nói chuyện, bình thản tĩnh lặng như không. Hoặc ít ra là có vẻ như thế.

Về đến nhà, tắm gội xong xuôi Na Lan đi sang phòng khách, thấy có thêm hai người.

Một là Phương Văn Đông. Ngồi bên là một cô gái tóc ngắn, là da trắng mịn, khuôn mặt sáng sủa xinh xắn, bên sống mũi có vài đốm tàn nhang, nhưng cô cứ để tự nhiên không son phấn. Trong sáng và linh lợi là cảm nhận của Na Lan về cô. Chắc đây là Quân Quân.

Cô gái tươi cười chào hỏi: “Chắc cô là Na Lan? Vậy là ta đã gặp nhau. Tôi là Quân Quân.”

Na Lan cảm thấy thân thiết một cách rất tự nhiên, nói: “Rất cảm ơn cô, nếu không có cô thì lúc này tôi đâu dám lộ mặt ra?”

Quân Quân ngẩn người, rồi chợt hiểu ra: Na Lan nói về bộ áo ngủ đang mặc. Quân Quân bật cười: “Cô thật là hài hước, giống hệt nhau!”

“Nhau?” Na Lan ngớ ra, nhưng rồi cũng hiểu ngay, ý nói là “giống cô ấy”.

Phương Văn Đông vội giải thích: “Ý Quân Quân nói là Diệc Tuệ. Quân Quân và Diệc Tuệ là bạn học thời đại học.” Na Lan nhận ra Tần Hoài không ở phòng khách.

Quân Quân nhìn Phương Văn Đông bằng mắt ánh mắt vui vẻ, nói: “Nếu không nhờ Diệc Tuệ thì chúng tôi cũng không quen nhau.” Rồi sắc mặt cô lại rầu rầu, chắc vì nhớ đến người bạn mất tích không tin tức gì nữa.

Na Lan đã hiểu mối quan hệ của họ: Tuệ và Quân là bạn, Tuệ và Hoài yêu nhau, Quân và Đông cũng nên đôi lứa.

Phương Văn Đông choàng cánh tay qua vai Quân Quân, ghi chặt, cười nói: “Tôi gặp vận son từ đó.”

Quân Quân đẩy Phương Văn Đông ra, nói: “u yếm đủ chưa? Không sợ người ta nhìn vào phát ón à?” Rồi cô quay sang Na Lan: “Cô cần gì cứ gọi điện cho tôi. Siêu thị mi-ni trên đảo không phải thứ gì cũng có đâu.”

Na Lan nói: “Nhưng có thể khẳng định, siêu thị mi-ni không thể chu đáo như cô!”

“Đi đến đâu cũng thoát khỏi cái cảnh tâng bốc lẫn nhau.” Giọng như có nam châm mà cũng vui vui, là của Tần Hoài. Na Lan nhận ra rằng, kể từ khi quen Tần Hoài, tâm trạng anh ta chưa bao giờ vui vẻ.

Quân Quân nói: “Lâu nay em cứ muốn gặp Na Lan, nghe anh Đông nói xong em thấy háo hức ngay.”

Tần Hoài: “Thì ra Văn Đông không chỉ giỏi cầm bút mà còn giỏi võ mồm nữa!”

Quân Quân nói: “Hôm nay gặp, mới thấy anh Đông rất vụng nói. Na Lan còn xinh hơn nghìn lần so với anh ấy miêu tả.”

Na Lan thấy mắt tự nhiên: “Rốt cuộc tôi vẫn là không dám lộ mặt ra nữa rồi.”

Văn Đông và Tần Hoài đi sang thư phòng, chẳng rõ họ “bí mật mưu toan” gì? Quân Quân và Na Lan nói chuyện một lúc thì Văn Đông trở ra, Tần

Hoài có vài thứ hoa quả bảo quản trong hộp muôn trả lại Quân Quân. Quân Quân bèn theo anh ta vào gian bếp. Na Lan khẽ hỏi Văn Đông: “Anh có biết chuyện về Tần Mạt không?”

Văn Đông ngạc nhiên, những gật đầu ngay: “Tôi có biết chút ít.” Ánh mắt anh ta đưa xuống, hình như nhìn xuống đất – không gian sinh tồn không ánh mặt trời của Tần Mạt. “Thế thì...”

“Nhưng tôi không thể kể với cô.” Phương Văn Đông là thế, hết sức trung thành, thẳng thắn dứt khoát.

Văn Đông từ chối thẳng thừng, càng khiến Na Lan thêm cảm tình với ai. “Tôi vốn không mấy hy vọng anh sẽ nói ra. Nhưng mong anh hiểu cho, tôi không vì tò mò, tôi chỉ muốn giúp đỡ thôi.”

“Giúp đỡ... Tần Hoài hay Tần Mạt?”

“Có thể là để cả hai cùng được việc. Anh biết rồi: tôi học về Tâm lý học.”

Văn Đông gật đầu: “Nhưng, thứ mà Tần Mạt cần là chăm sóc về bệnh thần kinh.”

Na Lan nói: “Điều trị bệnh thần kinh gồm nhiều phương diện, ngoài thuốc men hay phẫu thuật ra, còn có nhiều cách khác thuộc phạm trù tâm lý học.”

”Cô nói có lý, tôi biết. Nhưng cũng mong cô hiểu rằng Tần Hoài rất không muốn người khác biết về tình trạng của Tần Mạt. Tôi không thể hé lộ. Và lại, tôi và Tần Mạt rất ít tiếp xúc... Tôi trông to xác thật nhưng rất mềm yếu, mỗi lần nhìn thấy cô ấy tôi đều tránh thật xa, vì sợ nhìn thấy nhiều quá tôi sẽ càng thương cảm.”

Na Lan biết, Ba Du Sinh tốt tính, Văn Đông cũng thế, nhưng khó mà moi tin về Tần Mạt từ miệng những người đàn ông tốt tính này. May Sao cô cũng chưa đến nỗi tuyệt đường.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 24

Vụ án năm xác chết

C huông điện thoại vừa reo một hồi, bên kia đã nghe “À, cô đã có tin cho tôi rồi.” Giọng Đặng Tiêu rất thân tình.

Lúc này Na Lan đang ngồi trong một hiệu ăn cũng là Tị Phong Đường (nhà tránh gió). Hôm qua cô ở nhà Tần Hoài cả ngày, ngồi suông buồn tênh. Chỉ có một việc đáng tự hào là xuống tầng hầm nói chuyện với Tần Mạt mấy câu, đứng ra là cô độc thoại, Tần Mạt nghe. Cô quyết định, khi nào hơi quen với Tần Mạt thì sẽ đưa cô ta lên mặt đất để hưởng ánh mặt trời và hóng gió hồ.

Sau một ngày vô tích sự, đến tối Na Lan lại bơi về Giang Kinh. Tần Hoài cũng có tình nghĩa, đã đưa cho cô chiếc chìa khóa Odysseia, lên bờ rồi cô có thể thoải mái vào xe mà thay đồ.

Na Lan nói: “Chúng ta đã giao hẹn hằng ngày tôi phải báo cáo anh à? Tôi tự sang chỗ Tần Hoài, chứ đâu phải anh cử tôi sang?”

“Hiểu rồi. Vậy xin mời cô cho tôi biết có tin gì lạ không?”

“Tôi phát hiện ra một người, là Tần Mạt.”

Đặng Tiêu “thế à” rồi nói: “Cô có nhận ra toàn bộ con người Tần Hoài đều là bí mật không? Tôi đã biết anh ta có cô em gái không bình thường.”

“Tôi còn phát hiện ra rằng tại sao Tư Không Tình nói Tần Hoài đã cho cô ta cuộc sống thứ hai.”

“Tôi xin lắng nghe đây.”

“Tôi tra cứu hai cái tên Tần Hoài, Tư Không Tình, thấy rằng khoảng ba năm trước có một nhân viên cứu hộ tên là Tần Hoài đã cứu một cô gái tên là Tư Không Tình ở hồ Chiêu Dương.”

Đặng Tiêu “à” một tiếng, rồi nói: “Thì ra là thế. Đúng! Trước khi phát lên, Tần Hoài đã từng làm nhân viên cứu hộ. Chuyện xảy ra vào hôm nào?”

“24 tháng Sáu.”

“Diệc Tuệ mất tích vào ngày 25 tháng Bảy.” Giọng Đặng Tiêu hơi nghèn nghẹn.

“Thế thì không thể hoàn toàn loại trừ Tư Không Tình khỏi diện tình nghi.” Na Lan nói. Cô chợt nghĩ rằng, thực ra, ai có thể loại trừ Đặng Tiêu khỏi diện tình nghi? Mình “hợp tác” với Đặng Tiêu, có phải là chuyện kết thân với hổ không? Cô nói tiếp: “Nhưng cho đến giờ Tần Hoài vẫn chưa ngã vào lòng Tư Không Tình, chứng tỏ anh ta không vì cô ta mà phản bội Quảng Diệc Tuệ. Nếu hám vinh hoa phú quý thì anh ta chỉ cần làm rở ông Tư Không Trúc là xong. Nhưng đã ba năm trôi qua anh ta và Tư Không Tình vẫn cứ cách nhau một cái hồ nước.”

Đặng Tiêu im lặng một hồi, hình như ngẫm nghĩ về luận điểm của Na Lan. Rồi hỏi: “Nhưng cô có nghĩ thế này không: sau khi Diệc Tuệ mất tích, nếu Tần Hoài xin làm rở nhà họ Tư Không thì khác gì lạy ông tôi ở bụi này, anh ta sẽ bị nghi ngờ luôn? Và, bác Quảng rất lợi hại của tôi đâu thể tha cho hẳn?”

Na Lan buộc phải tán thành: “Kể cũng phải. Và chính anh cũng không tha cho anh ta.”

Đặng Tiêu gượng cười, lại hỏi: “Cô đang ở đâu?”

“Anh yên tâm. Đờn nào tôi lại gọi điện cho anh từ nhà Tần Hoài? Tôi đang ở Giang Kinh. Sáng nay đến thư viện cảm ơn công trình số hóa của thư viện Giang Kinh. Toàn bộ báo chí mười năm qua đều được scan và đưa vào kho dữ liệu. Tra cứu rất tiện lợi. Lúc này tôi đang ăn trưa.”

“Tôi còn chưa ăn. Nếu cô không chê thì ta cùng ăn với nhau?”

“Chờ anh đến được thì tôi đã ăn xong rồi. Để dịp khác.” Na Lan biết nếu gặp thì Đặng Tiêu sẽ hỏi cô cặn kẽ về những phát hiện mới. “Nhưng tôi đang muốn nhờ anh một việc.”

“Giúp cô tức là giúp chính tôi.”

“Tôi muốn biết tiền sử bệnh tật của Tần Mạt.”

Đặng Tiêu ngập ngừng, rồi nói: “Tiền sử bệnh thần kinh, hình như...”

“Không thể nói ra bên ngoài chứ gì? Tôi biết. Mấy năm nay người ta ngày càng coi trọng bí mật đời tư, không cứ gì bệnh thần kinh, ngay bệnh tật bình thường cũng được giữ kín như bưng. Nhưng tôi có cảm giác nếu hiểu thêm về Tần Mạt thì sẽ là bước đột phá để hiểu sâu hơn về Tần Hoài.”

Đặng Tiêu nói: “Được, tôi sẽ cố gắng nhưng không dám hứa là có nhiều thông tin. Trước mắt tôi tạm cho cô biết vài nét. Tần Mạt kém Tần Hoài bốn tuổi, trước năm 19 tuổi cô ta không chỉ vẫn bình thường mà còn rất khá nữa: học khoa Luật đại học Giang Kinh, chơi piano rất hay. Nhưng không hiểu tại sao từ năm 19 tuổi thần kinh bỗng thất thường, nên đành bỏ học.”

“Tức là mắc bệnh đã vài năm.”

“Ít ra là năm năm. Tần Hoài một mình chăm sóc cô em, về điểm này đôi khi không thể không khâm phục anh ta. Anh ta từ chối đưa cô em đi viện, khi trước là vì không có tiền, sau này dù đã thành công, anh ta cho rằng nhân viên y tế dù tốt đến mấy cũng không chăm sóc tỉ mỉ bằng chính anh ta.”

“Tần Mạt là người thân duy nhất còn sống của Tần Hoài.”

“Đúng thế. Tôi còn ngờ rằng, nguyên nhân chính khiến Diệc Tuệ chết mê chết mệt Tần Hoài là vì cô ấy nhận ra tình cảm của anh ta đối với cô em gái.”

Na Lan nghĩ ngợi, rồi nói: “Cứ như anh nói thì có thể coi Tần Hoài là chàng trai tốt ‘khiến dân chúng cảm động’. Chuyện xảy ra với Diệc Tuệ và Vũ Hân liệu có khả năng là do anh ta đạo diễn không?”

“Cô có nghe nói rằng có những kẻ đại ác thường lại là người con chí hiếu hoặc người cha hiền từ không? Con người phức tạp, cô học tâm lý học chắc cô hiểu cả?”

“Chúng tôi học tâm lý, chỉ như những con mọt sách thôi. Đừng đánh giá cao tôi.”

“Ai đánh giá thấp cô thì sẽ là tự làm khổ mình.”

“Thôi tôi xin anh, tôi chỉ muốn biết tại sao Tần Mạt lại mắc bệnh thần kinh.”

Lúc này Na Lan nhìn thấy một người đàn ông đeo kính râm bước vào cửa hiệu ăn, cô vội nói: “Tôi tạm dập máy nhé, có người đến.”

“Ai thế?”

Na Lan định nói “tôi có cần cho anh biết không nhỉ?” nhưng cô đáp: “Tần Hoài.”

Giọng Tần Hoài rõ ràng là không vui: “Tôi qua cô đi mà không cho tôi biết.” Anh ta ngồi xuống ghế đối diện với Na Lan.

“Lúc tôi đi thì anh không có nhà.”

”Nhưng tôi có thể hiểu là, cô toàn chọn lúc tôi vắng nhà để đi.”

“Dù anh có nhà, thì anh có quyền ngăn cản tôi đừng đi hay sao?”

Tần Hoài thở dài: “Tôi biểu dương cô. Nhưng ít ra cô cũng nên cho tôi biết nơi cô sẽ đến. Trông cô tiu nghỉu, chắc tiến triển không mấy thuận lợi chứ gì?”

“Tôi muốn tìm hiểu nhiều hơn về vụ án năm xác chết. Anh đã đến thì tôi xin phỏng vấn vậy. Tôi đã vào thư viện nghiên cứu rất lâu các loại báo chí cũ, nhưng kết quả chẳng được là bao.”

“Còn Ba Du Sinh...”

“Tôi đã nói với anh nhiều lần rồi, anh ấy kín như bưng.” Na Lan tỏ ra có phần kém nhẫn nại.

“Thế thì tại sao tôi phải cho cô biết?”

“Tại vì Ninh Vũ Hân.”

“Tôi không hiểu.”

“Trước đó Vũ Hân đang điều tra vụ án năm xác chết, tôi đã xác định điểm

này rồi.” Na Lan dừng lại, Tần Hoài im lặng. Na Lan đang nghĩ xem có nên nói với anh ta rằng thời gian Diệc Tuệ mất tích trùng với thời gian xảy ra vụ án năm xác chết không. Nhưng Tần Hoài là người thông minh, chắc chắn anh ta đã liên hệ hai sự kiện ấy với nhau, và có lẽ đó là nguyên nhân sâu xa để anh ta đưa vụ án năm xác chết vào câu chuyện ‘Lời nguyện áo toi trong mưa gió’. Na Lan nói tiếp: “Nhiều lúc tôi nghĩ, nếu ban đầu anh thẳng thắn trao đổi với Ninh Vũ Hân về vụ án năm xác chết thì cô ấy khỏi phải bí mật điều tra, và có lẽ... nhiều sự việc sẽ có kết quả khác đi.”

Giọng Tần Hoài lạnh giá: “Và, cô cũng có thể đi báo cáo với Ba Du Sinh.”

Na Lan nói: “Tôi không cho rằng anh chịu trách nhiệm về cái chết của Ninh Vũ Hân. Tôi chỉ cảm thấy nếu chúng ta hợp tác thì sẽ có hiệu quả cao, sẽ nhanh chóng làm rõ sự thật. Tôi biết anh còn nhiều bí mật không muốn cho ai biết, tôi cũng tôn trọng những bí mật đó. Anh nghĩ gì thì tùy, nhưng tôi đang ăn ngủ nằm nhờ ở nhà anh, tôi không có ý định nhòm ngó bí mật đời tư của anh đâu.”

“Người biết những bí mật của tôi chẳng thể có kết cục tốt lành. Nhìn từ ngoài vào, lâu nay tôi là kẻ giết người diệt khẩu.” Tần Hoài thản nhiên tự chế nhạo. Quan ăn đông khách, ồn ào, hai người thì nói năng nhỏ nhẹ như đang ngồi tán gẫu.

“Tôi vẫn nói như cũ: tôi tin rằng anh vô tội.”

“Cô rất có sức thuyết phục đấy! Được, về vụ án năm xác chết... may mà cô chưa hỏi Ba Du Sinh, nếu không, chắc chắn anh ta sẽ kêu lên ‘Năm xác chết nào? Tôi chưa từng nghe nói đến!’.”

Na Lan: “Sao lại thế được?”

“Nội bộ công an không gọi như thế. Vì không có đủ bằng chứng cho thấy năm cái xác ấy có liên quan đến nhau. Thậm chí ba cái xác trong số đó không hề có dấu hiệu gì chứng tỏ bị sát hại, mà chỉ là chết đuối thông thường. Năm nào cũng có người chết đuối ở hồ Chiêu Dương, nhất là những người không được trang bị bảo hộ thỏa đáng mà lại liều lĩnh bơi đến những khu vực nguy hiểm, những ai cho rằng mình bơi giỏi đều dễ xảy ra

chuyện. Ngoài ra, thời gian và địa điểm phát hiện ra năm xác chết đều không thật giống nhau, nên cảnh sát cho rằng đằng sau năm xác chết ấy là những câu chuyện riêng biệt.”

Na Lan cười: “Tôi cho rằng chỉ nhà văn như anh mới nghĩ rằng phía sau có ‘liên quan’ gì đó.”

“Tạm cho là cô đúng. Nhưng phía cảnh sát đã rất đúng đắn khi coi đó là năm vụ án khác nhau để xử lý. Đương nhiên, vì họ là cảnh sát nên những người trực tiếp làm có thể sẽ trùng lặp, việc phân tích vụ việc cũng thường...”

“Sao anh biết cụ thể như vậy?”

“Cô có bạn là cảnh sát, tôi cũng có. Và, ‘tay trong’ của tôi không bó tay bế tắc như Ba Du Sinh đâu! Vả lại, những tình tiết cơ bản về vụ việc đâu phải là bí mật quốc gia?”

“Tại sao anh lại hứng thú với vụ án này thế?”

“Chẳng lẽ cô không cảm thấy đây là những tư liệu thô rất tốt để viết tiểu thuyết kinh dị à? Năm xác chết bí hiểm nổi lên, xác thứ nhất là một phụ nữ gần như lỏa thể...”

Tần Hoài vẫn “kín miệng”. Việc anh ta hào hứng với vụ án năm xác chết không thể không liên quan đến sự mất tích của Quảng Diệc Tuê.

“Chuyện xảy ra vào năm nào, dịp nào?”

“Khoảng cuối xuân đầu hè cách đây ba năm. Xác thứ nhất xuất hiện vào cuối tháng Sáu.”

Trầm ngâm một lát, Na Lan lại hỏi: “Anh cho rằng người ấy bị giết à?”

“Chí ít thì, nạn nhân thứ nhất Trương Phúc Quyên chắc chắn là bị giết. Cô ấy là tiếp viên của một hàng karaoke nho nhỏ. Pháp y xác nhận cô ấy bị xâm phạm tình dục trước khi bị sát hại. Không phải chết đuối mà chết trước khi bị ném xuống hồ nước. Nửa người trên có những vết hằn, có thể hung thủ buộc đá học vào xác rồi ném xuống hồ cho chìm hẳn. Nhưng trong

phần lớn các tường hợp, xác chết bị dòng nước xô đẩy hoặc bị cá rửa, không thể chìm mãi dưới đáy nước mà sẽ nổi lên trong khi phân hủy. Kỳ lạ là ngoài việc bị xâm phạm tình dục ra thì không có vết thương nào cho biết nguyên nhân dẫn đến tử vong cả. Trong năm xác chết, chỉ có cái xác thứ hai Tiền Khoan là trực tiếp liên quan đến Trương Phúc Quyên. Xác Tiền Khoan có một vết cứa cổ bằng vật sắc nhọn, chứng tỏ anh ta bị giết trước khi bị ném xuống hồ. Anh ta còn trẻ, là một đầu bếp có tay nghề khá, rất được khen ngợi. Nhưng tư cách thì hơi có vấn đề: anh ta từng vài lần bị công an bắt gian. Cuối tuần Tiền Khoan thường đến ăn ở quán karaoke mà Trương Phúc Quyên làm việc, cả hai dần thân nhau. Hàng xóm cũng từng nhìn thấy anh ta đưa Phúc Quyên về nhà. Thoạt đầu phát hiện ra mối liên hệ này, cảnh sát rất hào hứng, cho rằng đó là mấu chốt phá án. Nào ngờ ba cái xác tiếp theo lại không mấy may liên quan, mặc dù không phải tuyệt đối độc lập. Ba cái xác ấy là ba người đi làm thuê, điều kỳ lạ là họ không làm thuê ở Giang Kinh. Trước đó một người ở Thành Đô, một người ở Thượng Hải và một người ở Vũ Hán. Họ không cùng quê và cũng không quen biết nhau. Nhưng cái chết thì tương tự: khi chết đều cởi trần, mặc quần đùi, phổi ngập nước, trên mình không một vết thương, không có dấu hiệu gãy gĩa. Họ giống như người đi bơi gặp sự cố, hai trong số đó có chất còn trong máu. Người đã chết thì cơ thể không phân hủy chất còn nữa, chứng tỏ lúc còn sống họ đã uống rượu, chất còn vẫn tồn tại trong cơ thể. Vì rất hứng thú với vụ án này nên tôi cũng đi điều tra, tìm gặp người nhà bạn hữu của nạn nhân dò hỏi này nọ, nhưng chỉ nhận được một mớ thông tin lộn xộn chẳng ra sao. Kể cũng phải thôi, cảnh sát thiếu gì cao thủ phá án mà cũng phải bó tay nữa là anh thợ viết lách như tôi, hết cách là đúng.”

Na Lan “Trương Phúc Quyên bị xâm hại tình dục trước khi chết, có để lại dấu vết gì không?”

“Tiếc rằng xác bị ngâm lâu ngày dưới hồ nên khám nghiệm tinh dịch, tóc, DNA đều không kết quả.”

Na Lan lấy bút ra: “Tôi muốn anh cho tôi biết họ tên ba nạn nhân kia, không kể Trương Phúc Quyên và Tiền Khoan. Cả họ tên người nhà bạn bè

của họ, những người mà anh đã gặp nữa?”.

Tần Hoài mở di động, nói: “Cô gặp may đấy! Tôi dùng di động thông minh nên các tư liệu đó vẫn còn ở đây.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 25

Bắt đầu chơi với lửa

Tần Hoài đi rồi, Na Lan nhìn thấy mấy dòng họ tên viết trên tờ giấy ăn, không rõ nếu mình gọi điện thì có thu được tin gì mới so với cảnh sát hoặc Tần Hoài không. Nhưng cô cũng cần biết ưu thế của mình: là phụ nữ, không phải cảnh sát. Sức mạnh và quyền lực của cảnh sát thì khỏi phải nghi ngờ, nhưng về mặt hiền hòa thì một dân thường như cô vẫn còn có lợi hơn. Cô nghĩ ngợi rất lâu. Tạm thời chưa đi gặp người nhà và bạn hữu của Tiền Khoan vội. Anh ta là người Giang Kinh chính cống, họ hàng bạn bè ở đây sẽ đông, bây giờ đi tìm thì phải gặp ngay vài người. Nhưng chắc chắn cảnh sát đã sớm lần ra quan hệ giữa anh ta và Trương Phúc Quyên, đó là mấu chốt quan trọng, và đã đào sâu mọi vấn đề của đôi uyên ương khốn khổ (có lẽ nên nói là đôi uyên ương tạm bợ) ấy, cũng đã tìm hiểu rất nhiều người nhà và bạn bè của họ; mình thì đơn thương độc mã khó mà tìm ra manh mối nào có giá trị hơn.

Còn ba nạn nhân làm thuê ngoại tỉnh kia, có lẽ cảnh sát đã gắng điều tra nhưng do mệt mỏi vì khoảng cách địa lý, cần được cảnh sát ở quê và cảnh sát nơi họ làm thuê phối hợp, cho nên chưa chắc đã điều tra thuận lợi. Cô nhìn danh sách và số điện thoại mà Tần Hoài đưa cho, trước hết chọn lấy một người tên là Điền Uyển Hoa.

Tần Hoài nói Điền Uyển Hoa là bạn gái của Trảm Quân – một trong năm nạn nhân của “vụ án năm xác chết”. Hồi đó cả hai cùng đến Thượng Hải làm thuê. Xác của Trảm Quân được phát hiện xong, Tần Hoài có ý chờ hai tháng sau mới gọi điện cho Uyển Hoa, e cô chưa hoàn hồn trước nỗi đau quá lớn. Nhưng Tần Hoài rất ngạc nhiên vì cô tuy đau buồn nhưng còn rất

phần nộ quả quyết rằng người yêu cô đã bị giết hại, dù hung thủ là ai, nếu gặp hắn cô sẽ trả thù không do dự.

Có những điều người ta không bao giờ kể với cảnh sát.

Na Lan gọi vào số máy ấy. Đó là một xưởng sản xuất đồ nội thất, chỗ làm cũ của Điền Uyển Hoa. Một giọng nan giới tỏ ra ngạc nhiên, rồi trả lời: “Không có người này.”

“Phiền anh cho tôi hỏi: cách đây ba bốn năm cô ấy đã từng làm ở chỗ anh.”

Anh ta đành nói thêm: “Ba bốn năm trước thì đã thay khối người rồi. À, cô chờ một lát.” Chắc là anh ta hỏi người xung quanh, sau đó là một giọng nữ hỏi: “Cô tìm Điền Uyển Hoa có việc gì?”

Na Lan đã nghĩ sẵn câu trả lời, cô nói mình nợ tiền, nay muốn gửi trả Uyển Hoa nên cần liên lạc với cô ấy. Người phụ nữ bèn cho Na Lan số điện thoại của Lưu Cúc là bạn Uyển Hoa, chắc Cúc sẽ biết Hoa đang ở đâu.

Đúng là Cúc có biết: “Cách đây ba năm nó đến Giang Kinh, hình như hiện giờ làm bếp cho một nhà hàng.”

Điền Uyển Hoa đến Giang Kinh!

Tần Hoài nói rằng cô ta quả quyết và phần nộ. Việc cô ta đến Giang Kinh có lẽ không phải là ngẫu nhiên.

Cúc cho Na Lan biết địa chỉ và số di động của Uyển Hoa.

Khoảng ba rưỡi chiều Na Lan đến gặp Uyển Hoa. Nhà bếp không quá bận rộn. Có vẻ như Uyển Hoa đã thích ứng với cuộc sống thành phố, khuôn mặt trang điểm sơ sơ, tóc cắt ngắn kiểu đang thịnh hành, gò má hơi cao, đôi mắt tròn và sâu nhìn Na Lan với vẻ không mấy tin tưởng.

“Tôi không quen cô, sao cô nói với Lưu Cúc rằng cô gửi tiền gì đó cho tôi?” Rõ ràng là Lưu Cúc cũng rất cảnh giác, đã báo tin với Uyển Hoa, còn Hoa cũng đoán ra Na Lan là người đã hỏi Cúc địa chỉ và số di động của cô.

“Xin lỗi.” Na Lan ôn tồn. “Vì tôi chỉ muốn nhanh chóng gặp cô.” Cô nhìn tấm biển treo ngoài cửa hàng Cẩm Thực Tú Khẩu, rồi nói: “Đây là nơi làm việc hồi trước của Trương Phúc Quyên và Tiền Khoan phải không?”

Uyên Hoa kinh ngạc: “Sao lại... ý cô là gì?”

Na Lan nói: “Ba năm trước cô rời Thượng Hải, đến Giang Kinh tìm việc làm, ở Giang Kinh có hàng ngàn hiệu ăn-karaoke, mà cô lại chọn nơi này. Tôi đoán rằng cô định tìm hiểu xem cái chết của anh Trảm Quân có liên quan đến cái chết của cô Quyên và anh Khoan hay không. Đúng chưa? Cô đừng lấy làm lạ, tôi không có ý dò hỏi chuyện riêng tư của cô. Đây chỉ là việc riêng của tôi. Tôi cho rằng vụ án ấy có lẽ có liên quan đến một người bị hại là bạn tôi.”

“Ninh Vũ Hân?” Uyên Hoa bỗng thở gấp.

Lần này đến lượt Na Lan kinh ngạc: “Cô ấy cũng đến gặp cô à?”

Uyên Hoa gật đầu, nói: “Tôi chưa gặp, cô ấy cũng chỉ mới gọi điện đến. Chẳng bao lâu thấy báo rầm rộ đăng tin bê bối giữa cô ấy và một nhà văn, rồi cô ấy chết... Tay nhà văn ấy cũng từng gọi điện hỏi tôi về chuyện anh Trảm Quân.”

Vậy là một lần nữa khẳng định rằng Ninh Vũ Hân đang điều tra dờ vụ án năm xác chết. Khó mà nói rằng cái chết của Vũ Hân không liên quan gì đến vụ án này!

Na Lan bất giác nhìn quanh, rồi nói: “Có lẽ Vũ Hân đã hỏi cô, cảnh sát cũng đã hỏi cô, nhưng tôi cứ hỏi thêm vậy: trước khi mất, anh Trảm Quân có...”

“Không! Trước đó anh ấy không nói gì cả, cứ như bị cơn gió lớn bắt chợt đưa đi. Cô không biết đâu: xưa nay anh ấy không bao giờ giấu tôi chuyện gì, các bạn thường nói đùa tôi: anh Quân ngay đi vệ sinh cũng cho cậu biết! Nhưng lần đó anh ấy bỗng nhiên biến mất không xin nghỉ làm mà cũng không giải thích với tôi một câu, ra đi cứ như không! Thoạt đầu tôi tưởng anh ấy đã hò hẹn với con bé nào đó, rủ nhau biến khỏi Thượng Hải đi nơi

khác iêm sông, tôi tức điên rồi đi báo công an rằng anh ấy mất tích, tôi làm thế cho bố tức. Nào ngờ một tháng sau thì công an đến gặp tôi, nói rằng đã tìm thấy xác anh ấy, bị chết đuối.”

Na Lan chờ cho Uyên Hoa lau nước mắt và bình tĩnh lại, rồi hỏi: “Anh Trảm Quân... chắc phải biết bơi, cho nên cô không tin rằng anh ấy bị chết đuối?”

Uyên Hoa nói: “Không chỉ biết bơi, mà còn bơi rất giỏi! Thôn chúng tôi ở bên bờ sông Hoài, anh ấy nổi tiếng khắp vùng là tay bơi cừ khôi. Nếu nói anh ấy chết đuối thì tôi dù chết cũng không thể tin.”

“Bơi giỏi, giỏi như thế nào?”

“Bơi từ bờ bên này sang bờ bên kia rồi trở lại, chưa là gì đối với anh ấy; anh ấy sở trường về lặn! Chỉ hít một hơi dài rồi nhào xuống đáy sông rất lâu, úp lưới bắt cả đàn ba ba, sau đó ngoi lên. Không vấn đề gì hết.”

“Vì thế cô cho rằng anh ấy bị sát hại?”

“Đúng! Anh ấy lẳng lặng ra đi, điều này rất đáng nghi; chết ở dưới nước, lại càng đáng nghi, chắc chắn là bị giết! Tôi chỉ không sao hiểu nổi, kẻ kia cần gì ở anh ấy? Hai chúng tôi đi làm thuê mấy năm, chỉ có chút tiền dành dụm để cùng một nơi, khi đi anh ấy không cầm theo một đồng nào. Tức là không phải bị giết người cướp của. Vậy thì vì cái gì? Tôi đọc tin thời sự, biết rằng lúc đầu là xác một phụ nữ, bèn đoán rằng hai người đã dan díu với nhau, anh ấy bị chồng cô kia bắt rồi thủ tiêu? Về sau nghe nói cô gái ấy là Trương Phúc Quyên, còn trẻ chưa chồng, cũng chưa bao giờ có được bạn trai tử tế, cái xác thứ hai là anh bếp Tiền Khoan, hai người có tình ý với nhau, chính anh ta cũng bị giết. Thật là hết sức kỳ quái!”

Na Lan hỏi tiếp: “Vì thế mà cô cố ý tìm đến nhà hàng Karaoke này để làm?”

“Lúc đầu tôi làm chân quét dọn cho một hiệu ăn gần đây, tôi chú ý học cách chế biến một vài món ăn, chờ dịp bên này tuyển người rồi tôi sang xin việc. Thoạt tiên họ bảo tôi bung bê thì hợp, tôi bèn thể hiện chút tay nghề

nấu ăn, họ bèn cho tôi làm chân phụ giúp bếp trưởng.”

“Và cô tiện thể nghe ngóng các chuyện về Phúc Quyên và Tiền Khoan.”

Diền Uyển Hoa thở dài, nói: “Thực ra tôi không bận tâm các chuyện linh tinh của họ, tôi chỉ muốn biết sự việc anh Trảm Quân có liên quan gì đến họ hay không. Hai năm nay tôi nghĩ mình đã biết rõ: cặp đôi Tiền Khoan – Phúc Quyên không dính dáng gì đến anh Trảm Quân cả, mọi người ở đây cũng chưa nhìn thấy Trảm Quân bao giờ.”

“Thế thì cặp đôi ấy...”

“Nói ra thật đáng xấu hổ: hai người ấy cặp kè với nhau thì không sao, nhưng chết dờ ở chỗ... tôi nghe người ta đồn rằng đôi khi Tiền Khoan chiêu đãi ‘khách’ ở nhà, hẳn bắt Phúc Quyên ‘làm dịch vụ’. Cô hiểu như thế là gì không?”

Na Lan cau mày, gật đầu: “Tức là, vợ chồng cùng mở lò kiếm tiền bản!”

“Hình như Phúc Quyên khá xinh, Tiền Khoan vốn là một tên lưu manh chính cồng, hấn lợi dụng, lừa Phúc Quyên là cùng kiếm tiền, được kha khá rồi sẽ cưới cô ấy. Còn hẳn toàn ra ngoài nhậu nhẹt, cờ bạc, dĩ điếm chẳng sót thứ gì.”

Na Lan lại hỏi: “Cô có nghe nói trước khi cả hai mất tích, họ có tiếp được ‘món hàng’ nào không? Vì tôi cảm thấy hai người này dường như chết cùng một thời gian, liệu có liên quan đến ‘nghề phụ’ của họ hay không?”

Uyển Hoa lắc đầu: “Vụ mất tích của họ tương đối bí hiểm, trước đó không có dấu hiệu gì. Thoạt đầu các cô gái ở cùng nhà với Phúc Quyên thấy cô ấy đi liền mấy đêm không về, tưởng rằng cô ấy đã sang ở hẳn với Tiền Khoan. Họ mất hút một thời gian, người nhà hàng karaoke cũng biết, bèn đến nhà hàng mà Tiền Khoan làm bếp để hỏi thì không thấy, lại về nhà tìm, cũng không thấy. Bà mẹ Tiền Khoan không thấy con trai đâu nên đã báo cảnh sát. Khi phát hiện ra xác thì mới biết cả hai cùng gặp nạn. Nghe nói Phúc Quyên bị cưỡng bức trước khi chết, chắc có liên quan đến bọn khách mua dâm. Nhưng họ tự nguyện làm ‘dịch vụ’ kia mà, tại sao lại bị cưỡng

dâm?”.

Na Lan không có câu trả lời, nhưng cô biết cái gọi là cưỡng dâm và quan hệ trai gái “bình thường” chẳng qua chỉ là chuyện từ lượng quá độ sang chất mà thôi.

Cái chết của Trảm Quân và hai người lao động khác, có liên quan gì đến “đôi uyên ương hắc điểm” này không? Thật khó mà biết được.

Có lẽ tất cả là ngẫu nhiên? Những người nay đều đi bơi rồi chết đuối? Dịp đó là cuối xuân đầu hạ, thời tiết Giang Kinh bắt đầu nóng nực, đi bơi là phải. Nhưng Trảm Quân giỏi bơi lặn là thế, khả năng “lỡ chẳng may” là không lớn.

Một ý nghĩ lóe lên, Na Lan nói: “Cảm ơn cô. Chúng ta sẽ giữ liên lạc với nhau. Nếu tôi có được tiến triển gì nhất định sẽ báo với cô.”

“Trảm Quân, Lý Viễn Hâm, Tịch Đồng, ba người này có điểm gì chung?” Na Lan không nén nổi bồn chồn, bàn tay run run cầm di động.

Giọng Tần Hoài thì vẫn bình thản: “Họ đều là người lao động tỉnh ngoài, xác cùng nổi ở hồ Chiêu Dương.”

“Họ đều là những người bơi giỏi! Mấy người đã liên hệ đều nói ba nạn nhân ấy không phải hạng bình thường, mà là nổi tiếng khắp vùng là những con cá kình! Họ không chỉ bơi giỏi mà còn lặn cực giỏi, họ đều là mãnh tướng lao xuống nước liền nửa tháng không cần hít thở - đương nhiên là nói quá lên. Nhưng ý tôi là, những điều đó chứng minh rằng không thể đơn giản là họ đi bơi, gặp sự cố rồi chết đuối. Vì, cao thủ bơi lội đều có thể do sơ suất mà thất bại, như Quan Vũ mất Kinh Châu, nhưng cả ba cao thủ cùng sơ suất rồi chết đuối ở hồ Chiêu Dương, thì khả năng này gần như bằng 0.”

Tần Hoài “ồ...” một tiếng nhưng vẫn im lặng.

Na Lan: “Chẳng lẽ anh không cảm thấy kỳ lạ à? Ba chuyên gia bơi lặn tập trung ở hồ Chiêu Dương, không cho người thân biết hành tung của mình, cứ thế đi đến Giang Kinh, sau đó gần như xác người này theo sau xác người kia nổi lên mặt hồ. Lẽ nào chỉ là ngẫu nhiên?”.

“Lập luận của cô là gì?”

“Kho báu của Bá Nhan!”

“Ý cô là, họ đến hồ Chiêu Dương để tìm kho báu à?”

Giọng Tần Hoài đậm chất châm biếm chứ không hề bị sốc gì hết. “Ai chẳng biết Bá Nhan giấu của là câu chuyện bịa đặt, là truyền thuyết?”

“Thủy quái hồ Loch Ness, chuyện về UFO đều là truyền thuyết, nhưng luôn có vô số người đi tìm đấy thôi!?”

“Câu chuyện về Bá Nhan giấu của, cô đọc ở đâu?”

“Ồ tiểu thuyết của anh.” Na Lan cố tránh nói đến cuốn “Văn Bính tạp lục”.

“Thấy chưa? Vậy là cô đã tự trả lời câu hỏi của chính mình, trừ phi cô coi tiểu thuyết là những chuyện có thật.”

Na Lan hỏi: “Vậy tại sao anh lại bịa ra câu chuyện đó?”

“Hỏi thú vị thật! Tại sao Ngô Thừa n lại bịa ra Tây du kí, tại sao Shakespeare lại bịa ra Vua Lia? Rất đơn giản, vì họ là người chuyên bịa ra các câu chuyện!” Có thể nhận ra ẩn ý của Tần Hoài: cô thông minh nhưng sao lại hỏi những câu thiếu năng thế này. Anh ta vẫn đang lảng tránh, che giấu.

“Liệu anh có cách giải thích nào khác không? Tại sao ba người rất giỏi sông nước lại chết đuối ở hồ Chiêu Dương?”

“Cô đang điều ra vụ án năm xác chết kia mà?”

“Nhưng tôi có cảm giác rằng anh đã thừa biết các mối liên quan, anh thừa biết họ bơi rất giỏi.” Na Lan bắt đầu sốt ruột trước lối ỡm ờ úp mở của Tần Hoài.

“Cô nên nhớ là tôi luôn phản đối cô điều tra vụ án năm xác chết, thậm chí tôi cho rằng cô đừng nên cơn nhà vác ngà voi, đi điều tra nguyên nhân cái chết của Ninh Vũ Hân nữa. Đúng là cô phát hiện ra xác Vũ Hân, nhưng nói cho cùng cô chỉ là người ngoài cuộc, chỉ là một khán giả, cô không có vai

diễn và cũng không có trách nhiệm gì hết! Điều cô cần làm là nên tin ở cảnh sát, chấp nhận Ba Du Sinh bảo vệ và chờ vụ án được đưa ra ánh sáng. Đúng là lúc đầu có kẻ theo dõi cô, nhưng nếu không tò mò thì họ sẽ sớm nhận ra cô không có thứ mà họ cần, họ sẽ bỏ cuộc, cô có thể vui vẻ cùng Đào Tử đi dạo vườn hoa nhà trường, đi bể bơi mà nghịch nước, và tiếp tục nuôi chuột!”

“Chuột cảnh Hamster!” Na Lan lạnh lùng cãi chính. “Là nhà văn viết truyện kinh dị, mà anh chả có logic gì cả? Không biết kẻ bám theo tôi là ai, không biết ai giết Ninh Vũ Hân, mà anh lại nhận định giúp kẻ kia rằng họ sẽ thôi không bá, theo tôi nữa?”

“Ít ra tôi cũng có thể dự đoán rằng mỗi bước chân cô đi vào vụ án năm xác chết là cô tiến sâu vào một bãi địa lôi không có lối ra!”

“Sao anh biết?”

“Tôi biết. Vì tôi đã chứng kiến họ lần lượt bỏ tôi mà đi. Cô có biết họ và cô có điểm gì chung không?”

Na Lan không đáp.

“Cũng như cô, họ đều bị ám ảnh bởi vụ án năm xác chết!”

Na Lan nói: “Còn một điểm nữa, hình như anh quên chưa nhắc đến?”

Tần Hoài im lặng

“Quảng Diệc Tuệ, Ninh Vũ Hân và tôi đều là những người rất giỏi bơi lội.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 26

Lý do đau lòng

C cuộc giao lưu với Tần Hoài chẳng đâu vào đâu. Na Lan đã lường trước là thế. Đôi khi cô cảm thấy anh ta không có vẻ thờ ơ như bề ngoài, mà là đang

nung nấu một chiều mới kỳ quái gì đó.

Anh ta cố ý lảng tránh “vụ án năm xác chết”, với cái cơ bảo vệ an toàn cho phái nữ, phải chăng anh ta đang có điều gì ám muội?

Tay cô cầm chiếc điện thoại di động nóng ran, rất bức mình, hồi lâu không làm nổi việc gì cũng không nghĩ được gì.

Cho đến lúc di động lại reo chuông.

Đào Tử gọi.

Đại hạn gặp mưa rào, Na Lan quá sung sướng. Chắc Đào Tử đang rất lo cho cô. Trong thế giới đầy rẫy nhưng trò về tráo trở của ma quỷ nơi âm phủ, chỉ có tình bạn của Đào Tử là thuần khiết tựa dòng suối mát trong, giống như tình bạn của vợ chồng Phương Văn Đông với Tần Hoài. Na Lan tự nhủ mình phải dịu dàng với bạn.

Đào Tử nói: “Cậu vẫn là con mèo lưu lạc à?”.

“Ừ! Tớ nhớ nhà quá!” Na Lan bỗng thấy bùi ngùi.

“Tớ nghĩ cậu quá cẩn thận thì phải? Máy hôm nay tớ rất để ý nhà trong nhà ngoài, tầng trên tầng dưới, không thấy bóng một con yêu râu xanh nào. Rất bình yên.” Đào Tử biết cách làm cho Na Lan phải mỉm cười.

“Chuột Hamster thì sao?”

“Cũng không có ai đến đầu độc nó, nếu con mèo Na Lan không về ăn thịt nó thì nó sẽ thọ 500 năm!”

Na Lan nói: “Cậu hể mở miệng là sặc mùi tiểu thuyết kinh dị!”.

“Đâu có? Hôm nay tớ đang nghiên tiểu thuyết tình ái đây!”

”Nghĩa là sao?”

Đào Tử giả bộ nghiêm nghị, giọng cứng đanh: “Trước hết tôi phải xác minh điều này: cô cho biết tình trạng hôn nhân?”

“Khuê nữ ngồi nhà.” Cô định nói thêm có nhà mà không về được.

Giọng Đào Tử càng gay gắt: “Xem ra cô rất gàn và bảo thủ, không chịu trình bày trung thực với Đảng và nhân dân...”

“Thôi nào, cậu có trò tinh quái gì thì nói đi, nếu không, coi chừng tớ sẽ đưa cậu vào danh sách mà quỳ!”

“Ma quỷ nào?” Đào Tử đâu biết vừa nãy Na Lan đang ngón ngang trăm mối thì cô gọi điện cho bạn.

“Không có ý nghĩa gì đặc biệt, chỉ là một danh sách có tên là ‘những kẻ xấu xa’ thôi.”

“Tớ nghĩ mình đã ở trong diện đó từ lâu.” Đào Tử cười khúc khích, hỏi: “Cậu ăn tối chưa?”

“Lúc này tớ đang mím môi, căng mặt, bụng rỗng. Vừa nãy điện thoại với một gã, gã đã khiến tớ tức anh ách, no rồi. Cậu hỏi làm gì? Muốn cùng ăn tối với tớ? Coi chừng có kẻ theo dõi cậu.”

“Cậu không có vinh dự ấy đâu, vì tối nay đã có một anh tiến sĩ đại học Y Giang Kinh mời tớ đi ăn.”

Na Lan đã hiểu ra “tiểu thuyết tình ái” nghĩa là gì, cô nói: “Tớ phải dành dụm tiền để mừng đám cưới của cậu mới được!”

“Nhưng tớ phải khai thác xem anh ta đã có vợ con gì chưa đã. Cậu biết đấy, con người thời nay...”

“Tớ vẫn cứ chúc mừng cậu. Tớ dành cho cậu không gian vắng vẻ lâu nay là đúng.”

“Thì cậu cũng thế mà!”

Na Lan ngạc nhiên: “Tại sao?”

“Tối nay cậu cũng phải đi ăn với người ta.”

“‘Cũng phải’ à? Tớ là người quyết định chứ!” Na Lan càng ngờ ngạc không hiểu.

“À không đúng. Cậu ‘buộc phải’ đi ăn với người ấy. Vì tớ đã gặp anh ta,

tớ ‘phê chuẩn’ cậu buộc phải đi!”

“Ai thế?”

“Cậu quen anh chàng Đặng Tiêu từ khi nào thế?”

“Sao? Anh ta...”

“Anh ta?! Hình như cậu không nghĩ là thế?” Có vẻ như Đào Tử hậm hực hộ Đặng Tiêu.

“Anh ta đứng dưới nhà chúng ta, và suýt nữa bị thiên hạ vây lại ngắm nhìn. Con bé người Thượng Hải ở gian bên cạnh nói rằng Đặng Tiêu rất chuẩn với định nghĩa về cậu ám Thượng Hải thời xưa, nhưng trông ưa nhìn và quý phái gấp vạn lần!”.

Na Lan nói: “Để tớ đoán nhé: khi cậu và anh ta nói chuyện, tim cậu đập loạn cả lên!”.

“Tim lạc nhịp? Không đến nỗi thế. Đâu phải chúng ta chưa từng gặp những anh chàng như vậy ở Thiên Tân. Tớ không nói đùa đâu, anh ta là con cháu nhà giàu, điều này đã rõ, có lẽ không đáng để phấn khích nhưng tớ vẫn cảm thấy đời cậu có chỗ dựa rồi đấy!” Đào Tử nói.

“Cậu nhầm to! Anh ta tìm tớ là có ý đồ... nhưng chuyện dài lắm, có liên quan trực tiếp đến rắc rối của tớ hiện nay.” Cô nghĩ bụng, nếu tớ cho cậu biết câu chuyện ở huyện Mai và cuộc tiếp xúc với Đặng Tiêu thì cậu sẽ không nghĩ là đời tớ có chỗ dựa gì hết.

“Ít ra tớ cảm thấy anh ta đáng tin hơn Tần Hoài. Lại đẹp trai hơn. Anh ta cũng từng theo học đại học Giang Kinh.”

Na Lan cười, nói: “Tớ hiểu ra rồi, vậy thì cậu cứ đi ăn tối với anh ta, tớ sẽ giúp cậu tìm hiểu về chàng tiến sĩ. Máy hôm nay tớ vẫn làm thám tử đây.”

“Đặng công tử rất chung thủy, không hề để mắt đến cô nào khác, chỉ chăm chú nhìn tớ và nhờ tớ chuyển lời mời cậu đi ăn tối cùng. Tớ hỏi anh ta có số di động của Na Lan không, anh ta nói là có. Tớ lại bảo anh ta hơi kỳ lạ, sao anh không gọi thẳng cho cô ấy? Cậu đoán xem anh ta nói gì?”

“Mặc kệ anh ta nói gì. Cậu dễ tin lời nam giới từ khi nào thế?”

Đào Tử nói: “Kể cũng phải. Lý do của anh ta thật kỳ cục, anh ta nói nhiều năm nay anh ta chưa mời cô nào đi ăn, nên quên mất cách mời. Lại nêu ví dụ chứng minh: lần trước mời cậu đi uống trà, mà chẳng khác gì bắt cóc người ta. Tớ nhìn anh ta từ đầu đến chân, nghĩ bụng anh đang lừa một con bé đàn độn hay sao? Cậu nói xem, chuyện đó có thật thế không?”.

Na Lan định nói “Anh ta không nói quá đâu, thật thế đấy.”

“Sao? Cậu còn chờ gì nữa?”

Gió bên sông Thanh An mạnh hơn gió trên hồ Chiêu Dương, thổi vấy áo Na Lan bay phần phật và cũng làm tâm trạng cô rối bời. Có lẽ Đặng Tiêu rất tài tình, rất có thể chưa đầy nửa ngày anh ta đã điều tra ra các tình tiết liên quan đến bệnh tật của Tần Mạt? Vừa rồi Na Lan gọi điện cho Đặng Tiêu hỏi rằng có chuyện gì mà không thể nói qua điện thoại, anh ta khẳng khái rằng có một thứ cần Na Lan nhìn tận mắt, cô nhất định phải chờ anh ta ở bên cái vịnh nho nhỏ vắng tanh vắng ngắt này.

Đang yên đang lành, cô bỗng có một linh cảm rất không vui, một linh cảm không phải vô duyên vô cớ. Ngay từ lần đầu gặp Đặng Tiêu, cô thấy sắc mặt, ánh mắt và giọng nói của anh ta đều mang đậm một tâm trạng bịn rịn quỵên luyến.

Mong sao bữa tối này sẽ không phải là cuộc hẹn hò theo nghĩa đen.

Cũng may là, lúc này Na Lan cô đơn đứng chờ bên sông âm u, sóng vỗ bờ bắn tung đám bọt nước xám xịt, không hề giống khúc dạo đầu của một buổi tối lãng mạn.

Một du thuyền nhỏ lừ lừ xuất hiện, chạy vào bờ như một u linh. Cô hiểu rằng cuối cùng mình cũng không thể thoát khỏi những điều đã dự đoán.

Một bóng đen xuất hiện ở mũi thuyền, trông mờ mờ ảo ảo, khi tiến lại gần thì chính là Đặng Tiêu trong bộ dáng ung dung nhàn nhã, hoặc chí ít là anh ta cố tỏ ra như thế. Từ xa, ánh mắt anh ta đã xuyên màn đêm dán chặt vào khuôn mặt Na Lan. Giống như người cha Đặng Kỳ Xương, đôi mắt anh ta

có sức xuyên thấu lạ lùng. Cứ thể anh ta không che giấu không ngại ngần nhìn chăm chăm, như một thiếu niên ngây thơ trong sáng ngắm nhìn người yêu trong sáng ngây thơ của mình.

Na Lan thầm nhắc mình phải bình tĩnh, nhưng ánh mắt kia vẫn như thiêu đốt cô khiến cô không ngớt xốn xang và gần như tan chảy.

Anh ta đang nhìn Quảng Diệc Tuệ!

Na Lan bất giác nhớ đến Tần Hoài, nhớ là lần đầu cùng nhau bơi về đảo Hồ Tâm, Tần Hoài cũng từng “rối trí” coi cô là Quảng Diệc Tuệ như thế này. Nhưng cảm giác ấy chỉ thoáng qua rồi tiêu tan, Tần Hoài có khả năng tự kiểm soát rất mạnh, thậm chí đến mức cực đoan, và anh ta đã nỗ lực né tránh gạt bỏ cảm giác ấy. Nhưng Đặng Tiêu thì trái lại, anh ta níu giữ và dung túng nó.

Quảng Diệc Tuệ là cô gái như thế nào, mà sau bao năm biệt tích vẫn có thể khiến người ta phát điên như vậy?

Thuyền cập bờ, bấy giờ Na Lan mới hiểu tại sao khúc sông lượn cong rất dài mà anh ta chọn chỗ này để gặp mặt. Vì bờ sông nơi đây bằng phẳng, du thuyền gần như áp sát tận nơi, không cần bắt ván, Na Lan cũng có thể bước thẳng lên thuyền. Đặng Tiêu đưa tay ra. Na Lan hơi lưỡng lự rồi cũng chìa tay để anh ta nắm chặt, kéo cô bước sang dễ dàng.

Chính giữa du thuyền kê một cái bàn tròn, dựng đứng giữa bàn là một cái dù lớn che mưa nắng, hai bên bàn đặt hai cái ghế. Trên bàn có sáu cái khay tròn đựng nho, dưa hấu, anh đào, hạnh nhân, mít, ngó sen và mận đỏ. Na Lan nghĩ, thì ra là tiệc hoa quả. Có điều cô cảm thấy hơi bất an: dù trời đã tối nhưng ngang nhiên ngồi trên du thuyền thế này, lẽ nào không chướng mắt? Cô bất giác nhìn lên bờ, hình như trong màn đêm có ánh mắt nào đó đang dõi theo.

Mình cả nghĩ quá thì phải. Đặng Tiêu vẫn nắm tay cô, dắt cô bước đến bên cầu thang ở phía đuôi thuyền. Thì ra bữa ăn tối thật sự bày ở ca-bin phía bên dưới.

Xuống cầu thang rồi, tay cô lại được tự do nhưng tâm trí thì hoang mang.

Đặng Tiêu quá nặng tình cũ, như căn bệnh đã thấm sâu vào xương tủy. Tình cảnh này mấy ai không thấy cảm động? Có được khoảnh khắc anh ta coi mình là Quảng Diệc Tuệ để anh ta lại có cảm giác vui sướng thì cũng tốt.

Ôi, mình là con bé thuộc trường phái lãng mạn thật sự mất rồi!

Khoang dưới này tuy không rộng rãi nhưng có nét đặc sắc riêng, vách xung quanh màu xanh da trời, chính giữa kê chiếc bàn nhỏ, trên bàn là đài nền sáng lung linh, ly rượu chân cao như cảm dỗ người ta hãy say sưa, đồ ăn đã bày sẵn, toàn các món ăn nhẹ nhưng vẫn tinh tế. Na Lan chỉ nhận ra món cá rô, còn các món khác thì cô chịu, nếu không giới thiệu thì chắc cô chỉ biết gấp mà ăn vậy.

Người phục vụ rời khỏi khoang thuyền. Bên trong chỉ còn lại hai người, kéo ghế mời Na Lan ngồi, rất nhã nhặn lịch sự. Ngay bên tai là tiếng nhạc ‘Dạ khúc cung Mi giáng’ của Chopin, lúc này chỉ cần nhắm mắt là sẽ quên đi tất cả. Cô chẳng qua chỉ như con thiêu thân bé nhỏ bị mắc vào tấm lưới bí hơi dày khin khít.

Tiếc rằng cô không ngủ, trí nhớ cũng rất tốt.

“Cảm ơn sự nhiệt tình của anh.” Khi nói chuyện cô thích nhìn thẳng vào mắt đối phương, một thói quen đáng khen nhưng lúc này thì lại là dở, vì đôi mắt rất sâu của Đặng Tiêu trông thật giống hai cái hốc đen vô tình thu hút và hòa tan mọi ánh nhìn. “Anh đã bó trí rất tỉ mỉ chu đáo, rất hay... nhưng trước tiên tôi vẫn muốn hỏi về một vấn đề không hay kia...”

“Tần Mạt?”

Na Lan gật đầu.

“Đúng là rất không hay, thậm chí là thê thảm. Có lẽ chúng ta cứ dùng bữa đi đã, kéo sẽ ăn mất ngon.” Đặng Tiêu cũng nhìn Na Lan, và rót cho cô nửa ly rượu vang trắng.

“Nếu buồn đến nỗi ăn mất ngon, mà sau khi ăn mới nói, liệu chúng ta có bị

nôn không?”

Đặng Tiêu thở dài, giọng khẽ khàng gần như không nghe thấy: “Được, tôi nghe cô. Ngồi bên cô, đương nhiên xin chiều ý cô.”

Chắc câu này là nói với Quảng Diệc Tuệ. Anh chàng thật đáng thương!

Nhưng tư duy của Đặng Tiêu luôn mạch lạc khác thường, anh đứng dậy bước đến cái kệ nhỏ kê sát vách lấy ra một phong bì đưa cho Na Lan, nói: “Cô xem đi.”

Trong phong bì là một tấm ảnh thiếu nữ, Na Lan nhận ra ngay cô gái xinh tươi như hoa tràn trề nhựa sống chính là Tần Mạt. Nụ cười toát ra từ sâu trong làn mi khéo mắt, lan tỏa khắp xung quanh; hình như thế giới của cô không hề có chỗ cho nỗi u buồn và tiếng than khóc.

Nhớ lại những điều đã tai nghe mắt thấy ở căn nhà hầm trong cái đêm ấy, Na Lan rớm lệ.

“Đây là ảnh khi cô ấy mới vào Đại học Giang Kinh, lúc đó cô ấy bắt đầu làm người mẫu nghiệp dư, và cũng rất nổi tiếng trong các trường đại học Giang Kinh. Tôi nghe nói hồi đó hẳn nhắc đến anh em họ Tần thì không ai nói Tần Mạt là cô em vô danh của Tần Hoài, mà chỉ nói Tần Hoài là ông anh vô danh của Tần Mạt.”

Na Lan thăm ngậm ngùi cho bao biến động của cuộc sống. Cô ngắm kỹ khuôn mặt của Tần Mạt: “Ảnh Tần Mạt... hình như tôi đã gặp ở đâu đó... đương nhiên tôi đã nhìn thấy Tần Mạt, ý tôi muốn nói là...”

“Diệc Tuệ!”

Na Lan kinh ngạc nhìn Đặng Tiêu và lập tức hiểu ra ngay. “Đúng thế! Tấm ảnh này và tấm ảnh Diệc Tuệ anh đưa tôi xem hồi nọ, có nụ cười và phong thái cực kỳ giống nhau.”

“Và gì nữa?”

“Gì nữa?”

“Nếu bây giờ cô vào gian rửa mặt trong kia soi gương, cô sẽ thấy...”

“Điều ấy nhiều người đã nói với tôi vô số lần rồi.

“Nghe chán rồi thì tôi không nói nữa vậy.”

“Anh cứ nói đi. Tại sao cô ấy...”

“Bị cưỡng bức!”

Na Lan sững sờ: “Cô ấy là nạn nhân bị xâm hại tình dục?”.

“Rất nghiêm trọng, đến nỗi từ đó thần kinh thất thường.”

Dù chưa ăn chút gì vào bụng, mà Na Lan cũng thấy ghê cổ buồn nôn. Trong lòng con người sao vẫn ẩn nấp vô số ác quỷ thế này? Đã có ấn tượng về cái đêm ở dưới tầng hầm, cô không nỡ nhìn lại nụ cười xinh tươi nồng ấm có thể làm tan cả băng tuyết của Tần Mạt nữa. Cô cất tấm ảnh vào phong bì, hai tay bung trán, hồi lâu sau mới nói: “Chắc chắn là đã bỏ qua giai đoạn điều trị, nhiều cô gái sau khi bị xâm hại...”

“Tần Hoài đã gắng sức tối đa. Từ sau khi trình báo, anh ta luôn rất tích cực điều trị cho Tần Mạt, nhưng chắc cô hiểu hơn tôi, tổn thương vì bị xâm hại tình dục, ngoài điều trị ra còn lệ thuộc rất nhiều vào bản thân người bị hại. Nếu cô quan sát kỹ nhà họ Tần, cô sẽ thấy chính họ cũng có vấn đề.” Là vấn đề gì thì Đặng Tiêu không nói tiếp, rõ ràng anh không thuộc loại ưa bới móc chuyện riêng của người đời. Na Lan lập tức nhớ đến những lời của Ninh Vũ Hân: người chị gái nuôi nấng Tần Hoài khôn lớn đã nhảy lầu tự sát, rất có thể cũng có vấn đề thần kinh.

Na Lan hỏi: “Có bắt được hung thủ không?”.

Đặng Tiêu lắc đầu: “Tần Mạt không thể nhận diện thậm chí không thể miêu tả gì về hung thủ. Cũng như nhiều vụ án cưỡng dâm khác, vụ này bế tắc. Về các chi tiết cụ thể, nếu cô muốn biết thì tôi còn phải tốn công sức mới có thể tìm được.”

Na Lan bỗng thấy hình như mình rất giống một trinh sát tận tụy, cô lắc đầu: “Đã biết nguyên nhân cô ấy mắc bệnh, có lẽ tôi có thể giúp cô ấy.”

“Chắc Diệc Tuệ ngày trước cũng nghĩ như cô.” Đặng Tiêu thở dài.

“Rồi cô ấy đi sâu và sa lầy.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 27

Thế chỗ

Na Lan định hỏi sa lầy rồi đi đâu? Sực nhớ đến câu “nước sông Tần Hoài đục ngầu”, bèn chuyển sang hỏi: “Anh sợ tôi cũng sa lầy vào đó à?”

“Cô vừa nhìn thấy ảnh Tần Mạt, cô ấy và Diệc Tuệ giống nhau. Tôi cho rằng một trong các nguyên nhân để Tần Hoài theo đuổi Diệc Tuệ là vì hai người ấy rất giống nhau.”

Na Lan cau mày: “Ý anh là có chuyện Tần Hoài yêu em gái à?”

“Trong phong bì còn tám ảnh khác, rất nhỏ, nằm bên dưới, vừa nãy cô chưa nhìn thấy.”

Na Lan ngơ ngợ nhìn Đặng Tiêu: “Anh cũng hay trêu người thật!” Đúng là bên dưới còn có một cái ảnh đen trắng, cỡ ảnh chứng minh thư.

Ảnh một cô gái hồn nhiên, xinh xắn.

Na Lan đã hơi hiểu ra, cô nói: “Chắc đây là chị gái Tần Hoài?”

“Đó là Tần Tương, chữ Tương là sông Tương. Xem ra cô biết cũng khá nhiều đấy. Cha mẹ đều mất sớm, chị gái Tần Tương thay mẹ nuôi nấng Tần Hoài và Tần Mạt lớn khôn.”

“Ý anh là... Tần Hoài có tình yêu với bà chị, hoặc nói đó là tình quyến luyến với người mẹ à?” Na Lan có cảm giác mình đang đọc cuốn “Nghìn lẻ một đêm” kỳ quái về đàn bà!

Đặng Tiêu nhún vai, nâng ly rượu lên: “Nhà tâm lý học đáng nể thật!” Thấy Na Lan không có phản ứng gì, anh cười ngượng nghịu rồi nói: “Tôi đoán mò! Lặn lội ở Giang Kinh ba năm nhưng tôi vẫn không dám nói mình

đã biến thành Freud (1).”

Na Lan định nhắc anh ta rằng lý luận của Freud chỉ là một phần rất nhỏ trong chương trình bốn năm của khoa tâm lý. Nhưng nếu suy luận “không chuyên nghiệp” của Đặng Tiêu là đúng? Cô bỗng hiểu ra rằng Tần Hoài ngẫu nhiên “tìm được” trợ lý sáng tác là cô và Ninh Vũ Hân, là vì muốn thế chỗ cho Quảng Diệc Tuệ. “Cảm ơn anh đã giúp tôi biết thêm thông tin, thực ra là cho tôi một đề tài rất thú vị: phải làm gì để giúp đỡ Tần Mạt bình phục.”

Đặng Tiêu gần như giật mình, nhìn Na Lan đầy vẻ quan tâm: “Cô đừng đùa. Lẽ nào cô không hiểu từ này tôi toàn khuyên cô đừng đến nhà Tần Hoài nữa?”

Anh ta tư duy nhảy cóc kiểu gì thế này? Hai mươi phút đối thoại vừa rồi, không ai nói về việc có nên đến nhà Tần Hoài nữa không. Cô hỏi: “Hình như chỉ cách đây mấy hôm anh khuyên tôi đến nhà Tần Hoài ‘nằm vùng’ kia mà?”

“Tình hình đã có thay đổi.”

“Thay đổi gì? Mấy ngày qua tôi đã phát hiện ra một số bí mật bán công khai của Tần Hoài, có lẽ chỉ tôi mù nên mới gọi là bí mật, và hình như không có biến cố gì khác cả.”

“Chính tôi có thay đổi.” Đặng Tiêu lại nhìn thẳng vào Na Lan, đôi mắt sâu, ánh mắt như ngậy dại khiến cô chần chợn, hồi hộp. Tâm trạng anh ta hết sức bề bộn rồi ren thì phải. “Ít hôm trước gặp nhau, cô là một người xa lạ, là người mà tôi hy vọng sẽ trở thành đầu mối giúp tìm ra những bí mật tối tăm của Tần Hoài. Nhưng rồi chỉ mấy ngày sau đó, không gặp nhau, tôi cảm thấy lòng trống trải và nhận ra rằng...”

“Dừng lại! Stop!” Na Lan thàn kêu lên. Này anh chớ nói rằng anh đã yêu tôi, “hình ảnh sáng ngời” của anh trong tôi chủ yếu là vì anh đặc biệt si mê Quảng Diệc Tuệ... Cô bỗng hiểu ra, bèn ngắt lời luôn: “Nỗi nhớ của anh đối với Diệc Tuệ đã thành căn bệnh mất rồi!”

Đặng Tiêu sững sờ, sắc mặt đầy vẻ băng khuâng: “Cô nói gì thế?”.

“Dáng vẻ cử chỉ của tôi và Diệc Tuệ có nhiều điểm giống nhau, anh thấy tôi, tưởng như gặp lại cô ấy, cho nên khi tôi xa anh, anh có cảm giác biệt ly với Diệc Tuệ. Nếu tôi sang chỗ Tần Hoài, thì anh sợ anh ta cũng có cảm giác như anh, tức là cảm thấy tôi giống Diệc Tuệ, giống người chị gái, anh ta sẽ theo đuổi tôi, rồi tôi sẽ như Diệc Tuệ, xiêu lòng với anh ta, như thế anh sẽ mất tôi. Thực ra, không phải anh mất tôi mà là anh mất Diệc Tuệ một lần nữa.”

“Cho nên tôi mong cô đừng sao đảo với Tần Hoài nữa, hãy ở lại bên tôi. Ở đây cũng có bệnh nhân, cô vừa chẩn đoán rồi, anh ta đang chờ cô điều trị.” Đặng Tiêu hơi nhoài người về phía trước và cố kiềm chế để không nắm lấy tay Na Lan. Anh dịu dàng nói: “Cô nói đúng. Nhớ nhưng cũng là một thứ bệnh.”

Hai cây nến trên bàn đương nhiên là loại tốt, không rờn rờn chảy xuống, nhưng Na Lan nhìn qua ánh lửa mềm mại rung rinh, thấy đôi mắt sâu của người ngồi đối diện long lanh ánh nước.

Chính vào thời khắc này cô cảm thấy con tim mình cũng sắp bị ngọn lửa nến làm tan chảy thành một tình cảm dịu ngọt. Cô định nói “Được, tôi ở lại với anh cho đến khi anh lành vết thương. Nếu tôi lỡ bất cẩn mà yêu anh tức là tôi không làm tốt chức trách phòng bệnh chữa bệnh của người chuyên nghiệp.”

Nhưng cô lập tức nhớ đến Ninh Vũ Hân, nhớ đến vụ án năm xác chết, nhớ đến Tần Hoài.

Tần Hoài? Cô nhớ đến hai đôi tay song song quạt nước, một thoáng đồng cảm thâm lặng vụt đến vụt đi. Và nhớ đến nụ cười của anh ta.

“Tôi muốn giúp anh.” Na Lan nói. “Tiếc rằng tôi không phải bác sĩ thật sự.”

“Có một bệnh nhân như tôi, cô chắc chắn sẽ trở thành một bác sĩ giỏi.” Đặng Tiêu vẫn cố thuyết phục, nhưng Na Lan đứng lên, cô sợ nếu tiếp tục

thì mình sẽ bị đôi mắt kia làm tan chảy. Đặng Tiêu cười: “Thì ít ra cô cũng phải ăn cho no đã rồi hãy về!”.

Ăn xong, Đặng Tiêu cứ muốn tiễn Na Lan về tận bên hồ. Cô nói mình sẽ đi xe buýt đến khu Lục Ô Thế Gia

Đứng giữa sáu bảy người khách đang đợi xe, Na Lan mới thở phào, cảm thấy yên tâm và dễ chịu rất nhiều.

“Tôi cũng được nhẹ mình vì cô rồi!” Một giọng già nua nhưng trôi chảy, lần đầu cô nghe thấy là ở huyện Mai cổ kính, giống như khúc dạo đầu của câu chuyện “Na Lan mạo hiểm lãng du”.

Lúc này cô mới nhận ra ông già đứng bên là Phan Uyên.

Cô gượng cười bắt chuyện: “Ông Phan, tôi hiểu ngụ ý sâu xa trong câu nói của ông.”

“Sâu xa gì? Nói rất thật đấy! Tôi không có mặt ở đó nhưng cũng đoán được hai cô cậu nói chuyện gì. Cô không nhận lời cậu Tiêu để trở thành người thế chỗ, là khôn ngoan, sáng suốt. Tôi nói thật, nếu cô nhận lời ở bên cậu ấy thì tôi khẳng định rằng cậu ấy sẽ một nghìn phần trăm nâng niu cô như ngọc minh châu, nhưng sau đó thì sao? Cả đời làm người thế chỗ, liệu có công bằng với cô không?”

Na Lan nói: “Ông yên tâm, kể cả vì nghĩ cho Đặng lão tiên sinh, thì cũng không nên dùng bất cứ thứ gì thay thế. Anh ta cần phải tự giải tỏa cho mình.”

Phan Uyên than thở: “Đây chính là chỗ phiền hà nhất. Những người hiểu rõ cậu Tiêu như chúng tôi đều biết, cậu ấy làm việc gì cũng mê mải như đứa trẻ con, cho nên hễ mắc vào rồi thì rất khó gỡ ra.”

“Tôi không phải bác sĩ, nên chỉ phán đoán theo lối nghiệp dư thôi, anh ấy có dấu hiệu của bệnh tâm lý, bệnh rối loạn ám ảnh cưỡng chế.”

“Không phải dấu hiệu, mà đã mắc rất nặng.”

“Chữa bệnh này có thể dùng liệu pháp thay thế, nhưng vật thay thế không

phải thứ tương tự căn nguyên khởi phát, mà là thứ ngược lại. Giả sử muốn thay thế Quảng Diệc Tuệ thì phải dùng người hoặc sự vật không liên quan gì đến Diệc Tuệ, ví dụ bồi đắp một sở thích mới có sức hút đam mê mãnh liệt, hoặc một người yêu mới không chút bóng dáng nào của Diệc Tuệ.

Phàn Uyên gật đầu: “Đâu phải bác sĩ của cậu Tiêu chưa từng vận dụng, nhưng ý niệm của cậu ta rất sâu, đã xác định điều gì thì bên ngoài rất khó tác động đến.”

“Cho nên, khi anh ta nhận định Tần Hoài là nguyên nhân gây ra mọi bi kịch thì anh ta sẽ gắng hết sức để chứng minh tội lỗi của Tần Hoài.”

“Tần Hoài... cô đánh giá Tần Hoài ra sao?” Phàn Uyên nhân đây hỏi luôn.

“Anh ta có lắm bí mật, còn nhiều hơn cả Bộ Công an.”

“Nhưng cô nghĩ xem, ai chả có nhiều bí mật? Tần Hoài cũng như bất kỳ ai.”

“Ý ông là tôi không cần phải...”

“Cô nên có trách nhiệm cho sự an toàn và tương lai của mình.”

Na Lan gật đầu, vì an toàn và tương lai của mình, cô vẫn phải mãi miết dẫn bước. Có nghĩa là cô vẫn phải bơi ngược dòng, bơi sang đảo Hồ Tâm bí hiểm để nắm bắt thêm nhiều bí mật.

“Chúc mừng ông, ông đã theo dõi tôi và tìm ra Đặng Tiêu đang phiêu bạt.” Câu nói của Na Lan có vẻ châm biếm, hàm ý oán trách cũng chỉ nhẹ nhàng.

Ánh mắt Phàn Uyên nặng trĩu lo âu. “Trong cuộc đời chúng ta ai cũng có lúc tiếc nuối. Một trong những điều tiếc nuối lớn nhất của tôi là đã sơ suất về vấn đề tình cảm của cậu Tiêu. Cô xem, tôi coi trọng sự trung thành, đến mức ngu trung, nhưng cũng tự hào về điều này. Vì muốn đền ơn, muốn cống hiến tất cả cho nhà họ Đặng, và mong nỗ lực của mình có kết quả, cho nên tình cảnh cậu Tiêu hiện giờ khiến tôi cảm thấy mình rất thất bại.”

Na Lan chột hiểu rất rõ thế nào là “một lòng son sắt”. Đúng là trên đời này vẫn có người như Phàn Uyên, Phương Văn Đông. Phàn Uyên coi tình trạng

đau buồn kéo dài của Đặng Tiêu là thất bại của mình trong việc xử lý các vấn đề nội bộ nhà họ Đặng. Nhìn vẻ ủ ê ngao ngán của ông ta, Na Lan bỗng nảy ra một ý: “Vậy là ông và tôi đã trò chuyện cởi mở, liệu ông có thể cho tôi biết mục đích của Ninh Vũ Hân lần trước gặp ông...”

“Cô đã đoán ra rồi thì cần gì phải ép tôi nói nữa? Cô ấy tiếp xúc với Đặng Tiêu vì muốn tìm hiểu cậu ấy.”

Có một người chộn rộn bao cảm xúc khi nhìn Na Lan đứng bên sông chờ xe buýt. Để cho một cô gái như thế kia phải đứng chờ xe buýt sau khi tiếp xúc với công tử đẹp trai con nhà giàu thì đúng là một bi kịch của loài người!

Lại thêm ông già gầy guộc nữa, cả hai nói chuyện với nhau.

Hình như là ông ta? Phan Uyên! Lão già tinh quái này cũng đến Giang Kinh rồi.

Xem ra, vở diễn đang ngày càng hay. Tiếc rằng ta vẫn phải tạm đứng sau hậu trường, tránh ánh đèn đường.

Đương nhiên, cuối cùng ta vẫn là ngôi sao sáng nhất. Khi ánh sáng của ta lóe lên thì nó sẽ là một đòn chí mạng.

Na Lan thay bộ áo lặn rồi bước ra khỏi xe Odysseia. Đón cô là màn đêm vô tận. Tiếng ếch nhái côn trùng trầm bổng nhỏ ta đều nghe rất rõ. Cô bỗng thấy mình đơn độc. Cũng như đơn độc như đôi mắt đang mở ta nhìn theo cô, rất triu mến. Đôi mắt của Đặng Tiêu.

Cô chợt cảm nhận được nỗi cô quạnh của Đặng Tiêu. Cảm nhận từ trong đáy lòng. Giờ đây cô cũng là người không biết bầu vú vào đâu. Đặng Tiêu mất người yêu, cô mất phương hướng. Đặng Tiêu cần một tình yêu thế chỗ, cô cần một phương hướng, dù là mơ hồ cũng được.

“Có cần dẫn đường không?”

Na Lan kinh hãi. Một bóng đen nhòa cùng màn đêm đang từ từ bước về phía cô. Thì ra là Tần Hoài đang ở đây chờ cô.

“Tôi đã nói với anh mãi rồi, mình tôi có thể dò dẫm về đến Loa Cu.” Na Lan hết căng thẳng, có người cùng cô qua hồ, cô tuyệt đối không chê.

Tần Hoài nói: “Tôi cũng nói với cô mãi rồi, mình cô bơi xa thế tôi không yên tâm. Và lại...”

Na Lan thầm nghĩ “Gay rồi, anh ta lại nói vớ vẩn gì nữa đây” rồi nhìn anh ta, trong bóng tối chẳng biết có tác dụng gì không. Tần Hoài không để ý, chỉ gật đầu rồi nói: “Và lại, có thể sớm nhìn thấy cô một lát thì cũng là tốt.”

Nơi mềm yếu nhất trong lòng cô thoáng rung động, cô cố trấn tĩnh, định nói “Muốn đứng trong đám cây tối om mà nhìn thấy tôi, chắc anh phải đem theo ống nhòm nhìn đêm”, nhưng lại nhớ ra đây là một phần của bí mật, cô bèn nói: “Anh không hỏi rằng tôi đi đâu à?”

“Hỏi làm gì nhỉ? Cô đâu phải là...” Tần Hoài ngập ngừng. “Chúng ta là hai đường thẳng song song, giống như lần trước cô hỏi tôi đi đâu, tôi cũng không trả lời.”

Trong đầu Na Lan hiện lên bốn chữ “tự chuốc nhục nhã”, mình đúng là đại dột, cô lắc đầu im lặng bước đi. Tần Hoài đi sau, nói: “Nhưng không có nghĩa là tôi không quan tâm cô. Thực ra tôi cảm thấy mình là một trong những người quan tâm cô nhất trên đời.”

“Anh cũng là một trong những người lảm lời nhất mà tôi từng gặp.” Cô rất muốn nói hình như tôi rất để ý được anh quan tâm. Nhưng cô im lặng, không vì không đủ cam đảm mà là vì cô cảm thấy có phần trái với lòng mình.

Na Lan, tại sao người lại đến nông nổi này?

Chú thích:

(1): Sigmund Freud (1856 – 1939), người Áo, nhà tâm lý học, bác sĩ thần kinh học, người sáng lập trường phái phân tích thần kinh. Cho rằng bản năng tình dục tồn tại trong tiềm thức là động lực cơ bản của tâm lý con người

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 28

Nỗi nhớ sâu nặng đến vô cùng

Mệt mỏi thấm tận tim gan, thế nhưng Na Lan vẫn mắt ngủ. Những chuyện đi vất vả gần đây, những “thông tin” mà cả đời cô cũng không muốn biết cứ tràn vào, làm đảo lộn giấc ngủ vốn rất ổn định của cô. Hai đêm trước chỉ là ngủ chập chờn, nhưng đêm nay thì không nhắm được mắt.

Trần trọc mãi không rõ bao lâu, cuối cùng Na Lan quyết định để đồng hồ sinh học đầu hàng. Cô nhẹ nhàng ngồi dậy, định vào buồng tắm rửa mặt thì chợt nghe tiếng mở cửa ở nhà dưới, tuy khẽ nhưng rất rõ ràng.

Chắc Tần Hoài cũng không ngủ được?

Cô cũng đang muốn xuống bếp rót ít nước uống, bèn chân trần đi xuống. Hai người mắt ngủ gặp nhau, sẽ thế nào? Bật đèn ngồi nói chuyện suông chăng? Nên nhớ đang là thời đại ái tình chớp nhoáng. Cô do dự, bước trở lại mấy bước, nhưng rồi cô vẫn đi xuống.

Dưới nhà vắng tanh.

Sau tiếng mở cửa lúc này, chắc Tần Hoài đã đi ra ngoài, đứng ở vườn hoa thôn thức với bầu trời đêm. Na Lan bước đến cửa thì nhận ra cửa khóa, nhưng hệ thống an ninh gắn bên cạnh đã bị tắt. Cô nhớ rõ ràng hồi tối sau khi cả hai cùng về đến nhà thì Tần Hoài đã bật nút thiết bị an ninh, chắc đúng là anh ta đã ra ngoài và chỉ lát nữa sẽ quay vào.

Nhưng thật kỳ lạ, nhìn kỹ thì thấy cửa khóa trong, chứng tỏ không có ai đi ra ngoài cả.

Na Lan bỗng nhớ ra, mỗi tối sau khi bơi về đảo Hồ Tâm, hai người đều vào nhà bằng cửa bên, đi qua nhà để xe.

Cô mở cửa bên, bật đèn, xe vẫn còn đây nhưng hình như trong nhà xe này thiếu một thứ gì đó.

Cô nhìn khắp lượt và dần nhớ ra, hai bộ thiết bị lặn vốn treo trên tường lúc này chỉ còn một bộ. Một ý nghĩ vụt hiện lên, cô trở vào gian toa-lét ở cạnh cửa bên, hai bộ áo lặn của cô và Tần Hoài treo trong này giờ chỉ còn một bộ của cô, nghĩa là bộ áo lặn của anh ta và bộ thiết bị lặn trong nhà để xe đã cùng biến mất.

Chỉ có một khả năng là Tần Hoài ra hồ lặn rồi.

Lặn lúc nửa đêm? Sở thích kiểu gì vậy?

Na Lan nhìn đồng hồ đèn LCD trên màn hình của hệ thống an ninh, 0 giờ 41 phút. Lưỡng lự giây lát, rồi lại nhìn bộ áo lặn cô đơn treo phía trên phòng tắm.

Tần Hoài, anh còn bao nhiêu điều bí mật nữa?

Na Lan cầm bộ áo lặn, đi vào nhà để xe nhấc bộ thiết bị lặn xuống, rồi rảo bước ra khỏi cửa.

Trong màn đêm, không thấy bóng Tần Hoài, chẳng rõ anh ta ra chỗ nào để xuống nước. Không nghĩ ngợi nhiều nữa, cô đi theo lối đi quen thuộc mọi ngày. Xách bộ áo lặn và bộ thiết bị lặn cả thảy nặng đến mấy chục cân, cô không tin mình có thể chạy được. Chạy được một quãng thì phía trước xuất hiện một bóng đen quen thuộc.

Đi thêm một đoạn nữa, nhìn thấy Tần Hoài rẽ vào một lối cô chưa từng đi, rồi bước vào mảnh rừng nhỏ, trong này cũng có vài hộ gia đình. Bốn bề không đèn đóm gì, chỉ có ánh trăng mờ xuyên qua lá cành rọi xuống hai bóng người lẫm lẫm.

Đến bờ hồ, Tần Hoài bắt đầu thay áo. Na Lan ngó ra, cố nhớ lại hai tiết học về lặn cách đây ít nhất hai năm, nói về cách đeo mặt nạ, cách nổi ống thở, cách xử dụng bình ô-xy và điều chỉnh van... Cô mong sao Tần Hoài đừng lặn sâu trăm mét, kéo cô chỉ còn cách nhìn làn nước mà thở dài.

Cô đứng chỗ không xa, lóng ngóng “vũ trang” cho đủ bộ. Tần Hoài thì làm rất nhanh gọn thành thạo rồi xuống nước luôn. Đợi anh ta khuất dạng, Na Lan xách đôi chân nhái rảo bước đến bờ để xuống theo, suýt quên cả đi

chân nhái.

Dưới nước cũng tối đen như mực.

Trên trán mặt nạ gắn chiếc đèn rọi. Na Lan hơi do dự Tần Hoài thì đang ở phía trước, đèn này yếu không thể rọi xa, sẽ không làm anh ta phải cảnh giác.

Đúng thế, đèn này chỉ có thể hỗ trợ thị giác, đủ để Na Lan nhận ra bóng đen đang di chuyển ở phía trước không xa. Bóng đen ấy lặn xuống rất nhanh, Na Lan thấy buồn cho mình chỉ là lính mới trong lĩnh vực lặn, cô biết, lính mới nếu lặn xuống quá nhanh thì rất dễ rơi vào trạng thái giảm áp. Tần Hoài là “thợ lặn” rồi nên thừa sức khống chế tốc độ, sao cho vừa lặn nhanh vừa an toàn.

An toàn là hàng đầu. Na Lan từ từ lặn xuống. Bóng đen phía trước mỗi lúc một mờ nhạt. Rồi không thấy đâu nữa.

Na Lan cứ thế lặn xuống, không có chủ đích. Cô nhìn đồng hồ đo độ sâu: 31m. Hồ Chiêu Dương sâu thật. Người mới tập lặn không nên xuống quá sâu. Xuống đến 40m là có kỹ thuật khá rồi, lúc lên phải vận dụng kỹ thuật để tránh hiện tượng giảm áp. Nhưng cô chỉ biết trên lý thuyết là thế chứ không hề có kinh nghiệm gì. Cô liều lĩnh tiếp tục lặn xuống sâu, vẫn không thấy bóng Tần Hoài. Cô cố nhớ lại, đoạn đường vừa rồi hình như đều ở ven đảo, chứng tỏ Tần Hoài định đến một nơi không xa đảo Hồ Tâm là mấy.

Lúc này cô nhận ra mình đã chạm đáy hồ.

Nói cho đúng hơn, cô chạm vào một tảng đá ngầm ở đáy hồ. Tảng đá này cùng nhiều tảng đá khác tương tự, liền kề với một khối đá lớn hơn nhiều – thực ra chính là chân đê của hòn đảo Hồ Tâm. Lúc này cô nhìn thấy rất rõ cái bóng đen quen thuộc kia. Tại sao anh ta lại lặn đến đây?

Vì kho báu Bá Nhan chứ còn gì nữa!

Nhưng cô lập tức gạt bỏ ý nghĩ vớ vẩn này. Câu chuyện cổ xưa Phụng Trung Long đi tìm kho báu chỉ thuần túy là một truyền thuyết bí hiểm, là

chuyện bịa đặt.

Cô vừa nghĩ xong thì Tần Hoài lại biến mất. Cái bóng đen mờ ảo ấy như đã hòa tan trong làn nước hỗn độn.

May mà vẫn còn nhớ hướng anh ta mất hút, cô bèn nhào về phía đó. Ánh đèn trên mũ rọi lên một vách đá trước mặt, một khe đá cao bằng hai thân người khiến cô chú ý. Cô áp đến vách đá, tức là thân hòn đảo, khe đá rộng vừa đủ cho một người lách vào.

Na Lan tiến vào.

Khe đá dần rộng ra, thành một cái hang mà bốn bề đều là đá lồi lõm nhấp nhô. Nhờ ánh đèn soi đường, cô không bị va đập vào vách hang lởm chởm. Trong hang ngập nước là đương nhiên, vì nơi này ở độ sâu 30m. Cô từ từ nổi lên phía trên. Phải từ từ, kéo sẽ trở thành nạn nhân của hiện tượng giảm áp. May sao vách đá hang không thẳng đứng mà lúc rộng lúc hẹp, quá trình nổi lên phải lượn rẽ khá nhiều.

Chẳng rõ bao lâu, cuối cùng Na Lan cũng đã nổi lên trên. Bốn bề vẫn là tối đen, ngoại trừ ánh đèn rọi. Cô đoán rằng mình đã lên độ cao bằng mực nước của hồ. Vậy là trong thân đảo này có một khoảng không. Cô tìm đường để bám mà leo lên trên, nhưng đây chỉ nhìn thấy vách đá xám đen, nóc hang cách đầu cô nửa mét. Ở đây không có lối lên.

Vậy thì Tần Hoài đi đâu rồi?

Na Lan lại quan sát kỹ nóc hang, nhận ra một điều không bình thường: chính giữa nóc hang có một phiến đá nhẵn nhụi khác hẳn bề mặt đá xung quanh, rõ ràng là do con người làm ra; giữa nó lại có một vết lồi như gờ bám, nếu bám vào nó, rất có thể kéo, xô dịch hoặc đẩy phiến đá này.

Cô đưa hai tay lên nắm chặt chỗ lồi của phiến đá rồi đẩy, không nhúc nhích; kéo, cũng vô ích; xoay, thì nó mở ra.

Thì ra đây là một cái cửa, dùng phiến đá hình tròn để che lại. Cô mím môi đẩy phiến đá khá nặng này sang một bên rồi bò lên, vào hang.

Bên trong tối đen nhưng có lối để tiếp tục lên phía trên nữa. Để tránh không bị ngã thâm tím mặt mày, cô tháo chân nhái ra. Tiếc rằng lúc trước quá vội vàng, không đem theo đôi giày thích hợp để đi trên đá sắc nhọn, cũng quên cả đi bít tất chuyên dùng, bây giờ chỉ còn cách đi chân trần vậy. Sự tò mò mãnh liệt khiến Na lan quên cả đau chân, tiếp tục từng bước tiến vào sâu hơn.

Có ánh sáng yếu ớt xuất hiện.

Cô lập tức tắt đèn rọi, nhưng không thể kiểm soát nổi con tim đang đập dồn dập. Cô hầu như có thể khẳng định ánh sáng yếu ớt kia lại là một điều bí mật của Tần Hoài.

Đôi lúc cô từng nghĩ Tần Hoài sẽ mãi mãi giữ thật kín mọi bí mật, không bao giờ công khai cho cô biết. Hồi nọ cô vô tình đụng đến cái bí mật kia, suýt nữa bị bóp cổ chết nghẹt, rồi được biết một câu chuyện bí hiểm. Nhưng lần này thì sao? Nếu trong kia đúng là Tần Hoài, cô bị anh ta phát hiện, thì sẽ thế nào?

Cách khôn ngoan nhất là, dù trong kia là ai, ta nên lặng lẽ trở về trước khi bị họ phát hiện ra; rồi chờ dịp khác sẽ lặn vào đây khảo sát kỹ xem có gì lạ không.

Nhưng đôi khi “có gì lạ” lại không quan trọng bằng “họ đang làm gì”.

Tần Hoài đang làm gì?

Tần Hoài là một kho câu đố, anh ta sở hữu rất nhiều bí mật. Nhưng đáng nói nhất là “kho câu đố” Tần Hoài lại lẳng lặng âm thầm lặn vào trái tim Na Lan, cô có biết nhưng không có cách gì chống đỡ. Na Lan quyết định đi về phía ánh sáng kia, và không thể biết cái gì sẽ chờ đón cô.

Từ từ bước đến gần, cô thấy run run. Cô đã thâm suy đoán, tưởng tượng sẽ bắt gặp một cảnh tượng kinh hãi rùng rờ nào đó, cô đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng, nhưng không ngờ trước mắt lại là khung cảnh như thế này:

Ngọn đèn cô độc hắt bóng Tần Hoài lên vách đá, trông chẳng khác gì một hồn ma, cực kỳ khó hiểu. Nhưng các vật dụng bày và treo khắp xung quanh

và trên các mòm đá lồi ra thì rất rõ ràng và dễ nhận biết.

Quảng Diệc Tuệ.

Ảnh, áo quần, bàn trang điểm, giá sách... tất cả đều là của Diệc Tuệ.

Thậm chí có cả một bộ áo lặn của Diệc Tuệ nữa.

Na Lan chưa từng thấy cảnh này, trong một không gian khép kín lại bày lăm lăm kỷ vật về một con người như vậy. Ở đây có cả trăm cái khung ảnh, ảnh thiếu nữ Diệc Tuệ xinh tươi như mộng, ảnh mùa hè mặc áo bơi cùng Tần Hoài bá vai nhau đứng trên bờ nước, ảnh mặc váy cưới tuyệt mỹ rạng rỡ sáng ngời chụp trong ảnh viện...

Tần Hoài đang đứng giữa kỷ niệm về Diệc Tuệ, đứng giữa bao nỗi nhớ về Diệc Tuệ, như ngất ngây, quên đi tất cả.

Tại sao cứ phải ở đây? Tại sao không đặt ở căn phòng của biệt thự nơi có ánh sáng mặt trời, có gió hồ nhẹ đưa?

Ở chính giữa treo một bức ảnh cỡ lớn, Tần Hoài đang đứng che khuất, Na Lan cố ghé nhìn, thấy đó là bức ảnh hai người Tần Hoài và Diệc Tuệ, hình như là ảnh tự chụp bằng máy kỹ thuật số. Cả hai đều mặt bộ đồ lặn, kính lặn kéo lên trên đỉnh đầu, hình như là cảnh trong một hang động.

Chính là cái hang này!

Na Lan đã hơi hiểu ra tại sao trong nhà Tần Hoài không có một dấu hiệu ký ức nào về Quảng Diệc Tuệ, tại sao anh ta phớt lờ người ngoài hiểu lầm mình. Bởi vì tình yêu ấy, nỗi nhớ ấy chỉ thuộc về anh ta, hết sức riêng tư. Các fan hâm mộ, những người như Phương Văn Đông, Hải Mẫn Thiên, các trợ lý sáng tác... có thể tha hồ ra vào nhà Tần Hoài, nhưng cái hang dưới đáy hồ này thì người ngoài không thể vào. Nơi đây thuộc về anh ta, thuộc về hai người. Có thể đây là phát hiện chung của hai người, họ gửi gắm ở đây bao tình cảm quyến luyến và lời thề son sắt sinh tử có nhau mãi mãi.

Na Lan cũng đã hiểu ra tại sao Ninh Vũ Hân nói rằng Tần Hoài mang tiếng xấu là kẻ chơi bời là do chính anh ta cố ý làm thế trước mặt thiên hạ, cũng

đã hiểu tại sao Vũ Hân lại yêu Tần Hoài, và tại sao “hễ gặp Tần Hoài – lỡ cả một đời”.

Vấn đề là ở chỗ trước khi mắc sai lầm rồi tan nát cuộc đời, cũng tức là khi chưa phát triển thành căn bệnh thích nhòm ngó đời tư người khác, thì con người ta nên dừng lại.

Na Lan rất hối hận vì những phát hiện tối hôm nay. Cô chẳng thà vẫn tiếp tục định ninh rằng Tần Hoài là gã Don Juan mất hết nhân tính, còn hơn là biết rõ tình cảnh đau thương này.

Cô lặng lẽ lui ra. Toàn thân vẫn hơi run rẩy vì chấn động tinh thần dữ dội, nhưng cô tin rằng mình đã vào – ra tuyệt đối không tiếng động, vì Tần Hoài vẫn đứng im phăng phắc như vách đá bên cạnh.

Trở về, rời bỏ, tránh xa anh ta càng xa càng tốt. Lúc này Na Lan nghĩ đến Ninh Vũ Hân, tiếc rằng không sớm quen nhau; giống như bạn cũ lâu ngày mới gặp, tôi có vô số điều muốn tâm tình với cô.

Chẳng rõ Vũ Hân có nhìn thấy cái bí mật này của Tần Hoài không? Dù chưa nhìn thấy thì cô ấy cũng thừa thông minh để nhận ra bên trong bộ áo đẹp nhưng bụi bặm của anh ta lại là một tâm hồn đau đớn cùng cực.

Na Lan mụ mẫn chui ra khỏi cửa hang, và đâu dám quên đóng cái phiến đá ấy lại. Phiến đá có gờ ngàm khít vào khe, tiếp màu với bề mặt nham thạch xung quanh. Phải là tay thợ cực giỏi mới làm nổi, thậm chí phải nhờ đến máy móc nữa. Tần Hoài có thể tự làm được không?

Đây là thánh địa của Tần Hoài kỷ niệm Quảng Diệc Tuệ. Cửa đá này muốn nhắc người đời: không phận sự miễn vào!

Na Lan trở ra theo lối cũ, lặn xuống cái hang chật hẹp ngập nước, ra đến đáy hồ, sau đó từ từ nổi lên. Lòng ngổn ngang trăm mối, cô cứ như người mộng du. Lúc trước vì mãi bám theo Tần Hoài, cô không để ý kỹ dấu vết phương hướng, cho nên lúc này có cảm giác mình đang lặn ở một thế giới dưới nước hoàn toàn khác, xung quanh hết sức xa lạ.

Cô đã lạc đường dưới đáy nước.

Nhưng cô không mấy lo lắng, cô tự nhủ mình cứ kiên trì từ từ nổi lên mặt hồ, nhận rõ phương hướng đảo Hồ Tâm rồi bơi về, vẫn còn dư sức.

Nhưng cô đã đánh giá thấp hậu quả của lạc đường. Không hiểu sao cô cảm thấy dưới làn nước tối đen này không chỉ có một mình cô. Vô số cá lớn cá nhỏ lướt ngay bên cạnh, nhưng không đáng ngại, chúng là những sinh vật chỉ mãi tự lo thân. Tim cô đập mỗi lúc một nhanh vì cô cảm thấy có một sức mạnh nào đó trong bóng tối đang theo dõi cô. Không nhìn thấy mắt của nó nhưng nó đang ở khắp xung quanh.

Lúc này là nửa đêm, mấy hôm nay thiếu ngủ, hiện tượng giảm áp khi ngoi lên khiến tuần hoàn não bị rối loạn, có lẽ đều là những nhân tố khiến cô cảm thấy choáng váng hoang mang khác thường.

Na Lan lim dim mắt, tạm nín không thở vùi ô-xy, cảm thấy đầu óc đã ổn định trở lại. Cô tiếp tục đạp chân nhái để nổi lên. Lúc này cô mới biết nguồn cơn của nỗi sợ hãi.

Một cái gì đó như thể đôi tay đã tóm chặt mắt cá chân và bắp chân của cô. Cô giãy giụa, nhưng chân càng bị nắm chặt hơn, nó kéo cô xuống phía đáy hồ. Cô bật đèn rọi trên đầu soi xuống thì không nhìn thấy ai, điều này lại càng khiến cô bất an. Không có ai. Chỉ mình cô đối kháng với thế lực vô hình kia.

Cô kìm nén nỗi sợ đang bắt đầu dâng cao, cúi nhìn kỹ một lần nữa. Thì ra kẻ tấn công cô chẳng phải thứ gì vô hình mà là một đám cỏ nước. Thềm đáy đảo ở đây hơi cao, cỏ nước rậm rạp và mọc rất dài, đám tôm cá hình như đang lạnh lùng bơi qua bơi lại ngắm nhìn “con vật” to xác đang mắc nạn.

Cô thử cố lần nữa. Những sợi cỏ nước ở dạng dây leo rất dai, mọc đan xen chằng chịt, không thể đứt đứt hay gỡ bỏ. Rồi tinh rồi mù như tâm trạng cô lúc này.

Điều duy nhất cô nghĩ đến là sinh tồn. Phải có lưỡi dao hoặc vật gì đó sắc nhọn để cắt đám cỏ nước này. Cô lục túi quần của bộ đồ lặn, không có thứ

gi, lại đành đập chân giã giũa nhưng kết quả vẫn như trước, càng giã càng bị thít chặt hơn.

Na Lan cố trấn tĩnh, ôm cái bình khí kéo về phía trước, soi đèn nhìn đồng hồ, cô giật mình choáng váng. Chắc lúc trước nó chỉ được nạp khí một nửa bình, nên lúc này coi như đã cạn.

Lẽ nào đời mình kết thúc ở đây? Và sẽ là thêm một lần mình chứng cho câu “gặp Tàn Hoài – lỡ cả một đời”? Hoặc sẽ là một ví dụ sống cho câu nói “con mèo chết vì tò mò”? Cô không thể chấp nhận, cô tiếp tục giã đập.

Nhưng vẫn thế, càng giã càng bị thít chặt.

Cô nhắm mắt, trào lệ. Không giã đập nữa, mặc kệ cho hồn lìa khỏi xác mà bồng bênh trong sóng nước.

Sao? Mình đã nổi lên?

Na Lan mở to mắt, cúi đầu, rồi nhìn thấy một bóng người quen thuộc.

Tàn Hoài đang cầm con dao chuyên dùng cho thợ lặn. Vừa nãy anh đã cắt đám cỏ nước ấy, anh giơ tay hiệu để Na Lan yên tâm rồi từ từ nổi lên, sau đó lại chỉ vào mình, ra hiệu Na Lan hãy theo sau anh.

Cô như một đứa bé bị bắt quả tang đang ăn cắp đồ, đỏ chín mặt, may sao mặt nạ đã che giấu hộ. Nhưng cô chẳng biết nên mở miệng nói gì với Tàn Hoài.

Tàn Hoài đưa Na Lan lên bờ, tháo mặt nạ và ông thở ra. Na Lan nói: “Xin lỗi anh... tôi...”

“Khỏi cần. Tôi mới nên xin lỗi. Lẽ ra tôi nên sớm cho cô biết tất cả mới đúng.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 29

Không ăn được thì đập đồ

Tất cả bắt đầu từ ngày Tần Mạt gặp bất hạnh. Tối hôm đó mưa to gió lớn, giống như hầu hết các phim kinh dị hạng hai hạng ba thường miêu tả. Tần Hoài đang ngồi trong văn phòng, viết bài quảng cáo cho một công ty, anh làm mấy việc cùng một lúc. Tần Mạt đang là sinh viên năm thứ hai, sau bữa tối trong căn nhà lá đơn sơ bên sông mà Tần Hoài thuê, thấy thời tiết xấu nên cô không trở về ký túc xá mà ngủ lại đó.

Một quyết định sai lầm.

Hồi đó Tần Hoài chưa có Phương Văn Đông và Quân Quân, và đương nhiên chưa có Quảng Diệc Tuệ.

Cửa sổ căn nhà ấy chỉ đẩy mạnh là mở toang.

Lúc bị hành hung, Tần Mạt đang ngủ say. Rất nhiều thương tích trên người chứng tỏ cô bị bạo lực dã man và cũng chống trả quyết liệt.

Rốt cuộc hung thủ đã thắng thế. Vì muốn thỏa mãn nhiều hơn nữa, hắn lục lọi cuỗm đi toàn bộ tiền mặt trong căn nhà cũ nát và cả vài món đồ trang sức của Tần Mạt.

Có lẽ vì chóng cự quá kinh khủng cả thể xác lẫn tinh thần, và cũng vì hung thủ quá tàn bạo, nên từ đó Tần Mạt đâm ra thần kinh thất thường, cô không thể nhận diện hung thủ hoặc cung cấp các manh mối. Có quá ít đầu mối cho nên vụ án nhanh chóng bị gác lại, rồi dần trôi vào quên lãng. Sau đó cô bỏ học. Tần Hoài gánh mọi áp lực trong việc chăm sóc cô em, năm viện tâm thần điều trị một thời gian ngắn cũng ngón sạch số tiền dành dụm vốn chẳng nhiều nhận gì. Rồi lại mời bác sĩ, mời hộ lý chăm sóc... quá trình này khiến Tần Hoài lần đầu tiên trong đời có một nhận thức rõ ràng: tiền, có thể chỉ là rác rưởi nhưng lúc cần thiết thì không thể thiếu nó. Anh cần tiền, cần rất nhiều tiền.

“Cho nên anh nghĩ đến kho báu của Bá Nhan trong truyền thuyết?” Na Lan nhìn thẳng vào mắt Tần Hoài.

“Nên nói là, trong cảnh bí bách và tuyệt vọng, tôi đã nghĩ đến kho báu của Bá Nhan trong truyền thuyết. Nói chính xác hơn là muốn viết một kiệt tác

xưa nay chưa từng có. Địch thân thám hiểm kho báu cũng là một cách lao động để làm giàu. Có thể nói thật với cô rằng, người có ý nghĩ như tôi không phải chỉ có một hai người.” Tần Hoài nhìn lại cô, khoe miệng anh hơi giật giật, như tằm tìm lại như gượng cười chua chát. “Tôi đã mua cả ống nhòm đặc biệt để quan sát những người thỉnh thoảng đến hồ lặn tìm kho báu, muốn xem xem họ có thu hoạch gì không.”

Na Lan vẫn nhìn thẳng vào anh ta: “Tôi chỉ hiểu về anh rất ít nhưng cũng nhận ra rằng anh chưa đến nỗi bí bách và tuyệt vọng rồi nhào bừa xuống hồ Chiêu Dương rộng hàng trăm dặm, thám hiểm từng mét khối nước để tìm kho báu.”

“Nói hay thật!” Tần Hoài quay vào thư phòng rồi lại trở ra, tay cầm một tờ giấy, nói: “Cô xem đi. Cô chớ nói thế! Tôi chưa mù quáng đến mức ấy đâu.”

Đó là tờ photo một tấm bản đồ thời cổ, điều thú vị là trên đó không có chữ Hán nhưng lại ghi những ký tự rất kỳ quái.

“Chẳng lẽ đây là... bản đồ hồ Chiêu Dương?” Na Lan có thể nhận ra nước và hòn đảo.

“Tinh mắt đấy! Nó không thật giống hình dạng hồ Chiêu Dương trên bản đồ giao thông ngày nay nhưng nó đúng là hồ Chiêu Dương.”

“Những chữ này...”

“Là chữ Mông Cổ.” Tần Hoài nói. “Dịp đó tôi rất túng quẫn, nên tôi làm bất cứ việc gì dính dáng đến chữ nghĩa, tham gia biên soạn cuốn “Chiêu Dương ký sự” là một trong những việc ấy. Hồi đó nhà xuất bản Cổ Tịch đặc biệt giúp chúng tôi tạo dựng quan hệ, chúng tôi cần tiếp xúc với những vật quý trong các thư viện và bảo tàng ở các tỉnh, thành phố. Bản đồ này lưu giữ ở phòng sưu tập văn vật thuộc bảo tàng tỉnh. Họ có một cái tủ cỡ đại rất hấp dẫn, phần lớn các chuyên gia cho rằng các thứ cất trong tủ ấy là không quan trọng hoặc không rõ lại lịch. Tất nhiên đôi khi cũng có vài món đặc sắc, chẳng qua là chưa tinh tường nhanh mà thôi. Tôi thấy tấm bản đồ này trong đó, người ta vẽ tay và dùng dao trổ trên một tấm da dê. Các

chuyên gia giám định sẽ cài các mẫu bìa vào để đánh dấu. Họ xác định niên đại là cuối thời Nguyên, không rõ xuất xứ và tác giả, nội dung có thể là một phần của hồ Chiêu Dương. Tôi thấy rất hứng thú, bèn photo nó. Về sau tôi nhờ chuyên gia cổ văn Mông Cổ phiên dịch, thì biết những ký tự này có một số ghi chép về đảo Hồ Tâm. Cũng chẳng rõ cụ thể hôm nào, bỗng nhiên tôi liên hệ với tấm bản đồ này với truyền thuyết lâu đời về Bá Nhan giấu của. Rất khiên cưỡng, chẳng có mấy căn cứ để gắn chúng với nhau, nhưng tôi nghĩ mình cứ nên thử xem sao. Thoạt tiên tôi xem thật tỉ mỉ, không cảm thấy tấm bản đồ này sẽ dẫn tôi đi đến đâu. Các ký hiệu cũng chỉ là đánh dấu một số nơi dễ nhận ra như hòn đá, bãi cát nóng ở đảo Hồ Tâm. Dựa vào các ký hiệu ấy tôi lần lượt lặn xuống, nhưng càng xuống sâu càng thấy hoang mang. Mỗi ngày tôi chỉ nghiên cứu một khu vực nhỏ. Rồi tôi nhận ra rằng mình cần có trợ thủ.”

“Thảo nào.... cho nên anh bắt đầu tìm những người giỏi bơi lội làm trợ lý cho anh!” Na Lan đã hiểu ra tại sao đóa hoa phù dung Quảng Diệc Tuệ trở thành trợ lý cho Tần Hoài.

“Hồi đó tôi quen Văn Đông, anh ấy cho tôi biết đại học có cô Quảng Diệc Tuệ là tay bơi rất cừ khôi. Cho nên cô hoàn toàn có thể nói tôi đã hại Diệc Tuệ, vì tôi đã dẫn cô ấy vào vòng xoáy này.” Dưới ánh đèn yếu ớt, đôi mắt Tần Hoài có nét mơ màng xa vắng.

“Tôi thấy chuyện này chưa thật logic lắm?” Na Lan nói.

Tần Hoài gật đầu: “Cô đã điều tra nạn nhân trong ‘vụ án năm xác chết’, ba người trong đó là các cao thủ về lặn, cái chết của họ có liên quan đến kho báu Bá Nhan không?”

“Khả năng này rất lớn. Diệc Tuệ thì mất tích sau đó không lâu, cho nên anh nghĩ rằng vụ án và vụ mất tích của Diệc Tuệ liên quan đến nhau chứ gì?”

Tần Hoài buồn bã nhắm mắt hồi lâu, rồi nói: “Cô có cảm thấy về mặt thời gian thì ngẫu nhiên một cách kỳ lạ không? Có lẽ Ba Du Sinh chưa nói với cô rằng chính anh ta cũng đồng thời nghiên cứu cả hai vụ án này nhưng không thành công. Cho nên tôi mới tích cực điều tra vụ án năm xác chết,

cũng như cô, tôi đi phỏng vấn bạn bè người thân của các nạn nhân, và cũng làm việc với các cảnh sát nữa. Ban đêm, tôi thường ra ngoài theo dõi những người đi săn kho báu, hy vọng sẽ tìm ra vài đầu mối từ chính họ. Nhưng kết quả hầu như bằng 0. Ít hôm sau tôi nhận ra mình bị theo dõi, có lần trở về nhà, tôi thấy tủ sách bị lật tung, ổ cứng máy tính biến mất. Tôi nên cảm ơn vụ đó, nhờ nó mà vài truyện ngắn rất kém của tôi không đăng được nữa, giúp tôi cứu vãn danh dự. Nhưng tôi đã biết vụ án năm xác chết liên quan đến rất nhiều vấn đề, mình không thể đụng vào.”

Na Lan lẩm bẩm: “Vậy thì kẻ đột nhập ký túc xá lấy trộm ổ cứng di động, hành hạ con chuột Hamster của tôi, cũng là bọn khốn kiếp đó.”

“Tôi cho là thế.” Tàn Hoài nói. “Vũ Hân bị hại, Diệc Tuệ mất tích, chắc do cùng một bọn gây ra. Nếu không vì tôi đến giờ vẫn ngồi im không hành động gì, chắc tôi cũng đã mất mạng từ lâu.”

Na Lan thấy người gai lạnh: thì ra Tàn Hoài lâu nay vẫn sống trong sợ hãi. Có lẽ cái lối sống tỏ ra vô tình và háu gái của anh ta chỉ là giả vờ cho thiên hạ nhìn vào, nhằm giữ an toàn cho bản thân, để dần dần tiếp tục điều tra rõ sự thật về Diệc Tuệ mất tích.

“Việc anh chuyển sang đảo này...”

“Sẽ giúp tôi có thể quan sát thêm những người đến đây tìm kho báu. Bàn tay đen nắp sau vụ án năm xác chết sẽ không chịu dừng lại một khi chưa tìm thấy kho báu, hẳn sẽ còn đến nữa...”

“Sao anh dám chắc họ chưa tìm thấy kho báu? Rất có thể sau khi tìm được rồi thì một kẻ muốn độc chiếm, bèn giết hết những người cùng tham gia.”

“Vậy cô thử nói xem: chỉ bám vào cái đuôi của một truyền thuyết để đi tìm kho báu, thì tìm thấy và chung hưởng, khả năng nào lớn hơn?”

“Còn anh, cũng chung hưởng hay sao? Chỉ làm nghề bán chữ, sao bỗng dưng có tiền mua nổi một biệt thự sang trọng?”

Tàn Hoài chăm chú nhìn Na Lan rất lâu rồi mới nói: “Cô cho rằng Ba Du Sinh vốn rất chu đáo trong công việc, lại không xoáy vào chi tiết đáng ngờ

này à? Câu trả lời thực ra đơn giản thôi, cô có thể hỏi Ba Du Sinh mà xác minh. Thực ra tôi và ông Hải Mãn Thiên ký thỏa thuận, tôi kiếm được một thùng vàng – nói theo cách nói dân gian; trước đó tôi đã hoàn thành ba cuốn tiểu thuyết, chỉ chờ Bá Lạc (1) nhìn đến, kết quả là bán được 300 ngàn cuốn, có thể coi đó là chuyện thần kỳ nho nhỏ. Trong quá trình mua nàh, đương nhiên ông Tư Không Trúc đã giúp tôi rất nhiều, giảm giá cho tôi rất đáng kể.”

Na Lan nghĩ bụng: nói Tư Không Tình giảm giá cho anh mới đúng. Nhưng cô vẫn tin, tin rằng Tần Hoài không tìm thấy kho báu. “Nói vậy tức là dù ai gây ra vụ án năm xác chết, người ấy phải rất có thực lực, ba năm qua vẫn không để lộ một dấu vết nào.”

“Chắc bọn họ cũng cho là thế, cảnh sát đã phải tốn bao tinh lực rồi, mình tôi khám phá sao nổi? Giả sử sau này tôi có tìm ra vài dấu viết, nếu bọn họ muốn khử tôi thì dễ như giết một con kiến. Nói thật, tôi cảm thấy rất tuyệt vọng. Ba Du Sinh tài giỏi là thế, trinh sát đẳng cấp là thế, đã từng phá vô số nghi án lớn là thế mà hình như cũng phải bó tay! Có điều, việc tôi bị theo dõi, bị lục soát chỗ ở, đều quy kết cho vụ án năm xác chết thì chưa chắc đã công bằng.”

“Còn ai vào đây nữa?” Na Lan hơi ngờ ngợ, có lẽ cô đã có câu trả lời.

“Một người quen của cô... nói đúng ra là mới quen.”

“Đặng Tiêu à?”

Tần Hoài vênh mặt, nhìn Na Lan: “Con gái quá thông minh thì hơi đáng sợ đấy!”

“Nếu thấy khó chịu thì các anh có thể tránh xa tôi.”

Tần Hoài cười: “Tôi là gã đàn, nên sợ nhất là không gặp nổi cô gái thông minh. Đặng Tiêu từ khi tốt nghiệp không hề rời Giang Kinh, và không ngừng đeo bám Diệc Tuệ. Anh ra trông có vẻ dễ tính nhưng lại có máu gan lỳ, ương ngạnh, chưa sút đầu mẻ trán thì chưa tỉnh ra.”

“Anh thử soi gương nhìn lại mình xem, câu này là nói về anh thì phải?”

Tần Hoài hơi đổi sắc mặt: “Hình như cô rất ái ngại cho anh ta?”

“Nên nói là tôi hiểu kỹ hơn về anh mới đúng.” Nếu không vì còn nhiều câu hỏi khác, thì Na Lan muốn kết thúc đối thoại ở đây. “Anh hãy nhớ lại đi, những người quen của anh, ai chẳng cứng đầu? Anh nên đặt mình vào vị trí của Đặng Tiêu mà suy nghĩ, họ có tình cảm từ hồi ấu thơ, còn anh thì chen ngang...”

“Tôi không vô duyên đến thế!” Tần Hoài ngắt lời. “Cô vào cuộc với cách nhìn của bác sĩ tâm lý, lại chỉ nghe lời từ một phía. Trước khi Diệc Tuệ quen tôi, cô ấy đã chia tay với Đặng Tiêu rồi.” Anh ta ngoa ngán xua tay. “Bàn chuyện này chỉ tổ vô ích. Tôi luôn có cảm giác Đặng Tiêu sẽ làm những việc rất quá trớn. Không riêng gì tôi, Diệc Tuệ cũng có cảm giác đó.”

Na Lan hơi sững sờ kinh ngạc, khẽ kêu lên: “Thì ra là... vì thế mà Diệc Tuệ mua bảo hiểm nhân thọ cho mình?”

Tần Hoài gật đầu: “Khi đó tôi thấy khó hiểu, Diệc Tuệ đang ôn mọi bề, sao lại mua bảo hiểm nhân thọ, lại còn giấu cả tôi. Đến nỗi sau khi cô ấy mất tích, người ta đồn rằng tôi phát lên là nhờ khoản tiền công ty bảo hiểm chi trả! Tin đồn hoàn toàn không có căn cứ pháp lý nào hết! Mãi về sau tôi mới nhớ ra Diệc Tuệ từng nói với tôi rằng ‘có kẻ không được ăn thì đập đổ, chứ không cho phép ai sở hữu!’”

Câu nói lạnh lùng, giá buốt như nước đá, khiến Na Lan nhớ đến câu nói của Phan Uyên cách đây không lâu: vấn đề nghiêm trọng nhất của Đặng Tiêu là hễ vướng vào rồi thì rất khó mà đi ra.

“Ý anh là... Diệc Tuệ mất tích, có liên quan đến Đặng Tiêu?”

“Chỉ là ‘có thể’ liên quan đến anh ta, cũng có nhiều khả năng liên quan đến vụ án năm xác chết.”

“Khi Diệc Tuệ mất tích thì anh ở đâu?” Na Lan còn định nói là “Có thể liên quan đến anh cũng nên”.

Tần Hoài nói như đang ngủ mê: “Lúc đó tôi say, sau bí tử.” Đúng như Ba

Du Sinh nói.

“Nhưng sao lại ngẫu nhiên kỳ lạ, đúng buổi tối hôm đó thì anh say rượu?”
Na Lan cảm thấy mình giống như phạm vấn phạm nhân, quên bém kỹ xảo đối thoại.

“Cô đang thăm vấn tôi à?”

“Tôi tin rằng anh vô tội.”

Tần Hoài nhếch mép cười đau khổ, nói: “Câu hỏi của cô, chính tôi cũng tự hỏi mình vô số lần. Tôi chỉ nhớ, tối hôm đó Diệc Tuệ bỗng nói là, nên chúc mừng tôi đã ký được hợp đồng với ông vua xuất bản Hải Mãn Thiên, sẽ cùng nhấm nháp vài món và uống chút rượu. Tôi chẳng đắn đó gì, tôi và cô ấy cùng uống, sau đó tôi không biết gì nữa... Diệc Tuệ biết tôi tửu lượng rất kém, uống vào là say luôn.”

“Biết đâu, cô ấy đã tự lựa chọn xa anh...”

Tần Hoài sững người, chẳng khác gì nghe thấy câu nói vô lý tức cười nhất trong năm. “Thế thì cô nói xem, tại sao lại thế? Hiện giờ cô ấy đang ở đâu?”

Na Lan thở dài, nói: “Đặng Tiêu tìm ba năm còn không thấy, thì tôi sao biết được? Coi như vừa rồi tôi nói bừa...”

Tần Hoài bình tĩnh trở lại, khẽ lắm bảm: “Cô ấy... không thể bỗng dưng vô cớ bỏ tôi mà đi. Vừa nãy cô cũng đã nhìn thấy cái hang động dưới đáy hồ rồi, tôi và Diệc Tuệ cũng lặn và phát hiện ra, nó là chốn thần tiên tuyệt vời dù khi đó chúng tôi chỉ có hai bàn tay trắng. Chúng tôi cùng bơi, cùng lặn. Đó là những ngày vui vẻ hạnh phúc nhất của tôi. Diệc Tuệ thật sự là một kho báu của tôi. Hồi đó chúng tôi thường mang theo đồ ăn vào hang động ấy tổ chức nấu ăn dã ngoại. Rồi thề rằng nếu ai đi trước, người kia sẽ đưa bạn đời đến đó an nghỉ... Và sau này sẽ cùng vĩnh viễn ở bên nhau...”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 30

Gã thợ xây Tần Hoài

Na Lan cùng Tần Hoài nổi lên mặt nước, cảm thấy dễ chịu hơn mấy hôm trước nhiều. cô đã thích ứng với áp suất biển đổi khi lên xuống. Tần Hoài là một huấn luyện viên kiên nhẫn, còn cô là một học trò có năng khiếu. Thời gian trôi nhanh. Tần Hoài nói chỉ cần cô tập luyện thêm ít hôm nữa, sẽ đủ khả năng cùng anh ta đi lặn ở biển ven đảo Hải Nam. Đó là một trong những bài tập anh ta năm nào cũng làm.

Cả hai bước trong màn đêm đen kịt, trở về biệt thự của Tần Hoài. Xung quanh họ là sự tĩnh mịch gần như nguyên sơ. Kể từ buổi tối khai thác được mọi nỗi đau thương của Tần Hoài, cô nhận lời giúp anh ta quan sát xem có nhiều người đến lặn tìm kho báu không. Bước thứ nhất đương nhiên là phải tập lặn cho thành thạo. Tần Hoài nói, hai năm nay đã rất ít người đến tìm kho báu. Nhiều người đến tìm nhưng công cốc đều nói một giọng như nhau, nên ngày càng ít người ít tin câu chuyện Bá Nhan giấu của.

Không hiểu tại sao trong cái đêm êm đềm như thế này Na Lan lại cảm thấy bất an. Cô nhận ra mình gần như đã quen với cuộc sống này; ban ngày đọc sách, ngủ, dẫn Tần Mạt đi dạo trong căn gác nhỏ, trò chuyện với cô ta nhưng Tần Mạt chỉ im lặng, cô đọc thoại “về Na Lan”, buổi tối thì đi bơi. Ngày nào cô cũng gọi điện về nói chuyện với mẹ, tư vấn tâm lý cho bà. Và cũng gọi điện cho Đào Tử để nghe cô ta luôn mồm kêu khổ vì “phòng không, gói chiếu”.

“Anh có cho rằng kẻ muốn gây rắc rối cho tôi và kẻ muốn gây rắc rối cho anh đang nấp trong bóng tối theo dõi chúng ta không?” Na Lan khẽ hỏi Tần Hoài.

“Cứ cho là có. Nhưng ít ra tôi cũng chưa nhìn thấy. Xung quanh nhà tôi bố trí camera nhìn đêm, trước khi ra khỏi nhà, tôi đều quan sát một lượt. Tôi biết rất rõ địa hình xung quanh nhà mình, khó mà có ai lọt qua được mắt tôi, giả sử có kẻ đang theo dõi thì cũng phải nấp ở chỗ rất xa.”

Thời gian thấm thoát thoi đưa, chẳng mấy hôm nữa sẽ đến ngày khai giảng,

Na Lan có phần sốt ruột. Cũng may, cô đã lên kế hoạch cho những ngày này rồi.

Cho nên hôm sau, khi hai người đang ngồi ăn sáng, Na Lan nói: “Tôi cảm thấy anh nên đi du lịch một chuyến.”

Tần Hoài chờ người ra: “Cô đi cùng tôi được không?”

Na Lan biết anh ta chỉ nói đùa chứ không giả vờ sắm vai đa tình gheo gái như hồi trước. Cô mỉm cười, lấy ra tờ giấy in ngày giờ tàu chạy mà Ninh Vũ Hân để lại ở văn phòng.

“Chuyến tàu nhanh Giang Kinh chạy thẳng Trùng Khánh, 18 giờ 34 phút chuyển bánh, anh...” Cô ngẩng nhìn đồng hồ trên lò vi sóng. “Còn khoảng bảy tiếng để thu xếp hành lý, qua hồ, đi tắc-xi, vào hà ga. Tôi đã nhắm tính thời gian hộ anh rồi.”

“Có nghĩa là cô đã đặt vé hộ tôi?”

“16 giờ anh đến cổng Đại học Giang Kinh sẽ có người đẹp đưa vé cho.”

“Đào Tử à?”

“Anh nên cầm theo bút mà ký tên. Đào Tử không phải ‘fan tình’ gì cả nhưng cũng hâm mộ các ngôi sao.”

“Cô đang bày trò ú tim gì vậy?”

Na Lan lại chìa ra một mảnh giấy, nói: “Anh còn nhớ vụ án năm xác chết có một nạn nhân tên là Lý Viễn Hâm chứ?” Tần Hoài gật đầu. Cô nói tiếp: “Trong ghi chép của anh, khi còn sống, anh ta làm công nhân ở công ty xây dựng Kiện Lực Bảo, thợ cùng làm một nơi phần nhiều đều là đồng hương với nhau.” Tần Hoài lại gật đầu. Na Lan: “Coi như chúng ta gặp may; giám đốc công ty Kiện Lực Bảo vốn là một cai thầu, anh ta cũng là đồng hương của họ, về sau phát lên. Vị giám đốc này càng ngày càng giỏi giang, hiện đã có trong tay hơn ba trăm thợ, Tôi không hiểu mấy về nghề xây dựng nhưng đoán rằng vẫn còn vài bạn cũ của Lý Viễn Hâm đang làm ở Kiện Lực Bảo.”

“Họ đang ở Trùng Khánh à?”

“Họ tham gia một công trình lớn, xây dựng hai tiểu khu gồm 21 tòa nhà cao tầng. Những tư liệu này tôi đọc thấy trên mạng.”

“Ý cô là bảo tôi đi phỏng vấn các bạn thân của Lý Viễn Hâm ngày trước?”

“Không đơn giản là phỏng vấn. Trước kia anh nói chuyện điện thoại với họ, có thu được nhiều thông tin không?” Na Lan cảm thấy cách nói của mình như đang giảng bài cho học trò.

Tần Hoài đã hiểu ra, gật đầu nói: “Rõ rồi, cô muốn đến gặp trực tiếp để bá vai tâm sự cởi mở với họ.”

Na Lan cười: “Anh soi gương ngắm mình xem, anh cho rằng họ có thể bá vai tâm sự với anh không?”

Tần Hoài dựng lòng bàn tay lên, nói: “Cô giáo trêu tôi đủ rồi đấy, cô cứ trực tiếp bố trí bài tập cho tôi đi!”

Na Lan nói: “Mấy hôm nay tôi nghĩ chúng ta nên tiếp tục bàn bạc theo hướng hôm nọ xem sao. Chuyện bất hạnh của Vũ Hân và Diệc Tuệ đều có liên quan đến vụ án năm xác chết, đúng không? Việc Vũ Hân trước khi chết hẹn tôi đến gặp nói chuyện, có liên quan gì không? Nếu có liên quan đến Diệc Tuệ mất tích thì chắc cô ấy phải nói với anh rồi, chứ không cần cho tôi biết gián tiếp. Cho nên tôi đã nghĩ kỹ, thấy đúng là có liên quan đến vụ án năm xác chết. Vì anh luôn phản đối Vũ Hân đi sâu tìm hiểu, nên cô ấy không nói với anh, chỉ muốn cho tôi biết một đầu mối quan trọng nào đó, muốn tôi – một cô gái ngờ nghệch, không bị anh ghét – sẽ tiếp tục điều tra vụ án năm xác chết. Tiếc rằng hiện nay chúng ta không thể biết đầu mối mà Vũ Hân định nói với tôi là gì. Chúng ta chỉ còn cách tự mình điều tra phát hiện.”

“Tại sao ta phải bắt đầu với những người quen của Lý Viễn Hâm?”

“Tôi nói thật, những người bạn thân cùng đi làm công với anh ta là đối tượng duy nhất mà tôi tin chắc anh có thể tìm ra và tiếp xúc. Còn hai cao thủ bơi lặn Trảm Quân và Tịch Đồng, tôi đã gặp bạn gái ngày trước của

Trầm Quân, cô ấy cũng đã tìm hiểu nhưng không có kết quả. Còn Tịch Đồng, anh ghi chép rất ít về anh ta, hình như anh ta không mấy chan hòa với xung quanh, hai người bạn anh ta mà anh từng gặp cũng không thấy đâu nữa. Cho nên Lý Viễn Hâm là hướng đột phá duy nhất. Sẽ đột phá ra sao, còn tùy vào sự tận tâm dốc sức của văn sĩ viết truyện kinh dị là anh.”

Tần Hoài mỉm cười, nụ cười đầy cảm dỗ các cô gái trẻ: “Đột phá ra sao à? Tôi có cảm giác cô đã nghĩ hộ tôi cả rồi!”

“Tôi nói ra, cảm anh cười.”

“Được, tôi cố nhin.”

“Tôi muốn anh đến công trình xây dựng của Kiện Lực Bảo làm công, hòa nhập với các bạn của Lý Viễn Hâm. Vì nếu một người lạ như anh gọi điện đến xin phỏng vấn họ về một đề tài nhạy cảm liên quan đến người đã chết, thì họ sẽ có rất nhiều điều không nói ra vì sợ bị phiền hà, kể cả cảnh sát họ cũng không cho biết. Cho nên chỉ còn cách anh phải gắn bó, kết thân với họ, thì tự nhiên họ sẽ thổ lộ những lời tâm tình vốn dĩ khó nói.”

“Cô bảo tôi đi làm một đảng viên hoạt động bí mật à?” Anh ta nghĩ ngợi một hồi, có vẻ lưỡng lự.

Na Lan: “Anh yên tâm, tôi sẽ chăm sóc Tần Mạt. Quân Quân đã báo tôi một vài bí quyết, tôi cũng sẽ vận dụng một số tri thức nghiệp vụ nữa để giúp em gái anh.”

“Đây chính là điều tôi đang định nói.” Tần Hoài nhìn Na Lan bằng ánh mắt có nét u buồn.

Na Lan nhỏ nhẹ: “Tôi đảm bảo sẽ tự chăm sóc được mình.”

Tần Hoài vốn có sức chịu đựng hơn phần lớn nam giới, nhưng chuyến xe lửa đường dài này vẫn làm anh ngán ngẩm, không ngớt oán trách tại sao Giang Kinh – Trùng Khánh lại không có tàu cao tốc. Trước khi đi, anh hỏi Na Lan tại sao không thể đi máy bay, cô nói đi xe lửa thì chậm một chút những sẽ có thời gian để anh tiêu hao bớt vẻ ngoài ẻo lả. Anh cúi nhìn đôi tay thô nháp vì dải dầu nắng mưa, bơi lặn và trèo hẻm đá ghềnh ven đảo,

anh hiểu rằng Na Lan nói “ẻo lả” chỉ là nói đùa.

Tiếp xúc càng lâu, Tần Hoài càng thấy hiểu biết của mình về Na Lan là chưa đủ. Người đẹp hơi băng giá lúc ban đầu, thực ra lại rất hài hước, hóm hỉnh tinh nhanh. Giống Diệc Tuệ.

Anh khẽ thở dài.

Tối hôm nọ sau khi bị Na Lan khám phá ra mọi bí mật, Tần Hoài cảm thấy nhẹ nhõm rất nhiều. Bí mật là thứ vô hình nhưng lại nặng nề như Thái sơn. Sau khi Diệc Tuệ mất tích, anh thề sẽ khép chặt tâm hồn, phong tỏa mọi tình cảm, chỉ thả hồn ngao du muôn nẻo trong tiểu thuyết, bề ngoài tỏ ra là một gã trai lơ phóng đãng với tai tiếng cực xấu để không một cô gái nào dám tiếp cận nữa. Đương nhiên tác dụng phụ của nó cũng thật đáng sợ, từng có tin những “fan tình” sang đảo tìm anh chỉ vì một đêm cuồng daih, nhưng họ suýt nữa ngồi ngoài cửa mà hưởng cuồng phong.

Sợ nhất là gặp phải những tấm lòng vàng. Trước tiên là Ninh Vũ Hân, sau đó là Na Lan, chẳng rõ lâu nay mà năm nào mà họ cứ theo nhau tìm đến. Vũ Hân không phát hiện ra hang động bí mật kỷ niệm Diệc Tuệ nhưng chỉ sau vài tháng cô ấy đã nhận ra nỗi đau sâu kín và vẻ ngoài giả tạo trước mọi người của Tần Hoài. Cô yêu Tần Hoài nhưng không gian lòng anh vẫn chưa đủ rộng để đón nhận tình cảm mới. Thế là Vũ Hân ra đi, và đã đi rất xa.

Hiện giờ Na Lan thế nào? Mình sẽ thế nào với cô ấy? Anh bỗng nhiên nhận ra rất lâu rồi mình không bối rối như bây giờ.

Tần Hoài tìm đến công trường mà công ty Kiến Lực Bảo đang thi công, lúc này mới hơn 2 giờ chiều mà công trường không một bóng người. Anh không ngạc nhiên, vì nhiệt độ ngoài trời Trùng Khánh hôm nay ngất ngưỡng 40 độ, nếu họ làm việc thì chẳng khác nào một thứ giáo trình phản diện về dự phòng cảm nắng. Đeo chiếc va-li nhếch nhác mà Na Lan cố tình bố trí cho, anh đi quanh công trường một vòng, cuối cùng nhìn thấy một ông già đang ngồi trong lều tranh hóng mát. Ngày trước Tần Hoài từng thấy những cái lều tương tự ở nông thôn, cực đơn giản, dựng hơi cao, nếu xung quanh

thoảng dăng thì nó có thể vừa đón giá lại vừa che nắng.

Thấy ông già lim dim mắt như đang lơ mơ ngủ, anh do dự không dám gọi.

“Tìm ai à?” Ông già hỏi, mắt vẫn lim dim.

Tần Hoài nói: “Xin lỗi đã làm bác tỉnh giấc. Cháu là Tần Hoài, đang muốn tìm việc làm.”

Ông già mở mắt nhìn Tần Hoài từ đầu đến chân khiến Tần Hoài vốn tự tin mà cũng cảm thấy hơi bất an. Lẽ nào ông ta có cặp mắt phù thủy, nhận ra vẻ “ẻo lả” của mình?

“Xuống dưới kia mà gặp ban nhân lực.”

Tần Hoài ngớ ra không hiểu: “Dưới kia?”

Ông già phì cười, chỉ về phía không xa có cái cửa nhỏ một nửa nhô lên mặt đất, nói: “Trời nóng, họ đều nấp dưới đó cho mát. Tôi sợ hơi đất bám vào người nên mới ở ngoài này.”

Tần Hoài nhìn cái cửa ấy, thấy cũng hay hay, nói: “Chui xuống đất để tránh cái nóng, thật là khôn ngoan. Lại triệt để lợi dụng được nhận tố địa lý của vùng đất kê bên núi nữa.”

Ông già nhíu mày: “Anh đến tìm việc làm thật không?”

“Thật ạ.” Tần Hoài biết mình đã nói năng không đúng cách, hơi bị “lộ vớ”.

“Chìa tay ra tôi xem. Nói đi, anh có thể làm việc gì?”

Tần Hoài chìa tay cho ông già nhìn, nói rất tự tin: “Trước đây cháu đánh cá, chèo thuyền trên sông khá lâu, chưa làm công trường xây dựng bao giờ nhưng cháu có sức vóc, học việc cũng khá nhanh...”

Anh nhanh chóng nhận ra rằng chỉ cần mình không đòi trả lương cao thì rất dễ được nhận vào làm.

Và đặc biệt là ông già này chính là giám đốc công ty xây dựng Kiến Lực Bảo.

Công trường đang có hơn trăm công nhân đang làm việc, chủ yếu là thi công mặt nền, san phẳng hoặc đào sâu, đổ móng bê-tông, lắp đặt giàn giáo... Tần Hoài muốn mấy chén trà đắng, ăn vài bát chè đậu xanh, ngay chiều hôm đó anh bắt đầu theo một người thợ cả và làm việc luôn.

Người thợ cả này tên là Lý Dũng Hoa, tuổi mới chỉ ngoài 30, gầy gò nhưng sức khỏe rất tốt, khiến Tần Hoài là người quanh năm rèn luyện thân thể cũng phải kính nể. Anh chân thành nói: “Chắc anh đã làm lâu năm rồi, nên làm việc gì cũng dễ dàng nhẹ nhõm.”

Lý Dũng Hoa “Thế hả?” rồi lại nói: “Đã làm vài năm và cũng có chút mẹo mực. Làm nghề này thật không dễ, tôi lúc đầu hàng ngày làm từ sáng đến tối, cứ như sắp chết đến nơi, nay đã quen. Tuy quen việc rồi nhưng vẫn mắc một số lỗi nhỏ nhỏ.”

Tần Hoài nhận ra giọng anh ta giống giọng cụ già lúc nãy, bèn hỏi: “Anh người ở đâu?”

“Người Hồ Bắc, Ngạc Châu... anh có nghe nói đến hồ Lương Tử không?”

Tần Hoài thầm nghĩ “Quá hay”, mình làm bài tập của Na Lan rất khá, trong đám thợ xây quả nhiên có đồng hương của Lý Viễn Hâm. Anh nói: “Có! Tôi có nghe nói.”

“Bọn tôi đều là dân Chiểu Sơn, chắc anh chưa nghe nói... ông chủ của chúng ta cũng là người Chiểu Sơn? Thợ làm ở đội này vốn toàn là dân Chiểu Sơn nhưng nay chỉ còn ít thôi. Chúng tôi ra muện. Một số người cùng ông ấy ra từ đầu, nay đã làm đội trưởng.”

Tần Hoài nhận ra cơ hội tốt, bèn hỏi: “Chỉ còn ít? Họ đi đâu rồi?”

“Một vài anh thạo nghề nên cũng bắt đầu đi làm cai thầu. Một số không trụ nổi thì chuyển nghề khác, sơn vôi nhà cửa, hoặc làm ở quán ăn. Có một số...” Anh ta hơi ngập ngừng, do dự.” Phần lớn anh em thợ xây dựng vẫn còn ở lại. Ông chủ nể tình đồng hương, đối xử với bọn tôi rất tốt, chứ không như một số ông chủ khác ở bên ngoài, tệ lắm.”

Tần Hoài định hỏi ngay về chuyện Lý Viễn Hâm, nhưng anh nhận ra làm

thê là rất “không chuyện nghiệp”, và để ảnh hưởng đến việc nghe ngóng sau này nữa.

Vào những ngày cực nóng, công trường làm việc từ 6 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 4 giờ đến 8 giờ. Hết giờ làm, họ ăn ngay trên công trường. Cơm xong, Tần Hoài kéo Lý Dũng Hoa và ba anh đồng hương nữa ra quán gần đó uống rượu và ăn thêm.

Ba người thợ bạn với Lý Dũng Hoa cũng mang họ Lý, khiến Tần Hoài chú ý.

“Có lẽ công trường này chỉ có mình tôi không phải họ Lý?” Tần Hoài cười, hỏi.

Dũng Hoa nói: “Đâu phải thế...”

Người thợ có tên là Lý Gia Quân cười nói: “Đương nhiên không phải, vì ngoài anh ra còn có hai người nữa, một người họ Mộc, một người họ Tử.”

Mọi người đều hiểu ý nên phì cười (1). Dũng Hoa thật thà nói: “Hiện nay họ Lý là thiểu số rồi. Không như lúc đầu bảy phần mười là họ Lý. Ở vùng bên cạnh quê tôi, họ Lý là họ lớn.

Một anh khác nói: “Nói như đúng rồi. Họ Lý là họ lớn trong cả nước.”

“Cô nói lấy được!” Dũng Hoa lừ mắt nhìn anh ta. “Ở quê tôi thì không phải thế, nhà này với nhà kia ít nhiều đều có quan hệ họ hàng, họ Lý chiếm ưu thế tuyệt đối.”

Tần Hoài rót rượu cho từng người, anh biết sớm muộn gì tự nhiên sẽ phải đề cập đến Lý Viễn Hâm.

Vậy là sau bữa nhậu đã có được một chút thu hoạch: Lý Viễn Hâm vẫn còn vài anh bank chí thân đang làm ở đây, hai trong số đó Tần Hoài hỏi trước đã từng gọi điện tìm hiểu nhưng không có được mấy thông tin. Dịp này sẽ thử lại lần nữa.

-Kamen-

Chú thích:

(1): Trong tiếng Trung Quốc, chữ “Mộc” ghép với chữ “Tử” ra chữ “Lý”. Ý nói “đều là họ Lý cả”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 31

Hãy trở về thôi

Với thời tiết như thế này, trong các lần dừng tạm bên cạnh công trường, dưa hấu luôn được hoan nghênh. Vào giờ nghỉ, Tần Hoài ra ngoài công trường vẫy chiếc xe nhỏ chạy điện ắc-quy đang chờ dưa hấu, mua tất tần tật, với điều kiện người chủ hàng phải nhận mình là người nhà Tần Hoài, và giúp bung dưa hấu đến từng gian lán trại.

Một trong số đó là gian có sáu anh họ Lý đang cời trần trụi ngồi xem ti-vi. Tần Hoài tươi cười bung hai quả dưa hấu vào, anh chủ dưa cũng bung vào hai quả nữa. Các anh họ Lý đang ngủ gà ngủ gật vì bộ phim truyền hình nhạt nhẽo, bỗng thấy dưa hấu như từ trên trời rơi xuống, đều xúm lại ngay.

Chia dưa xong xuôi, Tần Hoài quay trở lại gian lán họ Lý, tay bung quả dưa cuối cùng. Bởi gian này có người mà anh định phỏng vấn. “Vẫn còn một quả nữa, các anh ăn mạnh lên! Trời quá nóng, e không để dành được.” Một anh trong số đó hỏi: “Anh là lính mới à?”

Tần Hoài gật đầu, hỏi lại: “Nghe nói các anh là anh em với nhau?”

Sáu anh mỉm cười, một anh nói: “Họ bịa đấy! Bọn tôi là họ hàng với nhau, tôi là hàng cháu, cũng là cháu họ xa.”

Tần Hoài nói: “Thì ra họ nói linh tinh, họ còn bảo là có anh Lý Tân gì gì đó, về sau không thấy nữa.”

Không khí trong gian nhà bỗng ngọt ngào chẳng khác gì ngoài trời. Tần Hoài quan sát tỉ mỉ, thấy nét mặt họ đều như chùng xuống, kẻ cũng phải

thôi. Một trong số đó, sau khi ngấn ra thì hơi có vẻ thấp thỏm thậm chí tức tối. Rồi anh ta nói: “Đứa nào thổi mồm thế? Thiếu gì chuyện để nói, sao lại bơi ra cái chuyện cũ rích đã mấy năm rồi?”.

Một anh khác khuyên nhủ: “Kìa, Lý Thân (1)! Anh ta chẳng qua chỉ hiếu kỳ thôi, chuyện trôi đi đã mấy năm, sao cậu phải căng thẳng làm gì?”.

Anh chàng tên là Lý Thân không nói gì nữa, lẳng lặng trút đám vỏ dưa vào thùng rác rồi đi ngủ.

“Anh nói lại xem, anh và tay Lý Thân uống rượu à?”. Na Lan không hiểu có phải Tần Hoài đang cố làm ra vẻ ly kỳ không.

“Đúng! Rượu nếp cái hoa vàng, anh ta rất mê. Chỉ 42 độ thôi.”

“Chỉ đủ để anh phải say 42 lần thôi!”

Tần Hoài phì cười vào máy di động, nói: “Chắc cô không biết, có vô số cách khiến người khác tưởng mình cạn chén, thực ra lại không tợp một giọt nào.”

“Tôi phục phép ma của anh khi uống rượu, nhưng hình như lần trước anh nói rằng anh ta không thích nhắc lại chuyện về Lý Viễn Hâm, sao anh lại khiến anh ta hé răng được?”

“Cô bạn Na Lan hình như nghe chưa kỹ, tôi vừa nói là rượu 42 độ! Và tất nhiên chúng tôi còn có tiếng nói chung khác, ví dụ đi bơi... tối hôm đó chúng tôi ra sông Gia Lăng...”

“Anh nên cảm ơn tôi đã bố trí cho anh chuyến du lịch lãng mạn!” Na Lan hài hước.

“Đúng thế!” Tần Hoài định nói đến cảm giác khi cùng Na Lan bơi lặn dưới ánh trăng, nhưng bỗng thấy bâng khuâng một cách kỳ lạ nên không nói được, anh lại tiếp tục đề tài cũ: “Cho nên hiện giờ bọn tôi đã rất thân nhau, thường xuyên uống rượu, đi bơi. Tối nay ăn nhậu là lần thứ tám liên tiếp, và đương nhiên bắt đầu nói đến Lý Viễn Hâm.”

Lúc này anh chàng Lý Thân đã hơi ngà ngà say. Lý Thân thích uống nhưng

tử lượng chỉ tâm tâm. Dưới ánh đèn chẳng sáng sủa gì, đôi mắt anh ta đã hơi vẩn đỏ, không rõ vì rượu hay vì thương cảm. Anh ta kể: “Viễn Hâm là em họ, là con trai của cô tôi, bọn tôi chơi với nhau từ hồi không có quần mà mặc. Chúng tôi tông ngồng ra hồ Lương Từ bơi lội.”

Tần Hoài: “Anh bơi rất giỏi, chắc anh ấy cũng chẳng kém gì?”

“Không những không kém... mà nên nói là tôi kém rất xa chú ấy.”

“Vậy tại sao anh ấy chết đuối được?”

Lý Thân và đôi mắt đỏ xáp lại Tần Hoài, nói nhỏ nhưng dằn giọng:

“Không phải chết đuối. Tuyệt đối không. Mà là bị giết! Nếu tôi... tìm thấy tên khốn...”

“Anh biết thủ phạm hạ sát anh ấy à?” Tần Hoài thật sự kinh ngạc, không cần giả bộ nữa.

Lý Thân nhìn quanh một lượt, thấy mọi người đều đang mải ăn uống, bèn ghé sát Tần Hoài, khẽ nói: “Tôi không biết kẻ nào giết Viễn Hâm nhưng tôi khẳng định có người liên quan đến.”

“Tần Hoài lại rót đầy chén cho Lý Thân, anh ta nhấp một nửa, rồi nói:

“Hồi đó chúng tôi đang làm ở Vũ Hán, rất kỳ lạ là bỗng nhiên Viễn Hâm đi biệt mất một tuần rồi lại trở về. Ở đội chúng tôi, chú ấy rất thạo việc, là người thợ chủ chốt, chú ấy bỏ đi khiến ông chủ rất tức giận. Tôi nhớ rất rõ ông chủ mắng mỏ Viễn Hâm thậm tệ ngay trước mặt mấy anh em họ Lý chúng tôi. Tôi nói ông chủ hãy cho qua, dù sao nó cũng đã trở về, ông cứ trừ tiền công là được. Viễn Hâm là thợ giỏi, ông nên cho nó tiếp tục làm, coi như tuần lễ đó là nó xin nghỉ. Thế là ổn. Về sau tôi mới nhận ra rằng trong cái tuần lễ ấy chắc phải xảy ra chuyện gì đó, vì Lý Viễn Hâm không còn như trước nữa. Chú ấy vốn rất xởi lởi, hay nói đùa, bong lơn về chuyện trai gái, luôn cởi mở với tất cả anh em đồng hương. Nhưng từ khi trở về thì lại chẳng thiết nhìn ai, ngồi đờ đẫn suốt ngày, sắc mặt nặng nề, ai gọi chuyện cũng không thèm đáp lại, hai con mắt thì lác liên cứ như vừa lấy cắp ví tiền của ông chủ. Chúng tôi tiếp tục nói đùa chú ấy về gái gú thì chúng ấy lại cúi kính, cứ như là bỗng nhưng giả vờ biến thành người đứng

đần. Rồi một hôm tôi không nén nổi nữa, kéo chú ấy ra chỗ vắng hỏi những ngày vừa rồi chú đi đâu, tại sao trở về rồi lại như gã đốn hèn. Chủ ấy bảo “Kệ em”. Tôi nói, chúng ta như anh em ruột, đi xa làm ăn, bố mẹ đều dặn dò phải quan tâm lẫn nhau, chú có chuyện gì đó nhưng không nói ra thì chẳng ai có thể giúp chú. Anh đoán xem nó trả lời thế nào? Nó nói chuyện này không ai giúp nổi em, em nguy rồi, em gặp phải chuyện rắc rối to. Tôi gạn hỏi là chuyện rắc rối gì, nó không chịu hé răng mà lại nói rằng, không thể cho tôi biết vì không muốn tôi bị cuốn vào vụ này, lại dặn dò tôi mai sau dù xảy ra chuyện gì, tôi đoán ra hoặc nhìn thấy chuyện gì thì tôi cũng phải giả vờ như không nghe không thấy gì hết, và đừng kể lại với bất cứ ai.”

Lý Thân nhìn Tần Hoài. Đôi mắt đó, ánh mắt mơ hồ. Anh ta cảm thấy mình đã nói quá nhiều. Tần Hoài hiểu ý, xua tay nói: “Anh đừng kể tiếp nữa, dù sao chuyện này cũng chẳng liên quan gì đến tôi.”

“Mẹ kiếp! Chuyện này xảy ra đã gần ấy năm, có là gì nữa đâu? Chú em Viễn Hâm kể với tôi đây về bí hiểm. Ngày hôm sau bỗng có người đến tìm chú ấy. Gã này nhỏ con, cằm nhọn hoắt, thoát nhìn rất giống con chuột, tôi chẳng mấy thiện cảm với hắn. mấy ngày qua sắc mặt Viễn Hâm tối sầm, bây giờ thấy khác hẳn, chú ấy càng nhăn nhó cứ như chực khóc. Hai người trở về lán trại hồi lâu không thấy ra. Tôi không yên tâm, bèn bỏ dở công việc chạy về, đến cửa, nghe thấy cả hai đang cãi nhau to, không rõ tranh chấp thứ gì mà sắp đánh nhau đến nơi. Tôi lập tức chạy ra công trường gọi mấy anh kiêm nhiệm bảo vệ cùng xông vào lán trại lôi thẳng cha kia ra. Trong lúc giằng co, di động của hắn rơi xuống đất, tôi nhặt lên nhìn thấy sau lưng di động có dán một hàng chữ số, tôi cố nhớ lấy rồi ghi lại. Đoán rằng đó là số máy của hắn, hắn sợ quên nên tự ghi lại.”

Chắc đó không phải số máy thường xuyên dùng. Tần Hoài nghĩ bụng.

Lý Thần sờ túi quần rút cái ví, rồi lấy ra mảnh giấy nhàu nát đưa cho Tần Hoài. Anh vờ như vì ánh đèn quá yếu, cố ý nhìn lâu một chút để ghi nhớ dãy số này.

Lý Thân nói tiếp: “Vài hôm sau Viễn Hâm lại đi, lẳng lẳng không chào ai. Bảy giờ chúng tôi có cảm giác nó sẽ không bao giờ trở lại nữa.” Đôi mắt Lý Thân rờn rờn hai hàng lệ.

“Sao anh không báo với cảnh sát và cho họ biết cả số máy này nữa?” Tần Hoài hỏi.

“Đã nhiều lần tôi định đi báo cảnh sát, nhưng sau khi gã kia đi rồi, Viễn Hâm dặn dò, mà gần như là van xin, rằng nếu tôi muốn sống thì tuyệt đối đừng cho ai biết số máy này, kể cả cảnh sát. Lúc đó tôi không mấy để ý, nhưng sau khi Viễn Hâm gặp nạn, tôi nhớ lại câu nói ấy, toàn thân toát mồ hôi, đâu dám mạo hiểm làm gì!”

“Nhưng bây giờ anh lại cho tôi biết. Anh có nói với ai khác không?” Tần Hoài hỏi rất tình cảm.

Lý Thân như chột tỉnh ra, nhìn Tần Hoài rất lâu rồi lắc đầu nói: “Không! Thật thế. Tôi giữ kín ba năm trời, đến là khổ, cho nên hôm nay phải nói ra cho bằng hết. Này! Anh sẽ không bán đứng tôi đấy chứ?”

Tần Hoài đứng bên kia bàn, đưa tay sang vỗ vai Lý Thân, nói: “Tôi bán đứng anh cho ai được?”

Na Lan nhận được số di động do Tần Hoài gửi tin nhắn cho, cô lại nhắn tin cho Ba Du Sinh, và hiểu rằng mình còn phải tiếp tục chờ đợi. Phía sau có tiếng bước chân. Là Tần Mạt.

Na Lan nghĩ khác với Tần Hoài, cô cho rằng cần phải để cho Tần Mạt ra khỏi nổi ám ảnh kia chứ không nên cách ly với xã hội, phải gắng tối đa hòa nhập với cuộc sống thường ngày. Tuy vẫn có khả năng xảy ra chuyện tái phát ác tính, nhưng tăng cường hoạt động vẫn là có lợi hơn đôi với Tần Mạt. Đây là lần thứ ba cô đưa Tần Mạt ra khỏi tầng hầm, điều bất ngờ là sự việc tiến triển rất thuận lợi. Tần Mạt không lên cơn nữa, và cũng không nói điều gì bất bình thường, chỉ đi dạo khắp chôn hoặc lẳng lẳng ngồi trước cửa sổ ngắm nhìn hồ nước. Lúc này cô ta đi đến bên đàn piano.

Na Lan không rõ hiện giờ để cho Tần Mạt trở lại với cây đàn liệu có nóng

vội quá không. Nhưng cô hiểu rằng cây đàn piano là sự sống của Tần Mạt, nếu cô bé lại có thể gắn bó với nó thì sẽ rất có ý nghĩa.

Tần Mạt lặng lẽ cúi nhìn cây đàn, Na Lan nhẹ nhàng nói: “Nghe anh Hoài nói gần đây mới lên dây lại cho chuẩn, cô chơi thử xem?” Cô quan sát kỹ Tần Mạt và mở nắp đàn. Ánh mắt Tần Mạt dường như hơi sáng lên, long lanh.

Na Lan lại nói: “Tiếc rằng tôi mù piano, cô không muốn chơi thử à?”.

Rõ ràng là Tần Mạt hiểu cả, cô bé hơi lưỡng lự, rồi từ từ đưa tay ra, nhấn một phím nốt Son âm vực cao.

Ngay sau đó là một tiếng kêu kinh hãi, Tần Mạt hai tay bịt tai, toàn thân run rẩy quỳ sụp xuống sàn, nước mắt giàn giụa. Na Lan vội đỡ cô dậy, nào ngờ Tần Mạt đưa tay túm chặt tóc Na Lan giật mạnh như muốn rút da đầu cô ra. Na Lan định giằng co chống lại nhưng cô chợt nghĩ ngay: không nên hành động theo lời bản năng với Tần Mạt, mình cần suy nghĩ thêm.

Tiếng đàn đã tác động đến hệ thần kinh vốn đang mất thăng bằng. Đã quá lâu cô bé không chơi đàn, trước đây chơi đàn là những giờ phút tươi đẹp nhất cuộc đời, lúc này nội tâm cô bé đang chống lại, chứng tỏ cô bé vẫn đang sống trong ác mộng.

Na Lan cố trấn tĩnh, rồi nói: “Tần Mạt đừng sợ, tôi đây mà, chúng ta là bạn.”

Na Lan không chống trả, chỉ thụ động ráng chịu, khiến Tần Mạt vốn đang chờ sự giằng co quyết liệt bỗng thấy khó hiểu, cô bé tỏ ra do dự nhưng vẫn không chịu buông tay.

Na Lan tiếp tục nhỏ nhẹ: “Tốt rồi, tất cả đã ổn rồi.” Cô định đưa tay vuốt ve Tần Mạt, nhưng chợt nghĩ cô bé từng bị xâm phạm, làn da sẽ rất nhạy cảm, nên cô không thể mạo hiểm.

Đúng lúc ấy di động bỗng đổ chuông, nhạc chuông là giai điệu “Người đẹp kỳ quái”.

Tần Mạt sưng người, nét mặt dần trở lại bình thường. Na Lan hiểu rằng “chiêu thức” nho nhỏ của mình coi như có hiệu quả. Mấy hôm trước cô nhận ra Tần Mạt rất quen thuộc với nhạc chuông của Tần Hoài, mỗi lần nghe thấy, cặp lông mày của cô đều giãn ra, cho nên Na Lan cũng cài nhạc “Người đẹp kỳ quái” vào di động của mình.

Điều này, thêm một lần nữa chứng minh rằng, thứ tác động đến tâm trạng Tần Mạt không phải giai điệu mà chính là cây đàn piano. Cô bé đang sống trong ác mộng. Muốn thoát khỏi nó, cần phải trở lại chơi đàn như xưa.

Nhưng lúc này không thể nghĩ tiếp, cô cần phải nghe điện thoại đã. Ba Du Sinh gọi. Nhanh có hồi âm hơn cô tưởng tượng. “Tôi đã từng trông thấy số di động này.”

”Anh có nhầm lẫn không đấy?” Cô hỏi lại, tuy vẫn biết Ba Du Sinh hiếm khi nhầm lẫn.

”Sau khi Ninh Vũ Hân chết, di động của cô ấy cũng là vật chứng để chúng tôi nghiên cứu. Số máy này có trong di động của Ninh Vũ hân. Họ từng nói chuyện với nhau hai lần, lần thứ nhất là ba ngày, lần sau là một ngày trước khi Ninh Vũ Hân chết.” Giọng Ba Du Sinh rất điềm tĩnh, không hề cho rằng đây là “bước tiến có tính đột phá” gì cả. “Cô nói xem, tại sao cô có được số máy này?”

Na Lan kể lại câu chuyện Tần Hoài đi “nằm vùng”, rồi hỏi: “Chắc các anh đã tìm ra chủ nhân của số máy này rồi?”

”Số máy này dùng từ cách đây bốn năm, chỉ cần bỏ tiền ra mua sim là được, hồi đó chưa thực hiện chế độ đăng ký họ tên thật. Điều khó hiểu là, từ khi kích hoạt tới giờ nó chỉ dùng cho ba cuộc gọi. Một cuộc từ bốn năm trước, liên lạc với một số máy đã báo mất – số máy đó cũng không cần đăng ký họ tên. Và hai cuộc sau đó bốn năm, cách đây không lâu, liên lạc với Ninh Vũ Hân.”

Na Lan nghĩ ngợi, rồi nói: “Các anh đã kiểm tra các di vật của Ninh Vũ

Hân, lẽ nào không có đầu mối nào liên quan đến số máy này?”.

Ba Du Sinh: “Có lẽ rất khó mà tìm hiểu triệt để mọi khía cạnh, nhưng chúng tôi đã làm hết sức mình rồi mà vẫn không tiến triển được mấy.”

Tắt máy, Na Lan ngồi im lặng hồi lâu, nghĩ ngợi những điều Ba Du Sinh vừa nói. Không còn nghi ngờ gì nữa, chủ nhân số di động bí hiểm ấy có liên quan đến cái chết của Vũ Hân. Trước khi chết, Vũ Hân đã liên tiếp gọi cho người ấy hai cú phôn, rồi gọi cho mình, nói rằng muốn cho mình biết một chuyện quan trọng, sau đó cô ấy bị hại.

Vậy thì rất có thể chủ nhân của số máy này là mấu chốt của mọi sự thật.

Nhưng đâu là mấu chốt để tìm ra người ấy.

Ninh Vũ Hân.

Sau hai lần nói chuyện với người ấy hai lần, rất có thể cô đã để lại tin nhắn, mặc dù phía cảnh sát không tìm thấy.

Hồi nọ chính mình cũng từng vô tình mà biết Vũ Hân vẫn còn chiếc bàn làm việc ở trường học, nhờ thế mà tìm thấy vé tàu hỏa đi miền nam...

Cuối cùng, Na Lan cũng nghĩ ra kế hoạch tiếp theo. Cô gọi di động: “Quân Quân, có lẽ tối nay tôi phải phiền cô trông nom Tần Mạt...”

Chú thích:

(1): Trong tiếng Trung, Lý Thân đồng âm với Lý (Viễn) Hâm

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 32

Kết nối với thân chết

DD êm tối. Có một người theo dõi Na Lan đi vào cổng sau đại học Giang Kinh, tiếp tục bám theo cô đến trước khu nhà văn phòng, thấy cô trèo qua ô cửa sổ ở tầng trệt.

Cô bé này đã quá thành thạo những trò phi thân trèo tường, thực tế cuộc sống khiến con người thay đổi ghê gớm thật!

Cô ta vào đó làm gì?

Nhưng dù làm gì thì cô ta cũng tuyệt đối không mù quáng vô lối, chắc cô ta đang tìm kiếm thứ gì đó. Vấn đề là cô ta có làm nổi không, cái mà cô ta tìm thấy có thật là thứ “chết người” không.

Hãy kiên nhẫn! Người ấy tự nhủ mình.

Có một điểm ít ra cũng khiến người ấy rất khoái trá: Na Lan đáng thương vẫn tưởng trò chơi “mất tích” của mình có thể che mắt được thiên hạ!

Khác với lần trước cứ phải nơm nớp rón rén từng bước, lần này đi trong bóng tối Na Lan thấy rất bình thản. Chắc là cái trò “mất tích” đã giúp cô có cảm giác ân toàn hơn. Hoặc có lẽ là do cô tự an ủi rằng mình đang nỗ lực làm chút việc gì đó sau khi Vũ Hân bị hại, và cũng đang đi đến gần sự thật – điều này thì còn phải chờ xem sao – nhưng ít ra đến giờ cô cũng đã biết thêm được nhiều bí mật của khá nhiều người.

Ngày khai giảng sắp đến nên văn phòng cũng có nhiều thay đổi. Rõ rệt nhất là bàn làm việc của Ninh Vũ Hân đã chuyển tới sát cửa ra vào, khung ảnh và cuốn vở soạn bài vốn đặt trên bàn nay không còn nữa. Cô nhận ra chúng nằm trong ngăn kéo. May mà tối nay mình vào, nếu không rất có thể cái bàn này sẽ bị dọn sạch thậm chí bị chuyển đi.

Cô lần lượt xem xét các thứ trong ngăn kéo: mấy tập vở, từng trang giấy, không bỏ sót một chữ nào. Bút tích của Ninh Vũ Hân không nhiều, chưa đến một tiếng đồng hồ cô đã xem bằng hết.

Cô kéo nốt ô ngăn kéo cuối cùng. Cô đã biết trong này chỉ có vài cái áo. Việc dự phòng một bộ quần áo để thay, là hành động không ngoan của các cô giáo, nhưng với Ninh Vũ Hân thì có lẽ chủ yếu là vì định đi Quảng Đông nên cần nó để cải trang ngay từ trong trường rồi mới xuất phát.

Na Lan kiểm tra cái mũ che nắng, cái áo phong dài tay, không thấy có gì lạ. Cuối cùng là chiếc quần bò bốn túi.

Trong một bên túi sau, Na Lan thấy một tấm danh thiếp: Ninh Vũ Hân, nhà văn, nhà báo tự do, chủ biên tạp chí “Mỹ ảnh tình mê”, hội viên Hội Nhà văn Giang Kinh.

Cô thở dài, chuẩn bị cất vào chỗ cũ, nghĩ sao bỗng lại phía sau tấm danh thiếp.

Có hai dòng chữ nhỏ, ghi hộp thư điện tử 163 và một dãy số di động.

Là số máy Ninh Vũ Hân đã liên lạc trước khi chết. Số máy mà Lý Thân nhìn thấy trước khi chú em họ Lý Viễn Hâm mất tích!

“Tôi Na Lan, là bạn của Ninh Vũ Hân. Muốn liên lạc với anh (chị). Số máy của tôi là 13564523763”

Đó là nội dung bức thư điện tử mà Na Lan gửi cho người ấy. Cô không biết nhiều, cũng không muốn vội tự giới thiệu thêm, sợ người ấy sinh nghi. Đồng thời cũng không úp mở so dè, khiến họ càng dễ sinh nghi. Nhấp “send” xong, cô lập tức gọi điện cho Tần Hoài.

Tần Hoài im lặng một lát rồi hỏi: “Cô nghĩ xem làm thế có ổn không? Có nên báo trước cho Ba Du Sinh không?”

Na Lan: “Tôi cũng hơi do dự, nhưng vì Ba Du Sinh đã có số di động ấy từ lâu, cũng từng gọi điện cho họ nhưng đối phương không tiếp. Rõ ràng vì một lý do nào đó mà người ta không muốn tiếp xúc với cảnh sát.”

“Ví dụ, từng có tiền án.”

“Rất có thể. Thậm chí giữ vai trò chẳng hay hóm gì trong vụ án năm xác chết.”

Tần Hoài nói: “Thế thì, cô liên lạc riêng với kẻ ấy sẽ rất lắm rủi ro.”

Na Lan thấy âm lòng vì nhận ra Tần Hoài thật sự lo lắng cho cô. Cô dịu dàng nói: “Tôi đang không nấp ở trên đảo, nhưng vẫn an toàn, vả lại cũng chỉ là gửi cho người ấy số máy của tôi, chưa chắc đối phương có đủ tài để từ đó lần ra tôi.”

Tần Hoài lại nghĩ ngợi, rồi nói: “Giả sử liên lạc được với họ, thì dù gặp đến mấy cô cũng đừng một mình đi gặp họ, cứ chờ tôi về đã. Cô phải hứa với tôi điều này, nếu không...”

“Nếu không thì sao?” Na Lan cố ý trêu anh ta.

“Nếu không tôi sẽ nuốt lời hứa, sẽ không đưa cô đi đảo Hải Nam bơi lặn nữa!”

Na Lan cười: “Chỉ có chiêu này thôi à? Được, tôi hứa... à, chờ đã.”

Hộp thư điện tử bảo có thư mới. Hồi âm của một nhân vật bí hiểm kia.

“Tôi biết cô. Cô đang ở đâu?”

Chỉ vồn vện ngàn ấy chữ. Không ký tên, không hỏi han gì hết.

Na Lan nói: “Đã trả lời.”

Tần Hoài: “Họ nói gì?”

“Nói là có biết tôi, và hỏi tôi đang ở đâu.”

Có thể nghe thấy tiếng thở gấp của Tần Hoài ở đầu bên kia: “Liệu hấn có phải hung thủ đã giết Vũ Hân không? Hấn vội vã muốn biết về cô, cũng nhằm trừ khử cô?”

“Nhưng, tại sao phải thế? Nếu hấn đúng là hung thủ giết Vũ Hân, tại sao hấn không chờ tôi ở nhà Vũ Hân rồi tấn công luôn? Cần gì phải chờ đến bây giờ?”

“Có thể lúc đó hấn thấy thương hại cô. Bây giờ đã khác, vì cô đã biết quá nhiều.”

Na Lan than thở: “Nhưng tôi có cảm giác, ngoại trừ một chuyện bát nháo lộn xộn, thì vẫn chưa biết thêm tình tiết nào về vụ án năm xác chết, vụ việc Diệc Tuệ, vụ án Vũ Hân cả!”

“Chuyện này không mấy liên quan đến việc cô thật sự biết những gì, mà vấn đề là người ta cho rằng cô đã biết đến đâu. Cô nên hớ, buổi tối hôm nọ cô lén vào văn phòng của Vũ Hân, đã thu hút mấy tên ma quỷ bám theo.”

“Khiến tôi đành phải làm con ma bí mật!”

“Cô định trả lời họ qua sao?”

“Còn biết làm gì nữa? Tôi được nhiên sẽ hẹn gặp họ.”

“Tôi Na Lan đây.” Chauw đây ba phút sau khi gửi thư trả lời, di động cô đã đổ chuông, một số máy lạ hoặc gọi đến.

“Tôi đã biết cô.” Nam giới, đặc chất giọng miền Nam, rất trầm và nặng nề, có vẻ như thừa nhận mình có lỗi.

Na Lan định hỏi: sao anh biết tôi? Nhưng cô cho rằng điều này chưa cần thiết. Đối phương nói tiếp luôn: “Ninh Vũ Hân có nói với tôi về cô.

“Trước khi cô ấy chết?”

“Đúng, trước khi chết.” Giọng người ấy trầm trầm hơi run run. Vì đau buồn hay vì sợ hãi?

“Anh quen Vũ Hân à?”

“Không quen, hai bên chỉ liên lạc với nhau thôi. Cô ấy nói mình mắc sai lầm tương đối nghiêm trọng, cho nên không thể gắn bó với Tần Hoài nữa, và cô sẽ sang thế chỗ. Cô ấy còn nói mình sẽ trao đổi kỹ với cô, sẽ cảnh báo cô. Tôi nói như thế, cô có thể yên tâm rồi chứ?”

Vũ Hân đã mắc sai lầm gì? Vì điều tra vụ án năm xác chết? Hay vì yêu Tần Hoài?

“Nhưng tại sao cô ấy tìm ra anh?”

“Không phải cô ấy tìm tôi, mà tôi chủ động tìm cô ấy! Tôi biết cô ấy đã đi gặp Diên Uyển Hoa... tôi cũng thừa biết Uyển Hoa đến Giang Kinh rồi liên lạc với Vũ Hân: Uyển Hoa cho tôi biết Vũ Hân đã đến gặp cô ấy. Có điều, Uyển Hoa không biết tôi là ai, mà chỉ biết tôi có quen Trầm Quân... Đúng, tôi có quen Trầm Quân và cả Lý Viễn Hâm nữa.”

“Xem ra, anh đúng là người biết rõ mọi tình tiết! Chắc anh đã sớm liên lạc với công an...”

“Không được!” Giọng đối phương bỗng ré lên đến vài quãng tám: “Hề tiếp xúc với cảnh sát là tôi đi đời. Hiểu không? Tôi... có rất nhiều vấn đề, cho nên luôn phải giấu mặt, trốn tránh cảnh sát và trốn tránh cả các vị nữa.”

Na Lan cảm thấy “vấn đề thật sự” đang nằm ở logic của anh ta, nghe không xuôi tai, nhưng trước khi biết rõ sự thật thì cô có căn cứ gì mà phán đoán?

“Bọn chúng là ai?”

“Sao này cô sẽ biết. Tôi và cô cùng điều tra cho rõ, sau đó tôi sẽ đi, còn cô cứ việc giao thiệp với cảnh sát. Nếu tôi chạm trán cảnh sát thì đời tôi coi như tàn.” Na Lan nghe rõ tiếng thở hổn hển ở đầu bên kia, cứ như cảnh sát đang ập tới. “Đôi lúc tôi nghĩ mình bị báo ứng thật, ý tôi là mấy người bị chết kia, và cả tôi nữa, tròn ba năm nay tôi lang thang như cô hồn ở rừng hoang, cũng chỉ vì một buổi tối uống quá chén... nhưng bọn chúng thật sự quá quái, chúng mới đáng bị trừng phạt, bàn tay nhốm đầy máu mà chúng vẫn sống rất ung dung!”

Na Lan nghe ù cả tai, trong đầu cô hiện lên hình ảnh năm cái xác nổi lềnh bềnh. Báo ứng? Tham chén rượu? “Anh có thể tin tôi không?”

“Tôi không thể tin ai. Cho nên tôi không thể nói với cô mọi điều qua điện thoại. Khi Ninh Vũ Hân gặp nạn, tôi bị sốc mạnh... Mẹ kiếp, chúng quá tàn độc... Tôi bám theo cô mấy ngày, thấy cô vào nhà Vũ Hân, rồi nói chuyện với một cậu thiếu niên. Sau đó cô thật sự mất hút, tôi ngờ cô cũng bị chúng khử rồi. Tôi chú ý nghe tin tức các vụ án ở Giang Kinh, đoán rằng có lẽ cô chỉ tạm mất tích mà thôi. Chắc cô đi ẩn nấu, và biết rằng ít ra cô cũng rất thông minh.”

“Chúng ta sẽ gặp nhau như thế nào?”

“Trước hết cô phải hứa rằng chỉ một mình cô đến.”

Hệ thống tàu điện ngầm ở Giang Kinh cứ ba năm lại hoàn thành một tuyến đường, phát triển rất nhanh, đến nay đã có ba tuyến vòng tròn và bốn tuyến đan nhau, nhưng nhộn nhịp nhất vẫn là tuyến vòng một của nội thành xây dựng vào giữa thập niên 80. Đông nhất tuyến này là ga số 1 – có tên là ga

đại lộ Nhân Dân. Nó là nút giao thông của cả bốn tuyến đường. Vào những giờ cao điểm – giờ đi làm, thì hành khách chẳng khác gì những làn sóng nối tiếp nhau tràn vào ga.

“Phải công nhận rằng Phùng Cát thật thông minh!” Tần Hoài tặc lưỡi nhìn biển người trôi qua trước mặt. Anh chưa từng dậy sớm chen lên tàu điện ngầm để đi làm, nên không hình dung nổi trong một ngày bình thường ở Giang Kinh lại có thể nhìn thấy lăm lăm dân thành phố như thế này.

Phùng Cát – người mà hôm nay Na Lan sẽ gặp – là nhân vật đã xuất hiện một cách bí hiểm bên Lý Viễn Hâm khi lâm nạn, và cũng được ghi dấu ấn một cách bí hiểm trong những ngày Ninh Vũ Hân sắp lâm nạn.

Ngay sau đây anh ta sẽ xuất hiện bên Na Lan lúc này đang giấu mình, phải chăng cũng là dấu hiệu của cơn vận hạn dành cho “trợ lý thứ ba” là cô?

Na Lan nói: “Tôi nhớ đến câu nói của một thanh niên có chí khí: cao nhân ở ẩn, sẽ ở ẩn ngay tại chốn đông người.”

Tần Hoài nhìn sang cô, ngờ ngợ, rồi hiểu ra ngay: “Đặng Tiêu?”

Na Lan đánh trống lảng: “Khi bàn với Phùng Cát về địa điểm gặp nhau, tôi đề xuất những nơi vắng vẻ như bờ sông, bờ hồ... nhưng anh ta nhất định đề nghị ở nơi đông đúc nhất; nói rằng nơi đông người là nơi an toàn nhất. Nếu ‘chúng’ nhìn thấy, thì anh ta có thể đi lẫn vào đám đông hành khách rồi vào cửa này ra cửa kia... sẽ chuồn mau lẹ. Nhưng với tôi thì lại không an toàn.”

Tần Hoài nói: “Mong sao anh ta sẽ cho cô biết ‘chúng’ là ai, để đỡ phiền hà. Có vẻ như ‘chúng’ luôn có mặt ở khắp nơi, đâu đâu cũng chui vào được.”

“Vấn đề là chắc gì anh ta đã biết ‘chúng’ là ai? Rất có thể mới chỉ là một đầu mối mà thôi.”

“Nhưng tôi vẫn không mấy yên tâm... vì không yên tâm nên tôi đi theo cô, chứ đừng nói là cô đi một mình đến gặp.”

Thực ra Na Lan không muốn thất tín, cô đã nhận lời gặp Phùng Cát, và muốn đi một mình. Nhưng Tần Hoài nhất định không tán thành, ngay hôm đó anh bỏ cả việc làm ở công trường bay về để hộ giá Na Lan, anh vào nghỉ ở khách sạn. Tối qua Na Lan bơi từ đảo sang bên này thì Tần Hoài đã đứng chờ bên bên ô-tô, nói rằng đã thuê phòng khách sạn cho cô. Sáng sớm hôm nay cả hai xuất phát, đến gần cửa số 4 ga tàu điện ngầm đại lộ Nhân Dân, sớm trước giờ hẹn ít ra nửa tiếng rồi bắt đầu quan sát. Đã giao hẹn điện thoại: Phùng Cát sẽ mặc áo phông Kappa màu trắng, quần ngắn màu tro, đeo tai nghe; Na Lan sẽ mặc áo sơ-mi cộc tay màu vàng nhạt, quần bò. Lúc này cô khoác thêm chiếc áo chèn màu trắng, đứng sau quầy bán sách báo và bánh trái để quan sát.

Phùng Cát đến sớm mười phút, ăn mặc giống như đã hẹn, trông không khác gì Lý Thân đã miêu tả, tuổi chưa đến 40, mặt hóp, cằm nhọn, đôi mắt to hơi lồi, anh ta rất cảnh giác. Về mặt thì trên cả mức căng thẳng, nên nói là căng như mũi tên trên dây cung, tuy đeo tai nghe nhưng rõ ràng là nghe nhạc lúc này chẳng hay ho để chịu gì.

Na Lan và Tần Hoài kiên nhẫn quan sát thêm vài phút nữa, chỉ thấy Phùng Cát tỏ ra sốt ruột chứ không ra hiệu thông báo gì với ai khác, chứng tỏ anh ta đến một mình. Na Lan nói nhỏ với Tần Hoài: “Được rồi! Anh yểm hộ tôi!” Cô cởi áo chèn ra đưa cho Tần Hoài rồi đi về phía Phùng Cát.

Đôi mắt Phùng Cát vẫn không ngừng nhìn khắp, và nhanh chóng hận ra Na Lan, anh hơi sững người. Na Lan nhớ rằng anh ta đã nói, sau khi Vũ Hân chết, anh ta từng bám theo cô, khi đó cô để tóc dài, hiện nay sau đợt “chăm sóc sắc đẹp” lại đeo kính râm nữa, anh ta thấy ngờ ngợ là phải. Phùng Cát đã chắc chắn đây là Na Lan, về mặt anh ta đã nhẹ nhõm hơn.

Có một người vẫn căng mắt nhìn Na Lan đi trong biển người, rồi người ấy cũng rảo bước nhanh hơn.

Hai mục tiêu, cá và tay gấu (1).

Tuy nhiên có thể khẳng định điều này: Na Lan đang đi vào chỗ chết.

Cả hai rảo bước giữa đám đông đang vội đi làm, nên tạm thời lọt khỏi tầm mắt của người ấy. Khi Na Lan nhìn lại Phùng Cát thì hồi ôi!

Phùng Cát tay ôm ngực, lão đảo, một vết máu trên áo trắng đang loang rộng khắp, một con dao cắm trên người anh.

Na Lan đã từng tự chọn học môn giải phẫu, dù không chuyên nghiệp cô cũng nhận ra vết dao đâm trúng tim Phùng Cát.

Cấp cứu!

Xung quanh la hét inh ỏi, Na Lan gọi Tần Hoài: “Mau gọi 110!” rồi chạy đến đỡ Phùng Cát.

Lập tức có cả trăm ngàn người vây quanh, xôn xao bàn tán.

Tại sao lại thế này? Ai đã để lộ thông tin? Có phải “chúng” ra tay không?

Đầu óc Na Lan rối loạn cùng đám đông đang rối loạn, cô cố trấn tĩnh. Đôi mắt hơi lồi của Phùng Cát dần mờ đi. Cô hỏi: “Là kẻ nào?”.

Phùng Cát cố mấp má, anh bỗng hộc ra hàng vốc máu. Na Lan đoán rằng mũi dao đã xuyên qua phổi cắm vào tim, Phùng Cát đang thập tử nhất sinh.

Anh ta cố nói một điều gì đó nhưng rồi chỉ lắc đầu, môi vẫn động đậy. Na Lan áp tai nghe, không nghe rõ. “Anh nói lại được không?”.

Tiếng quá nhỏ không thể nghe thấy, nhất là khi đang ở giữa đám đông huyên náo.

“Tôi không nghe rõ.” Na Lan áp tai vào miệng anh, chẳng khác gì đôi nam nữ đang đặng cay vĩnh biệt. Phùng Cát gắng hết sức để nói, nhưng cô chỉ nghe được hai tiếng “hộp thư”.

Hộp thư. Đó là hai tiếng cuối cùng của Phùng Cát.

Chú thích

(1): Cá và tay gấu: ý một câu của Mạnh Tử “cá và tay gấu đều là món ngon, không được cả hai, chỉ có thể chọn một.”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 33

Hộp thư, và hộp thư

A nh mắt Ba Du Sinh nói lên tất cả.

Anh hiềm khi tỏ ra sôi động, cháy bỏng. Nhưng những người thông minh và những ai biết rõ về anh đều có thể nhận ra ánh mắt ấy sau cặp kính, và cũng đoán được những thay đổi của tâm trạng anh nữa. Na Lan chưa giao lưu với anh quá nhiều lần song lúc này cô cũng nhận ra nét trách móc trong ánh mắt Ba Du Sinh. Nhân viên y tế chạy đến hiện trường lập tức kết luận Phùng Cát đã chết; người chứng kiến thì nhiều nhưng không ai có thể nói rõ kẻ nào đã đâm Phùng Cát. Có người nói đó là một gã cao to, có người nói gầy gò, có người nói hung thủ đã chạy ra đám đông đang chờ vào cửa ga, lại có người bảo hắn đã trà trộn vào dòng người đi vào ga. Thậm chí có người đến sau xúm lại xem rồi nói Na Lan là hung thủ.

Ca nhân ở ẩn nơi đông đúc, thế rồi nơi đông đúc lại là điều kiện tốt đối với kẻ ác. Hình như Phùng Cát có ý lựa chọn nơi kết thúc đời mình.

Trước lúc chết anh ta cũng không kịp cho Na Lan biết tên thật của mình. Sau đó Ba Du Sinh cho cô biết trong ví anh ta có chứng minh thư với tên thật là Phùng Triết (1)

Anh ta không tin bất cứ ai.

“Anh ta đồng ý gặp em với điều kiện là không để cho cảnh sát can dự...”
Na Lan đánh bạo chủ động giải thích trước khi Ba Du Sinh hỏi cô.

Có thể thấy Ba Du Sinh đang cố nén thất vọng, anh ngắt lời: “Nhưng cô nên tin ở trực giác của mình, ít ra cũng nên báo với tôi...”

“Trực giác của em là trước hết nên nghe xem anh ta có điều gì muốn nói, em muốn anh ta tin em.” Na Lan nói: “Khi mới liên lạc với anh ta, em đã khuyên anh ta hãy gặp công an nhưng anh ta lại phản ứng rất mạnh. Em sợ

nếu em báo với anh, thì anh ta sẽ dứt khoát không liên lạc với em nữa.”

Nhưng giờ đây anh ta đã chết, cô và họ hợp tác với nhau vui quá nhỉ?!

Cũng may, Na Lan biết Ba Du Sinh không bao giờ nói những câu như thế.

Đúng vậy, anh chỉ nhẹ nhàng hỏi: “Lúc sắp chết, anh ta đã nói những gì?”.

“Lúc đó rất ồn, anh ta cũng sắp nguy đến nơi nên em nghe không rõ, hình như nói là ‘hộp thư’...”

Tại sở công an, sau khi đã chính thức làm thủ tục trình bày, Na Lan thần thờ bước ra cửa, nhìn không gian tươi sáng bên ngoài, cô có cảm giác như ở đâu đây đang có một thế giới khác. Dưới ánh nắng rực rỡ nhường này mà lại xảy ra những tội ác như thế.

Cái chết không ngọt ngào bám con người, trước tiên là Ninh Vũ Hân, rồi đến Phùng Triết, đều chết ở ngay bên cô. Cô bỗng cảm thấy cô vẫn đang “nhờn nhờ” trên cõi đời, nếu không phải là chuyện thần kỳ thì là “bọn chúng” đang muốn lợi dụng cô để đạt được ý đồ gì đó. Có lẽ, khi cô khám phá ra mọi sự thật thì cũng là lúc thần chết ban cho cô một nụ hôn nồng nàn.

Lúc này cô mới nhận ra mình không hề cứng cõi gì hết, hình như cô đang bước vào chốn đầm lầy ngập ngụa chướng khí, chân mềm nhũn, đầu choáng váng mù mẫn. Cô bám vào bức tường rồi hít thở thật sâu.

Không rõ Ba Du Sinh đã đứng bên cô từ lúc nào. “Cô sau thế?”. Anh tỏ ra rất quan tâm.

“Lúc này chẳng có ai khác, anh cứ mắc nhiếc em đi!” Na Lan gượng cười, tỏ ý mình vẫn ổn cả.

Ba Du Sinh cũng cố mỉm cười: “Có gì mà phải mắng mỏ? Nhưng hình như tâm trạng cô không tốt lắm, nên về nhà nghỉ ngơi. Tôi đã bố trí, kể từ nay cô và Tần Hoài phải được bảo vệ, nhất là cô, cô đã bị lộ tung tích.”

“Nhưng em cảm thấy các anh không cần lãng phí cho em như thế, trước mắt, tạm thời không có ai đe dọa bọn em cả.”

“Sao cô lại nghĩ thế?”

“Trong mấy tiếng đồng hồ vừa qua, em hỏi tưởng lại tất cả các sự việc xảy ra ở cửa ga tàu điện ngầm sáng nay, nhận ra rằng, kẻ sát hại Phùng Triết biết rất rõ hành tung của anh ấy và em, chúng đủ mảnh lời giết Phùng Triết mà không để lại mảy may dấu vết thì chúng cũng có thể nhân tiện giết em luôn, nhưng chúng đã không ra tay.” Na Lan rất thấm thía cảm giác “cá nằm trên thớt” là gì. Cảm giác này khiến Na Lan thấy rợn người, mặc dù cô đã từng vào phòng giải phẫu mà vẫn bình thản như không.

Ba Du Sinh im lặng hồi lâu, rồi anh hỏi: “Không phải cô đang nói đùa đấy chứ?”

“Hôm nay em chẳng còn bụng dạ nào để nói đùa. Nhưng em có thể khẳng định một điều: chỉ khi nào giải tỏa được mọi mối nghi hoặc thì em mới có được tự do thật sự.” Cô bỗng cảm thấy câu này rất quen.

À, lần đầu tìm ra cô, Đặng Tiêu đã nói câu này nhằm tác động đến cô.

Máy di động cho biết có hai cuộc gọi nhớ và một tin nhắn hỏi thăm, đều là của Đặng Tiêu. Anh ta đã biết tin, muốn liên lạc gấp với Na Lan, muốn bảo vệ cô và cùng cô đi “ở ẩn chốn đông đúc”.

Ba Du Sinh nói: “Có cần bảo vệ hay không, không phải do cô hoặc tôi toàn quyền quyết định...”

“Em không muốn nhìn thấy thêm người vô tội gặp nguy hiểm, anh ạ.” Na Lan nhìn Ba Du Sinh bằng ánh mắt nài nỉ.

“Nhưng ít ra cũng nên cử người... đưa... cô... hai người...” Anh lúng túng không biết nên nói sao.

Na Lan hiểu cả. Cô nói: “Em nghĩ mình vẫn nên cùng Tần Hoài về đảo. Gần đây em đã thử giao lưu với Tần Mạt, cảm thấy có chút tiến triển.” Thực ra cô biết đó không phải là nguyên nhân duy nhất. “Nếu các anh giải được câu đố về ‘hộp thư’ hoặc hiểu được thêm nhiều về Phùng Triết thì phải cho em biết với!”

“Kỹ thuật viên của chúng tôi đã vài lần mở hộp thư của Phùng Triết, không có gì cả, nó cũng trống trơn như máy di động của anh ta. Chúng tôi đang liên hệ với nhà mạng, xem xem có thể khôi phục các dữ liệu đã bị xóa vĩnh viễn không. Nếu có kết quả tôi sẽ cho cô biết. Tôi vẫn muốn... cô tiếp tục giữ liên lạc với chúng tôi.”

Na Lan gật đầu rồi chào tạm biệt Ba Du Sinh. Đôi chân đã có cảm giác vững chắc như đi trên mặt đất. Ra khỏi cổng Sở Công an, bỗng thấy chiếc xe Odyssey của Tần Hoài từ đâu đó lướt đến, dừng ngay bên cạnh. Cô lên xe và ngoái lại nhìn, thấy Ba Du Sinh đang chăm chú nhìn theo, vì khoảng cách khá xa nên không nhìn rõ ánh mắt anh sau cặp kính.

Tần Hoài lái xe đi một quãng xa, cả hai đều im lặng, cuối cùng Na Lan lên tiếng. “Có thể anh ấy sẽ bố trí người đi theo chúng ta.”

Tần Hoài nói: “Như thế cũng tốt. Hôm nay sau khi Phùng Triết bị hại, nhìn xác anh ta... tôi nghĩ rằng rất có thể sẽ đến lượt tôi và cô!”

“Nhìn xác Phùng Triết, tôi lại nhớ đến thi thể Ninh Vũ Hân. Tôi đã hai lần nghĩ hệt như anh. Nhưng tôi lại nghĩ, càng như thế thì tôi càng không lùi bước. Anh có dám giúp tôi không?”

Nhìn nghiêng, thấy khóe miệng Tần Hoài cười bình thản nhưng kiên định: “Câu này tôi đang định hỏi cô. Mấy năm nay tôi vẫn chờ sẽ xảy ra chuyện thần thoại Diệt Tuệ bỗng xuất hiện bên tôi. Cho nên tôi vẫn âm thầm lặng lẽ điều tra, thậm chí tỏ ra đàng điếm để tự dối mình và dối người đời. Nhưng hôm nay tôi nhận ra rằng chúng ta không thể chỉ hình dung chúng ta là bọn tàn độc mà phải gọi chúng là ác quỷ khát máu...” Bỗng anh quay sang hỏi: “Nhưng, tại sao cô lại tin tôi? Chẳng lẽ cô không lấy làm lạ, lẽ nào Ba Du Sinh không hỏi câu này: việc hẹn gặp Phùng Triết chỉ có hai chúng ta và Phùng Triết biết, vậy thì sát thủ ở đâu ra?”

Có, Ba Du Sinh có hỏi câu này.

Na Lan nói: “Tôi tin rằng anh vô tội. Còn về sát thủ đâu ra, anh chuyên viết tiểu thuyết ly kỳ, chắc anh cũng có thể nghĩ ra nhiều cách giải thích.”

Tần Hoài nhủ mày: “Chúng ta nói mãi về Phùng Triết, về ‘bọn chúng’ nhưng lại chẳng biết gì về chúng, rất có thể chúng đã sớm lấp đặt kết cục của Phùng Triết rồi, khi thấy anh ta liên lạc với chúng ta thì chúng khừ ngay trước mắt chúng ta, nhất cử lưỡng thiện: vừa diệt khẩu vừa cảnh cáo chúng ta. Còn một khả năng nữa là chúng vẫn đang truy tìm Phùng Triết, còn chúng ta thì ngỡ rằng tất cả đều kín như bưng, thực ra đã bị chúng theo dõi từ lâu, chính chúng ta đã dẫn chúng tìm ra Phùng Triết.”

Na Lan nhận ra phân tích của Tần Hoài hết như cách nghĩ của cô. “Hiện nay tình hình có biến động, chúng không biết Phùng Triết lúc sắp chết đã nói với chúng ta những gì, cho nên chúng ta nên đặt trọng tâm vào hai chữ ‘hộp thư’. Lúc này Ba Du Sinh nói công an đã xem hộp thư của Phùng Triết nhưng không có gì hết.”

“Tôi cho rằng Phùng Triết không mong ai thâm nhập hộp thư của anh ta, cho nên hộp thư chưa chắc đã là hộp thư của anh ta...”

Na Lan lấy ra tấm danh thiếp của Ninh Vũ Hân, nhìn kỹ địa chỉ thư điện tử của Phùng Triết: 62793571@163.com, cô lẩm bẫm: “Trước đây tôi không để ý rằng hộp thư anh ta đăng ký toàn là các chữ số.”

“Là mấy chữ số? Có một số người thích dùng số di động của mình làm email.” Tần Hoài chuyên tâm vào việc lái xe, nhường nhiệm vụ suy nghĩ cho Na Lan.

“Nhưng ở đây không có vẻ là số máy di động lẽ ra nên bắt đầu 13... hoặc 8 gì gì đó, đây lại có 8 chữ số. À tôi dốt thật! Tám chữ số tức là số điện thoại...”

“Cố định! Cô đọc xe nào?”

Na Lan đọc, Tần Hoài nghĩ ngợi rồi nói: “Đúng là có vẻ quen quen.”

“Số máy của một ‘fan tình’ nào đó à?”

“Ha ha...” Tần Hoài giả vờ cười.” Đó là cảm giác hài hước cũ của cô! Thôi không tán nữa! Hình như hơi quen quen.”

Một ý nghĩ lóe lên, Na Lan mở ví lấy ra tờ khăn giấy nhàu nát trên đó viết một lô họ tên và số điện thoại, là những đối tượng mà Tần Hoài bảo cô nên phỏng vấn. Cô nhìn vào Điền Uyển Hoa – bạn gái cũ của Trảm Quân – một trong năm người đã chết.

Có một hàng chữ số 62793571 tương ứng với đối tượng phỏng vấn là “bà Tiền”. Tức bà nội của Tiền Khoan.

Chẳng rõ Tiền Khoan có phải một hiếu tử không, nhưng ít ra khi còn sống anh ta vẫn thường đến thăm bà nội. Nghe nói cha mẹ anh ta chuyển ra ở trong một tiểu khu bên ngoài vành đai, khá xa, cho nên Tiền Khoan nhận nhiệm vụ thăm nom. Cảnh sát đương nhiên nắm vững, nên Tần Hoài biết tình hình cũng không khó gì. Tuy biết số điện thoại của bà Tiền nhưng Na Lan quyết định không tốn sức vào đó, bởi lẽ Tiền Khoan là dân Giang Kinh thứ thiệt, tất nhiên cảnh sát đã đào sâu triệt để rồi, lúc này cô nên đặt trọng tâm vào ba công nhân đi làm thuê kia.

“Tại sao Phùng Triết lại dùng số điện thoại của bà nội thay cho tên người để làm Email?” Na Lan tự hỏi mình.

“Nhưng ai dám khẳng định đó là Email của Phùng Khiết?” Tần Hoài bỗng quay xe. Na Lan hiểu rằng hai người sẽ chuyển hướng, không về đảo Hồ Tâm, mà đến nhà bà Tiền.

Bà Tiền ở trong tiểu khu Khang Định, là khu vực có một lô nhà cao tầng nho nhỏ xây vào những năm 90. Địa chỉ đã lưu trong notebook của Tần Hoài, họ dễ dàng tìm đến khu nhà 8. Họ đỗ xe ở sân, không phải chiếc Odyssea ngổ ngỗ nữa mà là chiếc xe thể thao Chery xinh xắn. Để đảm bảo không bị ai bám đuôi. Tần Hoài đã diễn lại vở cũ: hẹn một ông bạn nhà văn lái xe đến tần hầm để xe và đổi xe cho nhau.

Na Lan lúc trên xe đã gọi điện cho bà Tiền ba lần mà không thấy ai nhắc máy. Cả hai bàn bạc, bà già tuổi ngoài 80 có thể đi đâu xa, nên họ sẽ đứng cửa chờ vậy.

Hai người lên tầng 3, bấm chuông căn hộ. Không ai lên tiếng. Tần Hoài gõ

cửa thật mạnh, vẫn không ai ra mở cửa, nhưng căn đối diện có một bà lão bước ra.

“Bà Tiên đi lâu rồi!” Bà lão nói ta, chắc tai bà rất kém.

“Đi rồi? Ý bác là ‘ra đi’...?” Na Lan lo sợ tia hy vọng mong manh sẽ biến mất.

“Không ở đây nữa.” Bà lão nói. “Sau khi đưa cháu nội mất, không có ai chăm sóc, cô con dâu đã đón bà ấy về ở cùng.”

“Còn căn hộ này...”

“Cho thuê! Hai vợ chồng họ đi làm chưa về.”

“Bác có biết địa chỉ con trai bà Tiên không?”

“Không.”

Na Lan hỏi Tần Hoài: “Chắc anh có số điện thoại của cha mẹ Tiên Khoan?”

Tần Hoài gật đầu. Họ cảm ơn bà lão rồi rảo bước đi xuống. Đi dọc hành lang, Na Lan bỗng nói: “Khoan đã, nhìn kia!” Cô chỉ vào cái “hộp thư” trên tường. Khu nhà 3 tầng này cả tầng có 12 hộ.

“Thì sao?” Tần Hoài không hiểu.

“Hộp thư. Ý tôi là chúng ta không nên loại trừ bất cứ khả năng nào.”

“Nhưng hộp thư này đang khóa.” Tần Hoài bước đến gần tường. Anh cũng tán thành ý kiến của Na Lan.

“Thế mà đòi viết truyện kinh dị!”

Tần Hoài cười: “Tôi chỉ giả vờ thật thà một chút thôi.” Anh lần túi áo lấy ra con dao quân dụng mi-ni của Thụy Sĩ.

Hộp thư của nhà họ Tiên treo ở hàng giữa, cao ngang ngực. Tần Hoài lách lưỡi dao vào khe cửa hộp thư xọc vài nhát, mở ra được. Anh lẩm bẩm:

“Cảm ơn cái khóa cổ lỗ sĩ của khu nhà cổ lỗ sĩ. Nếu là khu nhà hiện đại

phải quẹt thẻ từ hoặc lắp các loại khóa điện tử khác thì tôi xin chào thua.”

Hộp thư khá sâu nhưng trống không.

Tần Hoài nói: “Loại trừ được, cũng tốt.” Anh định đóng cửa lại thì Na Lan bỗng nói: “Khoan đã. Tôi chưa thật tin đâu.”

Cô thò tay vào sờ kỹ, rồi mỉm cười.

Vì các mặt của hộp thư đều có gờ khung, nên cánh cửa thực tế chỉ chiếm 2/3 diện tích mặt hộp. Ở mặt trong của nóc hộp, là chỗ không ai nhìn thấy. Na Lan sờ thấy một vật tròn thon dài như cây bút, dùng vài lớp băng keo bọc kín.

Bóc băng keo ra, thì đúng là một cây bút.

Bút ghi âm

Chú thích

(1): Hai chữ “cát” ghép lại được chữ “triết”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 34

Ra đòn

N gọi đi! Uống trà nhé?”

“Thôi, cảm ơn.”

“Đừng căng thẳng, anh không phải căng thẳng gì cả. Tôi đâu phải đại ca xã hội đen, tôi cũng chỉ là một nhân viên, một người làm ăn đứng đắn nghiêm túc.”

“Tôi không căng thẳng, nhưng tôi lấy làm lạ tại sao anh lại tìm đến tôi?”

“Kìa, đã nói rồi mà, tôi được biết anh lặn rất giỏi.”

“Cũng tạm tạm, tạm tạm. Nhưng tôi vẫn ngạc nhiên, vì ở Giang Kinh các

anh đâu phải không có người thạo sông nước? Nơi này có sông, có hồ, chắc chắn phải có cao thủ bơi lội.”

“Có, có nhiều. Nhưng việc này không tiện nhờ người ở đây, vì sẽ còn trông thấy nhau, lỡ quan hệ kém vui thì sẽ bất tiện. Nhờ anh, coi như chuyện làm ăn sòng phẳng, công việc là công việc.”

“Ý anh là, tốt nhất là nhờ người tỉnh ngoài?”

“Thậm chí có người nay đâu mai đó chuyên đi làm thuê đều được. Chỉ cần lặn giỏi, thật thà chân chất. Nếu ranh mãnh láu cá thì không chấp nhận.”

“Anh cần mấy người?”

“Ít thôi. Anh là một. Và thêm ba bốn người nữa là được. Ông chủ của tôi ưa kín đáo, không muốn gây chú ý.”

“Anh lại còn có ông chủ nữa?”

“Tôi vừa nói rồi, tôi chỉ là nhân viên bình thường.”

“Nếu tìm được người, thì tôi sẽ nói gì với họ? Tiền nong hay gái gú gì đó à?”

“Ha ha... Anh cứ nói thế này, nói là nếu dự án này thành công thì họ sẽ không phải đi làm thuê cho ai nữa. Tôi chắc anh thừa biết cách nói ngon nói ngọt.”

“Nhưng chắc chắn họ sẽ hỏi là dự án gì.”

“Tôi nói thật nhé, anh chẳng hiểu đâu! Nhưng ai lơ ngơ nhất mà không đoán ra ít nhiều. Tìm người lặn giỏi để làm gì? Đương nhiên là để đi mò, vớt. Vớt cái gì? Tôi nói đây: ngày trước Trung Quốc có cuốn sách “Thiên công khai vật”, anh biết không?”

“Tôi chưa từng nghe nói đến.”

“Viết về sự phát triển khoa học của nước ta, trong đó có nói đến lặn. Đoán xem, những thợ lặn ấy đi làm gì?”

“Chịu không biết.”

“Mò ngọc trai, ngọc trong các con trai! Hiểu chưa? Dự án này hết như việc lặn tìm ngọc trai.”

Na Lan và Tần Hoài đeo tai nghe, ngồi trong xe ô-tô bật điều hòa hết cỡ, nghe xong đoạn đối thoại. Người nêu câu hỏi là Phùng Triết. Anh ta được họ nhờ đi khắp nơi tìm cao thủ lặn, cộng với anh ta nữa, tập hợp thành một tổ lặn, đi tìm ngọc trai.

Đương nhiên, “tìm ngọc trai” chỉ là cách nói bóng gió. Na Lan gỡ tai nghe xuống, nói: “Xem ta chúng ta đã đoán đúng, có lẽ vụ án năm xác chết có liên quan đến kho báu Bá Nhan.”

Không hiểu sao, điều hòa trong xe bật tối đa mà Tần Hoài vẫn vã mồ hôi trán. Anh nghèn nghẹn nói: “Và, chắc chắn cũng liên quan đến vụ Diệc Tuệ mất tích.”

“Tại sao?”

Tần Hoài không đáp, chỉ lẳng lặng về số rồi quay xe.

Khi trời đã tối mịt, Tần Hoài và Na Lan lên đường. Cả hai cùng ông bạn nhà văn của Tần Hoài ngồi ăn cơm tối rồi đổi lại xe. Hai người lại phóng về bãi đỗ xe của khu Lục Ô Thế Gia kề bên bờ hồ.

Họ im lặng suốt dọc đường.

Chiếc xe Odysseia máy vốn rất êm, khiến sự im lặng trong xe càng trở nên khó chịu. Nếu lúc này mở cửa kính nghe tiếng gió vi vu thì sẽ tự nhiên hơn.

“Xin lỗi.” Lúc sắp ra khỏi đường cao tốc, Tần Hoài bỗng mở miệng.

“Anh lại làm chuyện xấu gì à?” Na Lan hiểu cả, nhưng giả vờ hỏi.

“Thêm nữa là thừa...” Tần Hoài ngắc ngứ, hình như không biết nên nói thế nào. “Ví dụ, cứ im lặng, rồi thả cô xuống đây, không nói gì nữa...”

“Anh cũng biết rồi: Phương Văn Đông lần đầu gặp tôi đã nói rằng tính tình Tần Hoài đôi khi kỳ quặc một chút, nhưng bản chất rất tốt.” Na Lan cười cười. “Nhưng... chuyện như thế này anh đâu cần xin lỗi gì? Nếu là người

khác cũng gặp cảnh ngộ như vậy chắc đã suy sụp rồi.”

Tần Hoài: “Tôi luôn cảm thấy mình rất cứng cõi.”

Na Lan: “Trái lại, tôi thường hay có cảm nhận sai lệch về mình.”

Xe đã rẽ vào đường Long Thanh mới làm cách đây hai năm. Tiếp tục chạy lên, rồi rẽ phải là đường Lục Ô, rồi vào đến cổng chính của khu Lục Ô Thê Gia. Lúc này đã quá 22 giờ, trên đường xe cộ dần vắng bóng, lại liên tiếp gặp đèn xanh, nên chiếc xe Odysseia tha hồ phóng 60km/h.

Sắp đến đầu đường Lục Ô, Na Lan bỗng kêu lên, vì thấy phía trước có chiếc xe tải hạng nặng vừa bất ngờ sang tuyến giữa, chắc gã tài xế say rượu, xe đang lao sầm sập về phía chiếc Odysseia. Tần Hoài phản ứng cực nhanh, quay vô-lăng sang phải, tạt vào ven đường, sẵn sàng phanh lại. Đúng vào lúc này hai người nhận ra rằng, dẫu tay lái siêu hạng cũng không thể tránh nổi kiếp nạn đêm nay: từ con đường nhỏ bên phải, một chiếc xe SUV cỡ đại màu sẫm cứ như từ địa ngục ngoi lên, đang nhắm ngang sườn xe của họ lao tới.

Tần Hoài chỉ có thể làm một việc duy nhất là đạp thật mạnh chân ga để thoát khỏi tình thế bị kẹt giữa hai bên trái phải.

Nhưng đã quá muộn, hai tiếng va đập cực mạnh vang lên. Đầu óc và toàn thân Na Lan đồng thời chấn động kinh khủng.

Rồi cô không thấy gì nữa.

Na Lan rất lầy lăm lạp: người cô như lơ lửng giữa mây mù, chóng mặt, đầu đau không sao chịu nổi nhưng ý thức thì vẫn hoàn toàn tỉnh táo. Chắc đây là bản năng sinh tồn. Lúc này không nhìn thấy gì cả vì đầu cô vẫn đang vùi trong cái túi khí tự động mở ra khi nãy, tai cô vẫn nghe rất rõ tiếng Tần Hoài đang gọi: “Mau ra đi! Chạy đi! Nguy hiểm lắm!” Cô còn cảm thấy Tần Hoài đang lay cô rất mạnh.

Na Lan lập tức hiểu ra: hai xe vừa nãy chú tâm đâm vào họ. Dù chung là ai, mục đích vẫn là trừ khử cả cô lẫn Tần Hoài, và chắc chắn sẽ không chỉ ra tay một lần.

Cô dờ dẫn đưa tay ra tháo đai an toàn rồi lần tìm tay gạt mở cửa xe, đẩy mạnh. Chỉ nhìn thấy trước mặt là màn đêm đen kịt, nhưng đôi chân cô vừa chạm đất đã chạy như bay.

Phía sau vang lên tiếng bước chân cũng cực nhanh và tiếng hô “đứng lại. chạy đâu cho thoát”, nhưng cô hiểu rằng tuyệt đối không thể nghe lệnh “đứng lại”, cô tiếp tục chạy như điên.

Mắt cô đã dần nhìn rõ phía trước, chạy thực mạng, nhưng vẫn nhắm về phía khu biệt thự Lục Ô. Tiếng bước chân đuổi theo vẫn vang lên phía sau nhưng Na Lan biết mình đã bứt lên khá xa, và ưu thế của cô là những ngày qua cô đã rất thông thạo địa hình khu vực quanh đây.

Cổng chính của Lục Ô Thế Gia là cửa lớn song sắt, kè nó là bức tường vây khá cao, thực ra tường vây chỉ chạy quanh già nửa, vì mặt kia của Lục Ô là hồ nước. Đường Lục Ô còn có vài nhánh nhỏ đi giữa rừng cây xanh tốt, chiều tối các vị chủ nhà trong khu này thường ra ngoài cổng chính đi bách bộ hoặc đi siêu thị.

Điều quan trọng là những con đường nhỏ này cũng chạy đến bờ hồ Chiêu Dương.

Nói chính xác hơn, các con đường nhỏ này chỉ chạy đến rừng cây bên hồ, xuyên qua rừng cây là đến bãi cát trắng ven hồ. Các con đường nhỏ này hơi giống một mê cung bát trận đồ thu nhỏ. Na Lan đã đến đây vài lần, vào những lúc trời chạng vạng, đi dạo khắp mới dần thuộc đường. Lúc này bản năng mách bảo cô chạy vào con đường nhỏ, tiếp tục luồn lách trong đó may ra sẽ đánh lạc hướng được bọn truy binh kia.

“Na Lan đừng chạy nữa, chạy sao nổi? Bọn tôi sẽ không hại cô, chỉ muốn nói chuyện thôi.” Có kẻ đang gọi, giọng nghe lạ hoắc. Rõ ràng là hắn đang thấp thỏm, muốn cứu vãn tình thế tay trắng trở về; hoặc là, hắn đang lừa để cô nghĩ rằng hắn đang bó tay, hết cách, khiến cô chủ quan khinh địch.

Không thềm trả lời, không cần nghĩ xem truy binh là ai, sinh tồn là số một! Máy di động thì để trong ví, ví lại để trong xe, cô lúc này tay không, hy

vọng duy nhất nằm ở phía trước.

Hồ nước.

Cô rất biết hồ nước ấy có vẻ phẳng lặng nhưng nó đã nuốt vô số sinh mạng, đã nuốt bao kẻ dám mạo hiểm bắt kính nó, biến họ thành những oan hồn, bỏ bị hại hết sức ly kỳ. Nhưng đêm nay hồ nước là điểm đến của cô, là thần hộ mệnh cho cô.

Đôi chân vẫn chạy như bay, truy binh vẫn bám riết phía sau, chúng có ít nhất ba tên, ánh đèn pin lia quyết, sức tìm bóng Na Lan. Chúng không thấp thỏm gì hết, chúng rất tự tin với thể lực và tốc độ của nam giới thì chỉ một quãng nữa sẽ đuổi kịp cô.

Nhưng chúng không ngờ, Na Lan không chạy tiếp đường ngoặt mà lại xuyên qua một bãi cỏ, các bụi cây, rồi biến mất vào khu rừng. Đây lại là một ưu thế của Na Lan. Một người bình thường, khi chạy đuổi chẳng nữa, thường theo thói quen chạy theo lối phẳng phiu, chứ không dại gì mà “trái khoáy” như thế. Chỉ những ai đã thuộc địa hình thì mới dám chơi cái chiêu lạ này.

Cho nên, khi mấy tên truy binh đó không thấy bóng Na Lan trên đường nữa, thì cô đã chạy đến giữa rừng cây. Khi chúng chạy vào rừng để truy kích thì cô đã hoàn toàn biến mất.

Bọn chúng còn mắc một sai lầm nữa, vẫn thuộc lĩnh vực phản ứng bản năng, tức là chúng tập trung sức tìm cô ở bãi cát và bìa rừng gần đó, vẫn chỉ là công cốc! Bây giờ chúng mới nghĩ rằng có lẽ Na Lan đã xuống nước.

“Bọn mình đứng đây chờ. Nếu nó xuống nước thật thì chẳng mấy chốc nó sẽ phải bơi trở lại.” Nhưng một tên trong bọn không cho là thế.

“Mày thì biết gì! Nó không bơi trở lại, mà sẽ bơi tiếp! Về thôi!” Một tên khác giậm dũ co chân đá bay hòn đá dưới đất

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 35

Bọn giang hồ liêu lĩnh

Bọn người truy đuổi đã đoán đúng: Na Lan bơi sang đảo Hồ Tâm. Tuy không thể thay bộ đồ lặn, nhưng cảm giác hải hùng đã buộc cô phải lao xuống nước bất chấp nóng lạnh ra sao. Cũng may mặt hồ bị phơi nắng cả ngày nên nước vẫn còn ấm.

Cô chỉ cảm thấy cô đơn, cô đơn không sao chịu nổi.

Tuy Na Lan chỉ là con gái độc nhất nhưng sự nuôi dạy của cha mẹ giàu lý trí cộng với tự thân rèn luyện đã ngăn không để cô biến thành cô gái chỉ quen ý lại. Cha mất hồi còn học cấp III, càng khiến cô sớm hiểu rõ khái niệm kiên cường là gì. Do tính cách hay do cô có khả năng thích ứng đều đúng, dù rơi vào môi trường nào cô cũng có thể nhanh chóng kết bạn thậm chí trở thành bạn thân.

Có lẽ vì quá lâu không gặp Đào Tử, hay có lẽ vì đã quá lâu không ở bên mẹ, hoặc là vì lâu nay không ngớt gặp nguy hiểm nên cô bị sốc tâm lý, cô bỗng cảm thấy cô đơn. Một mình cô bơi trên mặt hồ rộng lớn thế này, sao mà lẻ loi buồn tẻ.

Có lẽ vì không có Tần Hoài ở bên.

Có lẽ tại cô đã quen với việc bơi cùng anh ta, dù từng có vài lần cô bơi một mình, nhưng ít ra cô vẫn biết trên đảo đang có Tần Hoài, hoặc Tần Hoài đang đứng trên bờ chờ cô.

Tần Hoài thế nào rồi? Liệu có bị rơi vào tay bọn chúng? Hay là đã gặp bất trắc gì đó?

Tuyệt đối không phải bọn chúng đã đến gặp cô để “nói chuyện”, chúng đã cố tính bố trí hiện trường giả: gây tai nạn đâm xe rồi bỏ chạy.

Na Lan tưởng tượng có lẽ lúc này ở trên xe là lần cuối cùng gặp mặt Tần Hoài, đôi mắt cô trào lệ tan nhòa cùng nước hồ. Đầu óc cô cứ thế rời bời cho đến lúc các ngón chân bỗng đau buốt cô mới bừng tỉnh.

Cô nhận ra từ ngón chân lên bắp chân phải bỗng rất đau và căng cứng, đầu gối bị co lại, toàn thân không thể giữ thẳng bằng trong nước. Cô gặp phải cơn ác mộng của người đang bơi: bắt ngờ bị chuột rút. Nguồn cơn của nó là cuộc chạy trốn căng thẳng ghê gớm lúc nãy.

May sao cô rất biết cách ứng phó. Cô lập tức gắng hết sức trấn tĩnh, rồi nhanh chóng xoay người nổi lên mặt nước, đầu ngẩng cao, giữ thẳng toàn thân, sau đó đưa tay trái cấu chặt đầu gối phải, từ từ duỗi thẳng chân ra, cứ thế co vào duỗi ra vào lần, cảm giác đau dần dần tiêu tan.

Lúc này, sinh tồn là chân lý duy nhất. Na Lan ngửa người, chăm chú hít thở, nhắm mắt, thả lỏng toàn thân. Sau đó vung đôi tay xé toạc màn đêm đang bao trùm mặt hồ, tiếp tục bơi về phía trước.

Nhưng hình như từ phía xa xa có âm thanh gì đó vọng đến. Quá khuya rồi lẽ ra phải càng im ắng mới đúng. Lờ mờ cảm thấy bất an, cô dốc sức bơi nhanh hơn.

Khi đảo Hồ Tâm dần hiện ra rõ hơn trong màn đêm, âm thanh ấy lúc gần lúc xa nghe rất rõ. Là tiếng động cơ!

Một chiếc ca-nô đang lao về phía đảo Hồ Tâm!

Thực ra thì chẳng phải ban đêm thì không thể có ai đi thuyền dạo chơi trên hồ. Nhưng vì sự kiện vừa trải qua khiến Na Lan không cho rằng chiếc ca-nô đó ngẫu nhiên xuất hiện. Rất có thể vẫn là mấy tên truy binh kia kiên quyết chạy ra đảo để xử lý cô. Nếu đúng là thế, vì muốn trừ khử cô và Tàn Hoài, chúng đã dùng đến hai ô-tô hạng nặng và một ca-nô, phải nói là thực lực khá hùng hậu, chẳng trách Phùng Triết mấy năm nay phải kinh hãi chúng.

Khi chiếc ca-nô bật ngọn đèn pha siêu sáng, thì Na Lan càng khẳng định mình đã đoán đúng.

Không kịp nghĩ đến hai chữ tuyệt vọng, cô hít sâu một hơi rồi lặn xuống nước. CÔ hiểu rằng chỉ cần mình ở dưới nước thật lâu và luôn thay đổi phương hướng, thì khả năng bọn truy binh ấy tìm thấy cô sẽ là rất thấp.

Cảm ơn bao năm tập bơi, hai là phổi có thể giúp cô lặn rất lâu. Vì không

có các thiết bị lặn nên cô vẫn phải ngoi lên để hít không khí.

Chiếc ca-nô bắt đầu tuần tra quanh chỗ cô, chắc là vì lúc này cô bơi đã khuấy động mặt nước, mắt cú vọ của chúng đã nhận ra điều đó. Cuối cùng, chiếc ca-nô tắt máy, kiếm tìm Na Lan trong màn đêm yên tĩnh.

Ở dưới nước cô có thể nhận ra ánh đèn pha di chuyển trên mặt nước. Nó đang lia quét mặt hồ. Khi vàng sáng lia sang hướng khác thì cô ngoi lên mặt nước hít thở lấy hơi, rồi lại tiếp tục lặn xuống đập nước tiến lên.

Rốt cuộc bọn người trên ca-nô đã đoán ra chiến thuật của Na Lan, chúng lại nổ máy rồi ừ từ chạy lên. Ít nhất có hai ngọn đèn lớn tung hoành trên mặt hồ. Lúc này Na Lan chỉ còn cách đảo Hồ Tâm gần trăm mét, với tốc độ này, giả sử chúng không phát hiện ra dấu vết gì về cô, thì chiếc ca-nô sẽ không thể là mối đe dọa đáng kể nữa.

Nhưng cô đã lạc quan quá sớm. Hình như cô nghe thấy có tiếng gọi, rồi hai luồng sáng mạnh đồng thời rọi vào mặt nước ngay phía trên đầu cô!

Sao lại thế được?

Một ý nghĩ chợt đến, Na Lan quay đầu lại, quả nhiên thấy dưới nước cũng có hai luồng sáng chĩa vào cô. Thì ra là đã có kẻ từ trên ca-nô nhảy xuống nước sục tìm cô, chúng tất nhiên phải là cao thủ bơi lội. Chắc kẻ truy binh dưới nước đã phát hiện ra cô, nên chúng báo cho tên ngồi trên ca-nô biết vị trí của cô. Cô đã hoàn toàn bị lộ!

Chiếc ca-nô bắt đầu tăng tốc. Na Lan hiểu rằng nghĩ nữa cũng vô ích, cô thò đầu lên bờ về đảo với tốc độ nhanh nhất.

Tiếng máy ca-nô đang dần áp tới, xen lẫn tiếng đập nước rào rào phía sau. Chắc chắn bọn truy binh dưới nước cũng đang tăng tốc để bắt sống hoặc tấn công Na Lan chết ngất. May sao cô đã bơi đến rất gần đảo. Cô biết rõ chỗ mình cần lên bờ, chỗ đó lởm chởm đã ghềnh, đó sẽ là cơn ác mộng cho thuyền nào đến gần.

Sau khi lên bờ, thì sao nữa? Lại phải dựa vào ưu thế địa hình vậy.

Hai tên đang bơi đúng là hạng cao thủ nhưng vẫn không “chuyên nghiệp” bằng Na Lan. Khi cô đến bờ thì chúng và chiếc ca-nô còn cách bờ khoảng hơn chục mét. Cô tung mình nhảy lên bờ, chân không, vụt chạy như bay.

Na Lan đã sớm có chú ý lựa chọn địa điểm lên bờ này, nó gây nhiều khó khăn cho chiếc ca-nô, cô cũng dễ ẩn nấp nữa, vì ở đây đá ghenh chi chít. Cô chạy về phía con dốc, chân giẫm trên đá lờm chờm, đau thấu tim. Khi chạy đến đỉnh dốc thì lại có một luồng sáng rọi vào cô. Thì ra là có ba bóng người đang đuổi theo.

Cô có thể chạy theo con đường nhỏ dẫn đến biệt thự của Tần Hoài, nhưng không nên, vì nếu chạy đến thì sớm muộn gì cũng bị ba tên to vạm kia đuổi kịp.

Bọn truy binh cũng rất hiểu, chúng rọi đèn lên nhìn thấy Na Lan trên đỉnh dốc chỉ cách chúng khoảng hai ba chục mét, nếu nhắm đúng hướng mà đuổi theo thì Na Lan phải chết là rõ rồi. Chúng mong cô sẽ kêu cứu, thì sẽ càng dễ xác định vị trí chính xác của cô, chờ khi có kẻ nghĩa hiệp chạy ra cứu – e rằng thời buổi này những người như thế không nhiều – thì chúng sẽ sớm hoàn thành công việc.

Nhưng khi chúng lên đến đỉnh dốc mà Na Lan vừa chạy qua thì không thấy bóng cô đâu. Phía trước là con đường nhỏ vắng tanh, xung quanh toàn là đá lờm chờm và cỏ dại, laia đèn quan sát kỹ đều không thấy có dấu hiệu gì. Cả ba tên nhắm con đường nhỏ đuổi theo một quãng. Cuối cùng thì một tên hô lên: “Thấy rồi! Nó ở ngay phía trước.”

Điều kỳ lạ là Na Lan chỉ rảo bước chứ không chạy.

“Đứng lại! Không thoát được đâu!”

Na Lan đứng lại, bắt đầu kêu lên, tay vung vẩy chiếc di động, ngay bên cô là tiếng có sữa inh ỏi vang lên.

“Mẹ kiếp, nhầm rồi!”

Cô gái tóc ngắn vấy ngắn này hoàn toàn không giống Na Lan mà chúng đã nhìn qua ảnh. Cô mặc sơ-mi trắng, chứ không phải sơ-mi vàng nhạt mà Na

Lan đang mặc. Bên cạnh cô là con chó săn giống Đức há to mồm với hàm răng lởm chởm sắc nhọn, nó đang gầm gừ sẵn sàng chiến đấu hết mình.

Một vị chủ nhà trên đảo đang dắt chó đi dạo ban đêm.

Na Lan đâu?

Khi chúng đang nghi hoặc thì dường như đồng thời vọng lại tiếng động cơ khởi động ở ngoài hồ nước.

Thì ra là, sau khi lên dốc Na Lan không tiếp tục chạy lên phía trước, cô chỉ đi thêm mấy bước rồi rẽ vào đám đất đá lộn xộn không có lối đi, sau đó cô thận trọng tụt xuống dưới, cố quên đi hai bàn chân đau buốt, ít phút sau cô đã trở lại bờ nước.

Cô đã tính đúng: chiếc ca-nô không bóng người. Cô cởi sợi dây thừng khá dài buộc vào người một tảng đá nhô cao, sau đó cô lại xuống nước bơi ra ca-nô rồi trèo lên.

Cách đây không lâu Phương Văn Đông từng thuê một ca-nô sức chứa năm người, đưa Quân Quân, Tần Hoài và Na Lan đi quanh hồ ngắm cảnh hoàng hôn. Na Lan vẫn nhớ các thao tác vận hành, nó còn dễ hơn là lái xe. May mắn làm sao, bọn truy kích vội lên bờ, có tắt đèn pha nhưng chìa khóa vẫn cắm trong ổ. Na Lan nhìn khắp lượt các thứ đồng hồ trên ca-nô, cố nhớ lại cách tăng ga tăng tốc mà Phương Văn Đông từng thao tác.

Có tiếng gào gì đó vọng ra, tiếp đó là tiếng phụ nữ kêu.

Chắc chắn là bọn chúng đã nhắm ai đó, chúng mắc lừa rồi.

Na Lan khởi động máy, quay mũi ca-nô, tăng ga phóng đi, bỏ lại phía sau lưng vô số lời chửi rủa.

Quý Cỗ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 36

Ông già cảnh báo

Tếng máy ồn ào và tiếng còi xe inh ỏi báo hiệu lùi xe như sóng thủy triều tràn đến xua tan cơn buồn ngủ của Na Lan. Cô mở to mắt, nhìn kỹ, thấy một chiếc xe tải đang chạy lùi, một nam giới đang giơ tay làm hiệu cho lái xe. Khi xe lùi đến cuối con dốc bê-tông thì anh ta ra hiệu dừng lại, mở thành xe phía sau, rồi thả chiếc rơ-mooc bốn bánh chuyên dùng xuống. Na Lan nhìn thấy chiếc ca-nô cô “bỏ của chạy lấy người” đang vật vờ bên bờ nước. Lái xe cũng xuống xe, cùng người kia cầm móc câu kéo chiếc ca-nô lên dốc bê-tông, rồi lôi nó lên rơ-mooc, sau đó họ dùng dây thừng buộc cố định ca-nô vào rơ-mooc. Xong xuôi họ móc nó vào chốt ở đuôi xe tải.

Khi thấy tất cả đã ổn, họ lên xe tải.

Na Lan “trộm” ca-nô phóng về bờ hồ phía Giang Kinh, cố ý “phơi” ca-nô ở chỗ rất dễ thấy. Rồi mai phục trong bóng tối để xem xem ai sẽ đến nhận ca-nô.

Lúc chạy ca-nô, cô phát hiện ra chiếc máy bộ đàm nhưng không dám bật, vì sợ lộ mình. Cô đoán rằng dù chủ ca-nô là ai, chắc chắn đã nhận được cuộc gọi di động của ba gã thộn đang kẹt trên đảo, và sẽ chú ý đứng bên hồ để theo dõi. May sao hồ Chiêu Dương không hề nhỏ với chu vi hơn chục cây số, cho nên cô không lo khi mình lên bờ sẽ bị tóm luôn.

Nhưng cũng không ngờ có người đến nhận ca-nô nhan như vậy. Cách giải thích duy nhất là hệ thống định vị vệ tinh trên ca-nô đã phát tín hiệu cầu cứu chủ nhân.

Chiếc xe tải nổ máy, Na Lan ra khỏi gốc cây đang ẩn nấp rồi chạy lên mấy bước, lom khom nhìn biển số xe gắn phía sau, thấy rất rõ: “Jiang-4280”. Đây là một đầu mối rất trực tiếp. Khuya khoắt, lại ở nơi vắng vẻ, không rõ mình có thể bắt chiếc tắc-xi để bám theo chiếc xe tải hay không, nhưng đã có biển số xe này rồi, lát nữa sẽ tìm cách gọi điện báo với Ba Du Sinh.

Cô chạy theo xe tải một quãng, nó rẽ lên đường nhựa bằng phẳng rồi bắt đầu tăng tốc. Bóng chiếc xe chạy xa dần, cô sốt ruột nhìn khắp xung quanh xem có thể gặp vận may hay không.

Chắc là cô được bù đắp sau một đêm chạy trốn gian khổ, nên một chiếc tắc-xi màu trắng đỗ ngay bên cạnh cô, nó không e ngại gì người đẹp đang lem luốc bờ phờ này. Na Lan không nghĩ nhiều, mở cửa xe bước tới, nói với lái xe: “Anh giúp tôi đuổi theo chiếc xe tải đang kéo chiếc ca-nô kia, nó sắp mất hút đến nơi!”

Lái xe chỉ im lặng rồ máy phóng đi.

Na Lan cảm thấy như bồng rơi xuống sông băng.

Có tiếng động từ hàng ghế phía sau, cô ngoảnh lại thì thấy hai bóng đen! Đại quá, sao mình lại tin vào vận may?

“Các người là ai? Đưa tôi đi đâu?” Na Lan cố trấn tĩnh. Ít ra bọn họ cũng chưa tấn công cô ngay, nếu không chẳng phải chờ lâu làm gì.

Một gã đáp: “Cô Na Lan đừng căng thẳng. Người ta đem ca-nô đến mời, cô không bận tâm. Chúng tôi chỉ đi chiếc xe cà tàng đến thì cô lên luôn, khiến chúng tôi hơi khó làm việc, sự phụ sẽ rất không vui. Và, nếu muốn hại cô, thì chúng tôi đâu cần trao đổi với cô làm gì cho mệt? Chúng tôi không trói không bịt mắt cô, thì cần gì cô phải lo lắng?”.

Xem ra, những người này không cùng bọn với những kẻ chạy ca-nô đuổi bắt cô, và bọn lái chiếc xe tải kia.

Lạ thật, mình tài cán gì mà lại được “trọng thị” thế này? “Sự phụ” là ai? Na Lan thấy chóng mặt ở tai.

Họ vừa nói đã rất rõ ràng, mình hỏi thêm nữa cũng vô ích, cứ ngậm miệng cho xong.

Nhưng cô không dễ chấp nhận lùi bước: “Các anh không muốn biết kẻ đi ca-nô đuổi tôi à ai à?”.

“Chúng tôi đâu cần biết những ân oán cá nhân của cô!” Người ngồi phía sau cười nhạt. “Tôi hiểu ý cô. Thực ra chúng tôi cũng rất tò mò về những kẻ truy bắt cô, đâm xe vào hai người. Chúng tôi đang điều tra nhưng không chắc sẽ có kết quả. Ví dụ, chiếc xe tải kia 90% khả năng là đeo biển số

giả, chiếc ca-nô thì ngay biên số cũng không có. Chiếc xe tải kia sẽ chạy đi đâu? Chúng tôi nếu chán sống rồi thì mới đuổi theo nó. Tại sao? Vì, nếu bọn họ đủ trình độ chuyên nghiệp thì sẽ không chỉ đưa một xe tải đến, chắc chắn họ phải có lực lượng hộ vệ.” Anh ta gõ gõ vào cửa kính xe, Na Lan nhìn qua cửa kính, trong màn đêm vẫn thấy vài chiếc xe chạy ngược chạy xuôi. “Bất cứ chiếc xe nào ngoài kia cũng có thể là xe hộ vệ cho xe tải.”

“Rất kính nể các anh. Bọn họ mất cả đêm mà không “mời” được tôi, nhưng các anh lại “vồ” được quá dễ dàng (1)!”

“Mỗi người đều có một cách nghĩ khác nhau. Nếu cô hiểu sự phụ chúng tôi hơn nữa, sẽ thấy sự phụ không bao giờ hấp tấp, luôn hành động rất chín chắn. Chính sự phụ cho chúng tôi biết, với tính cách của cô, cô sẽ không nhanh chân bỏ chạy mà cô sẽ tìm cách điều tra rõ về hung thủ, cô sẽ chờ chủ ca-nô xuất hiện. Cho nên bọn tôi mới có thu hoạch này.” Người ấy không giấu vẻ đắc ý.

Na Lan băn khoăn, vì chưa biết ở Giang Kinh này mình lại có một “tri âm” kỳ cựu bí hiểm.

Trời tối đen nên Na Lan không thể nhận ra xe chạy qua những chỗ nào, cô cảm thấy xa lạ. Thế mới biết Giang Kinh rộng thật, mình đã sống ở đây bốn năm mà mới chỉ đi lại trong một khu vực nhỏ. Nhưng cảm thấy hình như xe chạy không quá xa hồ Chiêu Dương. Khi xe chạy chậm dần, cô nhìn qua cửa kính, đúng là như thế.

Xe chạy đến một công sắt, bên công có bột gác bảo vệ không đèn, nhưng nhìn thấy một bóng đen đang đứng đó vẫy tay với anh lái xe. Cửa sắt từ từ mở ra. Xe tiếp tục chạy vào. Bên trái là một mặt nước rộng vô tận. Chắc là hồ Chiêu Dương.

Xe đứng trước một biệt thự. Dù trời tối Na Lan vẫn nhận ra nó không như những biệt thự mộ phỏng kiểu châu u mới xây những năm gần đây, mà là ngôi biệt thự có khá lâu đời na ná biệt thự ở vùng tô giới (2) cũ mà người ta vẫn thấy. Cô ngắm nhìn một lát. Người ngồi hàng ghế sau đã xuống xe, nói: “Nhà đẹp đấy chứ? Vào thập kỷ 30, đây là nơi nghỉ ngơi của một quan

chức ngoại giao Anh. Sự phụ chúng tôi nhờ ông Tư Không Trúc môi giới, đã mua lại được của chủ nhân người Hồng Kông.”

Na Lan xuống xe, dưới đất đã đặt sẵn một đôi dép lê, nó giúp cô bớt đi phần nào cái vẻ hoang dã của cô gái trong bộ lạc nguyên thủy.

Tường ngoài nhà gần chiếc đèn bắt giặc bị gỉ sét lem nhem, ánh sáng mờ mờ. Lúc này Na Lan mới nhìn rõ người vẫn nói chuyện với cô: tuổi ngoài bốn chục, mái tóc phẳng vuốt ra mé sau, trán hói đến đỉnh đầu, trang phục thoáng rộng cử chỉ lịch sự, nói năng chảnh chu, khiến Na Lan liên tưởng đến Phan Uyên.

Chờ khi gặp vị “sư phụ” rồi thì cô mới hiểu rõ tại sao mình có cảm giác này.

Dường như ông ta đã chờ đợi Na Lan rất lâu. Lúc cô vào gặp, ông đang ngồi ở phòng khách uống trà, đọc một cuốn sách khâu bằng chỉ (3). Chắc ông rất sợ lạnh, vì đang giữa mùa hè mà chiếc quạt trần bên trên chỉ quay lờ đờ, lại mặc bộ áo ngủ tơ tằm tương đối dày. Tiếc rằng bộ áo dài sang trọng ấy cũng không che nổi thân hình gầy guộc và nét già nua khô héo. Khỏi phải nghi ngờ, thân hình thật của ông già hơn hình ảnh trên báo chí, trên ti-vi không chỉ là chục tuổi.

“Na Lan, ngồi đi. Uống trà nhé?” Ông gỡ cặp kính viễn xuống, chăm chú nhìn cô, ánh mắt ông dịch chuyển theo cô bước đến chiếc ghế gỗ chạm trổ công phu rồi ngồi xuống.

Ông khẽ thở dài.

“Con bé hồi nhỏ, nhớ học cấp II thì phải, có lần sắp đi thi bơi, nó tự ý ra hiệu cắt ngắn mái tóc đi.. trông rất giống. Về sau nó lại để tóc dài, cho đến khi sắp tốt nghiệp đại học, nó lại mê bơi lội, rồi lại cắt tóc ngắn... giống thật! Đúng là rất giống!” Chắc vì muốn giấu đi nỗi bi thương chợt dâng lên, ông nhấp một ngụm trà, bàn tay cầm chén trà run run.

Ông Quảng Cảnh Huy không có vẻ một nhân vật số một của Lĩnh Nam uy danh lẫy lừng.

“Thưa Quảng lão tiên sinh, cháu hiểu tâm trạng của bác...”

“Tôi biết cô cũng từng gặp nỗi bất hạnh.” Ông lại nhấp ngụm trà nữa, hình như Na Lan đến, khiến ông bỗng thấy khát nước hơn. “Nhưng, ta nên chỉnh lại cái câu cũ rích trong “Anna Karenina”: mỗi người đều có nỗi bất hạnh khác nhau, cảm nhận của chúng ta khi mất người thân sẽ khác nhau một trời một vực.”

Na Lan không thể không công nhận rằng lời ông Cảnh Huy không có ý khái quát cho tất cả. Chẳng khác gì hiệu ứng Domino, ông mất cô con gái, rồi lại mất tiếp người vợ, ông đã mất cả gia đình.

“Cháu xin nói là. Diệc Tuệ mất tích chưa có kết luận rõ ràng, và vẫn có rất nhiều người chưa từ bỏ hy vọng tìm thấy cô ấy...”

Ông Cảnh Huy không tỏ ý gì, chỉ cười nhạt: “Nhưng tôi nghe nói có người đã xóa nó khỏi ký ức, rồi mãi mê với cả đàn gái đẹp.” Dù nhắc đến Tần Hoài đầy tai tiếng ê chề, ông vẫn trấn tĩnh như thường, thật hiếm có. Ông luôn cho người khác có ấn tượng ông cũng không bao giờ nổi giận cả. Danh hiệu “nhân vật số một của Lĩnh Nam” đâu phải đơn giản mà có được!

Na Lan hiểu ngụ ý sâu xa của ông: thế mà cô lại dan díu với gã vong ân bội nghĩa ấy! Cô bèn hỏi thẳng: “Bác đã quan tâm cháu, bác cử người đi tìm cháu ngay trong đêm, chắc bác cũng biết cháu thực ra chỉ muốn điều tra rõ sự thật về vụ Diệc Tuệ mất tích...”

“Vì thế mà cô chạy đến tận quê tôi ư?”

Thì ra là ông ta đã biết cả. Na Lan sững sờ. Nếu lại biết chuyện Phàn Uyên đào ngôi mộ giả của Quảng Diệc Tuệ, liệu ông ta có thể bình thản như thế này không?

“Vâng. Cũng có một nguyên nhân nữa, là vì Ninh Vũ Hân...”

“Cô gái vẫn đập dìu với Tần Hoài.”

“Cô ấy chết rất ly kỳ khó hiểu.”

Ông Cảnh Huy đặt chén trà xuống, người hơi dướn về phía trước: “Cô

không nhận ra các chuyện Diệt Tuệ mất tích, Ninh Vũ Hân bỏ mạng, những ai gần với Tần Hoài đều gặp vận không may... cả chị gái em gái của anh ta nữa, lẽ nào đều là ngẫu nhiên?”.

“Lúc đầu cháu chủ động tiếp cận Tần Hoài, chính là vì những nguyên nhân này.

“Tôi nghĩ, cô còn chưa nói tiếp “về sau” thì sao?”

“Về sau, cháu tin rằng anh ấy vô tội. Nỗi nhớ thương Diệt Tuệ của anh ấy thật khó bề hình dung nổi...”

“Đủ rồi đấy!” Ông Cảnh Huy bỗng đứng lên, phong độ của nhân vật tầm cỡ chợt tan biến. Ông cũng biết nổi giận khi nghe những câu biện hộ cho Tần Hoài. “Dù cô cực thông minh thì cô vẫn là đồ trẻ con. Cô không hiểu rằng người đời đang dành quá nửa thời gian để diễn kịch! Trò chuyện, hỏi thăm, quan tâm, từ thiện... đủ trò, tôi nhìn thấy nhiều rồi, đều là diễn kịch cả!”

Ông Cảnh Huy đùng đùng nổi giận khiến Na Lan phát hoảng, nhưng cô vẫn nói: “Ý bác là, không thể tin tình cảm chân thành?”

Ông Cảnh Huy vịn vào lưng ghế, ánh mắt bỗng đầy vẻ ưu tư thương xót: “Tôi không muốn một cô gái nào lại theo chân Diệt Tuệ nữa.”

“Nhưng cháu vẫn không hiểu. Diệt Tuệ chỉ là mất tích...”

“Cô vẫn còn ngây thơ lắm! Tôi chưa bao giờ đọc các loại số liệu thống kê nhưng cũng hiểu: một người vốn đang bình thường, mất tích ba năm có nghĩa là gì?”

“Nhưng không có nghĩa là mọi người nên hoàn toàn bỏ cuộc. Cháu nghĩ rằng bác chuyên về Giang Kinh ở, cũng vì đang tìm kiếm cô ấy, phải không ạ?”.

Ông Cảnh Huy lại ngồi xuống, nâng chén trà kên: “Có rất nhiều thứ, chúng ta ngỡ rằng đã hiểu cả rồi, hoặc đã suy luận ra rồi, nhưng khi tiếp cận sự thật thì lại không phải thế. Cho nên, sự thật cũng là thứ vô thường, diện mạo luôn luôn thay đổi.”

Na Lan cảm thấy cơ bản đã hiểu ra: “Ý bác là, chỉ một mình cháu thì rất khó tìm hiểu sự thật, vì có rất nhiều sự biến đổi trong đó?”.

Ông Cảnh Huy mỉm cười, nét cười rất khó nắm bắt: “Cô chỉ cần đối xử thật tốt với chính mình, cô sẽ có tiền đồ rộng mở. Thật thế!”.

Na Lan như bừng tỉnh: “Thì ra, đêm nay bác có ý định gọi cháu đến nhằm nói với cháu rằng hãy gạt bỏ ý định điều tra chuyện Diệc Tuệ mất tích, cái chết của Vũ Hân, cứ để bác và các cộng sự giải quyết?”.

“Cô tổng kết còn rõ ràng mạch lạc hơn cả tôi nói!”

“Nhưng...”

“Nhưng tôi biết cô sẽ không từ bỏ!” Ông lại thở dài. “Tuy nhiên, tôi phải có trách nhiệm của người bề trên, cần nói gì tôi vẫn phải nói. Cô không đủ sức điều tra ra nguyên nhân của các chuyện bất hạnh đã đành, nhưng dù tra ra được thì cũng là tự đào mồ chôn mình mà thôi! Rất nhiều chuyện ẩn chứa bên trong, nếu nói ‘đáng sợ’ thì không có gì là quá lời cả.” Na Lan rùng mình khi nghe ông nói hai chữ “đào mồ”. Ông có ngụ ý ám chỉ gì chăng?

”Cảm ơn bác đã nhắc nhở. Có lẽ... cháu cần ít thời gian để cân nhắc.” Cô cần thời gian để ngẫm nghĩ những lời của ông Cảnh Huy.

“Còn việc này nữa cô khỏi cần tôn thì giờ để nghỉ: tôi hy vọng cô hãy giã từ Tần Hoài, tránh càng xa càng tốt.”

Chú thích:

(1): Nguyên văn: chim sẽ rình phía sau. Ý của một câu thành ngữ “Bọ ngựa rình ve sầu, chim sẽ rình phía sau” (để mồi bọ ngựa).

(2): Khâu thủ công, “sách cổ”.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 37

Tiêu tụy khôn đốn

K hám Cửu Kha, tựa như bản sao Phàn Uyên thời trung niên, là thân tính của ông Quảng Cảnh Huy. Anh ta nói mình cực mê sách, có giao lưu mới biết anh ta không nói ngoa, anh ta từng đọc các tác phẩm quen thuộc của các bậc thầy lừng danh như Dover hay Jung Carl đã đành, ngay sách tâm lý học của Adler và Bandura (1) rất ít người biết, anh ta cũng đọc. Khám Cửu Kha lái du thuyền chờ Na Lan sang đảo Hồ Tâm, không cần cô chỉ đường, anh ta dừng đúng bến tàu. Rõ ràng không phải anh ta mới “viếng thăm” đảo lần đầu.

Sớm tinh mơ, một màn sương mỏng bao phủ mặt hồ, dường như báo trước mùa thu sắp đến gần. Na Lan cảm thấy những sự việc xảy ra đêm qua cũng đưa cô vào một vùng sương khói mờ ảo. Lúc sắp xuống thuyền, cô hỏi: “Bác ấy sẽ không trách anh đưa tôi sang đảo Hồ Tâm chứ?”.

Khám Cửu Kha cười: “Sư phụ chỉ dặn tôi đưa cô đến bất cứ đâu mà cô muốn. Tôi không biết hai vị nói những chuyện gì nhưng tôi xin nhắc cô một điều: dù sư phụ nói gì hoặc bảo cô tránh xa ai, tốt nhất là cô hãy nghe lời.” Anh ta bỗng nghiêm nét mặt, nói rất khẽ. “Tôi theo sư phụ đã lâu, biết rõ ông không bao giờ nói năng tùy tiện, cũng không bao giờ làm việc gì quá trớn. Nếu không, ông đã chẳng có uy danh như ngày nay. Tôi cũng từng biết những ai không nghe lời ông, rốt cuộc phải chịu cay đắng... Tôi lần đầu gặp Diệc Tuệ khi cô ấy còn là thiếu nhi quàng khăn đỏ, rất đáng yêu, hồn nhiên vô tư lự...” Giọng anh ta hơi nghẹn lại, đôi mắt rớm đỏ.

Na Lan định nói: anh đang cảnh cáo tôi. Nhưng cô cảm thấy nói thế quá vô duyên, nên chỉ gật đầu chào, rồi bước lên bậc cửa bến tàu.

Đôi chân trĩu nặng. Vì lần đầu tiên cô nhận ra mình không biết các bước tiếp theo nên đi như thế nào.

Một mớ bòng bong với bao điều nghi hoặc.

Tần Hoài có an toàn không? Bọn tấn công truy sát mình là ai? Ông Quảng Cảnh Huy cảnh báo, có thật thế không?

Chẳng hiểu sao, cô thấy tán thành với lời nhắc nhở của Khám Cửa Kha, “sur phụ” tuyệt đối không phải là người chỉ nói mép và hư trương thanh thế.

Cô bước đi trong tâm trạng ngổn ngang với bay suy nghĩ rối bời. Đã về đến cổng biệt thự của Tần Hoài. Từ trên gác vọng ra tiếng đàn piano du dương, chậm rãi. Cô sững người. Không phải tiếng nhạc chạy đĩa phát ra từ bộ đàn, mà là tiếng đàn piano thật. Khúc biến tấu Canon cung Rê trưởng của Johann Pachelbel, là ý thơ trong nhạc Baroque cổ điển, là niềm vui trong lành, là mộng ước đẹp tươi. Nét nhạc tuyệt diệu đã xua tan những mệt mỏi uể oải của Na Lan sau một đêm thức trắng.

Tần Mạt!

Niềm vui dâng lên trong lòng Na Lan: Tần Mạt đã có thể chơi đàn, là dấu mốc quan trọng chứng tỏ cô ta đã phục hồi tâm trí! Tần Mạt rất cần những giai điệu tươi vui thế này! Bước chân Na Lan bỗng thoăn thoắt, cô dường như nhảy lên bậc thềm.

Bước đến cửa cô mới ngờ ra: cửa luôn gắn liền với hệ thống cảnh báo an ninh, thế mà lúc này nó đang rộng mở, hình như âm nhạc đang tràn ngập, ủa ra không gì ngăn cản nổi.

Có phải Tần Hoài đã an toàn về đến nhà?

Cô đẩy cửa, nhẹ nhàng bước vào, cô không muốn làm cho người chơi đàn bị mất hứng.

Vào phòng chính, thì cô biến thành pho tượng.

Chỉ có thể nhìn nghiêng người đang chơi đàn, sống mũi thanh thanh, nét môi hồng như vẽ, cổ ngọc ngà vươn cao, tóc tai được búi lên. Mẫu người “hoa thương nguyệt thẹn” thời cổ đại! Cô càng ngạc nhiên hơn nữa, cách người ấy không xa là một thiếu nữ mảnh dẻ thiết tha, đứng bất động, mặt hướng về cửa sổ nhìn ra phía hồ, Tần Mạt!

Cô gái đang chơi đàn, đây không phải lần đầu Na Lan trầm trồ trước vẻ kiều diễm của nàng, chính là Tư Không Tình.

Các ngón tay búp măng xinh xắn nhẹ nhàng dạo chơi trên những phím đàn đen trắng, dường như Tư Không Tình không mảy may chú ý đến sự xuất hiện của Na Lan. Cô đang thả hồn vào điệu nhạc, đang ngao du bên ngoài vạn vật, đang chìm trong niềm hạnh phúc không thể định danh.

Khúc nhạc kết thúc, đôi tay cô vẫn lơ lửng trên không, đôi mắt khép lại. Ánh sáng hắt vào từ bên cạnh cho ta thấy hàng mi chớp nhẹ, lung linh.

Tần Mạt hơi xoay người lại, nhìn cây đàn từng làm bạn với cô. Cô thần thờ hững hốt, hay mỉm cười?

Tay trái của Tư Không Tình, ở ngón đeo nhẫn, chiếc nhẫn kim cương đang lấp lánh phản chiếu ánh mặt trời.

“Tôi rất vui được gặp lại Na Lan.” Có thể nhận ra trong câu nói của Tư Không Tình đó là niềm vui kiểu xã giao. “Ngồi đi! Hình như cô đang rất mệt mỏi?”

Mệt mỏi à? Tôi chỉ là trâu bò hùng hục suốt một đêm mà thôi! Na Lan không biết nên nói gì, vẫn đứng ngây nhìn Tư Không Tình đỡ Tần Mạt ngồi xuống ghế trước cây đàn piano.

“Em đừng sợ, chị vừa đàn xong một bài, vẫn ổn mà! Không xảy ra chuyện gì đáng sợ cả, đúng chưa? Bây giờ em đàn đi!” Tư Không Tình nhẹ nhàng nói với Tần Mạt.

Ánh mắt Tần Mạt long lanh khác thường, như đứa trẻ con vừa nhìn thấy một thứ đồ chơi thú vị nhưng lại chưa hiểu ra sao. Cô ta nâng tay lên. Na Lan dường như bưng tỉnh, cô thấy tim mình như bị thắt lại.

“Em thử đàn một đoạn luyện tập chuỗi âm cung Rê trưởng xem sao!”

Một dòng suốt nhạc trong vắt tuôn ra từ những ngón tay Tần Mạt. Lần này cô không kêu lên kinh hãi, mà là mỉm cười hệt như một đứa trẻ bỗng dưng nhận ra mình có chút biệt tài.

Na Lan cũng đã thật sự tỉnh táo, cố gắng mỉm cười: “Chúc mừng nhé... tôi nhìn thấy cái nhẫn của cô.”

Khuông mặt Tư Không Tình bỗng ngật trần nụ cười rạng rỡ: “Cảm ơn. Tôi nói ra chắc cô không tin: tôi đã nói với anh ấy rằng chỉ cần trái tim em và anh đồng điệu, có tặng nhẫn hay không, không quan trọng. Nhưng anh ấy bảo tôi nói ra quá muộn, anh ấy đã mua nhẫn này từ lâu. Chẳng biết anh ấy lén đo cỡ ngón tay tôi khi nào, một anh chàng ma mãnh!”

“Chắc anh ấy rất yêu cô và cũng rất thông minh nữa.”

“Chưa chắc đã thông minh, nói anh ấy ma mãnh vì anh ấy chuyên viết tiểu thuyết kinh dị.”

Na Lan cảm thấy hình như đất dưới chân đang sụt lở, cô: “Thế ư?” rất khẽ chỉ mình cô nghe thấy, vì giọng Tư Không Tình vẫn tiếp tục rót vào tai.

“Cũng rất gần đây thôi, tôi mới thật sự tin lời Phương Văn Đông nói: thật ra Tần Hoài một lòng thủy chung, suốt bốn năm trời anh ấy không thể quên Quảng Diệc Tuệ. Nhưng anh ấy buộc phải bước ra, buộc phải có cuộc sống, tình yêu và gia đình như mọi người. Vì thế anh ấy nói với tôi rằng anh sẽ không phụ lòng tôi, không thờ ơ với tình yêu và sự đợi chờ của một cô gái nữa. Cho nên anh ấy cầu hôn tôi.”

Ôi, tại sao mình vẫn còn đứng đây?

Tư Không Tình bước lại nhìn Na Lan đầy vẻ quan tâm: “Trông cô có vẻ rất mệt, thật thế. Nên ăn một chút gì đi. Tần Hoài sát về cũng nên. Tối qua anh ấy bị tai nạn giao thông, may mà công an đã cứu được. Tôi đưa anh ấy đi viện, vất cả đến quá nửa đêm, sau đó về chỗ Phương Văn Đông và Quân Quân nghỉ ngơi, anh ấy nói ở đó yên bình. Còn tôi về đây với Tần Mạt.”

Tại sao mình vẫn còn đứng đây?

“Nghe theo Quân Quân, tôi đã mua chiếc máy làm sữa đậu này, đậu đã ngâm rồi, lát nữa tôi sẽ làm cho cô uống. Tần Hoài thích ăn trứng ốp-lết, cô thì sao? Muốn ăn món gì cùng với sữa đậu nành?”

“Không cần đâu... tôi... tôi phải đi.” Na Lan cảm thấy mình đến nhà Tần Hoài thực ra là một cơn ác mộng.

Như có lẽ đã quá muộn để ra đi, và không thể rút lui mà yên được.

“Sao thế? Cô vừa đến mà? Hồi trước tôi không gặp cô ở đây bao giờ. Thực ra tôi vẫn cầm chìa khóa nhà Tần Hoài nhưng vì tôn trọng anh ấy, tôi không thể tùy tiện tìm đến. Trước khi sang, tôi phải hỏi trước xem anh ấy có đồng ý không đã. Chẳng thể nào khác, vì anh ấy đã cho tôi cuộc sống thứ hai... à, tôi quên chưa kể với cô, có lần tôi đang bơi bỗng bị chuột rút, suýt nữa chết đuối, may mà Tần Hoài đã cứu được tôi, đúng là không thể không tin số phận. Hồi ấy anh ấy còn là chàng văn sĩ tầm tầm, nhưng kể từ lần đầu tôi đã muốn gửi gắm đời mình cho anh.”

Tư Không Tình đặt chiếc chảo đáy phẳng lên bếp ga, rồi quay lại nói với Na Lan: “Cô đừng về, thật đấy! Ít ra cũng phải ăn một chút đã. SỮA ĐẬU NÀNH SẮP CÓ NGAY, bây giờ tôi làm trứng cho cô, cô muốn ăn trứng non hay già? Tần Hoài thích ăn trứng non. Tôi vốn vụng bếp núc, nhưng nay đã luyện thành nghề rồi.” Tư Không Tình bật quạt khử mùi.

“Thôi, không cần đâu, thật mà!”

Na Lan quay người. Phải bỏ chạy thôi!

Nhưng vẫn là quá muộn. Phương Văn Đông và Quân Quân đã xuất hiện ngoài cửa, phía sau là Tần Hoài.

Cô vẫn không nén được nhìn Tần Hoài. Trên mặt anh có vài vết xây xát rất rõ, vai trái đeo dải băng treo căng tay cứng đơ, bị bó bột.

“Lúc nào rồi, nói giúp với Ba Du Sinh rằng tôi cảm ơn một lần nữa, nếu cảnh sát không đến kịp thời thì chắc tôi đã bỏ mạng rồi. Tên lái xe đã bỏ chạy trước khi cảnh sát đến. Cảnh sát đang truy tìm chiếc xe ấy.” Tần Hoài nói rất bình thản, cứ như là chuyện xảy ra từ mấy chục năm trước. “Trông cô... có hơi mệt mỏi, nhưng hình như không vấn đề gì lớn.”

Na Lan thầm nghĩ, nếu anh có thể nhìn thấu lòng tôi, chắc anh sẽ có kết luận khác. Cô cố gượng cười: “Tôi cũng trải qua một đêm rất thú vị, có lẽ phải chờ hồi sau mới biết rõ được.”

Tư Không Tình bước lại, khẽ hôn lên má Tần Hoài, rồi mỉm cười: “Tại sao cứ đứng ở cửa mãi? Vào đi chứ! Em đang làm món trứng cho Na Lan.”

Tần Hoài nhìn vị hôn thê xinh đẹp, rồi lại nhìn Na Lan, ánh mắt hờ hững: “Cô còn có việc chứ gì, nên ăn đã rồi hãy đi.”

Cái lối mời trà tiễn khách. Na Lan dù quá ngây thơ thì cũng thừa hiểu.

Khỏi cần soi gương, cô cũng hình dung được mình lúc này rất nhếch nhác, đầu bù tóc rối, mắt cô quầng thâm, tay chân lấm láp, mình sẽ tiếp tục đứng đây độ nhan sắc với mỹ nhân cổ điển hay sao?

Cô lắc đầu thay cho câu trả lời, cũng thể hiện cô không sao hiểu nổi tất cả những điều đang chứng kiến, cô hết cách.

Nhưng cô vẫn không quên chào tạm biệt, rồi quay ra, chạy đi càng xa càng tốt.

Nếu lúc này, Tần Hoài nói cô hãy ở lại, tất cả chỉ là một trò đùa tàn nhẫn kinh khủng, thì mình sẽ thế nào? Cô biết nếu Tần Hoài bảo cô ở lại thì cô sẽ không đi, ít ra là tạm thời không đi nữa.

Hãy tự chế nhạo sự nhu nhược của mình. Tần Hoài chỉ im lặng, không nín kéo. Na Lan cứ thế đi thẳng, cô cũng cảm nhận được ánh mắt lạnh nhạt phía sau cô.

Phải chờ rất lâu mới thấy con tàu nhẵn nhụi như mọi ngày cập bến. Lúc bước xuống các bậc cửa dốc bến Na Lan bỗng cảm thấy cảnh này dường như từng xảy ra.

Xảy ra một cách đáng buồn.

Khác nhau ở chỗ khi xưa ra bến này là Ninh Vũ Hân buồn bã, hôm nay là cô với bộ dạng bơ phờ mệt nhọc. Thứ duy nhất cô muốn có lúc này là cặp kính râm, để che đôi mắt đỏ hoe.

Vẫn còn sớm, khách xuống tàu lên tàu rất thưa thớt. Trong đó có một thiếu nữ dong dỏng cao, khuôn mặt xinh tươi tràn trề khát vọng sáng trong của tuổi xuân. Na Lan thấy chua chát, khi cô gái ấy đi qua, bèn hờ hững hỏi: “Chắc cô sang làm trợ lý sáng tác cho Tần Hoài?”

Cô gái ngớ ra kinh ngạc, miệng hơi há ra, nhìn rõ chiếc răng nanh khênh rất

có duyên: “Sao cô lại biết, sao cô tài thế?”.

Na Lan bình thản nói: “Tôi là phù thủy như truyền thuyết đã nhắc đến... đảo này rất nhỏ, nên chuyện gì cũng trở thành tin thời sự của mọi người. Chúc cô gặp nhiều may mắn.”

Na Lan cúi đầu rảo bước, cô hơi ân hận vì mình nói quá nhiều.

Nhưng khi gặp ông chủ tàu hay tán gẫu, cô lại không biết nói gì nữa.

“Quý hóa quá!” Thoạt đầu ông ta hơi sững sốt, nhìn Na Lan mãi rồi mới mỉm cười. “Cô đổi kiểu tóc nên tôi chưa nhận ra ngay. Cô sang đảo khi nào, sao tôi không thấy cô sang thì phải?”

Na Lan nhận ra mình đi tàu thế này, hình như là tỏ ra “không bận tâm đến sinh tử” nữa. Lẽ nào mình đau buồn đến mức quên cả an toàn cho bản thân? Lát nữa xuống tàu, rồi sao nữa? Giơ tay đầu hàng, và nói với hung thủ đang giấu mặt răng, cứ lại đây mà xử lý ta tùy thích!

“Ông có thể đoán, chọn đáp án xem: tôi đi trực thăng, đi ca-nô, bơi qua, hay là cải trang rồi đi tàu thủy?”

Ông ta cười hềnh hếch, rồi lại nhìn Na Lan, nói: “Nhưng trông cô có vẻ... hơi tiêu tụy. Lâu nay vẫn khỏe chứ? Công việc có suôn sẻ không?”.

“Rất ổn, không chê vào đâu được!

Ông ta hắng giọng, hình như đang định nói gì đó. Na Lan đương nhiên đoán ra, bèn cười nói: “Chắc cô gái vừa rồi là trợ lý sáng tác của Tần Hoài. Tôi đã nghỉ làm từ lâu.”

“Kẻ ra thì cũng thật kỳ lạ, cô gái họ Ninh hồi trước...”

Na Lan bỗng phát hiện ra có lẽ mình đang đi song song với quỹ đạo của Ninh Vũ Hân: từ xa lạ, rồi rung động, lún sâu, hẫng hụt; bước cuối cùng của Ninh Vũ Hân là hồn lìa khỏi xác. Mình thì sao? Làn gió sớm mai mùa thu ủa đến, Na Lan với áo phông váy ngắn cảm thấy lạnh lạnh, lạnh từ ngoài thấm vào đến tim.

Tàu bắt đầu chạy. Minh cô đứng trên mũi tàu nhìn sóng nước bắn tung bọt trắng dần lan xa, sáng lấp lóa như những vẩy bạc. Hình như trên mặt nước hiện ra đôi cánh tay vung lên thành đường cung, đưa lên đưa xuống hết sức nhịp nhàng.

Lệ tuôn lã chã, cô vịn lan can cúi đầu, nước mắt rơi xuống hồ, mắt nhắm mắt tích.

Có một người nhìn theo Na Lan xuống thuyền, lần đầu tiên cảm thấy thương hại cô.

Xem ra ta chưa hoàn toàn là kẻ máu lạnh, vô tình. Đôi khi so với những kẻ bề ngoài tỏ ra nhân nghĩa nhưng lòng thì cạn tình, ta còn có nhiều nhân tính hơn.

Thực ra Na Lan không cần phải chết, vì cô ta đã đón đau đến chết rồi. Đương nhiên là tại cô ta đã sai. Tuy không nghe thấy nhưng người này có thể tưởng tượng ra đã có bao người khuyên can cô ta đừng đi sâu vào, hãy tránh càng xa càng tốt, thế mà cô ta vẫn đi vào vết xe đổ của kẻ khác.

Nhiều người bảo cô ta thông minh, nhưng trong chuyện này thì hình như...

Có lẽ cô ta vẫn không biết mình sắp phải đối mặt với những kẻ, những sự việc còn cạn tình hơn nữa.

Sẽ khiến cô ta muốn sống không được muốn chết cũng không xong.

Chú thích:

(1): Tên các giáo sư, nhà tâm lý học Thụy Sĩ, Đức, Mỹ thế kỷ 18, 19

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 38

Bản đồ song sinh

T thuyền cập bến, Na Lan đã hiểu ra, mình không nên để cho thất bại tình cảm biến thành mũi kiếm thọc vào yết hầu. Lên bờ, cô lưỡng lự, có nên mượn di động của ông chủ tàu để gọi cho Ba Du Sinh xin đến “tự thú” với

anh không. Đang cố nhớ lại số di động của Ba Du Sinh, thì một cơn gió lại ủa đến khiến cô rùng mình, và nhớ ra chiếc áo chèn đã rơi mất ở đâu chẳng rõ nữa.

Ước gì được nấy, một chiếc áo choàng đặt trên vai Na Lan.

Cô kinh ngạc ngoảnh lại. Đôi mắt sâu, hiền hòa, khuôn mặt tuấn tú sáng sủa. Và giọng nói thân thiết: “Các bạn thân của cô đều đang ở đây, cô có cần gọi điện cho ai không?”.

Đặng Tiêu. Vẫn phong độ, nhẹ nhõm, và thêm nét phong sương bụi bặm nữa, nhưng vẫn không che nổi tình cảm sôi động sâu sắc “nếu muốn khóc thì cứ ngã vào vai anh mà khóc”.

Na Lan bỗng xúc động, muốn ngã vào vai anh òa khóc. Chỉ cần anh ôm choàng vai cô thì điều đó sẽ xảy ra ngay.

Đặng Tiêu đâu phải hạng tiểu nhân ham lợi dụng, anh vẫn đứng im, ôn tồn nói: “Điều duy nhất cô cần làm lúc này là phải ngủ một giấc thật sâu.” Quân tử không ham hố. “Nhìn xem, có ai đến đón cô nữa?”

Na Lan chưa kịp ngoảnh lại thì đã có người cốc vào đầu cô một cái.

Chưa thấy người thì cô cũng biết đó là ai.

Là cô gái tóc xõa chắm vai, mắt sáng, răng trắng bóng, đã quá lâu không gặp. Đào Tử!

Na Lan không nhớ nổi đã bao lâu mình chưa được tha hồ khóc như thế này. Và, đáng ngán nhất là nước mắt giàn giụa ngay trước mặt “công chúng”. Nhưng mặc kệ! Tôi đã chạm trán với thần chết, tôi lại phóng túng trong mê cung tình ái, tôi có thừa tư cách để khóc lóc!

Đào Tử vuốt mái tóc ngắn của bạn, xót xa: “Ồn rồi, bây giờ không phải lo gì nữa, chuyến đi tự đày đọa mình của cậu đã kết thúc rồi!”.

Tâm trạng đã ổn định trở lại, Na Lan quay sang Đặng Tiêu, nói: “Lần trước gặp nhau, anh nói là có thể giúp tôi tàng hình, mai danh ẩn tích, thành một người khác, có thật thế không?”.

Đặng Tiêu bình thản không chút ngạc nhiên, đã lường trước Na Lan sẽ hỏi câu này, anh cười nói: “Không những vẫn là thật, tôi còn bảo đảm cô không cần đi Hàn Quốc mà vẫn có thể làm thẩm mỹ thay đổi ngoại hình.”

Sắp đến ngày khai giảng. Được Ba Du Sinh giúp đỡ, Na Lan đã xin với Ban nghiên cứu sinh cho phép cô nợ vài môn học cơ bản, cô sẽ bổ túc bằng cách tự học và học qua băng ghi âm mà Đào Tử đã ghi hộ. Ba Du Sinh còn bố trí cho cô nơi ở an toàn và cử chiến sĩ bảo vệ nữa. Nhưng cô vẫn lựa chọn Đặng Tiêu đón cô đi. Cô biết Đặng Tiêu là một trong số cực ít người ở Giang Kinh có thể giúp cô thực hiện kế hoạch.

Một kế hoạch còn nguy hiểm hơn cả việc tiếp cận Tần Hoài.

Chiếc xe chở Na Lan chạy sâu vào khu sân trường, rồi chạy đến trước Lâu Nhớ nhưng là khu văn phòng khoa Ngữ văn. Lâu Nhớ nhưng nằm giữa một vườn hoa nhỏ có những hàng trúc xanh bao quanh, bốn bề là cây cối, không có chỗ đỗ xe, nhưng Đặng Tiêu vẫn cứ bóp còi inh ỏi khắp con đường nhỏ.

Na Lan lúc này không nghĩ gì đến phép tắc cộng đồng gì nữa, cô nhanh chóng xuống xe rồi chạy như bay vào khu nhà.

Gặp Cung Tấn, cô hỏi luôn: “Anh giúp tôi với!”

Cung Tấn đang mãi chỉ dẫn cho hai nữ nghiên cứu sinh năm đầu, thoát nhìn Na Lan anh không nhận ra, một lát sau mới cười nói: “Nếu không phải cô đã gọi điện trước thì tôi không dám nghĩ là cô. Giới thiệu với hai em, đây là người mà hai em đã nghe tên quá nhiều, sắp phát chán rồi: Na Lan!”

Hai cô gái tươi cười đứng dậy, Na Lan nói: “Xem ra, tai tiếng của tôi đã bay khắp chôn mắt rồi!”

“Nghe nói chị quen anh Tần Hoài.” Một cô trông còn đậm nét nữ sinh cấp III non choẹt hỏi. “Có đúng là anh ấy giống như báo chí vẫn nói không hả chị?”

Na Lan đáp: “Còn tệ hơn thế! Cứ chờ đọc blog của tôi, sẽ có cả ảnh chụp hẳn hoi!”

Hai cô gái đi rồi, Na Lan hỏi: “Anh đã tìm giúp người phiên dịch chưa?”.

Cung Tấn nói: “Cô tốt số nên đời cô mới được gặp tôi! Đã tìm được phiên dịch rồi. Đại học Giang Kinh không có ai biết cổ văn Mông Cổ, nhưng tôi đã tìm ra một vị chuyên gia làm ở Viện khoa học xã hội của tỉnh. Xem bản đồ ấy, ông ta bảo đó là văn tự Pasipa (1) chính cống thời Nguyên, dịch cũng dễ thôi.” Cung Tấn mở cặp lấy ra tấm bản đồ, năm xưa Tần Hoài đã từng căn cứ vào bản đồ này đi tìm “kho báu”, nhưng công cốc, nhưng anh ta vẫn dựa vào nó để viết tiểu thuyết kiếm ra ít tiền. Khi anh ta đưa bản đồ ấy cho Na Lan xem, cô đã photo lại một bản ngay trong thư phòng, nào ngờ lại có dịp dùng nó cho một kế hoạch mới.

Na Lan cầm xem, thấy bên cạnh các ký tự Mông Cổ đều đã có chú thích chữ Hán, nói: “Rất cảm ơn anh. Tôi đi đây. Hẹn khi nào tôi được tự do, sẽ mời anh và chuyên gia văn tự Mông Cổ dùng cơm.”

Nói rồi cô bước đi, nhưng Cung Tấn đã gọi ngay: “Đừng đi vội!”

Na Lan đoán có lẽ anh ta định tán tỉnh mấy câu gài oai đất hứa, nhưng không phải thế. “Cô có biết tấm bản đồ của cô còn có người anh em sinh đôi không?”

“Gì cơ?”. Na Lan ngớ ra, nghĩ bụng có lẽ anh ta đang chơi chữ gì đó. Thả bản đồ này vào máy photo sẽ ra một lô “anh em” giống hệt, khó gì?

Cung Tấn nói: “Vị chuyên gia ấy nhìn tấm bản đồ này nói luôn ‘Hình như tôi đã thấy nó... à, không, không hoàn toàn giống nhau’. Sau đó không rõ bao nhiêu tiếng đồng hồ, ông ấy liên tục gọi điện, gửi E-mail cho tôi, và sau cùng, từ Khu-khơ-hao-tơ xa xôi gửi cho tôi một bản fax...”

“Anh đang nói đùa à?”

Cung Tấn lại mở cặp lấy ra một tờ giấy đưa cho Na Lan.

Thoạt nhìn, thấy tờ photo bản đồ Hồ Chiêu Dương này giống hệt bản photo của Tần Hoài, từ kích thước, chữ Mông Cổ, cho đến các vết nhăn ở mép xung quanh.

“Có lẽ nó là một thật.” Cô chưa nhận ra có gì khác nhau.

“Em ơi nhìn kỹ đi!”

Nhìn thật kỹ, cô nhận ra có một số vị trí đánh dấu khác nhau, tên gọi cũng khác. Hình như có hai hệ thống tiêu chí địa lý khác nhau.

Cung Tấn nói: “Tờ bản đồ này phát hiện ra cách đây 3 năm tại một nơi rất hẻo lánh thuộc vùng Nội Mông. Thoạt đầu các chuyên gia đều cho rằng nó vẽ hồ Khu-luân hoặc hồ Pô-stăng, nhưng đều thấy rất khó kết luận, vì diện mạo các hồ nước ngọt ở Nội Mông nay đã thay đổi rất nhiều, các ký tự ở bản đồ cũng không khớp với các tên gọi cũ. Vì giá trị khảo cổ và văn hóa không rõ ràng nên việc nghiên cứu tám bản đồ da dê ấy bị gác lại. Vị chuyên gia ở Viện khoa học xã hội năm kia đã đi công tác đến Viện bảo tàng thành phố Khu-khơ-hao-tơ, ông nhìn thấy tám bản đồ ấy nhưng không mấy bận tâm, có thể nói thẳng thắn là, nếu không nhìn kỹ thì cũng cho rằng hình dáng cái hồ trong bản đồ không khớp với hồ Chiêu Dương ngày nay.”

“Vậy ông ấy có kiến giải như thế nào về hai tám bản đồ này?” Na Lan tò mò hỏi.

Cung Tấn lắc đầu: “Không có. Ông ấy bảo, xem ra cũng chỉ là hai tám bản đồ hồ Chiêu Dương, rất bình thường. Chẳng qua chỉ là dùng văn tự Pasipa đánh dấu một số nơi trên đảo Hồ Tâm mà thôi. Không biết về tác giả, về niên đại, thì chẳng có ý nghĩ gì đáng kể.

Na Lan lên mạng, vào trang web của những người ưa thể thao dưới nước “Câu lạc bộ bơi lặn”, thấy có diễn đàn Đồng Thành của Giang Kinh. Cô đăng ký gia nhập, dùng vài hôm, rồi kết bạn và giao lưu với vài nhân vật rất nhiệt tình của diễn đàn. Việc này chẳng khó gì, vì dường như cô là nữ duy nhất tham gia diễn đàn.

“Bạn là học viên xinh đẹp trong lớp huấn luyện của Bé Tiểu Châu phải không?” Anh chàng có nickname “DadaShasha” quản trị tạm thời trang mạng bắt đầu “chat” với cô. Na Lan dùng nickname “Jinyiwei”, khéo léo tự giới thiệu mình thuộc type con gái “nửa vật chất” nhân nhã hưởng thụ

nhưng có tính độc lập cao, thích thời trang, ẩm thực, kinh tế gia đình rất mạnh, không cần gắng sức để săn lùng các công tử con nhà giàu; nhưng lại nghĩ mình bồng dung sống trong căn nhà hoa lệ bên hồ nước ngồi uống trà sữa thơm nồng, xa xa là hòn đảo nhỏ đôi khi khiến mình phải bâng khuâng, dưới nhà lại có chàng trai tuần tú phong độ với đôi mắt sâu lắng chứa đựng biết bao tình... mình cảm thấy thật khó nói ra cái từ rất ngượng mồm... là... chàng trai con nhà giàu...

Dẫu tối hôm đó Na Lan đào mộ Andersen hoặc anh em Grimes, bắt họ tái thế, họ cũng không viết nổi truyện đồng thoại như thế này.

Na Lan đánh chữ tíu tít: “Anh cho rằng tôi là học viên lớp dạy bơi của Tiểu Châu à? Tôi thừa sức làm cô giáo thì có!”.

DadaShasha: “Bạo mồm nhỉ?”

Na Lan: “Hít một hơi có thể bơi đến tận chân trời.”

DadaShasha: “Hít một hơi nói một tác đến trời!”

Na Lan: “Không tin thì thôi.”

DadaShasha: “Chiều thứ Bảy hàng tuần, bọn này tập trung ở một chỗ bên sông Thanh An, cùng bơi lội thám hiểm. Nếu bạn thấy thích thì có thể gia nhập. Chơi xong, thường kéo nhau đến một quán bình dân uống rượu trò chuyện.”

Na Lan: “OK, lần này ở đâu?”.

DadaShasha: “Tôi sẽ gửi tin nhắn cụ thể cho bạn. Ngoại thành, giao thông không tiện lắm, phải tìm xe, cứ cho tôi biết.”

Na Lan: “Cảm ơn thiện chí. Chắc tôi sẽ kiếm được xe.”

DadaShasha: “Không cho anh đây một cơ hội à?” Sau đó là một lô :D.

Na Lan mỉm cười. Ít ra anh chàng này cũng thẳng thắn, chân thành. Cô tiếp tục gõ:

“Anh đã nhắc tôi, tôi đoán các anh là một hội rất quây, nhưng có ba gai bát

nháo không đây? Tôi không nhất gian nhưng chưa to gan đến nổi nộ mình cho yêu tinh đâu.”

DadaShasha: “Yên tâm đi, trong đám người ưa bơi lặn cũng có kẻ thiếu năng nhưng không được chơi với vọn anh. Mấy thằng bọn anh đều rất háu gái nhưng lại rất lịch sự.”

Na Lan bật cười.

DadaShasha là một anh chàng Cự Vô Bá, từ đầu đến chân cơ bắp cuộn cuộn, ngồi trên cái ghế tre của bán bình dân luôn có nguy cơ “bật hải”. Đúng là anh ta không khoác lác, mấy người bạn cùng đi bơi sau đó ngồi uống rượu, đều có vẻ chất phác. DadaShasha và Bé Tiểu Châu là người Giang Kinh, còn mấy anh kia sau khi tốt nghiệp đại học thì bám trụ Giang Kinh để kiếm sống. Sau lần bơi lặn này Na Lan đã khá quen với họ.

DadaShasha tên thật là Giải Quýnh, tấm danh thiếp anh ta đưa cô thì in là Giải Cảnh. Cách nói năng khi ăn nhậu giống hệt phong cách anh ta “chấp chính” trên diễn đàn: vô đoán nhưng lại rất hài hước.

“Nào, mời bạn Na Lan nâng cốc! Thật to gan, dám đến nghịch nước với bọn anh, và cũng bạo mồm nữa, nhưng đúng là có bản lĩnh bơi lặn, hơn hẳn các người đẹp mới biết bơi, còn phải cố thêm nữa. Bọn anh có thể gọi em là ‘cô’ được rồi...”

Một anh cười cười, xen vào: “Thế thì ai là thầy?”.

Giải Quýnh nói: “Hỏi vợ vắn! Cậu không nhìn thấy ‘thầy’ lái chiếc xe Land Rover đưa bạn Na Lan đến à, đúng không?”

Na Lan biết họ đang muốn “khai thác” cô. Các anh không biết à? Em ra đường làm bộ thiếu não đáng thương, thế là vẫy xe đi nhờ được. Người tốt trên đời này vẫn rất nhiều.”

Thấy cô không đụng đến rượu, Bé Tiểu Châu nói: “Giải Quýnh đừng ép nữa, nếu Na Lan không biết uống rượu thì để bạn ấy uống cô-ca.”

Na Lan nâng chén rượu: “Tôi không uống được nhiều, chỉ uống cùng các bạn một chén, rất vui vì được làm quen với các bạn cũng đam mê bơi lặn

như tôi.”

Mọi người đều cạn chén. Na Lan nói: “Bây giờ tôi xin uống cô-ca.”

Một anh hỏi: “Này, bạn phát tài ở nơi nào?”

Na Lan: “Phát tài gì chứ? Tôi chỉ là sinh viên Đại học Giang Kinh.”

“Ngành nào?”

“Hơi buồn. Khoa học Xã hội. Tôi kể một mẩu chuyện thú vị nhé! Tôi có một sư huynh, một hôm anh ấy cầm “chỉ dụ” của chủ nhiệm khoa đến ép tôi phải cùng anh ấy đến thư viện đại học Giang Kinh tìm một tài liệu cổ lỗ sĩ. Các anh biết rồi: một số tư liệu mà thư viện trường lưu giữ còn phong phú hơn cả thư viện thành phố, khiến tôi được dịp mở rộng tầm mắt. Ví dụ, thư nhà do chính Lý Hồng Chương viết, hoặc “Hồng lâu mộng” bản in đời Thanh chẳng hạn. Cả hai lục tìm khắp, tôi vô tình phát hiện ra một thứ rất hay...” Giọng Na Lan nhỏ dần, chậm rãi.

Giải Quỳnh nói: “Chắc sẽ là... rất bất ngờ đây. Một chuyện tiếu lâm, ví dụ, nhìn thấy con chuột chết!”

Na Lan cười: “Gần đúng! Các anh đã bao giờ nghe truyền thuyết đày hồ Chiêu Dương có kho báu chưa?”

Na Lan quan sát thấy anh thì ngơ ngác, anh thì gật gù, Giải Quỳnh và Bé Tiểu Châu thì nhìn nhau, cô bèn nói: “Chuyện là thế này, nghe nói tể tướng ác ôn thời Nguyên tên là Bá Nhan suốt đời vợ vét của cải, rồi cất giấu ở đáy hồ Chiêu Dương. Không ai biết kho báu ấy chứa bao nhiêu vàng bạc, nhưng tôi nghe có người ước tính: chỉ cần lấy được một phần rất nhỏ cũng thừa sức để độ với một số đại gia ở địa phương này, ví dụ các ông Tư Không Trúc, Trần Phạm Chương, Vương Yên.”

Giải Quỳnh nói: “Tiếp tục đi, bạn nói là tìm thấy một thứ rất hay trong đám sách cổ.”

Na Lan nhìn khắp lượt các anh chàng, rồi hỏi: “Các anh không thể đoán ra à?”

Bé Tiểu Châu hỏi: “Chắc là bản đồ giấu của?”

“Là một mảnh da dê, trên đó vẽ bản đồ hồ Chiêu Dương, đánh dấu các vị trí giấu của.”

Tất cả im phăng phắc.

Rồi Giải Quỳnh hỏi: “Cô bạn ơi, vẫn đang nói đùa phải không?”.

Na Lan cười cười không đáp, nhấp một ngụm cô-ca. Một anh hỏi: “Bạn tìm bọn tôi, là để kể câu chuyện này à?”.

Mấy anh khác lừ mắt nhìn anh ta, ngạc nhiên vì câu hỏi quá thộn. Na Lan nói: “Nếu chỉ là “kể” cho vui, thì thật là vô nghĩa!”.

Bé Tiểu Châu nói: “Bạn định kéo chúng tôi cùng đi tìm kho báu chứ gì?”.

Na Lan gật đầu.

Giải Quỳnh nói: “Bạn ấy vẫn là nói chơi thôi, vì đã đọc quá nhiều sách viết về đào trộm mộ cổ. Đừng trêu bọn anh nữa. Làm gì có ai biết một kho của nhưng không ăn một mình, lại kéo một lô người khác đến để ăn chia? Và, bạn không sợ bọn anh có ý đồ đen tối, ép bạn giao nộp bản đồ giấu của, sau đó là diệt khẩu.... hay sao?”.

Na Lan cười: “Có ý đồ đen tối mà lại nói ra à? Chuyện Bá Nhan giấu của dưới lòng hồ, nói thật nhé, dù có bản đồ rồi tôi cũng không thể tìm ra. Vì các ký hiệu trên đó không chính xác, địa hình đáy hồ nơi gần đảo Hồ Tâm lại rất phức tạp, có nước mọc chằng chịt, lại có rất nhiều đá ngầm. Đã có lần tôi bị vướng chân vào cỏ nước, suýt chết, suýt nữa không còn ngày hôm nay ngồi đây uống cô-ca. Cho nên tôi muốn có thêm vài cặp mắt, vài cái đầu khôn ngoan để cùng nhau phát tài. Các bạn nên tin rằng chỉ cần vớ được một phần rất nhỏ của kho báu thì chúng ta không cần đi bán sức cho các ông chủ nữa.”

Bé Tiểu Châu nói: “Tôi nói thật, tôi cũng nghe nói đến cái truyền thuyết này từ lâu, trước đây cũng từng có người dựa vào tấm bản đồ nào đó đi tìm của, nhưng hình như chẳng thấy ai được khá lên.”

“Có lẽ họ không có được bản đồ chính xác. Tất nhiên tôi chỉ ‘giả sử’ bản đồ tôi đang có là chính xác.” Na Lan biết mình chỉ có tờ photo bản đồ. Nếu tấm bản đồ da dê ghi chuẩn xác các vị trí thì e nó đã bị người ta tranh cướp, xé nó thành trăm mảnh rồi. Nó có phải bản đồ giấu của không, không quan trọng, thậm chí dù không có nó cũng chẳng sao, nó chỉ là một đạo cụ trong kế hoạch của cô mà thôi.

Được! Giả sử bản đồ bạn vớ được là đồ thật, bây giờ bạn định thế nào?”

“Trước hết ta phải giữ bí mật. Tôi muốn có người hợp tác thật nhưng tôi không muốn một người dân Giang Kinh nào chạy đến đòi chia chác. Mấy chúng ta ngồi đây đều không phải dân chuyên nghề đi tìm kho báu, ta chỉ có thể dùng những ngày cuối tuần, trước hết phải tập luyện ở gần hồ Chiêu Dương, nhân đó thăm dò cho quen địa hình đáy hồ, nhằm giảm thiểu các xác suất xảy ra sự cố. Khi đã chuẩn bị tương đối rồi, ta sẽ chọn một buổi tối thời tiết thuận lợi, chính thức hợp tác sục tìm kho báu, ta sẽ lật từng tảng đá quanh khu vực khả nghi đã được đánh dấu trên bản đồ.” Na Lan giả bộ chợt nhớ ra điều gì đó, cố ý hỏi: “À quên chưa hỏi, các bạn có thật sự hứng thú hay không?”

Một anh nói: “Câu này mới thật sự là nói đùa! Bọn tôi đâu có mất mát gì? Kể cả không tìm thấy gì hết thì coi nó như một chuyện tập lặn chứ sao?”.

Giải Quỳnh hỏi: “Nhưng tôi vẫn không hiểu tại sao bạn không đi tìm người ở quanh hồ Chiêu Dương, mà lại đi tìm bọn tôi?”.

Na Lan nói: “Dân Giang Kinh kỳ cựu như anh đều biết sông Thanh An với hồ Chiêu Dương tuy thông với nhau, nhưng hai bên lại gần như hai thế giới. Nếu tôi tìm người ở gần hồ, dân cư hai bên sẽ giao lưu bàn tán, thông tin lan nhanh, lúc đó sẽ có hàng tỷ người đến tìm kho báu.”

“Thế thì anh em ta phải giữ miệng cho kín mới được!” Giải Quỳnh tổng kết.

“Nhưng còn điểm này nữa, chúng ta phải chuẩn bị tư tưởng: coi chừng tai vách mạch rừng, nếu người khác biết chuyện thì có nguy cơ ‘bọ ngựa bắt

ve, chim sẻ chực sẵn'. thậm chí xảy ra hậu quả tấn công giết chóc như nickname DadaShasha (1) của Giải Quỳnh.

Bé Tiêu Châu đưa ra câu hỏi mà anh ta định hỏi từ lâu: “Giả sử mèo vù vớ cá rán, chúng ta tìm thấy kho báu rồi sẽ thế nào?”.

Na Lan nói: “Ở đây có sáu người, sẽ chia thành sáu phần đều nhau.”

Mọi người dường như không tin nổi Na Lan lại hào phóng như thế, nên đương nhiên không ai thắc mắc gì hết, họ chỉ nhìn Na Lan bằng ánh mắt kỳ lạ.

“Và, tôi cũng đã nghĩ đến việc đặt tên cho nhóm chúng ta rồi.”

Gọi là “Thả con săn sắt”.

Chú thích:

(1): DadaShasha nghĩ là đánh giết

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 39

Thả con săn sắt

Na Lan không thể khẳng định mấy anh bạn bơi lội này có nảy sinh ý đồ hay không, nhất là khi đã biết cô đang nắm giữ bảo bối. Nhưng cô vẫn rất may mắn vì Giải Quỳnh là “người lương thiện” thứ thiệt.

Na Lan, Đặng Tiêu và hai “cộng sự” của anh ngồi trong chiếc xe đỗ không xa quán ăn. Tối nay hơi đặc biệt, cô mời họ hộ giá, nếu trong và ngoài quán ăn có hiện tượng gì khác thường thì sẽ xông ra càn quét. Na Lan biết một trong số thực khách vừa nãy có một thuộc hạ của Đặng Tiêu.

“Tôi nghĩ cô bắt đầu đùa với lửa rồi!” Đặng Tiêu nói.

“Nói đúng ra là đùa với nước!”

Đặng Tiêu: “Thực ra so với cô, tôi còn muốn lập tức tìm ra hung thủ đã hại

Diệc Tuệ, nhưng tôi lại không muốn mất đi người mà tôi đang quan tâm.”

Na Lan cảm kích nhìn Đặng Tiêu, cô thấy ấm lòng, cô hiểu tình cảm của anh dành cho cô, cho nên cô rất kính nể việc anh giữ khoảng cách với cô. Anh không bám riết, không ép đụng chạm hôn hít, không hề nói năng chót nhá. Dường như anh đang nỗ lực điều chỉnh lại cảm nhận ban đầu coi Na Lan là người thế chỗ cho Diệc Tuệ. Anh đối xử với cô rất tinh tế, hết lòng, mà không đòi hỏi đền đáp. Thậm chí không hề hỏi về kế hoạch hảo huyền này của cô.

Cô dịu dàng nói: “Anh yên tâm, còn nhiều người khiến tôi phải nghĩ, phải lo, cho nên tôi sẽ rất thận trọng.”

Đặng Tiêu mỉm cười, anh hiểu ánh mắt của cô là gì. Na Lan ngẫm nghĩ, nếu Đặng Tiêu không bị hai lần sốc bởi mất Diệc Tuệ và Diệc Tuệ mất tích, không suốt ngày ưu tư thì anh sẽ là một chàng trai ngời ngời rất có sức hút. Số phận thật trớ trêu, không buông tha ngay một con người sinh ra trong nhung lụa.

Phần lớn ven hồ Chiêu Dương nước khá nông, không thích hợp cho việc tập lặn. Gần đảo Hồ Tâm thì có vài chỗ rất tốt, nhưng Na Lan biết rằng gần đó lại là “khu vực cấm” đối với cô. Chẳng phải cô sợ ai, mà là vì cô không muốn tự chuốc lấy ngượng ngùng vô duyên. Na Lan mất hai ngày tròn để khảo sát thực địa vòng quanh hồ Chiêu Dương, cuối cùng đã tìm được chỗ thích hợp để lặn, là khu vực ngoài thị trấn Mễ Trang thuộc huyện Dương Phụ, Giang Kinh, có đường cao tốc chạy qua, nước sâu, thỉnh thoảng thấy có người ra đó tập lặn. Kế hoạch của cô là cùng nhóm Giải Quýnh tiếp tục tập lặn, nhất là nâng cao kỹ thuật cơ bản, sau đó sẽ dần chuyển dịch về phía đảo Hồ Tâm.

Tuy đã luôn dặn dò cả nhóm phải giữ mồm giữ miệng chớ hé lộ với bất cứ ai, nhưng thực ra cô lại mong tin tức bị lan truyền.

Để cho tin tức về nhóm “Thả con săn sắt” bay đi như có cánh, là tâm điểm kế hoạch của Na Lan. Ba nạn nhân trong “vụ án năm xác chết”, thêm người thứ tư bị hại là Phùng Triết, đều đã từng tham gia một nhóm thám hiểm kho

báu cách đây ba năm. Nếu vụ án năm xác chết có liên quan đến kẻ giấu mặt tổ chức ra nhóm thám hiểm ấy, và, nếu hắn là người bản địa Giang Kinh – kẻ mà băng ghi âm của Phùng Triết để lại đã nhắc đến, thì một khi tin đồn về nhóm săn kho báu truyền đến tai hắn, nhất định hắn không thể ngồi yên.

Hắn sẽ trở thành vị khách không mời mà đến, hắn sẽ theo dõi sát sao nhóm “Thả con săn sắt” rất không chuyên nghiệp này.

Sau đó sẽ dụ rắn ra khỏi hang.

Na Lan vẫn đang cân nhắc, tính toán tỉ mỉ các thao tác cụ thể của kế hoạch.

Cô gửi Email thông báo địa điểm “hạ thủy” ở Mễ Trang cho từng thành viên, và hẹn họ tập trung huấn luyện vào tối thứ Sáu. Tầm nhìn dưới nước vào ban ngày hay ban đêm đều khác nhau, nhưng khi lặn sâu xuống thì tầm nhìn chẳng khác nhau là mấy, vẫn phải dùng đèn rọi. Na Lan đã rất có kinh nghiệm về dùng đèn rọi, nhóm Giải Quýnh thì hiếm khi lặn vào ban đêm và cũng hiếm khi lặn sâu gần hai chục mét. Nhất là vì đáy sông Thanh An đôi khi có dòng chảy ngầm rất xiết, sông không phải nơi lý tưởng để lặn.

Họ đã tập vài đợt, bấp chân đã mỏi nhừ, bèn lên bờ ngồi uống bia nhắm với thịt muối, vịt quay, chân giò, thịt bò khô, khá thịnh soạn.

Mọi người rôm rả trò chuyện. Na Lan nói: “Các bạn có nhiều kinh nghiệm về lặn hơn tôi, nhưng nếu chúng ta có một huấn luyện viên chỉ bảo cho thì sẽ hay hơn.”

Bé Tiểu Châu chỉ về phía đảo Hồ Tâm xa xa, nói: “Bên đó có một sư phụ!”.

Na Lan biết là ai. Ôi, anh ta đánh trúng điểm yếu của mình. Cô đành hờ hững hỏi: “Là ai?”.

“Tay nhà văn tên Tần Hoài, rất nổi tiếng. Tôi cũng nghe nói – giống như bạn nói hôm nọ - dân quanh hồ và dân ngoài sông là hai thế giới khác nhau, ai biết phận người nấy. Tần Hoài chưa bao giờ sang sông bơi lặn cả. Tôi cũng nghe người bạn kể rằng Tần Hoài từng làm nhân viên cứu hộ, làm nghề trực vớt cho bên công an. Nghe nói anh ta từng cứu sống con gái ông

Tur Không Trúc.”

Na Lan chỉ muốn lặn ngay xuống nước, càng sâu càng tốt. Gã Giải Quỳnh đầu có hiểu cho, còn nói: “Hôm nọ tôi nhìn thấy ở đâu đó có một tờ thiệp, hai người sắp cưới đến nơi.”

Bé Tiểu Châu: “Sớm muộn gì họ cũng lấy nhau. Nghe nói cô con gái ông Tur Không Trúc sau lần được Tần Hoài cứu sống thì tuyên bố rằng sẽ chỉ lấy Tần Hoài chứ không lấy ai khác.”

Giải Quỳnh: “Số tôi đen thật, nếu tôi thấy cô ta ngã xuống nước, tôi thừa sức đưa cô ta lên bờ an toàn.”

Một anh khác nói: “Nhưng cậu nên ra hồ soi mình trước đã, cậu có đẹp trai bằng Tần Hoài không? Dù không có cô con gái ông Tur Không Trúc thì anh ta vẫn có hàng trăm “fan” sẵn sàng lặn vào!”

“Thật chẳng đâu vào đâu, sao lại nhắc đến anh ta? Tôi không muốn gã nhà văn ấy dính vào chuyện này đâu.” Na Lan nhìn đồng hồ trên di động, nói: “Các sư huynh ơi, muộn rồi.” Cô đứng lên.

Không hiểu sao cô cứ cảm thấy có một đôi mắt đang chăm chú nhìn lại.

Không có chuyện đó! Đây là lần đầu “dẫn bên sông” sang hồ “đi tiên trạm” kia mà?

Có thể là tin đồn luôn nhanh hơn cô tưởng tượng. Nói cho cùng, khoảng cách giữa bên sông và bên hồ, trên mạng “chat” và giữa các máy di động với nhau không thể gọi là quá xa.

Khi cô ngoảnh lại thì hình như người ấy tưởng đôi mắt của mình đã bị cô phát hiện ra.

Đương nhiên không thể.

Người ấy tin rằng mình đã ẩn nấp an toàn, nhất là khi có bóng tối che chở thì bất kỳ tội ác nào cũng được bọc kín.

Quan sát Na Lan càng lâu thì người ấy càng ngạc nhiên. Con bé đang chơi

cái trò gì vậy?

Nhưng điều này thì có thể khẳng định: trò chơi sẽ càng ngày càng nguy hiểm và cũng ngày càng kích thích.

Người ấy cũng biết, chính vì trò chơi này mà Na Lan suýt chạm trán thần chết, nhưng đó chỉ là tạm thời. Khi trò chơi “over” thì sẽ là lúc cô ta kết thúc thật sự.

Có điều, đây mới chỉ là giả thiết, giả thiết rằng tất cả sẽ diễn biến theo hướng đã định. Vì trên đời này có quá nhiều kẻ điên rồ, có quá nhiều kẻ không kiểm soát nổi bản thân.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 40

Điềm gỡ

N hóm “Thả con săn sắt” tăng số buổi luyện tập, họ cách nhật lại tập trung một lần, và dần dần thử lặn thật sâu xuống hồ Chiêu Dương. Được Giải Quỳnh và Bé Tiểu Châu chỉ bảo, kỹ thuật lặn của Na Lan nâng cao rõ rệt và vững vàng.

Đương nhiên cô cũng biết không phải Bé Tiểu Châu quá khiêm tốn, mà sự thật là các chàng trai này còn thua xa Tần Hoài về kinh nghiệm bơi lặn. Tần Hoài, cái tên thật đáng ghét, anh ta lại là thầy võ lòng cho cô về môn lặn.

Có lẽ vì mỗi lần lặn xuống, cái bóng của Tần Hoài đều dập dờn chơi vơi áp lại gần cô, có lẽ vì suốt một tuần ban ngày cô “cải trang” rồi đến trường học bù bài vở, cái đầu bị nhồi căng như muốn nổ tung, nên Na Lan bị ma xui quỷ khiến thì phải, buổi tối cô lò dò đến bãi để xe ở khu vực Lục Ô Thế Gia.

Liệu có phải chiếc xe Odysseia vẫn đang ở xưởng sửa chữa không, nhưng ít ra cô không trông thấy nó. Không thấy xe, lòng cô cũng trống trải băng

khuâng.

Tại sao mình lại đến đây? Cô chỉ muốn về thăm lại chốn xưa, chỉ muốn lại đi bơi. Dù tập lặn suốt, ngâm mình trong nước lâu như thế, nhưng vẫn không thể thay thế cho đi bơi.

Trong tiểu khu nơi ở của Đặng Tiêu cũng có bể bơi nhưng Na Lan chưa từng bước xuống. Cô sống ở đó sướng như công chúa, nhưng nơi ấy không thuộc về cô.

Ban ngày, trong ngôi nhà sang trọng, dù tĩnh mịch đến mấy, Na Lan vẫn không thể tĩnh tâm để gỡ bao mối suy tư đang chòng chéo. Cũng là vì cô không thuộc về nơi này. Cô cảm thấy phải ngâm mình trong nước hồ thì mới thanh lọc được cõi lòng, tự mình đàm phán với mình để hóa giải từng mối ân oán.

Trước khi ra khỏi nhà cô đã mặc sẵn áo bơi. Cô mở ba-lô lấy ra bộ áo lặn mà Tần Hoài cho cô, mặc vào. Cô không hiểu sao mắt mình lại ươn ướt. Mau xuống nước thôi, nước mát và nổi nhớ sẽ hòa tan trong đó. Cô giận mình đã lơ ngơ rồi lún sâu thế này. Nhưng cô vẫn không dừng lại, cô nhào xuống nước.

Ánh trắng sáng trong trải trên mặt hồ, giữa những vảy bạc mờ mờ lấp lánh có cánh tay dài đang vẽ nên những đường cung tuyệt đẹp, đường cung có phần bất lực và không biết điểm dừng là đâu, bắn lên những giọt nước không cao, không dữ dội đầy vẻ bi thương mà giống như sự trầm lắng vui thì ít buồn thì nhiều.

Tại sao, tại sao anh ấy lại làm thế này?

Bao ngày qua Na Lan vẫn không hiểu tại sao Tần Hoài lại bất ngờ đổi thay như vậy. Cô cũng không hiểu tại sao mình vẫn khắc khoải nhớ nhung. Có phải, trước buổi tối hôm ấy đã là người yêu, người này yêu người kia? Họ phải giữ một lời thề gì đó?

Cô vẫn bơi theo hướng cũ, mục tiêu vẫn là hòn đảo vô tình ấy, nhưng chỉ có mình cô đơn độc lặp lại tuyến đường này.

Mặt nước im ắng, bọt nước bắn tung, ca-lo tiêu hao rất lớn. Đây không phải nơi tồn nhất để suy nghĩ cho chín chắn hoặc phó mặc cho tình cảm rồi bời, nhưng tâm trí cô vẫn vững vàng. Chỉ vào lúc này đầu óc cô mới thật sự tỉnh táo. Cô đang suy nghĩ mà hình như không phải thế, cô đang dần quên đi nhưng lại không sao quên nổi. Một trạng thái hoàn mỹ giữa muốn quên đi mà lại rất khó quên. Không rõ từ lúc nào cô bỗng không quạt nước nữa, mặc cho cơ thể thoải mái thả lỏng, lười nhác nằm trên mặt nước ngắm trời sao thưa thớt. Thích ca mẫu ni đang ngồi bên gốc cây bồ đề, cô đang dưới nước, cùng nghĩ về rất nhiều thứ mà lại như chẳng nghĩ gì cả.

Chỉ khác ở chỗ, chắc chắn đôi mắt Thích ca không trào lệ.

Tại sao tiếng đập nước bỗng mạnh lên? Lẽ nào tại mình khóc, cơ thể làm rung cả mặt nước?

Một đám mây bỗng che khuất phần lớn mặt trăng. Khi Na Lan nhận ra dưới nước có người thì đã muộn.

“Na Lan? Đúng là cô à?”

Ai thế? Chẳng lẽ đúng là anh ấy? Thì ra khoảng cách giữa mơ và thực cũng gần.

Dù ánh trăng đang rất mờ, cô cũng nhìn rõ đôi mắt quen thuộc và đầy quan tâm. Tàn Hoài.

Cảm ơn trời đất, may quá, khi bốn mắt giao nhau, cô không rơi lệ nữa. Cô ngoảnh đầu đi, hít thở điều hòa, xua đuổi tâm trọng đang xôn xang bất định.

Tôi có lòng tự trọng của tôi.

Tàn Hoài lại hỏi “Khuya thế này sao lại một mình ra đây bơi?”.

Thừa hiểu rồi nhưng vẫn hỏi, có phải cánh đàn ông đều thế không? Na Lan không tin là thế. Tàn Hoài nhẹ vỗ vào vai Na Lan, cô như rùng mình, quấy mạnh thoát ra.

Tôi phải có tự trọng.

“Tôi phải xa cô vì không muốn cô bị tổn thương.” Tần Hoài nói.

Nghe thật hay ho, hãy để dành mà đưa vào tiểu thuyết ly kỳ róm tình ái thật của anh! Na Lan bắt đầu đập nước, rồi từ từ bơi tách xa Tần Hoài.

“Sao cô chẳng nói gì cả?” Tần Hoài đã nhận ra Na Lan chỉ một mực im lặng.

Cô biết, nếu mình lại bắt chuyện với anh ta thì sẽ là hai lần liền vấp phải một hòn đá. Cũng như mọi cô gái thông minh khác, cô rất nhạy cảm.

Tiếng quạt nước xa dần, Tần Hoài máy môi định hỏi tiếp thì lại có tiếng người bơi đến gần, một thân hình cao to, anh ta đã dừng lại rồi kinh ngạc kêu lên: “Na Lan. Đúng là Na Lan!”.

Phương Văn Đông.

Na Lan giơ tay vẫy Phương Văn Đông, có nét thân thiết.

Phương Văn Đông không đàn, anh nhận ra tình thế lúng túng giữa Tần Hoài và Na Lan, anh cười nói: “Ngẫu nhiên thật thú vị, chúng ta đều ra đây bơi!”.

Từ phía không xa lắm có tiếng động cơ vọng đến. Dưới ánh trăng, một chiếc ca-nô màu trắng đang từ phía đảo Hồ Tâm phóng lại. Hình như nó biết rõ họ đang ở vị trí nào, nó chạy thẳng tắp, mũi ca-nô gắn ngọn đèn pha sáng chói/.

Na Lan biết người trên đó là ai, cô tăng tốc bơi trở về, cố tránh xa tuyến đi của ca-nô. Lúc này cô càng mong có thể ẩn vào trong vùng tối mà đèn pha không rọi tới để tiếp tục giữ im lặng.

Đúng thế, chiếc ca-nô dừng bên cạnh Tần Hoài, đứng trước mũi ca-nô là Tư Không Tình thướt tha duyên dáng. Tần Hoài và Phương Văn Đông lên ca-nô. Tư Không Tình hôn vào trán Tần Hoài, anh hôn lại.

Na Lan khóc thầm.

Ca-nô chạy đi rồi, cô nhìn qua làn nước mắt thấy Tần Hoài ngoảnh lại nhìn

về phía cô đã mất hút. Nhưng cũng có thể cô đã nhìn nhầm. Chỉ là đơn phương, nhất là cô lại nhìn qua màn nước dày thế kia. Cô cảm nhận sâu sắc mình đang lặp lại số phận đáng buồn của nàng tiên cá bé bỏng trong truyện cổ tích Andersen.

Cuối hè đầu thu, hơi nóng và hơi lạnh xung đột, hôm nay nắng mai lại mưa. Nhưng dự báo thời tiết cho biết tuần tới có thể mưa liên tục.

Mây dày và nặng, nhưng lúc này không những không mưa mà trăng còn sáng khác thường.

Một con thuyền nhỏ lướt ngang bên hồ.

Na Lan cùng Giải Quỳnh và Bé Tiểu Châu đang chuẩn bị lần cuối cùng trước khi chính thức lặn xuống tìm kho báu ẩn định vào tối mai. Tiểu Châu thuê của bạn con thuyền nhỏ, rồi dùng ô-tô chở đến. Trước khi xuất phát họ tạm để nó bên bờ hồ, vì thế Na Lan hơi ngạc nhiên khi trông thấy con thuyền vừa này.

“Hai anh có nhìn thấy con thuyền không?” Cô hỏi.

“Thì có gì là lạ? Mọi ngày đâu phải không bao giờ có thuyền chạy vào buổi tối?” Giải Quỳnh vác một bao nilon to tương đương đưa xuống thuyền, trong đó có đủ thứ: nhiệt kế, đồng hồ đo độ sâu, đồng hồ đo nồng độ acia-base, thùng nilon và các dụng cụ khác liên quan đến chuyến lặn sâu tối mai. Có đủ thứ, thừa còn hơn thiếu.

Na Lan nói: “Có thuyền bơi là bình thường, nhưng kỳ lạ ở chỗ nó trông tránh đung đưa, hình như không người cầm lái mà là nó phó mặc sóng nước đưa đến đâu thì đưa.”

Giải Quỳnh nói: “Bạn không biết à: có một số người lại thích thả lỏng cho thoải mái, không chèo thuyền cũng không nổ máy, họ đang nằm ngắm trăng, đếm sao trời cũng nên, thật là lãng mạn!” Anh ta lấy ra chiếc ống nhòm rồi đưa cho Na Lan. “Cô em thích tò mò thì nhìn đi! Ống nhòm quân dụng, hệ số phóng đại cực lớn miễn chê. Không phải ống nhòm nhìn đêm nhưng lúc này đang sáng trăng thì vẫn nhìn tạm được. Nhưng nếu nhìn thấy một đôi

nam nữ thì cô em nên nhắm mắt lại!”.

Na Lan cười, cầm lấy ống nhòm.

Cô xoay xoay điều chỉnh tiêu cự, rồi chĩa vào con thuyền nhỏ ấy.

Cô bỗng thót tim.

Có một người đang ngồi trên thuyền, người mặc áo toi!

“Sao thế?” Cả Giải Quýnh lẫn Tiểu Châu đều cảm thấy Na Lan bỗng thở gấp, tay cầm ống nhòm run bần, họ đồng thanh hỏi:

“Lời nguyện áo toi trong mưa gió!”

“Gì cơ?”

Na Lan đưa ống nhòm cho Giải Quýnh, nói: “Nhìn đi, người ấy mặc áo mưa... Tiểu Châu cho thuyền chạy đến bên con thuyền ấy, tôi muốn nhìn xem ai ngồi trên đó.”

Giải Quýnh nhìn một lát rồi nói: “Đúng là hơi kỳ lạ, đang đẹp trời sao phải mặc áo mưa? Nhưng cũng có gì là ghê gớm, ở Giang Kinh này chẳng thiếu kẻ lập dị... Nhìn biết ngay hẳn ta là đồ tâm thần, ngồi đó bất động có vẻ như đang câu cá.”

Câu cá, hay là câu tính mạng?

Na Lan lớn tiếng: “Đừng dài dòng nữa, lên thuyền rồi lại nhòm tiếp. Cứ lẽ mà có lẽ nó chạy mất!”.

“Thuyền ấy phạm pháp hay sao mà phải chạy?” Giải Quýnh thấy khó hiểu. Anh lên thuyền. Tiểu Châu nỏ máy, phóng thẳng về phía con thuyền có người mặc áo toi.

Na Lan nhắc lại một lượt câu chuyện mê tín “Lời nguyện áo toi trong mưa gió”. Giải Quýnh nói: “Anh cũng nghe nói rồi. Em là người rất lý trí, chắc không thể tin chuyện đó?”.

“Đương nhiên không tin, nhưng tôi vẫn muốn đến tận nơi xem xem ai đang bày trò quái dị ấy.”

Tiểu Châu nói: “Ít ra cũng chưa thấy dấu hiệu đó là tên tội phạm bỏ trốn.”

Giải Quýnh tiếp tục quan sát bằng ống nhòm, nói: “Không những không có dấu hiệu tội phạm bỏ trốn, mà gã này còn giả vờ không nghe thấy chúng ta đang nhiệt tình phóng đến. Hắn vẫn ngồi vững như Thái sơn.”

Na Lan cau mày: “Hắn đang câu cá thật à?”

Giải Quýnh nói: “Chúng ta phải đến gần hơn nữa mới biết được. Hình như có chiếc cần câu chên chếch, nhưng không rõ lắm.” Một lát sau anh ta nói tiếp: “À, nhìn rõ rồi. Đúng là cần câu, không thể nhầm được.”

“Có thấy dây câu không?”

“Mắt tôi chưa tính đến trình độ ấy. Bạn thử lên đây nhìn xem sao.”

Chỉ lát sau con thuyền của ba người đã đến gần con thuyền nhỏ kia, và cũng nhìn thấy toàn cảnh. Không đáng gọi là thuyền, nên gọi nó là mấy mảnh gỗ mục mới đúng. Một con thuyền nhỏ rất xập xệ, giống như những con thuyền cũ nát bị vớt bỏ trên bãi sông, tuyệt đối không đủ sức để xuống nữa. Gã kia đang ngồi quay lưng lại về phía ba người, chiếc áo mưa đang mặc rách bươm, chiếc mũ cói trên đầu cũng thế. Hình như từ những năm Gia Tĩnh triều Minh đến giờ gã vẫn giữ cái tư thế bất động này. Lúc này Giải Quýnh không nhìn nhầm: có một chiếc cần câu buông chếch xuống mặt nước. Na Lan hầy như tin chắc cần câu không có dây cô.

Giải Quýnh gọi to: “Này, người anh em, họ Khương à? Là hậu duệ của Khương Thái Công (1) phải không?”

Bé Tiểu Châu bật cười: “Thôi nào DadaShasha, cậu đừng giở ngón ba que ra đây!”

Người mặc áo mưa vẫn quay lưng như trước, như thể không nghe thấy gì và không hề nhúc nhích.

Ba thanh niên đưa mắt nhìn nhau. Tiểu Châu hiểu ý, anh cho thuyền chạy vòng vòng sang phía trước mặt ông ta. Hai thuyền giáp nhau, Giải Quýnh và Na Lan dướn người nhìn sang. Cái mũ cói sụp xuống che kín đầu và mặt

ông ta. Thấy người lạ đang nhìn san mình, ông ta vẫn không động đậy. Tay ông ta thu vào trong áo mưa, chiếc cần câu chĩa ra ngoài, và đúng là không hề mắc dây câu!

Na Lan đưa tay ra nắm lấy cần câu kéo về phía mình, và lấy được chiếc cần câu. Đó là chiếc cần câu bằng nhựa cứng, rất thông dụng, có thể co vào duỗi ra, trông khá cũ vì đã trải bao gió sương. Cô ấn hai đoạn phía đầu nhỏ thu ngắn lại, rồi giơ cần câu chọc vào rìa cái mũ cối của ông ta, khều lên.

Cái mũ bị lật nghiêng lộ ra khuôn mặt. Khuôn mặt tét bằng cỏ khô! Buồn cười nhất là nó còn được đeo một cặp kính râm nữa!

Thì ra diễn viên chính của “áo tơi trong mưa gió” là một bù nhìn người cỏ, là đạo cụ của Gia Cát Lượng “xin tên” thời xưa (2) nhưng quên chưa vứt đi.

Ai bày ra cái trò này nhỉ?

Giải Quỳnh cười ha hả: “Tôi nay tôi sẽ lên diễn đàn công bố rằng Jinyiwei Na Lan bị một người cỏ dọa sợ run bần bật!”

Na Lan thì không cười, cô tiếp tục cầm cần câu chọc ngoáy gã người cỏ.

Áo tơi rớt xuống, kính râm cũng bị gỡ ra, mặt mũi và toàn thân gã lở lói tả tơi.

Giải Quỳnh thấy Na Lan thật kỳ cục, bèn trêu cô: “Em ơi sai rồi, em không nên bắt nạt một kẻ thất thế...”

Nhưng giọng anh ta chợt ngắt lại, đôi mắt mở to.

Từng búi cỏ tiếp tục lở lói rớt xuống... cuối cùng, bên trong là một khối trắng xám.

Đó là làn da, làn da của người chết! Vùng mắt trắng đục kia... chỉ còn la hai cái hốc mờ mờ.

Một thầy ma đang ngồi xỏm trước mặt ba người!

Nhóm tìm kho báu cùng ngồi ăn bữa trưa ở nhà hàng MacDonald. Hầu hết thời gian họ cố giữ im lặng, ngay anh chàng Giải Quỳnh lẩm mồm nhất cũng không nói một câu, thân hình to đùng ngồi trên cái ghế bé tẹo không bớt động đậy.

Hình ảnh cái xác xám xịt của Phàn Uyên vẫn lướt qua trước mắt Na Lan. Cuối cùng vẫn là cô lên tiếng: “Nếu muốn rút lui, anh cứ nói, đừng ngại, hoặc có thể ở trên bờ làm các việc hậu cần. Nếu gặp vận may, chúng tôi tìm ra thứ gì đó, thì các anh vẫn có phần.”

Một anh nói: “Chị coi bọn tôi là người rom chắc? Tôi được biết “Lời nguyện áo toại trong mưa gió” chỉ là chuyện đồn đại mê tín vớ vẩn. Và, có lẽ ông già bỏ mạng ấy chẳng liên quan gì đến chúng ta cả...” Anh ta hơn Na Lan ít nhất là ba tuổi nhưng giao lưu trên mạng cứ thích gọi cô là chị. Bình thường thì không sao nhưng lúc này thì nghe có vẻ không ổn. Na Lan nói: “Đừng gọi chị chị gì nữa. Sau đây sẽ còn có nhiều chuyện mà chúng ta chưa biết, có những chuyện tôi đã biết nhưng chưa tiện nói ra. Vừa rồi tôi hỏi thế không phải là khích các anh, tôi thực lòng mong các anh cứ nghĩ cho kỹ. Tới nay lặn sẽ có nguy hiểm rình rập, hoặc nên hiểu rằng, nếu tham gia, dù không phải tới nay thì vẫn sẽ có một ngày nào đó gặp nguy hiểm.”

Bé Tiểu Châu lạnh lùng hỏi: “Có lẽ ngay từ đầu bạn đã biết kế hoạch này rất nguy hiểm phải không?”

Giải Quỳnh nói: “Ngay hôm đầu bạn ấy đã cảnh cáo rồi, cậu quên à?”

Bé Tiểu Châu: “Đương nhiên không quên. Chúng ta đều tự nguyện cả, bây giờ tất nhiên sẽ không bàn lùi/”

Na Lan cảm kích nhìn mọi người, rồi mở ví lấy ra một tờ giấy đặt xuống bàn, nói: “Đây là tất cả hy vọng của chúng ta.”

Mọi người xúm lại. Đó là một tờ giấy bình thường photo một tấm bản đồ, vẫn thấy rõ các đường viền nhám nhở của tấm bản đồ gốc. Thoạt nhìn, đúng là bản đồ một cái hồ, giữa hồ là hòn đảo, hình dáng hòn đảo rất giống với đảo Hồ Tâm trong hồ Chiêu Dương. Điều lạ lùng là trên bản đồ không

hề có một chữ Hán nào.

Bé Tiểu Châu lẩm bẩm: “Kho báu của Bá Nhan?” rồi anh ta ngẩng lên hỏi Na Lan: “Chữ Mông Cổ à?”.

Na Lan gật đầu, nói: “Đúng, chữ Mông Cổ. Các bạn xem đây nữa.” Cô lật mặt sau. Trang sau là bản đồ đảo Hồ Tâm được phóng to ra, bên cạnh đảo có nhiều ký hiệu chi chít. “Đây là chỗ ven đảo bắt đầu xuống nước, ta có thể buộc thuyền vào hòn đá nào, dưới nước có dấu hiệu gì để nhận ra đường, đều ghi chú rất cụ thể.”

Chú thích:

(1): Nhân vật lịch sử huyền thoại Khương Tử Nha (Khương thái công, Lã Vọng) thời cổ đại Trung Quốc nổi tiếng với hình ảnh “ngồi bên bờ sông Vị buông cần câu cá, nhưng không mắc dây câu”, ngụ ý “chờ thời thế”.

(2): Tình tiết trong “Tam quốc diễn nghĩa” quân Thục dùng bù nhìn cỏ, lừa đối phương bắn tên vào, tên mắc lại vô số, đem tên về dùng.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 41

Con thuyền và ông già mặc áo bơi

Dự báo thời tiết nói tối nay có mưa to, sấm chớp, nhưng lúc này trăng vẫn sáng trong, dù nó lúc ẩn lúc hiện giữa mây đen. Na Lan không biết mình nên mừng hay lo.

Cô cầm ống nhòm của Giải Quýnh quan sát khắp nơi. Màn đêm vô tận.

Không thấy ngư ông mặc áo bơi đi câu tính mạng.

Thuyền dừng lại cách bờ đảo khoảng năm mét. Bé Tiểu Châu xuống thuyền, buộc chặt sợi thừng vào hòn đá nhô cao có tên là “Long tu thạch”.

Na Lan đứng trên thuyền, cô hít thở sâu, nhìn khắp bốn bề. Trên mặt hồ, trong phạm vi tầm nhìn cho phép, chỉ có độc con thuyền này của họ.

Cô, Giải Quỳnh và một bạn nữa là Lưu Lợi Long nhẹ nhàng nhảy xuống nước. Sau đó cùng Bé Tiểu Châu là bốn, cùng biến khỏi mặt hồ. Hai anh khác hơi ít kinh nghiệm sông nước hơn, thì lom khom lên đảo nắp vào khe đá và có tranh, làm nhiệm vụ cảnh giới.

Bốn người chưa vội lặn xuống ngay, họ lần theo tuyến đã định lượn quanh đảo nửa vòng, đến một tảng đá ghềnh nhô lên thì mới từ từ lặn xuống. Đã tập luyện ăn ý rồi, họ luôn giữ cự ly thích hợp và sẵn sàng hỗ trợ tiếp ứng cho nhau. Na Lan dẫn đầu, rọi đèn vào la bàn đeo ở cổ tay, đi theo tuyến mà cô đã thuộc. Thịnh thoảng ngoái nhìn, thấy ba anh bạn đều rất tập chung chú ý, có thể hình dung họ đang rất trông chờ và căng thẳng nữa. Cô thầm thở dài. Nếu họ biết sự thật, biết rằng cái kế hoạch “thả con săn sắt” của cô chỉ là treo đầu dê bán thịt chó thì họ sẽ nghĩ thế nào về cô? Có phải cô đang lợi dụng họ?

Nhưng ít ra thì tám bản đồ vẫn là thật. Tần Hoài đã từng dựa vào bản đồ này sục sạo quanh năm mà chẳng ăn thua gì.

Có lẽ hiện giờ không phải lúc tự trách mình về mặt đạo đức. Biết đâu, chỉ sau buổi tối hôm nay tất cả sẽ được giải thích rành rọt.

Huống chi, cô không chỉ dùng một mà là dùng hai tám bản đồ gần như giống hệt nhau.

Sau khi có được tám bản đồ da dê từ chỗ Cung Tấn, cô đã nghiền ngẫm mấy ngày liền, nhưng vẫn chỉ thấy nó là tám bản đồ hồ Chiêu Dương bình thường, hầu như chẳng khác gì tám bản đồ của Tần Hoài cả. Có nghĩa là, bất cứ ai có tám bản đồ này trong tay cũng sẽ loay hoay ở hồ Chiêu Dương vài năm mà chẳng nhặt được một xu, giống như Tần Hoài.

Xem bản đồ mãi, cô cảm thấy mình đã bắt đầu mê tiền bạc, thật nực cười, nhưng cô không hoàn toàn từ bỏ; cái kế hoạch cô từng đề tâm áp ủ đã dần sáng tỏ trước tám bản đồ, điều cần nhất bây giờ là phải hiểu sâu sắc về bản đồ này.

Ví dụ, các chỗ đánh dấu, tại sao lại khác với bản đồ của Tần Hoài?

Rất có thể chỉ là vì dưới nước vốn dĩ có các loại đá ghèn hoặc địa mạo khác nhau, cho nên người này vẽ bản đồ sẽ dùng ký hiệu khác với người kia.

Vào lúc Na Lan cảm thấy bí thật sự, hết cách rồi, cô đành xếp hai tấm bản đồ lên nhau để cất vào cái cặp hồ sơ...

Đúng lúc xếp chúng lên nhau, cô nhận ra rằng hai hòn đảo trong hai tấm bản đồ đặt trên đặt dưới là trùng khít, chỉ có các ký hiệu ở vùng ngập nước thì...

Trời ban phúc, đầu óc khôn hẳn lên. Cô chồng hai tấm bản đồ lên nhau rồi giơ ra trước cửa sổ, ánh sáng hắt lại. Các ký hiệu ở vùng ngập nước của từng tấm bản đồ vốn dĩ rất rời rạc bất quy tắc, thì lúc này chập lại chúng liền kết thành một tuyến đi rõ rệt!

Chính là tuyến đi mà các thành viên của nhóm Na Lan tối nay đang lần theo.

Họ xuống sâu hơn, đã nhìn khá rõ đáy hồ. Na Lan dừng lại, vỗ vào một tảng đá ngay bên cạnh. Tảng đá bị đèn rọi chiếu vào, phản chiếu một màu trắng hoe vàng, chắc hẳn nó phải có hàm lượng kim loại khá cao. Điều thú vị là tảng đá này trông hơi giống hình con gà trống.

Ba người bạn phía sau cũng cụm lại, gật gù. Chắc đây là hòn đá “Phượng Nghi thạch” mà bản đồ đã đánh dấu. Theo chỉ dẫn và suy đoán tỷ lệ của bản đồ, phía dưới, bên phải “Phượng Nghi thạch” ba trượng – xấp xỉ mười mét – là điểm kết thúc của “tuyến đường”.

Ở đó chỉ có một khối đá cực lớn tựa sát vào thân đảo Hồ Tâm.

Na Lan biết, bên dưới tảng đá này là một cái hốc không sâu, cô đã cài sẵn vào đó vài cái túi da màu đen, bên trong nhét mấy hòn đá. Cô đương nhiên rất biết chuyển đi “thán sát báu vật” hôm nay sẽ không thu được gì, nhưng với các anh bạn này thì rất cần chứng tỏ có “thu hoạch rành rành”. Đây là một trong những điểm then chốt trong kế hoạch của cô.

Ba chàng trai vây quanh tảng đá tuần tra một lượt, không thấy có gì lạ.

Na Lan không tham gia tìm kiếm. Đây đã là lần thứ tư cô đến trước tảng đá này, đã biết rõ nó chẳng có gì huyền bí, cô tuyệt đối không tin có thể tìm thấy kho báu gì ở đây, câu chuyện áo tơ trong mưa gió chỉ là truyện vui trong kho ký sự văn học thời Minh – Thanh.

Lời nguyện áo tơ trong mưa gió thật sự, thì cả nhóm đã thấy rồi, Phan Uyên biến thành cái cốt của người cô – một cơn ác mộng kinh hoàng.

Lời nguyện áo tơ trong mưa gió thật sự, cũng đã xảy ra trong cuộc sống của cô.

Đã đến lúc tỉnh lại, trở về với đời thực, trở về bên xưa (1).

Lưu Lợi Long liêu lĩnh trườn sang bãi cỏ nước phía sau tảng đá sát với thân đảo Hồ Tâm, lập tức bị Bé Tiểu Châu kéo giật lại. Dù trong hoàn cảnh nào, cỏ nước vẫn là virus ngứa gổ (2) đối với thợ lặn.

Nhưng một ý nghĩ vụt đến Na Lan.

Cô nhào qua tảng đá, chăm chú nhìn đám cỏ nước. Chúng mọc từ thân đảo vươn xa, chằng chịt dày đặc. Cô bỗng cảm thấy vách đá ở đây có nét quen quen, ngoại trừ... cỏ nước. Giả sử không có cỏ nước, giả sử phía sau đám cỏ nước có một khe đá, nó là lối vào, nếu luồn qua nó chui vào sẽ thấy một hang động giống như hang động bí mật của Tần Hoài tương niệm Diệc Tuệ.

Nếu cô chưa từng cùng bám theo Tần Hoài bơi vào cái hang mà Tần Hoài sở hữu ấy thì cô sẽ không có cái cảm giác quen này. Và không bao giờ có ai nghĩ rằng phía sau đám cỏ nước rậm rạp kia có thể có một khe đá.

Đám cỏ nước!

Na Lan trườn lên, cô vẫy ba người bạn. Cô rút con dao nhỏ cắt từng búi cỏ nước. Các cọng cỏ trôi khắp nơi, dập dờn bên cạnh mọi người. Ba người bạn cùng rút dao ra cùng cô “diệt cỏ”.

Họ nhanh chóng hiểu ra ý định của cô.

Cỏ nước đã bị cắt bị nhổ hết, vách đá lộ ra một khe nứt hẹp nhưng vẫn đủ trong bốn người lách vào.

Bốn người nhìn nhau, đầy hiếu kỳ và mong đợi nhưng không biết tiếp theo nên làm gì. Tất nhiên là “vào hang”. Nhưng nên “ưu tiên” phụ nữ, hay nam nhi nên dẫn đầu vào chón có thể có hiểm nguy này?

Bé Tiểu Châu vỗ vai Na Lan rồi lại chỉ vào mình. Na Lan gật đầu, hiểu ý: anh ta muốn vào trước, cô theo sau.

Bốn người lần lượt tiến vào.

Khe đá rất hẹp, rất bí, hai bên vẫn có cỏ nước bò lan tua tủa, lại rất dễ bị cộc đầu vào các mồm đá nhấp nhô nhọn hoắt. Khi vào sâu chừng chục mét mới dần rộng ra, và cũng dần dâng lên cao. Na Lan có cảm giác quen quen là phải, ở đây như tái hiện khung cảnh cái buổi tối cô bám theo Tần Hoài hồi nọ. Đương nhiên đây không phải cái hang động dưới nước mà Tần Hoài và Quảng Diệc Tuệ phát hiện ra và “sở hữu” nó, vì cô còn nhớ rất rõ ở đó không có cỏ nước che chắn, lại là nơi Tần Hoài thường xuyên ra vào nên có nhiều dấu hiệu do bàn tay con người tác động sửa sang.

Nhưng sự giống nhau của hai nơi vẫn khiến cô kinh ngạc: lối vào rất hẹp, địa thế dần lên cao, và cả khi hết lối lên thì phần nóc cũng y hệt nhau, có một phiến đá dẫn bóng. Có điều, gần đây mực nước hồ Chiêu Dương lên cao, khi cô lên đến đỉnh thì vẫn ngập trong nước, chứ không như lối lên cái hang của Tần Hoài, có thể thò đầu lên. Khác với các hồ nước ngọt khác, mực nước hồ Chiêu Dương lên xuống rõ rệt. Nguyên nhân mực nước thay đổi là gì, các nhà khoa học chưa nhất trí. Thường có hai cách lý giải: một là, hồ Chiêu Dương thông với sông Thanh An, mực nước sông Thanh An lên xuống theo mùa sẽ ảnh hưởng đến mực nước hồ. Hai là: vì đáy hồ có rất nhiều hang hốc, phía dưới hang lại có dòng chảy ngầm, dòng chảy ngầm biến đổi cũng ảnh hưởng đến mực nước hồ.

Na Lan sờ lên nóc thăm dò, rồi ra hiệu cho Giải Quỳnh đến. Cả hai cùng vắn, đẩy, nâng, cuối cùng phiến đá đã bị đẩy ra, phía trên là một cửa hang hình tròn.

Thuận theo dòng nước, cô nhào lên, chui vào hang động.

Cả ba người bạn cũng lần lượt vào, rồi đứng lên. Nước ngập đến thắt lưng.

Đèn rọi khắp lượt, hang động trống không. Na Lan vẫn kinh ngạc vì hình như khoảng không gian này và cái hang của Tần Hoài, nằm ở hai phía của đảo, là do con người cố ý đục đẽo tạo nên hai nơi giống nhau.

Bé Tiểu Châu ngạc nhiên: “Bạn đã từng vào đây à?”.

Na Lan đáp: “Tôi lần đầu tiên vào đây, nếu nói dối bạn, tôi là đồ con lợn.”

Giải Quỳnh cười: “Mỹ nhân trư à?” Anh ta lại trầm trồ: “Ồ đây rộng thật, một hôm nào đó bơi lội xong, có thể đem bia và đồ nhắm vào đây nhắm nháp thì sướng mê!”.

Lưu Lợi Long: “Nếu có thể vác cái bàn bi-a vào đây chơi thì càng hay!”.

Bé Tiểu Châu: “Các cậu chỉ giỏi tính chuyện nhậu nhẹt ăn chơi thôi! Nhưng dù sao chuyến đi này của chúng ta cũng không vô ích, đã phát hiện ra một sân chơi đa năng, chi hiểm ở đây trông trơn không gì hết. Ta đi thôi!”.

“Khoan đã.” Na Lan bước lên phía trước. Nếu cấu tạo nơi này giống như hang kỷ niệm Diệt Tuệ của Tần Hoài thì địa thế sẽ lên cao dần, hơi có vẻ bằng phẳng và đi sâu vào trung tâm hòn đảo. Cả bốn người bèn bì bõm lội nước một quãng. Đúng thế, địa thế cơ bản bằng phẳng nhưng hơi dốc lên cao. Cuối cùng họ đi hết cái hang. Lúc này nước chỉ ngập đến đầu gối. Na Lan soi đèn vào các vách hang. “Các bạn nhìn kỹ đi, hình như vách hang không hoàn toàn do thiên nhiên tạo nên.” Cô bước lên chỉ vào vài chỗ trên vách đá. “Ví dụ ở đây, hình như bị tách ra khá phẳng phiu: chỗ này thì lại có mỏm đá dài dài nhô ra như cây gậy nhắm nhụi, hiểm khi có đá tự nhiên hình thù như thế này.”

Bé Tiểu Châu cũng bước lại gần nhìn kỹ, gật đầu nói: “Có lý!” Rồi anh ta cúi xuống nhặt một mẩu đá lên soi đèn quan sát, nói: “Bên dưới toàn là đá vụn... không thể nói đây là đá tự nhiên nứt ra. Tôi nghĩ đây là các vụn đá rơi ra khi đục đẽo, họ chưa dọn sạch.”

Giải Quỳnh không hiểu Na Lan đang nghĩ gì, hỏi: “Giả sử đúng là có

người bỏ công sức ra đục thành một trung tâm giải trí dưới nước, thì có thể nói lên điều gì?”.

Na Lan: “Trước hết, nên thấy rằng chỗ này ở trên mực nước hồ, không phải dưới nước, và càng không phải trung tâm giải trí gì cả...”

Giải Quỳnh lâu bầu: “Vẫn cố cãi!”.

“Tôi đoán rằng có người đã đào hang từ đáy nước thông lên trên mực nước hồ, chứng tỏ họ rất có tiềm lực. Hai là, họ muốn cất giấu đồ quý gì đó nhưng không muốn bị ngập nước. Chẳng ai muốn báu vật của mình bị ngâm nước, đúng không?” Na lan vừa nói vừa rọi đèn lên khắp vách đá.

Giải Quỳnh đã hiểu ra: “Ý bạn là... Bá Nhan giắt cửa, rất có thể là ở đây!” Nhưng anh ta lại ngẩng lên quan sát, rồi lắc đầu. “Không thể! Thứ đáng tiền nhất ở đây lúc này là mấy người thế hệ 8X chúng ta. Toàn là đá vụn, chứ không có gì khác.”

Giải Quỳnh nhắc đến chữ “đá” đã gợi mở cho Na Lan!

Ánh đèn không rọi lên vách đá nữa, soi trở lại mỏm đá “dài dài nhô ra như cây gậy” vừa nãy nhắc đến. Hình như cũng có nét quen quen?

Long tu nham?

Cái thối “long tu” (3) này không nhô ngang ra, mà lại hơi chéch xuống dưới.

Na Lan tiếp tục soi đèn quan sát, ám đèn dừng lại một mảng đá hơi lồi ra ở chỗ cao bên trên. Ánh đèn LED soi rõ màu nâu vàng. Mảng đá nhô ra ấy khá giống hình con gà hoặc con chim lớn.

Là Phượng Nghi thạch?

Là gà hay chim cũng mặc, vấn đề là mỏ nó “mỏ” chéch xuống dưới.

“Long tu” và cái “mỏ” từ hai góc khác nhau chỉ về một phương hướng, là một bên vách hang, chỗ cao ngang ngực con người.

Chỗ vách hang ấy không hẳn nhụi, cũng không có ký hiệu gì, thoạt nhìn

chẳng thấy có gì lạ. Na Lan chiêu đèn lên, bước đến gần, thì nhận ra màu đá ở đó hơi đậm nhạt khác nhau, có thể thấy một khe rất mảnh, xung quanh khe có màu sẫm hơn, tựa như vết xi-măng gắn các mảnh đá lại với nhau.

Na Lan ngoảnh lại nói với Giải Quỳnh: “Đưa tôi mượn cái búa.”

Một tay cầm búa gõ đập, tay kia áp vào vách, cô cảm nhận được âm thanh “bòm bốp” chứng tỏ bên trong vách đá có khoảng trống.

Cô trả lại búa cho Giải Quỳnh, nói: “ Bây giờ là lúc anh thể hiện kỹ năng thò mộc, chứ tôi không dám múa rìu qua mắt thợ!”.

Giải Quỳnh hiểu ngay, anh giơ búa phang thật lực. Búa tuy không nặng nhưng vết nứt vẫn hiện ra. Sau một hồi đập phá, cả đồng đá vụn rơi xuống chân, họ nhìn thấy một gian mật thất.

Tim Giải Quỳnh đập như máy, anh vừa kết thúc vận động đập đá chỉ là chuyện bình thường với anh. Nhưng ba người còn lại tim cũng đập nhanh không kém.

Trong mật thất hõm sâu vào vách đá có một cái hòm lớn, màu đen xỉn. Nhìn kỹ thấy nó còn có các hoa văn ánh vàng. Trên mặt hòm đặt một cái thuyền nhỏ bằng ngọc, dài khoảng 40 cm, trên thuyền có một ông lão đánh cá cũng bằng ngọc, đầu đội mũ lá, khoác áo tơ, và một chiếc “cần câu trúc” chĩa ra ngoài thuyền.

Cần câu không mắc dây câu.

Chất liệu dùng để chạm trở con thuyền là ngọc thạch trong suốt, thực không phải hạng tầm thường. Kỹ thuật chạm trở đương nhiên tinh xảo tuyệt đỉnh.

Giải Quỳnh cầm búa gõ nhẹ vào cái hòm đen, tiếng kim loại vang lên.

Anh ngoảnh lại nói với ba người bạn đang trở mắt há miệng: “Đêm nay chúng ta sẽ không ngủ nghề gì hết!”.

Chú thích:

(1): Nguyên văn: quay đầu ấy là bờ giác ngộ; cách nói của Phật học.

(2): Ý nói: có vẻ bình thường nhưng rất nguy hại. Virus Trojan horse là loại phần mềm ác tính một. Không giống như virus, nó không có chức năng tự sao chép nhưng lại có chức năng hủy hoại tương tự virus

(3): “Long tu” nghĩa là “râu rồng”

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 42

Kỳ binh đoạt báu vật

X ách theo cái hòm da đen nặng chịch, họ bơi trở về. Đọc đường cảm thấy như đang trong mộng, họ đang mộng du! Na Lan còn không dám tin vào cái cảnh tượng vừa xảy ra, cô không dám tin cả chính mình và bất cứ ai.

Tất cả nên giải thích thế nào đây? Chưa biết có phải kho báu của Bá Nhan không, nhưng rõ ràng là từ nhiều năm trước đã có người phát hiện ra ở đảo Hồ Tâm có hai hang động giống nhau. Một hang không thật sự kín đáo, nên không được chọn làm nơi giấu của, về sau bị Tần Hoài và Quảng Diệc Tuệ tìm ra và biến nó thành thiên đường của hai người. Hang kia khó tìm hơn, thì được người ta chọn làm nơi giấu của. Người giấu của đã dự tính sau này sẽ tìm lại, bèn chế ra hai tấm bản đồ da dê, chỉ khi khớp cả hai lại thì mới có được chỉ dẫn để đi tìm hang giấu của.

Phượng Trung Long ngày xưa và Tần Hoài ngày nay đi tìm đều thất bại, vì họ chỉ nắm được một trong hai tấm bản đồ.

Na Lan cảm thấy dòng suy nghĩ của mình dần bay xa, hình như là đang mơ. Nếu lúc này đúng là đang “mộng du” thật thì chắc chắn sẽ giống như các cơn “mộng du” trong truyền thuyết, nếu bị cắt ngang một cách thô bạo tức là mối nguy hiểm tột độ sẽ đến.

Đó là ý nghĩ đầu tiên lóe lên khi thoáng thấy một bóng đen lướt tới.

Vì đang đeo mặt nạ nên góc nhìn xung quanh bị hạn chế, nhưng may mà cô đã cảnh giác phát hiện ra vị khách không mời mà đến này. Tuy mọi cảm

giác đang bị xáo trộn, cô đang mải mê khó tin với “vận may” đột ngột vừa nãy, nhưng cô vẫn không quên kế hoạch hôm nay. Túy ông đầu có say (1), nhóm “Thả con săn sắt” vẫn không mù quáng vì báu vật. Trong khi đang từ từ nổi lên, cô vẫn ngó nhìn khắp bốn bề và cũng luôn nhắc các bạn phải cảnh giác.

Nhưng cô vẫn hơi bất ngờ khi bị kẻ địch tập kích vỗ mặt. Hai tên trực diện tấn công cô! Cô cũng nhìn thấy nhiều bóng đen khác đang bao vây ba người bạn.

Mong sao họ đã sẵn sàng vũ khí trong tay!

Còn Na Lan, cô rút con dao găm dài sắc nhọn mà Giải Quỳnh chọn cho cô. Ở dưới nước dùng vũ khí dù nhẹ hay nặng, đều rất khó điều khiển linh hoạt, cho nên việc chớp đúng thời cơ là hết sức quan trọng.

Cô cầm dao lia ngang một đường cung lớn, để kẻ địch không thể nào tiếp cận. Cô lại thấy một trong hai tên lặn nhào xuống, với ý đồ cả hai tên sẽ đánh kẹp lại.

Trong lúc nguy cấp, tay cô buông luôn cái hòm đen, nó nhanh chóng chìm xuống đáy hồ.

Gã bên dưới súng sốt không kịp tóm lấy, đành lặn xuống đuổi theo cái hòm. Lao xuống quá nhanh như thế, chắc chắn sẽ bị sốc vì áp suất nước.

Đồng thời, Na Lan vung tay phải chĩa con dao về phía trước, thân nằm ngang bơi đi chuẩn bị tăng tốc nổi lên. Kẻ tập kích cô vừa rồi phải lùi bước trước mũi dao của cô, nhưng hắn lại xoay người đuổi theo luôn.

Hắn bơi cực nhanh. Na Lan chưa đi xa mấy, đã vài lần suýt bị hắn tóm được chân. Cũng may, vì cô đeo chân nhái nên bọt nước tạo ra cũng gây nhiễu cho đối phương. Cô cố kìm chế không hấp tấp nổi lên dù đang rất gấp gáp, vì vẫn phải tránh hậu quả của hiện tượng giảm áp quá nhanh, nếu cô bị choáng thì kẻ tập kích sẽ chiếm thế thượng phong.

Nhưng đáng buồn là kẻ đó đã chiếm thế thượng phong. Hắn khỏe hơn hẳn Na Lan dưới nước hắn cũng rất trấn tĩnh. Bơi khi đang lặn, hai tay phải

chịu lực cản rất lớn, ưu thế sẽ thuộc về người nào có sức vóc hơn. Tay hắn đã chạm vào chân nhái của cô. Trước mặt cô bỗng xuất hiện thêm một bóng đen.

Bóng đen quen thuộc. Chiếc mặt nạ và bộ áo lặn quen thuộc, thân hình cân đối vạm vỡ cũng quen thuộc.

Na Lan đã từng cùng bơi với người ấy, cùng lặn với người ấy, cũng đã từng đau khổ vì người ấy.

Tần Hoài như một quả ngư lôi lao đến, xô thẳng vào kẻ đang truy kích Na Lan. Hắn né người, Tần Hoài nhào sang vươn cánh tay dài chộp mặt nạ của hắn.

Nhưng tay hắn đã giơ con dao găm chặn ngang trước mặt. Tần Hoài rút tay về, anh bỗng xoay người lại kéo Na Lan cùng tách ra bơi đi.

Cô hiểu sao Tần Hoài lại tháo chạy, vì phía sau kẻ tập kích này có vài luồng sáng đèn rọi lại, chúng đang lao vào hai người. Tối nay có bao nhiêu con bọ ngựa đang rình bắt ve, chẳng rõ nữa!

Phía trước lại xuất hiện ánh đèn và một bóng đen, người ấy vẫy tay khi đến gần hai người. Trông vóc dáng, hình như là Phương Văn Đông. Tần Hoài ra hiệu cho Phương Văn Đông phía sau có kẻ truy sát. Phương Văn Đông vỗ vỗ vào ngực, ý nói “Tôi sẽ giúp hai người chặn nó”.

Tần Hoài và Na Lan cùng bơi vào chỗ nước sâu. Cô không hiểu tại sao anh lại không bơi lên mặt nước, mà lại lặn sâu xuống, nhưng cô không du dự mà bơi theo anh luôn. Hành động thế này e sẽ làm rối loạn kế hoạch ban đầu.

Bơi xuống sâu được một lúc, thấy phía sau vẫn có hai bóng đen bám sát. Có lẽ Phương Văn Đông chưa chặn nổi hai tên truy binh ấy. Na Lan biết, cô mới là mục tiêu của bọn truy binh vì chúng tin rằng cô đã phát hiện ra kho báu Bá Nhan, bắt được cô thì sẽ biết tình hình cụ thể về kho báu. Cho nên, nếu rơi vào tay chúng thì sống còn khôn nạn hơn chết.

Bơi thêm một hồi nữa, Na Lan dần hiểu ra tại sao Tần Hoài lại bơi xuống

sâu hơn.

Nước hồ phía trước mặt dần đục ngầu, không những thế lại còn lẫn tăn rất nhiều bọt khí, có nước rậm rì dài ngoẵng. Tuy đèn vẫn rọi nhưng rất khó nhìn rõ xung quanh.

Tần Hoài bỗng nắm lấy tay cô, cô định vùng ra nhưng lại nghĩ giờ không phải lúc giận dỗi. Và cô cũng hiểu rằng Tần Hoài thuộc nơi này như thuộc lòng bàn tay.

Tần Hoài kéo cô luôn vào giữa rừng cỏ nước, tốc độ dần chậm lại, bọn truy binh cũng chưa thể lập tức đến ngay. Dù khoảng cách không xa thì hai người cũng chỉ là hai cái bóng rất mờ hồ.

Bọn chúng cũng thế, chúng sẽ bị hãm trong đám hỗn độn, càng vào sâu thì sẽ càng khốn đốn.

Tần Hoài vỗ vai Na Lan, rồi chỉ ray xuống dưới chân, sau đó giơ tay làm hiệu, và đan chéo các ngón tay. Na Lan hiểu ý: nơi này dày đặc cỏ nước, vì thế có rất nhiều bọt khí làm đục nước hồ, lặn đến đây tầm nhìn rất kém, sẽ không chú ý dưới chân có nước hay không. Cô hiểu dụng ý của Tần Hoài: để cho kẻ truy binh đến đây bị cỏ nước giữ chân, chúng ta sẽ bắt sống một tên đem về thẩm vấn.

Rõ ràng là anh đã biết kế hoạch của Na Lan nên đã mạo hiểm tham dự, lợi dụng cô hội này để tìm hiểu sự thật về vụ án năm xác chết, về vụ Quảng Diệc Tuệ bị hại.

Nếu chưa hiểu về Tần Hoài, Na Lan sẽ nghĩ anh ta là thằng đên.

Nhưng cô đã thật sự hiểu anh ta chưa?

Ít ra cô cũng có thể phán đoán dựa vào chuyện môn của mình: Tần Hoài có quá nhiều bí mật, anh ta lại tự gây sức ép quá lớn cho mình, vì muốn đạt được mục đích, anh ta dám làm những chuyện rất “điên”.

Nhưng Đặng Tiêu, Quảng Cảnh Huy, Phàn Uyên, họ chẳng phải đều như thế sao?

Cả mình nữa!

Nếu mình không điên rồ, nếu không mải miết đi điều tra sự thật về Ninh Vũ Hân và Quảng Diệc Tuệ bị hại, thì mình đâu đến nỗi đêm hôm phải ở trong đám nước đục chạy trốn kẻ truy sát, chẳng khác gì một con cá vô gia cư lạc đường?

Tần Hoài lại vỗ vai cô, đưa cô ra khỏi mớ suy nghĩ miên man hỗn loạn. Anh giơ tay chỉ về hướng hai tên truy binh, chúng không tiếp tục đuổi nữa, chúng ta không ngớt cựa quậy, dường như đang bị những bàn tay vô hình tóm chặt, muốn thoát cũng khó.

Na Lan đã từng ném trái cảnh đó, lần ấy cô bám theo Tần Hoài rồi bị cỏ nước trói chặt chân.

Na Lan theo sau Tần Hoài đến phía sau một tên. Hắn đang cúi xuống gán sức dùng dao cắt đứt những cọng cỏ nước.

Chẳng biết từ lúc nào, một tay Tần Hoài đã lăm lăm con dao găm, tay kia đưa ra tóm chặt cổ tay hắn đang cầm dao, rồi anh gi dao vào yết hầu hắn.

Hắn hiểu tình thế, nên không động đậy. Thực ra nếu hắn chống cự thì cũng chẳng ăn nhằm gì vì Na Lan đã vặn chéo cánh tay còn lại của hắn rồi.

Trong túi áo lặn của Tần Hoài có dây thừng nilon to bằng ngón tay. Ở dưới nước, nếu ai đó bị trói chân tay thì sẽ chẳng khác gì một cái xác chết cứng đờ.

Hai người không bận tâm đến tên truy binh thứ hai đang bị cỏ nước quấn chân, vì biết rằng hắn sẽ có đủ thời gian tự gỡ chân nhái và một phần áo lặn ra, rồi hắn sẽ gãy ra thoát được. Họ kéo tên “tù binh”, từ từ nổi lên theo đúng kỹ thuật giảm áp suất. Khi đã nổi lên mặt nước, Na Lan thấy quanh đó rất yên tĩnh. Họ đã bơi sang một mé khác của đảo, cách “chiến trường” rất xa.

Sau khi lôi tên kia lên bờ, Tần Hoài tháo mặt nạ lặn, không thèm rườm rà quan tâm đến hắn cho mệt, anh hỏi thẳng Na Lan: “Cô có muốn biết kẻ tấn công cô là ai không?”.

Na Lan nhìn Tần Hoài, cô bỗng giật mình. Mây đen đã che khuất mặt trăng, trời mưa lâm lâm, nhưng vẫn thấy rõ ánh mắt Tần Hoài không chút hiền hòa đằm ấm, trái lại có nét hung tợn của con dã thú đứng trước con mồi vừa vồ được.

“Có lẽ hẳn chỉ là một tên thuộc hạ tầm thường, chẳng thể biết nhiều sự thật.”

Tần Hoài cười chua chát, nói: “Tôi đã không nhìn lầm, cô quả là thông minh.”

“Cám ơn thám tử đã quá khen. Tôi tin rằng anh biết rất nhiều thứ, chẳng qua xưa nay anh không thích chia sẻ với ai.” Giọng Na Lan man mác, sóng sánh như nước hồ thu.

Giọng Tần Hoài vẫn lạnh lùng thản nhiên: “Đúng thế, tôi không muốn chia sẻ với ai, nhất là với người mà tôi rất quan tâm, những nỗi đau, mối nguy hiểm, thậm chí chết chóc.”

Na Lan chỉ muốn trốn ngay xuống nước.

Tần Hoài bỗng đưa tay giật mạnh cái mặt nạ của tên “tù binh”.

“Tần Hoài, mày định làm gì hả?” Hấn sợ hãi kêu lên.

Na Lan cũng kinh ngạc kêu lên một tiếng.

Bé Tiểu Châu gắng sức bơi về phía trước, và tin chắc mình sẽ cắt được “cái đuôi” đang bám phía sau. Nhưng khi nhìn thấy trước mặt có thêm tên nữa đang bơi lại thì anh thảm thở than nguyên rửa.

Con bé Na Lan tinh quái đã đưa mấy anh em ta dính vào cái chuyện quái gì thế này? Nhưng cũng tại mấy anh em mình, có lẽ bơi lặn nhiều quá nên đầu óc mụ đi, sao lại hấp tấp xung phong làm “nghĩa dũng quân”? Nhưng thực ra nó cũng không lừa ai, rõ ràng là bọn mình đã tìm thấy kho báu của Bá Nhan.

Nhưng chưa kịp sờ vào châu báu thì đã phải chạy trốn kẻo sẽ mất mạng!

Tiểu Châu bỗng nhớ đến lời dặn của Na Lan “nếu bị tấn công thì ta lập tức vứt túi đi”. Anh ta không thể không khâm phục tư duy hơn người của cô.

Thực ra trong túi chỉ là ít hòn đá, chắc chắn kẻ truy kích cho rằng tron đó là vàng bạc châu ngọc.

Tiểu Châu buông tay, cái túi đen nhanh chóng rơi xuống không hề ngoài lại.

Quả nhiên tên truy binh ấy lập tức lặn xuống để vớt “cái túi báu vật”, còn Tiểu Châu thì ung dung bơi thoát, nhẹ cả mình!

Anh an toàn nổi lên mặt nước, bọn truy binh vẫn đang nỗ lực nhưng chẳng thể uy hiếp nổi anh nữa. Nhưng vừa thò đầu lên ngó nhìn thì... khỗ quá!

Phía không xa, có chiếc ca-nô đang đậu, đèn pha quét sáng mặt hồ. Nếu “kẻ địch” phóng đến truy kích thì mình thua là cái chắc, ta đành lại lặn xuống vậy, nhưng sẽ trụ được bao lâu?

Đang lưỡng lự thì đèn pha đã quét đến, Tiểu Châu chuẩn bị lặn xuống thì bỗng nhìn thấy trên ca-nô in chữ “công an”. Ngay lúc đó có tiếng gọi nghe rất quen: “Tiểu Châu bơi lại đây!”.

Giải Quỳnh gọi

Tiểu Châu biết mình đã được cứu

Lúc này đầu anh chỉ có một số ý nghĩ duy nhất: dù Na Lan có phải một cô sinh viên nghèo hay không, tối nay sau khi chuyện đã êm, nhất định phải bắt cô ta chiêu đãi một chầu rượu thật nghiêm chỉnh!

Nhưng anh không ngờ, chờ đến sáng hôm sau vẫn không thấy bóng Na Lan đâu.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 43

Thác loạn

Dưới cái mặt nạ là khuôn mặt dài dài cong cong như lưỡi mác, Na Lan chưa từng trông thấy nhưng giọng của hắn thì cô đã từng nghe.

Giọng của kẻ trong băng ghi âm của Phùng Triết. Chính hắn đã tìm Phùng Triết, bảo anh ta đi chiêu mộ mấy cao thủ lặn để cùng xuống hồ Chiêu Dương tìm kho báu. Sau đó xảy ra vụ án năm xác chết.

Na Lan không hỏi tên hắn, vì điều này không quan trọng nữa. Cô hỏi Tần Hoài: “Anh biết hắn à?”

Tần Hoài nói: “Chuyện dài lắm... Đầu tiên tôi nhận ra chiếc áo lặn của hắn. Trong số những kẻ tấn công cô hôm nay, bộ áo lặn của hắn là hàng có thương hiệu, chất liệu tốt nhất. Cho nên tôi đoán hắn là tên cầm đầu.” Anh chỉ vào nhãn mác Pinnacle gắn trên ngực áo hắn.

Nhưng tại sao hắn mở miệng gọi luôn tên Tần Hoài? Na Lan vẫn nghi hoặc. “Hắn là ai?”

“Đại danh là Nghiêm Đào.” Tần Hoài thấy Na Lan lần tìm cái gì đó trong túi đeo hông, anh hỏi: “Trước khi xuống nước, tôi thấy chiếc thuyền của công an, là cô bố trí phải không?”

Na Lan gật đầu: “Chắc thuyền của họ đang ở cách đây không xa.” Cô lần túi tìm máy di động. “Bây giờ tôi báo để anh Ba Du Sinh biết vị trí của chúng ta, họ sẽ đến giải tên khốn này đi.”

Tần Hoài ngăn lại: “Tạm dừng gọi... tôi xin cô. Cứ để tôi đem hắn về nhà tôi đã.”

Na Lan thấy sợ: Anh định làm gì?”

“Tôi ít khi cầu xin ai, nhưng việc này tôi mong cô đồng ý. Chuyện này rất quan trọng với tôi.”

Nghiêm Đào bỗng kêu lên: “Đừng, đừng! Hắn sẽ giết tôi mất!”

Tần Hoài sờ túi lấy ra cuộn băng dính, dán vào mồm Nghiêm Đào, nói: “Mày mà cũng sợ chết ư?” Anh lại quay sang Na Lan: “Tôi chỉ muốn mau chóng bắt nó khai ra một số sự thật.”

Na Lan nghĩ ngợi rồi gật đầu: “Được, tôi đi với anh. Nhưng tôi sẽ liên lạc với Ba Du Sinh bất cứ lúc nào.”

Xe của Tần Hoài đỗ ở gần đó. Nghiêm Đào bị ấn vào cốp phía sau xe.

Chiếc xe chạy thẳng vào nhà để xe. Tần Hoài và Na Lan lôi Nghiêm Đào ra, giải hắn vào cửa sau, đưa vào bếp, họ lại trói cả chân hắn nữa.

“Tần Mạt đang ở dưới à?” Na Lan nhìn xuống sàn.

“Đã có Quân Quân ở đó... gần đây nó khá lên nhiều, đã ra ngoài đi dạo. Cô đã có công rất lớn.” Tần Hoài cảm kích, rất chân thành.

“Nên nhớ là Quân Quân đã giúp đỡ bao năm.” Na Lan nói.

Tần Hoài gật đầu, nói: “Trong nhà tắm có quần áo thay, cô vào thay đi, để ướt mãi thế này không có lợi đâu.”

Na Lan hỏi: “Thực ra anh định thế nào? Tôi không thể vội vào thay quần áo làm gì.”

Tần Hoài hỏi lại: “Cô không biết thật à?”

Ngoài kia tiếng âm ùng oàng vang lên, mưa rơi lộp bộp trên tàu lá chuối.

Gian bếp chỉ bật ngọn đèn yếu ớt gắn trên tường.

“Thì ra anh đã biết trước kế hoạch của tôi, rồi lợi dụng nó để bắt tên cầm đầu này, anh định tra tấn, ép hắn khai ra sự thật về vụ án năm xác chết, về vụ Diệc Tuệ mất tích. Chắc Bé Tiểu Châu đã cho anh biết mọi tình hình?”

Tần Hoài hơi kinh ngạc: “Sao cô biết là Tiểu Châu..”

“Chẳng lẽ anh tin rằng tôi dám liều lĩnh tìm mấy tay lạ hoắc để ‘hợp tác’ à? Tôi đã điều tra gốc gác của họ rồi. Ba Du Sinh giúp tôi đây! Anh cho Bé Tiểu Châu vay tiền đầu tư mở lớp dạy bơi. Trên blog trông trải của anh chàng ấy vẫn còn ảnh hai anh chụp chung. Tôi không nghi anh ta mà được à?”

“Có nghĩa là Ba Du Sinh luôn đứng sau cô?”

“Tôi không có thói quen nộp mình cho chó sói. Bảo vệ mình là quan trọng, tôi biết chứ!”

“Thế thì cô khỏi cần lo cho tôi làm gì.” Tần Hoài tùm tùm. Tối nay, lần đầu tiên anh ta cười rất chân thành. Lòng Na Lan xốn xang khó tả.

Cô âm ức nói: “Tôi chưa từng muốn lo cho anh. Chớ tưởng tượng hão huyền!”.

Tần Hoài khẽ thở dài, hình như biết mình tự chuốc lấy sự ê chề. Anh quay sang, ngồi xồm trước mặt Nghiêm Đào, nói: “Hôm nay mày sẽ phải gặp công an, nhưng trong vài giờ trước khi đi, mày có hai lựa chọn, được yên ổn hay dạo chơi địa ngục, tùy thuộc vào cái cách mày trả lời tao.”

Na Lan thấy lạnh xương sống, Tần Hoài vẫn không dễ dàng buông tha. Cô nói: “Anh đừng làm bừa. Có lẽ tôi phải gọi cho Ba Du Sinh.”

Tần Hoài lắc đầu: “Cô đừng lo. Tôi chỉ cần hỏi hấn vài câu thôi. Có rất nhiều thứ dù hấn không chịu thú nhận thì tôi cũng thừa biết là gì.”

Nghiêm Đào ngẩng lên, chạt vật nhỏ bãi nước bọt, nói: “Cố ra vẻ ta đây! Đã biết rồi thì mày cần gì phải lăm lờn nữa?”.

“Suy luận và sự thật đương nhiên có khác nhau. Ví dụ, tao suy luận bằng cách đây ba năm mày phụ trách đi gặp Phùng Triết, rồi tổ chức một nhóm người đi tìm kho báu, đúng không?”

Nghiêm Đào nhìn Tần Hoài, im lặng hồi lâu, tức là mặc nhiên thừa nhận.

Tần Hoài lại nói: “Từ lâu mày đã dựa vào một số bản đồ truyền tay nhau trong dân gian rồi nhiều lần tự xuống nước tìm kho báu. Tao nhớ rằng đã từng nhìn thấy mày qua ống nhòm. Nhưng quanh đảo Hồ Tâm có quá nhiều bãi đá ghềnh, một mình mày có đi tìm đến chết cũng không ra. Cho nên mày gọi Phùng Triết, sau đó anh ta giúp bọn mày tìm thêm mấy tay giỏi bơi lội kia...”

Tần Hoài co chân đá Nghiêm Đào một phát, nói tiếp: “Mày có cần tao kể về chuyện Trương Phúc Quyên bị hại tối hôm đó không?”.

Nghiêm Đào cười khẩy: “Cứ như cái gì mà cũng biết?!” Rồi hắn ngậm miệng.

Na Lan nói: “Anh sẽ phải khai với công an. Thực ra Phùng Triết đã nói ra một phần rồi, phần còn lại tôi có thể đoán ra, tôi biết tối hôm đó đã xảy ra chuyện gì. Chỉ là suy đoán, nếu anh thích chĩnh lại thì cũng tốt.”

Nghiêm Đào bỗng tái mặt. Na Lan nói: “Tối hôm đó lặn xuống tìm báu vật, chắc các người đã cùng ngồi uống rượu để thêm can đảm. Không ai biết các người tụ tập ở đâu, nhưng tôi đoán rằng ít nhất có một đầu bếp đã chuẩn bị rượu và đồ nhậu, và một cô gái hầu rượu các người. Gã đầu bếp tổ chức kinh doanh cò con, cho bạn gái làm tiếp viên, còn hắn phụ trách bếp núc. Hắn là Tiền Khoan, cô gái là Trương Phúc Quyên. Các người ăn nhậu bết nhè ra sao thì cứ việc nhớ lấy mà làm kỷ niệm, nhưng chắc chắn đã xảy ra một loạt sự việc kinh tởm khiến người ta phải rùng mình. Chắc các người say mèm, rượu vào rồi trở nên thác loạn, Trương Phúc Quyên từ người hầu rượu biến thành công cụ để các người...” Giọng cô bỗng nghẹn lại, nhịp thở gấp gáp. Na Lan đã tự suy luận không biết bao lần, nhưng cô không ngờ mình không thể nói thêm nữa.

Tần Hoài nắm chặt tay Na Lan, cô cũng quên không gỡ ra.

“Xét nghiệm tử thi cho thấy Trương Phúc Quyên chắc chắn đã bị cưỡng bức tập thể, băng huyết mà chết.” Tần Hoài tiếp lời Na Lan. “Tao đoán rằng, Tiền Khoan mải nấu món ăn trong bếp, khi hắn phát hiện ra thì đã muộn. Chắc hắn cũng biết mình không thể làm gì nổi các người, cho nên đành vào hòa cùng các người phi tang cái xác. Các người buộc vật nặng vào xác Trương Phúc Quyên, bê-tông hoặc đá hộc, rồi ném xuống hồ Chiêu Dương. Nhưng hành vi của các người đã bị hai cô gái trông thấy, chỉ hiềm họ không nhìn rõ mặt, và không biết rõ các người đang làm gì. Khi xác Trương Phúc Quyên nổi lên thì đã trương phình nhưng vẫn có thể nhận ra các vết bị trói. Giống như những trường hợp tương tự, cuối cùng xác Trương Phúc Quyên vẫn nổi lên, mà nổi sớm hơn các người dự tưởng. Chắc chắn các người rất sợ.”

Na Lan nhìn sang Tần Hoài. Anh ta tưởng tượng cũng giống hết cô. Cô nói: “Không phải ai trong bọn cũng đã man tàn độc như anh. Ví dụ Phùng Triết. Chắc hẳn biết rằng cái kim trong bọc sẽ có ngày lòi ra, cho nên, sau khi các người tìm kho báu không có kết quả thì hẳn vội vã đào tẩu khỏi nơi chốn rắc rối này. Tuy đã có ý thận trọng phòng thân, nhưng hẳn vẫn chết dở vì quá tham lam. Lúc đầu các người bắt đầu tìm người nhập bọn, hẳn đã ghi âm, sau khi xảy ra chuyện, hẳn bèn liên kết với Tiền Khoan. Tôi đoán, vì Tiền Khoan là người Giang Kinh, ít nhiều có liên lạc với ông chủ của các anh, của anh, Phùng Triết bèn liên kết với Tiền Khoan nhằm tống tiền, còn Tiền Khoan thì không muốn mất Trương Phúc Quyên – công cụ để hắn kiếm tiền, và sợ nhất là có ngày cảnh sát sẽ đến tìm hắn vì vụ Trương Phúc Quyên, cho nên hắn cần một khoản tiền cho yên tâm hoặc chuẩn bị cao chạy xa bay. Còn anh, và ông chủ của anh nữa, đương nhiên không chịu thỏa hiệp. Các người tính chuyện diệt khẩu. Thế là Tiền Khoan mau chóng bị thủ tiêu, còn Phùng Triết rất cảnh giác, cảm nhận ra mối nguy, rồi lại biết Tiền Khoan bị giết, bèn chuồn khỏi Giang Kinh. Lần này hẳn không định đối đầu với các người, mà đi tìm ba người đã tham gia vào báu vật kia, cảnh báo rằng họ đang lâm vào tình thế nguy hiểm, hãy mau mau chạy trốn. Nhưng họ là dân ngoại tỉnh đi xa kiếm sống, có được việc làm ổn định là may rồi, họ không tính đến việc bỏ chạy. Các người đã lợi dụng điểm này. Sau khi xác Trương Phúc Quyên bị phát hiện, các người đã tìm gặp họ, chắc lừa bịp họ tiếp tục thám hiểm kho báu, lừa họ đến Giang Kinh, sau đó lần lượt giết họ rồi cũng ném xác xuống hồ Chiêu Dương, làm như họ chỉ là nạn nhân chết đuối.”

Na Lan nói xong nhìn Tần Hoài, nói: “Những điều này là tôi suy luận từ các đầu mối gần đây nhất có được. Còn nữa: kẻ đột nhập ký túc xá của tôi, lấy trộm ổ cứng di động, đánh thuốc mê chuột cảnh Hamster, kẻ tấn công tôi ở trường cấp III trực thuộc Đại học Giang Kinh, đều là các người! Các người muốn nắm được mọi động tĩnh của Tần Hoài, các người rất sợ Ninh Vũ Hân liên lạc với Phùng Triết để tìm hiểu sự thật về vụ án năm xác chết... chính các người đã giết Ninh Vũ Hân!”

Nghiêm Đào cười khẩy: “Vụ án cảnh sát không phá nổi, thì cô trút cả lên

đầu tôi hay sao? Bọn tôi có ăn trộm ổ cứng nhưng giết hại Ninh Vũ Hân thì là kẻ khác! Chắc chắn có liên quan đến tình sử đàng điếm của văn sĩ Tần Hoài!”.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 44

Nghĩ nát óc cũng vô ích

Nét hoang dại của con thú lại hiện lên trong mắt Tần Hoài. Na Lan vội níu anh lại. Anh nói: “Được, mày thừa nhận là được. Bây giờ tao chỉ cần mày trả lời một câu, sau đó tao sẽ báo công an về chuyện này ngay, tao không cần tra tấn gì hết. Có phải mày giết Diệc Tuệ không?”

Nghiêm Đào giật mình, biến sắc lắc đầu: “Không... bọn tôi chẳng có cơ gì để phải giết vợ anh.”

Tần Hoài vùng ra khỏi tay Na Lan, cúi xuống khẽ nói với hắn: “Thế thì mày giải thích xem, tại sao chẳng bao lâu sau vụ án năm xác chết thì Diệc Tuệ lại bị hại? Tao phải làm gì thì mày mới chịu khai thật?” Chân anh dẫm lên “chỗ hiểm” dưới bụng hắn.

Nghiêm Đào bắt đầu vã mồ hôi hột, mồm miệng cứng khô, động đậy. Hắn nói: “Ngoài chi tiết thời gian sát nhau, anh có chứng cứ gì không? Tôi không làm chuyện đó, tôi thề!”

“Nhưng mày biết ai giết? Nói đi, ai?” Trục giác của Tần Hoài không nhầm. Không hiểu sao Na Lan cũng cảm thấy tên Nghiêm Đào này đang che giấu chuyện gì đó.

Nghiêm Đào ra sức lắc đầu: “Tôi thật sự không biết!”

Tần Hoài nói: “Không biết? Thế thì mày nói xem tại sao vụ án năm xác chết mới xảy ra ít hôm, Diệc Tuệ vẫn đang khỏe mạnh, thì nhà chúng tao ở ven hồ lại bị bọn mày lục soát?”

“Hai đứa con gái kia báo công an rằng chúng ngồi trong căn nhà nát của

anh nhìn thấy năm người đi thuyền, thì chúng tôi đâu thể yên tâm về anh, về căn nhà đó?”

“Nhưng tại sao, với Diệc Tuệ, bọn mày lại...”

“Tôi không làm gì hết!”

Có lẽ vì mặt hần lấm lét, mòm ngắc ngư khô cứng, nên Na Lan vẫn cảm thấy hần đang cố giấu một bí mật gì đó, cô cũng ngòi xôm xuống hỏi: “Nếu anh không hại Diệc Tuệ thì anh hà tất phải che giấu cho kẻ khác? Anh nhìn người ta đi?” Cô chỉ vào Tần Hoài như đang sắp nổ tung. “Sao anh phải tự chuốc thêm tai họa cho mình?”

Chân Tần Hoài giẫm mạnh hơn, Nghiêm Đào kêu lên: “Thôi được, tôi xin nói”.

“Sau khi năm cái xác nổi lên, đúng là có một quãng thời gian bọn tôi theo dõi căn nhà ấy của anh, có lên vào lục soát. Nhất là vì nghe nói anh viết tiểu thuyết ly kỳ, nên bọn tôi sợ anh sẽ đặc biệt chú ý đến vụ ấy. Theo dõi vài ngày không phát hiện ra điều gì, bọn tôi chuẩn bị rút, thì một hôm thấy một gã thấp nhỏ gầy còm, lấm lét đi vào nhà anh rồi nhét vào khe cửa một cái phong bì. Vì rất lo thằng cha ấy có liên quan đến chuyện của bọn tôi, nên bọn tôi phải làm hai việc: một là bóc lá thư ấy ra xem, hai là theo dõi hần. Bọn tôi cạy khóa nhà vợ chồng anh, thấy rất văn hoa, chữ viết rõ ràng, giải thích gì đó về quan hệ cha – con gái, hẹn gặp mặt ở khách sạn Phong Thành – Giang Kinh, sẽ cử chiếc xe hòm màu trắng đến đón cô ấy, vì nhà anh không kê mặt đường, xe không vào được, nên 9 giờ tối cô ấy cứ ra chờ ở ngã ba đường Hồ Tam Công – Long Thanh, rồi đi. Thư còn viết, biết rằng Tần Hoài có tính tự trọng cao, nên không cần gặp cũng được. Sau đó bọn tôi nhét thư vào phong bì như cũ, để vợ anh đọc. Thằng cha ấy ở khách sạn Nam Hồ, gần bờ hồ, bọn tôi bám theo hần đến tận phòng khách sạn, thấy trong phòng có hai người.”

“Hai người?” Na Lan không rõ có thể tin lời gã Nghiêm Đào được mấy phần.

“Là hần và một phụ nữ, trông biết ngay là gái điếm. Lúc trời sắp tối, hần ra

khỏi phòng, bọn tôi bám theo, thấy hấn mở cửa một phòng khác. Bọn tôi càng tò mò, tiếp tục quan sát. Một lúc sau hấn trở ra, bọn tôi liền xông đến. Hấn rất chuyên nghiệp, nếu bọn tôi không động người thì hấn đã chạy mất. Chúng tôi khống chế hấn, nện cho một chập, rồi mới biết hấn là một sát thủ. Nhưng hấn chẳng liên quan gì đến bọn tôi cả, có người sai hấn đến để chia rẽ vợ chồng Tần Hoài, thế thôi.”

“Anh đang bịa chuyện?” Na Lan hỏi.

“Không! Những gì tôi đang nói là sự thật. Sau này bọn tôi mới biết hấn tên là Tăng Chúc Vĩ, cũng có chút tiếng tăm trên giang hồ. Hấn nói có người chi tiền, bảo hấn đưa bức thư đó dụ Quảng Diệc Tuệ ra, sau đó hấn và con điếm kia sẽ vào căn nhà nát của Tần Hoài, đánh thuốc mê Tần Hoài, rồi sẽ cho con điếm ấy chụp ảnh làm tình với Tần Hoài. Cho nên thực chất là Diệc Tuệ bị lừa ra ngoài chờ đợi vô ích, tất nhiên chẳng có xe nào đến đón cô ta cả. Trong khoảng nửa giờ hoặc một giờ sau đó, bọn họ thừa sức khiến Tần Hoài mê man rồi chụp ảnh khóa thân gì đó. Kế hoạch của họ là vài tháng sau sẽ gửi những ảnh ấy cho Diệc Tuệ. Tần Hoài sẽ khó mà cãi được, và ít ra là tình cảm vợ chồng sẽ rạn nứt.”

Diệc Tuệ và Tần Hoài có trực trặc thì ai sẽ được lợi? Nhà họ Đặng hay nhà họ Quảng?

“Ai đang ở trong phòng khách sạn thứ hai?”

”Trong phòng ấy có một nam giới nằm vật xuống sàn bất tỉnh. Tăng Chúc Vĩ nói hấn cũng không rõ, chỉ biết rằng hình như người ấy liên tục theo dõi Tần Hoài và Diệc Tuệ. Để kế hoạch của hấn không bị lỡ, hấn xông vào đó xịt thuốc về tiêm thuốc mê cho người ấy ngất lịen. Mãi sau này bọn tôi mới biết người ấy do ông Quảng Cảnh Huy cứ đi quan sát Diệc Tuệ và Tần Hoài, nhân thể bảo vệ Diệc Tuệ. Sau khi mấy cái xác kia xuất hiện, ông Quảng Cảnh huy đương nhiên phả nghĩ cho sự an toàn của con gái mình.”

Na Lan hình dung khung cảnh lúc đó, kết hợp với sự tìm hiểu các chuyện cũ về nhà họ Quảng, nhà họ Đặng, cô cảm thấy hai nhà ấy đều rất có thể đã sắp xếp tất cả. Và, khả năng gã Nghiêm Đào này bịa đặt là rất thấp.

“Ai đã thuê Tăng Chúc Vĩ?”

“Hắn cũng không biết, vì hắn làm ăn thông qua người trung gian. Bọn tôi lưỡng lự không biết nên xử lý hắn ra sao. Nhưng sau này... biết Diệc Tuệ bị giết, bọn tôi mới hiểu sự việc cực kỳ rắc rối.” Nghiêm Đào lo lắng nhìn Tần Hoài, rất sợ anh ta lại nổi xung.

“Anh nhìn thấy... Diệc Tuệ bị giết à?” Na Lan khẽ hỏi.

Nghiêm Đào nói: “Tôi chỉ nhìn thấy cảnh sau khi cô ấy bị giết... Tôi, và hai tên đàn em muốn biết chắc chắn, muốn biết gã họ Tăng nói thật hay không, tối hôm đó bọn tôi lái xe đến gần ngã ba đường Hồ Tam Công – Long Thanh chờ xem sao. Đã quá 9 giờ tối vẫn không thấy bóng Diệc Tuệ đâu, nhưng chiếc xe hòm màu trắng thì xuất hiện! Bây giờ nghĩ lại, chắc là anh chàng Tăng Chúc Vĩ đánh thuốc mê đã tỉnh lại, rồi báo cho người của ông Quảng Cảnh Huy biết.”

Na Lan gật đầu, cô nhớ đến chiếc xe hòm màu trắng “chuyên dụng cho thương mại” của ông Quảng Cảnh Huy.

Nghiêm Đào lại nói: “Xe ấy dừng lại, có hai người bước xuống lo lắng nhìn quanh, một người chỉ tay về phía rừng cây trước mặt. Tôi đoán họ đang bảo nhau chạy vào đó tìm. Bọn tôi quá tò mò, bèn đi theo họ. Bọn tôi vốn rất quen khu rừng ấy, biết rõ đường nào có thể đi tắt, cho nên bọn tôi phát hiện ra xác Diệc Tuệ trước họ!”

Na Lan thấy Tần Hoài run run, cô có linh cảm chẳng lành, bèn khẽ gọi: “Tần Hoài! Tần Hoài!”

Tần Hoài như bừng tỉnh cơn mê, ngoảnh lại. Mặt đầy mồ hôi và nước mắt.

Na Lan khẽ hỏi: “Ý anh là khi anh nhìn thấy Diệc Tuệ thì cô ấy đã...” Na Lan lại nhìn sang Nghiêm Đào.

Nghiêm Đào nhìn Tần Hoài, sợ không dám nói. Tần Hoài rút dao găm ra gi vào mặt anh ta, nghẹn giọng: “Mày nói đi, nói ra tất cả những điều đã nhìn thấy.”

Nghiêm Đào miệng khô cứng, ngắc ngư mãi: “Hôm đó trời mưa... cô ấy mặc áo mưa... cô ấy bị thất cổ chết. Ngực và bụng cũng bị đâm thủng!” Na Lan nhìn chằm chằm khuôn mặt ướm đầm đìa của Tần Hoài.

“Tôi nói thêm: khi bọn tôi đến nơi, thấy cô ấy đã tắt thở, quần áo nhàu nát rất nhiều chỗ bị xé rách bươm, hình như có kẻ định giở trò cưỡng bức chẳng hạn, và cô ấy đã chống trả kịch liệt.” Tần Hoài thở hồng hộc, anh hoàn toàn không ngờ là tình hình lại là như thế. “Lúc đó tôi bảo tay đàn em rằng chúng ta đã gặp rắc rối to rồi, đừng đứng xem nữa. Bọn tôi rời đi, và thấy hai người trên ô-tô trắng chạy đến, họ nhìn thấy cô Diệc Tuệ. Một người gọi mãi vẫn không thấy cô ấy có phản ứng gì thì òa khóc, khóc rất đau xót.”

Khám Cứu Kha.

“Họ đưa xác đi à?” Na Lan hỏi, mặc dù đã biết câu trả lời.

Nghiêm Đào nói: “Đúng! Người ấy khóc mãi, rồi lấy di động ra gọi. Bọn tôi thấy tình hình xấy, bèn đi ngay, để lại một tên đàn em nấp bên đường quan sát xem sao. Bọn tôi phải lái xe đi, nếu nán lại thì sẽ bị nghi ngờ. Về sau, tay đàn em ấy kể rằng chỉ lát sau một lô người đến, chẳng khác gì công an khám nghiệm hiện trường. Có lẽ họ chuyên xác đi.”

Thảo nào ông Quảng Cảnh Huy tin chắc con gái đã chết. Nhưng xác Diệc Tuệ ở đâu?

“Còn Tăng Chúc Vĩ... hắn đang ở đâu?”

“Tôi biết sao được? Tôi đã thả hắn ngay mà!” Giọng Nghiêm Đào không mấy tự nhiên.

Na Lan bỗng hiểu ra: “Rốt cuộc các người vẫn không tha cho hắn!” Bọn người đã gây ra vụ án năm xác chết đâu thể tha cho một sát thủ giang hồ?

Nghiêm Đào giật mình: “Cô nói bừa gì thế?” Nhưng ánh mắt hắn đã để lộ tất cả.

Tần Hoài lại giẫm chân lên: “Tao bảo mày nói thật mà khó thế ư?”

“Đạ... đúng là bọn tôi... đã khừ hẩn!” Nghiêm Đào kêu lên.

“Tao vẫn không hiểu, dù Tăng Chúc Vĩ có bịa chuyện với bọn mày hay không, thì ít ra bọn mày cũng đã yên tâm rằng hẩn không hay biết về vụ năm xác chết, sao mày lại không tha cho hẩn?”

“Anh nghĩ quá ngây thơ rồi! Những kẻ như Tăng Chúc Vĩ bị chúng tôi ra đòn đau phải vài tháng mới lành được, hẩn nhớ mặt bọn tôi, biết bọn tôi làm ăn ở bến bãi nào đó, hẩn sẽ không cho qua, hẩn sẽ đến trả thù.”

Nghiêm Đào thở dài, tự oán trách mình: “Bọn tôi là những kẻ đã đi làm đường, trước mắt chỉ có hai ngã sáng hoặc tối, sinh hoặc tử. Chẳng riêng gì bọn tôi, ngay Tăng Chúc Vĩ cũng vậy. Anh nghĩ mà xem, lúc đó hẩn khốn đốn sống còn khổ hơn chết, cô Diệc Tuệ đã bị hại, hẩn chỉ là kẻ được người ta thuê, hẩn lại biến mất hồi lâu như thế thì người ta có tha cho hẩn không? Họ không nghi ngờ hẩn sao được? Chắc chắn họ phải cho hẩn một trận toi bời. Nếu ông Quảng Cảnh Huy biết hẩn có liên quan đến cái chết của con gái, ông ta có tha cho hẩn không? Bọn tôi khừ tên Tăng Chúc Vĩ là may cho hẩn, giúp hẩn được giải thoát.”

Đúng là thứ logic của bọn cường đạo. Na Lan hỏi: “Như anh nói, tức là anh không nhìn thấy hung thủ?”

Nghiêm Đào một mực lắc đầu: “Nếu nhìn thấy hung thủ, có lẽ tôi đã đi báo với ông Quảng Cảnh huy để được món tiền thưởng.”

Tần Hoài cắn phần đá cho hẩn một phát, thu dao lại, hai tay ôm đầu, buồn bã đau khổ: “Tôi đã hại cô ấy!”

“Anh không có lý gì phải tự trách mình!” Na Lan nói.

“Tôi có cái kiêu hãnh của một thư sinh nghèo, ông Quảng Cảnh Huy khinh xuất tôi xuất thân bần hàn, nhưng tôi cũng khinh nhân cách của ông ta, nhất là cái lỗi vô tình của ông ta đối với Diệc Tuệ, tôi từ lâu đã rất tức. Hai bên ở xa nhau đã đành, khi biết ông ấy đến Giang Kinh cô ấy đã tìm gặp, nhưng cả hai vẫn không thể chuyện trò ăn ý, vì thế hai cha con càng khó hòa hợp. Tôi cho rằng Diệc Tuệ sợ tôi biết ông Cảnh Huy đến Giang Kinh,

nên cô ấy không nói với tôi về bức thư đó, rồi một mình đi gặp cha... Nhưng điều này không phù hợp với tính cách của cô ấy. Cô ấy vốn can đảm nhưng chưa đến mức liều lĩnh. Đêm hôm ra khỏi nhà, đến một nơi hoang vắng chờ xe... cô ấy không thể đại dốt mạo hiểm đi mà không nghĩ cho sự an toàn của mình như thế, nhất là sau vụ án năm xác chết không lâu. Cô ấy rất thông minh, cô ấy phải nghĩ đến việc bảo vệ cho chính mình..."

Đầu óc Na Lan chợt lóe sáng, một phỏng đoán táo bạo xuất hiện.

Nhưng cái giá phải trả cho việc suy đoán ra sự thật.. nhất là suy đoán ra hung thủ - một nhân vật mà cô luôn không ngờ đến – khiến cô toát mồ hôi.

Cô nói: “Tôi đã biết hung thủ là ai rồi.”

Tần Hoài kinh ngạc: “Là ai?”

Na Lan kéo Tần Hoài, nói: “Chúng ta đi ngay lập tức, mong sao vẫn chưa quá muộn!”

Hung thủ cũng tán thành: “Đã quá muộn rồi!”

Một giọng nói mà hai người rất quen, người bạn mà hai người đều rất biết.

Phương Văn Đông xuất hiện phía sau hai người, vẫn mặc bộ áo lặn nhưng tay lăm lăm khẩu súng ngắn, nòng súng đen ngòm chĩa vào Na Lan: “Cấm hai người nhúc nhích, hiểu chưa! Dù ai nhúc nhích, Na Lan sẽ mất mạng ngay!”

Tần Hoài kinh ngạc nhìn Phương Văn Đông, từ từ cúi đầu, tựa như người vừa tỉnh cơn ác mộng muốn hỏi tường lại các hình ảnh ấy. “Là cậu ư? Tại sao lại là cậu?” Tần Hoài lại nhìn sang Na Lan, tuy không nói gì nhưng đầy nghi hoặc.

Lần đầu tiên trong đời, Na Lan nhìn thấy một họng súng chĩa vào cô, rất gần. Tim cô đập như điên, cô biết, nói là cách để mình lập tức trấn tĩnh: “Anh vừa nãy đã nhắc tôi, anh nói Diệc Tuệ không phải là người thiếu thận trọng, tôi ra ngoài không thể không có ai bảo vệ. Cũng như anh, cô ấy không ngờ người bạn chân thành nhất đáng tin nhất trên đời lại là con dã

thú có thể lên cơn điên bất cứ lúc nào. Diệc Tuệ bất hạnh ở chỗ ngay tối hôm đó con dã thú ấy lên cơn.”

Phương Văn Đông cười khẩy, khuôn mặt vuông vức của anh ta đầy sát khí nhưng lại rất bình tĩnh, không hề có nét điên cuồng của dã thú. Anh ta nói: “Na Lan rất thông minh, Tần Hoài đương nhiên cũng rất thông minh, nhưng lần này cả hai đã bị tôi dẫm bẹp dưới chân rồi. Sự thật cho thấy người chiến thắng chung cuộc là tôi! Tôi mới xứng đáng sở hữu tất cả, chỉ hiềm tôi không gặp thời, vận may không đồng hành với tôi cho đến tận hôm nay.”

Tần Hoài thấy bất ngờ và phẫn nộ, nhưng cũng trấn tĩnh được, nói giọng trầm trầm: “Văn Đông, dù cậu làm chuyện gì, cũng chỉ vì tạm thời lú lẫn và hiểu lầm mà thôi, tôi biết! Bỏ súng xuống, rồi chúng ta nói chuyện. Dù sao cũng là bạn bè bao năm...”

Tần Hoài chìa đôi tay ra. Văn Đông nói: “Tôi biết tiểu thư Na Lan đã yêu gã văn sĩ đẹp trai này. Không thể trách cô. Hễ gặp Tần Hoài – lờ cả một đời! Ha ha.. Nhưng hấn đối với cô ra sao? Đúng là hấn cũng rất thích cô nhưng hấn vẫn lựa chọn theo ý hấn, đúng không? Cô là gì nhỉ? Một con sinh viên có khuôn mặt xinh xắn. Chấm hết! Còn hấn, trước đây đã lấy tiểu thư ngọc ngà con gái nhân vật số một Lĩnh Nam, nay lại tìm đến nàng công chúa con gái đại gia địa ốc Giang Kinh, chứ đời nào đến lượt cô? Ha ha... Hôm nay cô hãy chịu khó một chút, cầm đi, rồi còng kẻ đã khiến cô phải đau lòng này lại. Tôi cho cô mười giây. Nếu cô không làm thì tôi sẽ bắn.” Văn Đông ném chiếc còng số 8 cho Na Lan.

Sau mười giây cả Tần Hoài lẫn Na Lan đều bị còng tay. Tần Hoài hỏi: “Chắc còn vấn đề gì đó nên cậu chưa giết chúng tôi ngay?”

Văn Đông cười nhạt: “Vẫn còn cố suy nghĩ, định giờ mảnh khôn vặt chứ gì? Anh mới là kẻ lẩm vắn đề tôi cần phải hỏi.”

Na Lan đang rất muốn biết ngay các sự kiện mới xảy ra, cô nói: “Thực ra cũng chẳng có bao nhiêu vấn đề, vì đã rõ ràng cả rồi. Có lẽ anh cảm thấy nhiều điều phức tạp, nhưng chúng tôi thì hiểu rất rõ...”

Một cái tát lật mặt cắt ngang lời Na Lan, má cô tấy đỏ: “Chết đến nơi rồi

mà vẫn còn giữ trò ma mãnh chọc tức ta, cô định mưu toan cái gì?”.

Na Lan cảm thấy trong miệng và mũi có vị mằn mặn tanh tanh. Cô nói: “Tôi chỉ nói thật mà thôi. Anh muốn tôi phải thế nào? Nói theo cách chuyên nghiệp, tôi nghĩ nếu anh sớm được tư vấn tâm lý thì đã không trở thành như bây giờ.”

“Đã muộn? Bây giờ tôi chỉ có thể đến bệnh viện tâm thần xếp hàng xin khám phải không?” Anh ta tự chế nhạo. Sau đó ép hai người ra ngồi xồm ở một góc sàn phòng khách.

“Chưa muộn. Giải quyết các vấn đề tâm lý và thần kinh, không bao giờ là muộn cả. Nhất là trực trực của anh... không phải tường hợp biến dạng nhân cách, cuồng sát bẩm sinh. Vấn đề của anh đơn giản... vấn đề duy nhất nghiêm trọng của anh là thường xuyên phải sống dưới cái bóng của Tần Hoài.”

Sắc mặt Tần Hoài vừa như chưa hiểu vừa như tỉnh ngộ. Sắc mặt Phương Văn Đông thì đầy phẫn nộ.

Na Lan nói tiếp: “Tôi còn nhớ Quân Quân nói rằng, nếu không có Diệc Tuệ thì cô ấy không thể quen anh. Tôi cũng từng nghe Tần Hoài nói, anh ấy và Diệc Tuệ quen nhau là nhờ có anh. Tần Hoài có việc cần làm, và nhờ anh tìm cao thủ bơi lội, anh đã mời Diệc Tuệ giúp anh ấy. Sau những chuyện kỳ quặc ấy, chính Phương Văn Đông đã theo đuổi Diệc Tuệ, đúng chưa? Anh giới thiệu Diệc Tuệ cho Tần Hoài, anh tiếp xúc với bạn thân của Diệc Tuệ là Quân Quân nhằm có thêm cơ hội tiếp xúc với Diệc Tuệ. Anh biết mình không có ưu thế, không thể cạnh tranh được với Đặng Tiêu là con nhà đại gia tầm cỡ, cho nên anh cần thông qua tiếp xúc nhiều để may ra sẽ có được chút cảm tình của Diệc Tuệ. Nhưng anh hoàn toàn không ngờ Diệc Tuệ nhanh chóng yêu Tần Hoài, như bị ma xui quỷ khiến. Cô ấy không đáng trách. Cả anh cũng vậy. Gặp Tần Hoài lỡ cả một đời – khi đó anh chưa nghe nói về truyền thuyết ấy. Rất nhanh chóng, Diệc Tuệ và Tần Hoài lấy nhau, nên anh đành lấy Quân Quân vậy. Trên đời này ai cũng biết, lấy được Quân Quân là phúc cho anh, tiếc rằng riêng anh lại không hiểu.

Với anh, không có được thứ mình muốn, không được sở hữu nó thì anh không cam chịu. Nhưng rồi ‘dịp may’ cũng đến với anh, nhưng đó lại là đại bất hạnh dành cho anh. Tối hôm ấy Diệc Tuệ chúc rượu cho Tần Hoài say mềm, rồi chuẩn bị đi gặp cha. Lẽ ra cô ấy tuyệt đối không nên nhờ anh làm vệ sĩ mới đúng. Sau khi biết quan hệ giữa Diệc Tuệ với người ta sắp được hàn gắn, chắc chắn anh sẽ thấy lúng túng, vì nếu cha con họ lại tốt với nhau, Tần Hoài sẽ thật sự trở thành chàng rể hiền, thì khoảng cách giữa anh ấy và anh sẽ càng lớn, anh sẽ càng hết hy vọng. Mặt khác, anh thấy Tần Hoài ký được hợp đồng viết sách với ông Hải Mãn Thiên, sự nghiệp văn chương của anh ấy sẽ có bước đột phá, anh càng thấy mình ‘sinh không gặp thời’, sẽ mãi mãi đứng cuối bảng xếp hạng. Cho nên khi đi đến con đường nhỏ giữa rừng cây vắng vẻ, anh mất kiểm soát, tâm trạng bị dồn nén bấy lâu bùng phát, anh tuyệt vọng vì nhận ra rằng mình vĩnh viễn không có cơ hội nhận được tình yêu của Diệc Tuệ nữa. Lúc đó anh muốn chiếm đoạt, dù chỉ trong thời gian ngắn ngủi. Cho nên, khi anh và Diệc Tuệ cùng đi qua rừng cây thì bộ mặt thật của anh lộ ra, anh đã... giờ trò thô bỉ với cô ấy. Tất nhiên cô ấy chống cự. Nhưng chống cự một kẻ đã hoàn toàn mất kiểm soát thì hậu quả sẽ là gì?”.

Na Lan bỗng giật mình vì qua ánh mắt Phương Văn Đông, cô nhận ra anh ta đã mất kiểm soát.

Không chỉ ánh mắt mà khẩu súng cũng mất kiểm soát, bàn tay run run cầm khẩu súng vô tình, anh ta giáng súng vào trán Na Lan.

“Văn Đông!” Giọng Tần Hoài thân thiết như mọi ngày, toàn thân Phương Văn Đông run lên. Tần Hoài nói tiếp: “Tôi biết cậu chỉ manh động, lú lẫn trong phút chốc, tôi tha thứ cho cậu. Hãy buông tha chúng tôi. Mọi chuyện đã xảy ra chúng ta có thể cho qua, nên quên đi những chuyện nên quên...”

“Câm mồm! Mà định câu giờ, định kéo dài giờ phút ngắc ngoải hả? Quên ngay cái ảo tưởng ấy đi!”

Na Lan chật vật mở miệng: “Anh không định giết chúng tôi, đúng không? Anh muốn biết vị trí kho báu chứ gì?”.

“Đã hiểu là thế rồi sao cô không mau khai ra? Mau nói đi! Nếu không...” Anh ta bỗng giáng súng vào đầu Tần Hoài. “Nếu không, tôi giết hẳn trước!”

Na Lan nói: “Tại sao phải giết anh ấy? Anh thừa biết, giết anh ấy cũng chẳng còn ý nghĩa gì nữa.”

“Đúng! Chỉ cần cướp đi đứa con gái mà hắn yêu, thì hắn sống còn khổ hơn chết! Ha ha... Ba năm qua ta đã thám thía rồi!” Phương Văn Đông quay sang chĩa súng vào Na Lan, giọng rất bình thản. “Có điều, đã đến cơ sự này, ta đã bị lộ, các người cũng biết, ta không thể để các người sống mà đi khai báo!”

“Những năm qua chắc anh vẫn băn khoăn xác Diệc Tuệ đã biến đi đâu?” Câu hỏi của Na Lan thật bất ngờ.

Quả nhiên Phương Văn Đông giật mình: “Cô... nói thế là ý gì?”

“Chắc anh không biết: ngay tối hôm Diệc Tuệ bị giết, không lâu sau khi anh vội vã chạy khỏi hiện trường, ông Quảng Cảnh Huy đã nhận được xác của cô con gái.”

“Bịa đặt nói bừa!” Phương Văn Đông giáng súng gần Na Lan hơn nữa.

Mình cần tiếp tục câu giờ. Na Lan cười nhạt: “Không tin thì anh có thể hỏi hẳn!” Na Lan hất hàm, nhìn sang Nghiêm Đào.

Phương Văn Đông liếc chéo sang gã. Nghiêm Đào hiểu rằng Phương Văn Đông sẽ không tha cho bất cứ ai ở đây, kể cả gã, nên liều ngậm miệng không tỏ ý gì hết.

“Mày có chịu nói không?” Phương Văn Đông gầm lên.

“Anh biết tại sao ông Quảng Cảnh Huy không trình báo công an không?” Na Lan dừng một lát rồi lại nói tiếp. “Tôi có thể cho anh biết... nhưng tôi nghĩ Tần Hoài rất hiểu ông bố vợ, nên có lẽ anh ấy phải biết nguyên nhân.”

Bàn tay cầm súng run run, Phương Văn Đông quát: “Những điều ấy không quan trọng gì hết!”

“Trái lại, nó cực kỳ quan trọng!” Tần Hoài đã hiểu ý Na Lan, anh bình thản nói: “Ông Quảng Cảnh Huy cố ý giấu kín chuyện Diệc Tuệ bị hại, là vì ông ấy không tin Sở Công an luôn bận trăm thú việc lại có thể trình sát phá vụ án ấy. Hoặc, vì ông ấy rất đủ tiềm lực để điều động một đội ngũ chuyên nghiệp đi trình sát phá án, nếu ngay ông ấy cũng không điều tra ra thì Sở Công an đương nhiên phải bó tay. Giả sử ông ấy báo công an tìm ra hung thủ, sau đó đưa ra truy tố kết án theo trình tự pháp luật, thì ông ấy sẽ mất cơ hội. Anh có muốn biết đó là cơ hội gì không?”

“Mày định hù dọa tao chắc?”

Na Lan chậm rãi nói: “Ông Quảng Cảnh Huy về già mất hai người bạn thân nhất đời mình – cô con gái và người bạn đời. Tâm lý ông mất hẳn bằng nghiêm trọng, ông chỉ tâm niệm một điều là trả thù. Nếu ông tìm ra hung thủ sát hại Diệc Tuệ, anh có thể hình dung rằng mọi biện pháp tàn bạo sẽ được áp dụng để hành hạ hấn khốn đến cùng cực, để hấn chỉ muốn được chết cho nhanh. Nếu giết chúng tôi, anh sẽ tạm thoát tội nhưng mọi người sẽ đều đoán ra ai là thủ phạm. Ông Quảng Cảnh Huy đã có mục tiêu tìm kiếm, lại có đối tượng để trả thù, nếu ông ấy tổ chức tìm kiếm quy mô lớn thì bốn phương tám hướng khắp các miền sẽ đều có người lùng sục tìm ra nh., hy vọng thoát thân của anh gần như bằng không. Chi bằng anh hãy nghe tôi, chúng ta có thể đi gặp Ba Du Sinh, anh đầu thú, ít ra Sở Công an sẽ bảo vệ anh không bị cá nhân nào dù cực hình tra tấn cả.”

Lúc này Na Lan cảm thấy cuộc tâm lý chiến của mình đang có cơ hội dành phần thắng, vì thấy Phương Văn Đông tay run bần bật, mặt bắt đầu biến sắc, anh ta đang suy nghĩ rất căng.

Nhưng khi anh ta mở miệng thì lòng cô nặng trĩu và biết rằng đời mình chấm hết: “Đẻo mỏ nói láo, nói láo! Tao suýt nữa mắc lừa chúng mày. Dòng tai lên mà nghe đây: tao thừa can đảm để thử vận may thoát thân. Xem ra, tao cần phải dứt khoát hơn. Cho tao biết vị trí kho báu Bá Nhanh ở đâu, thì tao sẽ cho chúng mày được chết nhanh gọn, nếu không chúng mày sẽ đón đau khốn khổ cùng cực.”

Giọng Na Lan run run: “Anh sẽ làm gì?”.

“Cuốn ‘Tàn chi lệnh (1)’ do tao viết, cuốn sách suýt nữa bị cấm, mày đã đọc phải không? Chưa đọc cũng không thành vấn đề gì. Dù sao cũng đã có vô số người đọc tác phẩm hoành tráng ấy của tao. Mày nghe đây: nếu không chịu hợp tác, tao sẽ làm theo nhân vật chính trong đó – một kẻ biến dạng điên khùng – ta sẽ lần lượt chặt các ngón tay rồi đến các ngón chân, sau đó chặt cổ tay cổ chân mày...”

Na Lan lắc đầu, thở dài: “Lẽ ra anh nên sớm đến gặp tôi để trò chuyện, thả lỏng tâm tư của mình mới phải.”

Phương Văn Đông hét lên: “Muộn rồi!” Nòng súng chĩa vào bàn chân trần của Na Lan, sẵn sàng bắn bất cứ lúc nào.

Na Lan gật đầu: “Muộn rồi!”.

Chú thích:

(1): Lệnh chặt tứ chi

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 45

Hóa thân mới đẹp làm sao!

Một tiếng cộp vang lên, sau đó là tiếng “huych” nặng nề.

Thân hình cao lớn cân đối của Phương Văn Đông đổ vật xuống sàn, khẩu súng lục văng ra xa. Đứng thế chỗ anh ta là Quân Quân khuôn mặt đăm lẹ, tay cầm chiếc chảo đáy phẳng mà Tư Không Tình đã từng định rán trứng cho Na Lan ăn.

Dưới sàn, Phương Văn Đông khẽ co giật, nhưng anh ta chưa hoàn toàn mất hết tri giác, máu đang rỉ ra từ phía sau đỉnh đầu.

Na Lan khẽ nói: “Cám ơn Quân Quân đã cứu chúng tôi.” Cô có thể hình dung Quân Quân dám ra tay dữ dội như thế với chồng mình, thật không dễ

gi, dù cô ấy đã biết anh ta đang rất nguy hiểm.

Quân Quân ghen ngào: “Vậy là tôi đã hiểu tại sao những ngày gần đây anh ta cứ như kẻ mất hồn, lại còn lén giấu một khẩu súng. Tôi cũng đã biết, tối hôm Diệc Tuệ bị hại, tôi ngủ quá say... Cũng tại tôi chẳng ra gì... tôi đã sơ suất bỏ qua rất nhiều hiện tượng...” Cô nhìn Phương Văn Đông đang nằm sấp dưới đất, người chùng đã bao năm chung sống với mình, cô vẫn không dám tin vào những lời mình vừa nghe thấy.

Na Lan nói: “Chẳng thể trách gì cô. Cô cũng là nạn nhân.” Đúng lúc này một cô gái mặc bộ váy trắng bước vào. Tàn Mạt. Chắc hẳn cô vừa đi cùng Quân Quân trở về. Tàn Mạt cặp mắt mở to nhìn cảnh tượng lộn xộn kinh khủng trước mặt, ngỡ người không sao hiểu nổi. Na Lan lo lắng, tình huống như thế này rất bất lợi cho một bệnh nhân tâm thần phân liệt đang trong thời gian bình phục.

“Có lẽ chìa khóa còn nằm trong túi áo anh ta, hoặc để trong cái túi đeo khi lặn.” Tàn Hoài nhắc Quân Quân đang cố kiểm soát tâm trạng.

Quân Quân “Vâng”, ngồi xuống đặt cái chảo sang bên, rồi lục túi áo Phương Văn Đông. Na Lan gọi to “cẩn thận!” Nhưng không kịp nữa, Phương Văn Đông bỗng lật người lại đâm vào mặt Quân Quân, rồi dốc hết sức đè cô xuống sàn, hai tay bóp cổ. Mắt hắn vẫn đỏ, hoang dại, hấn gào lên như con thú dữ: “Đồ dê tiện! Tao bóp chết mày!”

Một tiếng thét ghê rợn, một bóng trắng chạy ào đến nhảy bổ vào Phương Văn Đông. Tàn Mạt!

Từ phía sau, hai tay Tàn Mạt bóp cổ Đông thật chặt, mồm cô không ngớt lặp lại câu vừa nãy của hắn: “Tao bóp chết mày. Mày kêu à, tao bóp chết mày!”

Tàn Hoài cũng xông vào, hai tay đang bị còng liên tục bổ thật mạnh vào mặt Phương Văn Đông. Máu tung tóe khắp xung quanh.

Khi Phương Văn Đông chỉ còn ngắc ngoải, Quân Quân thoát được ra, cô lại nhặt cái chảo lên phang vào đầu hắn.

Na Lan cũng đứng dậy, kêu lên: “Phương Văn Đông, anh cũng hại cả Tần Mạt nữa, đúng không?”.

Phương Văn Đông mặt mũi méo mó biến dạng, cười hé hé như hóa rồ, líu lưỡi ấp úng: “Tần Hoài... đã thấy chưa... ta được nhiều hơn người... rất nhiều.”

Tần Hoài phẫn nộ, lại vung hai tay bỏ xuống. Mặt Đông nát như.

Na Lan kinh hãi, hỏi: “Nhưng... tôi không sao hiểu nổi, chẳng lẽ hồi đó anh và cả công an nữa đều không nghi ngờ hẳn?”.

Tần Hoài thở hồng hộc, nói: “Khi đó tôi chưa quen hẳn, chỉ biết hẳn cũng ở tạm bợ trong căn nhà xập xệ bên hồ như tôi.”

Quân Quân ôm chặt Tần Mạt đang không ngớt run rẩy, cô thì thầm an ủi, nghe giống như đang cầu nguyện cho cơn ác mộng chấm dứt.

Cả căn nhà im lặng trong giây lát. Quân Quân lục túi áo Phương Văn Đông để tìm chìa khóa. Nghiêm Đào ngồi bên, hoài công rên rỉ: “Mau lên, mau lên! Đừng quên thả tôi ra. Các người có quá nhiều chuyện bản thủ, tôi biết rồi. Mẹ kiếp, không sao chịu nổi nữa.”

Na Lan lạnh lùng nhìn hẳn, rồi lại nhìn Tần Hoài, nói: “Bây giờ anh có thể cho tôi biết... tại sao anh biết Nghiêm Đào... đứng sau Nghiêm Đào là ai?”.

“Là ai à? Dù là ai, thì họ vẫn là những nhân vật mà các người không thể đụng đến!” Một giọng nói bỗng vang lên ở cửa ra vào phòng khách.

Ba nam giới mặc âu phục màu ghi bước vào, họ đều lăm lăm súng trong tay chĩa vào mọi người. Một gã bước lại cởi trói cho Nghiêm Đào. Việc đầu tiên Nghiêm Đào làm là cho Tần Hoài một cái tát lật mặt. Một dòng máu rỉ ra từ mép Tần Hoài.

“Mày nói xem, người đứng sau bọn tao là ai?”

Tuy bao năm qua hào quang luôn sáng ngời trước công chúng, nhưng lý trí người ấy vẫn vững vàng. Người ấy biết mình là ai, xuất thân ra sao, mình

được vun đắp nên bởi những thứ gì.

Người ấy còn nhớ bà mẹ đã nuôi nấng mình lớn lên trong một căn nhà ổ chuột, nếu dùng mấy chữ “sống tằn tiện” để diễn tả những ngày ấy thì vẫn là quá cao xa. Có đến ba năm trời hai mẹ con hết sức khốn cùng tưởng như không thể nào vượt qua nổi. Cho nên từ bé người ấy đã nhận ra rằng phải nắm vững mọi cơ hội để có thể làm ra của cải. Từ năm sáu, bảy tuổi người ấy đã biết đi nhặt phế liệu bán cho những người thu mua, nhặt được cái hòm các-tông thì coi như vớ bẫm, nhặt được cái ống sắt ống đồng thì coi như phát tài to. Người ấy đã biết cách thu gom, biết giá của giấy báo cũ, nhận ra rằng giá thu mua có xu hướng cao dần. Cho nên người ấy giữ lại những thứ mà mình cho là có giá trị, hy vọng sau vài năm nó sẽ có giá trị hơn.

Quan niệm nguyên thủy về đầu tư.

Cơ ngơi đồ sộ huy hoàng ngày nay không phải từ trên trời rơi xuống, cũng không phải do được hưởng phúc lộc tổ tiên, mà là do ông không ngừng dần dần tích lũy mà nên, hết như hồi còn nhỏ.

Cho nên khi nghe nói về câu chuyện kỳ lạ lưu truyền từ mấy năm nay – Bá Nhan giàu của dưới đảo Hồ Tâm – ông đâu thể mặc kệ nó bị chôn vùi dưới nước? Mấy năm trước từng hơi rộ lên cái trò đi tìm kho báu. Tần Hoài sau này phát lên về nghề viết văn nhưng hồi đó hẳn cũng suốt ngày ngậm mình dưới nước để chờ thượng đế ban ơn cho.

Ông không thiếu tiền bạc, nhưng ông không thể bỏ qua bất cứ cơ hội nào để có thể tăng thêm của cải cho mình.

Ông không quên gốc gác, không quên tầm quan trọng của tích lũy, ông không chấp nhận món tiền khổng lồ ngay trước mắt sẽ bị nhạt nhòa và lãng quên theo thời gian. Ông sẽ đau đớn khổ sở vì “không thể có nó”. Nhất là khi ông nghe đồn rằng rất có thể kết quả khám phá kho báu sẽ là con số lớn gấp ngàn vạn lần tài sản của một phú hào.

E rằng việc đi tìm kho báu không mấy phù hợp với “danh phận”, nhưng chính ông biết rất rõ danh phận thật sự của mình – ông vẫn là thằng bé con

thu gom báo cũ, giấy lộn.

Thế rồi xuất hiện cái gọi là “vụ án năm xác chết”, vốn dĩ nó là vở hài kịch thêm kiểm soát, nhưng hồi kết lại là bi kịch! Nghiêm Đào làm hỏng, nên ông dành thu dọn hậu quả vậy. Sai một ly đi một dặm!

Nhưng thật không may: sau “vụ án năm xác chết” không lâu, cô con gái cưng của Quảng Cảnh Huy, vợ của Tần Hoài, bị giết. Quảng Cảnh Huy gần như lập tức đem quân đi hỏi tội, nhưng chính ông ta cũng không biết kẻ nào đáng chịu tội. Kể từ ngày Diệc Tuệ mất tích, Tần Hoài trở thành nỗi ám ảnh vĩnh viễn đối với ông ta. Tần Hoài điều tra “vụ án năm xác chết” không biết mệt mỏi, anh ta đã nhầm khi cho rằng vợ mình mất tích liên quan đến “vụ án năm xác chết”. Khi không tìm nổi một đầu mối nào có giá trị, anh ta mới ngời tay.

Cho đến khi Ninh Vũ Hân xuất hiện, nó quá háo hức với “vụ án năm xác chết”, khiến ông và Nghiêm Đào nảy ra ý định diệt khẩu.

Tiếp đó là Na Lan, còn gan lì hơn cả Ninh Vũ Hân. Nó khôn ngoan đến nỗi ngay ông cũng phải khâm phục. Khi đó bọn Nghiêm Đào chuẩn bị trừ khử, nó không những đã thoát thân mà còn chơi cái trò mất tích! Nay mới biết nó trốn sang nhà Tần Hoài, sau đó lại nương nhờ gã công tử vô tích sự Đặng Tiêu. Nhưng cũng nên cảm ơn nó, vì nó đã dụ thẳng nhãi khôn hơn rận Phùng Triết đến Giang Kinh.

Kể từ sau “vụ án năm xác chết”, Phùng Triết rất cảnh giác, trốn biệt, nhưng hắn vẫn không quên tổng tiền, đe dọa sẽ phơi bày sự thật: hắn là cái gai trong mắt ông và Nghiêm Đào. Nhưng Phùng Triết có một điểm yếu chết người.

Một phụ nữ, một đứa con riêng.

Lẽ ra Phùng Triết tuyệt đối không nên trở lại Giang Kinh trước khi “vụ án năm xác chết” bị phanh phui, và, sau khi đến Giang Kinh rồi hắn càng không nên đi gặp đứa bé ấy và mẹ của nó mới phải.

Nhưng, một giọt máu đào hơn ao nước lã, Phùng Triết cũng đã là bố, hắn

làm thế là phải. Có điều, dù hẩn nghĩ kín kẽ đủ bề thì vẫn có chỗ sơ suất, hẩn tưởng “món nợ phong lưu” duy nhất của mình là bí mật lớn ở Giang Kinh. Hẩn đâu có biết, trước đó không lâu, khi hẩn lại lò dò đến Giang Kinh liên lạc với Ninh Vũ Hân, thì tay thám tử tư đắc lực mà Nghiêm Đào thuê đã nắm được điểm yếu của hẩn rồi.

Ba năm trôi qua, liệu cô gái từng có một đêm vui thú với Phùng Triết còn sót lại bao nhiêu tình cảm với hẩn? Không ai biết. Nhưng Nghiêm Đào nhận ra rằng chỉ cần chỉ ra tệp tiền đủ dày thì giao cho cô ta nhiệm vụ đơn giản “khi nào anh ta đến thì thông báo ngay cho tôi biết” sẽ chẳng khó gì!

Một mũi tên trúng hai con chim. Trừ được Phùng Triết, đồng thời như Na Lan ra khỏi đảo Hồ Tâm. Chí hiềm buổi tối hôm truy sát, Na Lan đã mưu trí đánh bại mấy tên thuộc hạ bất tài của Phùng Triết.

Nhưng cũng may, vì con bé ấy trốn thoát nên hôm nay mình mới có cơ hội cướp đoạt kho báu.

Về nhà Tần Hoài ở bấy lâu, chắc Na Lan đã phát hiện ra một số đầu mối để tìm kho báu. Tần Hoài là tay kỳ cựu trong việc đi tìm kho báu. Đôi khi ông vẫn ngờ rằng, rất có thể Tần Hoài sau một đêm trở thành cự phú là vì hẩn vợ được báu vật gì đó. Điều này ông vẫn lưu ý, bởi lẽ bất cứ một giao dịch đáng giá nào ở Giang Kinh này đều không thể lọt ra ngoài hệ thống tai mắt của ông. Nhưng xem ra Tần Hoài phát lên vẫn là nhờ chiếc máy tính ở nhà hẩn với những câu chuyện trai gái mùi mẫn bất tận trong đó.

Con bé Na Lan đã nắm được những đầu mối nào về kho báu? Nó đã bắt đầu chiêu mộ các cao thủ lặn. Nó tưởng mình đã hành động tuyệt đối bí mật rồi, nhưng nó quên rằng một khi đã có vài người tham dự thì tin tức sẽ lan nhanh hơn cấp số nhân. Huống chi, hiếm khi các tin đồn ở Giang Kinh này không lọt vào tai ông.

Có vài điều bất ngờ là, đúng lúc này thì Tần Hoài lại cầu hôn với Tư Không Tình nhanh như chớp. Người khác cho rằng hơi đột ngột, nhưng người biết rõ nội tình như ông thì cho rằng đó là chuyện đương nhiên. Tư Không Tình đã ba năm trời theo đuổi Tần Hoài, nghĩa tình sâu nặng, điều

kiện gia đình lại ưu việt, thì dù là gỗ đá cũng phải rung động. Tần Hoài là kẻ thức thời, quá khiếp hãi khi chứng kiến Phùng Triết bị giết, sau khi bị truy sát, hẳn đã tỉnh ngộ, như thế là phải.

Sao mình nghĩ ngợi lan man lắm chuyện lộn xộn thế này? Chắc tại mình già rồi.

Có tiếng bước chân nhẹ nhàng và mùi hương trà Ô Long thơm ngát, bà vợ pha trà ngon bung vào thư phòng: “Chắc ông lại thức suốt đêm à? Có muốn ăn chút gì không?”.

Ông nhắm tay bà, vừa định ôn tồn nói vài câu thì điện thoại trên bàn đồ chuông.

Ông nhắc máy, rồi mặt biến sắc.

“Có thật cần thiết phải nói ra không?” Tần Hoài miệng rỉ máu rùng rùng, tay bị cùm ngoặt ra sau, nhưng thái độ vẫn chẳng “khá hơn”.

Nghiêm Đào bước đến cho thêm một quả đấm: “Mày cầu hôn Tư Không Tình vì muốn đáp lại mối tình đơn phương của cô bé, hay vì mày muốn tiếp cận nhà chúng tao hả?”.

Tần Hoài cười nhạt: “Tao cầu hôn cô ấy, đương nhiên vì muốn có thể đàng hoàng ra vào nơi kín cổng cao tường nhà các người để tìm chứng cứ, và để tìm một người... nói chính xác ra là tìm giọng nói trong băng ghi âm mà Phùng Triết để lại. Tìm ra giọng nói ấy thì tao có thể chứng minh ai là kẻ chủ mưu gây ra ‘vụ án năm xác chết’. Tao đã thành công, và rất không may, giọng nói ấy thuộc về mày, và mày có bà chị họ là vợ của một nhận vật lớn rất có ảnh hưởng ở Giang Kinh...”

“Tư Không Trúc!” Na Lan không kinh ngạc nhưng vẫn buộc miệng gọi ra cái tên ấy. Na Lan lúc này đang tuyệt vọng nhưng lại thấy dễ chịu đôi chút, vì biết việc đính hôn “sét đánh” của Tần Hoài với Tư Không Tình không phải vì anh ta lạnh nhạt với cô.

“Có nghĩa là, lâu nay mày vẫn nghi ngờ bọn tao?” Nghiêm Đào hỏi.

“Các người chỉ là một trong các đối tượng bị nghi ngờ. Ai có đủ thực lực chiêu mộ người khắp bốn phương lặn tìm kho báu, gây ra ‘vụ án năm xác chết’ rồi vẫn bịt kín như bưng? Tao đã tính ra, ở Giang Kinh này ít nhất có trên năm chục người, cho nên họ đều là đối tượng bị tao nghi ngờ. Các người vốn ở vị trí gần thấp nhất trong bảng xếp hạng, nguyên nhân là vì tao coi trọng tố chất và tư cách của Tư Không Tình, nghĩ ông ta là bậc phú hào thì sẽ không bận tâm đến truyền thuyết về kho báu. Nay mới thấy ông ta có lòng tham vor vét đến mức bệnh hoạn, đặc biệt không bỏ qua bất cứ cơ hội nào để nhặt nhanh tiền bạc. Nếu nói ông ta không bao giờ tính đến việc đi tìm kho báu huyền thoại ở ngay trước mắt, thì hoàn toàn không phù hợp với tính cách của ông ta. Về sau, Phùng Triết bị giết, tao và Na Lan bị xe không biển số đâm, Na Lan bị ca-nô truy kích... người đủ thực lực ra tay và bưng bít kín kẽ miễn chê như vậy chỉ có gần chục ‘thổ công’ Giang Kinh mà thôi, và các người là một trong số đó. Thấy không, giả thiết của tao chỉ dựa vào các sự thật khách quan, chứ không suy luận kiểu Sherlock Holmes. Cầu hôn Tư Không Tình rồi, tao được thoải mái ra vào nhà các người, đương nhiên các người không đại đến mức để chứng cứ ngay trong nhà. Cô ấy đã đưa tao đến tham quan nhiều cơ ngơi địa ốc của các người, rồi tao phát hiện ra trong biệt thự ở huyện Phong Nhiêu có mấy bộ quần áo lặn để trong nhà để xe, trong đó có bộ áo lặn mỳ mặ lúc nãy – bộ áo kiểu mới chất lượng cao. Từ đó, nhà Tư Không được đưa lên vị trí thứ 3 trong bảng xếp hạng nghi vấn. Đương nhiên là sau khi tao gặp mặt và nghe giọng mỳ thì tất cả mới được làm rõ.”

Nghiêm Đào lại cho Tần Hoài một quả đấm nữa vào mặt, máu tươi càn g túa ra nhiều hơn. “Mày nói nhiều quá rồi. Bây giờ tao hỏi mày một câu, kho báu ở đâu? Con bé Na Lan trả lời hay mày trả lời?”

“Mày cho rằng quả đấm của mày sẽ bắt được tao nói hay sao?”

Nghiêm Đào lại giơ nắm đấm lên, ngẫm nghĩ rồi hạ xuống, cười nhạt: “Nếu mày nói ra thì bọn tao nhất định sẽ tha cho... vì Tư Không Tình vẫn đang chờ mày, hai đứa vẫn có thể kết hôn, không đời nào ông anh rể tao lại bõn cợt hạnh phúc của con gái mình.”

Tần Hoài chỉ vào mấy người đang có mặt trong nhà: “Họ thì sao?”.

”Họ ư? Miễn bàn! Họ đã biết quá nhiều.” Một tên đàn em thì thầm vài tai Nghiêm Đào mấy câu. Nghiêm Đào đắc ý nói: “Người của bọn tao đã trang trí xong khắp trong ngoài ngôi nhà này rồi, hai mươi phút nữa nơi đây sẽ biến thành biển lửa, các người, kể cả con em gái Tần Hoài, sẽ thành than! Đương nhiên, trừ phi mày đổi ý thì mày và con em gái sẽ được sống. Chỉ mấy đứa này phải đi đời mà thôi!”.

Lòng Na Lan đau thắt từng cơn từng cơn, cô biết bọn Tư Không Trúc, Nghiêm Đào sẽ ra tay thật. Cô cũng hiểu rằng dù Tần Hoài hoặc cô tiết lộ vị trí kho báu thì vẫn bị chúng sát hại.

Tần Hoài nhìn Nghiêm Đào, suy nghĩ rất lâu rồi nói: “Được! Anh gọi điện cho ông Tư Không Trúc... nhạc phụ tương lai của tôi, tôi trực tiếp nói với ông ta.”

Nghiêm Đào hơi do dự. Một tên thuộc hạ do Tư Không Trúc cứ đến đưa đi động ra. Nghiêm Đào bấm số, rồi áp vào má Tần Hoài. Tần Hoài bỗng ré lên một tràng tiếng cười kỳ quái, cứ như vừa xem xong bộ phim hạng bét dở khóc dở cười, rồi nói: “Tư Không Trúc, tôi... đúng là lòng tham không đáy đã biến cái đầu thông minh thành đầu đất rồi, vào lúc này mà ông còn hỏi cái chuyện kho báu chó chết ấy! Ông cho rằng tôi sẽ tin vào lời trí trá của các người thật ư? Tối hôm nọ hai xe của các người đâm xe tôi, định giết tôi luôn, sao hôm nay bỗng có thái độ khác? Tôi biết, nếu tôi không vội vã cầu hôn con gái ông thì tôi đã bị phơi xác ngoài đường rồi, đúng chưa? Ông tin rằng tôi sẽ cho ông biết vị trí của kho báu hay sao?”.

Ở đầu bên kia Tư Không Trúc nín lặng. Nghiêm Đào nhổ bãi nước bọt, rồi nói: “Vậy là mày đem Tư Không Tình ra làm lá chắn!” Hấn vung nắm đấm, Na Lan vội kêu lên: “Tôi tìm ra kho báu Bá Nhan, để tôi nói chuyện với ông Tư Không Trúc! Tôi phải có điều kiện của tôi!”.

Nghiêm Đào nói: “E rằng mày không đủ tư cách để ra điều kiện!”.

“Tôi có thừa tư cách hơn bất cứ ai để ra điều kiện! Vì tôi là người duy

nhất biết vị trí của kho báu.”

Nghiêm Đào lại do dự, rồi kè di động vào miệng Na Lan. Cô nói “Tôi có thể cho ông biết chính xác vị trí kho báu, nhưng ông phải chấp nhận tha cho Tần Mạt!”.

Sau một lúc im lặng, Tư Không Trúc nói: “Được! Miễn là cô nói thật. Tôi sẽ đưa Tần Mạt vào bệnh viện tâm thần, tôi chi trả toàn bộ phí tổn điều trị cho nó từ nay về sau.”

Na Lan nói: “Trước hết tôi muốn ông tin tôi đã tìm thấy kho báu thật, tôi đã đem về một số, bây giờ ông báo Nghiêm Đào mở cái túi màu da cam ra là nhìn thấy ngay.”

Nghiêm Đào hất hàm ra hiệu cho một tên thuộc hạ, bảo hắn đến trước mặt Na Lan kéo pheo-mơ-tuya cái túi chống thấm ra.

Trong túi chỉ vài thứ vật dụng liên quan đến lặn. “Mày chơi khăm bọn tao hả?”

Na Lan chợt nhớ ra: “À quên mất, lúc nãy mới về đến đây tôi đã cất mấy thứ có giá trị ở đằng sau đi-văng.”

Nghiêm Đào cố nhớ lại xem mình có nhìn thấy Na Lan giấu cái gì đó sau đi-văng không, nhưng lúc mới vào đây hắn lo thân còn chẳng xong, nên trí nhớ rất mơ hồ. Tay vẫn cầm di động, hắn nghiêng người ra phía sau đi-văng, cúi xuống.

“À!” Nghiêm Đào đứng thẳng người lên, hắn vớ được một chiếc di động ở đó.

Một chiếc di động đang ở trong trạng thái liên lạc. Máy đã bật hơn 35 phút.

Hắn lúng túng cuống quýt nhấn luôn phím “tắt”. Rồi lại bấm kiểm tra nhật ký các cuộc gọi của Na Lan. Cô nói luôn: “Đừng tốn công nữa, tôi có thể cho anh biết: người liên tục ‘nghe lóm’ mọi người nói chuyện ở đây là sĩ quan cảnh sát Ba Du Sinh nếu các người chưa quen anh ấy thì tôi...”

“Mày đang lừa để dọa tao!” Nghiêm Đào kêu lên. “Những kẻ bị công an tóm, đều là lính đánh thuê cho tao, không đứa nào biết danh phận thực sự của bọn tao cả!”

Na Lan cười, nói: “Thế thì anh thử ngắm phong cảnh ngoài cửa sổ xem sao?”.

Hắn nhìn ra cửa sổ, trên mặt hồ có một chiếc thuyền máy của công an. Nó chưa nói lên điều gì cả. “Mày vẫn trí trá hù dọa tao...”

Nhưng khi hắn ngoảnh lại thì mới biết Na Lan không hề hư trương thanh thế. Trong căn phòng đã xuất hiện bảy tám cảnh sát hình sự vũ trang đầy đủ.

Tư Không Trúc lập tức tắt máy. Cái di động bé tẹo trong tay như đã biến thành cục sắt bóng. Ông ta đứng bật dậy, gọi vợ đang ở phòng bên: “Tôi có việc phải đi xa mấy hôm, rất gấp, bây giờ phải đi ngay. Vài hôm nữa sẽ gọi về cho nà.”

Ông ta nhấn nút máy điện thoại để bàn, anh lái xe Tiểu Chu nghe xong lập tức đánh xe ra cổng chính. Tư Không Trúc xách chiếc va-li da đã chuẩn bị từ trước, bên trong là các vật dụng cần tối cần thiết dành cho một cuộc thoát thân bất cứ lúc nào.

Bà vợ sòng sọc chạy đến: “Xảy ra chuyện gì thế?”.

“Vài hôm nữa tôi sẽ giải thích với bà.”

Ông đẩy cửa bước ra, chiếc xe Bentley đã đỗ ngoài cổng. Không đợi lái xe mở cửa, ông vội vã mở ngay cửa sau, chui đầu vào nói luôn: “Tiểu Chu, đi sân bay Hoa Viên!” Ở đó máy bay đã sẵn sàng chờ để đưa ông cao chạy xa bay.

“Tư Không Trúc tiên sinh, có lẽ chúng ta phải đổi sang tuyến đường khác.” Anh lái xe đáp, nhưng anh ta không phải Tiểu Chu. Rồi anh ta ngoảnh lại, chìa ra một tấm thẻ cảnh sát.

Tư Không Trúc bất giác quay nhìn phía sau xe mình, thấy có ba chiếc xe

cảnh sát đang sẵn sàng bám theo.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 46

Chung một nắm mồ

C hi còn hơn hai chục mét nữa là tới biệt thự của Tần Hoài. Vẫn mái ngói đỏ tươi, vẫn hàng cây hoa hồng được xén tỉa, thậm chí có cả tiếng piano từ trong nhà vọng ra, nhưng không hiểu sao cô có cảm giác như một kiếp người vừa trôi qua.

Còn nhớ Phương Văn Đông đưa cô vào đây lần đầu, cô thấp thỏm, cảnh giác vì sẵn thành kiến với Tần Hoài, nhưng cô không hề có linh cảm mình sẽ từ vai trò khán giả xem kịch biến thành diễn viên để rồi rung động đốn đau vì tình.

Thậm chí còn phải cắt tóc ngắn và hãì hùng nữa.

Cô không thể nói rõ tại sao mình lại muốn gặp Tần Hoài. Khởi cần Đào Tử nhắc nhở, cô đã quyết ý dứt khoát rời anh ta rồi. Có lẽ là vì muốn gặp Tần Mạt lần cuối, hoặc là vì cô còn có vài lời không muốn mãi mãi chôn sâu trong đáy lòng.

Ánh chiều ta kéo bóng cô trải rất dài, cô chần chừ đứng trước cửa vì bản nhạc đang vang lên trong phòng – khúc “Nhạc buồn” của Chopin – nó từng là nhạc chuông di động của Tần Hoài khi cô gặp anh lần đầu. Chuyện trôi qua dường như đã quá lâu.

Cửa khép hờ.

Một cô gái đang chơi đàn. Cô không búi tóc lên cao như trước kia, suối tóc cô dài trải xuống bờ vai, thỏa sức tung bay bởi làn gió hồ thổi vào qua ô cửa sổ hướng tây, nét mặt và cõi lòng cô đều đang se lạnh.

Na Lan tưởng tượng mình nhẹ chân bước vào êm như chân mèo, thế mà tiếng đàn vẫn đột ngột dừng lại. Tư Không Tình ngẩng nhìn, nét bi thương

xa vắng vẫn không nguôi trong ánh mắt.

“Tôi vẫn đang chờ cô.” Tư Không Tình buồn bã nói.

Na Lan không mong như thế, cô hơi ngạc nhiên, nói: “Cô biết tôi sẽ đến hay sao? Tôi... thực tình không muốn xen vào hai người... tôi có vài điều... muốn chấm dứt với anh ấy.”

Tư Không Tình cười chua chát: “Chấm dứt? Cô nói đùa gì thế? “Tôi” mới là người đến để chấm dứt với anh ấy. Thực ra, cô, tôi và anh ấy đều biết rõ, cô mới là người thuộc về anh ấy...”

Na Lan cũng cười chua chát: “Cô nói đùa thì có! Tôi rất hối hận vì không nghe Ninh Vũ Hân khuyên nhủ...”

“Rằng hãy tránh xa anh ấy, càng xa càng tốt?” Chẳng rõ Tư Không Tình khi lên mạng chat có viết câu này không?

Na Lan gật đầu.

“Có lẽ tại chỉ số EQ (1) của tôi thấp, hoặc tại tôi đọc quá nhiều tiểu thuyết của Tần Hoài, lúc này tôi vẫn vẫn cho rằng nếu anh ấy yêu cô sâu sắc, cô cũng yêu anh ấy sâu sắc, thì hai người nên gắn bó với nhau, hoàng tử và công chúa mãi mãi không nên xa nhau.”

“Đó chỉ là chuyện trong tiểu thuyết, trong truyện cổ tích mà thôi. Huống chi, tôi và anh ấy chỉ...”

“Anh ấy đã yêu cô thật. Tôi biết anh ấy chưa bao giờ yêu Ninh Vũ Hân, cũng vì thế mà Ninh Vũ Hân rất hận, rồi viết blog làm âm lên. Tôi đoán, cũng có thể cô ấy vì muốn cản trở quan hệ giữa Tần Hoài chưa bao giờ thật sự yêu tôi cả. Sau Quảng Diệc Tuệ, anh ấy chỉ yêu mình cô... không chỉ vì cô và Diệc Tuệ có những nét hao hao, mà là vì anh ấy yêu chính con người cô. Đáng buồn là, chỉ có người luôn sớm chiều ở bên anh ấy là tôi, nhận ra điều đó.” Giọng Tư Không Tình đầy bất lực. Chữ Tình, đôi khi thật oái oăm! Nếu là người khác, khi biết cha mình và Tần Hoài có khúc mắc nặng nề như thế thì họ sẽ không bao giờ lai vãng đến đây nữa. Hiển nhiên là Tư Không Tình không sao quên được Tần Hoài.

Na Lan thấy băng khuâng trông vắng lạ thường. Hồi lâu sau cô mới nói: “Nhưng, tôi hiểu rất rõ một điều này: anh ấy vĩnh viễn không thể quên Diệc Tuệ. Vừa rồi biết rõ sự thật về Diệc Tuệ bị hại, anh ấy tự trách mình rất nhiều, đủ biết anh ấy bị sốc ghê gớm.”

Tư Không Tình có vẻ bồn chồn, cô đứng dậy nhìn ra ngoài cửa sổ, nói: “Thì ra là thế. Tôi đang lấy làm lạ giờ này anh ấy đi đâu? Rõ ràng đã về nhà rồi, chìa khóa xe, di động, ví tiền đều đang ở đây.”

Na Lan giật mình: “Cô nói là anh ấy đã về đảo, nhưng cô không hề nhìn thấy anh ấy?”

Tư Không Tình cầm di động lên bấm số, rồi hỏi: “Có chắc chắn là anh ấy đã về nhà rồi không?”

Na Lan nghĩ, có lẽ “bọn chúng” vẫn đang tiếp tục theo dõi và giám sát.. Cô bỗng cảm thấy tình cảm si mê của Tư Không Tình đã nói lên tất cả.

Tư Không Tình đặt di động xuống, nói: “Người mà tôi bố trí nói rằng anh ta lấy đầu mình đảm bảo đã nhìn thấy Tần Hoài lên tàu thủy trở về đảo, đã vào nhà rồi. Anh ta còn nói trông Tần Hoài có vẻ khang khác, thần thờ, trên tàu không bắt chuyện với bất cứ ai.”

Anh ấy đang ở đâu?

Na Lan nhìn mặt hồ nước xa xa ngoài cửa sổ. Tư Không Tình nói “thần thờ, có vẻ khang khác...” Mặt hồ phẳng lặng nhưng mực nước đã dâng cao hơn, đầy hơn so với cách đây vài giờ. Nước triều đang lên.

Một ý nghĩ đáng sợ lướt qua. Na Lan khẽ kêu lên.

Không nghe Tư Không Tình giải thích gì nữa, cô chạy ào ra ngoài, rẽ vào nhà tắm hành lang, rồi vào nhà tắm kề bên phòng ngủ, sau đó chạy ra nhà để xe.

Trên tường nhà để xe, cô nhìn thấy bộ áo lặn của cô lúc sáng thay ra, cả thiết bị lặn nữa. Còn nhớ lúc đó Tần Hoài treo bộ áo của anh ở bên cạnh, nhưng lúc này cả áo lặn lẫn thiết bị lặn của anh đã biến mất.

Na Lan lấy bộ đồ lặn còn chưa kịp khô xuống, bước vào nhà tắm để thay đồ, rồi xách bình khí, cầm mặt nạ ra, chân nhái, chạy như bay ra ven hồ.

Đến nơi, cô sững sờ: đúng là lúc này nước hồ đã dâng lên rất nhiều. Nhất là gần đây mưa liên tục, nước sông Thanh An đang mùa thu nên rất dư thừa để tràn vào hồ, nước hồ lên cao là phải.

Phải xuống nước ngay!

Cô thường xuyên nhắc nhở mình phải kiểm soát tốc độ lặn xuống sâu, nhưng lúc này tim cô dường như đã nhảy ra khỏi lồng ngực. Phải chìm xuống, chìm xuống cho nhanh.

Dựa vào ấn tượng hồi trước, cô lại tìm thấy khe đá ấy rồi chui vào, ngoi lên. Bóng tối bao trùm, cô chấp nhận bị vô số mồm đá nhô ra va đập.

Tần Hoài sẽ không lú lẫn đến mức này.

Liệu anh ấy có thể như thế không?

Nhưng khi nhìn thấy phiến đá trên đỉnh đầu đang mở thì cô hiểu rằng mình đã đến muộn quá mất rồi.

Cô đạp chân nhái thật nhanh rồi chui qua cửa hang.

Nước triều lên đã dâng ngập một nửa hang động, các kỷ vật về Quảng Diệc Tuệ đều treo trên cao nên nước không ngập đến.

Nhưng trên mặt nước có một bóng đen.

Tần Hoài!

Na Lan dường như không kịp nghĩ mình cần đạp nước thật nhanh ra sao, cô loạng choạng đi đến trước mặt Tần Hoài, nói đúng ra là đi đến bên thi thể Tần Hoài.

Tần Hoài bất động. Cô nâng anh lên mặt nước, đưa tay vào mũi, không có dấu hiệu thở hít.

Cô đẩy anh đến bên vách đá, rồi gắng đẩy anh lên một chỗ hơi cao. Cô tìm cho mình một chỗ đứng, cởi mặt nạ ra, tay nhíp nhàng ấn vào ngực Tần

Hoài. Sau đó một tay nâng gáy một tay bịt mũi Tần Hoài, cô bập môi vào miệng anh, làm hô hấp nhân tạo.

Trong bóng tối không thể nhận ra ngực anh có phồng lên hay hạ xuống hay không, cô chỉ biết anh không có động tĩnh gì hết.

Mất anh, thật không? Anh đã đi thật ư? Sao anh lại rô đại thế này?

Nước mắt của thất vọng, mồ hôi do sợ hãi hòa lẫn nước hồ ướt sũng trên người cô, thi nhau rớt xuống khuôn mặt Tần Hoài.

Cô muốn khóc cho thật đã. Ở đây không có ai nghe thấy cả, đúng không?

Nhưng cô vẫn không ngừng hà hơi ấm vào Tần Hoài đang dần lạnh đi.

Tay cô lại ép từng hồi từng hồi lên lồng ngực anh.

Cho đến khi bỗng có tiếng ho dữ dội và con tim lại đập yếu ớt như rất có quy luật.

Trải nhiều năm rèn luyện, thể chất Tần Hoài quả là rất khác thường, anh đã trở về từ cổng địa ngục. Sau khi lên bờ, tuy vẫn còn rất yếu, anh được Na Lan dìu về suốt dọc đường.

Trời đang dần tối, trên con đường nhỏ chỉ có hai con người mệt mỏi bước đi loạng choạng như kẻ mộng du.

Na Lan rất muốn quát to, trách mắng anh không nên quá dung túng tâm trạng của mình, không nên dùng sinh mạng mình để tưởng nhớ người đã mất. Nhưng không thể làm thế, cô cần để Tần Hoài nghỉ ngơi hồi sức, và cô càng không có tư cách để phê phán tình cảm sâu nặng của anh.

Thì ra những chuyện cổ xưa chết nằm chung một mồ vẫn có thể hiện diện trong thời đại phồn hoa đủ sắc màu hôm nay.

Điều khiến cô có chút yên tâm là Tần Hoài vừa trải qua giờ phút sinh tử luân hồi ngắn ngủi, dường như anh đã lại thấy yêu cuộc đời này, hoặc ít ra là anh đã bằng lòng cùng Na Lan đi về nhà.

Hai bên đường, những khóm cúc kim tuyến rực rỡ khác thường. Dường như

Na Lan cảm nhận được sức mạnh tươi mới của cuộc sống, rốt cuộc cô cũng nói được câu đầu tiên là: “Tu Không Tình cũng đang rất lo cho anh. Anh hãy hứa với em, từ nay không bao giờ làm chuyện đại dột này nữa.”

Tần Hoài dừng bước, nắm tay Na Lan, chăm chú ngắm nhìn khuôn mặt cô, hồi lâu không nói gì. Ánh mắt anh chứa chan bao cảm xúc đầy phức tạp đầy xung đột mà cô từng nhìn thấy, yêu thương, hối hận, xót xa, vui mừng, tuyệt vọng, hy vọng, tất cả hòa trộn làm một, như mê hoặc.

Ôm choàng, thật chặt.

Anh ghi chặt, khiến Na Lan dường như nghẹt thở, nhưng cô không cảm thấy là thế. Vào thời khắc này, bao nỗi gian truân, căng thẳng thể xác và tâm lý suốt bao ngày qua đang cùng hợp sức tấn công hòng cướp đi hương vị ngọt ngào của cuộc sống, bắt cô phải tan chảy.

Dù cô từng đứng vững trong bao thử thách ghê gớm, nhưng cũng như bao người khác, cô vẫn bị tan chảy, bị lạc vào trong lòng người mình yêu.

Khóc không thành tiếng. Nụ hôn mặn chát.

Nụ hôn này có thể là mãi mãi không?

Hoang mang, không biết nữa. Thì ra mình vẫn là một con bé bi quan.

Na Lan khóc òa, nước nở.

Có một người đã nhìn thấy tất cả. Cũng may, đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng người ấy nhìn thấy cảnh tượng đáng khinh bỉ này, khuôn mặt tuần tú của người ấy méo xệch, biến dạng.

Lòng ngực người ấy như quả núi lửa đã lâu ngày nằm im, lúc này phun trào!

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Chương 47

Cuộc tàn sát cuối cùng

Cửa nhà Tần Hoài vẫn đang khép hờ. Hai người dắt tay nhau bước vào. Trong nhà im ắng không một tiếng động.

Có lẽ Tư Không Tình đã ra về.

Không phải thế. Tư Không Tình nằm vật dưới đất, bên cạnh đầu là một vũng máu.

Phía sau lưng vang lên một giọng nói quen thuộc: “Ha ha... Cặp uyên ương gian khổ thật, anh anh em em vui nhỉ? Hai người dờ dật mãi, khiến ta phải chờ sốt ruột không sao chịu nổi nữa!”.

Chuyện Na Lan lo nhất đã xảy ra.

Quay lại, trước mặt họ là họng súng của Đặng Tiêu.

Liệu còn phải đối mặt với bao nhiêu họng súng nữa?

Dù đang cầm súng, sắc mặt của Đặng Tiêu vẫn sáng sủa bình thản như mọi ngày, chỉ khác là đôi mắt sâu của anh ta hoàn toàn không mang ánh mắt như trước kia.

“Anh Tiêu có biết Phương Văn Đông chứ?” Câu hỏi của Na Lan dường như chẳng đâu vào đâu. Cô biết trạng thái của Đặng Tiêu lúc này rất khác với Phương Văn Đông đầy sát khí hôm qua.

Đặng Tiêu đã thật sự điên cuồng.

“Cô cho rằng tôi điên rồi, cô muốn tôi phải phân tán, đúng không? Phương Văn Đông thì liên quan gì đến tôi?” Anh ta tủm tủm cười. Mọi ngày, nụ cười này có thể khiến bao cô gái xiêu lòng nhưng giờ đây nó quái dị không sao tả nổi.

“Tôi muốn anh biết rõ sự thật. Đương nhiên anh biết Phương Văn Đông. Anh ta giết Diệc Tuệ vì ghen, vì tuyệt vọng, tuyệt vọng vì không thể có được cô ấy.” Na Lan nói dịu dàng nhỏ nhẹ, cô thậm chí bước lên một bước, đứng gần với Đặng Tiêu hơn, gần với họng súng hơn. Cô tự nhủ mình kể từ lúc này phải đối xử với anh ta như một bệnh nhân. “Quen biết anh bấy lâu, tôi biết anh rất hiền hòa, tốt tính, bây giờ chẳng qua chỉ là xốc

nổi nhất thời, thực ra, nếu anh hạ súng xuống...”

“Tôi đương nhiên đã nghe chuyện về Phương Văn Đông. Tôi thừa sức lượm được tin đó. Cô muốn tiếp tục bốn cợt tôi chứ gì? Tôi đã đối xử với cô như thế nào? Tôi đã cho cô tất cả những thứ cô cần, ngỡ rằng sau khi cô hoàn thành ‘sứ mệnh’ của mình, cô sẽ hiểu ra tình cảm chân thành của tôi. Nhưng, cô đã... lũ con gái các người... cô, Quảng Diệc Tuệ, Ninh Vũ Hân, các người đều là bọn vong ân bội nghĩa bạc tình như nhau, đều trúng bùa mê của thằng khốn nạn này như nhau!”

Con tim Na Lan đau như thắt, cô bỗng hiểu ra tại sao Ninh Vũ Hân có thể vào nơi Tư Không Trúc tổ chức bán đấu giá, vì công tử Đặng Tiêu con nhà giàu thế hệ thứ hai này được mời thì không có gì lạ. Cô chính là Ninh Vũ Hân ban đầu, là kẻ thế chỗ cho Quảng Diệc Tuệ, cô cũng mắc sai lầm như Diệc Tuệ - cô yêu Tần Hoài, cho nên cô sẽ có chung một kết cuộc như Quảng Diệc Tuệ và Ninh Vũ Hân. Na Lan gần như định buộc miệng hỏi “Anh đã giết Ninh Vũ Hân, đúng không?”.

Không ớn. Nói thế sẽ càng kích thích anh ta hiểu sát. Anh ta là một con bệnh, có lẽ thuộc loại hình tâm thần phân liệt dạng thiên lệch. Tiếc rằng lâu này cô lại luôn giữ một khoảng cách, không giao lưu tâm sự với anh ta. Na Lan cảm thấy hối hận. Cô từ tốn nói: “Anh có tình cảm sâu nặng với Diệc Tuệ, ai quen biết anh cũng đều rất cảm động, kể cả tôi. Tôi chỉ là một cô gái bình thường, tôi cũng nhiều lần nghĩ rằng nếu có ai đó thật sự yêu tôi, tôi sẽ đền đáp người ấy bằng tất cả những gì tôi có...”

“Nhưng cô cũng lại như họ, cô đã yêu hắn! Đó là sự đền đáp của cô giành cho tôi phải không?” Đặng Tiêu gào lên, nét bình thần nhẹ nhõm trên khuôn mặt dường như đã bị gió thu thổi bay đi tan biến.

“Anh Tiêu, hãy bỏ súng xuống, chúng ta nói chuyện ôn hòa thì hơn. Đôi khi anh có một cảm nhận nào đó, thực ra lại không phải thế...”

“Cô nói tôi điên, tôi bị tâm thần chứ gì?” Sát khí nằm sau trong ánh mắt Đặng Tiêu. “Cô nên biết, có kẻ nói tôi là gã tâm thần, hắn đã phải chịu kết cục ra sao.”

Suýt nữa Na Lan buột miệng “Thì ra là anh đã giết Phàn Uyên! Tại sao lại thế?”.

Hình như Đặng Tiêu đoán được điều nghi hoặc của Na Lan, anh ta nói: “Cô xem, một ai đó dù rất tốt, rất mực trung thành, nhưng nếu người ấy coi cô như đồ trẻ con, như đứa con nhà giàu nhưng bất tài, đùa bỡn cô thậm chí tìm mọi cách để phá bĩnh đam mê của cô, coi cô như kẻ tâm thần, thì dù mát tính thì cô vẫn không nghĩ ngợi gì hay sao?”.

Na Lan không nhìn được nữa: “Chắc Phàn Uyên đã nắm được chứng cứ anh giết hại Ninh Vũ Hân!”.

“Na Lan!” Tàn Hoài kêu lên ngăn cô lại, nhưng đã muộn.

Đôi mắt Đặng Tiêu bỗng mở to, giọng nói thì hết sức bình tĩnh: “Cô đã đoán đúng! Bây giờ cô đã biết tại sao Ninh Vũ Hân đi đòi tuổi thanh xuân, còn Phàn Uyên lại mất cái mạng già. Vậy cô nói xem, đứng trước người thiếu nữ linh lợi thông minh như cô, tôi có thể không rung động được không? Tôi yêu cô, là sao à? Tôi yêu Diệc Tuệ cũng là sai hay sao?”.

Khi một gã điên rồ bỗng nhiên mất bình tĩnh, thì đó là lúc người ta phải rùng mình lạnh sống lưng!

Na Lan nắm vững tâm trạng ấy của Đặng Tiêu, cô nói: “Tôi không định chọc tức anh, nhưng chính anh biết rất rõ, trong tâm trí anh, tôi và Ninh Vũ Hân chẳng qua chỉ là kẻ thế chỗ cho Quảng Diệc Tuệ. Vì thế anh cho rằng Ninh Vũ Hân yêu Tàn Hoài hoặc tôi yêu Tàn Hoài đều là màn diễn lại vở bi kịch Diệc Tuệ yêu Tàn Hoài. Còn anh, anh luôn luôn muốn kết thúc tấn bi kịch ấy... Phàn Uyên sai làm chỗ ông ấy quá trung thành với nhà họ Đặng, từ lâu ông đã mong bi kịch ấy kết thúc.”

Lần đầu tiên trong ngày hôm nay, Đặng Tiêu gật đầu tán thành: “Cho nên Phàn Uyên chết là đáng kiếp, đúng không?”.

“Nhưng, Diệc Tuệ bị hại là bi kịch nằm trong bi kịch. Kể từ đó anh kể cả lúc nằm mơ cũng mong những ngày xưa cũ quay trở lại. Ninh Vũ Hân và tôi lần lượt xuất hiện, đã khiến anh rơi vào một trạng thái u mê rối loạn,

chúng tôi rất giống Diệc Tuệ, nên anh quyết ý coi chúng tôi là kẻ lấp chỗ trống. Chắc chắn anh đã từng theo đuổi Ninh Vũ Hân, nhưng lại bị cô ấy từ chối kể cả khi cô ấy biết mình đang gặp nguy hiểm đành phải rời bỏ Tần Hoài. Vì thế anh lại càng u mê rồi bời, anh coi Ninh Vũ Hân chính là Diệc Tuệ. Khi cô ấy đang đi vào một bi kịch chắc chắn sẽ xảy ra thì anh cho bi kịch ấy sớm kết thúc chứ không cho nó tiếp tục xảy ra. Tôi cho rằng đây chính là ý nghĩ thật sự của anh để sát hại Ninh Vũ Hân.”

Na Lan nghĩ, nếu Ninh Vũ Hân gặp mình nói chuyện, chắc chắn cô ấy sẽ cảnh báo về mối nguy hiểm Đặng Tiêu.

“Rất triệt để đấy!” Giọng Đặng Tiêu bình tĩnh. “Cô xem, lẽ ra chúng ta nên sớm nói chuyện với nhau như thế này. Cô đã ở nhà tôi lâu như thế sao cô không nghĩ mình phải quan tâm đến tôi một chút?”

“Thế thì... tôi nhất định sẽ bù đắp...”

“Muộn rồi!” Đặng Tiêu lại hét lên, tay nắm chặt khẩu súng.

“Anh có nghĩ rằng...” Na Lan cũng lớn tiếng, gay gắt nói: “Trong tâm trí anh, tôi là người thế chỗ Diệc Tuệ tốt nhất không? Nếu anh giết tôi tức là anh tự tay giết chết Diệc Tuệ!”

Đặng Tiêu nghe mấy tiếng “tự tay giết chết Diệc Tuệ” ánh mắt anh ta đờ đẫn, kinh hãi đứng nghệt ra như bị sét đánh.

Khoảnh khắc nghệt ra ấy đủ để Tần Hoài bất ngờ bỏ nhào vào Đặng Tiêu. Tiếng súng nổ, âm thanh dội qua dội lại khắp khu nhà đã có quá nhiều chuyện đau thương này.

Đặng Tiêu bị Tần Hoài xô ngã, nhưng khẩu súng trong tay vẫn chĩa vào Na Lan. Tần Hoài cũng ngã vật ra sàn, vai loang lổ máu.

Na Lan không nhúc nhích, chỉ khẽ nói: “Anh Tiêu bây giờ dừng lại thì vẫn còn kịp”.

Đặng Tiêu từ từ lắc đầu: “Xin lỗi, tôi không... không thể... Cô cũng biết rồi, tôi đã yêu cô. Ngày trước Diệc Tuệ nói... tôi là người nếu không có

được thứ tôi muốn thì kẻ khác cũng đừng hòng có được.”

Tim Na Lan như rơi xuống vực sâu.

Lẽ nào đây là kết cục?

Khi tiếng súng vang lên một lần nữa, Na Lan đau khổ nhắm nghiền mắt.

Khi mở mắt ra, cô thấy mình vẫn đang đứng, vẫn tồn tại.

Súng của Đặng Tiêu rơi xuống đất, bàn tay bắt lực buông thõng, máu chảy ròng ròng.

Những tiếng bước chân hỗn loạn vang lên cùng một lúc với tiếng súng nổ. Na Lan quay nhìn, thấy trong phòng đã có thêm mấy người.

Trong đó có Khám Cứu Kha. Cô không hiểu ra sao nữa.

Một bóng người già nua bước vào.

Ông Quảng Cảnh Huy nhìn Đặng Tiêu đang đau đớn nằm dưới đất, sắc mặt ông thoáng có nét thương hại. Ông khẽ nói: “Đặng Tiêu, cháu nên học cách từ bỏ thì tốt.”

Rồi ông quay sang, nhìn Na Lan. Ánh mắt ông là gì đây? Bi ai, hay hiền từ thương mến?

“Cháu cảm ơn bác... cháu xin lỗi, vì đã không nghe lời bác.”

Ông Quảng Cảnh Huy bước đến, ôn tồn nói: “Tôi còn chưa kịp cảm ơn cô. Sự kiên nghị của cô đã an ủi Diệc Tuệ. Ba năm trước, người tôi cử đi đã không bảo vệ nó được an toàn, lần này chúng tôi đã không lặp lại sai lầm như thế nữa.”

Khám Cứu Kha đang chỉ huy mấy tên thuộc hạ băng bó cho Tần Hoài, anh ta nói: “Quảng lão tiên sinh cho rằng dịp này đang có rất nhiều chuyện, cho nên người của chúng tôi luôn túc trực theo dõi nhà Tần Hoài. Sau khi phát hiện thấy Đặng Tiêu xông vào, đã lập tức thông báo cho chúng tôi biết.”

Na Lan lại cảm ơn lần nữa. Quảng tiên sinh nói: “Kể từ nay cô đừng giữa kẻ như thế này nữa. Chúng tôi... bác sẽ coi cháu như con đẻ của bác, bác

cũng mong cháu sẽ nhận lời.”

Tình cảm của người cha già dành cho con gái chưa trọn, nay cũng muốn có nơi để gửi gắm. Na Lan thấy ấm lòng, bùi ngùi vô hạn, cô trào nước mắt, gật đầu.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Vĩ thanh I

Vì sương mù dày đặc nên tàu thủy lại đến muộn. Nhưng Na Lan không bận tâm, cô không có hẹn với ai nên không cần sang đúng giờ. Đắm mình giữa màn sương, cô lại có được cảm giác độc lập cách biệt với đời.

Tuy nhiên, cuộc đời này lại có quá nhiều con người và sự việc khiến cô lưu luyến.

Khi tàu sắp cập bến, tim Na Lan bắt đầu đập nhanh, cô bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc xem có nên lại đặt chân lên hòn đảo nhỏ này không. Thật đáng ghét, mình đã biến thành kẻ nuông chiều sự ham muốn của lòng mình từ lúc nào vậy?

Na Lan nhìn khắp bốn phía. Liệu có cặp mắt nào đang bí mật giám sát cô không? Tư Không Tình vẫn đang nằm viện chờ bình phục, đoán rằng khi cô ta lại bước lên đảo nào thì cô ta cũng sẽ thấp thỏm bất an như cô.

Na Lan lên xe tắc-xi, trên đảo này chỉ có vài chiếc tắc-xi, đưa cho anh lái xe địa chỉ của Tần Hoài. Anh ta nhìn trộm Na Lan qua tấm gương chiếu hậu.

Trở thành tư liệu để nhân dân bàn tán, liệu có được coi là một thứ cống hiến cho xã hội không nhỉ?

Khi còn cách nhà Tần Hoài hai ba trăm mét, Na Lan bảo anh lái xe dừng lại. Cô bước vào một con đường nhỏ. Đến bên một khóm cúc kim tuyến. Những cánh hoa vàng óng ả lả lướt buông xuống đang long lanh những hạt sương sớm mai, như những giọt lệ. Na Lan ngẩn ngơ đứng đó rất lâu.

Ôm chòng, một nụ hôn hơi chát lại pha vị thơm nồng, bao tình quyến luyến, cùng thấm sâu vào máu thịt.

Căn nhà gác vẫn đang ngóng chờ, nhưng người nay ở đâu?

Nhưng Na Lan biết rằng ở nhà Tần Hoài đang có người. Tiếng đàn piano chơi khúc nhạc “Đồng quê” của Beethoven chưa thật nhuần nhị nhưng có thể nhận ra nét sinh động trong những câu nhạc, thậm chí còn phảng phất một nỗi nhớ nhung.

Na Lan đẩy cánh cửa đang khép hờ. Tần Mạt đang chơi đàn.

Quân Quân đứng bên cô bé.

Chỉ trong khoảnh khắc, đôi mắt Na Lan đã đắm lệt.

Cô nhìn thấy niềm vui khác thường của Tần Mạt đã trở lại với cây đàn, nhưng không nhìn thấy nỗi hẫng hụt của Tần Hoài.

Thấy Na Lan đắm lệt, Quân Quân cũng rơm rớm nước mắt, cô bước đến ôm chặt Na Lan, cả hai cùng khóc.

Sau một hồi lâu Quân Quân nói: “Anh ấy đi rồi, đi xa. Chắc sẽ đến huyện Mai trước...”

Qua Ba Du Sinh, Na Lan đã biết Diệc Tuệ và Quảng phu nhân được chôn cất ở cùng một nơi.

“... Sau đó anh ấy sẽ đi Vân Nam, nói là sẽ đến một nơi vắng vẻ ở đó một thời gian, thu xếp ổn định rồi sẽ về đón Tần mạt, rồi sẽ hoàn thành một cuốn tiểu thuyết mới...”

Na Lan bỗng nhớ vụ Tần Hoài đơn phương đánh cược khi cô và anh gặp nhau lần đầu: nếu anh hoàn thành bản thảo đúng hạn, thì cô phải cùng anh ăn bữa tối. Lòng cô se lại, mũi thấy cay cay. Tên bữa tối xa xôi lãng mạn ấy chắc sẽ là “Nàng ở nơi nào”.

Quân Quân không biết lòng Na Lan đang chộn rộn bao nỗi niềm, tiếp tục nói: “Xong bản thảo, chủ yếu sẽ là điều trị.”

Na Lan ngạc nhiên: “Sao? Tôi tưởng vết thương do đạn bắn vào vai anh ấy đã lành rồi mà?”

“Vết thương ấy gần như đã lành.”

Khỏi cần giải thích thêm nữa, Na Lan đã hiểu ra, vết thương nặng trong lòng Tần Hoài chưa lành.

Quân Quân hỏi: “Cô tìm anh ấy...”

“Thực ra... tôi đến để chào từ biệt anh ấy.”

“Từ biệt? Cô định đi đâu?”

“Về nhà, về với mẹ tôi.”

“Để điều trị vết thương?” Quân Quân cũng rất thông minh.

Na Lan gật đầu, rồi chào từ biệt cô.

Quân Quân bỗng nói: “Có một câu này, anh ấy muốn tôi phải nói với cô: vụ cá cược giữa hai người, anh ấy không quên và sẽ không thua. Anh ấy muốn cô hãy chuẩn bị đi!”.

Lòng Na Lan bỗng xôn xan. Trước mắt cô lại là một vùng nước bao la có niềm vui, nỗi nhớ và cả sự lúng túng nữa. Cô tạm biệt khúc nhạc “Đồng quê”, mở cửa bước ra, đi vào màn sương khói.

Quý Cổ Nữ

Hồ Khóa Mệnh

Vĩ thanh II

Có một người nhìn theo Na Lan, lòng bùi ngùi băng khuâng khó tả: màn diễn đang hay như thế mà lại kết thúc. Hai ba tháng qua người ấy đã có mối duyên sâu nặng với Na Lan – xin chớ hiểu lầm, tin rằng Na Lan không hề biết sự tồn tại của người ấy – duyên này là duyên đồng cảm tri âm. Người ấy mừng vì mình đã chọn đúng tiêu điểm, đó là một cô gái rất khác thường, đáng để người ấy quan tâm suốt đời.

Trong những ngày qua, người ấy phát hiện có kẻ khác luôn ngằm theo dõi

từng hành động của Na Lan, cả Ninh Vũ Hân, bọn tay chân của Tư Không Trúc, Nghiêm Đào cho đến gã công tử bột Đặng Tiêu hơi hâm hâm nữa.

Nhưng đều không phát hiện ra người ấy.

Giữa đám người cùng bí mật quan sát, thì đây là một khoảng cách rất xa về tổ chất; vì thế mà đến giờ người ấy vẫn có thể hiên ngang đứng đây nhìn màn chót của trò chơi. Bọn người kia thì sao? Kết cục là gì? Chỉ là bi đát và đáng hận mà thôi!

Tuy câu chuyện khiến người ấy phải trầm trồ đã kết thúc, nhưng trong con mắt của người ấy Na Lan còn lâu mới hạ màn. Có lẽ đã đến lúc người ấy lên sàn diễn.

Mừng trọng đến lúc mình sẽ được nhảy múa với Na Lan, người ấy mỉm cười vui sướng. Tay người ấy sờ vào thắt lưng, ở đó đeo một cái bao da, rồi rút ra con dao găm, khoái trá mân mê con dao.

Mặt trời đã nỗ lực phá tan làn sương mù, ánh nắng rọi lên lưỡi dao sắc nhọn, hào quang lạnh lẽo phản chiếu vào mắt người ấy, có thể thấy rõ một thứ sát khí dục êm trong ánh mắt.

Hết

p/s: Mời các bạn đón đọc quyển tiếp theo của sêri Hồ sơ tội ác: Tuyết Đoạt Hồn

Lời cuối: Xin cảm ơn đến:

Trang Web: <http://vnthuquan.net>

Những người đã bỏ công sưu tầm, đánh máy, sửa chính tả, design để có được bản Ebook này.

EMD.

Mời vào blog daotieuvu.blogspot.com để tải nhiều truyện hơn!



Free Downloads

<http://daotieurvu.blogspot.com>